

Ma
Thôi
Đền

Thánh Tuyền Tâm Tung



Nhóm dịch Skyismine
bachngocsach.com

[MA THỐI ĐÈN] THÁNH TUYÊN TẦM TUNG

Tác Giả: Thiên Hạ Bá Xướng

Nhóm dịch: skyismine

Nguồn: Bạch Ngọc Sách

Ebook: Sakura_kudo

Tình Trạng: Dịch full 32 chương

Giới thiệu

Từ xưa đã có quan là phải có trộm. Kẻ trộm lại chia ra Hồng đạo, Hắc đạo, Bạch đạo. Hồng đạo là kẻ chuyên trộm vàng bạc đồ quý, từ quan lại quyền quý cho tới dân chúng bình dân đều là đối tượng trộm cắp của bọn họ. Hắc đạo thì chuyên nhắm vào tiền của phi nghĩa của bọn lục lâm thổ phỉ, ác bá hung đồ, cho nên còn được gọi là nghĩa đạo. Còn Bạch đạo thì tương đối thần bí, thứ mà bọn họ nhắm đến là những món đồ dưới đất, là gia sản của người chết, hay gọi đơn giản như cách nói thông thường là trộm mộ. Từ xưa đến nay có rất nhiều phái trộm mộ, trong đó hiển hách nhất chính là bốn phái Phát Khâu, Mô Kim, Ban Sơn, Xả Lĩnh. Bởi vì được tổ tiên truyền thừa lại nửa bộ "Thập lục tự phong thủy bí thuật" tôi mới trở thành Mô Kim Hiệu Uy. Sau lại trải qua mưa gió đời người, rồi tìm hiểu giấy tờ từ Kim Toán Bàn - đồ đệ của Mô Kim Hiệu Uy Trương Tam Liên Tử lấy lòng thời Thanh mạt, tôi mới hiểu được chút ít về chuyện xưa liên quan đến "Thập lục tự phong thủy bí thuật". Bí thư này thực ra không chỉ có quyền hạ "Phong Thủy" mà còn cả quyền thượng "Âm Dương", là bí thuật bao hàm mọi sự trên trời dưới đất, thiên hạ cổ kim. Chính bởi vì quyền thượng "Âm Dương" quá mức huyền diệu nên nó mới bị Trương Tam Liên Tử hủy đi để tránh họa cho đời sau, chặt đứt một nhánh Mô Kim. Đáng tiếc, ông trời trêu người, bùa Mô Kim lại gián tiếp đến tay tôi vào lúc vật còn người mất. Mấy năm trước, tôi đã cất bùa Mô Kim, niệm phong xẻng Lạc Dương, góp vốn làm ăn cùng mấy anh em đã từng cùng nhau ra sống vào chết, định thoái ẩn sống những ngày còn lại như người bình thường. Giờ đây, cái cách thối một làn gió xuân tới vùng Thần Châu, tôi chuẩn bị xuôi nam làm một vài vụ buôn bán kiếm tiền sinh sống, rồi sang bên Mỹ trả lại ân tình đã nợ nhiều năm. Không ngờ bỗng nhiên lại gặp phải một trận bão tuyết làm trở ngại hành trình, rồi một lần nữa bị ép quay trở lại con đường cũ. Kể từ đó, tôi đã phát hiện ra bí mật thật sự của quyền thượng "Thập Lục Tự Phong Thủy Bí Thuật". Phần truyện "Ma Thối Đèn" này kể lại trong quá trình tìm kiếm dòng Bất Lão Tuyên (suối nguồn thanh xuân), tôi bất ngờ phát hiện ra chân tướng liên quan đến cuốn sách bị hủy mất một nửa.

MỤC LỤC

Chương 1: Phượng hoàng vườn mình
Chương 2: Long Tàng Phố
Chương 3: Ngũ Tông Đại Cung
Chương 4: Thiên hạ đệ nhất điểm
Chương 5: Ba hồ đồng hành
Chương 6: Sinh Tử Bộ*
Chương 7: Tội phạm bị truy nã
Chương 8: Căn nhà cũ ở Cổ Bình Cường
Chương 9: Kẻ phản bội nhục nhã
Chương 10: Hành trình đến nước Mỹ
Chương 11: Kinh hoàng trong viện bảo tàng
Chương 12: Thiên Vương Lão Tử
Chương 13: Công chúa Inca
Chương 14: Mưa gió lại nổi lên
Chương 15: Bản báo cáo nghiên cứu của giáo sư Owen
Chương 16: Thành cổ Cuzco
Chương 17: Bộ lạc ăn thịt người
Chương 18: Lễ tang của người nguyên thủy
Chương 19: Sừng quỷ (1)
Chương 19: Sừng quỷ (2)
Chương 19: Sừng quỷ (3)
Chương 20: Đột kích
Chương 21: Tình thế đảo ngược (1)
Chương 21: Tình thế đảo ngược (2)
Chương 21: Tình thế đảo ngược (3)
Chương 22: Bùa Mô Kim (1)
Chương 22: Bùa Mô Kim (2)
Chương 22: Bùa Mô Kim (3)
Chương 22: Bùa Mô Kim (4)
Chương 23: Lửa ma trời
Chương 24: Quả thần kỳ
Chương 25: Lốc nhiệt đới (1)
Chương 25: Lốc nhiệt đới (2)
Chương 26: Hầm lò bị thiêu cháy trong mỏ vàng (1)
Chương 26: Hầm lò bị thiêu cháy trong mỏ vàng (2)
Chương 26: Hầm lò bị thiêu cháy trong mỏ vàng (3)
Chương 26: Hầm lò bị thiêu cháy trong mỏ vàng (4)
Chương 27: Cây cầu ma (1)
Chương 27: Cây Cầu Ma (2)
Chương 27: Cây Cầu Ma (3)
Chương 27: Cây Cầu Ma (4)
Chương 28: Đèn thờ thần Mặt trời
Chương 29: Ma Cô Trẻ
Chương 30: Con đường lát vàng
Chương 31: Huy diệt (1)

[Chương 31: Hủy diệt \(2\)](#)

[Chương 32: Suối nguồn thanh xuân của người Inca \(1\)](#)

[Chương 32: Suối nguồn thanh xuân của người Inca \(Hết\)](#)

Chương 1: Phượng hoàng vườn mình

Dịch: Sky is mine
Biên: gaygioxuong
Nhóm dịch skyismine
Nguồn: bachngocsach.com

Mùa xuân năm 1985, lúc này muôn việc cần xử lý, vạn vật hồi phục. Một người quê mùa mặc áo vải lam ôm một cái túi vải vào tiệm của tôi. Đường như người nọ mới lần đầu tiên vào nội thành, mắt ngơ ngác nhìn khắp nơi. Y đi tới trước quầy, không nói chẳng rằng mở phắt cái túi vải hoa ra. Tôi bảo với y, mấy ngày nay căn tiệm nhỏ này tạm thời tu sửa, không thu mua bất cứ thứ gì. Người nọ lại không chịu từ bỏ, bắt tôi phải xem đồ cho y. Đúng vào lúc tôi đang khó xử thì một bóng người hấp tấp lao vào cửa chính, túm lấy tay người trung niên áo lam, mỉm cười làm lộ ra cái răng vàng chóa, nói: "Ái chà chà, bảo bối của bác, căn tiệm nhỏ này không mua nổi".

Vừa thấy trùm lừa đảo Răng Vàng, tôi đẩy phắt đồng phiên toái này sang cho hắn xử lý. Tôi bảo với người trung niên: "Bác nhìn cho kỹ nhé, vị này chính là đại chương quỹ của 'Nhất Nguyên Trai' chúng tôi. Bác có gì cần mua bán thì cứ tìm hắn."

Người trung niên lập tức đặt vật mình đang cầm lên bàn, mời Răng Vàng xem qua. Hắn chỉ nhìn thoáng qua rồi hai tay xòe tay, thể hiện ra ra vẻ mặt yêu nước thương dân của đám cán bộ thôn: "Tôi nói này đồng chí 'ông chủ lớn', tục ngữ nói rất hay, gặp nhau không phải do duyên cũng do phận. Bảo bối này của bác đúng là tốt thật. Nhưng 'Nhất Nguyên Trai' hiệu nhỏ vốn ít, chỉ làm ăn nhỏ kiếm miếng cơm manh áo. Bảo bối này của bác đúng là vật quý báu hiếm thấy trên đời này. Dù chúng tôi thực sự muốn mua, nhưng không đủ tiền. Hay là như thế này đi, bác đi sang phố Cống Viên ở bên cạnh thử xem sao, bên đó có nhiều cửa hàng lớn mà."

Nói xong, hắn quay đầu sang chỉ vào tôi, thì thầm nói với người nọ: "Không dám dối bác, tháng này tiền lương vẫn còn chưa có. Bác cứ nhìn người làm thuê cho tôi mà xem, mặt mày xanh xám, đói ra mặt rồi đây này."

Vừa nghe tới lý do thoái thác của hắn, tôi âm thầm bật cười. Mấy cái trò vặt này của Răng Vàng chỉ có thể lừa được tầng lớp nhân dân lao động trung thực chân chất. Có lẽ tên cáo già kia lại nghĩ ra chiêu trò gì đó, nhằm mua đồ của người ta với giá rẻ cũng không biết chừng.

Vị 'ông chủ lớn' thắt dây lưng đến tận ngang ngực tỏ vẻ hoài nghi, ôm chặt cái túi vải rách vào lồng ngực, nhìn tôi với ánh mắt thăm dò. Răng Vàng kín đáo nháy mắt ra hiệu với tôi. Tôi không thể vạch mặt hắn, đành phải gắng gượng nói hòa theo hắn: "Đúng rồi chương quầy, bao giờ phát tiền công thế? Chuột trong nhà tôi sắp chết đói cả ổ rồi, sắp tới biết sống thế nào cho qua ngày đây?"

Răng Vàng thờ dài nói với người nọ: "Tiệm nhỏ này được bác để mắt, trèo đèo lội suối đến đây, vậy mà tới hớp trà cũng chưa được uống. Hay là như thế này, chúng ta giải quyết theo phương pháp điều hoà đôi bên. Bác để đồ vật lại gửi bán, sau khi bán được mới thanh toán tiền cho bác. Về phần tiền hoa hồng, bác muốn cho bao nhiêu thì tùy, dĩ nhiên là càng nhiều càng tốt, nhưng ít cũng không sao cả. Ý bác thế nào?"

Người nọ lập tức ôm chặt lấy túi vải, lắc đầu như đánh trống bỏi như thể sợ Răng Vàng lao tới cướp mất bảo bối của mình vậy. Sau khi nói cảm ơn, y lập tức chạy nhanh như gió sang phố Cổng Viên. Tôi quay sang trêu chọc hăn đôi câu: "Mới mấy năm không gặp, ngay cả lưỡi cũng biến thành vàng rồi, nói ngọt cứ như mía lùi, không hổ là mồm mép đệ nhất kinh thành."

Răng Vàng phớt lờ, ngồi xuống trước mặt tôi đòi trả công: "Đại chương quỹ, lần này ông phải ghi nhận lấy công lao của tôi đấy nhé."

Nhận thấy trong cách nói của hăn có vấn đề gì đó, nên tôi hỏi trong túi vải vừa rồi có cái gì, vì sao không thu mua. Răng Vàng cười hăng hắc, nhặt một hạt dưa lên cắn rồi nói: "Hồ gia, lúc trước ông anh tới tìm tôi mời phụ trách giám định trong tiệm, quả thực là đã tìm đúng người rồi đấy. May mà tôi tới kịp lúc. Vật trong túi vải lúc này, đừng nói là khắp các góc ngách ngõ hẻm chín mươi chín gian rười tiệm* trong khu vực miếu Phu Tử của ông anh không có ai nhận ra, cho dù có vác đến Phan Gia Viên ở Bắc Kinh thì đám nhà buôn nơi đó cũng chịu chết không biết là cái thứ gì."

*Còn gọi là khu nhà cổ Cam Hi hoặc Cam gia đại viện, là khu nhà dân lớn nhất Nam Kinh

Răng Vàng bảo, trong túi vải đó có một bức thiếp cổ thời Đường, tên khoa học là "Phượng Hoàng vườn mình", nói theo cách khác phổ thông chính là văn vật nguy tạo. Trên thực tế, văn vật nguy tạo được chia làm ba bảy loại. "Phượng Hoàng vườn mình" có thể coi là loại văn vật nguy tạo cao cấp nhất trong dòng trung phẩm, khó có thể phân biệt được thật giả. Ví như tấm cổ thiếp vừa rồi vậy, công nghệ chế tác ra nó tương đối cầu kỳ, đầu tiên dùng sa buộc thẻ trúc cũ làm giấy, rồi lấy vụn thuốc lá khử mùi, sau đó dùng lửa làm giấy trở nên giòn, cuối cùng trộn tàn hương trong các miếu lớn để làm giả mùi ẩm mốc của thiếp cổ. Chỉ riêng những công nghệ đó thôi đã là những kỹ xảo tỉ mỉ tốn chất xám khiến người khác phải giật mình, chứ chưa cần nói đến nét bút tung hoành không câu thúc, không giống bắt chước chút nào. Thế nên, phần lớn người trong nghề đều tin là thật, bị cái món "Phượng Hoàng vườn mình" này đánh lừa.

Nghe xong toàn bộ lai lịch của "Phượng Hoàng vườn mình", tôi tự nhiên sinh ra vài phần hứng thú với nó. Vừa rồi, nếu không phải Răng Vàng tới kịp, một mình chương quỹ tôi đây có lẽ đã hố to. Sau này, nếu có cơ hội nhất định phải thu mua vài món về nghiên cứu một chút, nâng cao trình độ nghiệp vụ của mình. Dẫu gì 'Nhất Nguyên Trai' cũng được người khác nhờ tiếp quản hộ, không may sập tiệm, e là Tang lão gia tử nóng tính như lửa kia sẽ đội mồ sống dậy bóp chết tôi cũng không biết chừng.

Răng Vàng tự rót cho mình một chén trà. "Vừa nhận được điện báo, tôi vớt cả sạp hàng lại, vội vàng sấp ngựa chạy sang bên này. Hồ gia, ông anh tuyệt đối phải nhớ, tới ngày phát tài đừng có quên thằng em đấy nhé. Tên cửa hiệu 'Nhất Nguyên Trai' cũng đã được ông anh gây dựng lên tiếng vang rồi. Lúc trước thằng em quả thật đã không nhìn nhầm, ông anh có cốt khí giàu sang, phú quý định sẵn. Tuy nhiên tôi vẫn phải nói, dù cho cổ đô sáu triều** có tốt đến mấy, nhưng nó vẫn thuộc về triều trước, không thể nào nổi tiếng bằng Tứ cửu thành***. Làm sao anh phát triển ở đây được? Không phải nghe nói anh định sang Mỹ kiếm sống hay sao?"

**Sáu triều Ngô, Đông Tấn, Tống, Tề, Lương, Trần đều đóng đô ở Kiến Khang, tức Nam Kinh ngày nay

***Tứ cửu thành: tên gọi khác của thành Bắc Kinh

Tôi vội vàng chặn lời hăn, từ tốn giải thích.

Từ sau khi xuống Quan Sơn cất bùa Mô Kim, Shirley Dương thỉnh thoảng lại đánh điện tín mời tôi và Tuyền Béo sang nước Mỹ phát triển. Chuyện này hai anh em chúng tôi đã cân nhắc kỹ lưỡng rất lâu nhưng vẫn cảm thấy không thích hợp. Thứ nhất, tổ quốc vĩ đại vẫn còn chưa được kiến thiết xong, nhân dân vẫn cần tầng lớp cốt cán như chúng tôi để phát triển toàn diện theo định hướng khoa học chủ nghĩa xã hội. Thứ hai, bản thân không có cơ sở kinh tế tốt, sang Mỹ nhờ vả hết vào phụ nữ. Thật sự hai người chúng tôi không chịu đựng nổi cái việc mất sạch cả thể diện như thế. Thêm nữa, có một số việc mà chỉ có tôi và Shirley Dương mới hiểu được.

Ngày tiền Shirley Dương lên máy bay, Tuyền Béo có nói: "Mao chủ tịch đã dạy chúng ta có cơ hội phải tiến lên, không có cơ hội cũng phải sáng tạo ra mà tiến lên. Đồng chí Hồ, tôi phải nghiêm túc phê bình đồng chí, đã đến thời điểm mấu chốt thế này rồi, sao đồng chí vẫn có thể lãng phí cơ hội đã tới tận tay một cách vô ích như thế được? Đây là tội lớn tày trời đấy!"

Tôi đáp: "Bản thân tôi vẫn còn chưa suy nghĩ thấu đáo. Bình thường ra, đồng sinh cộng tử đã lâu như vậy, đáng lẽ ra chuyện giữa tôi và cô ấy không thể dẫn đo một phút nào nữa. Nhưng mỗi lần nhìn vào mắt người ta lại là một lần cảm thấy không được tự nhiên, tự ép mình phải kìm nén lại. Hồ Bát Nhất ta vào Nam ra Bắc chưa bao giờ từng nhút nhát như vậy qua."

Tuyền Béo nghe xong lý do của ta, lập tức trợn mắt trắng dã, phá ra cười, mắng xối xả: "Cậu đây dí mõng vào mặt cho người chết ngạt. Người ta thường nói, lòng dạ phụ nữ như kim dưới đáy bể. Thế mẹ nào mà lão Hồ nhà cậu còn ổng à ổng ọ hơn cả mấy mụ nạ dòng nữa vậy!"

Trái ngược lại, Shirley Dương lại cười mở hơn tôi rất nhiều. Cô tháo kính râm ra, dùng giọng điệu giống như bà đầm thép Thatcher**** để hạ tối hậu thư: "Lão Hồ, giờ anh bị quy vào tội kéo dài thời gian chấp hành. Tôi chờ ở bên Mỹ, hi vọng anh có thể sớm ngày ra đầu thú". Người ta là đại cô nương mà còn dám nói trắng như thế, tôi mà còn vòng vo đưa đẩy thì trở thành kẻ vô tình mất rồi. Tôi đứng nghiêm cúi chào với vị chỉ đạo viên vĩ đại Shirley Dương: "Thủ trưởng, ngài an tâm, tôi là cảnh vệ viên trung thành của ngài. Chờ tiểu nhân sửa sang lại kế hoạch trường kỳ tác chiến của chúng ta xong xuôi, sẽ lập tức lao tới tiền tuyến hội họp với ngài." Shirley Dương mỉm cười, lên thẳng máy bay không hề ngoái đầu lại, xem ra khá là tín nhiệm viên cảnh vệ tôi.

****Margaret Thatcher: Cố thủ tướng Anh, được mệnh danh là Bà đầm thép

Vì không muốn phụ sự tín nhiệm của thủ trưởng, tôi và Tuyền Béo chia nhau ra làm ăn, định hùn vốn buôn bán với Minh thúc và Răng Vàng. Đợi tới lúc kiếm đủ vốn cưới vợ, tranh thủ lúc nào đó luyện tiếng Anh cho thông thạo rồi gặp lại cô ấy cũng không muộn. Không ngờ mấy tháng sau, Tuyền Béo vỗ mõng một cái rồi tút sang tận Nhật, hẳn là qua bên đó lấy lại công đạo cho những đồng bào bị hãm hiếp ức hiếp, trên phương diện kinh tế sẽ tiến hành chế tài tàn khốc với lũ quỷ lùn, tiến hành cướp sạch cả tiền mua gạo mua dầu muối của bọn chúng, lúc về sẽ xây cầu dựng nhà cho tổ quốc nhân dân. Tôi không ngờ Tuyền Béo lại có giác ngộ như vậy. Trước khi lưu luyến chia tay, tôi dặn đi dặn lại hẳn không được để nữ gián điệp bên đảo quốc dụ dỗ, phản bội làm Hán gian. Tới lúc đó, đừng trách anh em trở mặt.

Bạn nhiều năm cùng chung hoạn nạn, nói tan là tan, trong lòng khó mà tránh khỏi nao nao cảm giác mất mát. Đang thời kỳ cải cách phát triển, rất nhiều người hùa nhau xuôi Nam buôn bán. Tôi cũng thuận theo lời kêu gọi của thời đại, bước lên xe lửa xuôi Nam. Không ngờ tới trạm đổi xe ở Nam Kinh thì đột ngột xảy ra biến cố, rốt cục không thể đi tiếp được nữa.

-----Trở lại [Mục lục](#)-----

Chương 2: Long Tàng Phố

Dịch: Sky is mine
Biên: gaygioxuong
Nhóm dịch: skyismine
Nguồn: bachngocsach.com

Đó là mùa đông năm 1984, do bão tuyết, sau khi đến trạm Nam Kinh tôi xếp hàng tới tận nửa đêm, cũng không có cách nào kiếm được vé xe lửa khởi hành trong ngày, chuyến sớm nhất cũng phải là ba ngày sau. Lúc đó, có bảy tám người cũng bị kẹt lại như tôi, trong số đó có một vị quanh năm buôn bán ở Triều Thiên cung. Người này họ Triệu, thưở bé không được cha mẹ chăm sóc chu đáo, bị mụn cóc găm loét một mảng trên đầu. Hiện giờ đã hết mụn nhưng vết loét vẫn còn, cho nên được đặt cho cái biệt hiệu đầy hình tượng: Triệu cóc.

Tôi ngồi chung khoang xe lửa với hắn, hàn huyên giết thời gian đôi ba câu mới phát hiện ra có thể là nửa đồng hành với nhau. Trong quá trình tán dóc trời Nam bể Bắc, hai bên đã dần trở nên tương đối thân thiết. Tên Triệu cóc này là điển hình của hai lúa Nam Kinh, đơn giản dễ hiểu. Hắn vừa thấy tôi không mua được vé là mời tôi ở lại Nam Kinh lòng vòng vài ngày luôn. Vốn dĩ tôi cũng chẳng có đích đến cụ thể nào, nếu đã không mua được vé thì lòng vòng ở lại thành Kim Lăng vài ngày cũng là ý kiến hay. Thế là tôi lập tức vác bao lên lưng, tới khu chợ đồ cổ Triều Thiên cung cùng với hắn.

Hồi đó, Triều Thiên cung hoàn toàn không phải là nơi chuyên buôn bán đồ cổ như bây giờ. Khi ấy Bạch Hạ* vẫn còn là khu nông thôn thuộc quyền quản lý của quân đội, khu chợ Triều Thiên cung thực sự chẳng khác gì một hội chợ phiên ở làng, ngoài những quán đồ cổ còn có một vài tiểu thương bán quần áo giày mũ, gà vịt, hoa quả, rỗng rảnh lẫn lộn. Cửa hàng của Triệu cóc nằm sát ngoài rìa của khu chợ, là gian nhà được thuê lại của một hộ dân.

*Tên gọi khác của Nam Kinh

Cửa hàng của hắn tầm mười mét vuông, bên trong phần lớn là đồ phương Tây, nào thì đèn Lưu Ly, tẩu thuốc, thảm Ba Tư, tượng cẩm thạch. Tôi hỏi: "Ông bán đồ cổ hay là bán trang sức thế?" Triệu cóc cười hi hi, cái mặt tròn vo còn hơn cả chậu tráng men.

"Ông không biết đấy thôi, hiện giờ mọi người rất thích đồ nước ngoài, mua đại lấy hai món để bày biện ở trong nhà thôi là đã thấy oách lắm rồi." Triệu cóc bỏ hành lý xuống, chỉ ra khu chợ bên ngoài nói: "Đừng tưởng Triều Thiên cung ở trước mặt đã náo nhiệt, người anh em đây phát hiện ra một nơi còn tuyệt hơn. Tối tối sẽ dẫn ông tới đó, đảm bảo sẽ trầm trồ khen ngợi."

Nơi hắn nói tới chính là miếu Phu Tử. Thời chiến tranh Xâm Hoa****, miếu bị đốt chỉ còn trơ lại cái khung. Hè năm 1983, chính phủ quyết định xây dựng lại miếu Phu Tử, mất nửa năm mới coi như hoàn thành, không ít cửa hàng đã lần lượt mọc lên như nấm. Triệu cóc vượt cái đầu chốc bảo, tương lai buôn bán của nơi đây là vô hạn. Hắn đi cửa sau nhờ người thân cấp trước cho một gian cửa hàng nhỏ, định bụng chiếm địa lợi trước, đợi đến khi miếu Phu Tử thịnh vượng lên, khách sẽ tự động kéo nhau tới, không phải lo việc mua bán vắng khách.

****Còn gọi là Chiến tranh nha phiến, do Anh phát động tấn công Trung Quốc vào năm 1840. Đến năm 1842, Anh buộc nhà Thanh phải ký "Điều ước Trung Anh Nam Kinh".**

Về phần tại sao lại phải đi vào buổi tối thì dĩ nhiên là vì cảnh đêm 'mười dặm Tần Hoài' động lòng người. Nói đến sông Tần Hoài, trong phong thủy học nó được coi là một chuyện cười ra nước mắt được nhiều người biết đến. Sông Tần Hoài xưa kia là một nhánh của sông Trường Giang, sông Hoài thời xưa, tên cổ là "Long Tàng Phố". Nhưng ngài nên nhớ, thời xưa, dính dáng tới chữ Long thì chỉ có một người là hoàng thượng. Tương truyền, vào lúc Tần Thủy Hoàng đông tuần, khi tới Kim Lăng thì trên trời có mây tía bốc lên, trong lòng cảm thấy rất khó chịu. Ông ta cho rằng thiên hạ là của mình, Bá Vương khí cũng là của mình, lại nghe ở nơi này có con sông tên là 'Long Tàng Phố'. Lúc ấy, râu ria ông ta dựng ngược hết cả lên: Kim Lăng người, một không phải kinh đô trung tâm, hai không phải là chốn long mạch, dựa vào cái gì mà gọi là "Long Tàng Phố"! Thế chẳng phải là muốn tạo phản hay sao? Gặp ngay phải nhân vật ngang ngược 'đốt sách chôn người tài', dám đấu với cả trời đất non sông, thế là chẳng hiểu ông ta gọi tới một đội quân xây dựng từ đâu đến, ồ ạt phá hoại khắp xung quanh thành Kim Lăng, xây dựng các công trình lộn xộn bờ bãi, xẻ núi phá đồi quanh thành Kim Lăng ngăn thành đập nước, chặn đứt đầu nguồn. Rồi lại lấy vàng bạc chôn xuống, với ý đồ phong kín Vương khí Kim Lăng. Người đời sau ngộ nhận con sông này được đào vào thời Tần, nên mới gọi là 'sông Tần Hoài'.

Nhưng lịch sử đã chứng minh 'tất cả phản động chỉ là hồ giấy'. Việc làm đó của Tần Thủy Hoàng chỉ là hành động lừa mình dối người. Đến đời thứ hai, nhà Tần đã bị khởi nghĩa nông dân lật đổ. Sau này, thành Kim Lăng lại trở thành cố đô của sáu triều. Dù có muốn cũng không thể chặn nổi phong thủy của vùng đất linh thiêng này.

-----Trở lại [Mục lục](#)-----

Chương 3: Ngũ Tông Đại Cung

Dịch: Sky is mine
Biên: gaygioxuong
Nhóm dịch: skyismine
Nguồn: bachngocsach.com

Miếu Phu tử được xây sửa lại chắc chắn sẽ mang lại cơ hội kinh doanh cực kỳ thuận lợi cho cư dân địa phương, rất nhiều kẻ làm ăn có mắt nhìn xa như Triệu Cốc đều chuyển dời địa bàn làm ăn của mình về vùng Tân Hoài. Hãn định mời tôi tới nhà hàng đánh chén một bữa, coi như đón gió tấy trần. Có điều, tôi nóng lòng muốn xem phong cảnh trên sông Tân Hoài Giang Nam, không muốn tới khách sạn rườm rà mất thời gian nên hai người tạt vào quán mỳ vằn thắn bên đường ăn qua loa, rồi thuê một xe kéo tới miếu Phu Tử.

Khi vừa tới miếu Phu Tử, tôi bị cái bóng dài vài trăm thước của một bức tường đồ sộ làm cho chấn động tinh thần. Bên trên bức tường đỏ rực là hình hai con cự long ngũ trảo bay múa, trên đỉnh tường lợp ngói lưu ly vàng óng, uy nghiêm không gì sánh được. Tường truyền, vách tường này được xây vào năm Vạn Lịch thời nhà Minh, ứng theo thế 'tiền chiếu, hậu khát' trong phong thủy.

Tôi còn chưa kịp nhìn rõ đã bị Triệu Cốc giật tay, chỉ vào quảng trường lớn phía trước, bảo: "Lão Hồ, mau nhìn, chúng ta tới vừa kịp lúc."

Hãn còn chưa dứt lời chợt một tiếng nổ rung trời vang lên, tôi thầm nhủ, tình hình quốc tế gần đây không có biến động gì lớn, sao giữa thời bình lại bắn pháo? Nhìn theo hướng phát ra tiếng nổ thì phát hiện ra một cái phước vẽ rồng bảy màu đang uốn lượn giữa đám người trên quảng trường, trên dưới trăm người gõ trống theo nhịp vang dội, hấp dẫn toàn bộ chúng ven đường đổ xô tới. Tôi bấm tay tính toán một lúc lâu rồi mới quay sang hỏi Triệu Cốc: "Hôm nay là ngày gì mà lại huyền náo như vậy?"

Triệu Cốc nhìn con rồng bảy màu bay lượn, đáp bằng giọng âm mộ: "Ngũ tông đại cung, lại có cửa hàng lớn khai trương."

Ngũ tông đại cung là đồ tế thần tài của các hiệu buôn lớn vùng Bắc Kinh. Đồ tế gồm lợn, dê, gà, vịt, và cá chép đỏ.

Mấy loại đầu còn dễ kiếm, chỉ riêng cá chép đỏ là ngoại lệ. Cá nhất định phải là 'cá chép rồng'. 'Cá chép rồng' chính là cá chép có sừng trên đầu. Loại cá chép này, toàn thân đỏ thẫm như máu, chỉ riêng hai cái mụt nhô lên trên đỉnh đầu là màu trắng, giống như sừng rồng mới nhú. Giống cá này mười năm mới đẻ trứng một lần, hiếm có như vậy nên dù có tiền cũng chưa chắc mua nổi, huống chi là còn hấp nó lên để tế thần. Cho nên, các hiệu buôn bình thường đành phải dùng vôi nung dán thành hai cái sừng trên đầu cá cho đúng với thông tục, không thể coi là đồ lễ Ngũ Tông Đại Cung chính thức.

Tôi từng được nghe những người già kể cho nghe, ngày xưa, trong Tứ cửu thành chỉ mỗi cửa hiệu đã nổi danh cả trăm năm là 'Ngũ Hạc Triều Thiên' mới dùng cá chép đỏ để tế thần bái tổ liên tục trong vòng mười năm. Nhưng tới năm thứ mười một thì họ cũng phải bỏ vì không thể tìm đâu ra cá chép rồng, qua đó có thể thấy được phần nào sự quý hiếm của loại cá này.

Tôi và Triệu Cốc đều chưa từng thấy cá chép rồng trong truyền thuyết. Sau phút đắn đo, cả hai cùng hoà vào dòng người đổ tới trước cửa chính cửa tiệm đó để xem xem, rốt cuộc là thần thánh phương nào mà lại phô trương rầm rĩ như vậy.

-----Trở lại [Mục lục](#)-----

Chương 4: Thiên hạ đệ nhất điểm

Dịch: Sky is mine
Biên: gaygiouxuong
Nhóm dịch: skyismine
Nguồn: bachngocsach.com

Cửa hàng mới khai trương dựng cổng chào theo kiểu Linh Tinh môn, tôi nhìn vị trí đặc địa của nó là đã biết ngay cửa hàng này không hề tầm thường. Linh Tinh môn thuộc chính cung môn trong tam môn lục trụ, còn được là Cửu ngũ chí tôn môn. "Cửu" là số dương lớn nhất, "Ngũ" là số dương ở giữa, "Cửu ngũ" nghĩa là chính giữa tối cao. Thời xưa, chỉ có hoàng đế mới có thể đi thẳng vào qua cửa chính, đám văn thần võ tướng thì chỉ có thể đi vào từ cửa bên.

Có thể đặt cửa hàng ở trong này, chủ của nó tất nhiên phải là người quen nhiều biết rộng, quan hệ với chính quyền bản địa không cạn chút nào.

Quả nhiên, còn cách cửa hàng nửa con phố đã thấy đầu người đen kịt ngoài cửa hàng. Người xem không ít chút nào, nhưng lạ là không ai dám chen lên đầu. Tôi chen lên sát cửa hàng để xem thì thấy có bốn chiếc xe con hiệu Hồng kỳ bóng loáng đỗ ở hai bên cửa. Đây là thời đại nào chứ, ngay cả tiệc cưới của một đại cô nương mà thấy một chiếc xe đạp Phụng Hoàng, thì đến lúc ngủ cô dâu vẫn còn mỉm cười nữa là, huống chi là ô tô. Dân chúng bình thường còn chẳng đến lượt được phân phối xe đẹp, chẳng trách người xem xung quanh không có ai dám sán lại gần coi náo nhiệt.

Cửa hàng này được đặt trong một ngôi nhà cổ 'tam tiến tam'(1), trên cửa đề ba chữ lớn 'Nhất Nguyên Trai' với nét bút cứng cáp mạnh mẽ, còn có một nét khắc mờ mờ điểm xuyết ở giữa, có lẽ là con dấu của người viết. Nhìn cửa chính thì đây chắc hẳn là một cửa hàng đồ cổ, tôi cũng định vào tham quan một chút. Quay đầu lại định gọi Triệu Cốc, tôi mới phát hiện ra thằng ôn này đã lặn mất tăm từ bao giờ. Tôi đoán là hẳn nhìn thấy có xe ô tô, sợ gặp phải người trong chính quyền nên mới trốn đi. Phần tử đầu cơ buôn đi bán lại như hắn, sợ hãi là chuyện thường tình. Nhưng sau này tôi mới biết, thằng ôn chết dẫm đó thấy được sự huyền bí ẩn dấu bên trong con dấu nên mới bỏ chạy một mình.

(1) Kiểu nhà có ba ngôi viện, mỗi ngôi viện lại có ba gian: nhà chính, nhà ngang và trái nhà

Tôi vừa mới bước vào sảnh đường thì đã có một gã thư ký gầy tong teo như cây sào tiếp cận. Hắn ta nhìn tôi một cái, đôi mắt không biểu lộ bất cứ tình cảm gì, đưa ra một tờ giấy Tuyên Thành hơi mỏng, nói: "Tiên sinh, mời ghi tên."

Tôi cảm thấy tương đối khó hiểu vì chưa từng nghe thấy cửa hàng nào bắt phải ghi tên lại cả, nhưng nếu đây là quy tắc của người ta, mình đã là khách không mời mà tới thì cũng không tiện thắc mắc làm gì, đành phải cầm bút ghi tên lại. Cây Sào ngẫm nghía chữ tôi hồi lâu, sau đó đi ra cửa, nói với đám người bên ngoài: "Hôm nay khách tới đã đủ, ai có hứng thú ngày mai nhớ đến sớm." Nói xong hắn ta đóng cửa gỗ lại, cài then rồi quay gương mặt vô cảm lại nói với tôi: "Hô tiên sinh, mời vào nội đường."

Cây Sào dẫn tôi quẹo trái rẽ phải, không hề có tiếng bước chân nào. Nhiều lần tôi thầm nghĩ, chẳng lẽ hắn ta đang là lướt trên mặt đất. Lúc vào đến nội đường thì bên trong đã có mười mấy người trung niên,

có một vài vị, chỉ cần nhìn cách thổ nạp là đã đủ là dân lành nghề thường xuyên lẫn lộn ngoài xã hội. Còn chưa bước hẳn vào trong, tôi đã thấy ánh mắt mọi người đồng loạt chiếu vào mình. Tôi vừa đi vào vừa mỉm cười với mọi người. Bọn họ thấy chỉ là một thằng ranh chưa ráo máu đầu nên chẳng thêm bận tâm, lập tức quay đầu hết trở lại.

Thấy không ai có ý bắt chuyện, tôi bèn tới một góc khuất nẻo không ai chú ý tới rồi ngồi xuống. Cây Sào quả thực xứng với chức danh thư ký, hẳn ta rót nước cho từng người một, xong rồi chậm rì rì lấy một cái hộp gỗ mang phong cách cổ xưa ở sau tấm bình phong ra, nói: "Các vị, mời xem!"

Nói thì chậm nhưng xảy ra thì nhanh. Ngay khi hẳn ta mới mở hộp gỗ ra, toàn bộ đèn trong phòng đều tắt ngấm. Tôi còn chưa thích nghi với bóng tối thì đã có mấy người đứng bật dậy. Chỉ thấy trong hộp có một viên hổ phách to cỡ mắt trâu, tỏa sáng chói lọi trong bóng tối. Tôi thầm nghĩ, thật phí công, diễn hoành tráng cả nửa ngày trời mà chỉ lấy ra có một viên đá mắt mèo lừa mọi người. Xem ra, chủ cửa hàng chỉ là tên giang hồ bịp bợm hữu danh vô thực.

Khách trong nội đường cũng có cảm giác giống tôi, đôi mắt người nào cũng ít nhiều tỏ ra khinh thường. Trong số đó có bao gồm cả người râu xồm ngồi ngay cạnh tôi. Gương mặt chữ điền sa sầm xuống, ông ta đập tay xuống bàn: "Lão già họ Tang chết tiệt kia, ông có ý gì mà dám lấy loại thứ phẩm này ra trêu đùa ông đây."

Tôi ngồi gằn gãi nhất, lại cùng một bàn nên hảo tâm khuyên gã: "Ông chú bớt giận. Buôn bán là thuận mua vừa bán, không đáng vì chút chuyện nhỏ mà tổn thương hoà khí." Tôi có lòng hảo tâm khuyên ông ta, không ngờ ông ta tuy nhỏ thó nhưng cái tôi lại chẳng nhỏ chút nào, chỉ tay vào tôi quát lên: "Thằng nhóc con mày là con cháu nhà ai mà dám khiêu khích ông đây?"

Tôi thấy một kẻ cường hào ác bá ngạo mạn kiểu Nam Bá Thiên(2) như ông ta, không đánh cho đập đầu ngay từ đầu thế nào cũng được đăng chân lên đăng đầu. Ông còn định cố giả bộ ba hòn núi lớn(3) để áp bức cậu mày đây chắc. Tôi lập tức xắn tay áo lên, thể hiện lập trường của mình: "Chúng ta kiên trì phản đối chiến tranh. Nhưng nếu chủ nghĩa đế quốc nhất định phát động chiến tranh, chúng ta cũng sẽ chẳng sợ hãi. Thái độ của chúng ta với vấn đề này giống như với 'chống phá', thứ nhất phản đối, thứ hai không sợ."

(2) Tương tự như nhân vật Bá Kiến

(3) Ba hòn núi lớn: chỉ ba kẻ thù lớn nhất của cách mạng Trung Quốc: đế quốc, phong kiến và tư bản quan liêu (Lạc Việt)

Còn chưa nói dứt lời, Râu Xồm đã vung thiết chưởng quét về phía tôi. Ý vào sức trẻ, tôi chuẩn bị nghênh đón một chưởng đó để làm giảm nhuệ khí của ông ta. Không ngờ trong chưởng của người này còn có ám khí.

Thấy đám kim châm tạt thẳng vào mặt, tôi thật sự không dám đón đỡ, eo uốn một cái, muốn tiện đà đụng Râu Xồm ngã chổng vó lên trời. Không ngờ, động tác của ông ta còn nhanh hơn tôi, tay trái đặt bên hông lại phát ra một loạt kim châm. Tôi không kịp phản người lại, mắt thấy sắp tự chui đầu vào lưới, toàn bộ gương mặt sẽ bị châm rỗ như tổ ong bầu. Có ngờ đâu, Hồ Bát Nhất ta anh minh thần võ cả đời, hôm nay lại bại dưới tay một tên phản cách mạng tới cả "Mao tuyển"(4) còn chưa từng đọc. Nếu biết trước thế này, thà rằng lúc trước quyết định theo Shirley Dương sang Mỹ cho rồi. Không phải Mao chủ tịch từng nói, những người Hoa chúng ta thành công phần lớn đều là người có gan mạo hiểm, chần chừ lưỡng lự, chỉ chọn cái dễ mà làm thì đến bao giờ mới khá lên được? Mao chủ tịch đã dạy bảo rồi, sao tôi lại không chịu nghe

theo sớm.

****Viết tắt của Mao Trạch Đông tuyển tập**

Đang lúc thề kiếp sau sẽ ngoan ngoãn làm cảnh vệ cho Shirley Dương thì tôi đột nhiên cảm thấy choáng váng hết cả đầu óc, sau lưng như thể bị người khác dùng que cời lò đập cho một cái. Tới lúc tôi lấy lại được tinh thần thì đã thấy Râu Xồm nằm bất tỉnh ở bên cạnh.

Tôi còn chưa kịp hiểu chuyện gì xảy ra thì Cây Sào đã đi đến bên cạnh bức bình phong, trên trán lấm tấm mồ hôi, cúi người cực kỳ cung kính nói: "Đã kinh động lão nhân gia rồi!"

Ánh mắt mọi người lập tức tập trung vào tấm bình phong kia.

Một ông lão tóc bạc trắng, hết sức đạo mạo được Cây Sào nâng đỡ, thong thả bước ra khỏi tấm bình phong, mặt nghiêng lên trời, không thèm liếc đám đông lấy một cái.

"Thằng nhãi Ngũ Mao này dám láo xược ở 'Nhất Nguyên Trai', lãnh phải hậu quả như thế hoàn toàn là do hăn tự gieo gió gặt bão, lão phu chỉ lấy một tay một chân của hăn để trừng phạt. Các người có ý kiến gì không?"

Ông cụ là ân nhân cứu mạng của tôi, không ngờ vừa ra tay là đánh Râu Xồm thành tàn phế. Tôi lăm lăm vài câu, không ngờ ông cụ bỗng trừng mắt, quát lớn: "Thằng nhóc con, dám nghi ngờ lão đây!"

Bị ông cụ nói toạc ra ý nghĩ trong lòng, nhưng tôi không hề sợ hãi, đốp chát lại: "Đúng là cháu không phục. Tuy rằng cụ cứu mạng cháu, nhưng ra tay thực sự quá ác. Cùng lắm là đánh dẫn mặt ông ta là được rồi. Cụ có nghĩ đến, sau này già trẻ nhà ông ta sẽ sống như thế nào không?" Thấy mặt ông cụ dần sa sầm xuống, tôi sợ ông cụ tức giận nên vội nói tiếp: "Nhưng dĩ nhiên cụ có công lao trước, sau mới tới sai lầm. Đây là sự thật không phải bàn cãi. Tôi nghĩ các vị ngồi đây cũng nghĩ như vậy đúng không?"

Một câu bổ cứu cực kỳ đúng lúc, gần như thành cây cỏ cứu mạng. Người xung quanh không một ai ngờ tới sẽ bị đá quả bóng đầy gai này sang sân mình. Không kịp nghĩ ngợi gì, ai nấy gật đầu lia lịa, thiếu chút nữa là ví ông cụ sánh với Ngọc Hoàng đại đế.

Trên thực tế, người cao tuổi chẳng khác gì con nít. Ông cụ vừa mới trợn mắt nhú mày tức giận như bị ma ám, chỉ chớp mắt sau mặt mũi đã hớn hờ tươi roi rói, lại còn dùng tác phong thủ trưởng vẫy tay với mọi người đã ngồi sẵn cả rồi: "Ngồi xuống, ngồi xuống cả đi!"

Cảnh này làm tôi vừa bức mình vừa buồn cười, nhưng không dám tiếp tục trêu chọc lão ngoan đồng này nữa, ngộ nhỡ ông cụ lăn đùng ra khóc rống lên, nếu truyền ra ngoài thì tôi còn mặt mũi nào mà lăn lộn ngoài xã hội nữa?

Sau khi quây phá để tỏ uy phong xong, ông cụ thoả mãn ngồi xuống, nhìn chằm chằm vào cái hộp gỗ trên bàn nói: "Quy tắc cũ vẫn không thay đổi, ai đoán ra được trong hộp này có vật gì thì có thể lấy bảo vật đi mà không phải trả một đồng."

Lại một người béo trọc béo tròn không nhin được giơ tay, gương mặt nghiêm nghị cứ như chủ xí nghiệp dưới hương trần đọc báo cáo khai mạc đại hội nào đó vậy: "Ông cụ Tang, 'Nhất Nguyên Trai' của

cụ lớn như vậy, chỉ bỏ ra có một viên Dạ Minh Châu có phải là không ổn cho lắm hay không?"

Lão béo ú ập úng mãi mới nói xong. Trong lòng vẫn canh cánh nỗi nghi hoặc giống như ông ta, nên tôi lập tức vênh tai lên nghe câu trả lời. Không ngờ ông cụ lại thay đổi sắc mặt, lần này là đỏ như thận heo vừa lấy ra khỏi ổ bụng. Cây Sào lập tức đưa trà cho ông cụ. Ông cụ nhấp một hớp mới dè nén được cơn giận.

"Vớ vẩn, Tang Ngọc Cát ta là ai chứ! Lão phu bảo nó là bảo vật thì nó chính là bảo vật. Cái đám ngu như lừa có mắt như mù các người! Người đâu, vứt hẳn ra ngoài. Đừng để làm ô uế 'Nhất Nguyên Trai'!"

Ông cụ vừa nói xong, Cây Sào lập tức nhanh chân giành việc, một tay tóm lấy lão béo ú một tay ôm Râu Xồm đang nằm trên mặt đất lên rồi ném ra ngoài cửa. Hai người này chí ít ra cũng phải nặng ba bốn trăm cân, thế mà ông cụ bảo ném là ném luôn, qua đó có thể thấy được phần nào công phu của đám thủ hạ. Trong đám khách còn lại, có mấy người trẻ hơn một chút so với số còn lại đột nhiên đứng phắt dậy. Tôi cho rằng bọn họ định liên hợp lại đứng lên phản đối cung cách hành xử độc tài tự cho mình là đúng của ông cụ. 'Công ước Geneva' đã được ký kết rồi, ông cụ không thể sử dụng bạo lực bừa bãi như thế được. Không ngờ, mấy thằng ranh không có tiền đồ này lại chỉ chấp tay chào rồi bỏ ra về luôn.

Trong lúc nhất thời, bao gồm cả tôi, trong nội đường chỉ còn lại bốn năm người, thành ra tương đối vắng lặng. Không hiểu vì sao, tôi đột nhiên cảm giác như có một luồng âm khí luồn vào trong cổ, như thể có vô số con sâu nhỏ đang bò loạn xạ trên lưng.

"Tang lão đại, nếu cụ nói đó là bảo bối thì bọn tôi không dám thắc mắc gì nữa. Nếu đã vậy thì cụ để tôi cầm viên trân châu lên xem xét kỹ hơn một chút." Một lão đội mũ lông chồn từ từ đứng dậy. Không đợi chủ tiệm đồng ý, lão đi thẳng tới chỗ cái hộp gỗ, mở nắp ra rồi cầm viên trân châu lên.

Chỗ ngồi của tôi cũng không được tốt cho lắm, tầm nhìn bị một cây cột trong sảnh chắn mất quá nửa, không thấy rõ lão lông chồn dùng biện pháp gì để đánh giá viên bảo châu kia; Chỉ biết ông cụ Tang đang rung đùi đắc ý trên ghế thái sư cứ như gặp được tri âm vậy. Nội đường hoàn toàn yên tĩnh, ngoại trừ lão lông chồn không ngừng phát ra tiếng khen nức khen nở, những người còn lại thì đến cả rằm cũng không dám đánh. Tôi nhắc mông khỏi ghế, tiến lại gần, định quan sát kỹ viên trân châu kia một lượt. Không ngờ vừa nhắc mông lên thì lão lông chồn đã giống như người lên cơn động kinh, chỉ kịp gào lên một tiếng "A!" rồi đổ gục xuống. Tôi cứ tưởng động tác của mình đã làm kinh động lão thành ra cảm thấy áy náy. Không ngờ lão lông chồn liên tục gào lên thảm thiết: "Đừng qua đây, đừng qua đây!"

Khách xung quanh chẳng hiểu lão đó bị làm sao, đồng loạt lùi lại. Mặt lão lông chồn trở nên tím ngắt, con ngươi vẫn đỏ. Lão vớ lấy chiếc ghế ở gần, giống như người điên đập phá loạn xạ. Đồ cổ bày khắp trong phòng bị lão đập nát vụn hết cả. Viên bảo châu to cỡ mắt trâu kia bị lão ném xuống đất. Dưới ánh lạnh lẽo xanh biếc mà nó tỏa ra, gương mặt mọi người biến thành xanh lét, cực kỳ khủng bố.

Ông cụ Tang bình chân như vại cứ như xem đóng kịch. Tận đến khi lão lông chồn nằm vật xuống đất thở như hấp hối, ông cụ mới bảo: 'Tán đi'.

Ông cụ vừa dứt lời, hào quang tỏa ra từ viên trân châu lập tức lụi tàn, không khí ma quái trong phòng theo đó tan biến. Tôi thở phào một hơi như trút được gánh nặng, lúc này mới phát hiện ra toàn thân đã ướt sũng mồ hôi.

Vì sao lão lông chồn bỗng dưng phát điên, tôi không thể nào tìm ra được nguyên cớ, nhưng lò mò đoán ra viên trân châu to như mắt trâu kia không hề đơn giản như mình đã nghĩ. Giá kể có Shirley Dương ở đây, với tính cách tinh táo và sự hiểu biết rộng của mình, không chừng cô ấy có thể phán đoán ra ít nhiều. Hiện giờ, chỉ dựa vào một mình tôi, e là không thể nào hiểu được sự huyền bí trong đó.

Đã có tấm gương của lão lông chồn, những người khác không dám nói nhiều, nguyên cả đám nhìn viên bảo châu với vẻ mặt giống như gặp quỷ. Lúc này, ông cụ Tang hết sức đặc chí, vắn vẽ chòm râu trắng như cước, tỏ vẻ tiếc hận ra mặt: "Lão phu về nước mấy ngày mà chỉ gặp được đám giá áo túi cơm kiến thức nửa vời các người. Không ngờ người tài trong nước hiếm tới như vậy. Tìm người tài trong nghề cứ như lên trời ngấm trăng vậy. Thật sự làm lòng ta nguội lạnh, mấy người các người về hết cả đi!"

Tôi thật sự cảm thấy tò mò về viên trân châu. Khi thấy lão lông chồn đang co giật trên mặt đất, tự nhiên tôi lại nhớ tới những gì diễn ra khi gặp Ma Dụ ở thành cổ Tinh Tuyệt. Chẳng lẽ viên trân châu kia cũng có năng lực gây ra ảo giác như Ma Dụ?

Đang lúc dẫn đo không biết có nên xông lên thử vận may một lần hay không, bỗng nhiên viên bảo châu trên mặt đất lay động, phát ra tiếng vo ve bé xíu rồi từ từ lăn về phía tôi.

-----Trở lại [Mục lục](#)-----

Chương 5: Ba hồ đồng hành

Dịch: Sky is mine
Biên: gaygiouxuong
Nhóm dịch: skyismine
Nguồn: bachngocsach.com

Viên trân châu vừa mới mê hoặc tâm trí của lão long chồn bỗng nhiên chuyển động rồi phát ra tiếng vo ve, không nhanh không chậm lặn về phía bên này. Tôi vội vàng dịch sang bên trái một bước, không ngờ nó cứ như có mắt vậy, cũng ngoặt trái theo tôi. Tôi thử sải chân bước sang bên phải hai bước, nó vẫn tiếp tục bám theo không rời. Tôi khẩn trương tới mức đầu ướt sũng mồ hôi. Vị Châu gia này, chẳng phải chúng ta vừa mới gặp mặt hay sao? Người có thể e lệ một chút được không, đừng có bám rịt sau đít ta nữa!

Mắt nhìn thấy nó đã tới trước mặt, những người khác nghển cổ nhìn sang phía tôi ra xem kịch vui. Trái tim tôi thắt lại. Tiên sư bà nó chứ, không phải chỉ là một viên trân châu nát sao, chẳng lẽ nuốt tươi được ông đây chắc? Tôi hơi cúi người xuống, tóm lấy viên trân châu vào tay.

Vừa mới cầm đến tay, tôi chợt cảm thấy nóng hằm hập, giống như đang nắm một vốc hạt dẻ vừa được vùi trong đồng lửa vậy. Về sau mới phát hiện ra, bởi vì viên trân châu quá lạnh nên cơ thể mới sản sinh ra cảm giác trái ngược như vậy.

Tôi nắm chặt viên trân châu, nhìn ngó khắp nơi, chỉ sợ có vật gì ô uế đột ngột lao ra từ ngõ ngách nào đó. Mô Kim Hiệu Úy ta có rất nhiều biện pháp giải quyết bánh tồng, nhưng đối phó với yêu ma quỷ quái giữa ban ngày ban mặt thì lại chưa từng làm bao giờ. Đáng tiếc là bản phong thủy 'Thập Lục Tự Phong Thủy Bí Thuật' của ta không đầy đủ, chỉ có nửa bản sau nên không hiểu thấu đáo sự huyền bí trong nửa bản trước 'Âm Dương'. Nếu không, chẳng cần biết người là cái giống đầu trâu mặt ngựa gì ta cũng đánh gục, cần đếch gì phải sợ.

Để tăng thêm can đảm, tôi hít sâu một hơi rồi vào nội đường ngồi xuống. Ông cụ Tang có vẻ khá là hài lòng với hành động của tôi, gương mặt già nhăn nheo như lớp vỏ cây dần dần hiện lên nét cười. Mới đầu, tôi chẳng thấy có gì đáng lưu ý, nhưng càng về sau ông cụ cười càng to, tới mức cả lộ hết cả lợi ra, mồm ngoác tới tận mang tai. Tới cuối cùng, tiếng cười của ông cụ như hồ gươm vụn hú như xé rách cả màng nhĩ.

Tôi vội giơ tay lên bịt hai lỗ tai lại, quên băng viên trân châu khiến nó rơi đánh 'bộp' xuống đất. Vừa rơi xuống đất, viên trân châu lập tức tỏa ra hào quang xanh biếc. Tôi đang cân nhắc xem có nên cầm nó lên hay không thì bỗng thấy cái miệng móm mém toàn lợi của ông cụ Tang nhanh chóng mọc lên những cái răng sắc bén như dao cau. Tôi vội dụi mắt xem có phải nằm mơ hay không thì chợt thấy tay của ông cụ Tang gấp ngược về phía trước, phần da thịt nằm ngoài lớp quần áo mọc lên một lớp lông mao, trông ông cụ giống như một con vượn già đang ngồi ghế nhìn chăm chăm vào tôi với thái độ thù địch.

Tôi nào dám chậm trễ, vội quơ lấy chiếc ghế băng để làm vũ khí phòng thân. Nhưng đến khi cầm ghế vào tay thì tôi chợt phát hiện có vấn đề. Tại sao những người còn lại trong phòng lại biến mất? Trong nội đường trống rỗng, ngoại trừ ông cụ Tang lông lá phủ toàn thân, mấy vị khách và Cây Sào lẫn lão long chồn ngất xỉu trên sàn đều biến mất tiêu. Tôi quay sang nhìn vào viên trân châu lăn lóc trên mặt đất, trong đầu

bồng hiện lên một ý nghĩ táo bạo.

Để tránh kinh động con vợ non già, tôi cúi thấp người xuống, cố gắng thu nhỏ thân hình mình để không tạo thành sức uy hiếp với nó. Nhưng tôi vừa hành động thì con vợ non già đã ngoác cái mồm to như chậu máu rồi lao tới. Tôi không kịp nghĩ ngợi gì, lập tức lặn một vòng về phía viên trân châu để chộp lấy nó. Con vợ non già có vẻ cực kỳ e sợ tôi lấy lại được viên trân châu, nó khua khoảng hai tay, phát ra một loạt tiếng gầm rú như quỷ khóc sói gào, lao vọt về phía tôi. Ngón giữa tay phải của tôi còn chưa kịp chạm vào viên trân châu thì con vợ non già đã giáng từ trên trời xuống chặn đứng tôi. Một cú tợp khiến hàm răng sắc bén như dao cắm ngập vào tận xương vai phải của tôi. Cuối cùng, tôi chợt nghe thấy một tiếng gãy xương đánh rộp, trước mắt tối sầm, đau đớn lan khắp toàn thân rồi bất tỉnh.

Trong lúc mơ mơ màng màng, tôi liên tục nghe thấy tiếng bồm bộp giống như có ai đang đập vào người mình. Vừa mở bừng mắt ra thì phát hiện mình đang nằm trên mặt đất, khách trong nội đường vây quanh tôi giơ ngón cái lên. Tôi vừa cúi đầu xuống nhìn, thấy viên trân châu vẫn nằm trong tay, còn ông cụ Tang có biến thành quái vật bao giờ đâu, vẫn đang nhàn nhã uống trà. Thấy tôi tỉnh lại, ông cụ thì thầm vài câu Cây Sào, gã gật đầu lia lịa. Tôi như vừa mới trải qua một cơn ác mộng, không biết cái gì là thật cái gì là giả, vội vã sờ tay lên vai phải, cảm thấy đau buốt nhưng không có vết thương. Xem ra, ông cụ Tang hoá thành vợ non già chỉ là ảo giác, tất cả chỉ là do viên trân châu kia tác quái. Chẳng thể hiểu nổi, rốt cục viên trân châu này có nguồn gốc từ đâu.

Cây Sào theo lệnh ông cụ Tang, tiễn khách ra ngoài cửa, sau đó quay lại, lấy một cánh tay khô quắt trong ngực áo ra, rồi dùng cánh tay đó cẩn thận gấp viên trân châu bỏ vào hộp. Mới đầu, tôi cảm thấy cánh tay đó cực kỳ ghê tởm, cứ nghĩ rằng cánh tay đó thuộc về một bánh tông lâu đời. Nhưng sau khi nghĩ lại thì chợt nhớ ra, hồi theo Răng Vàng học tập ở Phan Gia Viên, tôi đã từng nghe nhắc tới điển cố này, hoá ra cánh tay giống như tay người khô quắt kia chính xác là vật làm bằng ngọc cổ ngàn năm.

Đồ ngọc là thứ được các bậc đế vương lẫn giới quyền quý yêu thích. Rất nhiều văn nhân nhã khách thường ví mình với bạch ngọc, coi nó là biểu trưng của sự thanh bạch, liêm khiết. Trong mộ cổ, vật bồi táng phải có 'thập đào cửu ngọc'(1). Hơn nữa, phán đoán niên đại của đồ ngọc cũng là một học vấn đặc biệt. Nhập thổ năm trăm năm, ngọc biến thành xốp có thể hút ẩm, nhập thổ ngàn năm thì tính chất biến đổi giống như thạch cao, nhập thổ hai ngàn năm thì giống như xương khô, nhập thổ ba ngàn năm thì vụn như vôi. Về phần đồ ngọc nhập thổ sáu ngàn năm, những vật đó đều là thần khí thời thượng cổ, không dễ có được. Cánh tay mà Cây Sào dùng để gấp viên bảo châu là một đồ ngọc cổ có niên đại hai ngàn năm, tính chất dễ vỡ nhưng chất ngọc vẫn còn, không thể sử dụng mạnh tay vì chỉ cần va chạm mạnh một chút là sẽ vỡ nát ra thành từng mảnh.

(1) Mười đồ sứ chín đồ ngọc

Trải qua va vấp vừa rồi, tôi đã hiểu ra, ông chủ Tang kia hiển nhiên không phải người tầm thường. Chưa cần nói tới đám hung thần ác sát vừa rồi đến nhà giám định bảo vật, chỉ riêng cánh tay bằng ngọc cổ kia đã là cổ vật tầm cỡ quốc gia vô giá rồi.

"Cháu biết lai lịch của viên bảo châu này chứ?" Đây là lần đầu tiên ông cụ Tang nhìn thẳng vào tôi. Tôi thực sự không dám đáp trả trước mặt người có thâm niên trong nghề, trả lời theo đúng chuẩn mực: "Theo cháu thấy, viên long châu mà Tang lão tiên sinh cất giấu hiển nhiên có lai lịch rất lớn, không thể đánh đồng với mấy viên thủy tinh tốt mã giẻ cùi trên thị trường. Bản chất vật này là cực hàn, lại tỏa hào quang màu xanh. Cháu cả gan đoán, nếu không phải đan hộ thể của rùa già dưới biển sâu thì cũng là vật do

mắt phong thủy giữa chốn rừng thiêng nước độc kết thành."

Trên thực tế, những lời tôi vừa nói chỉ là một mớ lý luận suông. Nghe thì lọt tai nhưng chẳng có tí thực tế nào, có muốn bắt lỗi cũng chẳng được. Nhưng nếu ông cụ bảo rằng hạt châu kia được lấy từ lò luyện đan của Thái Thượng Lão Quân thì tôi cũng phải chịu, đành phó mặc số phận vào tay ông cụ.

Có lẽ đã sớm dự trước là tôi sẽ nói quàng nói xiên cho xong chuyện, ông cụ Tang rất lấy làm kiêu ngạo cầm hộp gỗ lên, nói: "Lão đây thấy cháu thực sự cũng tương đối có tài, đúng là một thằng nhóc có thể dạy dỗ, không giống mấy kẻ tầm nhìn hạn hẹp vừa rồi. Nếu đã có duyên thì ta cũng không ngại nói cho cháu biết lai lịch của vật này, miễn cho cháu phải âm thầm nghi ngờ thủ đoạn của lão đây."

Tôi vội vàng mỉm cười với ông cụ, tỏ vẻ khiêm tốn sẵn sàng học hỏi. Sau khi tôi nghe xong, trong lòng không khỏi lấy làm lạ, hoá ra vật ấy có nguồn gốc phức tạp, không phải đơn giản như tôi đã nghĩ.

Ông cụ Tang vừa thưởng trà, vừa nhớ lại chuyện cũ. Đó là câu chuyện không rõ nguồn gốc được trích từ một đoạn trong 'Tây Dương Tạp Ký'. Nghe nói, Kinh Châu có một ngôi chùa cổ, tên là Trắc Kỳ Tự. Trong chùa có một vị cao tăng, pháp danh là Na Chiếu. Sư phụ Na Chiếu có năng lực nhìn thấy linh quang trên người bách thú trong bóng đêm, vừa nhìn là phân biệt được ngay. Ánh sáng dao động là hươu, dán trên mặt đất, lúc mờ lúc tỏ là thỏ, thấp mà bất động là hổ, Vv... Đại sư Na Chiếu đánh ký hiệu cho động vật của cả ngọn núi, giống như hiện giờ chúng ta cấp thẻ CMTND cho từng người một vậy. Ông ta vừa nhìn ánh sáng là biết ngay con vật gì đang len vào trong chùa trộm lương thực ngay.

Có một hôm, sư phụ Na Chiếu mất ngủ, đại khái là vì gần đây thu hoạch không được tốt, bữa tối chỉ có ít cháo cầm hơi, tối đến bị mấy con giun trong bụng biểu tình. Lúc đi qua nơi các đệ tử nghỉ ngơi, ông ta phát hiện ra đám lửa trọc con này cũng chẳng ngủ nổi vì đói, nhưng lại không dám để sư phụ biết, chỉ trùm chăn thì thầm nói chuyện với nhau. Trong lòng xót xa, Na Chiếu cảm thấy mình không đảm đương tốt vai trò trụ trì. Sau một lúc suy ngẫm, ông ta ra sau núi tìm mấy quả đại cho già trẻ trong chùa ăn cho đỡ đói. Lúc ấy không có súng, có pháo, có cả bom nguyên tử như bây giờ, muốn tranh giành thức ăn trong miệng bách thú mà không có bản lĩnh thì đúng là tự tìm đường chết. Tuy nhiên, sư phụ Na Chiếu có tuyệt kỹ riêng, lại giỏi về bắn cung nên chẳng hề bận tâm đến nguy hiểm.

Mới đầu, Na Chiếu làm mọi thứ đều rất thuận lợi, hái được một giỏ hoa quả, tiện đường còn nhặt được nửa sọt củi, đang định 'a di đà Phật' để cảm tạ Phật tổ thì không ngờ trong rừng có ba tia sáng xanh trôi nổi tiến lại gần. Nhìn kỹ ký hiệu, sư phụ Na Chiếu giật mình. Nếu ông không nhầm thì bản thân sắp gặp phải chúa sơn lâm - hổ. Hổ săn đêm mà đi ba con thì chắc chắn con ở giữa là thủ lĩnh, hai con hai bên là hộ vệ, như thế mới có thể biểu hiện được oai phong của loài này. Không kịp suy nghĩ nhiều, sư phụ Na Chiếu giương cung, bắn một phát chết ngay con hổ thủ lĩnh. Việc hành vi này mà diễn ra vào thời bây giờ thì chắc hẳn đại sư đã bị bắt vào tù vì tội săn bắn động vật hoang dã trái pháp luật, nhưng diễn ra thời đó lại là trừ hại tạo phúc cho dân chúng. Việc này đến tai dân chúng dưới chân núi, kể từ đó Trắc Kỳ Tự hương khói thịnh vượng, đám tiểu hoà thượng cũng được ăn no. Phương trượng Na Chiếu cảm thấy rất vui vẻ nhưng đâu có ngờ tới, mũi tên của ông ta thiếu chút nữa đã hại chết toàn bộ người trong thôn.

Sau khi mất đi chúa tể ngọn núi, xung quanh núi Trắc Kỳ không ngừng diễn ra việc dã thú đã thương người một cách khác thường. Không riêng gì hổ báo hoành hành, ngay cả những giống như hươu, nai, thỏ hoang với bản tính hiền lành ôn hòa cũng đối tính, liên tục rời núi xuống thôn cắn phá gia cầm gia súc, thậm chí cả chó trông cửa trong nhà môn cũng bị chim tước trên núi mổ chết tươi. Na Chiếu dốc lòng niệm Phật hi vọng có thể được Bồ Tát điểm hóa. Mười ngày liên tiếp trời u ám không mưa, dã thú trên núi càng

ngày càng quấy phá hung dữ, chúng bắt đầu kéo bầy kết đàn gây rối quanh thôn xóm. Thấy tình hình như vậy, Na Chiếu đành phải dùng tới biện pháp cuối cùng: lấy mạng đền mạng.

Đêm ngày hôm đó, Na Chiếu không cho các đệ tử biết, âm thầm lên núi Trắc Kỳ, ngồi thiền dưới gốc cây cổ thụ nơi con hổ đã bị mình giết để đền mạng. Ông ta thấy, nếu có thể giữ được tính mạng dân chúng thì cái chết của mình cũng đáng giá. Chẳng phải nguồn cơn hoàn toàn là do lúc trước mình chính tay bắn chết sơn thần sao?

Quá nửa đêm, gió chuyển lạnh. Na Chiếu thấy linh quang bỗng bành phủ kín quả núi, biết rằng bách thú đang tới báo thù cho đại vương của chúng nên lập tức cởi áo cà sa ra rồi gấp lại gọn ghẽ, đặt ở bên cạnh, chỉ cầu mong máu ô trọc của mình không làm ô uế bảo y của Phật tổ. Quả nhiên, chỉ một lúc sau, một con mãnh hổ nhảy từ trong rừng ra, lượn vòng quanh Na Chiếu, không ngừng gầm rú. Vị hoà thượng già sợ hãi người, nhanh chóng lấy trang hạt ra, lớn tiếng niệm kinh Phật. Nhưng chẳng hiểu sao con hổ kia lại không lấy tính mạng của ông ta, chỉ không ngừng gầm rú, cứ chạy vòng quanh không chịu bỏ đi. Cứ như vậy hết đêm, tới lúc trời tảng sáng con hổ chẳng những không lấy tính mạng của ông ta mà còn biến mất không còn thấy đâu nữa. Vị hoà thượng già cực kỳ cố chấp, cho rằng ông trời đang thử thách mình, con hổ còn chưa chịu cắn thì mình vẫn cứ phải kiên trì. Qua đêm ngày hôm sau, con hổ đứng hạn lại tới nhưng vẫn không hề làm thương tổn tới ông ta chút nào. Vị hoà thượng già cảm thấy hết sức phiền muộn, mình đã xả thân đền mạng mà con hổ lại không chịu cắn. Tình trạng đó kéo dài ba ngày, cuối cùng Na Chiếu phát hiện ra một điều quái lạ.

Sau khi quan sát kỹ càng, Na Chiếu phát hiện ra, dù cho con hổ này hung hãn nhưng không hề tấn công người, hơn nữa hàng đêm đứng giờ tới đứng giờ đi, phạm vi hoạt động cũng chỉ ở xung quanh cái áo cà sa chừng nửa bước, không hề tiến sâu vào bên trong một bước nào. Nhưng nhìn vẻ mặt nóng nảy của nó, sao không vung vuốt hổ mà chụp, chẳng lẽ con mãnh hổ này không phải tới lấy mạng mà bên trong ẩn giấu điều gì đó khác thường hay sao?

Na Chiếu lấy can đảm đứng lên. Ông ta vừa động thì con hổ cũng đồng thời khiếp vía, nó không ngừng nhảy chồm chồm như muốn ngăn ông ta tiến tới. Ông ta càng tiến tới, con hổ càng gầm rú đe dọa. Na Chiếu biết nó làm vậy là muốn ra oai, nhằm dọa mình lùi. Con hổ càng hung hãn càng chứng tỏ nó đang sợ cái gì đó. Na Chiếu nhấc áo cà sa lên, cúi người thăm dò quanh chỗ đó thì thấy một luồng khí mát lạnh ập vào mặt, dường như dưới đất có cái gì đó. Ông ta lập tức đào đất lên. Sau khi đào sâu hai thước, ông ta tìm thấy một viên hổ phách lưu ly to cỡ mắt trâu phát sáng rực rỡ trong đêm tối.

Hoá ra, con mãnh hổ bị Na Chiếu bắn chết ngày hôm đó là ác quỷ hóa thành chúa tể sơn lâm. Khi nó chết, đầu cắm xuống đất, chữ 'Vương' trên trán nhập thổ, oai phong của hổ hoàn toàn biến mất. Nhưng do chết uất ức nên nó hoá thành ác quỷ hiện về hàng đêm. Khi thấy oai hổ của mình bị đào lên, nó không còn gì lưu luyến phàm trần, gầm lên một tiếng dài rồi biến mất không bao giờ xuất hiện lại nữa. Viên trân châu hổ phách do đại sư Na Chiếu đào lên được gọi là 'Hổ Uy', là báu vật có thể trừ bách tà cực kỳ hiếm thấy.

Sau khi bình định bách thú, viên 'Hổ Uy' trở thành bảo vật trấn miếu của Trắc Kỳ Tự. Về sau người Mãn nhập quan, thiên hạ trở thành vùng trời của tóc đuôi sam. Tên quan tới thay chân cai trị địa phương hay biết có bảo bối như vậy, lập tức cướp lấy rồi biến thành cống phẩm hiến vào trong cung. Viên Hổ Uy này trải qua hưng suy cùng hoàng thất triều Thanh, cuối cùng thành vật bồi táng của Từ Hi thái hậu trong Định Đông Lăng ở Phổ Đà cốc.

Khi nói tới đoạn này, ông cụ Tang dường như chợt nhớ ra điều gì. Ông cụ buông chén trà đã nguội

đang cầm trên tay xuống, bảo Cây Sào đã không còn sớm mau chuẩn bị trà bánh để đãi khách. Nhìn đồng hồ, tôi nhận ra đã đến nửa đêm, là thời điểm mèo mù đi ăn đêm nên đứng dậy muốn về nhưng ông cụ Tang lại không đồng ý. Ông cụ bảo chuyện còn chưa kể xong, khi nào kể xong mới cho về.

Tôi trầm nghĩ, hành lý của mình còn ở chỗ Triệu cóc nên nói với ông cụ Tang: "Thành thật xin lỗi. Cụ thấy đấy, cháu chẳng phải người địa phương, lần này chỉ đi ngang qua Nam Kinh, sáng mai là phải lên tàu hỏa đi ngay rồi. Hành lý của cháu vẫn còn gửi lại ở nhà bạn, nếu không về lấy sợ rằng không kịp. Hay là thế này, đợi tới lần sau cháu tới Nam Kinh sẽ tới nhà thăm hỏi. . ."

"Ha ha, thằng nhóc cứng đầu nhà người còn muốn chạy sao . . ." Ông cụ Tang gõ tay lên bàn vài cái, cười gian xảo nói: "Chỉ e là không có dễ dàng thế đâu!"

-----**Trở lại [Mục lục](#)**-----

Chương 6: Sinh Tử Bộ*

Dịch: Sky is mine
Biên: gaygiouxuong
Nhóm dịch: skyismine
Nguồn: bachngocsach.com

*Quyển sổ ghi chép ngày sinh, ngày chết

Nghe giọng điệu ông cụ không giống như đang lừa mình, nhưng chân vẫn còn gấn trên người, muốn đi hay ở hoàn toàn là do bản thân tôi quyết định. Không lẽ ông cụ có biện pháp cưỡng chế giữ tôi lại hay sao? Cụ chủ nhà thấy tôi không tin bèn bảo Cây Sào cầm một cuốn sổ nhỏ đóng buộc chỉ ra(1). Tôi đang muốn xem ông cụ định giở trò bịp bợm gì, bèn cầm lấy lật ngẫu nhiên mấy tờ ra để xem.

(1)Đóng buộc chỉ:một cách đóng sách truyền thống của Trung Quốc, sợi chỉ lộ rõ ra ngoài bìa (từ điển Lạc Việt)

Trong quyển sách xinh xắn đó viết tên của không ít người. Tôi lật sách xem lướt qua hết một lượt, thấy chẳng có cái tên nào nổi tiếng cả, đang định trả lại thì chợt bị chữ viết trên một trang giấy thu hút.

Trên trang giấy ố vàng viết ba chữ 'Hồ Bát Nhất', mà ba chữ đó không thể phủ nhận là do chính tay tôi viết, không thể nào do người khác bắt chước viết ra được. Tôi ngẫm nghĩ một lúc lâu, nhưng không tài nào nhớ ra mình đã từng viết tên lên quyển sổ nhỏ này bao giờ cả. Kỳ quái nhất là ở góc bên còn ghi chính xác ngày sinh tháng đẻ của tôi. Tôi vội vàng lật vài tờ trước ra xem, phát hiện có vài cái tên có vẻ quen quen giống như đã từng quen biết ở đâu đó, hình như là người cùng nghề đào mộ. Dù gì cũng là dân cùng nghề, nên dù chưa gặp mặt nhưng cũng đã từng nghe qua tên.

Chẳng lẽ ông cụ Tang mở cửa tiệm chỉ để che mắt, còn thật chất là làm việc cho chính phủ, đặc biệt phụ trách điều tra hoạt động đào mộ phi pháp trong dân gian, bản thân là một vị cán bộ kỳ cựu đã nghỉ hưu ăn lương công môn phụng theo hoàng mệnh làm việc? Nếu đúng thật là như vậy thì lần này quả thật tôi xui tận mạng rồi. Tôi vội vàng lật quyển sách từ đầu tới cuối một lượt, đến khi xác định Tuyền béo và Shirley Dương không hề được 'Kim Bảng Đề Danh' cùng với mình, nỗi lo quần thắt trong lòng mới được giải tỏa.

"Thế nào, cháu đã hiểu chưa?"

"Cháu biết tội rồi, cháu xin khai toàn bộ. Cháu then với công giáo dục bao năm của tổ quốc, then với công sức bồi dưỡng của cán bộ lãnh đạo. Cháu chỉ có một câu muốn nói, tất cả hoàn toàn do ý của cháu, những người khác vô tội, họ chỉ bị cháu uy hiếp, bị cháu lợi dụng. Cháu mới là kẻ đầu sỏ, cháu mới là độc tài phát xít."

Đoạn hội thoại này đã được tôi bí mật tập đi luyện lại không biết bao nhiêu lần. Ngay từ khi mới bước vào con đường này, tôi và Tuyền béo đã chuẩn bị sẵn cho mỗi người một đoạn khẩu cung, dù đã trải qua nhiều năm như vậy nhưng vẫn chưa bao giờ từng quên, thường thường lúc không có việc gì sẽ tìm một nơi vắng vẻ không có người khác ngồi tập luyện đi tập luyện lại. Nếu không đến lúc cần thiết thì biết nói thế nào? Một phút thượng đài cần mười năm đằng đằng miệt mài luyện tập. Hôm nay, cuối cùng cũng phải

lên võ đài. Cũng tốt, ngày sau đỡ phải suốt ngày lo lắng đề phòng. Lát nữa, cho dù lão chủ nhà có tra tấn bức cung, tôi sẽ khăng khăng nói không biết gì cả. Có bản lĩnh ném tôi vào trại tập trung Auschwitz(2) để xem xương cốt ai cứng rắn hơn.

(2) Trại tập trung người Do Thái khét tiếng ở Áo của Đức Quốc Xã trong thế chiến lần thứ 2

Lúc đầu ông cụ cứ tưởng mình nghe nhầm, sau khi bảo tôi lặp lại một lần nữa thì lập tức phá ra cười: "Thằng nhãi cứng đầu nhà người, không tẻ, không tẻ, có vài phần giống ta hồi còn trẻ, ha ha ha. . ." Ông cụ cười đến mức gần như không ngồi thẳng lưng lại được. Cây Sào đứng bên cạnh với gương mặt luôn vô cảm, cũng không nhìn được phải che miệng cố nín cười mấy lần. Nhìn biểu hiện của một già một trẻ, tôi biết mình đã đoán sai, lập tức cảm thấy xấu hổ, đành phải nhờ ông cụ chỉ bảo.

Cây Sào dường như chỉ đợi tôi hỏi, lập tức đặt tờ giấy Tuyên Thành mà lúc vào cửa tôi đã viết tên lúc vào cửa lên bàn, sau đó lùi lại đứng sau ông cụ Tang, không nói năng bất cứ câu gì.

"Loại giấy này tên là Song Phi Dực." Ông cụ Tang chỉ vào chữ ký trên hai tờ giấy, nói: "Nghề làm giấy này đã thất truyền từ lâu." Nói xong ông cụ cầm bút lông lên, viết lên tờ giấy Tuyên Thành trắng tinh mấy chữ. Tôi lập tức mở sách buộc chỉ ghi danh sách tên người đang cầm trên tay ra, quả nhiên nhìn thấy hàng chữ 'Thiên Hạ Vi Công' hiện ra, giống dòng chữ ông cụ Tang đã viết trên tờ giấy Tuyên Thành như lột.

Dù 'Song Phi Dực' quá đổi thần kỳ, nhưng Hồ Bát Nhất tôi đâu phải đồ thiếu năng. Cụ cho rằng làm thế là có thể giữ tôi lại được sao? Cứ như đọc được suy nghĩ của người khác, ông cụ lật sang một trang khác, chỉ vào một cái tên được đóng khung màu đen, bảo: "Cháu cứ thoải mái nhìn cho kỹ, xem người này và những người khác có gì khác nhau".

Tôi thầm nghĩ, không phải chỉ là một cái tên thôi sao? Cho dù là tên nước ngoài thì cũng có gì mà lạ đâu, chẳng lẽ họ Vương tên Bát Đản chắc?

Ông cụ Tang yêu cầu thêm lần nữa khiến tôi không tiện thoái thác, đành phải xem lại kỹ càng, từ đó nhận ra một đôi chút khác lạ. Người này tên là 'Lâm Tự Thuý', tên bị đóng khung màu đen. Trong sách, ngoài ngày sinh còn có cả ngày mất. Người này chết đang lúc trai tráng, nhỏ hơn tôi mấy tuổi. Nhưng quan trọng nhất là ở chỗ, con dấu khác hoàn toàn với con dấu ở những trang khác, là loại nạm vàng rỗng đáy. Hoa văn con dấu có vẻ kỳ quặc, nhưng trong một chốc một lát chỉ có cảm giác dường đã từng nhìn thấy ở đâu đó, nhưng lại không thể nhớ ra đã thấy ở đâu.

Nhìn kỹ hơn, tôi lại phát hiện thêm mấy người bị đánh dấu là đã chết, dù tuổi tác không đồng đều, nhưng đều được đóng dấu mạ vàng ở bên dưới. Mặc dù tôi không đoán ra con dấu đó ấu chứa ý nghĩa gì, nhưng thứ được đóng dưới tên người chết chắc chắn không phải là vật tốt lành gì.

Ông cụ Tang chỉ nhắm nhắm thừa nước đục thả câu, liên tục bí hiểm quăng ra những cái tên liên tiếp, nhưng lại chẳng chịu lộ ra đầu dây mối nhợ liên quan giữa những người đó. Kể từ lúc vào 'Nhất Nguyên Trai', tôi luôn bị ông cụ dắt mũi, đến tận giờ cũng chưa sờ lần ra đầu mối mong manh nào, nếu cứ tiếp tục thế này thì nói nữa cũng chỉ phí lời. Tôi đặt quyển sổ xuống trước mặt ông cụ, định lùi lại.

Ông cụ Tang vuốt ve quyển sổ nhỏ, nói rành rọt từng chữ một: "Cũng giống như cháu, những người này ai cũng là kẻ tài giỏi có thể nhận được đồ từ 'Nhất Nguyên Trai' của ta. Đáng tiếc thay, sau này phần lớn họ đều chết oan."

Vừa nghe xong tôi đã nổi nóng, 'Tam đại kỷ luật bát đại chú ý' đã nói rõ không được lấy dù chỉ cây kim sợi chỉ của nhân dân. Tôi đã ngồi cả nửa ngày, đến nước còn không được uống lấy một hớp, giờ còn định chụp cái mũ quá khổ này cho tôi nữa sao?

"Cụ à, cụ nói đùa gì vậy? Hồ Bát Nhất cháu đến tay không về cũng tay không, bảo bối trong tiệm thì chưa từng sờ vào món nào cả. Đây là vấn đề danh dự, cụ không tin có thể lục soát thân thể cháu, không thể vu oan bừa bãi cho người khác được." Tôi vừa nói vừa cởi áo khoác ra. Ông cụ Tang chặn tôi lại, nói: "Cháu còn chưa biết, quy tắc trong cửa hàng của ta là 'hàng chọn người'. Đêm qua trong nội đường, 'Hồ Uy' đã chủ động chọn cháu ngay trước mặt mọi người, đó là vận mệnh của cháu. Hạt châu này đã là vật của cháu, còn cháu có muốn lấy hay không là chuyện của cháu. Có điều, sau ngày hôm nay, dưới tên của cháu sẽ được đóng dấu 'Phách Vương Ấn'. Vật ấy không thể chuyển nhượng hay truyền lại cho con cháu, chỉ đến ngày cháu xuôi tay là khỏi nhân gian, nó mới có chủ mới. Trên thế giới, 'Nhất Nguyên Trai' chúng ta có tổng cộng hai mươi bốn chi nhánh, sau này cháu tới bất cứ nơi nào cũng sẽ là khách của chúng ta."

Tôi vừa nghe nói xong nhà này có chính sách ép mua ép bán ngang ngược, trong lòng lập tức bốc lên một ngọn lửa tức giận vô cớ, chẳng thềm nể nang kiêng kỵ gì nữa, trở mặt quát tướng lên: "Tang lão tiên sinh, nói ra cụ sẽ chối tai, hạt châu này có quý đến mấy cháu cũng không bao giờ nhận, bên ngoài có bao nhiêu người cháu cũng không sợ. Hồ Bát Nhất cháu muốn đi, ngoại trừ Mao chủ tịch ra, không ai cản lại được!"

Tôi trở mặt với ông cụ Tang đơn giản chỉ vì muốn ông cụ nổi giận đuổi mình đi. Nào ngờ, ông cụ lại chẳng có vẻ gì là tức giận, chỉ khe khẽ thở dài một hơi, nói: "Nếu gặp thằng nhóc nhà người sớm vài năm, lão đây có lẽ đã thu làm đệ tử truyền y bát. Đáng tiếc, tuổi tác ta đã cao, có lòng mà không có sức. Nếu cháu muốn đi, ta sẽ không cưỡng ép giữ lại. Đây là vận mệnh của cháu, sớm muộn gì cháu cũng sẽ phải quay lại."

Tôi âm thầm xì mũi coi thường lời tiên đoán vô căn cứ của ông cụ, chấp tay chào rồi quay người bước thẳng ra khỏi cửa chính 'Nhất Nguyên Trai'.

-----Trở lại [Mục lục](#)-----

Chương 7: Tội phạm bị truy nã

Dịch: gaygioxuong
Nhóm dịch skyismine
Nguồn: bachngocsach.com

Ra khỏi cửa chính "Nhất Nguyên Trai", tôi mới phát hiện ra trời đã sáng hẳn, bèn quyết định trước tiên kiểm mún gì đó để lót dạ rồi mới đi Triều Thiên cung tìm Triệu Cốc. Dạo cả một vòng bên ngoài Miếu Phu Tử, vất vả lắm mới tìm được một quán ăn nhỏ còn chưa đóng cửa. Tôi vào trong chiếc lều bằng vải mưa, hỏi chủ quán có món gì ngon. Anh ta bảo, giờ đã hết món ăn sáng, canh mì hoành thánh đã bị những người đi làm ca một mua hết rồi, giờ chỉ còn miến tiết vịt. Nhưng, miến trong quán anh ta cũng chẳng còn lại mấy sợi, hay là làm cho tôi bát vịt thập cẩm để ăn tạm. Tôi đáp vậy cũng được, anh cho một bát lớn, thêm nhiều ớt hơn một chút. Chủ quán lấy từ trong tủ đựng chén ra một lọ gia vị đỏ rực, nói: "Người Nam Kinh chỉ có ớt xào. Có ăn không?"

Tôi đáp: "Anh thích thêm cái gì thì thêm, tôi đã đói bụng cả đêm, nếu không ăn chút gì đó thì chỉ lát nữa là sẽ đói tới mức chóng mặt, anh sẽ phải cõng tôi đến bệnh viện, phiền toái khỏi nói."

Món vịt thập cẩm vừa đặt lên bàn, con sâu thềm ăn trong bụng tôi đã bắt đầu ngo ngoáy. Còn chưa kịp động đũa, nước miếng đã chảy ra rồi. Thấy tôi đã thật sự đói lắm rồi, chủ quán kẹp một cái bánh quẩy đưa cho tôi: "Buổi sáng bận quá, chưa kịp ăn gì. Chỉ lát nữa là tôi dọn quán về nhà, vợ đã nấu xong cơm trưa chờ tôi về ăn rồi. Cái bánh quẩy này, anh cứ dùng đi."

Tôi vội vàng nhận lấy rồi cắn một miếng to. Dù cái bánh quẩy này vẫn luôn được chủ quán đặt trên bếp lò để giữ nóng, nhưng đã nhũn ra rồi, tuy nhiên mùi vị vẫn còn tạm được. Tôi khen món miến vịt kèm bánh quẩy để lấy lòng lão bản: "Nước dùng chỗ các anh hầm rất ngọt, chẳng trách lại đắt hàng như vậy."

Chủ quán mì lắc đầu: "Bình thường, quán bán quà vặt cạnh Miếu Phu Tử không dưới con số hai mươi, đâu đến phiên tôi buôn may với chả bán đắt. Chủ yếu là trong đêm ngày hôm qua, quảng trường miếu thờ xảy ra sự cố, nên đến sáng mọi người không dám mở quán."

"Hả, người của cục Công Thương đến kiểm tra sao?"

"Váng đầu hả? Anh có bao giờ nghe nói người trong cơ quan nhà nước nào bên đi làm vào lúc đêm hôm không?" Chủ quán liếm môi, đến bên cạnh bàn tôi thì thào nói, "Dân giang hồ đâm chém nhau, chết rất nhiều người. Trời còn chưa sáng, xe tải đỏ rực của đội phòng cháy mất hơn nửa canh giờ mới rửa ráy sạch sẽ mặt đường đấy."

Y sợ tôi không tin, lại nói thêm: "Tôi không hề lừa anh! Nhà tôi ở ngay sau Miếu Phu Tử. Vào lúc hơn hai giờ đêm ngày hôm qua, không biết một đám dân giang hồ bạt mạng ở đâu kéo tới, chém nhau loạn xạ ngẫu suốt từ chỗ cửa miếu Phu Tử cho đến tận quảng trường lớn. Không riêng gì dao thái dưa, bọn chúng còn có cái này. . ." Chủ quán mì luồn tay xuống gầm bàn làm động tác bóp cò.

Nghe thấy nói những người kia có súng ngắn, tôi buột miệng hỏi: "Anh không nhìn lầm chứ? Thật sự là món đồ này? Đám côn đồ đánh nhau hình như không dùng tới món đồ này thì phải?"

Chủ quán ngẫm nghĩ một lát, cuối cùng khẳng định là có súng, bởi vì lúc ban đầu anh ta bị tiếng súng đánh thức. Đầu tiên, anh ta cứ tưởng rằng có ai đó đang đốt pháo."Tôi thấy bọn chúng không phải là dân giang hồ bình thường, trong số chúng có một lão già đội mũ lông chồn đánh chém cực kỳ hung ác. Chẳng biết chừng bọn chúng là gián điệp cũng nên." Chủ quán mì càng kể càng hưng phấn, nắm chặt tay tôi, kích động nói: "Ái chà chà, sao tôi lại không đoán ra được sớm nhỉ! Tôi thấy bọn chúng thực sự là gián điệp. Đám tay sai của đế quốc Mỹ hiển nhiên muốn đánh cắp tin tình báo quân đội Nam Kinh của chúng ta. Đêm qua chỉ là một lần diễn tập quy mô nhỏ. Ái chà chà, đồng chí này, tôi có nên tới Cư Ủy Hội* báo cáo qua tình hình hay không?"

*Cư Ủy Hội: viết tắt của cư dân ủy ban, tương đương với ủy ban nhân dân cấp xã của ta

Tôi lơ mờ cảm thấy việc này không tránh khỏi liên quan tới "Nhất Nguyên Trai". Đang định hỏi thêm anh ta một vài điểm mấu chốt, chợt trông thấy hai người đội mũ cảnh sát đang đi về phía bên này. Chủ quán mì lập tức vỗ vai tôi, ý bảo tôi đừng có lảm nhảm. Tôi thầm nghĩ, việc này thực chất chẳng có một chút gì dính dáng tới mình, dù hai người đó có hỏi, tôi cũng chẳng biết chuyện gì mà nói. Đang định cúi đầu ăn miến, không ngờ Mũ Cảnh Sát có thân hình như quả bóng da lại ngồi ngay xuống trước mặt tôi, không quanh co hỏi thẳng: "Xin hỏi, có phải đồng chí Hồ Bát Nhất không?"

Tôi thầm nhủ hổng rồi. Vừa mới đi ra khỏi hắc điểm, còn chưa kịp ngồi nóng chỗ, chính phủ đã đã tìm tới tận cửa. Tuy nhiên, tôi vẫn cứ ôm tâm lý may mắn, cảm thấy có lẽ họ tìm mình vì chuyện gì đó khác, không nhất định phải dính dáng đến chủ đề "Nhất Nguyên Trai". Vì vậy cứ tiếp tục ăn, đến khi toàn bộ bát miến vịt thập cẩm đã chui vào trong bụng, tôi mới ngẩng đầu lên hỏi anh ta có chuyện gì. Thái độ vị cảnh sát nhân dân này cực kỳ thân thiết, cười tủm tỉm hỏi: "Xin hỏi anh có biết một đồng chí có tên là Triệu Đại Bảo, một người đàn ông trung niên hơn ba mươi tuổi, thân hình hơi mập, trên đầu có sẹo."

Nghe thấy hỏi đến Triệu cóc, tôi bèn trả lời: "Đúng là có một người như thế, anh ta là bạn của tôi. Ngày hôm qua đã đi dạo Miếu Phu Tử cùng với nhau, nhưng sau đó đã tách ra."

Mũ Cảnh Sát gật đầu: "Tình hình là như thế này, sau khi chia tay anh, đồng chí Triệu Đại Bảo vô cùng sốt ruột, đã đến đồn công an chúng tôi trình báo mất tích. Hiện giờ nếu có rảnh, anh theo chúng tôi một chuyến để hủy báo án đi?"

Nghe xong câu này đã thấy có vấn đề. Triệu cóc rõ ràng đã nhìn thấy tôi đi vào "Nhất Nguyên Trai", nếu hẳn muốn tìm tôi thì cứ cầm chốt ở ngoài cửa vào được, cần gì phải khua chiêng gõ trống chạy đến tận đồn công an? Hơn nữa, Miếu Phu Tử rộng lớn như vậy, trên trán tôi lại không khắc tên tuổi, vừa bước chân ra khỏi "Nhất Nguyên Trai" thì đã lập tức đụng mặt với các người, quá không hợp lý. Tôi hoài nghi hai người này hoàn toàn không phải là cảnh sát, thậm chí mơ hồ lo lắng Triệu cóc đã đen đủi dính độc thủ của bọn chúng. Nhưng trước mắt, một không bằng hai không có, cũng không tiện làm căng với bọn chúng, tôi đành phải bịa bừa ra một lý do, bảo rằng đang có chuyện gấp, đợi đến trưa sẽ tới đồn công an của bọn chúng.

Thái độ hai người lập tức thay đổi. Một trong hai tên còn nhếch miệng lên cười uy hiếp, nói: "Đồng chí Bát Nhất tốt nhất là theo chúng tôi đi một chuyến, tránh cho người anh em kia của anh lo lắng không đâu." Nói xong, gã lôi phắt một vật trang sức nhỏ bằng đồng thau từ trong túi tiền ra. Vừa nhìn thấy là tôi biết ngay Triệu cóc đã xảy ra chuyện. Nguồn cơn của cái Hộ Thân Phù này, lúc trên xe lửa hẳn đã kể rõ ngọn ngành với tôi. Năm xưa, khi còn nhỏ, hẳn đã nghịch dại lội xuống dòng sông chết ở đầu thôn, thiếu

chút nữa không lên bờ được nữa. Sau khi được người trong thôn cứu lên, hãn sốt cao mê man, đầu nóng như lửa. Cuối cùng phải nhờ mẹ hãn ba quỳ chín khấu đi miếu Quan Âm cầu cho một cái bùa bằng đồng, mới ép được hết nước bắn trong bụng ra ngoài. Cái bùa Quan Âm này luôn được hãn mang theo trên người. Lúc gặp trên xe lửa, tôi muốn mượn nhìn một cái mà hãn khẳng khẳng không chịu, nhưng hiện giờ lại rơi vào tay của hai kẻ xa lạ. Xem ra, cảnh ngộ hiện giờ của Triệu cóc vô cùng không ổn.

Đối phương dùng Triệu cóc tính mạng bắt ép, có câu rỗng mạnh không áp chế được rắn địa phương, tôi không còn cách nào đành theo chân bọn chúng đi một chuyến. Hai người đưa tôi tới một con hẻm vắng vẻ, huyết sáo làm hiệu với bên trong ngõ. Chỉ một lát sau, một chiếc xe con hiệu Hồng Kỳ từ từ lăn bánh từ trong ngõ ra. Hai người bọn chúng một trái một phải kẹp tôi ở giữa, ý bảo tôi lên xe. Tôi chẳng muốn nói nhiều với bọn chúng, đặt mông ngồi lên ghế lái phụ. Tôi còn chưa kịp ngồi vững, tên lái xe đội mũ lưỡi trai đột nhiên nhấn ga xông thẳng ra ngoài, tông hai tên Mũ Cảnh Sát đang chuẩn bị lên xe vắng ra rất xa. Cửa xe còn chưa kịp đóng lại, thiếu chút nữa là tôi bị văng xuống đường. Đến khi nhìn sang tên tài xế lái xe, thiếu chút nữa là tôi cười ra tiếng.

"Thằng ôn kia, làm sao lại chiếm được cái xe này thế?"

"Mẹ! Ông còn dám hỏi, nếu không phải do thằng ranh nhà mi, ông đây làm sao bị kẻ khác tóm sống vào giữa nửa đêm rồi cho ăn một châu đòn hiểm!" Tên mũ lưỡi trai lột mũ ra, chỉ vào hốc mắt đen sì sì, nói: "Mẹ nó, đám khốn kiếp kia, mắt Triệu gia chỉ cần kém đi một chút sẽ đánh bọn chúng tàn phế ngay lập tức."

Tôi thấy Triệu cóc bị kẻ khác đánh tím bầm cả hai mắt, trong lòng rất áy náy. Thừa hiểu từ đầu đến cuối hoàn toàn do mình gây họa cho hãn, tôi vội vàng móc cái bùa bằng đồng ra để xoa dịu. Thấy Hộ Thân Phù bảo bối của mình, Triệu cóc chỉ chực ném phắt cái vô lăng đi để dùng hai tay giật lại. Tôi vội vàng đeo lên cổ cho hãn, bảo hãn chú ý an toàn giao thông.

"Người anh em, lần này ông có lẽ đã chơi quá đà rồi. Đã nói trước với ông rồi, cửa tiệm kia không chui vào được. Nước quá sâu, chúng ta chơi không nổi." Triệu cóc nhanh chóng lái xe vào một con đường không một bóng người, bảo với tôi, "Nói thực nhé, lúc đầu tôi không hề có ý định cứu ông, sợ mình cũng bị cuốn vào, hoàn toàn chỉ vì nghĩ đến sợi dây xích mà mẹ tôi để lại này cho nên mới xông vào đó. Về sau, thành Kim Lăng này chỉ sợ là không lộ mặt ra ngoài mà lẫn lộn được nữa rồi. Vất vả phấn đấu vài chục năm, chỉ trong một ngày lại trở lại thời kỳ trước giải phóng, thật sự là xui tận mạng."

Thì ra hôm đó nhận ra ấn Bá Vương trên biển hiệu, Triệu cóc đã biết ngay chủ quán là Tang Bá Thiên nổi danh trong giới đồ cổ, hãn không dám nấn ná một giây phút nào, lập tức bỏ chạy. Trên đường bỏ chạy, lại cảm thấy ném người anh em kết nghĩa của mình vào hố lửa là việc không trượng nghĩa, hãn lộn trở lại định lượn lờ ở ngoài cửa ra vào chờ tôi đi ra. Không ngờ, hãn vừa tới cửa đã bị một tên Mũ Cảnh Sát tóm sống. Lúc mới đầu hãn cứ tưởng đó là công an lâm kiểm. Nhưng có ngờ đâu, hãn bị bọn chúng đưa đi càng lúc càng xa, cho tới tận một kho hàng bỏ hoang ở vùng ngoại thành.

Triệu cóc biết ngay vấn đề đã trở nên nghiêm trọng. Hãn chẳng dám phản kháng, bọn họ hỏi gì đáp nấy, ngay cả tôi đi toa lét mấy lần trên tàu hỏa cũng khai tuốt. Thấy hãn đối đáp trôi chảy, những kẻ đó thành ra sinh nghi hãn cố tình lừa dối, bèn kết tội hãn không thành thật, cho nên lần lượt đánh cho hãn một châu như tử. Tôi bảo ông bị như thế là đáng đời, ai bảo ông hèn nhất phản bội cách mạng. Ông ngàn vạn lần phải ghi nhớ bài học xương máu này, về sau không thể nào dễ dàng bán đứng chiến hữu cách mạng.

Triệu cóc vừa lái xe vừa tiếp tục kể lại những gì mình đã gặp phải: "Về sau, tôi giả vờ bất tỉnh, lừa lúc trời sắp sáng tìm cơ hội trốn thoát. Tôi đoán, có lẽ bọn chúng chắc vẫn còn đón lõng ông ở Miếu Phu Tử, cho nên cứ tới đây cầu may. Sự thật đúng như tôi đã dự đoán! Lúc ấy, nhân lúc thằng ôn lái xe chỉ có một mình trong ngõ hẻm canh gác, tôi bèn lên tới tặng nó một cục gạch. Ông đoán xem thế nào? Thằng ôn đó rõ ràng không hề bị ngất, mà còn quay đầu lại hỏi tôi vì sao đánh hấn. Con mẹ nó, tôi lập tức lại đập cho nó thêm một cú nữa, đến lúc đó mới xong việc."

Tôi thừa hiểu, sau khi đập viên gạch đó xuống hai lần, hấn đã hoàn toàn đắc tội với đám người kia, sợ rằng rất khó còn có thể lẫn lộn ở Nam Kinh được nữa, trong lòng hết sức áy náy, trong lúc nhất thời không biết nên nói cái gì.

Triệu cóc thở dài một hơi, bảo: "Giờ chúng ta cứ mặc kệ sau này ra sao thì ra. Tóm lại, hai ngày tới chúng ta phải trốn đi, tránh đầu sóng ngọn gió mới là thượng sách."

"Vậy ông có chỗ nào trốn không vậy?"

"Chỗ trốn thì có, nhưng mà. . ."Hấn nhìn giao lộ trước mặt, thì thào nói, "chỉ sợ ông không dám ở."

-----Trở lại [Mục lục](#)-----

Chương 8: Căn nhà cũ ở Cổ Bình Cương

Dịch: gaygiouxuong
Nhóm dịch skyismine
Nguồn: bachngocsach.com

Chẳng biết bằng cách nào, Triệu Cốc đã lái xe đưa tôi đến một con đường ven đô vắng lặng, còn bảo rằng chỗ chúng tôi sắp tới hết sức nguy hiểm, sợ tôi không dám trốn vào đó cùng với hắn. Tôi chỉ cười trừ, người sống sợ nhất một chữ 'chết'. Công việc của Mạc Kim Giáo Ủy chính là liên hệ với người chết, nếu đã có gan bước vào con đường không có đường về này, việc sống chết từ lâu đã không còn nằm trong suy nghĩ nữa. Anh có dẫn tôi tới một nơi khủng bố đến mấy, chắc tôi cũng chẳng thể nào trở thành một bánh tồng yền giắc cả ngàn năm được chứ?

"Ông mới lần đầu tiên tới Nam Kinh, vẫn chưa biết đến sự khủng bố của Cổ Bình Cương." Triệu Cốc châm một điếu thuốc, "Mảnh đất dưới chân chúng ta hiện giờ, người Nam Kinh xưa gọi nó là Cốt Bình Cương, cốt trong xương cốt. Qua đó đã nói lên, vào thời cổ nơi đây là nơi xác chôn thành gò. Sau chiến tranh, đã dùng xương cốt người chết lấp cao dần lên. Ban đầu, ta cứ đinh ninh đó là câu chuyện sặc mùi mê tén của các ông bà lão, mãi cho đến ngày bản thân tận mắt chứng kiến. Đầu những năm 80, chính phủ nâng cấp thành thị, định xây dựng thêm một con đường cái ở vùng ngoại ô. Khi ấy, rất nhiều cư dân ở vùng quanh đó đồng loạt phản đối thi công, kéo nhau đến công trường ăn nằm gây mất trật tự. Tôi có một bà cô họ hàng xa cũng ở trên khu đồi, dù đã hơn 70 tuổi cũng gia nhập đội quân mù quáng phản đối. Sau khi mẹ tôi biết được, lập tức bảo tôi tới chỗ đó tìm bà cụ rồi đưa về nhà của chúng tôi ở, tránh cho bà ở ngoài đó gặp chuyện gì không may." Hắn chỉ vào cái biển nhỏ bên đường, nói, "Tôi lượn khắp công trường thì công tầm vài vòng, cuối cùng cũng tìm được bà cô già trong biển người. Có mấy hộ gia đình dâng trào ý chí chiến đấu, giơ loa công suất lớn cãi chày cãi cối với đám nhân viên thi công, bảo rằng dưới lòng đất Cổ Bình Cương chôn gia tiên, không thể tùy tiện quấy rối sự yên nghỉ của họ. Đội xây cất đâu chịu nghe những ông bà cụ đó, viên tổng chỉ huy ra lệnh một tiếng, mũi khoan máy cạch cạch vang lên. Chưa được vài lần đã khoan ra được một cái hố." Triệu Cốc nói xong, lái xe ngoặt lên sườn núi, "Nếu không phải lúc ấy tận mắt nhìn thấy, đánh chết tôi cũng không tin. Khi mũi khoan chui sâu vào cái hố đó được một nửa, máy móc cuối cùng không thể khoan sâu thêm được một phân nào nữa. Tôi đứng đằng xa thấy rõ ràng mũi khoan đã bắt đầu bốc lên khói trắng rồi, nhưng vẫn không thể nào khoan sâu hơn được nữa. Đám quân chúng bu lại xem, đột nhiên im ắng không phát ra một tiếng động nào cả, giống như bị ma quỷ mê hoặc tâm trí vậy, từng người một lũ lượt quỳ xuống dập đầu. Tôi kéo bà cô định bỏ đi. Kết quả, bà cụ bám chặt lấy cây cột điện trên vỉa hè, ánh mắt khi bà quay đầu lại trợn trừng nhìn tôi khói cần phải nói dọa người đến mức độ nào. Viên tổng chỉ huy vừa khom người xuống thăm dò tình hình, cửa động đột nhiên phát ra một loạt tiếng nổ điếc tai. Lúc ấy tôi sợ tới mức choáng váng, chỉ nhìn thấy một luồng khói đặc như một con rồng đen nhe nanh múa vuốt, phá đất lao vọt ra khỏi miệng hố. Chu choa, cảnh tượng lúc ấy cứ như dưới âm ty địa ngục, khắp nơi đâu đâu cũng vang lên tiếng gào khóc cực kỳ thảm thiết. Tôi sợ đến mức bỏ mặc bà cụ lại mà chạy trốn chết. Về sau loáng thoáng nghe thấy thông tin, khu vực Cổ Bình Cương trước kia là cái hố chôn cả vạn người, dưới mặt đất là xương trắng chồng chất, toàn là những thứ không thể phơi ra ngoài ánh sáng mặt trời. Có người nói, khi được tìm thấy, xác viên tổng chỉ huy công trình giống như bị cái kích dè nát vụn không ra hình dạng con người, có mấy chiến sĩ thu dọn hiện trường còn nôn ra ngay tại chỗ. . ."

Xe chạy ngày càng chậm, cuối cùng đỗ lại ở cửa vào một tòa nhà ba tầng kiểu Âu đứng độc lập một mình. Trên trán Triệu Cốc đã rịn mồ hôi. "Ma quái nhất thì phải kể tới bà cô già của tôi. Đêm hôm đó, sau

khi về nhà tôi đã bị mẹ chửi mắng thậm tệ một trận, bảo rằng bằng bất cứ giá nào cũng phải tìm người về ngay trong đêm, không thể để chịu tội chịu nợ ở một nơi ô uế như thế. Tôi bảo bà cô khỏe mạnh lắm, còn dám đối kháng với cả chiến sĩ giải phóng quân nữa kìa, mẹ đừng bận tâm thái quá. Kết quả, tôi bị mẹ đánh. Tôi thấy thế bèn nghiêng răng lộn trở lại Cổ Bình Cương. Trước kia, bà cô già đã từng giúp việc cho một cặp vợ chồng người nước ngoài, căn nhà nhỏ kiểu Âu này được chính hai người đó tặng lại. Chính phủ mấy lần muốn mua lại từ tay bà cô già, nhưng lần nào cũng bị bà dùng chối đuổi đi. Sau khi đến nơi, tôi đã gõ cửa tầng một rất lâu mà không có ai trả lời. Sợ bà cô già đã bất tỉnh vì chịu kích thích quá mạnh vào lúc ban ngày, tôi lập tức leo lên lan can tầng hai phá cửa vào nhà. Trong nhà tối đen như mực, ngay cả một cây nến cũng không tìm thấy, thế là tôi sinh ra bức bối. Ông thử nói xem, bà ấy làm sao có thể sống một mình nhiều năm như vậy. Có ngờ đâu, vừa mới đến cửa phòng bà ấy, tôi chợt nghe thấy bên trong vang lên tiếng oe oe, giống như tiếng em bé còn đang quần tã gào khóc đòi sữa. Tôi dán sát tai vào cửa một lúc lâu, đồng thời gọi rách cả cuống họng 'bà cô ơi' vài lần, nhưng vẫn không có ai trả lời. Trái lại, tiếng khóc càng lúc càng nhỏ dần, cuối cùng cả căn nhà chỉ còn lại tiếng thở dốc của một mình tôi. Tôi đành lấy hết can đảm đẩy cửa ra. Còn chưa kịp mó tay vào tay cầm, cánh cửa gỗ lim đã tự động mở ra rồi. Một đám to ùng ùng sà sà không nhìn rõ hình thù chạy vụt qua chân tôi lao ra ngoài, tôi sợ tới chết khiếp xông thẳng vào trong phòng rồi khóa trái cửa lại. Đến khi hoàn hồn lại, tôi mới phát hiện ra bà cụ hóa ra không hề có mặt trong phòng ngủ. Tôi đã lật tung căn phòng từ sàn đến nóc mấy lần, nhưng đừng nói đến người, ngay cả quỷ cũng không phát hiện ra một cái bóng. Đến khi đêm xuống, chúng tôi đã đi báo án. Nhưng cho đến giờ phút này, ngay cả tóc cũng không tìm thấy được một cọng."

Tôi nhìn gò núi nhỏ trụi lủi, biết ngay nơi mà Triệu Cốc nói đến chính là căn nhà nhỏ kiểu Âu bỏ hoang nhiều năm ở trước mặt. Tôi an ủi hẳn: "Chúng ta đã bị đám xác sống đuổi đến đến bước đường cùng, vậy mượn nơi người chết ở để trốn cũng là việc hợp lý thôi. Hơn nữa, nhờ đâu bà cô già của ông chỉ bất chợt nổi hứng đáp tàu hỏa đi Bắc Kinh thăm Mao Chủ Tịch lão nhân gia cũng có thể xảy ra lắm chứ."

Hẳn biết tôi đang an ủi mình, bèn miễn cưỡng nặn ra một nụ cười: "Kể từ ngày hôm đó trở đi, lúc nào tôi cũng vòng qua Cổ Bình Cương để tránh, không ngờ vẫn có ngày phải quần trở lại. Lão Hồ, ông đi vào trước chờ, tôi sẽ lái xe ra ngoài, vớt ở nơi xa một chút, tránh bị lộ."

Tôi bảo: "Giờ mà ông lại lái xe quay ra ngoài thì càng dễ lộ hơn, chi bằng tìm một nơi gần đây để xử lý. Nếu như không tìm được chỗ nào ở gần đây thì giữ xe lại cũng tốt. Đối phương được trang bị tốt, chúng ta giữ xe lại để tiện cho việc chạy trốn, cũng có thể coi là một kế sách hay."

Chúng tôi đi bộ một vòng quanh đó, sau đó quyết định nhấn chìm chiếc xe đó xuống dưới cái hồ nhân tạo ở phía sau Cổ Bình Cương. Rất may là ở quanh khu vực đó vắng bóng người qua lại, không mất quá nhiều trắc trở đã xử lý xong mọi việc. Cuối cùng, hai chúng tôi mỗi người cầm theo một túi hạt ngô chuẩn bị trốn vào trong căn nhà cổ xây dựng trên Cốt Bình Cương vùi xương vụn người trong truyền thuyết.

Kể từ khi bà cô trong nhà thần bí mất tích, Triệu Cốc không bao giờ bước chân vào Cổ Bình Cương một bước nào nữa, luôn ám ảnh sợ hãi đối với ngôi nhà nhỏ kiểu Âu nằm đơn độc trên sườn núi. Nhưng hiện giờ, chúng tôi không có lựa chọn nào tốt hơn, đành phải trốn vào đó lẩn tránh tai mắt người khác.

Ngôi nhà ba tầng kiểu Âu này được xây kiểu gạch xanh ngói đỏ cửa đồng cột đá, là kiểu kiến trúc hiện đại điển hình của nhà dân. Tôi đi quanh ngôi nhà một vòng xem xét, tiện đó quan sát sơ qua địa hình xung quanh, phát hiện vị trí xây dựng căn nhà này vô cùng xấu. Trong Ai tinh phong thủy, âm dương trạch đều giống nhau, lấy sơn thủy giao hòa làm lành, lấy sinh khí làm chủ, âm trạch coi trọng hướng nước, dương trạch coi trọng hướng cửa. Căn nhà này nằm trên đỉnh núi, cổng chính quay mặt vào núi quay lưng lại

nước, lại có một con đường đâm thẳng vào cổng chính, phạm vào thế 'Tà thương sát' trong phong thủy. Những người ở chỗ này, tám chín phần mười sẽ gặp tai họa đổ máu. Nếu như khu vực Cổ Bình Cương đúng như thế hệ trước đã nói, là một hố chôn vạn người thì căn nhà này chính là bia mộ độc nhất bên trên nấm mồ của cả vạn người, là nơi tích tụ âm khí chí hung.

"Lão Hồ, ông lại suy nghĩ linh tinh cái gì thế? Mau qua đây giúp tôi một tay, chìa khóa không mở được." Triệu cóc đeo túi, loay hoay tìm cách mở khóa. Tôi thử hai lần, quả nhiên khóa không hề lay chuyển. Tôi cúi đầu xuống nhìn lỗ khóa, phát hiện ra bên trong đã hoen rỉ từ bao giờ. Tôi rút chìa khóa ra xem, ngoài bề mặt dính đầy một lớp vụn kim loại, có lẽ cứ tiếp tục chọc ngoáy như vậy, cư dân ở chung quanh sẽ coi chúng ta là tội phạm chạy trốn rồi bắt đến đồn công an mất.

"Đừng mất thời gian nữa, tốt nhất là làm theo phương pháp đơn giản của anh năm ấy, lén vào từ trên lan can tầng trên."

Triệu cóc gật đầu. Chúng tôi trèo lên cây hòe lớn ngoài sân để lên tầng hai, thấy cửa sổ đã đóng chặt, lại còn được chặn bằng một bức màn vân vàng màu đỏ rực, bên trong tối om không nhìn thấy cái gì. Không còn cách nào khác, chúng tôi đành phải đập vỡ một ô cửa kính, thò tay vào mở then cài, đến lúc đó mới vào được trong phòng.

Khu nhà cũ đã lâu không thông gió, vừa bước vào tôi đã bị hôi thối mốc meo trong phòng làm cho ngạt thở khiến đầu óc choáng váng, vội vàng quay ra theo đường cũ.

Tôi tìm người vào ban công ho khan một lúc lâu mới điều hòa lại được nhịp thở. Triệu cóc không tin, cho rằng tôi đang bày trò lừa gạt mình, "Lão Hồ, ông thực sự nên vào đoàn kịch mà công tác. Chưa bao giờ nghe nói có ai bị sặc chết vì tro bụi trong nhà bỏ hoang cả, có cần nghiêm trọng như ông đã thể hiện không."

"Không, bên trong không chỉ có tro bụi nấm mốc, mà còn có mùi thi thể." Mùi vị này tôi đã quá quen thuộc, cho dù có trộn lẫn vào mùi hôi thối nấm mốc cũng sẽ không bao giờ lẫn lộn, bên trong khu nhà hoang có thi thể!

"Ông. . . ông đừng làm tôi sợ, khơi khơi phòng ở lấy đâu ra mùi thi thể!" Triệu cóc gãi đám chốc trên đầu, cố tỏ ra bình thản nói, "Tôi thấy ông nhất định là đã bị ngộp tới choáng váng. Chúng ta mở hết cửa sổ cho phòng thoáng khí rồi nói sau."

"Không, trước hết ông đi mua một lọ dấm, cả khẩu trang nữa, khẩu trang càng dày càng tốt, tốt nhất là bên trong có than đá. Cho dù đã thông thoáng, loại khí bên trong vẫn gây độc hại đối với cơ thể con người, không thể coi thường. Chúng ta không mang theo trang bị, chỉ có thể tùy cơ ứng biến."

Thấy tôi không có vẻ gì là trêu đùa hấn, Triệu cóc lập tức nghiêm trọng hẳn lên: "Đm, không phải là vật đó đấy chứ? Tôi bảo này lão Hồ, hay là đổi sang chỗ khác được không, không cần thiết phải tranh địa bàn với người chết mà? Có câu 'cây chuyển thì chết, người chuyển thì sống'. Người chết không thể di chuyển, nhưng chúng ta thì có thể di chuyển đúng không?"

Tôi vẫn cứ thấy khúc mắc mãi về phong thủy của căn nhà hoang trên Cổ Bình Cương. Thời buổi này mà trong một khu dương trạch chẳng hiểu tại sao lại xuất hiện mùi thi thể, bên trong tất nhiên ẩn dấu nguyên nhân sâu xa. Nếu cứ bỏ đi như vậy, tôi thật sự có phần luyến tiếc. Nhưng nếu như cứ xâm nhập bừa vào

trong, không may có hành động sơ suất nào thì không thể nào giải thích với Triệu Cốc được. Trong lúc tiến thoái lưỡng nan, Triệu Cốc đột nhiên dùng tay đè đầu tôi xuống, thì thào bảo: "Có người!"

Tôi đang nhập tâm suy nghĩ tại sao trong khu nhà bỏ hoang lại xuất hiện mùi thi thể, hoàn toàn không để ý tới 'người' trong câu nói của Triệu Cốc xuất hiện ở chỗ nào. Bị hấn đè đầu xuống như vậy, tôi mới phát hiện ra vừa rồi mình đã chủ quan. Tôi hỏi hấn người đó đang ở đâu, chợt thấy môi Triệu Cốc trở nên trắng nhợt, mặt mũi xanh lè, bàn tay đang đặt trên cổ tôi run rẩy không ngừng. Tôi gọi đến vài lần, hấn mới ngẩng đầu lên, trình ra một gương mặt như vừa nhìn thấy quỷ đáp lại tôi: "Không. . . Không hay rồi, tôi. . . tôi vừa trông thấy bà cô. Bà ấy vừa lướt vèo qua cửa sổ, cánh cửa chưa mở người đã không còn thấy tăm hơi. Bà ấy xuyên tường chạy mất rồi!"

Tôi nghe xong, lập tức toàn thân nổi da gà, vội vàng hỏi hấn: "Anh khẳng định? Trong phòng bên cạnh không hề có đèn sáng, anh khẳng định là bà ấy?"

"Lừa anh làm gì, "Triệu Cốc bám vào thân cây định tụt xuống, "Ồi mẹ ời, xác chết vùng dậy, xảy ra chuyện ma quái rồi. Tôi đã bảo từ đầu Cổ Bình Cương không phải là nơi yên lành mà. Lão Hồ, chúng ta mau bỏ chạy thôi! Lỡ khi tối trời gặp lại quỷ xuyên tường, khi đó muốn nói cái gì cũng chậm hết mất rồi."

Tôi bẻ một cành cây, gạt bức màn đỏ vừa dày vừa nặng tách ra một khe hở. Trời chạng vạng, không đủ sáng để nhìn rõ được nữa, chỉ loáng thoáng có thể nhìn thấy đại khái. Gian phòng mà chúng tôi đã cạy cửa sổ là một phòng ngủ chính trên tầng hai, bởi vì trong một thời gian dài không có ai dọn dẹp, nên đã bị phủ một lớp tro bụi dày. Toàn bộ đồ dùng sinh hoạt trong phòng đều được phủ vải trắng, sàn nhà được lát bằng gỗ sơn đỏ. Trên tường hình như treo mấy bức tranh, do cách quá xa nhìn không rõ tranh vẽ gì, tôi đoán chắc là một nhân vật nào đó ví như vợ bé của một lão gia quân phiệt nào đó chẳng hạn, hoặc có thể là chủ nhân của ngôi nhà kiểu Âu này, nghĩa là bức họa chân dung của cặp vợ chồng ngoại quốc kia.

Triệu Cốc thấy tôi muốn đi vào, chết sống không chịu, cứ ôm chặt cây hòe già không chịu buông tay. Tôi đành phải dùng chân dậm gãy cái cành to thông lên lan can, cắt đứt đường lui của hấn. Triệu Cốc thấy không còn đường xuống, thiếu chút nữa là liều mạng với tôi. Tổ chất tâm lý của thằng cha này thật sự quá kém, tôi đành phải sử dụng một vài kinh nghiệm của bản thân, dùng thực tế nói cho hấn biết: Không điều tra thì không có quyền phát ngôn.

"Ông có chứng cứ gì chứng minh người đó là bà cô họ của mình không, lỡ đâu ông hoa mắt thì sao? Lỡ đâu con mèo con chó nào đó tha miếng vải thêu hoa chạy qua thì sao? Một người chưa từng đứng giữa nắng tiếp nhận kiểm nghiệm của quần chúng nhân dân, ông dựa vào cái gì nói đó chính bà cô đã thất lạc nhiều năm của mình? Đồng chí Triệu Đại Bảo, anh có dám thề với Mao Chủ Tịch, mình vừa nhìn thấy đồng chí Triệu Thụy Hoa - bà cô của mình không?"

Bị tôi hỏi dồn dập như vậy, Triệu Cốc choáng váng hết cả đầu óc. Thế là hấn dậm chân, cãi lại tôi: "Cho dù chúng ta muốn vào đi nữa, chẳng phải đã nói là có khí độc hay sao? Cành cây đã bị ông đạp gãy mất rồi, biết theo đường nào mà đi mua dấm với khẩu trang?"

Tôi bèn giải thích, nói thời gian thoáng khí vừa rồi đã đủ lâu, khí có hại cho cơ thể hầu như đã bị xua tan, chúng ta dùng quần áo quần lên đầu, sau đó mở hết cửa sổ tầng trên tầng dưới ra, trong vòng một hai giờ là có thể thay đổi không khí mới, không còn nguy hiểm một chút nào. Triệu Cốc bán tín bán nghi bảo: "Tại sao đến giờ tôi mới phát hiện ra, lão Hồ ông thật ra là người rất không đáng tin cậy vậy."

"Đồng chí Triệu, mọi việc đều phải xem xét tính hai mặt của nó, Mao Chủ Tịch cũng có lúc phạm sai lầm. Nào, vì để chứng minh cho ông thấy Hồ tôi là một người ưu tú trong thế hệ con em bộ đội ra sao, trận này tôi sẽ xung phong đi đầu, ông chỉ cần gánh trách nhiệm trông giữ an toàn phía sau." Nói xong, tôi xốc bức màn đỏ tươi như máu lên, nhảy vào bên trong một lần nữa. Lần này, không khí trong phòng rõ ràng đã trong lành hơn rất nhiều. Tôi bảo với Triệu cóc bên trong không còn nguy hiểm, gỡ quần áo quần trên đầu xuống trước để chứng minh. Sàn nhà bằng gỗ kiểu cổ bị chúng ta giẫm lên phát ra tiếng cọt kẹt. Triệu cóc sờ soạng trên tường một chốc, "Tạch" một tiếng, chùm đèn trần lập tức sáng trưng, chiếu sáng bừng cả gian phòng âm u khủng bố.

Đến lúc này tôi mới nhận ra, đây là một gian phòng ngủ rất rộng, diện tích không dưới bốn năm mươi mét vuông. Khi ở ngoài cửa sổ nhìn vào, tôi chỉ thấy được một phần nhỏ của nó. "Chùm đèn trần còn rất sáng, phần tử trong gia đình nhà họ Triệu ông rất khả nghi đấy." Tôi cố tình nói vậy để trêu chọc hăn, không ngờ Triệu cóc lại run rẩy xua tay với tôi, bảo: "Lão Hồ, cái đèn này không phải do tôi bật."

Trong phòng ngoài tôi và Triệu cóc thì không còn bóng dáng của người thứ ba. Tôi vừa mới nghe hăn nói như vậy, lông tóc toàn thân dựng đứng hết cả lên. Cánh tay Triệu cóc vẫn giữ nguyên tư thế vươn ra giữa không trung. Hăn khẳng định như đinh đóng cột bảo tôi: "Ông xem, tôi còn chưa đụng vào nó nữa đây này." Tôi nhìn lại, chỗ Triệu cóc đứng còn cách công tắc non nửa mét, chẳng lẽ đèn điện của người nước ngoài đã hiện đại đến mức độ cảm ứng tự bật từ một khoảng cách nhất định? Tôi đi qua, định thử xem phải chăng công tắc đã biến chất. Vừa nhắc chân, toàn bộ phòng bỗng nhiên tối om. Triệu cóc thét lên "A" một tiếng, tôi hỏi hăn có chuyện gì thế. Hăn thở hển hển đáp: "Không. . . Cực kỳ khủng khiếp! Lão Hồ, vừa rồi có thứ gì đó lạnh buốt đã thổi một hơi vào gáy tôi."

"Đừng hoảng hốt, vừa rồi ông có chạm vào công tắc không?"

"Mới sắp thôi, chưa chạm vào. Quá căng thẳng."

"Vậy ông cứ đứng im tại chỗ đừng nhúc nhích, tôi qua chỗ ông." Tôi cẩn thận từng li từng tí đi tới bên cạnh Triệu cóc. Ván gỗ dưới chân liên tục kêu cọt kẹt, khê rung lên, dù đặt chân xuống nhẹ đến mấy cũng không có tác dụng, khiến người nghe vừa bức bối vừa hoảng loạn. Lúc này, mặt trời đã sắp lặn hăn về tây, trong phòng bị bức màn dày bạch che tối om. Lúc trước Triệu cóc đã chạy tới cửa phòng ngủ để bật đèn, còn tôi vẫn ở bên cạnh cửa sổ, định nhìn cho rõ ràng mấy bức tranh kia vẽ cái gì. Tôi nhắm tính sơ qua khoảng cách giữa hai người, tối đa chắc chỉ tầm bảy tám mét. Tuy nhiên khi tôi bước đi được vài bước trong bóng tối, không ngờ ngay cả tiếng hít thở của hăn cũng không nghe thấy đâu, trong cả gian phòng dường như chỉ còn lại mỗi một mình tôi.

Tôi hít sâu vài hơi, tự bảo mình lúc này nhất định phải bình tĩnh. Sau này nếu như lỡ như Tuyền béo biết được tôi bị người sống sờ sờ trong dương trạch dọa sợ chết khiếp, vậy thì đó đúng là việc hoang đường mà có chết biến thành quỷ cũng không hết xấu hổ. Vừa nghĩ như vậy, quả nhiên tôi đã bình tĩnh lại, dựa vào trí nhớ lại tiếp tục bước thêm vài bước, cuối cùng tóm được Triệu cóc ở cạnh cửa. Thằng ôn này đã bị kinh sợ quá mức. Trong bóng tối tôi không nhìn thấy mặt hăn, nhưng cơ thể hăn co rúm lại dựa vào tường, hiển nhiên là hăn đã sợ hết hồn. Tôi vừa lần mò bật công tắc vừa bảo với hăn: "Mau bình tĩnh lại, tôi đoán có lẽ là do đường dây đã hỏng, không có chuyện gì đâu." Nào ngờ, tiếng Triệu cóc đột ngột vang lên ở phía sau lưng tôi, hăn hỏi tôi: "Lão Hồ, ông đang nói chuyện với ai thế?"

Câu hỏi đó giống như tiếng sét, thiếu chút nữa làm tôi hoảng sợ nhảy dựng lên. Tôi vội vàng bật công tắc lên, toàn bộ gian phòng sáng trưng. Triệu cóc đang đứng sau lưng tôi, run lấy bầy hoảng sợ bảo: "Vừa

rồi sao tôi lại thấy ông nói chuyện với góc tường thế. Lão Hồ, ông đừng có làm tôi sợ."

Tôi nhìn lại, mình đâu có đứng ở cửa phòng ngủ, mà đang đứng cạnh một cái giường gỗ rộng. Đối diện tôi chỉ là một bức tường trống không trắng loá, lấy đâu bóng dáng ai vừa nãy còn cuộn tròn rúc người vào trong góc tường. Tôi lúc lắc đầu, khẳng định trăm phần trăm mình không bị ảo giác. Nhưng nếu như bóng người vừa rồi không phải là Triệu Cốc, vậy sẽ là ai? Chẳng lẽ ngoài hai chúng tôi ra, còn có những người khác đang ẩn nấp bên trong căn nhà hoang? Người này là ai, xuất phát từ mục đích gì mà lại trốn vào một căn nhà cũ đã bị người ta bỏ hoang từ lâu? Quan trọng nhất là, kẻ này làm cách nào mà có thể biến mất không còn tăm hơi ngay trong tầm mắt tôi chỉ trong nháy mắt?

Tôi hỏi Triệu Cốc: "Trong căn phòng này có cơ quan nào không, hoặc đường bí mật thông sang chỗ khác?"

"Đương nhiên là không có, ông đang tiến hành chiến tranh địa đạo hay sao? Nhà cửa cũ nát như vậy, nếu bên dưới còn có thêm mấy lỗ hổng nữa thì đã sập từ đời tám hoánh nào rồi."

Tôi không cam lòng lại kiên trì lục tìm trong phòng ngủ một lượt. Nhưng ngoài dòng chữ "Vợ chồng Grimm" ghi trên bức tranh ra thì không thu hoạch được gì cả.

"Lão Hồ, ông đừng có lục lọi nữa. Căn phòng này bảo rộng không đúng, bảo nhỏ cũng sai. Tầng trên tầng dưới có hơn mấy chục gian phòng, đây là còn chưa tính đến tầng hầm. Chờ đến khi ông lục soát xong thì trời đã sáng bánh ra rồi." Triệu Cốc bị những vật dụng kiểu Âu bày biện trong phòng làm mê mẩn thần hồn, quên phắt đi sự việc ma quái lúc trước. Hắn vớ lấy một cái hộp gỗ nhỏ được chạm khắc đặt trên lò sưởi, hưng phấn nói: "Nhìn này, một cái hộp cổ." Tôi vừa nhìn vào thiếu chút nữa đã phì cười: "Uống cho ông buôn bán đồ cổ nhiều năm như vậy. Ông có từng thấy cái hộp cổ của triều đại nào mà lại thiết kế khóa bằng mật mã chữ số la tinh không." Triệu Cốc cúi đầu quan sát, nhăn trán nhíu mày: "Hóa ra là đồ giả! Bảo sao người ta lại bày ở chỗ kẻ khác để chú ý đến như vậy." Hắn lắc cái hộp đó, hỏi: "Bên trong có thể có vật gì đáng giá không?" Tôi cầm lấy nó rồi đánh giá: "Chẳng có hy vọng gì đâu, nhiều khả năng chỉ là một hộp giấy gói kẹo." Hắn không tin, cố gắng cạy cái khóa ra cho bằng được, mở ra xem, tất cả đều là ảnh cũ. Tổng cộng tầm mười cái, phần lớn là ảnh vợ chồng Grimm chụp ở quê nhà nước Mỹ. Trong ảnh, hai vợ chồng họ ôm một em bé còn đang thời kỳ bú sữa, cười hết sức đáng yêu. Còn có mấy tấm hình chụp một chiếc mặt nạ bằng kim loại cắm đầy lông vũ, trên trán mặt nạ khắc ba vòng tròn sáng chói lọi. Triệu Cốc kích động hỏi tôi mặt nạ này có phải đồ cổ của ngoại quốc không? Có thể đổi được bao nhiêu tiền? Tôi đáp, vật dụng của người nước ngoài tôi chưa được nhìn thấy nhiều lắm, xét theo hình dạng thì hình như là vật dụng của người Anh điêng nước Mỹ. Triệu Cốc hỏi, nếu đúng như vậy vì sao lại gọi họ là người Mỹ, đúng ra phải gọi là người Anh-điêng. Bản thân tôi cũng không hiểu rõ lắm, bèn bịa bừa ra: "Người Anh-điêng chính là người Mỹ, là một nhánh dân tộc thiểu số của nước Mỹ." Triệu Cốc gật đầu: "Vậy đây chính là mặt nạ kịch của người Mỹ. Không, thứ này có lẽ phải gọi là mặt nạ kịch Mỹ. Tôi đi tìm xem, cố gắng kiếm được mấy cái còn hoàn hảo."

Nói xong, hắn chạy đi phòng khác kiểm bảo vật, làm sàn gỗ lại phát ra tiếng cọt kẹt. Tôi quay lại chỗ cạnh cửa sổ định xem lại bức tranh vẽ vợ chồng Grimm. Đúng lúc này, một luồng sáng chói mắt rọi thẳng từ bên ngoài vào qua cửa sổ. Tôi thầm nhủ không hay, lập tức lao về phía cửa phòng định tắt đèn trần đi. Không ngờ Triệu Cốc đột nhiên gào lên như phát cuồng: "Lão Hồ, chúng ta phát tài rồi, đây cả một phòng mặt nạ kịch Mỹ!"

Tôi thầm than hồng rồi, xem ra chúng tôi đã bị lộ.

Tôi không dám tắt đèn, sai bước lao sang phòng bên cạnh. Gương mặt toé toét, Triệu Cốc đang ôm một đồng mặt nạ với đủ các loại kích cỡ, hình dạng. Tôi không kịp giải thích cho hắn, vội vàng tắt đèn trong phòng.

"Ông làm gì thế. . ."Hắn vừa há miệng, một luồng sáng chói mắt quét từ bên ngoài vào trong phòng, khiến hắn sợ tới mức ngã quỵ, giống như là con cóc rơi vào nước sôi nhào nhào lao tới nấp bên cạnh tôi: "Sao. . . sao thế? Ánh sáng ở đâu ra?"

Tôi đáp hỏi vậy chẳng bằng thừa hay sao, người ta đã tìm tới tận cửa rồi kìa. Tôi cứ tưởng rằng ít nhất có thể yên lành qua buổi tối ngày hôm nay, chúng tôi sẽ có cơ hội lấy lại hơi sức, không ngờ đám người này đuổi sát không rời, ngay cả thời gian ăn một chén cơm tối cũng không cho.

Mấy luồng sáng bên ngoài quét qua quét lại bên ngoài mấy cái cửa sổ, tôi bảo với Triệu Cốc: "Giờ bọn chúng còn chưa xác định được vị trí của chúng ta, ông đi xuống tầng trước kiểm tra chỗ trốn đi, tôi sẽ ở lại chỗ này hấp dẫn sự chú ý của bọn chúng. Đến khi bọn chúng xông lên đây, ông tranh thủ chạy trốn."

Triệu Cốc thủ thế ra hiệu bảo trọng, lom khom đi ra khỏi gian phòng. Tôi cuộn người lăn một vòng, vọt tới chỗ bệ cửa sổ, nhấc màn lên quan sát bên dưới, định tìm hiểu rõ số lượng kẻ địch. Không nhìn không sao, vừa nhìn tôi chỉ muốn đập mình chết tươi. Tôi vội vàng khom người đi xuống tầng dưới. Đám cái đám con hoang này, bên ngoài có ba bốn chiếc xe trống trơn đậu thành một dãy, chỉ để lại một người tại chiếu đèn pha, những kẻ còn lại đã lẫn vào trong nhà từ bao giờ. Triệu Cốc đơn thương độc mã mò xuống tầng, có lẽ trong lòng vẫn còn đang âm thầm đắc chí, cho rằng có thể giáng cho kẻ địch một đòn bất ngờ, dù có thể nào cũng tài nào ngờ tới, đại bộ phận kẻ địch đã phục sẵn dưới tầng, chỉ chờ chúng tôi chui đầu vào lưới. Trong lòng tôi lạnh buốt, chẳng lẽ rời khỏi bộ đội quá lâu, thật sự đã lão hóa mất rồi? Tôi vội vàng xua tan suy nghĩ vớ vẩn của mình. Sống chết trước mắt còn đi cảm thán cuộc đời, chẳng bằng quay về thực tế dùng thời gian đó để tìm cách cứu Triệu Cốc.

Vừa mới ra tới hành lang tầng hai, tôi chợt nghe thấy tầng dưới vang lên tiếng đoàng đoàng. Tôi cúi người, dán sát mé bậc thang nhìn xuống, phát hiện bảy tám bóng người đang hỗn loạn trong phòng khách tầng một sáng trưng. Lão già cầm đầu giơ một khẩu súng ngắn kiểu cũ, hỗn hển chửi: "Tiên sư bà nhà nó chứ, rõ ràng thấy hắn chạy xuống, sao lại không thấy bóng dáng đâu nữa rồi. Đám toi cơm các người, tìm kiếm cho tao. Nếu không tìm thấy người sống, phải lôi bằng được thì thế ra cho tao!"

Xem ra Triệu Cốc vẫn chưa hề rơi vào tay bọn chúng, tôi thở phào một hơi, bắt đầu suy nghĩ làm cách nào để thoát ra khỏi tình thế nguy hiểm dưới sự bao vây kín mít của đàn sói. Trong tay đối phương có súng ống đạn dược, về mặt nhân số cũng chiếm ưu thế tuyệt đối, bên phía chúng tôi tay không tấc sắt không nói làm gì, ngay cả Triệu Cốc cũng không biết đã trốn ở chỗ nào. Tôi quyết định lén qua bên đó, giáng cho bọn chúng một đòn tấn công bất ngờ, cướp lấy khẩu súng của lão già cầm đầu, bắt lão làm con tin, đến lúc đó không lo không ra khỏi được căn nhà hoang này được. Tôi vừa cố gắng đi lại nhẹ nhàng hết mức có thể, vừa quan sát tình hình tầng dưới. Những kẻ đó đã hất tung hầu hết đồ đạc của tầng một lật ngửa lên trời. Lão già cầm đầu đã trở nên rất nóng nảy, muốn dẫn người xông lên tầng trên. Tôi trốn ở chiếu nghỉ cầu thang giữa tầng một và tầng hai, chỉ chờ lão vừa bước chân lên là lập tức khống chế ngay.

Tôi ngồi xổm trong bóng tối, nín thở tập trung tinh thần, không ngừng căn thời gian để ra tay. Chợt nghe thấy bậc thang bị chân người giẫm lên phát ra tiếng rầm rầm, những kẻ đó càng lúc càng tiến lại gần tôi. Tôi hít sâu một hơi, chuẩn bị cho bọn hắn ăn một cú mãnh hổ vô mồi thì dưới chân chợt mát lạnh. Một

cái đầu trọc lóc vừa bóng lại vừa tròn ửng ló ra khỏi khe cầu thang để dò xét tình hình. Tôi trợn trừng mắt nhìn, có nghĩ nát óc cũng không tài nào nghĩ ra Triệu cóc lại trốn ở một chỗ như thế này. Hắn vươn tay ra lôi phắt tôi xuống dưới. Cái cầu thang này hiển nhiên dấu cơ quan lật ngược lại, tôi chột cảm thấy đầu đuôi lộn ngược, cả người lập tức rơi vào bóng tối trong tiếng động rầm rầm.

Nói thì chậm mà xảy ra thì nhanh, ngay khi tôi vừa chạm đất, bậc thang trên đỉnh đầu đã vang lên tiếng bước chân rầm rập như sấm rền. Xem ra, đám người kia đã xông lên tầng hai. Trong bóng tối, tôi chỉ nghe thấy tiếng Triệu cóc thở hổn hển. Chỉ một lát sau, ánh sáng leo lét của một chiếc đèn dầu hỏa làm cho một gương mặt bánh đúc hiện ra ở trước mặt tôi. Trên trán Triệu cóc, mồ hôi đã chảy ròng ròng, bàn tay cầm chiếc đèn của hắn cũng không quá ổn định. Tôi cũng kinh hãi chưa hoàn hồn lại. Cái đầu to tướng đột ngột xuất hiện dưới chân mới vừa rồi, còn khiến tôi chắc mẫm mình đã gặp quỷ đầu to nữa cơ đấy!

"Hoàn toàn là do bà cô tôi trên trời linh thiêng phù hộ," Triệu cóc ngồi phệt mông xuống nền xi-măng, "Ở tầng dưới thiếu chút nữa tôi đã bị bọn chúng bắt được. Lúc ấy định quay trở lại theo đường cũ, có ngờ đâu lại nhìn thấy bà cô tôi mặc quần áo trắng toát đứng ở chiếu nghỉ cầu thang ngoắc tay với tôi, khiến tôi sợ muốn chết. Chân căng mềm nhũn, đổ gục xuống. Ban đầu tôi cứ tưởng là mình đã chết, đến chỗ âm ty địa ngục rồi. Về sau nghĩ lại, Địa phủ cũng phải có ánh sáng, nếu không Diêm vương gia làm việc kiểu gì? Sờ lần cả buổi mới phát hiện nơi đây là một căn phòng bí mật nằm dưới cầu thang, có cả cơ quan lật ngược lại. Mong ngóng cả buổi coi như đã chờ được ông đến rồi." Triệu cóc vừa lẩm bầm bà cô là người thân yêu nhất của mình trên thế giới này, vừa hỏi ta: "Lão Hồ, ông kiếm ở đâu ra mấy mấy kẻ đầu trâu mặt ngựa thế. Tôi chưa từng nhìn thấy đám nào bám dai như đĩa thế bao giờ."

Tôi đáp có lẽ là mớ phiền toái của "Nhất Nguyên Trai", lão họ Tang kia đã cấp cho tôi điều khản bảo hiểm nhân thọ cả đời gì gì đó, những người này chỉ muốn tiền tài. Triệu cóc bảo người ta đòi tiền, vậy ông đưa luôn cho người ta. Sống không tiêu đến, chết chẳng mang theo, sau này kiếm lại sau có vướng bận gì đâu? Thứ có mạng cầm không có mạng tiêu, có gì đáng để ông phải tiếc rẻ. Tôi nói, muốn trách thì phải trách điều khoản ngang ngược, bắt mua ép bán kia kìa. Tôi có nỗi khổ mà không thể nói với ai, lần này chỉ cần còn sống thoát ra khỏi đây, trước hết quay trở lại "Nhất Nguyên Trai" một chuyến, nhổ sạch râu ria của lão già họ Tang kia thì mới có thể hả giận.

"Ông nói thử xem, trong nhà này sao lại phải có phòng bí mật?" Triệu cóc cầm đầu đèn dầu hỏa đèn sấm soi khắp nơi. Tôi nhìn quanh một lượt, bên trong căn phòng này đặt rất nhiều bình thủy tinh bịt kín miệng với đủ các kiểu dáng, mỗi cái cao ngang thắt lưng, bên ngoài bị mạng nhện chằng kín mít, không nhìn thấy được bên trong thực chất là cái gì. Trong góc có một cái làm việc rất dài, trên mặt bàn có một ít dung dịch hóa học, tôi chỉ đọc được nhân của một trong số những chiếc bình đó viết là cồn y tế, những bình còn lại viết bằng tiếng nước ngoài thì hoàn toàn không hiểu. Toàn bộ tầng ngầm có vẻ giống như là một căn phòng bí mật tiến hành thực nghiệm nào đó. Triệu cóc liên tục hỏi chỗ này có phải trụ sở bí mật của gián điệp địch hay không. Tôi chẳng có hứng thú nghiên cứu những những sự việc đã trôi qua lâu rồi như thế, mà chỉ quan tâm có đường ngầm nào có thể chạy trốn thẳng ra bên ngoài hay không mà thôi.

Hai người chúng tôi lục lọi lần lượt các hốc tường một lượt, cuối cùng tôi cũng phát hiện ra một đường ngầm được xây bằng đá bên dưới cái bàn làm việc. Tôi quay lại gọi Triệu cóc chạy, không ngờ thằng ôn này đang đứng trên mặt bàn thí nghiệm, định với lấy bình thủy tinh ở trên đó xuống. Tôi nói: "Ông có biết bên trong là thứ gì không mà dám lấy. Lỡ như ngâm bên trong đó chỉ toàn là những thứ buồn nôn như chuột bọ, ông sẽ mang ra ngoài để ăn tối chẳng?" Hắn vừa cười ngơ ngáo vừa nói: "Ông nói vậy là thiếu hiểu biết, đây gọi là thành quả thắng lợi, là đồ tốt. Chẳng cần biết là cái gì, đến khi trở về đặt ở trong tiệm. . ." Hắn càng nói càng hưng phấn, đột nhiên cái bình tuột khỏi tay, khiến hắn ngã ngửa ra đằng sau.

Tôi giật mình vội đỡ hẵn đứng dậy. Chợt nghe xoảng một cái, cái bình bịt kín miệng cao ngang thắt lưng đã rơi vỡ thành mảnh vụn. Một mùi vô cùng tanh tươi hôi thối xộc thẳng vào trong lỗ mũi, không biết một thứ gì đó lăn từ trong bình ra, nhớp nhúa dính dính chạm vào chân tôi. Tôi giơ cái đèn dầu hỏa lên để soi, phát hiện ra đó là một cái xác được ngâm trong hóa chất, thân hình cuộn tròn lại, nhìn giống như một con khỉ con bị lột sạch da, nhưng lại không nhìn thấy cái đuôi đâu cả. Triệu cóc bụm lấy cổ họng, nôn thốc nôn tháo, la làng: "Thai nhi, đó là một thai nhi. Tôi đã từng xem ảnh ở viện bảo tàng khoa học kỹ thuật, những bào thai trong bụng mẹ đều có hình dạng như thế này."

Trong lòng tôi chấn động, chẳng lẽ các bình thủy tinh đều chứa bào thai còn trong bụng mẹ? Không ngờ vợ chồng người nước ngoài lại tiến hành việc thu gom độc ác đến thế, chẳng trách lại phải xây nhà bên trên một ngôi mộ âm thịnh dương suy của cả vạn người, nguyên nhân chính là vì muốn lợi dụng âm khí tích tụ cả trăm năm của nơi này để phong lại oán khí của thai nhi, là biện pháp mượn lực phá lực ác độc, cực kỳ tổn hại âm đức. Xem ra, sau này bọn chúng tặng nhà cho người khác, tuyệt đối không xuất phát từ ý tốt lành gì.

Triệu cóc đứng bên cạnh, chỉ vào cái xác dưới chân tôi bảo: "Vừa nãy, dường như tôi đã nhìn thấy nó nhúc nhích."

Tôi cúi đầu xuống nhìn, thấy rõ thi thể nhão như bùn phồng lên xẹp xuống theo quy luật, giống như đang hô hấp vậy. Chưa từng nghe nói bánh tồng nào lại thở giống người a! Huống chi nó bị ngâm trong hóa chất lâu như vậy, gân cốt đã bị hòa tan từ lâu. Nhưng cho dù thế nào đi chăng nữa, chung quy lại nó vẫn là vật tà ma đáng sợ, tốt nhất vẫn cứ rời khỏi đây sớm một chút, tránh cho đêm dài lắm mộng.

Tôi lại nhường Triệu cóc đi trước, còn mình bọc hậu phía sau, định dậy kín phiến đá lại từ bên dưới. Nhưng ngay khi tôi quay đầu lại, thi thể ngâm hóa chất trên mặt đất đã biến mất. Tôi thầm than không tốt, vội vàng dậy phiến đá xuống hòng bịt kín miệng đường hầm, đúng lúc đó chợt bị một bàn tay ướt nhoẹt tóm lấy. Lúc ấy, tôi đã chui nửa người xuống dưới đường hầm xây bằng đá, bị nó đột ngột tóm lấy, thiếu chút nữa là ngã lộn cổ xuống dưới. Vật thể bé xíu đó tì vào cái bàn làm việc, nước từ thân mình nó chảy xuống đất thành vũng, hai mắt vẫn nhắm tịt, miệng hơi mấp máy, giống như là đang gọi mẹ mẹ. Lúc đó tôi chỉ muốn khóc, điên cuồng vùng vẫy nhằm hất văng nó ra. Đâu có ngờ vật thể bé xíu này lại khỏe đến thế, chỉ chực lôi tuột tôi ra khỏi đường hầm. Trong quá trình vật lộn giãy dụa, rất nhiều cái bình bịt kín miệng khác bị chúng tôi làm đổ. Chỉ trong khoảnh khắc, hơn mười thai nhi chưa thành hình người đồng loạt háo hức bò về phía tôi.

"Lão Hồ, ông làm gì thế! Sao còn không xuống?" Tiếng Triệu cóc vang lên phía sau tôi. Tôi hét lớn: "Mau giúp tôi một tay, con của ông muốn kéo tôi chôn cùng." Triệu cóc thấy tình hình không ổn, vội tóm lấy dây lưng quần tôi rồi dốc hết sức bình sinh kéo xuống dưới. Một chân tôi kẹt cứng ở cửa đường hầm, một chân lơ lửng giữa không trung, dưới sự giằng xé của hai lực kéo, trong đầu tôi chỉ có một ý nghĩ, nếu cứ tiếp tục bị như vậy, mình bị xé làm đôi cũng chẳng biết chừng. Đúng lúc này, trên đỉnh đầu chúng tôi vang lên vài tiếng động rầm rầm, một lượng lớn gỗ vụn lẫn tro bụi đổ xuống khiến miệng tôi lạo xạo đầy đất cát. Ngẩng đầu nhìn lên, hóa ra vách ngăn cầu thang đã bị người ta phá tung ra một lỗ thủng. Lão già cầm súng nhe răng cười, hét lên với tôi: "Thằng nhóc thối tha, cuối cùng cũng tìm được mày rồi!"

-----Trở lại [Mục lục](#)-----

Chương 9: Kẻ phản bội nhục nhã

Dịch: gaygioxuong
Nhóm dịch skyismine
Nguồn: bachngocsach.com

Tôi nhận ra người đó là ông già đội mũ da chồn đã gặp ở "Nhất Nguyên Trai" ngày hôm qua, trong lòng thầm mừng rỡ, gom hết toàn bộ sức lực, quăng thai nhi đang đeo bám ở trên tay mình lên trên, bảo với nó: "Anh bạn nhỏ, đó mới là ông nội của cậu." Trên tầng lập tức liên tục vang lên tiếng thét kinh sợ, ngay sau đó là tiếng súng vang lên. Nhân cơ hội đó, tôi chui tọt vào trong đường hầm, đẩy phiến đá chặt lại. Tôi và Triệu Cốc không dám ngơi nghỉ một giây phút nào, liên tục chạy bạt mạng dọc theo đường hầm bằng đá, cho đến khi phía trước xuất hiện ánh sáng thì mới âm thầm thở phào một hơi.

Triệu Cốc nhảy vọt tới, vội vàng leo lên cửa đường hầm để chui ra bên ngoài. Vừa ra được bên ngoài, hắn đã hét lớn: "Lão Hồ, mau ra đây mà hít thở không khí trong lành. Mùi vị tự do quá tuyệt diệu!" Tôi ló ra ngoài cửa đường hầm, thấy bên ngoài ấm áp ánh mặt trời, rộn tiếng chim hót, ngập tràn hương hoa. Tôi hít sâu một hơi, cảm giác có gì đó không đúng, vì sao trong không khí lại có mùi vị gì là lạ? Leo hắn lên để xem, tôi lập tức đá cho Triệu Cốc một cú: "Tiên sư nhà mi dám gạt ta, chỗ này con mẹ nó là cửa vào nhà vệ sinh công cộng mà!"

Hắn phấn khích thở hổn hển, khiến cho mấy nữ đồng chí đi từ trong nhà vệ sinh ra đồng loạt nhìn chúng tôi bằng ánh mắt sợ hãi, liệch hai thằng chúng tôi vào hạng phần tử biến thái về mặt tâm lý.

Theo ý Triệu Cốc, nếu như đã chạy thoát chết, thì đó chính là cơ hội ông trời ban thưởng cho chúng ta, không thể nào trở về tự tìm đường chết. Hắn cho rằng nên bỏ qua chỗ căn tiệm nhỏ, chúng tôi nên đi thẳng tới nhà ga, còn vé đi nơi nào là đi nơi đó luôn, trước tiên cứ chạy ra khỏi cái bể khổ thành Kim Lăng này đã rồi tính sau.

Tôi không đồng ý, oan có đầu nợ có chủ. Có một số việc tôi phải tìm ông cụ Tang để đối chất, hỏi han cho rõ ngọn ngành mới được. Hai người chúng tôi chia tay nhau ở cửa nhà vệ sinh công cộng, ước hẹn sau này tìm được bến đỗ mới, nhất định phải thông báo cho nhau một tiếng.

Sau khi chia tay Triệu Cốc, một mình tôi tới Miếu Phu Tử, định tìm ông cụ Tang nói cho ra lẽ. Có ngờ đâu, khi đến nơi thì tôi thấy cửa "Nhất Nguyên Trai" đã bị khóa chặt bằng một cái khóa Song Đầu Bệ Ngạn màu đỏ tía. Thời phong kiến, đây là loại khóa đặc biệt chuyên môn dùng để khóa các văn kiện của triều đình trong nha môn, Huyện thái gia phải bày ngũ cốc cắm ba nén hương, hàng ngày phải dùng hoa quả tươi để cúng, dù vợ con bị đói cũng không thể bực đãi nó. Giờ lại bị ông cụ Tang tận dụng làm ổ khóa để khóa cửa giữ nhà. Tôi thầm kêu lên một tiếng bất bình thay cho nó, quyết định lát nữa quay ra phải tìm cơ hội giải cứu nó.

Vượt tường leo rào đối với tôi có thể nói là hành động thuộc phạm vi tập luyện hàng ngày. Tôi tìm một chỗ tường vắng lặng không một bóng người, không tốn mấy công sức đã leo được vào bên trong. Không biết tại sao, bên ngoài rõ ràng là giữa ban ngày ban mặt, nhưng khi vào bên trong "Nhất Nguyên Trai", khắp mọi nơi đều tỏa ra hơi lạnh thấu xương; Nói chung là có cảm giác không giống như lần đầu tiên

tôi đi vào. Ngay cả cỏ cây, hòn đá trong căn viện cũng trở nên dữ dằn đáng sợ, hơi thở sự sống hoàn toàn biến mất. Người ta thường nói, sống lâu thành tinh, chẳng lẽ là do trong cửa hàng của lão già họ Tang kia cất chứa quá nhiều đồ cổ, cho nên hồn của chúng mới hoành hành, làm rối loạn phong thủy nơi này?

Nhưng tôi tới đây chỉ vì muốn thực thi quả đấm thép của nhân dân đối với lão già họ Tang, áp dụng chế tài chính nghĩa. Về phần lão ta là chuột thành tinh hay là thần tiên, tôi chẳng thêm quan tâm, việc cấp bách là phải tìm thấy lão cho bằng được. Không có Cây Sào dẫn đường, tôi loanh quanh cả buổi cũng không thể tìm thấy cửa chính Nội đường. Đương lúc tôi phân vân có nên tiện tay thó lấy hai món đồ cổ rồi hôm khác sẽ quay lại không, đột nhiên, một loạt tiếng đồ sứ va đập vào nhau rồi vỡ loảng xoảng vang lên từ một nơi gần đó. Nghe thấy tiếng động, tôi xắn tay áo lên xông thẳng vào bên trong, trong lòng thầm nghĩ: Lão ngoan đồng kia trốn đi đâu, hôm nay nếu không nhổ sạch lông tóc biến lão thành một tên hòa thượng trọc lóc, thì lão vẫn còn tưởng ông đây hiền như bụt!

Tôi chạy theo ngách nhỏ, nhanh chóng tìm thấy một gian phòng nhỏ xây bằng gạch xanh khuất trong góc. Trong phòng vang lên tiếng đánh nhau kịch liệt lẫn tiếng chửi thề. Tôi thầm nhủ khéo làm sao, trước nay lão già nhà ông có lỗi với quá nhiều người, chưa đến lượt ta ra tay thì đã có người thay trời hành đạo mang vận xui đến cho lão rồi. Dù bảo rằng nghe lén người khác không phải là việc nam tử hán đại trượng phu nên làm, nhưng đâu có phải tôi cố ý muốn nghe, ai bảo tôi đứng ngay bên dưới cửa sổ chứ!

"Đồ phản bội nhà ngươi, không ngờ lại thông đồng với người ngoài âm mưu hại lão đây. Khục khục khục, dù ta có chết người cũng không có trái ngọt để mà ăn!"

Nghe ra rõ ràng có người có thể dồn lão già họ Tang vào đường cùng, tôi lập tức trèo lên bệ cửa sổ, muốn xem tận mắt. Trong phòng đã hoàn toàn trở nên hỗn loạn, ông cụ Tang nằm ngửa trong một đám ngói vỡ, mặt mày xanh lét, ngực áo bị máu nhuộm đỏ tươi.

Cây Sào đứng trước mặt ông cụ, vẫn ăn nói hờ hững như thường lệ, nhưng thái độ phản bội lại thể hiện ra rõ ràng: "Tổng quản lý, có một số người không đợi được lâu như vậy, tôi chỉ làm việc thay ông chủ, hi vọng ngài có thể hiểu được."

Ông cụ Tang bị gã làm cho tức giận đến mức ho ra máu tươi mấy lần, mắng gã xối xả là đồ súc sinh vong ân phụ nghĩa. Cây Sào bước lại gần ông cụ, thì thầm vài câu. Ông cụ trợn trừng hai mắt, lảm nhảm tự nói một mình với giọng điệu hầu như đã tuyệt vọng hẳn: "Hắn vẫn chưa chết? Không thể nào, không thể nào xảy ra. Nhiều năm như vậy, hắn sớm phải. . ." Nói xong, ông cụ lại phun ra một búng máu. Xem ra, cho dù Cây Sào không độc ác xuống tay, ông cụ cũng không thể chống đỡ được bao lâu nữa. Tôi thật sự không thể nhẫn nhịn đứng nhìn được nữa, hai tay ôm lấy đầu, húc tung cánh cửa vọt thẳng vào trong phòng. Dù có thể nào Cây Sào cũng không bao giờ ngờ tới, giờ này lại có người phá vỡ âm mưu của mình. Mặt gã tối sầm lại, gằn giọng thốt lên: "Là mày!" Trước mặt toàn đom đóm vì bị cánh cửa gỗ làm cho choáng váng, trong khoảnh khắc tôi không thể phân biệt được đâu với đâu, đành phải cố gắng tỏ ra thản nhiên: "Chính là ông mày đây!"

Ông cụ Tang thực sự rất kích động, kéo tay áo tôi muốn nói gì đó. Tôi bèn bảo cụ cứ tránh qua một bên nghỉ ngơi đi, đợi lát nữa tôi sẽ tính sổ với cụ sau. Không ngờ ông cụ vẫn cứ cố gắng ngồi dậy cho bằng được, cười méo xẹo bảo tôi: "Thằng ranh ngu ngốc. . . Cửa không khóa. . . Khục khục khục khục. . ." Vừa nghe xong, tôi hối hận chỉ muốn chết luôn cho rồi, tự trách mình quá lỗ mãng không thử kiểm tra xem cửa chính có khóa hay không. Mẹ kiếp, còn chưa ra tay đã mất sạch thể diện trước mặt kẻ địch. Tôi cố gắng che đậy cơn xấu hổ, lúc này Cây Sào đang suy đoán năng lực của tôi nên không dám vội vàng ra tay. Trên

thực tế, đến tận lúc này trước mắt tôi vẫn là dom đóm bay đầy trời, bản thân chẳng thể nhìn thấy cái gì. Nếu già lao tới tấn công, tôi hoàn toàn không thể chống đỡ được. Có trách thì phải trách thẳng ôn này lòng dạ quá thâm độc, không tìm hiểu rõ tường tận đối phương thì không chịu ra tay. Cũng giống như đối với ông cụ Tang vậy, theo tôi thấy, già nhất định đã ẩn núp nhiều năm mới bắt được cơ hội trời cho như ngày hôm nay. Đối phó với những thẳng ôn như vậy, phải lừa cho chúng không biết đường nào mà lần, nếu không đến khi thua thì kết quả chỉ là một chữ 'chết'. Tôi căng mắt quan sát phản ứng của già, hòng tìm cơ hội ra đòn phủ đầu. Trong lúc hai bên đang giằng co, một loạt tiếng bước vội vã vang lên phía ngoài cửa, ba người chúng tôi không hẹn mà cùng nhìn ra bên ngoài. Chợt thấy một ông lão đội mũ da, được hai hàng người tháp tùng đằng sau, dương dương tự đắc bước vào cửa. Tôi thầm than quá xui xẻo, hận không thể lái xe tăng nghiền toàn bộ cái đám vương bát đản trong phòng này nát ra như tương.

"Ông chủ Tang, từ lúc chia tay đến giờ vẫn mạnh giỏi đấy chứ!" Lão lông chồn giả vờ giả vịt vái chào ông cụ, sau đó khẽ gật đầu với Cây Sào, cuối cùng quay sang nhìn tôi, nói: "Việc nhà hai vị, họ Dương tôi không có hứng xen vào. Nhưng cái đầu của thẳng nhóc này, tôi nhất định phải có, hi vọng chủ nhà có thể thông cảm nhường lại, châm chước một chút."

Tôi ghét nhất người khác đối đáp theo kiểu quan chức nhà nước như thế này, vậy là quơ lấy cái bình Thanh Hoa ở gần đó nện tới. Lão lông chồn không ngờ tôi lại bất thành linh đánh lén, sợ tới mức rụt cổ lại, gào lên hộ giá. Tôi mắng bây giờ đã là thời đại nào rồi mà lão già nhà ông còn kêu hộ giá, hộ cái đầu ông ấy.

Cả đám thủ hạ của lão lông chồn đều phát hoảng, nắm lấy dao thái dưa định xông lên chém tôi. Ông cụ Tang gầm lên giận dữ: "Làm càn, không nhìn ra đây là nơi nào sao! Dương Nhị Bì, quy tắc hành xử của các vị là thế này sao?"

Lão lông chồn không ngờ ông cụ Tang lại có lòng muốn bảo vệ một người xa lạ như tôi, tròn mắt đảo vài vòng, sau đó bảo bọn chúng hạ vũ khí xuống rồi vui vẻ nói: "Người làm ăn chúng ta coi trọng nhất là chữ tín. Nếu ông chủ Tang chịu nhường, chúng tôi đương nhiên sẽ không làm khó anh bạn nhỏ này."

Ông cụ Tang hỏi lão: "Vật mà ông muốn hăn là viên bảo châu Hồ Uy?"

Tôi thấy lão lông chồn chỉ cười mà không đáp, trong lòng thực sự cảm thấy không còn lo lắng gì nữa. Người làm ăn coi trọng nhất là chữ "Lợi". Nếu lão đã có mưu cầu, vậy chúng ta cứ dựa vào đó mà kiếm chế lão.

Quả nhiên lão lông chồn xoa xoa hai bàn tay, nói với ông cụ Tang với vẻ mặt ôn hoà: "Chúng ta ruồi ngựa dong thuyền chuyển hàng, sợ nhất là trong quá trình vận chuyển hàng hóa sẽ xảy ra sơ suất nào đó. Nhân họa dễ chống, thiên tai khó phòng. Tôi nghe nói, viên bảo châu Hồ Uy do ông chủ Tang nắm giữ, có thể trừ bách tà trên đời. Lần này tôi đến Nam Kinh chính là vì viên châu này. Quy tắc của Nhất Nguyên Trai quá rắc rối, chúng ta tốt nhất là làm theo quy tắc trong nghề đi. Nếu như giờ ông chủ Tang muốn bảo vệ thẳng nhóc kia, có lẽ nên bỏ ra thứ gì đó để thể hiện thành ý mới đúng chứ?"

Tôi thầm nghĩ, nói đông nói dài cuối cùng chẳng qua mục đích chỉ là chiếm lấy hạt châu. Rõ ràng bản chất gian thương đã ăn vào máu vậy mà còn lên mặt đạo đức giả ra vẻ thương lượng công bằng, thật sự khiến người ta buồn nôn.

Ông cụ Tang đáp giống như đã dự tính từ trước: "Lão đây có thể cân nhắc phá một lần lệ. Tuy nhiên,

vẫn phải làm phiền chú em Dương, lát nữa khi ra về thuận đường xử lý sạch rác rưởi trong cái cửa hàng này giùm."

Lão lông chồn tỏ vẻ đã hiểu, lập tức bảo rằng không có gì phiền phức cả.

Cây Sào đứng bàng quan quan sát diễn biến tình hình, thấy hai con hồ ly già dần dần đạt thành hiệp nghị, thỉnh thoảng nói: "Ông chủ Dương đi một chuyến từ nơi rất xa đến, nếu chỉ mang một hạt châu nhỏ trở về thì dường như có vẻ không hợp lý lắm thì phải."

Gã vừa nói xong, mắt lão lông chồn hơi nheo lại thành nét cười gian xảo. Lão hỏi lại Cây Sào: "Anh bạn Tư Mã đây muốn nói gì?"

Cây Sào liếc nhìn chúng tôi rồi nói với lão lông chồn: "Hiện giờ chủ tiệm chúng tôi bị người ngoài cưỡng ép, khó mà tránh khỏi hiềm nghi nghi một đằng nói một nẻo. Nếu ông chủ Dương chịu giúp tôi giúp một tay, sau này hai nhà chúng ta còn thiếu cơ hội hợp tác hay sao?"

Cái thằng ranh chết tiệt này, phát lá cờ dân chủ để cổ vũ tinh thần cách mạng cho chính mình, xông lên với ý đồ chiếm lĩnh cao điểm đạo đức. Xem ra, đánh giá của tôi về gã là hoàn toàn chính xác, đây chính là một kẻ tàn nhẫn, hung ác, vong ân bội nghĩa, sẵn sàng ăn tươi nuốt sống người khác.

Quyền lựa chọn bỗng chốc thuộc về tay lão lông chồn. Trước tiên, lão im lặng lần lượt quan sát ba người chúng tôi một lượt, giống như là đang âm thầm đánh giá xem miếng thịt nào béo hơn. Cuối cùng lão cười hì hì, bước chân về phía Cây Sào, vươn hai tay ra muốn bắt tay giảng hòa với gã. Trái tim tôi chìm xuống, lão già gian thương quả nhiên là một con buôn trọng lợi khinh thường lễ nghĩa. Nếu tình thế trước mắt đã không thể nào xoay chuyển, vậy thì giờ chỉ có mỗi một cách là cá chết lưới rách với lão. Thế nhưng, khi tôi nhìn lại mình từ đầu đến chân, dường như ngay cả một chút vốn liếng để thực hiện vụ 'làm ăn đó' mình cũng không có, trong lòng tự nhiên cảm thấy căm hận. Quay lại nhìn ông chủ Tang, ông cụ đã nhắm mắt lại, giống như đã hoàn toàn tuyệt vọng đang đợi chết vậy. Tôi cúi xuống bảo với ông cụ: "Đồng chí kính mến, ta vẫn chưa tới đường cùng đâu, mấy tên bảo vệ chỉ biết múa may mấy động tác võ thuật cho đẹp mắt mà thôi. Thế này nhé, cháu đếm đến ba, chúng ta cùng nhau xông ra, có thể thoát được người nào hay người đó, nói chung vẫn tốt hơn là ngồi im chờ chết." Thực ra, bản thân tôi tự hiểu, xác suất sống sót trước cả một đám dân liều mạng thế này là nhỏ không đáng kể. Nhưng khi tôi nhìn vẻ mặt uất hận của kẻ anh hùng lâm vào đường cùng của ông cụ Tang, trong lòng thực sự cảm thấy khó chịu. Đối với một người già sắp chết, không gì tốt hơn một vài lời an ủi. Không ngờ, nghe tôi nói xong, ông cụ chỉ thở dài một hơi rồi nói với ý vị sâu xa: "Nhóc con, cháu vẫn còn quá non!"

Ông cụ vừa dứt lời, bên phía lão lông chồn đã hành động. Gần như chỉ trong nháy mắt, một vệt sáng lạnh băng lóe lên, cổ Cây Sào bị người khác vẽ ra một đường chỉ máu. Gã lắc người vài cái, đụng thẳng vào cái kệ bày cổ vật, làm đồ sứ rơi xuống vỡ vụn khắp mặt đất. Lão lông chồn lớn tiếng khen 'thân pháp rất hay', cây dao găm kẹp trong lòng bàn tay lóe lên, lại là một chiêu Tiên Bộ Khai Cung, nhắm thẳng vào đầu Cây Sào bổ xuống. Thằng ôn kia có thể coi là kẻ rắn mặt, gã vung cánh tay bằng xương bằng thịt ngăn cản cây dao găm, vung chân đá về phía phần bụng lão lông chồn. Căn đúng lúc lão lông chồn né tránh tạo thành khe hở, gã ném cái giá gỗ nhỏ ở sau lưng vào cửa sổ, phá ra một lỗ thủng rồi nhảy vọt qua lỗ hổng đó thoát ra bên ngoài.

"Đuổi! Tìm không thấy người sống thì phải lôi bằng được thi thể ra ngoài cho ta!" Lão lông chồn vung tay lên, bảy tám tên đực rựa canh giữ ở cửa chính lập tức theo chân lão truy đuổi.

Toàn bộ quá trình từ sống đến chết chỉ diễn ra trong giây lát, mãi đến khi người đi nhà trống tôi mới ý thức được rằng mình lại vừa mới dạo qua một vòng quanh Quỷ Môn quan. Ông cụ Tang dựa người vào tường, vẫy tôi lại gần. Ông cụ gần giọng nói: "Thằng tay sai Tư Mã, chung quy vẫn thua một nước cờ. Buôn bán coi trọng một điều - thứ tự trước sau. Nếu như Dương Bạch Thái đã đồng ý với ta thì làm sao có thể đồng lõa với hần được. Khục khục khục, chúng ta đi lại trên giang hồ hận nhất chính là hạng người phản bội ăn cây táo, rào cây sung. . . Khục khục khục. . ."

Tôi không ngờ lão lông chồn tuy háms lợi, nhưng vẫn có nguyên tắc làm người của riêng mình. Bất ngờ hơn cả là ông cụ Tang rõ ràng đã đoán được trước là lão sẽ đứng về phía chúng tôi. Trong những năm làm Mô Kim Giáo Ủy vừa qua, tôi cho rằng mình đã nhìn thấu âm lạnh lòng người, giang hồ hiểm ác. Nhưng giờ tôi mới chợt nhận ra, đường đời của mình vừa mới mở ra một ngã rẽ.

Tôi đã ông cụ Tang dậy rồi nói: "Giờ cụ không nên vội tìm cách báo thù, chúng ta đi bệnh viện trước đã."

Ông cụ lắc đầu bảo: "Không kịp nữa rồi, nội thương. Mạng lão đây không còn kéo dài bao lâu. Không thể tưởng tượng được, lúc đến cuối đường đời, người cuối cùng ở lại bên cạnh ta lại chỉ là một thằng nhóc chưa ráo máu đầu chỉ có duyên gặp mặt một lần."

Tôi nói: "Cụ đừng có than thở cuộc đời nữa. Giờ cụ phải tin tưởng vào tay nghề cao siêu của đội ngũ làm công tác chữa bệnh. Vết thương nhỏ này của cụ, đối với bọn họ có thể nói là dễ như trở bàn tay. Nào, cụ mau nằm lên lưng cháu, cháu cõng cụ đi."

Ông cụ khẳng khái không chịu, bảo: "Hồ Bát Nhất, cái thằng ranh vô lại kia. Nếu không phải bên cạnh lão đây không có ai, thì dù có thế nào cũng sẽ không tới phiên cháu. . . Mà thôi, chắc là ý trời. Cháu nghe đây, từ hôm nay trở đi, cháu chính là tổng phụ trách của 24 cửa hiệu Nhất Nguyên Trai, trên dưới một trăm huynh đệ về sau sẽ hoàn toàn trông cậy vào cháu để kiếm cơm, khục khục. Chiếc nhẫn bằng ngọc Phi Thúy trên tay ta là chìa khóa để mở nhà kho trong nội đường, tư liệu bên trong cháu mặc sức mà đọc. Trụ sở chúng ta đặt tại phố Tàu ở bên Mỹ, lão già ta đây cảm thấy sống ở địa bàn của người phương tây không được tự nhiên, nào ngờ vừa trở về chưa được vài ngày. . . Ai, đây cũng là số mệnh. Sau khi ta chết, thi thể ta không vội tiến hành nhập thổ, cháu đến trụ sở tìm ông bạn già Tiết Nhất Côn của ta, ông ta sẽ giao cho cháu một vật, đến khi đó cháu hãy hạ táng vật đó cùng với ta."

Tôi định nói với ông cụ, giờ quốc gia ban hành mệnh lệnh nghiêm cấm mọi hủ tục của chế độ cũ, cho dù ông có ngọc tỷ truyền quốc thì vẫn cứ phải hoả táng. Nhưng khi nhìn lại dáng vẻ chờ mong của ông cụ, tôi đành phải gật đầu đồng ý tiếp nhận mớ phiên toái khôn lường này.

Ông cụ Tang lại túm lấy tay tôi, gấp gáp nói: "Còn, còn có một người, muôn vàn lần phải coi chừng. . . Hần, hần vẫn còn chưa chết, hần. . ." Đến từ 'hần' thì ông cụ đã không còn hơi sức nói cho trọn câu, đi gặp Mao Chủ tịch luôn mất rồi.

-----Trở lại [Mục lục](#)-----

Chương 10: Hành trình đến nước Mỹ

Dịch: gaygioxuong
Nhóm dịch skyismine
Nguồn: bachngocsach.com

Trong lúc rảnh rỗi, tôi kể lại toàn bộ quá trình làm sao lại tiếp nhận "Nhất Nguyên Trai" cho Răng Vàng nghe. Hắn nghe say sưa đến mức hai mắt mở thao láo, không ngừng tấm tắc khen kỳ lạ. Những đồ cổ, bí quyết hay truyền thuyết kỳ lạ, thậm chí cả những mối quan hệ chằng chéo rây mơ dễ má giữa các thế lực, hẳn hủu như đều có thể giải thích tường tận từng cái một bằng những điển cố. Thế nhưng, căn cứ vào những gì tôi biết về hắn, có thể nói đại đa phần đều là do hắn bịa ra ngay tại trận, chỉ vì muốn khoe khoang học vấn trước mặt tôi.

"Nếu đúng như thế, ông anh Hồ định ở lại trong nước phát triển, không ra nước ngoài?" Răng Vàng nuốt nước bọt, ngẩng đi nghĩa lại đồng đồ cổ trong cửa hàng của tôi, sau đó mặt trơ trán bóng nói: "Nhưng ông anh cứ yên tâm, thằng em này đã đến đây rồi thì dù có thế nào cũng không thể bỏ mặc ông anh cho được. Sau này hai anh em ta sẽ dồn hết tâm trí vào cửa hàng của ông anh. Ông anh có gì cần sai phái, không cần biết là núi đao hay biển lửa, chỉ cần quản lý anh nói một tiếng, thằng em sẽ nhắm mắt nhảy vào đó luôn, ngay cả rắm cũng sẽ không đánh một cái."

Tôi bảo hắn đừng có vội thề thốt, rồi phân tích tình hình cách mạng đang nguy cấp cho hắn nghe một lần: "Cây Sào là một kẻ khác người, sẽ là một mối uy hiếp nghiêm trọng đối với chúng ta. Mặc dù không biết hắn toan tính điều gì, nhưng kẻ này lòng dạ thâm sâu, sẽ không dễ dàng từ bỏ ý đồ. Chúng ta phải quán triệt chỉ thị của Mao Chủ Tịch: không cần để ý tới chiến lược, chỉ cần coi trọng chiến thuật của kẻ địch. Không thể để cho hắn có cơ hội để xoay chuyển. Còn có một việc, thật ra hai ngày nữa tôi sẽ đi Mỹ một chuyến, thủ tục đã làm xong từ trước rồi, chỉ còn chờ ông đến tiếp nhận việc làm ăn trong cửa hàng."

Răng Vàng nghe thấy tôi muốn giao việc kinh doanh của cửa hàng cho mình gánh vác một khoảng thời gian, cười tít mắt thành hai đường chỉ, hận không thể ôm lấy tôi hôn vài cái: "Ồi chao ơi, ông anh thân thiết của tôi ơi! Mối thâm tình này sâu biết bao, thế, thế, thế này,... Ồi chao ơi, thằng em đây khóc một lúc, ông anh đừng cản, đừng có cản thằng em." Nói xong, hắn gục luôn xuống bàn, khóc thút thít. Tôi thừa biết hành động này của hắn ít nhiều có phần đóng kịch trong đó, nhưng đã đợi ở Nam Kinh lâu như vậy, đến hôm nay mới lần đầu tiên gặp được người quen, thực sự không có lòng nào vạch trần cái trò mèo này của hắn.

Tôi còn định nói cho Răng Vàng biết, chủ định ban đầu là gọi Tuyền béo về quản lý cửa hàng. Tuy nhiên, đồng chí Vương Khải Tuyền vừa mới nghe tôi nói muốn đi sang Mỹ tìm Shirley Dương, lập tức giẫy nảy lên đòi đi cùng. Cậu ta nói, dù thế nào đi chăng nữa, việc gì cũng không thể nào quan trọng bằng việc uống rượu mừng của tôi. Tôi bảo với Tuyền béo, việc này ngay cả bát tự còn không chưa có phết nét nào lên giấy*, cái mồm thối của cậu đừng có nói gở. Tuyền béo vặc lại, bảo rằng cùng lắm thì ép hôn, vừa khéo được xem hôn lễ người Mỹ được tổ chức như thế nào, có phải là cũng phải nháo động phòng hay không. Tôi thấy nếu cứ tiếp tục thảo luận cái đề tài này thì sẽ dần phát triển theo chiều hướng dung tục mất, vì vậy vội chấm dứt đề tài, hẹn cậu ta một tuần sau gặp nhau ở sân bay Washington.

*Xem Bát Tự là viết tên tuổi ra rồi bói giống như bói ngày sinh tháng đẻ, mạng,... của người Việt ta để xem có hợp nhau hay không

Vào thời kỳ đó, để mua được vé máy bay đi nước ngoài là việc vô cùng khó khăn, chỉ có tiền không được, còn phải có văn bản đồng ý của bên trên. Shirley Dương làm chuyên viên tại bảo tàng quốc gia Mỹ, nghe nói tôi muốn qua đó thì nhiệt liệt hoan nghênh. Cô gửi từ bên Mỹ về cho tôi một văn bản chứng nhận, trong đó xác nhận tôi là chuyên gia khảo cổ dân gian, lần này xuất ngoại là để giảng dạy cho viện bảo tàng, xúc tiến trao đổi văn hóa Trung Mỹ. Nhờ có văn bản này, tôi thuận lợi lấy được hộ chiếu ngắn hạn, tiến hành khúc dạo nhạc của hành trình sang nước Mỹ.

Trước khi xuất ngoại, tôi ra bưu điện gọi điện thoại sang chi nhánh "Nhất Nguyên Trai" ở bên Mỹ. Người phụ trách bên đó tên là Tiết Nhất Côn, là anh em kết nghĩa của ông cụ Tang. Vừa nghe tôi nói sắp qua bên đó, thiếu chút nữa là ông đã khóc rống lên trong điện thoại, dặn tôi trước khi qua bên này muôn vàn lần phải nhớ mang theo cả bình đựng tro cốt của ông cụ sang, để cho từ già đến trẻ bên phố Tàu có di vật để hương khói. Tôi trả lời rằng, ông cụ Tang tương đối bảo thủ, sau khi chết không chịu nhập thổ, giờ đành phải dùng viên bảo châu "Hổ Uy" để ướp xác cho ông cụ, thi thể tạm thời cất giữ trong kho chứa tiền của Nhất Nguyên Trai, không tiện chuyển ra nước ngoài, sợ hải quan sẽ buộc tội vận chuyển xác ướp rồi bắt giữ lại. Nghe thấy vậy, ông chú Tiết lại bắt đầu khóc rống lên, bảo rằng vậy thì chỉ cần cầm sang một hai cái quần áo mà ông cụ thường mặc, để cho bên họ chôn quần áo và di vật làm thành mộ giả cũng được. Tôi lập tức đồng ý. Trước khi chuẩn bị đi, tôi lại vào kho lạy ông cụ Tang vài cái, lấy một chiếc áo lót của ông cụ nhét vào ba lô.

Răng Vàng nằng nặc đi tận tới sân bay Thượng Hải để tiễn chân tôi. Tôi bảo ông còn phải phụ trách việc kinh doanh trong cửa hàng nữa cơ mà? Hăn nói nghỉ hai ngày không sao. Lần này tôi đi, ít thì hai ba tháng, nhiều thì một năm nửa năm. Lỡ như sau này ở lại bên đó lấy vợ sinh con trở thành Hoa kiều, đến khi đó anh em ta muốn thấy mặt nhau một lần thì lại phải làm đủ mọi thủ tục cấp nhà nước rầy rà. Chi bằng, đã làm thì làm cho chót, hăn sẽ đồng hành với tôi tới Thượng Hải một chuyến.

Tôi thăm nhủ, anh không để cho đồ đạc trong cửa hàng bị cuốn sạch thì tôi đã cảm ơn lắm rồi. Hai người tán dóc trên trời dưới biển cho tới tận Thượng Hải. Theo đúng hành trình, tôi sẽ lên chuyến bay đêm bay thẳng tới Hồng Kông, sau đó sẽ transit ở bên đó. Không ngờ đột nhiên xảy ra sương mù dày đặc làm chuyến bay bị hoãn lại. Tôi và Răng Vàng mặc áo ba dờ xuy dày cộp của quân đội, ngồi trong phòng chờ máy bay để chờ tin tức. Hăn ôm phích nước nóng, cười tùm tùm nói: "Thế nào, quản lý? Lần này chắc ta tốn công vô ích rồi. Ông xem, sương mù đặc quánh lại, không thể đoán trước được là sẽ hoãn lại bao lâu. Hai anh em chúng ta nói chuyện phiếm một chút, coi như để giết thời gian."

Tôi rút kinh nghiệm từ bài học chờ xe ở Nam Kinh lần trước, có các vàng cũng không dám đi lại lung tung nữa, vừa uống nước nóng vừa chờ tin tức của công ty hàng không. Sau nửa đêm, nào ngờ sương mù càng lúc càng dày đặc, rất nhiều hành khách đều đồng loạt yêu cầu trả lại vé. Cái loa to tổ bố không ngừng ông ổng "Đề nghị các vị hành khách giữ yên lặng, đề nghị các vị hành khách giữ yên lặng", không khí trong phòng chờ máy bay bắt đầu trở nên hơi căng thẳng.

Răng Vàng muốn chen lên đằng trước xem cho rõ, tôi bảo mình hơi mệt, muốn ngủ một giấc. Đầu gối lên ba lô chưa được năm phút đồng hồ, tôi đã bị Răng Vàng lay tỉnh.

"Lão Hồ, ông mau ngó cái này xem, có phải là nhìn rất quen mắt hay không?" Răng Vàng hưng phấn, tay phất đi phất lại vật gì đó. Sau đó, giống như sợ bị người nhìn thấy, hăn nhanh chóng nhét nó vào trong áo bông quân đội của mình.

Tôi bảo giấu cứ như mèo giấu cứt, ông giấu kín như thể tôi ngó cái rắm ấy! Hẳn vội vàng xin lỗi, nói mình quá hưng phấn, quá kích động mất rồi. Thấy hẳn nói năng không ăn nhập vào đâu, tôi đoán thẳng ranh này có lẽ đã nhặt được đôla. Không ngờ vật mà hẳn lôi từ trong túi ngực áo ra lại là một bản vẽ. Vừa mới lộ ra một góc nhỏ, tôi đã nhận ra đó là cái gì. Thứ mà Răng Vàng giấu trong túi ngực hóa ra là một bản vẽ thiết kế xẻng Lạc Dương.

Tục ngữ nói rất chính xác, không có mũi khoan thép tình ai dám sống bằng nghề sành sứ. Một dụng cụ thuận tay chẳng khác gì ông bạn già đã hợp tác nhiều năm, giữa nghệ nhân và dụng cụ thuận tay có sự ăn ý khó tả bằng lời. Tôn Ngộ Không múa Kim Cô Bổng, Quan Nhị Gia sử Yển Nguyệt Dao, giải phóng quân cầm Nhị Bát Cống, trộm mộ vác xẻng Lạc Dương. Ăn cơm gì dùng chén đó, không thể sai lệch một chút nào. Trước đây, tôi và Tuyền béo vẫn luôn muốn mua hai chiếc xẻng Lạc Dương chính cống để sử dụng, còn cất công tìm đến tận xưởng chế tạo để hỏi mua, đáng tiếc người bán xẻng không thèm nể nang gì hai cái lệnh bài rách nát của chúng tôi. Ông lão gàn dở bán xẻng bảo rằng, tổ tiên có quy định, bảo bối của nhà chỉ cung cấp cho chính chủ. Đối với tầng lớp thường dân giống chúng tôi, cho dù có trả cả một núi vàng ông ta cũng không bán. Lúc ấy, Tuyền béo chỉ chực phá sập xưởng của người ta, mắng họ là chó giữ nhà của lũ tư bản. Tôi khuyên can, giữ được phương thức chế tạo xẻng Lạc Dương, khắp cả thiên hạ chỉ còn mỗi nhà này. Nếu cậu đánh chết ông ta, sau này xẻng Lạc Dương sẽ giống như gấu trúc vậy, bị liệt vào hàng ngũ hoá thạch sống, là báu vật của quốc gia, chỉ có thể chiêm ngưỡng chúng ở trong các viện bảo tàng. Sau khi nghe nói vậy, Tuyền béo cảm thấy hết sức có lý, cuối cùng buông tha cho việc trừng phạt bằng hình thức quân sự đối với cái xưởng nhỏ đó. Tuy nhiên, trước khi ra về, cậu ta cuôm của người ta hai con gà mái, bảo rằng trừng phạt về mặt kinh tế thì vẫn phải tiến hành.

Bản vẽ trước mặt tôi, có thể nói là không thiếu sót một chi tiết nào. Không chỉ chính xác về phương diện lắp ráp tất cả các bộ phận của xẻng Lạc Dương, ngay cả tỉ lệ phối hợp kim loại, nhiệt độ của nước, yêu cầu về chất nước lúc chế tạo đều được ghi lại tỉ mỉ. Có được bản vẽ này, chúng tôi hoàn toàn có thể mở một cửa hàng bán xẻng Lạc Dương, truyền bá nhãn hiệu mặt hàng dân tộc này ra quốc tế.

Tôi hỏi hẳn: "Ông kiếm được thứ này từ đâu ra?" Răng Vàng cười không ngậm được miệng, kín đáo chỉ vào đám người đông như thủy triều trước quầy vé, đáp: "Nhặt được. Hắc hắc hắc hắc, ông đừng có nghi ngờ lung tung, nhặt được đấy."

Vô duyên vô cớ nhặt được bản vẽ chế tạo xẻng Lạc Dương, xác xuất xảy ra việc này còn thấp hơn cả việc nhặt được đôla giữa ban ngày ban mặt. Tôi bảo, ông đừng có gạt tôi, kiếm ở đâu ra. Răng Vàng kéo tôi ngồi sát vào trong góc: "Quản lý nói nhỏ giọng một chút, đừng để người khác nghe thấy. Tôi đoán, chắc mấy kẻ kia đang lúng lúng khắp cả thế giới tìm bản vẽ này. Vừa rồi chẳng phải tôi chen lên đằng trước xem náo nhiệt hay sao? Có mấy thanh niên mặc đồ đen chen lấn bằng được lên chỗ bàn giao dịch. Kẻ dẫn đầu bảo rằng bọn chúng phải bắt kịp chuyến bay này, nếu lỡ sẽ làm chậm trễ chuyện lớn. Tiếp viên trả lời không bắt bẻ vào đâu được, mấy cô gái đó bảo rằng: Việc có gấp gáp đến mấy, cũng chẳng thể quan trọng bằng mạng người! Trên trời sương mù dày đặc như vậy, các anh không muốn sống thì thôi, nhân viên đội bay chúng tôi đâu có muốn chết cùng các anh? Hối hối, ông thấy câu nói này nghe có tuyệt không. Có một kẻ không kìm được giận, ra tay đánh người, bị bảo vệ khống chế. Trong lúc hai nhóm người xô xô đẩy đẩy, có một cô gái mặc đồ đen bị ngã lăn ra xuống đất. Bản vẽ này đã rơi ở trong cặp công văn của cô ta ra. Rất may là mắt tôi sắc bén, vừa nhìn đã nhận ra là của hiếm. Cô nàng còn chưa phát hiện ra, tôi đã lượm bản vẽ đi mất rồi. Ông nhìn mà xem, đây là bản vẽ chi tiết, là duy nhất trên đời này đấy!"

Công nghệ chế tạo xẻng Lạc Dương luôn là bí mật gia truyền của một nhà độc nhất. Ông lão gàn dở đã nói nhà ông ta kế nghiệp cha từ đời này sang đời khác, chỉ truyền dạy bằng miệng, truyền nam không truyền

nữ. Nhưng trước mặt tôi lại là một bản vẽ chi tiết các công đoạn chế tạo, chẳng lẽ ông lão gần đó kia đã không giữ được khí tiết tuổi già, đã bán cả tổ tiên nhà mình đi?

"Theo tôi thấy, mấy kẻ mặc đồ đen đó tuyệt đối không phải hạng lương thiện. Chúng mang theo một bản vẽ như vậy, còn muốn xuất ngoại, đảm bảo là muốn ra nước ngoài tiến hành một vụ làm ăn lớn. Quản lý, chúng ta có nên trả lại món đồ này, sau đó thương lượng với bọn chúng một phen để gia nhập một chân hay không?"

Tôi đáp: "Ông nằm mơ giữa ban ngày hả! Nếu đúng thật như ông đã nói, sau khi bản vẽ về lại đến tay, việc đầu tiên mà bọn chúng làm chính là thủ tiêu ông. . ." Đang nói, mấy tên đàn ông trung niên mặc đồ đen hùng hổ chạy tới, vây tôi và Răng Vàng vào giữa.

"Hả, không biết các vị muốn gì?" Răng Vàng kín đáo đưa bản vẽ cho tôi, sau đó chắp tay nói với tên đàn ông trung niên cầm đầu, "Vị này tướng mạo rất tốt đây, ông xem này. . ." Đối phương chẳng thèm liếc nhìn hẩn lấy một cái, cộc cằn hỏi tôi: "Mất món vật, không biết chú em có nhìn thấy đâu không?"

Tôi thấy thái độ của y không giống như đang thăm dò, có lẽ chỉ thử vận may tìm tới hai người chúng tôi, bèn trả lời y: "Đáng tiếc, vừa rồi tôi ngủ gà ngủ gật suốt, e rằng không giúp đỡ được gì." Tôi ngáp một cái, bảo Răng Vàng khi nào người ta gọi lên máy bay thì nhớ đánh thức tôi, sau đó quần chiếc áo ba đồ xuy lại rồi nằm xuống ghế băng dài ngủ luôn. Chưa đến vài phút, tiếng bước chân đã dần đi xa, tôi tiếp tục nhắm mắt lại giả vờ ngủ. Răng Vàng ghé sát vào đầu tôi, thì thầm nói: "Hồ gia, ông anh quá tuyệt! Mấy thằng cháu trai không nhảm nhí nói thêm bất cứ câu gì đã bỏ đi ngay rồi." Tôi hé mắt nhìn thoáng qua, phát hiện bọn chúng đang chặn một người trong góc tường để hỏi thăm, bèn bảo với Răng Vàng: "Vật đó dù sao cũng không phải của chúng ta, giữ nó chỉ tổ phỏng tay, lát nữa tìm cơ hội vứt nó đi. Chúng ta coi như không biết gì về chuyện này." Răng Vàng nói: "Không nên, món đồ quý hiếm như vậy mà ném đi thì rất đáng tiếc, bên ngoài có rất nhiều người muốn thu mua. Quản lý, nếu ông anh cảm thấy phiền toái, việc này cứ giao cả cho thằng em."

Tôi bảo: Thứ nhất, tôi đã đáp ứng Shirley Dương sẽ không bao giờ làm Mô Kim Giáo Úy nữa, có xẻng Lạc Dương cũng chẳng có tác dụng gì; Thứ hai, nếu ông bán bản vẽ đó ra ngoài, rất khó nói sau này người ta có tìm tới tận cửa không. Chúng ta thêm một chuyện không bằng bớt một chuyện, thẳng tay ném nó đi là xong chuyện. Răng Vàng nghe tôi phân tích như vậy, tuy tiếc đứt ruột vì miếng ăn đã dâng tận miệng, nhưng thực sự không dám mang đầu mình ra đánh bạc. Tranh thủ lúc đi toa-lét, tôi ném bản vẽ vào thùng rác, khi quay trở lại thì cũng vừa đúng lúc bắt đầu soát vé. Răng Vàng chấm nước mắt lưu luyến chia tay tôi, nhắc tôi khi qua đến bên đó nhất định phải cho gọi điện thoại báo cho hẩn biết.

Thời niên thiếu, tôi cháy bỏng ước muốn trở thành một chiến sỹ không quân quang vinh, có ngờ đâu, lần đầu đi lên máy bay lại thuộc về hàng không dân dụng, cảm giác hăng hực thực là tương đối sâu sắc. Nhưng khi trời xanh mây trắng tổ quốc tốt non sông thu hết vào mắt, cũng vẫn có thể coi là một loại hưởng thụ, chẳng bao lâu sau tôi đã quên phắt nỗi muộn phiền nhỏ nhỏ trong lòng đó. Lúc này, bỗng nhiên phía sau tôi có người cộc cằn gọi tiếp viên phục vụ trà. Tôi ngoái lại nhìn, quả nhiên là mấy kẻ mặc đồ đen đã gặp ở phòng chờ. Nhóm sáu người bọn chúng chiếm ba hàng ghế. Con nhóc đã làm mất bản vẽ, lúc này mặt mũi sừng lên, cực kỳ cau có. Tôi thầm nhủ, thêm một chuyện không bằng bớt một chuyện, đừng để bọn chúng nhận ra, nếu không lại phí nước bọt giải thích, vậy là lấy báo phủ che kín mặt luôn, nằm ngáy o o.

Bức bối cả một đêm, đến buổi chiều ngày hôm sau, cuối cùng tôi cũng thuận lợi đặt chân lên nước Mỹ. Vừa xuống máy bay, tôi đã thấy trong phòng làm thủ tục nhập cảnh huyền não tiếng người, bạn bè quốc

tế với các màu da khác nhau qua lại như con thoi. Tôi nhủ thầm, giờ đến địa bàn của người ta, mình thành ra là người nước ngoài theo đúng nghĩa của nó. Tôi lục lọi lấy ra quyển 'Người Trung Quốc đi du lịch nước ngoài cần biết', định tìm số điện thoại hỏi đường, chợt trông thấy bên rìa đại sảnh có một tấm biểu ngữ to tướng, bên trên viết mấy chữ lấp lánh to tổ chẳng bằng tiếng Trung 'Nhiệt liệt hoan nghênh đồng chí Hồ Bát Nhất đến Mỹ thị sát công việc'. Bên dưới biểu ngữ có khoảng mười người đang nghển cổ nhìn đi nhìn lại khắp bốn phía, còn có hai cô bạn nhỏ mặc váy hoa ôm hoa tươi đứng cùng với vẻ mặt mong ngóng. Hành khách đi ngang qua, không ai là không dừng lại nhìn ngó một lúc. Tôi lập tức cảm thấy hết sức xấu hổ, hận không thể đào một cái lỗ để chui vào cho rảnh nợ. Đương lúc tôi nghĩ ngợi xem ai lại làm ra cái trò nhảm chán như vậy, có một người nói oang oang: "Chính là anh ta, Hồ Bát Nhất, anh ta đến rồi!" Tôi đang cảm thấy giọng nói này sao lại có vẻ quen tai đến thế, chợt thấy một người béo ục ịch mặc áo khoác da dẫn theo cả một đoàn người đông đảo túm tụm đi về phía tôi. Tôi biết ngay mà, dưới gầm trời này, ngoài Tuyền béo ra còn có ai dám lôi tôi ra làm trò tiêu khiển như vậy. Tôi đâm vào lưng cậu ta: "Tên béo chết bầm, thẳng ranh nhà cậu sao lại tới trước thế?"

Tuyền béo cười hì hì, cũng đâm trả lại tôi một cú vào bả vai: "Lão Hồ, lần này tốc độ cậu quá chậm. Tớ đã ngồi vãnh râu ở đây chờ vài ngày rồi."

Hóa ra ngày hôm đó, sau khi cúp điện thoại, cậu ta đã bắt đầu tiến hành làm thủ tục để tới nước Mỹ. Vừa đến nước Mỹ, cậu ta chạy thẳng tới phố Tàu tìm cửa hiệu treo biển "Nhất Nguyên Trai", thiếu chút nữa đã bị nhân viên trong cửa hiệu tưởng nhầm là tôi. Sau khi giải thích đầu đuôi, ông chú Tiết đâm ra lo lắng tôi không tìm được đến nơi; Sau khi bàn tính với Tuyền béo, quyết định chằng biểu ngữ ở sân bay để chào đón tôi. Trong đoàn đón tiếp, ngoài Tuyền béo ra thì số còn lại toàn bộ là nhân viên trong "Nhất Nguyên Trai", tất cả đều là hậu duệ người Hoa sinh ra ở Mỹ. Trong số đó có một người đàn ông đeo kính có vẻ ngoài nho nhã. Anh ta tự giới thiệu mình là luật sư của ông cụ Tang, sẽ phụ trách toàn bộ hành trình công tác ở nước Mỹ của tôi. Tôi đã dự tính sẵn là trước tiên tới viện bảo tàng tìm Shirley Dương để tạo cho cô ấy một niềm vui bất ngờ. Nhưng anh chàng luật sư lại bảo, di chúc của ông cụ Tang đang nằm trong tay mình, phải chạy tới phố Tàu ký mấy bản thỏa thuận thì mới có thể có hiệu lực. Tôi không tiện bắt toàn bộ già trẻ trong cửa tiệm chờ đợi, đành phải đi theo họ tới phố Tàu một chuyến luôn.

Trên đường đi, tôi và Tuyền béo nhiệt tình ôn lại chuyện cũ. Hai thằng kích động giống như quay trở lại những năm tháng thanh xuân cùng nhau tham gia quân ngũ. Khi tới phố Tàu, tôi không cảm thấy xa lạ một chút nào, khắp nơi đều là người Trung Quốc da vàng mắt đen. Luật sư Tần đứng ra giới thiệu, bảo rằng muốn tìm hiểu lịch sử hình thành phố Tàu thì phải quay ngược về thế kỷ trước, tất cả là do tổ tiên của chúng ta dùng mồ hôi, nước mắt và máu tạo dựng lên. Không chỉ riêng ở nước Mỹ, tất cả thành phố lớn trên thế giới, chỉ cần nơi nào có người Hoa là sẽ có phố Tàu. Tôi bị bài diễn thuyết của anh ta làm cho máu nóng sôi trào. Nhìn các cửa hàng lẫn cư dân ở quanh đó, trong lòng dâng trào niềm tự hào dân tộc khó có thể kìm chế.

"Nhất Nguyên Trai" nằm sâu trong một ngõ nhỏ của phố Tàu, thấp thoáng mang phong cách của một danh gia vọng tộc tiềm ẩn trong thành phố. Bước qua cửa chính, tôi như lạc vào một thế giới khác, không hổ là tiệm đồ cổ đệ nhất thiên hạ do một tay ông cụ Tang sáng lập nên. Đồ cổ trưng bày trong tiệm, không có thứ nào không phải là thứ quý hiếm đã được chọn lựa kỹ càng, đứng đầu trong số đó phải kể tới một bộ từ điển đã bị cháy mất một nửa.

"Ha ha ha ha, giỏi lắm anh bạn trẻ, ánh mắt không tầm thường, xem ra ông anh Tang lần này thực sự không nhìn lầm!" Một ông lão tóc bạc, mặt mũi hồng hào đi vào phòng khác từ cửa hậu. Nhân viên đón tiếp tôi vừa thấy ông lão, vội vàng chào "Tiết Nhị gia". Tôi biết ngay ông lão tiên phong đạo cốt trước mặt

chính là người anh em kết nghĩa của ông cụ Tang, vị quân sư đáng kính Tiết Nhất Côn của "Nhất Nguyên Trai". Ta không làm mất thời giờ, lấy ra chiếc áo lót mà lúc trước đã cởi từ trên người ông cụ Tang xuống cho ông lão. Thấy áo lót, ông chú Tiết kích động trào nước mắt, giơ hai tay nhận lấy, lớn tiếng nói "Ông bạn già, hãy yên nghỉ!". Sau đó bảo nhân viên mang áo lót vào trong am thờ đặt lên bàn thờ đã chuẩn bị sẵn từ trước, toàn bộ già trẻ trong tiệm cùng nhau vào thắp hương bái lạy. Tôi và Tuyền béo không tiện quấy rầy người ta, đi theo anh chàng luật sư vào thư phòng ông cụ Tang dùng lúc còn sống.

Luật sư Tần lấy ra mấy văn bản trong két sắt đưa cho tôi, nói: "Anh Hồ Bát Nhất, đây là di chúc của ông cụ Tang, về cơ bản chúng tôi đã thống nhất các điều khoản. Nhưng điều khoản cuối cùng tương đối đặc biệt, hi vọng anh có thể cân nhắc kỹ lưỡng trước khi quyết định."

Tôi cầm lấy rồi xem lướt qua, không biết nên khóc hay nên cười. Tôi quay lại bảo với Tuyền béo: "Cậu cầm lấy mà xem này, trong đây còn nhắc tới cả cậu nữa đấy, ông cụ quả thực có tài tiên tri."

Tuyền béo rất ngạc nhiên, cầm lấy nhìn lướt qua, sau đó giận dữ làm ầm lên: "Đm, cái loại hiệp ước không bình đẳng thế này, chết cũng không thể ký. Lão Hồ, tớ phải nói cho cậu biết, chúng ta có tình nghĩa cách mạng hơn hai mươi năm, cậu không thể nào vì vài cái món đồ cổ rách nát mà quên mất gốc đấy."

Trong di chúc của ông cụ Tang, điều khoản cuối cùng quy định rõ ràng: Người nào kế thừa y bát của Tang Ngọc Cát tôi, phải đoạn tuyệt qua lại với toàn bộ bạn bè thân thích mang họ Vương. Nếu cố tình vi phạm, tước quyền thừa kế vĩnh viễn.

Luật sư rất xấu hổ, bảo rằng đây là ý muốn của người ủy thác. Vào thời điểm lập di chúc, anh ta cũng đã từng đặt ra nghi vấn, nhưng ông cụ Tang hết sức cố chấp, kiên quyết không chịu nhượng bộ một chút nào. Tôi nói: "Đây là quyền của ông cụ, chúng ta nên tôn trọng."

"Vậy ý của anh Hồ là?"

"Ai thích ký thì ký, kể từ hôm nay trở đi chuyện này không còn quan hệ gì tới tôi."

Thực ra, từ trước khi đến nước Mỹ, tôi vẫn luôn đau đầu tìm cách thoát thân khỏi "Nhất Nguyên Trai". Giờ có một cơ hội trời cho như vậy, tôi đương nhiên phải nắm thật chặt. Dù không hiểu ông cụ Tang định giở trò ma mãnh gì, nhưng chỉ cần tôi ỷ vào điều khoản này để bắt bẻ, họ sẽ không dám ép buộc tôi ký tên, bởi dù sao quyền quyết định cũng nằm trong tay tôi. Chọn bạn bè hay là chọn giang sơn, mấy người không liên can các vị không có quyền xen vào.

Tuyền béo giơ ngón tay với tôi: "Lão Hồ, vậy mới được chứ! Cậu không bị mê hoặc bởi viên đạn bọc đường của lũ tư bản, không hồ là chiến sĩ ưu tú của Mao Chủ Tịch."

Tôi và Tuyền béo đứng phắt dậy bỏ đi luôn, Tần luật sư đuổi sát theo sau theo chúng tôi không rời. Khi đến phòng khách đã làm kinh động đến ông chú Tiết. Nghe kể lại ông cụ Tang lập một bản di chúc như vậy, ông gượng cười nói: "Dù đã nhiều năm trôi qua, ông ấy vẫn không thể xóa nhòa niềm căm hận trong lòng. Anh bạn trẻ, việc này chẳng thể trách cậu được. Tuy nhiên, ông ấy thực sự có nỗi khổ tâm. Nếu không phiền, cậu ngồi xuống, nghe tôi kể lại từ đầu. Chờ đến khi rõ ràng nguyên nhân trong đó rồi hãy đưa ra quyết định."

Vừa mới nghe nói phải nghe kể lại chuyện cũ, tôi vội vàng phân trần: "Không dỗi gạt ông, lần này

cháu đến nước Mỹ chủ yếu là để cưới vợ. Thầy bói nói, nếu cháu không tiến hành cưới, làm trễ giờ lành, tương lai sẽ phải chịu cô độc cả đời. Câu chuyện của ông, ông cứ giữ lại. Nếu có dịp thuận tiện, cháu sẽ đưa vợ quay lại nghe kể sau."

Nói xong, tôi và Tuyền béo chạy thục mạng ra khỏi cửa chính. Tuyền béo vừa chạy vừa hỏi có cái quái gì mà tôi sợ thế. Tôi bảo, mấy ông lão rất thích kể lại chuyện xưa. Lần trước đã kể mất cả một đêm, hôm nay lại ngồi nghe ông ấy kể lại từ đầu, vậy thì chẳng biết phải ngồi chết dí đến năm nào tháng nào nữa hả trời?

Tuyền béo nói: "Vậy chúng ta làm sao bây giờ, cậu có địa chỉ của Shirley Dương không?" Tôi bảo chỉ biết là viện bảo tàng quốc gia, vị trí cụ thể ra sao thì không rõ lắm. Cậu ta bảo vậy thì dễ thôi, có lẽ viện bảo tàng quốc gia của người ta cũng tương đương với Cố Cung ở Bắc Kinh chúng ta, đều là danh thắng lịch sử, chỉ cần hỏi thăm là tìm ra ngay.

Tôi lục tìm quyển sách nhỏ bằng tiếng Anh, học vẹt ngay tại chỗ lấy đôi ba câu hỏi đường bằng tiếng Anh. Cùng với Tuyền béo, hai thằng lượn như cá cảnh nghe ngóng, cuối cùng cũng tìm tới được chỗ Viện bảo tàng Smithsonian, chính là viện bảo tàng quốc gia Mỹ mà mọi người thường gọi. Lúc ấy đã hơn sáu giờ chiều, mặt trời đã sắp lặn hẳn về tây. Công trình trước mặt cao lớn hùng vĩ, được xây hoàn toàn theo lối kiến trúc hiện đại. Trong ánh chiều tà, tòa nhà trở nên đậm chất nhân văn. Tôi đứng giữa quảng trường lớn than thở một lúc lâu, bảo Tuyền béo hôm nào xách một cái máy ảnh đến đây chụp vài tấm hình, mang về nước làm kỷ niệm. Tuyền béo chỉ vào quầy bán vé bên cạnh cửa vào viện bảo tàng, nói: "Vạn lý trường chinh* chỉ còn một bước cuối cùng. Lão Hồ, mau mua vé nào."

* Vạn lý Trường chinh (wanli changzheng), tên đầy đủ là Nhị vạn ngũ thiên lý trường chinh, là một cuộc rút lui quân sự của Hồng Quân Công Nông Trung Hoa, với hành trình dài 25 ngàn dặm (12.000 km), bắt đầu từ Giang Tây, tiến về phía tây tới Tây Tạng rồi đi ngược lên phía bắc, tới tận Diên An của tỉnh Thiểm Tây. Trong cuộc Vạn lý Trường chinh, kéo dài 370 ngày, từ 16 tháng 10 năm 1934 đến ngày 19 tháng 10 năm 1935, Hồng quân luôn luôn bị quân của Tưởng Giới Thạch truy kích và phải đương đầu với núi cao, sông rộng, đói khát, bệnh tật và tuyết lạnh. Khi khởi đầu cuộc rút lui, Hồng quân có hơn 86 ngàn người, nhưng khi kết thúc cuộc Vạn lý Trường chinh, số Hồng quân sống sót chỉ còn không tới 7 ngàn (Wiki).

-----Trở lại [Mục lục](#)-----

Chương 11: Kinh hoàng trong viện bảo tàng

Dịch: gaygioxuong
Nhóm dịch skyismine
Nguồn: bachngocsach.com

Tôi móc đũa đã đổi sẵn từ trước, đi tới chỗ bán vé. Cô gái da trắng đóng cửa sổ đánh xoạch một tiếng, rồi treo lên một tấm bảng nhỏ. Tôi lấy quyển sách nhỏ ra tìm một lúc lâu, sau đó bảo với Tuyền béo: "Cô nàng bán vé này đã tan tầm rồi, giờ phải chạy về nhà cho con bú, e rằng không thể chiêu đãi hai vị du khách đến từ Trung Quốc chúng ta rồi."

Nghe thấy nói lần này đi một chuyến không công, Tuyền béo không ngừng phàn nàn chỉ tại trình độ Anh văn của tôi không ra gì, mới làm cho chúng tôi lâm vào cảnh quẫn bách thế này. Tôi vặc lại, một kẻ ngay cả tiếng Trung còn chưa đọc thông viết thạo cậu thì đừng có ở đó mà lên mặt dạy đời. Giờ việc chúng ta cần làm là phải tìm được Shirley Dương, cứ tiếp tục cãi cọ thế này, chúng ta sẽ phải ngủ ở đâu đường xá chợ, làm xấu mặt tổ tiên ở nước ngoài mất thôi. Tuyền béo gợi ý, chỉ bằng tìm phòng tới chỗ bảo vệ trực ban nghe ngóng một chút. Tôi cảm thấy biện pháp này có thể dùng được, bèn cầm theo cuốn sách nhỏ tìm được một bảo vệ đang tuần tra trên quảng trường để hỏi thăm tin tức của Shirley Dương.

Trình độ tiếng Trung của anh bạn người nước ngoài có hạn, còn cách phát âm tiếng Anh của tôi thì chữ tác ra chữ tộ. Trao đổi một lúc lâu mà không tài nào hiểu nổi đối phương muốn nói cái gì. Anh ta quẫn bách đến mức chỉ chực rút súng tự bắn chính mình. Tôi vội xoa dịu anh ta 'OK, OK, I'm OK'. Tuyền béo nói, tổ chức tâm lý binh lính Mỹ có vẻ thực sự quá kém đi, chẳng trách trước kia lại bại trong tay quân giải phóng nhân dân của chúng ta. Tôi bảo cậu nói vậy sai rồi, anh chàng kia chỉ là một bảo vệ, tối đa chỉ thuộc vào hàng ngũ dân quân, không phải quân chính quy của quân đội, chúng ta không nên yêu cầu quá cao đối với người ta, có thể hiểu được hai từ "Chào bạn" đã là tốt lắm rồi, cũng giống như đám thiếu niên Khăn quàng đỏ bên nước ta giờ đứa nào cũng biết chào "Hello" vậy.

Trời dần tối, trên quảng trường đã bật đèn pha, tiếp tục lượn lờ bên ngoài viện bảo tàng thực sự không phải là kế sách lâu dài. Tôi bảo với Tuyền béo: "Tóm lại, chờ đợi không phải là biện pháp hay, ai mà biết được Shirley Dương sẽ đi ra từ cửa nào. Chúng ta không thể ngồi chờ chết, phải chủ động xuất kích mới đúng sách."

Tuyền béo đáp: "Tớ cũng nghĩ như vậy. Hay là chúng ta vẫn làm theo như quy tắc cũ, lên vào bên trong."

Tôi quan sát địa hình xung quanh rồi nói: "Không được, tường viện bảo tàng rất cao, hình dạng lại chẳng theo quy tắc nào, phải làm theo cách khác. Theo đường trên mặt đất không thể thực hiện được, vậy thì chúng ta sẽ đi vào từ dưới đất." Tuyền béo mừng rỡ, nói: "Lão Hồ, không hổ là đồng đội cùng chung chiến hào ở, chúng ta sao mà lại nghĩ giống nhau đến thế. Không gạt cậu, chuyến đi này, tớ mang theo một vật." Nói xong cậu ta mở khóa ba lô, làm lộ ra một đoạn cán xẻng. Tôi vội đóng ba lô lại, hỏi: "Cậu mang theo vật đó sang tận nước Mỹ xa tí mù khơi này để làm gì, chẳng phải đã đồng ý sau này không theo nghiệp đồ đấu nữa hay sao? Đồng chí Vương Khải Tuyền, giờ tôi bắt đầu hoài nghi thực ra anh đi Nhật Bản tiến hành hoạt động thương mại gì, thật thà nghiêm túc, nhanh chóng khai báo."

Tuyền béo đáp: "Một nơi rách nát như Nhật Bản, cho dù có đồ cổ gì giá trị thì đó cũng là lễ vật ngoại giao các cụ thời nhà Đường ban tặng, tớ thích chúng mới là lạ. Xẻng công binh là thứ chuẩn bị cho lễ kết hôn của cậu và Shirley Dương." Cậu ta vỗ vai tôi rồi nói tiếp: "Cậu thử nghĩ xem, ông tổ Shirley Dương là Bàn Sơn Đạo Nhân, lão Hồ cậu lại là Mô Kim Giáo Ủy, hai người các cậu lại vì đồ đấu nên mới nảy sinh cảm tình cách mạng sâu đậm. Chờ đến lúc hôn lễ của cậu tiến hành, không có một cái xẻng công binh làm chứng thì còn ra cái thể thống gì? Anh em với nhau, cái gì cũng thay cậu chuẩn bị hết cả rồi."

Loại ý tưởng thiếu đạo đức thế này chắc chỉ có Tuyền béo nghĩ ra được, chẳng những nghĩ ra mà còn dám biến nó thành hiện thực, mang cái thứ đồ đó ra tận nước ngoài. Tôi khóc dở mếu dở, đành phải vờ vĩnh khen ngợi cậu ta phòng ngừa chu đáo, có phong phạm của Khổng Minh - bậc danh tướng một thời. Hai người chúng tôi đi vòng quanh bên ngoài nhà bảo tàng mấy lần, cuối cùng tập trung chú ý vào công viên có đài phun nước bên cạnh quảng trường. Cuối công viên được chặn bằng lưới sắt, chỉ cách vườn hoa của viện bảo tàng có một bức tường.

Hai người chúng tôi hội ý chớp nhoáng, đoán vườn hoa và rừng cây trong công viên chắc chắn thông nhau. Vì vậy hai người chạy đi mua một cái lều vải, đóng giả làm du khách cắm trại dã ngoại ở công viên. Chúng tôi chọn một chỗ cành lá rậm rạp để hạ trại, sau đó tính toán khoảng cách từ rừng cây đến vườn hoa bên trong viện bảo tàng, áng chừng hành động tối đa mất nửa giờ. Hai người luân chuyển đào đường ngầm phi tang đất, lại có lều vải che chắn, thật sự tốt hơn nhiều so với lượn lờ chờ đợi hú họa bên ngoài cửa vào viện bảo tàng. Giống như Mao Chủ Tịch đã nói: Hạnh phúc cuộc đời phải dựa vào hai bàn tay mình xây đắp lên.

Về sau Shirley Dương nói cho tôi biết, từ "Thế chiến thứ hai" nước Mỹ đã xây dựng hoàn thiện hệ thống đường ngầm thoát nước, biện pháp đào đường ngầm để vào bên trong của hai chúng tôi, trên thực tế chỉ là hành động vẽ rắn thêm chân. Nhưng đó là chuyện sau này, còn lúc ấy tôi và Tuyền béo đào một con đường ngầm thông từ rừng cây, xuyên qua vườn hoa vào tận bên trong viện bảo tàng. Hai thằng hết sức kích động, cảm thấy sau khi về nước có thể coi đây là một kinh nghiệm quý báu để truyền dạy cho các ban ngành có liên quan, báo lên trên như một thí điểm điển hình của việc đánh cắp tin tức quân đội Mỹ thành công. Đến lúc đó, có khi có khi người ta còn trả lương cao mời chúng tôi đảm nhiệm chức vụ tham mưu cho Bộ quốc phòng cũng chưa biết chừng.

Trên đầu đầy cỏ rác, Tuyền béo vừa phui bụi đất vừa hỏi: "Lão... Hồ..., có phải chúng ta đã vào được bên trong?"

Tôi quan sát xung quanh một lượt, phát hiện ra viên bảo vệ lúc trước nói chuyện với chúng tôi đang đứng bên ngoài lưới sắt hút thuốc, vì vậy khẳng định như đinh đóng cột với Tuyền béo: "Chúng ta đã thành công xâm nhập vào trong lòng kẻ địch rồi, công tác tiếp theo chính là tìm ra được đồng chí Shirley Dương, người phụ trách năm vùng."

Tuyền béo gật đầu: "Vậy bà chị Dương đang ở đâu, cậu có biết không?"

Tôi bảo, trong điện thoại cô ấy đã nói mình đang làm công tác ở phòng nghiên cứu. Theo tôi thấy, cô ấy sẽ không ở quanh khu vực triển lãm, mà có khả năng đang ở trong một trong số những khu nhà phía sau viện bảo tàng. Tuyền béo nói, vậy thì còn chần chừ gì nữa, chúng ta đẩy nhanh hành động, sau khi tìm thấy Dương tham mưu là có thể đánh chén bữa tiệc linh đình của nước Mỹ.

Sau khi đi vào, tôi mới phát hiện ra viện bảo tàng cực kỳ rộng lớn. Tôi và Tuyền béo lần mò mãi mà

không thể tìm ra cái phòng nghiên cứu mà Shirley Dương đã nói nằm ở chỗ nào. Tuyền béo nóng nảy: "Chúng ta cứ tiếp tục lượn lờ bên ngoài khu vực địch chiếm đóng như vậy thực sự không phải là biện pháp, chi bằng ấn nút trước đã rồi tính sau." Tôi bảo: "Thằng ranh nhà cậu đang tìm cách thó đồ gì đó trong viện bảo tàng của người ta có phải không? Giờ không phải lúc đang tiến hành đồ đấu đầu đấy, nếu cậu dám hành động bừa bãi, tranh chấp trên phương diện quốc tế sẽ nảy sinh không thể tránh khỏi. Quan hệ Trung Mỹ lại một lần nữa lâm vào tình trạng dầu sôi lửa bỏng cho mà xem." Tuyền béo nói, cậu đừng có mà ăn ốc nói mò, tại sao mỗi lần phạm vào sai lầm cũng chỉ là tở. Chúng tôi chọn một khu nhà có vẻ lớn nhất, hoành tráng nhất để lên vào trong rồi tính tiếp. Tôi thử đẩy cửa kính, không ngờ lại không khóa. Tuyền béo nói: "Người Mỹ quá khinh địch đi, khu vực quan trọng như thế mà lại không hề được khóa kỹ lại." Tôi bảo, chẳng phải du khách nào cũng biết sử dụng phương pháp đặc thù để lên vào bên trong như chúng ta. Việc họ lơ là cảnh giác là có thể hiểu được, không đến mức cấu thành tội thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng.

Bởi vì đang là thời gian đóng cửa, bên trong khu triển lãm không bật đèn, chỉ có ánh trăng xuyên qua cửa kính trên trần chiếu xuống, toàn bộ viện bảo tàng có vẻ âm u khủng bố, đặc biệt là những bức tượng mặc giáp trụ thời cổ, còn đáng sợ hơn cả lúc ở trong mộ. Tuyền béo chẳng biết đường nào mà lần, hỏi tôi rốt cục phòng nghiên cứu ở chỗ nào. Tôi ghé sát vào tường, nhìn bảng hướng dẫn du khách một lúc, cuối cùng đáp với giọng chắc nịch: "Cậu xem, chỗ này viết chữ 'NO', có nghĩa là 'Không'. Theo tổ đoán, nơi đó chính là khu vực làm việc, cho nên du khách mới không được phép đi vào." Tuyền béo gật đầu, nói tôi phân tích hết sức hợp lý. Hai thằng căn cứ vào tuyến đường định ra theo bảng hướng dẫn để đi vào trong, không bao lâu sau đã mò đến trước một cánh cửa viết chữ "NO" ở bên ngoài. Tuyền béo dán tai vào cửa nghe ngóng một lát, sau đó vui mừng nói: "Chính là ở đây, bên trong có tiếng người. Không thể tưởng được người Mỹ cũng có chế độ ba ca."

Xuất phát từ lễ tiết, trước khi vào chúng ta còn gõ cửa. Nào ngờ, sau khi đi vào, hóa ra đó lại là một kho hàng lớn tối như hũ nút, bên trong là những giá trưng bày dựng san sát nhau, bên trên bày biện la liệt đồ cổ, nhưng tuyệt không thấy bóng dáng một người nào. Tôi hỏi Tuyền béo: "Vừa rồi có đúng cậu nghe thấy tiếng người nói chuyện?"

Tuyền béo gật đầu: "Tiếng mẹ đẻ muôn năm! Nghe thấy hai năm rõ mười, là giọng một người đàn ông, hơi ồm ồm, đại loại bảo rằng đã tìm được cái gì đó."

Tôi nhìn lướt qua những đồ vật được trưng bày trong kho hàng, phát hiện ra chúng chỉ là một vài hiện vật khảo cổ được đặt lẫn lộn chưa đánh ký hiệu, lập tức suy đoán có lẽ là nhân viên làm việc còn đang tiến hành công tác phân loại. Tuyền béo ôm lấy một chiếc bình sứ, kích động nói: "Lão Hồ, đây là đồ cổ ba màu thời nhà Đường." Tôi bảo, dù đó có là đồ lót của Tần Thủy Hoàng đi nữa, cậu cũng không có quyền lấy, mau trả lại chỗ cũ cho người ta, không may cậu bị bắt thì lúc ấy tình ngay lý gian. Tuyền béo oán trách vài câu, rồi đi qua một cái giá trưng bày khác để xem hiện vật bày bên trên. Càng đi sâu vào trong tôi càng cảm thấy không đúng, vội gọi Tuyền béo bảo có lẽ đã tìm lộn chỗ, đây chỉ là một kho chứa hàng bình thường.

Đang chuẩn bị quay lại theo đường cũ, Tuyền béo bỗng nhiên kích động nói: "Nhìn kia, bên kia có người." Tôi nhìn theo hướng cậu ta chỉ, quả nhiên có một người mặc bộ quần áo bảo vệ màu xanh da trời đang cúi gục đầu ngồi trong góc. Tuyền béo đi đến trước mặt người này, hớn hờ nói: "Ha ha, đang giờ làm mà lại lười biếng, xui cho cậu bị ông béo đây bắt được ngay tại trận. Tuy nhiên, cậu không cần phải sợ, chỉ cần cậu chỉ đường đến phòng nghiên cứu, chúng ta sẽ xử lý khoan hồng, xí xóa hết tội cũ. Anh bạn trẻ, vừa mới bắt đầu công tác, khó tránh khỏi sẽ phạm phải một vài sai lầm." Nói xong cậu ta vỗ lên vai người đó

một cái. Trong ánh trăng, chợt thấy thân thể người đó lắc lư vài cái, sau đó cái đầu rớt đánh bịch xuống đất.

Tôi và Tuyền béo đều bị cái đầu người đột ngột rơi làm sợ hết hồn. Tuyền béo nhìn tôi với vẻ vô tội, nói: "Quả thực không liên quan gì đến tớ. Tớ. . . tớ vỗ một cái không mạnh đến như vậy." Tôi bảo vợ vẫn, cậu có vỗ mạnh đến mấy cũng không thể nào cách không chặt đứt đầu người ta ra được. Khuyu gối ngồi xuống xem xét, đó là một người đàn ông Mỹ tóc vàng, cổ bị kẻ khác dùng vũ khí sắc bén cắt một nhát ngọt xớt, lập tức mất mạng không kịp la lên một tiếng nào.

"Chúng ta mau quay lại thôi, chỗ này không nên ở lâu!" Tôi còn chưa dứt câu, trước mặt đột nhiên hiện lên vệt sáng lạnh lẽo chết người, không biết một thứ gì đó đang nhắm thẳng vào cổ tôi bay vụt tới. Tôi lập tức ngã người ra phía sau, tránh được đòn tấn công trong đường tơ kẽ tóc. Nào ngờ, vật kia bỗng chuyển hướng, quất ngược lại về phía tôi. Tôi đã uốn lưng hết cỡ, mắt thấy vật kia đã đến sát chóp mũi, hóa ra là một sợi dây màu trắng vừa mảnh lại vừa dài. Tuyền béo đứng ngay sau lưng tôi, dù không biết đã xảy ra chuyện gì, nhưng thấy ánh mắt tôi cậu ta vẫn thừa hiểu đã xảy ra việc nghiêm trọng, vội bước lên trước tóm lấy tôi, kéo mạnh về phía sau, nhờ đó đã cứu được tôi về từ Quỷ Môn Quan. Còn chưa kịp lấy hơi, mấy bóng đen nhanh như tên bắn nhảy vọt ra từ phía sau giá trưng bày ra. Tôi đẩy Tuyền béo ra: "Mau đập vỡ vật gì đó!" Mới ban đầu Tuyền béo không hiểu tôi muốn nói cái gì. Sau khi thấy tôi giơ cái bình ba màu thời Đường lên, tư thế giống như sắp đập thẳng nó xuống đất, cậu ta cũng vớ bừa lấy hiện vật ở gần mình rồi thẳng tay giơ lên cao: "Lão Hồ, cậu nhất thiết phải biết rõ một điều, chúng ta có cày mấy đời cũng không đủ tiền bồi thường cho những vật này đâu."

Mấy bóng đen thấy chúng tôi muốn đập vỡ hiện vật, đồng loạt dừng lại. Không biết từ chỗ nào vang lên một tiếng huýt sáo, mấy người bọn chúng tung cửa lao ra ngoài, bỏ lại tôi và Tuyền béo đứng trong bóng đêm, đầu tóc ướt sũng mồ hôi.

"Bọn chúng là dân đột vòm," Tôi đặt hiện vật đang cầm trong tay xuống, "Sợ chúng ta đập vỡ đồ tạo ra tiếng động ồn ã, kéo bảo vệ tới."

"Đm, đã gây ra cả án mạng rồi mà còn sợ bảo vệ." Tuyền béo vuốt mồ hôi lạnh ngắt chảy dọc trên gáy, "Chúng ta mau chạy thôi. Con mẹ nó, giờ mà bị người ta bắt được thì đúng là oan Thị Kính."

Chúng tôi chạy ngược ra theo lối vừa đi vào. Vừa queo qua một chỗ rẽ, một bóng người chợt tấn công thẳng về phía tôi. Tôi đan chéo tay chặn thế công, dồn lực đẩy đối phương ngã ngược ra đằng sau. Tuyền béo cũng lọt vào phục kích, tuy nhiên vào giờ phút nguy hiểm cậu ta bùng nổ ra uy lực thần sầu, đè nghiêng kẻ đánh lén mình dưới móng. Vừa mới định nhìn cho rõ kẻ nào đã đánh lén hai thằng, tôi đã bị một vật lạnh như băng đã dí sát vào đầu, một ai đó dùng tiếng mẹ đẻ thân quen bảo tôi: "Giơ tay lên!"

Đột ngột bị người khác cầm súng chĩa vào đầu, xuất phát từ phản xạ tôi luyện trong thời gian tham gia quân ngũ, tôi không chịu khoanh tay chịu trói, lập tức lắc đầu sang bên cạnh để né họng súng đang chĩa vào thái dương, đồng thời vươn tay giật súng khỏi tay đối phương. Kẻ đó không tài ngờ tới, tôi không những ngoan cố chống cự mà còn cướp được vũ khí của mình, bàn tay lập tức biến chưởng thành đao chém thẳng xuống. Tôi thấy mặc dù động tác của kẻ đó nhanh, nhưng đáng tiếc không đủ lực, lập tức vặn ngược cổ tay người này lại. Cú chém còn chưa kịp đến đích, kẻ đó đã thét lên đau đớn. Tôi định thừa thắng xông lên, có ngờ đâu đối phương hết sức quỷ quyệt, lừa lúc tôi bị tiếng thét đánh lạc hướng, dùng gối thúc thẳng vào bụng dưới của tôi. Dính cú đánh đột ngột đó, tôi đau rùn người tởm mồ hôi, thiếu chút nữa đã để vuột mất đối phương. Lúc này, trong viện bảo tàng, còi báo động kêu lên inh ỏi, đèn sáng như ban ngày. Tôi còn

chưa kịp thấy rõ kẻ đã đánh lên mình là ai, chợt nghe thấy Tuyền béo rống lên như heo bị chọc tiết: "Bố giải phóng quân ơi là bố, là người một nhà, hiểu lầm!"

Nhìn lại, hóa ra người đấu với tôi từ nãy đến giờ không phải ai khác, mà chính là Shirley Dương đang mặc một chiếc áo blouse trắng. Sau khi nhận ra đối phương là tôi, gương mặt đờ đờ sát khí của cô chuyển thành tươi cười, rồi bất thành linh tiếp tục chém tay xuống, đánh tôi tới tấp mặt mũi mà không dám phản kháng.

Lúc này, bên ngoài vang lên tiếng bước chân dồn dập, vừa nghe thấy là biết ngay, cảnh sát Mỹ đã chạy đến. Shirley Dương chỉ vào người mặc áo blouse trắng đang bị Tuyền béo đè chết ngất: "Ông ấy là thầy hướng dẫn của tôi. Lát nữa hai người đừng có nói cái gì, để tôi ra mặt trả lời." Tuyền béo nghe thấy nói mình cũng đánh nhăm, vội vàng đứng dậy.

Lần này, đám bảo vệ được trang bị gần như đến tận răng, đội mũ sắt, mặc áo chống đạn, vừa vào đến nơi đã gào rách cả cuống họng bằng thứ ngôn ngữ chết tiệt mà chúng tôi không hiểu. Người đội mũ sắt đen trong đám người đó đi thẳng tới trước mặt chúng tôi, gân cổ xì xà xì xồ loạn cả lên với tôi. Thấy tôi đực mặt ra, người này chuyển sang hỏi bằng thứ tiếng Trung lơ lớ: "Nghe hiểu không?" Shirley Dương nói xen vào: "Hai vị này là chuyên gia văn hóa cổ Trung Quốc do viện bảo tàng chúng tôi mời tới. Vừa rồi, chính hai người họ đã đuổi trộm giúp viện bảo tàng, bảo vệ giáo sư Owen." Nói xong, cô lại dùng tiếng Anh nói lại một lần. Đối phương nhìn lướt qua tấm thẻ đeo trước ngực cô, vẫy tay ra hiệu với đội cảnh sát đang giương súng ở phía sau, cởi mũ sắt ra, nói: "Chào cô Shirley, nghe tiếng Trung hiểu được SOME."

Tôi và Tuyền béo đều thừa hiểu, sở dĩ Shirley Dương nói tiếng Trung là để cảnh tỉnh trước hai thằng một câu, lát nữa đừng có lỡ miệng lúc bị lấy khẩu cung. Chúng tôi liếc nhìn nhau, mỉm cười ngầm hiểu. Viên cảnh sát nước ngoài không hiểu tại sao chúng tôi lại cười, tôi bảo với anh ta đây là một lễ tiết của người Trung Quốc, hễ gặp người lạ là thì phải cười như thế, cười càng to càng chứng tỏ sự thân thiện của bản thân. Sau khi nghe nói vậy, anh ta cũng cười hùa theo chúng tôi.

Sau khi vị giáo sư Owen tỉnh lại, ông ta không ngừng nhắc đi nhắc lại, bảo rằng mình biết võ thuật Trung Quốc, thậm chí còn đấu tay đôi với một tên trộm. Nhưng do mắt kính bị vỡ trong lúc quần thảo, ông ta không nhìn thấy rõ mặt mũi đối phương đối phương ra sao, nhưng có thể chắc chắn một điều là hình thể đối phương rất to béo. Đến khi nghe nói tôi và Tuyền béo kịp thời chạy tới cứu sống mình, ông ta hết sức kích động bắt tay chúng tôi, nói trơn tru bằng tiếng Trung: "Cảm ơn các vị đại hiệp! Shirley thường nhắc tới các vị khi nói chuyện với tôi. Cô ấy bảo hai vị là Robin Hood của Trung Quốc. Hôm nay may mắn được gặp hai vị, quả thật là danh bất hư truyền!"

Tranh thủ lúc cảnh sát và giáo sư Owen đi kiểm tra tổn thất của viện bảo tàng, Shirley Dương dẫn hai chúng tôi tới chỗ làm việc của cô. Hóa ra phòng nghiên cứu của cô không nằm trong tòa nhà này, mà nằm trong một khu nhà nhỏ bên cạnh vườn hoa trung tâm. Tuyền béo căn nhắc trách tôi, chưa cần nói đến việc ngớ ngẩn đi vòng vèo lung tung, thậm chí thiếu chút nữa còn vì thế mà toi mạng. Trên đường đi, Shirley Dương không nói năng câu gì, gương mặt cũng không biểu hiện ra bất cứ cảm xúc nào. Nhưng cô càng như vậy, trong lòng tôi lại càng bất an.

"Nói đi, hai người lên vào bằng cách nào, tại sao lại đụng độ với đám ăn trộm." Shirley Dương ngồi trên ghế chủ tọa, tôi và Tuyền béo ngồi trên ghế băng. Tôi thừa hiểu, lúc này phải xoa dịu cơn thịnh nộ của cô. Nếu không, với tính cách của mình, khó mà nói trước cô có quân pháp bắt vị thân loi hai thằng tới cục cảnh sát giao nộp hay không. Hai thằng không dám giấu diếm điều gì, khai báo từ đầu đến cuối toàn bộ sự

việc, đào đường ngầm vào viện bảo tàng như thế nào, đựng đồ với mấy kẻ đột vòm ra sao. Đầu tiên cô trách chúng tôi không thông báo sớm cho mình về việc hai người sẽ tới nước Mỹ, sau đó lại trách hai thằng không nên tự tiện xông vào viện bảo tàng, cuối cùng phê bình tôi cả gan làm loạn, đuổi theo những kẻ bán mạng kia làm cái gì. Tôi định giải thích, nói cho cô biết là lúc ấy chúng tôi chỉ đang bỏ chạy mà thôi. Nhưng cô bận tâm lo lắng cho chúng tôi nói chung vẫn tốt hơn là phớt lờ hai thằng đi, vì vậy tôi chẳng muốn kéo dài chủ đề này làm gì cho tổn nước bọt.

Shirley Dương nói: "Xế chiều hôm nay có một loạt hiện vật mới được đưa tới nhà kho, tôi và giáo sư tranh thủ phân loại chúng, cho nên mới làm việc muộn như vậy. Những đồ vật đặt trong cái kho hàng mà hai người tưởng lầm là phòng nghiên cứu, chính là những hiện vật khảo cổ chưa được xác minh lần đánh dấu hiệu phân loại. Nghe hai người miêu tả, tôi cảm thấy những kẻ đó đã có âm mưu từ trước, bởi mục tiêu không sai lệch một chút nào."

Tôi nói: "Dương tham mưu trưởng suy tính chu toàn, nói không sai chút nào. Theo tôi thấy, những kẻ này chẳng những có âm mưu từ trước, mà có khả năng còn có đồng bọn nằm vùng trong viện bảo tàng. Nếu không, bọn chúng làm sao lại quen thuộc vị trí cất giữ hiện vật lẫn đường đi lối lại như thế."

Đúng lúc này, điện thoại trên bàn đổ chuông. Sau khi nhận xong cuộc điện thoại, Shirley Dương nói với chúng tôi: "Thứ bị trộm mất chính là nhóm hiện vật khảo cổ vừa mới được đưa tới chiều nay, giáo sư Owen đã thẩm tra đối chiếu qua danh mục hàng nhập kho. Cảnh sát muốn dẫn chúng ta về đồn ghi khẩu cung. Hai người các anh thông minh cơ trí một chút, đừng có giở thói trẻ con ra bõn cọt."

Khi đến cục cảnh sát phải tách ra để ghi khẩu cung. Nhưng trong một chốc một lát, họ không thể tìm đâu ra phiên dịch tiếng Trung, đành để Shirley Dương tham dự vào quá trình ghi chép khẩu cung. Vừa ngồi chưa tới vài phút, anh bạn đội mũ sắt đen đã đi vào. Anh ta đưa cho Shirley Dương xem một văn bản. Chẳng hiểu anh nói cái gì mà thái độ Shirley Dương lập tức trở nên nghiêm trọng. Cô bảo với tôi và Tuyền béo: "Anh ta nói trong danh mục khách thăm viện bảo tàng không có tên các anh, có một số tình huống cảnh sát muốn tìm hiểu kỹ hơn một chút. Có lẽ các anh nên gọi luật sư riêng tới, nếu như không có, chính quyền sẽ chỉ định luật sư cho hai người."

Nghe vậy là tôi biết ngay, nếu việc này xử lý không khéo sẽ xảy ra sai lầm lớn. Đang suy nghĩ moi ở đâu ra luật sư bây giờ, Tuyền béo lôi từ túi áo ngực ra một tấm danh thiếp rồi đưa cho Mũ Sắt Đen. Mũ Sắt Đen nhìn lướt qua danh thiếp rồi nói: "OK.", sau đó đi ra ngoài. Tôi hỏi Tuyền béo cái gì thế, cậu ta vênh mặt lên đáp: "Số điện thoại của anh bạn Tần nhà cậu."

Tôi thắc mắc hỏi cậu ta, anh bạn Tần nào, Tuyền béo nói: "Anh chàng đeo kính ở Nhất Nguyên Trai, luật sư của ông cụ Tang ấy."

Sau khi Shirley Dương nghe thấy ba từ "Nhất Nguyên Trai", vẻ mặt thay đổi trông thấy. Tôi hỏi cô có chuyện gì xảy ra, cô sa sầm mặt mũi như mây đông, hỏi lại tôi: "Lão Hồ, anh cấu kết với tổ chức buôn lậu di vật văn hóa từ khi nào thế?"

Cô hỏi một câu không đầu không đuôi như vậy, lúc ấy tôi không hiểu đầu cua tai nheo ra sao, bèn giải thích: "Nhất Nguyên Trai chỉ là một tiệm đồ cổ, đâu có nghiêm trọng như cô nói."

Shirley Dương lắc đầu: "Anh vừa tới nước Mỹ cho nên không biết, Nhất Nguyên Trai là tập đoàn buôn lậu di vật văn hóa lớn nhất ở nơi đây. Họ nắm giữ 60% thị phần chợ đen đồ cổ trong nước, một phần

hiện vật trưng bày trong viện bảo tàng của chúng tôi được thu mua từ chính tay bọn họ."

Tôi nghe mà muốn té xỉu. Thì ra ông cụ Tang lập nghiệp bằng việc làm ăn bất hợp pháp. Lúc sắp chết, ông lão này còn muốn kéo tôi xuống vũng bùn. Rất may là lúc trước tôi không chịu ký vào bản hợp đồng kia, nếu không thì hậu quả thiết tưởng không thể gánh nổi.

Shirley Dương tiếp tục truy hỏi về quan hệ giữa tôi và "Nhất Nguyên Trai", tôi thật sự không biết bắt đầu kể từ đâu, đành phải kể lại sơ lược từ lúc mình quen biết với ông cụ Tang như thế nào, cho đến khi đặt chân lên nước Mỹ ra sao, cho cô nghe một lượt. Kể xong, tôi liên tục tỏ thái độ phân rõ giới hạn với phần tử ngoài vòng pháp luật. Ngay lúc Shirley Dương bán tín bán nghi định nói gì đó, một đám người xộc vào trong phòng. Người dẫn đầu chính là anh chàng đeo kính mắt, mặc âu phục. Vừa nhìn thấy tôi, anh ta đã nói luôn: "Quản lý, lại khiến anh phải chịu khổ rồi. Các anh em đến giải cứu cho anh đây!" Trong phút chốc, tôi không có đường nào mà chối cãi, chỉ hận không thể bóp chết cái đồ cáo già họ Tần này ngay tại chỗ.

Tần Bốn Mắt dẫn theo nhân viên trong xông vào cục cảnh sát, đây là sự việc mà tôi có năm mơ cũng không dám nghĩ đến. Tuyền béo cũng phải giật bắn người trước những gì đang diễn ra. Nếu xảy ra vào đời nhà Thanh, hành động này sẽ bị khép vào tội cướp thiên lao, xử tử cả nhà.

Tôi nói: "Đồng chí Tần, bình thường trông anh rõ ràng thuộc về phần tử trí thức, tại sao vào lúc đầu sôi lửa bỏng thế này lại gây chuyện, làm thế chẳng phải là muốn kéo tôi xuống vũng bùn hay sao?"

Tần Bốn Mắt cười áy náy: "Những câu đó hoàn toàn do Tiết Nhị gia bảo phải nói. Tình huống cụ thể thế nào, chúng ta quay về tiệm rồi giải thích sau. Chắc hẳn vị này chính là phu nhân của quản lý. Hân hạnh hân hạnh, tôi họ Tần, cô có thể gọi tôi là William."

Shirley Dương không đáp lại lời anh ta, quay sang phía tôi nói: "Nếu đã có người giúp anh xử lý vấn đề nơi đây, tôi quay về viện bảo tàng luôn đây. Lão Hồ, có một số việc, khi nào nghĩ thông suốt rồi anh hãy tới tìm tôi." Tôi nhận thấy mọi việc đã vượt qua tầm khống chế, giờ càng giải thích thì càng rối tinh lên, bèn nói với cô: "Cô yên tâm, tôi xử lý xong mọi việc sẽ đến chỗ cô ngay. Lần này cam đoan không xảy ra bất cứ vấn đề gì." Cô vừa ra khỏi cửa, Mũ Sắt Đen đã vác cái mặt sưng sía chạy đến. Tần Bốn Mắt đứng ra đối chất với anh ta. Chẳng bao lâu sau, Mũ Sắt Đen đã ném phắt văn bản đang cầm trên tay xuống bàn, tông cửa xông xộc đi ra ngoài, làm cái cửa kính rung lên bần bật.

"Quản lý, đi thôi!" Tần Bốn Mắt thu dọn văn bản tài liệu trên bàn rồi nói với hai chúng tôi, "Anh ta không nắm được chứng cứ gì, chỉ dựa vào mấy tờ giấy ghi tên người ra vào thì chẳng chứng tỏ được cái gì, không thể giữ chúng ta lại được."

Tuyền béo khen, vẫn là người đọc sách các vị có bản lĩnh, chỉ đôi ba câu đã hạ gục người nước ngoài. Tần Bốn Mắt vội nói quá khen. Đám nhân viên đứng chờ ngoài cửa, thấy chúng tôi đi ra, đồng loạt tránh sang hai bên nhường đường. Sau khi lên xe, tôi hỏi Tần Bốn Mắt: "Rốt cục là có chuyện gì xảy ra. Ân tình lớn như vậy, tôi không thể nào gánh trả nổi."

Anh ta vừa lái xe, vừa gượng cười: "Không gì qua được mắt anh Hồ! Không dám gạt anh, Nhất Nguyên Trai đích xác đã xảy ra một vài vấn đề nhỏ; Hơn nữa, những vấn đề này e rằng chỉ có mỗi anh mới có thể giải quyết được."

Chương 12: Thiên Vương Lão Tử

Dịch: gaygioxuong
Nhóm dịch skyismine
Nguồn: bachngocsach.com

Tần Bốn Mắt rào trước đón sau, tôi đồng ý cũng dở mà phản đối cũng không xong. Tuyền béo tỏ rõ quan điểm việc gì ra việc đó, nếu có khả năng giúp đỡ thì hai chúng tôi sẽ không bao giờ thoái thác, bởi vì đã nợ ân tình của các vị. Nhưng, nếu như vì thế mà phải bán người anh em kết nghĩa cho các vị làm quản lý, bản thân tôi là người đầu tiên không đáp ứng. Tần Bốn Mắt không ngừng cam đoan với chúng tôi không phải vấn đề về di chúc, nhưng lại không chịu hé lộ thêm một chút thông tin nào. Chúng tôi bị anh ta úp úp mở mở làm cho không biết đầu mà lần suốt cả quãng đường, cuối cùng cũng về đến "Nhất Nguyên Trai" ở khu phố Tàu.

Còn chưa vào cửa đã cảm giác có chuyện khác thường. Ngoài cửa tiệm có mấy nhân viên đang phun nước dập lửa, cửa chính đã bị đốt cháy đen từ bao giờ. Sau khi vào trong, chúng tôi phát hiện ra bên trong còn thảm hại hơn, đồ đạc bị đập nát vương vãi khắp mặt đất, không ít người bị thương chảy máu, Tiết Nhị gia thì đang ở bên cạnh sân vườn tổ chức một phân đội cứu thương nhỏ, đang xử lý và băng bó vết thương cho mọi người. Theo tôi thấy, chắc chắn đã có người đến đập phá, vội hỏi: "Tiết Nhị gia, ông không bị thương đấy chứ?"

Trên trán buộc một sợi dây năm màu, ông lão vừa nhìn thấy tôi đến, ôm lấy cổ tôi khóc rống lên: "Cậu chủ, lần này cậu đi không đúng lúc chút nào. Người cha đáng kính của cậu đang ở trên trời chờ mong lắm đấy!" Tôi thầm nhủ, lần này lại xướng ra cái trò khỉ gì nữa đây? Người cha đáng kính của tôi ngày nào mà chẳng ở nhà hát Sa gia bang(1), khỏe như vâm, làm sao ông lại khóc lóc bảo rằng đã lên thiên đàng rồi. Ông Tiết thì thầm vào tai tôi: "Bên trong có người, cứ phối hợp theo ta." Nói xong, ông tiếp tục gào khóc.

(1) Sa gia bang là vở kinh kịch được sáng tác vào thời kỳ cách mạng văn hóa Trung Quốc, được coi là vở kinh kịch mang màu sắc cách mạng nhất.

"Tiết lão nhị, ông đừng có diễn kịch nữa. Thằng nhóc này nhìn đi nhìn lại cũng chẳng thấy có nét nào giống lão yêu quái kia cả. Người đâu, tháo băng hiệu."

Một ông lão mặc áo chèn xanh vừa hút tẩu vừa đi từ trong phòng khách ra, hai mắt sáng quắc, mang khí thế của người quen ra lệnh, được bốn tên đàn ông cường tráng hộ tống ở phía sau. Nhìn thấy lão đi ra, một số nhân viên chỉ chực xông lên đánh.

Ông Tiết kín đáo nháy mắt với tôi, sau đó quay sang nói với lão ta: "Ông chủ Vương, cậu chủ chúng tôi đã về rồi. Có gì cần, ông cứ trao đổi với cậu ấy." Tôi bị ông Tiết đột ngột đẩy lên đằng trước, thiếu chút nữa đã húc đầu vào ngực ông chủ kia. Lão áo chèn nhả ra một hơi khói, nhướng mày hỏi: "Cậu thật sự là đồ đệ của lão yêu quái?"

Tôi ghét nhất là khi người khác tỏ vẻ kiêu ngạo tự cao như thế này, thế là ưỡn thẳng lưng, lườm lườm nhìn lão, bắt chước giọng điệu của ông cụ Tang hỏi ngược lại: "Làm càn, Nhất Nguyên Trai là các chỗ các người giương oai sao? Các người cho rằng mình là ai!"

Ông lão hừ một tiếng, trầm giọng nói: "Thế nào, lão yêu quái không có với người, khi gặp Thiên Vương Lão Tử phải cúi người chào một tiếng 'sư bá' hay sao?"

Tôi thầm nghĩ, chẳng hiểu cái lão quái vật này từ đâu chui ra, vừa đến đã oang oang đòi gỡ băng hiệu "Nhất Nguyên Trai". Theo như Shirley Dương đã nói, "Nhất Nguyên Trai" dù sao cũng có thể coi là bá chủ một vùng, tại sao lại bị một lão già lom khom đàn áp đến nông nỗi này. Chẳng lẽ trước khi chết, ông cụ Tang đã thiếu người ta một món nợ bán cả nhà không đủ trả hay sao, còn vị này chính là Diêm Vương đến đòi nợ? Còn đang nghĩ ngợi, ông Tiết đã chạy tới bên cạnh tôi, bảo với vị Thiên Vương Lão Tử đang vênh váo không coi ai ra gì kia: "Ông chủ Vương, quản lý mới của chúng tôi vừa mới chạy từ nội địa sang, sự việc đời trước cậu ta vẫn còn chưa rõ lắm. Chúng ta thông thả vào trong từ từ nói chuyện."

"Hừ, ta thấy lão ấy già nên lú lẫn mất rồi, sắp chết còn nhận một kẻ đồ đệ để đối nghịch với ta."

"Ông chủ Vương, ngài nói như vậy có lẽ quá xa cách rồi! Nào nào, mời vào trong, chúng ta vừa uống trà vừa trò chuyện. Lần này cậu chủ chúng tôi đã cất công mang từ Đại Lục sang loại trà Phổ Nhị tốt nhất." Ông lão vừa nói vừa đẩy tôi lùi lại. Tần Bốn Mắt lập tức kéo tôi về phía hậu viện: "À, quản lý, anh nói xem anh đã để trà ở chỗ nào, sao tôi tìm mãi mà không thấy. Anh mau đi cùng với tôi xem sao. Tiết Nhị gia, lúc nào ngài gọi, chúng tôi sẽ đến ngay."

Tần Bốn Mắt lôi kéo tôi và Tuyền béo vào trong một căn phòng nhỏ ở hậu viện, đóng cửa lại rồi thở phào một hơi: "Nhị gia ứng đối rất khéo, may mà nói năng ăn khớp với cậu, nếu không thì đã bị bại lộ từ sớm."

Tuyền béo đã nhìn sắp phát khùng, thấy nơi này không còn ai khác lập tức hỏi: "Đm, thế này là thế nào. Lão Hồ trở thành đồ đệ của lão yêu quái đã chết kia từ bao giờ vậy, lão già ma cô kia là ai? Cứ như là mỗ được nhị ngũ bát vạn(2) vậy, nếu không phải anh tìm mọi cách ngăn cản, cậu đây đã xông lên đập cho một trận cho tỉnh người ra. Mẹ nó, từ khi đi ra từ bụng mẹ đến giờ, cậu béo đây vẫn chưa bao giờ nhìn thấy kẻ nào kiêu ngạo đến như vậy."

(2) Trong Mạt chước, nhị, ngũ và bát vạn là 'tướng', lấy được con nào cũng có thể hồ; Cho nên khi người chơi sờ (mỗ) được ba con bài này, trong lòng sẽ cảm thấy phấn khích

Tần Bốn Mắt rót cho Tuyền béo một chén nước: "Anh béo bớt giận, chuyện này có chỗ khó nói." Nói xong, anh ta ngồi đối diện tôi, nghiêm túc nói: "Thiên Vương Lão Tử - Vương Phổ Nguyên, Hội trưởng thương hội Hoa kiều, cũng chính là Đại Long Đầu theo cách gọi trên giang hồ. Anh Hồ, ý nghĩa ra sao chắc có lẽ anh đã hiểu?"

Tôi bảo có gì mà không hiểu, chẳng phải chỉ là một lão già xã hội đen hay sao? Chúng ta trốn trong này làm gì, cứ làm theo những gì Tuyền béo nói, xông ra ngoài quật chết lão thì mới đúng đắn. Tần Bốn Mắt lắc đầu: "Xã hội đen thì chưa đến mức. Nhưng ông chủ Vương là sư huynh của ông cụ Tang, trong khi đó giữa hai ông cụ này có thể coi là có một món nợ từ năm mươi năm trước, mong anh Hồ châm chước cho một chút."

Hóa ra vào thời thanh niên, hai ông cụ Tang và Vương cùng gia nhập vào sư môn cùng giờ cùng ngày cùng tháng cùng năm, đúng ra phải là sư huynh đệ chiểu cố giúp đỡ lẫn nhau. Nhưng người ta thường nói, một núi không thể chứa hai hổ, hai người vừa mới gặp mặt nhau lần đầu tiên đã lập tức thấy đối phương

không vừa mắt, đấu với nhau cả đời chỉ vì tranh ba tiếng "Đại sư huynh". Về sau ông cụ Vương bị nhà gọi quay lại Mỹ tiếp quản việc kinh doanh của gia đình, còn ông cụ Tang vẫn tiếp tục ở lại trong nước làm mưa làm gió, thậm chí còn đã từng làm tham mưu trưởng chi Tôn Khôi Nguyên. Vừa nghe nói đến cái tên đó tôi đã nhớ ra, Tôn Khôi Nguyên thì người nào cũng biết, đó chính là tên cướp Tôn Điện Anh ở Đông Lăng, cầm đầu vụ trộm mộ Từ Hi. Chẳng trách sau này ông cụ Tang phải tha hương trốn tránh đến tận nước Mỹ, nguyên nhân trong đó khó tránh khỏi là để chạy trốn sự truy nã của nhà cầm quyền. Tần Bốn Mắt tiếp tục nói: "Lúc ông cụ Tang mới đặt chân lên nước Mỹ, hoàn toàn nhờ vào ông chủ Vương bỏ qua hiềm khích lúc trước, âm thầm dẫn dắt mới có thể thuận lợi cắm rễ dừng chân. Có thể nói, "Nhất Nguyên Trai" có được tên tuổi như ngày hôm nay, không thể phủ nhận được công lao của ông cụ Vương."

Tôi bảo như thế chẳng phải là rất tốt hay sao, hai ông lão biến chiến tranh thành tơ lụa, không có việc gì thì ngồi hút tẩu uống trà, bồi dưỡng tình nghĩa sư huynh đệ. Tại sao ông cụ Tang vừa mới chết chưa được vài ngày, ông lão kia đã đến phá tiệc, đừng có nói là bởi quá thương tiếc người bạn lâu năm, đầu óc đã trở nên lú lẫn rồi đấy nhé.

Tần Bốn Mắt lắc đầu: "Muốn trách thì phải trách tính tình hai ông cụ đều quá ngoan cố. Đến cuối đời vẫn không thôi không tranh giành ba tiếng "Đại sư huynh". Anh không biết đó thôi, năm xưa khu phố Tàu bị hai ông cụ quậy tung cả lên, mãi đến khi cao tầng đặc khu ra mặt trấn áp thì sự việc mới tạm thời lắng xuống. Kể từ lúc đó, ông cụ Tang đã nảy sinh ý định về nước. Những năm gần đây, ông cụ thấy đối thủ con cháu đầy nhà, trong khi bản thân thui thủi một mình nên cảm thấy vô cùng cô đơn. Tôi nghĩ, lần này ông cụ về nước, ngoài giải sầu ra, thì quá nửa là ráo riết tìm kiếm một người có khả năng để giao cho gánh vác công việc kinh doanh. Nếu không, làm sao lại giao "Nhất Nguyên Trai" vào tay anh vào những giây phút cuối đời."

Tôi nhận thấy anh ta đang ép tôi lên sân khấu diễn vai chính, vội vàng nói: "Đây hoàn toàn là việc nhà của "Nhất Nguyên Trai" các anh. Một người xa lạ như tôi tự dưng xía vào thì không thích hợp chút nào. Hay là thế này đi, tôi ra ngoài giúp các anh đánh cho lão một trận, hai chúng ta không nợ nần gì nhau nữa."

"Anh nghe tôi nói hết đã. Ngày trước, hai ông cụ đã dùng "Nhất Nguyên Trai" làm tiền đặt cược, chi tiết cụ thể ra sao thì tôi không quá rõ, nhưng lại có quan hệ đến kế sinh nhai của trên dưới một trăm người trong tiệm chúng ta. Nếu như tháo bảng hiệu, chẳng những nhân viên ở đây phải giải tán, các chi nhánh e rằng cũng nhiều khả năng sẽ bị liên lụy. Giờ ông cụ Tang đã mất, nếu như anh vẫn không chịu tiếp nhận, chỉ sợ cửa tiệm sẽ không chống đỡ được nữa."

Tôi đã biết một ông cụ Tang được gọi là Tang Bá Thiên, không ngờ ở đây còn có một Thiên Vương Lão Tử(3). Ân tình thì phải trả, nhưng có nên lấy mạng của mình ra để đánh bạc hay không, tôi lập tức bị vấn đề này làm cho đầu phình to gấp đôi, không biết nên thoái thác như thế nào. Tuyền béo lăm mừn ma chước quỷ, bày cho tôi: "Lão Hồ, hay là trước tiên cậu cứ thử nghe ngóng xem thực ra đánh cược như thế nào. Nếu giữ lại được cửa tiệm thì đương nhiên là không còn gì tốt hơn; Không may không giữ được thì cũng đành chịu, chí ít ra cậu đã cố gắng hết sức rồi, họ sẽ không thể trách móc gì cậu được."

(3) bá thiên có nghĩa là hùng bá thiên hạ, còn thiên vương lão tử có nghĩa là vua cả thiên hạ. Nghĩa của hai biệt hiệu tương tự nhau.

Tôi nói: "Cách làm của cậu là hành vi thiếu trách nhiệm với mọi người. Tôi làm việc, hoặc là không làm, nếu đã làm thì phải làm cho chót." Tần Bốn Mắt liên tục nói đúng đúng. Tôi bảo anh kích động cái gì, tôi đã đồng ý đâu, anh để cho tôi suy nghĩ kỹ càng một lúc đã.

Đúng lúc này, ngoài sân bỗng nhiên vang lên tiếng đánh nhau, chúng ta mở cửa ra thì lập tức nhìn thấy mấy nhân viên trong tiệm đã bị người đánh ngã lăn trên mặt đất, bị thương không nhẹ. Một thanh niên phì phèo xì gà từ đi từ bên ngoài vào, sau lưng là một đám tay chân đi theo tháp tùng. Y liếc xéo chúng tôi, dùng thái độ côn đồ mà chỉ người ông ma cô của y mới có, hỏi: "Ông nội của tao đâu?"

Tần Bốn Mắt nhượng mầy, chỉnh lại cà vạt, bước lên phía trước: "Cậu cả Vương, nơi này là "Nhất Nguyên Trai", mời về cho!"

Thằng ma cô trẻ mắc cái tật chẳng khác gì người ông của y, không bao giờ coi người khác ra gì. Y phả ra một hơi khói thuốc, chỉ vào Tần Bốn Mắt, nói: "Người đâu, trưng trị!"

Tôi và Tuyền béo nhận thấy tình hình sắp đánh nhau đến nơi. Phát khùng vì đã phải nhẫn nhịn cả buổi, cuối cùng đã kiềm được kẻ để phát tiết, hai thằng hét lên một tiếng, không đợi đám cháu chắt kia kịp hiểu chuyện gì xảy ra, quơ lấy chổi và ghế đầu trong sân lập tức xông lên đánh. Phải nói đám bảo kê này thường ngày chỉ biết bắt nạt người hiền sợ kẻ ác, có lẽ đã lâu lắm rồi không đụng độ với người nào đánh nhau liều mạng như tôi với Tuyền béo. Đánh một lúc, trên người chúng tôi đã dính không ít vết thương bầm tím, nhưng bên phía bọn chúng thảm hại hơn, một trong số chúng bị vỡ đầu chảy máu, đã ngất lịm. Tôi cứ tưởng rằng Tần Bốn Mắt sẽ phải chịu thiệt, có ngờ đâu anh bạn trí thức này lại rất kiên cường, quần thảo với gã ma cô từ chỗ cái giếng đến tận phòng khách, cả hai đã cuốn chặt lấy nhau lăn lộn trên mặt đất.

Người ta thường nói, người thiện bị người lãn ngựa thiện bị người cưỡi. Đối phó với loại cặn bã như vậy, phải cầm vũ khí đánh đập đầu bọn chúng. Đám nhân viên trong tiệm lây nhiễm nhiệt huyết của chúng tôi, đồng loạt vớ bừa lấy bất cứ thứ gì, đánh nhau với đám bảo kê chỉ được cái bề ngoài hung hãn kia.

"Các người làm cái trò gì thế này, tất cả dừng tay lại cho ta!"

Lão ma cô chột rống lên một tiếng sư tử hồng, màng nhĩ chúng ta thiếu chút nữa bị xé rách. Tuyền béo bịt lỗ tai, chửi ầm lên: "Con mẹ nó, lão già này đúng là cầm tinh con lừa, tiếng hét lớn quá thể."

Tôi ngoác miệng gào lên với cậu ta: "Đây là công phu nội gia, xem ra lão ma cô kia là một người luyện võ."

Ma cô trẻ đang bị Tần Bốn Mắt đè xuống đất đánh cho tối tăm mặt mũi, thấy ông nội mình xuất hiện, vội vàng kêu cứu. Tần Bốn Mắt liếc nhìn lão già họ Vương, cười gằn một tiếng rồi lồm cồm đứng dậy, thắt lại cà vạt ngay ngắn.

Ma cô già nhìn thấy đám quân phản động của mình bị toàn thể quần chúng nhân dân đánh cho không ngóc đầu lên được, tức giận đến mức mặt mũi xanh lè. Tôi và Tuyền béo âm thầm giơ ngón tay cái, cùng cảm thấy trận vừa rồi đánh không chê vào đâu được.

Ma cô già giận quá hóa cười, bước đến trước mặt tôi, nói: "Tốt tốt tốt, không hổ là đồ đệ tốt mà lão yêu quái chọn lựa. Hừ, lão già ta đây thực sự muốn nhìn xem, người sẽ tìm ra ấn Bá Vương bằng cách nào." Nói xong lão xách lỗ tai thằng cháu ma cô của mình lôi ra ngoài cửa.

Tôi hỏi ông Tiết ấn Bá Vương là cái gì. Ông không trả lời mà chỉ nói quả nhiên anh hùng xuất thiếu niên, khen tôi có phong phạm giống hệt như ông cụ Tang thời còn thanh niên. Tần Bốn Mắt nhặt kính dưới

đất lên, vui vẻ nói: "Hai vị thật bản lĩnh, họ Vương kia e rằng cả đời này cũng chưa bao giờ bị người nào đánh thẳng vào mặt như vậy."

Tôi lau máu trên mặt, nói thế chẳng đáng là cái gì, vào thời điểm tôi và Tuyền béo tham gia trận đánh tiểu phi ở vùng cao mới thực sự được gọi là ác liệt. So với đám thổ phi lẫn trốn trên núi, cái đám quân tư gia này chỉ là trẻ con còn đang bú bình.

Náo loạn cả một đêm, ngay cả cơm chúng tôi cũng còn chưa kịp ăn. Tuyền béo gào lên chết đói đến nơi, bụng tôi cũng không chịu thua kém sôi lên ùng ục. Ông Tiết vỗ đầu, không ngừng nói xin lỗi, lập tức bảo phòng bếp sắp một bàn tiệc.

Trước khi khai tiệc, ông Tiết thả cho ông cụ Tang một nén nhang. Người lớn tuổi hay đa sầu đa cảm, mới nói được hai câu đã lại rơm rớm nước mắt. Tôi nhìn thấy đầy một bàn gà vịt thịt cá, con giun trong bụng không ngừng biểu tình, vội vàng đỡ ông Tiết đứng dậy.

"Nhị gia, người là sắt cơm là thép, bỏ ăn bữa nào sẽ đói nhữn người bữa đó. Nào, trước tiên ông ăn hết cái chân gà này để bổ sung một chút năng lượng, lát nữa còn có sức để mà tiếp tục khóc." Tôi tiện tay cũng xé một cái đùi gà rồi gặm. Nhìn thấy chúng tôi ăn như sắp chết đói, mặt mũi dính đầy mỡ, ông Tiết lau nước mắt, nhận lấy cái đùi gà, nói: "Cũng được. Chúng ta ăn cơm trước, chờ khi ăn xong, ta sẽ kể lại cho các cháu nghe câu chuyện ngày trước. Đến lúc đó, các cháu sẽ hiểu được ngọn ngành những gì đã xảy ra."

Tôi thầm than hồng rồi, lại gặp một người thích kể chuyện dông dài. Những người cao tuổi như ông, hễ cứ rảnh rỗi là lại tìm người người nào đó để kể lại những câu chuyện xưa. Thà đau một lần rồi thôi, tốt nhất giờ cứ nghe ông kể cho xong chuyện, sau đó ngủ một giấc, buổi sáng ngày mai mới tới chỗ Shirley Dương giải thích rõ ràng mọi chuyện sau.

Tần Bốn Mắt đoán được tâm sự của tôi, rót cho ông Tiết một chén rượu: "Tiết Nhị gia, dù cháu đã theo ông cụ Tang một thời gian rất dài, nhưng có một số việc cũng chỉ biết sơ sài. Hôm nay người nhà họ Vương đã đưa ra tối hậu thư, nếu ông không ngại thì cứ nói hết những gì mình biết ra, để cho chúng cháu có cơ hội chuẩn bị tâm lý trước."

Rượu vừa vào bụng, ông Tiết lập tức trở nên lảm lòi. Ông vỗ vai tôi, nói: "Cháu Nhất, lần này đã liên lụy đến cháu rồi. Thời ấy, anh cả Tang và ông chủ Vương trẻ tuổi nóng máu, vì tranh đoạt chức chưởng môn đã từng gây ra một trận gió tanh mưa máu. Để hóa giải ân oán giữa hai người, sư phụ của họ đã dấu tén vật chưởng môn là ấn Bá Vương đi, với hi vọng họ có thể đồng tâm hiệp lực, cùng mưu đồ nghiệp lớn. Có ngờ đâu, việc đó lại càng đào sâu mâu thuẫn giữa hai người. Cũng còn may là về sau ông chủ Vương quay lại nước Mỹ thừa kế cơ ngơi và việc kinh doanh buôn bán của gia đình. Về phần anh cả Tang, ông ấy chưa bao giờ từ bỏ việc tìm kiếm ấn Bá Vương. Ông ấy đi khắp nơi thu thập đồ cổ văn vật trong một thời gian dài như vậy, chính là vì muốn tìm ra manh mối về tén vật chưởng môn."

Tôi hỏi ông chẳng lẽ cái ấn đóng dưới bảng hiệu "Nhất Nguyên Trai" không phải là ấn Bá Vương hay sao? Ông Tiết cười méo xẹo bảo rằng đó là do ông cụ Tang không chịu thua kém, đã thuê người phòng chế lại theo trí nhớ của mình. Bên phía ông chủ Vương cũng có một cái, nhưng đó cũng chỉ là đồ giả. Ngày trước, sư phụ hai người chỉ để lại có một cái nhẫn, một tấm bản đồ, bảo họ cùng nhau đi tìm tén vật. Nhưng hai người này đã đấu với nhau quá nửa đời người, dù thế nào cũng không chịu hợp tác lấy một lần. Vào năm ngoái, ông cụ Tang nói phải về nước một lần xem sao, còn đánh cược với ông chủ Vương, bảo rằng nếu lần này không tìm thấy ấn Bá Vương, bản thân sẽ phá bảng hiệu "Nhất Nguyên Trai" để cho nhà họ

Vương làm củi đốt bếp. Có ngờ đâu, chẳng những không tìm thấy vật muốn tìm, ngay cả tính mạng cũng chẳng giữ được. Nói đến đây, Tiết Nhị gia quay sang mắng xối xả Cây Sào ăn cây táo, rào cây sung một trận, bảo rằng nếu sau này mà gặp thì sẽ băm xác y ra thành mảnh vụn.

Tôi nói, nếu như hai tín vật phải hợp nhất thì mới có thể tìm được Bá Vương ẩn, vậy cần gì phải canh chừng không cho lão ma cô kia phá tiệm, cùng lắm chúng ta phá hủy cái nhẵn đó đi, chỉ dựa vào mỗi cái bản đồ, ông ta tha hồ mà hao tâm tổn trí, bao công sức đổ sông đổ bể hết. Ông Tiết đã ngà ngà say, mơ mơ màng màng nói: "Phá hủy chiếc nhẵn là hành vi cùng bất đắc dĩ. Anh cả Tang cả đời ngược xuôi, chẳng qua là vì muốn thăng họ Vương kia một lần. Ta là anh em, vậy mà thực tế lại chẳng thể giúp gì được cho ông ấy. Ta hổ thẹn, ta thật hổ thẹn!" Nói xong lại ôm bàn thờ khóc rống lên, nước mắt chảy đầm đìa. Ba kẻ con cháu chúng tôi cũng bị ông lây nhiễm khiến sống mũi cay cay, không biết nên an ủi như thế nào.

Ngày hôm sau, tôi và Tuyền béo dậy từ sáng sớm để tới viện bảo tàng gặp Shirley Dương. Nhờ kinh nghiệm hỏi đường lần trước, lần này có thể nói là quen tay hay làm, chúng tôi nhanh chóng đến nơi. Chuyển đi lần trước quá vội vàng, không kịp quan sát kỹ càng viện bảo tàng. Hôm nay trời trong xanh, hơn nữa lại là thời kỳ cuối thu, thời tiết trong lành. Tôi hít vài không khí trong lành, tâm trạng bỗng chốc thư thái hơn rất nhiều, quyết định lát nữa khi đi vào sẽ thong thả dạo một vòng, bởi dù sao đây cũng là viện bảo tàng có khuôn viên lớn nhất nước Mỹ, thậm chí là cả thế giới. Bên trong cất giữ hiện vật từ cổ chí kim, từ đông sang tây, có giá trị khảo cổ rất lớn.

Sau khi vào trong viện bảo tàng, trước tiên phải đi dọc theo một bồn hoa trồng kín loại hoa Tulip màu vàng đầy sang trọng quý phái. Đây chính là chỗ cửa vào đường hầm mà tôi và Tuyền béo đã đào ngày hôm qua, chẳng biết cái đường hầm ăn trộm đó có bị phát hiện ra nữa hay chưa. Tuyền béo nói, giờ chúng ta có cần tìm cách lấp nó đi để xóa hết dấu vết hay không. Tôi bảo, lúc này mà chui vào trong đó, chắc chắn sẽ bị người ta quy kết vào tội ăn trộm hoa. Tốt nhất là cứ mặc kệ, nếu không may sau này việc này bị người ta hỏi tới, chúng ta đánh chết cũng không thừa nhận, cứ đổ vấy cho mấy kẻ đột vòm kia là xong.

Bởi vì đang là ban ngày, viện bảo tàng đang tiếp đón rất nhiều du khách với đủ loại sắc tộc màu da. Vô số Cameras trên tay người nước ngoài không ngừng lóe sáng, hết sức náo nhiệt, không còn sót lại một chút không khí u ám nào của đêm hôm qua. Tuyền béo bị hiện vật trưng bày trong viện bảo tàng làm cho thèm khát đến mức sắp nhỏ cả dãi. Vì để tránh cho thằng ranh này phạm sai lầm, tôi lôi tuột cậu ta đi một mạch qua khu triển lãm, đến thẳng phòng nghiêm cứu của Shirley Dương.

Vào ban ngày, nơi này có vẻ giống hệt như một phòng khám bệnh. Sau khi vào trong, cô nàng người Mỹ ở bàn đón tiếp ngăn chúng tôi lại. Tôi bảo muốn tìm Shirley Dương, cô nàng gật đầu rồi đi vào bên gọi một cuộc điện thoại. Chẳng bao lâu sau, cô nàng quay ra mỉm cười mời chúng tôi vào. Tuyền béo khen trình độ ngoại ngữ của tôi tiến bộ thần tốc. Tôi không dám nói cho cậu ta biết, thật ra mình chỉ biết có mỗi vài câu vừa rồi, nếu cô nàng kia tiếp tục hỏi thì chắc chắn sẽ lòi đuôi chuột ra.

Cô nàng người Mỹ dẫn chúng tôi vào một phòng tiếp khách với những cửa sổ được thiết kế tiếp đất. Tôi thấy nơi này rất rộng rãi, chẳng những có ghế sofa bọc da, trong góc phòng còn đặt một cây chuối tây xanh mơn mớn để làm cảnh, bèn bảo với Tuyền béo: "Chủ nghĩa xã hội tư bản sa đọa, ngay cả phòng họp cũng đẹp hơn văn phòng chính phủ quê nhà chúng ta rồi." Tuyền béo tỏ thái độ hoàn toàn nhất trí, móc cây bút máy ra định viết lên tường phòng một câu khẩu hiệu để công khai phê phán tội lỗi. Trong lúc chúng tôi đang thảo luận xem dùng câu nào cho chuẩn xác nhất, cửa kính phòng tiếp khách chợt bị người khác đẩy từ bên ngoài vào. Quay lại nhìn, người đến chẳng phải Shirley Dương, mà chính là viên cảnh sát ngày hôm trước thiếu chút nữa đã bị Tần Bốn Mắt làm cho tức chết ở cục cảnh sát - Mũ Sắt Đen.

Chương 13: Công chúa Inca

Dịch: gaygioxuong
Nhóm dịch skyismine
Nguồn: bachngocsach.com

Mũ Sắt Đen vừa thấy hai đứa tôi, nét vui vẻ trên mặt lập tức biến mất không còn tăm hơi. Tuyền béo thấy anh ta thì xì mũi coi thường, ngồi phịch xuống ghế hát văng lên bài ca kháng Mỹ viện Triều cứu quốc. Tôi hỏi cô gái người Mỹ, sao Shirley Dương vẫn còn chưa ra. Cô gái bảo, cô Shirley và giáo sư Owen đang tiến hành nghiên cứu quan trọng, có lẽ phải muộn một chút mới có thể ra gặp chúng tôi. Mũ Sắt Đen cầm một tập tài liệu dày cộp, ngồi tách riêng ra một chỗ để xem, cứ như tôi và Tuyền béo hoàn toàn hề không tồn tại vậy. Tôi đoán tập tài liệu anh ta đang cầm trên tay chính là báo cáo về vụ trộm cắp vừa rồi, mấy lần định bắt chuyện nhưng lần nào cũng bị anh ta dùng tập tư liệu để lấy cớ từ chối. Tôi thầm đánh giá anh bạn người nước ngoài thật sự quá hẹp hòi, dứt khoát từ bỏ ý định bắt chuyện làm quen, chạy đến chỗ góc nhà đếm lá cây chuối tây.

Trong quá trình chờ đợi, sau khi tôi đã đếm toàn bộ số lá trên cây chuối tây vài lần, Shirley Dương cùng với vị thánh lải nhải - giáo sư Owen mới sải bước đi vào trong phòng họp.

"Lão Hồ, anh tới thật đúng lúc. Chúng tôi có phát hiện quan trọng, các anh mau qua đây xem xem." Shirley Dương bước về phía chúng tôi với vẻ mặt hưng phấn, sau đó mở một tập tài liệu ra cho chúng ta xem. "Những phần quan trọng, tôi đã ghi chú bằng tiếng Trung rồi. Hình ảnh trong tài liệu tương đối cũ kỹ, toàn là những tấm ảnh lâu năm được lấy ra từ trong cục lưu trữ hồ sơ."

Mũ Sắt Đen không ngờ mình đợi suốt cả buổi, cuối cùng lại thành người vô hình, vung bàn tay to bẻ lên tỏ thái độ kháng nghị: "Họ không phải là nhân viên làm việc trong viện bảo tàng, cũng chẳng phải là nhân viên cảnh sát, không có tư cách tham gia hoạt động điều tra này. Giáo sư Owen, tôi chính thức đưa ra lời kháng nghị với ngài, yêu cầu đuổi hai người Trung Quốc này ra khỏi nơi đây."

Giống như để thị uy, anh ta còn cố ý dùng tiếng Trung nói lại một lần. Không đợi anh ta nói xong, Shirley Dương đã bày tỏ thái độ rồi: "Sĩ quan Robert, tôi nghĩ là anh đã hiểu lầm. Hai vị chuyên gia khảo cổ học này là khách quý được viện bảo tàng chúng tôi mời tới. Hai người họ có hiểu biết rất sâu và cách nhìn độc đáo về nền văn minh Inca cổ đại, sự tham gia của họ sẽ có tác dụng nổi bật đối với hoạt động điều tra lần này của chúng ta. Mạo muội nói một câu, nếu như buộc phải lựa chọn giữa cảnh sát và hai người này, tôi có khuynh hướng nghiêng hẳn về họ."

Tôi thừa hiểu "Chuyên gia", "Khách quý" gì đó, hoàn toàn là những mỹ danh Shirley Dương dùng để nâng địa vị của hai thằng tôi lên, chủ yếu là muốn làm cho tên Mũ Sắt Đen kia biết khó mà lui, với ý định ngăn chặn anh ta can thiệp quá sâu vào hành động của chúng tôi. Mũ Sắt Đen dùng đôi con ngươi xanh thăm đánh giá tôi từ đầu đến chân, hiển nhiên không tin chúng tôi là chuyên gia khảo cổ học như Shirley Dương đã nói. Để đối phó với anh ta, tôi cố thể hiện phong thái của một học giả học vấn uyên thâm, cười khẽ vài tiếng, rồi cầm lấy một tấm ảnh cũ, định bịa ra vài câu ngay tại chỗ để hù dọa anh chàng cảnh sát Tây này.

Đó là một tấm ảnh chụp được cắt ra từ một tờ báo cũ, viền tấm ảnh đã rách như xơ mướp, được

người nào đó dán lên một miếng bìa carton. Trong tấm ảnh là một thiếu nữ thổ dân đầy quyến rũ. Cô ta thắt hai bím tóc rất dài, mặc một chiếc áo choàng hình như được dệt bằng lông dê, trên đầu cắm lông vũ năm màu, bắt mắt nhất phải kể đến một mớ thòng lọng treo ở bên hông. Bởi vì tấm ảnh đã được chụp từ lâu lắm rồi, nên không thể nhìn rõ trong tay cô ta đang cầm cái gì. Dựa theo cảm nhận của tôi, có lẽ là một vật dụng để hóa trang tương tự như mặt nạ. Chẳng biết tại sao, tôi cứ cảm giác dường như mình đã nhìn thấy cô gái thổ dân trong tấm ảnh ở đâu đó, nhưng lại không thể nhớ ra chính xác đã gặp ở nơi nào.

Thấy tôi mãi không nói năng gì, Mũ Sắt Đen hừ một tiếng đầy khinh miệt. Tôi phớt lờ anh ta, tiếp tục cầm lấy những tấm ảnh còn lại chăm chú xem. Không nhìn thì không nói làm gì, vừa mới nhìn tới thì một cái tên đã lập tức xuất hiện trong trong đầu tôi: "Bà Grimm!"

Chẳng trách tôi cứ cảm thấy thiếu nữ thổ dân cầm mặt nạ trong tấm ảnh kia lại quen mắt đến như vậy, hóa ra chính là bà Grimm trong bức họa ở căn nhà hoang trên Cổ Bình Cương. Mặc dù hình trong bức họa, bà Grimm tầm ba mươi tuổi, lớn tuổi hơn khá nhiều so với thiếu nữ trong tấm ảnh; Thế nhưng, nếu chỉ xét theo đặc điểm gương mặt và hình dáng bên ngoài, cho dù đó không phải là bản thân bà Grimm thì chắc chắn cũng là một người có quan hệ họ hàng với bà ta. Quan trọng nhất là cái mặt nạ vàng ba mắt trang trí hình cánh chim trong một trong số những bức ảnh đó, gần như giống y như đúc cái mặt nạ của người Anh Điêng mà tôi đã nhìn thấy ở Cổ Bình Cương. Nếu như tấm ảnh cầm trên tay không phải đã quá cũ nát, bị ố vàng mất rồi thì tôi cứ tưởng mình đã quay trở về căn nhà hoang ma quái đó.

Giáo sư Owen đang thì thầm trao đổi với Shirley Dương ở bên cạnh, vừa nghe thấy hai từ "Grimm", ông ta gần như nhảy dựng lên, kích động kéo tay tôi, dùng tiếng phổ thông lưu loát hỏi tôi: "Anh, anh nói cái gì? Anh biết bà ấy, anh biết công chúa Lilia? Oh my God, người Trung Quốc thật sự thần bí khôn lường!"

Thấy giáo sư Owen kích động như thế, Mũ Sắt Đen vội vàng hỏi chuyện gì xảy ra. Trên thực tế, đây cũng là câu mà tôi muốn hỏi. Nhưng để giữ phong độ "Học giả" trước mặt đám người nước ngoài có mặt ở đây, tôi chỉ vỗ nhẹ vào lưng giáo sư Owen, bảo với Mũ Sắt Đen với thái độ thản nhiên: "Người Trung Quốc chúng tôi có rất nhiều năng lực thần kỳ, sau này dần dần anh sẽ biết."

Tuyền béo cầm lấy tấm ảnh, tò mò hỏi: "Lão Hồ, sao cậu lại cặp bồ với người nước ngoài thế? Tấm ảnh này được chụp từ lâu lắm rồi, thằng ranh nhà cậu phạm sai lầm chính trị từ bao giờ thế, dám liêu lĩnh lừa gạt tổ chức. Tớ thất vọng về cậu quá rồi."

Tôi bảo thằng ranh cậu đừng có ở đó mà châm ngòi ly gián lung tung, tôi luôn trung thành tuyệt đối với cách mạng, không tin cậu cứ hỏi Dương tham mưu. Shirley Dương thở dài một hơi: "Anh vẫn suốt ngày nói hươu nói vượn chẳng thay đổi gì cả. Lần này hiện vật mà viện bảo tàng chúng tôi bị trộm mất chính là chiếc mặt nạ cổ Inca trong tấm ảnh. Ngoài ra, còn có bảng văn tự giáp cốt hoàn chỉnh của thời nhà Ân, Thương."

Giáo sư Owen nhận lấy tấm ảnh từ tay tôi, giới thiệu với giọng điệu hoài niệm: "Người con gái trong tấm ảnh là người Anh Điêng, là bà vợ Lilia của thầy tôi - nhà sử học nổi danh Grimm Stevenson, hậu duệ hoàng thất Inca..."

Vào thời điểm tấm ảnh này được chụp, giáo sư Owen mới chỉ là một chàng trai mới lớn. Lúc ấy đang là thời kỳ "Thế chiến lần thứ hai", chàng thanh niên theo thầy mình là ông Grimm đi vào nơi khởi nguồn của nền văn minh Anh Điêng - hồ Titicaca, để tìm kiếm di tích văn minh cổ đại. Đội tàu gặp bão gió, đội

khảo cổ rơi vào cảnh ngộ nguy hiểm, rất may là người trong tộc của công chúa Lilia phát hiện ra họ, đồng thời trợ giúp không một chút vụ lợi. Về sau, đội khảo cổ phát hiện ra di chỉ Tiwanaku, đã khai quật được rất nhiều di vật văn hóa quý báu. Ông thầy Grimm và công chúa Lilia nảy sinh tình yêu đôi lứa, kết thành vợ chồng. Tiệc vui chóng tàn, bộ lạc trên đảo phát sinh nội loạn, cuối cùng vợ chồng ông thầy Grimm cũng dẫn được chàng thanh niên Owen thoát khỏi cảnh ngộ phải chết mười mươi. Sau khi quay về Mỹ, giáo sư Owen đã mất liên lạc với vợ chồng ông bà Grimm, dù đã nhiều năm trôi qua nhưng ông vẫn không từ bỏ nghe ngóng tin tức của hai người. Hai tháng trước, một nhóm vận động viên leo núi đã phát hiện ra một cặp xác chết ôm chặt lấy nhau ở gần một ngọn núi tuyết phủ quanh năm trên dãy Andes. Sau khi xác nhận nhân thân, cặp đôi bị đóng băng hơn hai mươi năm trên ngọn núi tuyết kia chính là vợ chồng nhà Grimm đã mất tích nhiều năm về trước. Về phần cái mặt nạ trên tấm ảnh, nó chính là vật phẩm tùy thân duy nhất mà năm xưa công chúa Lilia đã mang ra khỏi hòn đảo đó. Giáo sư Owen bùi ngùi nói: "Việc đã xảy ra cách đây năm mươi năm. Không ngờ, tấm mặt nạ vừa được đưa vào viện bảo tàng, tôi còn chưa kịp tới để nhìn thấy thêm một nữa thì nó đã bị kẻ khác đánh cắp mất rồi."

Tôi vừa nghe giáo sư Owen hồi tưởng lại chuyện cũ, vừa tính toán so sánh thời gian xảy ra sự việc, phát hiện ra thời điểm vợ chồng Grimm mất tích mà giáo sư đã nói trùng khớp với thời điểm họ xuất hiện ở Trung Quốc. Theo những gì Triệu Cốc còn nhớ, sau khi hai người nước ngoài tặng lại căn nhà cho bà cô nhà hăn, họ đã biến mất một cách thần bí. Vậy vấn đề là, khi đó họ tới Trung Quốc để làm gì, tại sao xác họ lại được tìm thấy trên dãy Andes cách Nam Kinh cả mấy chục nghìn km? Quan trọng nhất là, đứa bé trong tấm ảnh đã đi đâu? Vào thời điểm rời khỏi Trung Quốc, chẳng lẽ vợ chồng Grimm lại không dẫn theo đứa con do mình dứt ruột đẻ ra? Nghĩ tới đây, tôi chợt rùng mình, những bào thai ngâm trong bình thủy tinh dưới tầng hầm của căn nhà bỏ hoang lại một lần nữa hiện hiện trước mắt tôi. Trực giác bảo với tôi, hai vấn đề này tất yếu có liên quan mật thiết đến nhau. Thế nhưng, vợ chồng Grimm đã chết, đã không thể nào giải đáp nghi vấn của tôi. Đến giờ này, có lẽ chỉ những kẻ trộm cái mặt nạ kia nắm giữ một vài sự thật mà chúng tôi chưa hiểu rõ cũng chưa biết chừng.

Shirley Dương nói tiếp: "Ở Nam Mỹ, nền văn minh Inca có thành tựu rực rỡ hơn cả nền văn minh của người Anh-điêng. Nền văn minh này xuất hiện sớm nhất, cũng là một trong ba nền văn minh phát triển nhất trong toàn khu vực đó. Viện bảo tàng chưa bao giờ ngừng tiến hành khai quật lần thực thi công tác bảo vệ đối với nền văn minh Inca. Cá nhân tôi cho rằng, vụ mất trộm lần này đã được tính toán từ trước. Xét theo thủ đoạn trộm cắp, chúng không phải là dân trộm cướp chuyên nghiệp, mà nhiều khả năng là bộ đội đặc chủng được huấn luyện nghiêm ngặt."

Mũ Sắt Đen đặt tập tài liệu đang cầm lên bàn, nói với Shirley Dương: "Trong báo cáo khám nghiệm tử thi đã nói rõ, đầu viên an ninh kia bị một loại vũ khí chế tạo bằng thép đặc biệt chặt đứt. Loại thép này chưa bao giờ được biết tới, có thể là thành quả khoa học kỹ thuật mới nhất của một nhóm nghiên cứu nào đó. Xét theo dấu vết để lại trên hiện trường vụ trộm, thủ phạm tổng cộng có ba người, hai nam một nữ, là người châu Á."

Khi nói đến đây, anh ta liếc nhìn mấy người chúng ta đầy ẩn ý, rồi nói tiếp: "Chẳng lẽ cô không thấy thời gian hai vị chuyên gia này xuất hiện quá trùng hợp hay sao?"

Mũ Sắt Đen vẫn ôm mối hoài nghi tôi và Tuyền Béo có liên can đến vụ mất trộm vừa rồi của viện bảo tàng, hoàn toàn không tin những gì Shirley Dương đã nói, lại một lần nữa đặt ra nghi vấn về thân thế của hai chúng tôi ngay trước mặt mọi người.

Shirley Dương đang định lên tiếng giải thích thì bị tôi ngăn lại. Đối phó loại người luôn tự cho là

thông minh như anh bạn này, bạn thanh minh sẽ chỉ làm cho hắn càng ảo tưởng hơn. Tôi quảng tẩm ảnh xuống, nhúu mày bảo với Mũ Sắt Đen: "Nếu như cảnh sát có chứng cứ, giờ lấy ra luôn đi. Nếu như không có, tôi mong anh lập tức rời khỏi đây, không nên làm ảnh hưởng đến công tác nghiên cứu của chúng tôi."

Mũ Sắt Đen không ngờ tới thái độ của tôi sẽ cứng rắn như thế, lập tức ghen hòng tức tối không phản bác được câu gì. Shirley Dương vội vàng đứng ra hoà giải: "Anh Robert, giờ điều chúng ta cần làm chính là đoàn kết lại để truy tìm và thu hồi bảo vật đã mất trộm. Nếu như cảnh sát không chịu tin tưởng nhân viên cộng tác của viện bảo tàng chúng tôi, vậy thì việc hợp tác sẽ rất khó tiếp tục triển khai. Mong anh hiểu cho chúng tôi, cũng hiểu cho hai vị khách vượt cả một quãng đường xa xôi để tới đây."

Nghe xong, Mũ Sắt Đen trầm ngâm một lát, cuối cùng ngồi xuống, nói: "Tôi tôn trọng ý kiến của bên phía viện bảo tàng, nhưng vẫn hi vọng các vị hết sức phối hợp với cảnh sát, cung cấp cho chúng tôi tư liệu chi tiết về hiện vật đã bị mất trộm, cùng với danh sách những người hiềm nghi có động cơ phạm tội."

Giáo sư Owen liên tục cam đoan sẽ quay về sắp xếp lại tài liệu rồi lập tức chuyển đến cục cảnh sát. Shirley Dương cũng tỏ thái độ, nếu như cảnh sát có gì cần phối hợp thì tất cả nhân viên, kể cả hai vị "chuyên gia nước ngoài" chúng tôi, cũng sẽ đều ủng hộ hết mình. Mũ Sắt Đen thấy có bạc để xuống thang, lập tức đứng lên, nói: "Nếu đã như vậy, tôi về trước đây, mọi người hãy giữ liên lạc. Giáo sư Owen, tôi chờ số liệu báo cáo của ông."

Tuyền béo đã tức tức giận đến mức sắp xì khói: "Lão Hồ, cậu ngăn tở lại làm gì? Một tên trùm quân phiệt chủ nghĩa đế quốc như vậy, phải nện vào đầu hắn một gậy, để cho hắn biết sự lợi hại của giải phóng quân nhân dân chúng ta."

Shirley Dương hơi nhếch mép mỉm cười, nói với hai chúng tôi: "Hai người các anh đã một đồng tuổi cả rồi, sao còn hành xử như trẻ con thế. Đặc biệt là lão Hồ anh, càng ngày càng không đứng đắn."

Thấy chúng tôi muốn ôn lại chuyện cũ, giáo sư Owen lập tức bảo với Shirley Dương: "Sau khi soạn lại xong tài liệu thì chuyển đến phòng làm việc của tôi. Ngày mai chúng ta lại tới cục cảnh sát một chuyến. Còn nữa, anh bạn trẻ Nhất, khi nào rảnh cậu kể cho tôi nghe kỹ hơn về căn nhà cũ của ông bà Grimm một chút. Tôi cảm thấy, trong chuyến hành trình tới Trung Quốc của họ nhiều khả năng ẩn giấu một bí mật rất quan trọng."

Sau khi tiễn giáo sư Owen ra về, Shirley Dương thở phào một hơi, quay lại nghiêm nghị nói với tôi và Tuyền béo: "Vụ mất trộm vừa rồi tuyệt đối không bình thường. Trước hết các anh đi với tôi để xem một thứ rồi nói sau."

Dựa vào sự hiểu biết đến chân tơ kẽ tóc về Shirley Dương của tôi, nếu như không hoàn toàn nhầm lẫn, cô tuyệt đối sẽ không bao giờ dễ dàng đưa ra kết luận. Xem ra, nhất định cô đã phát hiện ra manh mối bất thường nào đó. Hai chúng tôi đi theo cô xuyên qua hành lang phía trước viện bảo tàng. Cô vừa dẫn đường vừa phổ cập cho hai thằng chúng tôi những thông tin cơ bản nhất về văn minh Inca một lượt.

Văn minh Inca, văn minh Maya và văn minh Aztec được gọi là ba nền văn minh phát triển nhất của châu Nam Mỹ. Đế quốc Inca kéo dài bốn thế kỷ, bao gồm 14 vị Quốc vương. Vào thời kỳ Đế quốc Inca cường thịnh nhất, lãnh thổ trải rộng, nhận khẩu đạt tới con số mười hai triệu. Thậm chí, người Inca còn xây dựng nên mạng lưới giao thông nổi tiếng trên dãy núi Andes ở độ cao hơn bốn ngàn mét so với mặt nước biển. Một nền văn minh hiếm thấy trong lịch sử loài người như thế, đáng tiếc lại bị hủy diệt dưới gót sắt

của thực dân Tây Ban Nha vào thế kỷ 16.

Trong số những truyền thuyết nổi tiếng nhất của Đế quốc Inca, phải kể tới "Gian nhà vàng" và "Dòng suối thanh xuân". Về phần truyền thuyết thứ nhất, đã được minh chứng bởi những tài liệu lịch sử có liên quan được ghi chép lại bởi các nhà sử học. Tháng 1 năm 1531, quân kỵ binh của thực dân Tây Ban Nha, dưới sự chỉ huy của Francisco Pizarro(1), được trang bị súng kíp và pháo đại bác, đã phục kích quốc vương Inca thời đó là Atahualpa. Để chuộc lấy tính mạng, Quốc vương Inca cam đoan với Pizarro, nếu như được phóng thích, ông ta sẽ dùng vàng chất đầy căn phòng đang giam giữ mình. Căn cứ vào nghiên cứu sau này của các nhà khảo cổ học cho thấy, căn phòng giam giữ Atahualpa cao ba mét, rộng sáu mét, dài bảy mét. Để chuộc mạng cho Quốc Vương của mình, người Inca đã mất ba tháng để thu gom xấp xỉ 13.265 pound vàng trong cả đế quốc lại để chất đầy gian phòng đó. Đáng tiếc về sau lũ thực dân lật lọng, giết chết Atahualpa. Lúc sắp chết, vị quốc vương Inca đó đã nhân danh Thần Mặt Trời đưa ra lời nguyện rửa độc địa, toàn bộ những kẻ thực dân từng chạm đến số tiền chuộc sẽ không được chết yên lành. Đáng tiếc, Thần linh dường như không nghe thấy lời cầu nguyện của ông ta. Tháng 11 năm 1533, đội quân xâm lược rời khỏi thành cổ Cusco, thủ đô của đế quốc Inca. Một nền văn minh cổ của loài người đã bị hủy diệt bởi phương thức dã man nhất vô tình nhất, từ đó về sau biến mất trong dòng chảy cuộn cuộn của lịch sử. Còn về phần truyền thuyết "Dòng suối thanh xuân" thì hết sức thần bí khó hiểu.

(1) Francisco Pizarro González, (sinh 1475-mất 26 tháng 6, 1541) là một nhà thám hiểm và chinh phục, đã giúp thực dân Tây Ban Nha xâm chiếm Trung và Nam Mỹ. Ông là người đã chinh phục đế chế Inca và sáng lập ra thành phố Lima, mệnh danh là La Ciudad de los Reyes (thành phố của vua). Lima sau trở thành thủ đô của Peru. Vì sự nghiệp đó mà ông được liệt vào hàng conquistador, tức chinh phục tướng công của Tây Ban Nha. (Wiki)

Như trên đã nói, người Inca sùng bái Thần Mặt Trời. Theo lễ tất yếu, dưới sự áp đặt của giai cấp thống trị, Quốc vương Inca đương nhiên là "Con trai của Thần Mặt Trời", làm vua theo mệnh trời. Nhưng như thế chưa có gì đáng nói, mà điểm chết người nhất là người đầu tiên đảm nhiệm chức Quốc vương Inca được ghi lại trong sử thi, Manco Capac. Anh bạn này chẳng những là con trai của Thần, còn được người cha là Thần Mặt Trời ban cho một cây trượng bằng vàng. Theo truyền thuyết, lúc ấy Inca vẫn còn là một côi hoang sơ, Thần Mặt Trời định phái con trai Capac và con gái Oqlllo Vaco của mình xuống thế gian để khai sáng cho nhân loại. Về phần tại sao hai anh em ruột lại không cùng họ, đây là vấn đề của riêng Thần Mặt Trời, người ngoài không có quyền can thiệp. Trước khi Capac xuống nhân gian, người cha báo cho anh ta biết trước: "Con này, sau khi con dẫn em gái xuống nhân gian thì không phải sợ gì hết, cha đã xây dựng xong mạng lưới quan hệ cho các con rồi. Tất cả mọi người sẽ đồng lòng theo các con làm cách mạng. Đến lúc đó, con chỉ cần dùng cây trượng vàng cắm thử xuống đất, nơi nào có thể cắm xuống được sẽ chính là vùng đất phong thủy, long mạch linh thiêng. Con lập thủ đô ở nơi đó là có thể giúp cho con cháu đời sau trọn đời an khang."

Thần Mặt Trời đã phát ngôn, Capac muốn cãi cũng không có đường mà cãi. Anh bạn đó và người em gái được đưa đến nơi tia nắng mặt trời xuất hiện đầu tiên trong ngày - hồ Titicaca. Hai anh em bắt đầu xuất phát từ Thánh Hồ, lên đường tìm kiếm nơi có thể định đô an bang. Dù đã thử rất nhiều nơi nhưng lần nào cũng tốn công vô ích. Đến cuối cùng, họ cũng cắm được cây trượng vàng xuống đất ở Cusco, khởi đầu cho hành trình phồn vinh kéo dài qua vài thế kỷ của đế quốc Inca.

Tuyền béo hỏi Shirley Dương: "Ôi, nhiều vàng như vậy, giấu được vào đâu cho hết? Có tài liệu nào có liên quan để tham khảo một chút hay không?"

Tôi bảo: "Giấc mộng đào vàng tìm bảo vật, câu cứ chờ vài năm nữa rồi hãy tiếp tục mơ. Trước hết hãy nghe cho xong câu chuyện về "Dòng suối thanh xuân" gì đó rồi nói sau."

Shirley Dương nói tiếp: "Từ trước khi thực dân Tây Ban Nha đặt chân lên châu Mỹ, những truyền thuyết có liên quan đến "Dòng suối thanh xuân" đã có nhiều vô kể. Nổi danh nhất phải kể tới Nhật ký hàng hải của nhà thám hiểm Hoàng gia Tây Ban Nha, Ponce De León(2). Trong nhật ký, ông đã ghi chép chi tiết quá trình họ đã tìm được dòng Suối Thánh trong bộ lạc của người Inca ra sao. Căn cứ vào miêu tả của ông, dòng Suối Thánh bắt nguồn ngay từ chỗ cây trượng vàng của Thần Mặt Trời cắm xuống đất. Dòng suối có thể khiến cho cây cối đã khô héo nảy mầm, chim thú đã chết sống lại. Người già đã mất đi thanh xuân, chỉ cần ngâm mình trong dòng suối là có thể khôi phục lại thanh xuân. Về sau, họa sĩ cung đình nước Đức còn căn cứ vào truyền thuyết này để vẽ bức họa "Nữ thần sông suối" nổi tiếng, hiện đang được lưu giữ tại viện bảo tàng Leipzig. Bộ lạc của công chúa Lilia sinh sống ngay bên cạnh hồ Titicaca - nơi khởi nguồn của dòng Suối Thánh. Họ là một nhánh con cháu của người Inca cổ. Sự hiện hữu của bà ta giống như một hoá thạch sống, có sự trợ giúp rất lớn đối với việc nghiên cứu văn hóa Inca của chúng ta. Theo trí nhớ của giáo sư Owen, vào thời điểm chạy ra khỏi rừng nhiệt đới năm ấy, công chúa dù có mất mạng cũng phải tìm ra cái mặt nạ đó trong đồng đồ nát cho bằng được. Qua đó có thể thấy được tầm quan trọng của nó. Đáng tiếc là không biết trong tín ngưỡng của người Inca, mặt nạ ba mắt trang trí hình cánh chim chính xác đại biểu cho cái gì, mà lại có thể khiến cho họ tình nguyện đánh đổi bằng cả tính mạng."

(2) Juan Ponce de León (1474 - tháng 7 năm 1521) là một nhà thám hiểm người Tây Ban Nha. Ông đã trở thành Thống đốc đầu tiên của Puerto Rico dưới sự chỉ định của hoàng gia Tây Ban Nha. Ông đã dẫn đầu cuộc thám hiểm châu Âu đầu tiên đến Florida, mà ông đặt tên. Ông được gắn liền với truyền thuyết Suối nguồn thanh xuân, rất nổi tiếng ở Florida. (Wiki)

Tôi đắm chìm vào câu chuyện kể về đế quốc cổ xưa của Shirley Dương, trước mắt dường như đang tái hiện lại quá trình tàn lụi đó, thành trì bị kẻ địch tấn công đốt cháy. Dân tộc Trung Hoa chúng ta may mà không phải trải qua niềm đau thương đó. Tôi còn đang nghĩ ngợi, Shirley Dương đã dừng lại bên cạnh một khóm cây xanh tốt rậm rạp. Bởi vì khóm cây này nằm sát nhà kho đã bị trộm, cho nên đã bị cảnh sát khoanh vùng cấm vào bằng cách giăng ngang một sợi dây nhựa màu vàng đặc thù của mình, nhìn hết sức bắt mắt.

Tôi hỏi Shirley Dương chỗ này có gì khác lạ. Cô khom người chui qua đường dây khoanh vùng cấm vào của cảnh sát, dời những bồn hoa được chất đống ở chân tường qua một bên, một cửa đường ngầm hiện ra trước mặt chúng tôi. Tuyền béo vừa nhìn thấy đã ngồi xổm xuống nói: "Ái chà, quái lạ, ngoài hai anh em ta ra thế quái nào còn có người khác đào đường ngầm để vào thế này. Lão Hồ, cậu xem hình dạng cửa đường ngầm xem có phải do xẻng Lạc Dương tạo ra hay không?"

Cửa vào vuông hình sắc cạnh, đường hầm ăn thẳng vào sâu trong tường. Xét theo bề bề ngoài, đích thật là tác phẩm được tạo ra bằng xẻng Lạc Dương. Nhưng, một chiếc xẻng sắt bé tẹo thì làm sao có thể phá thủng được một bức tường bằng xi măng cốt thép, vấn đề này khiến tôi nghĩ nát óc mà không sao giải thích nổi.

"Dụng cụ có hình dạng tương tự, nhưng là công nghệ chế tạo lại khác hoàn toàn." Shirley Dương chỉ vào cửa đường ngầm cháy xém như bị lửa đốt, "Ông nội tôi đã từng đề cập tới một phương pháp cắt đá độc đáo, được ghi trong bí tịch độc môn không truyền ra ngoài của Bàn Sơn Đạo Nhân, được truyền lại từ một vị nội thần họ Lý thời Vạn Lịch nhà Minh. Nghe nói, khi ấy Quảng Đông có rất nhiều loại nguyên liệu làm nhiên liệu, trong số đó có một loại màu tím hiếm thấy trên đời, chỉ tồn tại trong những vách đá dựng đứng bên bờ biển. Người khai thác đá phải dùng búa đục bằng sắt để đục, mỗi ngày chỉ có thể đục sâu vào

vách đá dựng đứng tầm nửa tấc, năm ngày qua ngày năm qua năm, phải mất vài năm trời mới có thể thu được một khối đá nhỏ xíu. Sau khi vị họ Lý đó đến nhận chức, đã phái người dùng gan loài thỏ trên núi Côn Ngô làm chất xúc tác để chế tạo dụng cụ phá núi. Trước mỗi lần tiến hành cắt đá, người ta dùng tuyết tháng chạp đã được chuẩn bị sẵn để rửa sạch vách núi đá. Tất cả công nhân khai thác đá đều phải tán thưởng, sau khi sử dụng phương pháp độc đáo của Lý đại nhân, đá núi trở nên mềm như bún, đục sắt lại trở nên sắc bén cứ như có thần linh trợ giúp. Đêm qua, sau khi canh sát ra về, tôi đã kiểm tra kỹ lưỡng thêm một lần nữa, phát hiện ra có một vài cái tủ chứa đồ đã bị người khác dịch chuyển khỏi vị trí ban đầu. Tôi cảm thấy có điều gì đó kỳ lạ, bèn men theo chân tường tìm kiếm, quả nhiên đã phát hiện ra cái cửa hầm ngầm này. Lúc ấy, trên mặt tường vẫn còn vệt nước, sờ vào lạnh thấu đến tận xương. Cho nên tôi suy đoán, xuất thân của những kẻ ăn trộm này tuyệt không đơn giản."

Tôi và Tuyền béo chưa bao giờ từng nghe nói trên đời này lại có phương pháp phá núi thần kỳ như thế. Sau khi tấm tắc khen trí tuệ của bậc tiền nhân, Tuyền béo nói: "Nếu đúng như cô đã nói, bất cứ một bức tường nào, chỉ cần dội lên một thùng nước lạnh có thể đào xuyên qua. Vậy thì dân chúng còn vật lộn kiếm sống làm cái mẹ gì, đổ xô đi ăn trộm là khỏe rồi."

Shirley Dương đáp lại cậu ta: "Tuyết tháng chạp dễ có, thỏ chuyên ăn đồng và sắt lại khó mà tìm được. Tôi hỏi anh, đã bao giờ anh nhìn thấy loài thỏ nào không ăn cỏ cây, chỉ chuyên gặm đồng và sắt hay chưa?"

Tuyền béo thất vọng thở dài một hơi, đau lòng vì mất đi một cách làm giàu nhanh chóng không thôi. Nhìn cửa đường ngầm trên tường, tôi chợt nhớ tới đám người mặc đồ đen đã gặp lần trước ở sân bay, chẳng phải bọn chúng đang nắm công nghệ chế tạo xẻng Lạc Dương trong tay hay sao?

-----Trở lại [Mục lục](#)-----

Chương 14: Mưa gió lại nổi lên

Dịch: gaygioxuong
Nhóm dịch skyismine
Nguồn: bachngocsach.com

Trong chớp mắt, tôi chợt nhớ tới đám người mặc đồ đen đã gặp tại sân bay Thượng Hải, bọn chúng hành động thần bí lại còn mang theo bản thiết kế xẻng Lạc Dương. Nghe Răng Vàng nói, lúc ấy bọn chúng gấp rút giục máy bay cất cánh, bảo rằng có chuyện quan trọng phải làm, không thể chậm trễ. Tôi vội vàng hỏi Shirley Dương: "Nhà bảo tàng xử lý những hiện vật mới được chuyển tới như thế nào?"

Dù không hiểu tại sao tôi lại đưa ra một câu hỏi chẳng có liên quan gì vào lúc này, nhưng cô vẫn từ tốn giải thích: "Từ trước tới nay, chúng luôn được cất giữ trong nhà kho tạm thời, chính là gian phòng trước mặt chúng ta đây. Sau đó sẽ được chuyên gia phụ trách thẩm định phân loại đưa vào hồ sơ, rồi chuyển đến các phòng nghiên cứu tương quan để tiến hành phân tích chú giải. Sau khi quy trình công tác nghiên cứu đã được hoàn thiện, viện bảo tàng sẽ đưa ra quyết định chuyển chúng sang khu vực triển lãm hay cất giữ trong kho an toàn để bảo quản."

Tôi gật đầu, lại hỏi cô: "Nếu như vật phẩm đã được cất vào nhà kho, có phải người ngoài sẽ rất khó tiếp cận hay không?"

"Điều này là đương nhiên, nhà kho nằm sâu dưới mặt đất hơn 100m, được cài đặt hệ thống bảo vệ hiện đại. Hơn nữa, máy báo động trong nhà kho còn nối thẳng với Cục an ninh quốc gia. Có thể nói, viện bảo tàng của chúng tôi là thành lũy kiên cố nhất trên toàn cầu."

Shirley Dương đang nói, đột nhiên ngừng lại, nhìn chăm chăm vào tôi hỏi: "Lão Hồ, có phải anh có phát hiện gì đó hay không?"

Tôi kể lại toàn bộ những gì mình đã trải qua ở sân bay cho hai người nghe. Shirley Dương nhún mày nói: "Manh mối này rất quan trọng, tôi cảm thấy buộc phải liên hệ với cảnh sát một lần. Lão Hồ, anh có dự định gì không?"

Trời còn chưa sáng, tôi và Tuyền béo đã lên ra khỏi tiệm chạy đến đây. Có lẽ giờ ông Tiết đang lùng sục khắp nơi tìm hai thằng chúng tôi rồi, nếu như không quay về giải thích một câu thì thật sự hơi quá đáng. Vì vậy, chúng tôi quyết định trước tiên quay về tiệm lấy hành lý rồi sẽ trở lại tìm cô sau. Ra khỏi cửa viện bảo tàng, Tuyền béo vẫn còn luyến tiếc mãi bí thuật xuyên tường, bảo rằng lần tới có cơ hội nhất định phải đi núi Côn Ngô tìm bắt loài thỏ ăn sắt mà sống, thử một lần xem có linh nghiệm hay không. Tôi nhìn thấy bên kia đường có một chiếc thùng lớn màu đen đang đổ, bên vỉa hè lại có mấy kẻ với gương mặt mang nét của người châu Á đang canh chừng nhìn về phía chúng tôi, bèn kéo lại Tuyền béo đang chuẩn bị sang đường lại: "Này, những kẻ kia sao lại nhìn có vẻ quen mắt thế?"

Chúng tôi giả vờ như người đang rồi việc, tản bộ dọc theo con phố. Mấy kẻ kia lập tức băng qua đường, tiến lại gần chúng tôi. Chiếc xe thùng lớn màu đen ở bên kia đường cũng bắt đầu từ từ lăn bánh, bám riết sau lưng chúng tôi.

Chúng tôi mới tới nước Mỹ được có mấy ngày, số người đã từng tiếp xúc có thể đếm được trên đầu ngón tay. Những kẻ này có tác phong hành động không giống cảnh sát, trong "Nhất Nguyên Trai" cũng chưa từng nhìn thấy anh em nào giống như vậy. Chỉ còn lại vị Hội trưởng Thương hội Hoa kiều, người tự phong là Thiên Vương Lão Tử, Vương Phổ Nguyên kia nữa mà thôi. Chẳng lẽ Ma Cô Già lại nghĩ ra cái trò quỷ gì để hành hạ hai anh em chúng tôi?

Những người đó càng lúc càng rút ngắn khoảng cách, tôi và Tuyền béo len lỏi trong đám đông, sải bước vội vàng gần như là chạy.

"Con mẹ nó, cái đám này ma cô này bám dính quá chặt." Tuyền béo lâu lắm rồi không vận động nhiều như vậy, đầu tóc ướt sũng mồ hôi. Tôi thấy cứ thế này thì không thể nào cắt đuôi được, bèn bảo với Tuyền béo: "Tìm chỗ nào đó giải quyết vấn đề để thoát khỏi mớ phiền phức này."

Sau khi chúng tôi thống nhất với nhau, hai thằng lập tức dốc hết sức lực, guồng chân chạy như điên. Mấy kẻ kia lập tức đuổi theo. Người đi đường xung quanh bị chúng ta làm cho kinh sợ, dạt cả sang hai bên. Tôi có cảm tưởng như hai chân đang đập mây lướt gió, lâu lắm rồi không hoạt động thân thể xương cốt mạnh như vậy.

"Tuyền béo! Bên này." Tôi chọn trúng con hẻm phía sau một quán ăn nhỏ, lôi Tuyền béo chạy vào một khu vực tối đen như hũ nút. Mấy kẻ theo dõi lập tức lao vọt vào trong. Ngõ hẻm cực kỳ nhỏ hẹp, tối đa có thể cho phép hai người đi sóng vai. Tuy có bảy tám người, nhưng đối phương buộc phải xé lẻ ra để hành động. Tôi và Tuyền béo khoái nhất là cái trò đánh lộn như thế này, hai thằng nhặt vỏ chai bia lăn lóc trên mặt đất lên, cứ trông thấy người là đập. Hai thằng ranh tóc vàng bị chúng tôi đánh bay ngược trở lại. Mấy kẻ theo dõi không ngờ chúng tôi lại ra tay độc ác như vậy, mấy tên ở sau cùng vội vàng bỏ chạy. Số còn lại dựa vào nơi hiểm yếu hòng chống lại, bị chúng tôi đánh cho một trận tơi bời.

"Nói, nhóc con, ai phái mày tới?" Tuyền béo tóm cổ một kẻ xách lên, hung dữ hỏi, "Không cho các người thấy một chút bản lãnh, người còn không biết cậu đây là người không dễ trêu. Dám ra tay với cậu béo đây, ta khinh!"

Thằng nhóc tóc vàng bị Tuyền béo làm cho kinh sợ tới mức không dám kêu thành tiếng, lau nước mắt, nói ngọng nghịu bằng tiếng Trung: "Tiết Nhị gia ở khu phố Tàu phái chúng tôi đến, ông ấy bảo có việc tìm anh Hồ. . ."

Nghe vậy, Tuyền béo ảo não nói: "Hổng rồi, lão Hồ, quân ta đánh quân mình." Tôi vẫn đang cảm thấy quái lạ vì đám tay chân của Vương Phổ Nguyên cũng chẳng phải hạng người như thế này. Có ngờ đâu, mấy gã tóc vàng này chỉ là đám côn đồ ở khu phố Tàu do ông Tiết phái tới chuyển lời. Đúng lúc này, một chiếc xe thùng màu đen từ từ dừng lại, chặn ngang ở đầu con hẻm. Tôi và Tuyền béo thoáng liếc nhìn nhau, cả hai đều cảm thấy tình hình không ổn. Cửa xe vừa mở ra, bốn tên đàn ông vạm vỡ đã nối đuôi nhau nhảy xuống, chính là bốn tên bảo vệ đã đi theo sau Vương Phổ Nguyên ngày hôm trước. Ngực áo bọn chúng phồng lên một cục, tôi thừa hiểu đó là súng ngắn, lập tức nhắc thằng nhóc tóc vàng ném vào đồng rác. Tuyền béo cùng với tôi đi thẳng tới chỗ bốn kẻ vạm vỡ như bò mộng. Đối phương thấy chúng ta lại gần, không hề nói năng câu gì, một tay làm ra tư thế mời, một tay thọc vào trong lồng ngực. Tôi rặn ra một nụ cười gượng gạo, bảo Tuyền béo: "Đến nước Mỹ lâu như vậy, còn chưa lần nào được ngồi xe cao cấp thế này. Hôm nay người anh em này chiêu đãi cậu, lên đi!"

Tuyền béo cười hì hì, đập tôi một cái. Hai người không nói thêm câu gì, chui tọt vào bên trong chiếc

xe đen thui đó.

Chiếc xe liên tục lao đi vun vút, bốn tên vạm vỡ ngồi thẳng đơ ở ghế trước và ghế sau, kẹp tôi và Tuyền béo vào giữa. Bốn gã giống như tượng thần canh cửa, mắt không nháy lấy một cái, nhìn chăm chăm quan sát phản ứng của hai thằng không rời một giây phút nào. Tôi định nói vài câu cho không khí bớt tẻ nhạt, nhưng bị đôi mắt vô cảm của bọn chúng nhìn chăm chăm, thành ra cụt hứng chẳng muốn nói câu gì. Trong lòng tôi nôn nao thấp thỏm không yên, chẳng hiểu nổi chúng đang đưa hai thằng đến chỗ nào, lẽ như Ma Cô Già nổi điên bí mật dìu chúng tôi xuống Thái Bình Dương, vậy thì chẳng có ai biết đường mà vớt xác cho.

Tôi ngó nhìn cảnh vật bên ngoài cửa xe, nhà cửa hai bên đường đang dần biến mất, điều này đã chứng tỏ chúng tôi đang ngày càng rời xa thành phố. Chẳng bao lâu sau, một vùng biển khơi đã xuất hiện trong tầm nhìn. Tôi bảo Tuyền béo, lần này có lẽ đã làm liên lụy đến cậu rồi, đi một chuyến xa tít mù khơi còn chưa kịp ăn một cho ra tẩm ra miếng thì đã phải đi gặp Mark báo cáo lỗi lầm đã phạm phải trong những năm vừa qua mất rồi. Tuyền béo cũng rất u sầu. Cậu ta bảo, lão Hồ cậu chỉ giỏi lừa đảo, lúc trước khăng khăng là sẽ được uống rượu mừng, thế quái nào mà bánh cưới còn chưa được ăn, rượu Hoàng Tuyền lại đã được bưng lên tận miệng. Sắp tới khi gặp Mark, tớ phải tố cáo cho bằng được, cái cậu đồng chí này cực kỳ không đáng tin cậy.

Chiếc xe thùng liên tục lao nhanh như tia chớp, khoảng nửa giờ sau đã chạy đến một khu nông trại ở vùng ngoại ô. Bốn xung quanh là ruộng ngô mênh mông bát ngát. Có mấy chiếc máy kéo đang cày bừa trên vài thửa ruộng. Chúng tôi không hiểu Ma Cô Già đang làm cái trò quỷ gì, đành phải đi vào khu ruộng ngô dưới sự áp tải của bốn tên vạm vỡ.

"Lão Hồ, liệu bọn chúng có định xuống tay ở chỗ này, dùng xác chúng ta làm phân bón không?" Tuyền béo vừa đi vừa hỏi, "Hay là ta chạy trốn đi. Ruộng đồng lớn thế này, có lẽ bọn chúng chưa chắc đã bắt được chúng ta."

"Nơi này quá hoang vu, quanh đây không thấy bóng một căn nhà nào. Chúng ta tránh được mùng một không tránh được ngày rằm. Hơn nữa, nếu quả thật muốn giết chúng ta, chúng đã xuống tay trên đường rồi, cần gì phải hao công tốn sức đưa chúng ta đến tận đây. Tớ đã để ý nhìn rồi, toàn bộ chìa khóa xe đang nằm trong tay Đầu Trọc, nếu thật sự muốn chạy vậy phải bắt đầu ta tay từ lão."

Chúng tôi tiến sâu vào trong khu ruộng ngô, thỉnh thoảng có một hai âm thanh vang lên văng vẳng đâu đây. Tên bảo vệ trực đầu quay lại bảo tôi: "Lát nữa gặp Long Đầu, nhớ thông minh một chút. Tâm trạng của ông ấy không được tốt lắm."

Ngoài miệng tôi nói: "Tâm trạng Ma Cô Già không tốt có liên quan chớ gì đến tôi, cậu đây không phải là vú em của lão." Nhưng trong lòng lại âm thầm tự nhắc nhở chính mình, lần này muôn vàn lần không thể hành động theo cảm tính.

Sau khi đi sâu vào trong thêm một lúc, chúng tôi đã tới một khoảng đất đất trống bị đốt trụi. Đập vào mắt là hai tên mặc đồ đen đã bị hành hạ đến mức hấp hối, đang quắp người lại trên mặt đất, toàn thân be bét máu thịt, không có chỗ nào còn lành lặn. Vương Phổ Nguyên thì đang cầm chén trà, ngồi dưới một cái lọng phật vàng, đứng đằng sau là hai kẻ bảo vệ. Còn thằng cháu Ma Cô Trẻ, lúc này đang đứng ở bên cạnh. Nhìn thấy chúng tôi tới, gã không dám mở miệng nói câu gì, chỉ gơ ngón tay thối về phía hai thằng.

Cảnh này rõ ràng là người nhà họ Vương đang thi hành gia pháp, chẳng hiểu nổi hai kẻ mặc đồ đen kia đã vi phạm điều cấm nào mà lại bị trừng phạt nặng như thế. Khó hiểu nhất là Vương Phổ Nguyên bắt chúng tôi tới đây để làm gì.

"Hồ Bát Nhất," Vương Phổ Nguyên nhấp một hớp trà, sau đó gằn giọng nói ra tên tôi từng chữ một, "Cậu có quen biết hai người kia không?"

Tôi lắc đầu, trong lòng thầm nhủ đùa chắc. Hai tên này bị các vị đánh sưng vù cả mặt như Trư Bát Giới. Đừng có nói là tôi, ngay cả mẹ ruột chúng đến, có lẽ cũng thể không nhận ra được nữa là.

Wương Phổ Nguyên đặt tách trà xuống, hỏi tiếp: "Có biết vì sao lại đưa các cậu đến đây không?"

Tôi đáp: "Cụ đưa chúng tôi đến đây, khẳng định không phải là để uống trà. Hai vị đang nằm trên mặt đất kia, chúng tôi chẳng hề quen biết. Nếu có gì muốn nói, cụ tốt nhất cứ nói thẳng tuột ra."

Wương Phổ Nguyên đứng lên, đi đến bên cạnh hai kẻ mặc đồ đen, nói với bọn chúng: "Hai người kia, các người đã từng gặp chưa?"

Hai kẻ nằm trên mặt đất, đầu tiên há miệng hít vào mấy hơi rồi mới nói: "Wương lão anh hùng, việc này không có liên quan đến người khác, ông tốt hơn hết là cho chúng tôi được giải thoát. Tránh cho sau này có người bảo rằng người của nhà họ Vương cụ không hiểu đạo nghĩa giang hồ."

Hắn vừa nói xong, Ma Cô Tré lập tức nhảy ra đá cho hắn một cú: "Đã trộm đồ của nhà họ Vương chúng ta, mà còn dám mở miệng nói đạo nghĩa."

Cú đá đó rất mạnh, người đó bị đá bay đi cả nửa mét, vừa rơi xuống đất đã ộc ra máu mấy lần liên. Ma Cô Tré đang định tiếp tục đánh nữa, Vương Phổ Nguyên đã quát lên "Thanh Chính", gã lập tức rụt chân lại, giải thích: "Ông nội, do hắn đã. . ."

Wương Phổ Nguyên phát tay, Ma Cô Tré không dám nói thêm câu gì, ngoan ngoãn lùi lại đứng bên cạnh cái lọng phạt. Qua cuộc đối thoại ngắn vừa rồi của hai người, tôi thấy hiển nhiên là nhà họ Vương đã bị kẻ khác đánh cắp mất một món đồ quan trọng nào đó, còn hai kẻ này là nghi phạm đã bắt được. Tuy nhiên, xét theo những gì vừa diễn ra, có lẽ vật bị mất trộm vẫn còn chưa lấy lại được, mà đã bị đồng lõa của chúng mang đi mất. Vương Phổ Nguyên bắt chúng tôi đến đây, đơn giản chỉ là vì hoài nghi chúng tôi, cho rằng chúng tôi có liên quan đến việc này.

Wương Phổ Nguyên bước tới trước mặt tôi, hỏi: "Hồ Bát Nhất, cậu có biết ta và lão yêu quái đã từng đánh cược với nhau hay không?"

Tôi thành thật trả lời lão: "Tiết Nhị gia đã nói sơ qua."

"Vậy cậu có biết làm thế nào để tìm được ấn Bá Vương không?"

"Biết đại khái một chút, nghe nói là phải hợp nhất hai món tín vật truyền thừa của sư môn lại."

"Đúng vậy, xem ra cái gì cậu cũng biết." Vương Phổ Nguyên dùng đôi mắt sắc bén như chim ưng nhìn chăm chăm vào tôi, sau đó tiếp tục nói, "Nhưng vào ngày hôm qua, tấm bản đồ trong tay ta đã bị kẻ khác

đánh cắp. Cho nên, ta muốn tìm cậu tới đây để hỏi một câu, chiếc nhẫn bằng Ngọc Phi Thúy có còn nguyên vẹn không?"

Hai kẻ nằm trên mặt đất đã mềm nhũn như một đồng bùn, sau khi nghe nói chiếc nhẫn đang nằm trong tay tôi, tên bị đánh cố gắng lấy hơi, ngẩng đầu lên nhìn tôi. Hắn lướt nhìn qua một lượt cả Tuyền béo lẫn tôi. Nhưng đến khi nhìn thấy tôi, hắn đột ngột thốt lên: "Là chú mày!"

Tiếng hô của hắn lập tức làm cho ánh mắt mọi người đều đổ dồn vào tôi. Trong lòng hết sức bức bối, tôi bèn hỏi hắn chúng ta đã gặp nhau ở đâu. Tên kia kích động đến mức gần như đứng bật dậy. Tuy nhiên, xương đùi đã bị người ta đập gãy, hắn đành phải nhồm người lên nói: "Chúng ta đã gặp nhau ở sân bay Thượng Hải, chú mày không nhớ sao?"

Tôi ngồi xổm xuống quan sát, nhưng kẻ này không phải là gã mặc đồ đen vặn hỏi tôi và Răng Vàng về bản thiết kế ở phi trường ngày hôm đó. Trong khoảnh khắc, vô số câu hỏi rối rắm hiện lên trong đầu, tôi thực sự không biết nên hỏi hắn câu nào trước mới tốt. Thấy tôi rối rắm lưỡng lự, Ma Cô Trẻ nói với ông nội mình: "Cháu đã bảo là bọn chúng cấu kết với nhau rồi mà, hãy để cháu xử lý thằng ranh này."

"Xử lý cậu ta, cháu là đối thủ của người ta sao?" Vương Phổ Nguyên không thèm nề nang gì thằng cháu trai vô dụng. Lão đặt chén trà xuống, ngồi xổm bên cạnh tôi cười gần một tiếng, "Hay cho một câu 'Tha hương ngộ cố tri'. Hồ Bát Nhất cậu có dám khẳng định chắc chắn là mình không có liên gì tới vụ trộm đồ không, không có liên quan gì với 'Nhất Nguyên Trai' không! Hử?"

Tôi đáp, cụ à, việc này thực sự chẳng có liên quan gì tới chúng tôi cả. Ngay cả chúng tôi cũng bị kẻ khác thó mất đồ, giờ còn đang chạy đôn chạy đáo khắp nơi truy tìm hung thủ đây này!

Vừa nghe thấy nói hai kẻ mặc đồ đen này thuộc về đám người có bản vẽ mà tôi đã gặp ở Thượng Hải, Tuyền béo lập tức nổi hứng bưng bưng. Cậu ta ngồi xổm xuống, hỏi gã đó: "Người anh em, cái mặt nạ của viện bảo tàng cũng là do các vị thó đúng không?"

Gã đồ đen vừa mới nghe thấy Tuyền béo hỏi như vậy, giọng nói đột nhiên trở nên ngắc ngứ, hết sức bối rối nói: "Tôi không hiểu các vị đang nói cái gì. Tôi chỉ biết là đã gặp anh bạn này cùng với một người bị răng vàng ở sân bay."

Gã nói như vậy, tôi càng khẳng định đám người mặc đồ đen mình đã gặp lúc trước có liên quan đến vụ mất trộm. Tôi đứng lên, nói với Vương Phổ Nguyên: "Không dối gạt cụ, chúng tôi cũng bị mất đồ. Hơn nữa, có nhiều khả năng là do cùng một nhóm thực hiện. Tuy không biết mục đích của bọn chúng là gì, nhưng hai kẻ này hết sức quan trọng, hi vọng cụ cho bọn chúng một con đường sống, giao cho cảnh sát xử trí."

Vương Phổ Nguyên đương nhiên không dễ dàng tin tưởng lời nói của chúng tôi như vậy, lại tiếp tục to tiếng đồn ép. Tôi thật sự không còn cách nào, đành phải kể lại từ đầu đến cuối vụ mất trộm của viện bảo tàng, lần lần chạm mặt với đám người đó ở sân bay Thượng Hải cho lão nghe. "Ông cụ Vương, tất cả đều là sự thật. Nếu cụ vẫn còn không tin, chúng ta chỉ còn mỗi cách là đến cục cảnh sát đối chất nữa mà thôi."

Tuyền béo đã không nhẫn nhịn nổi được nữa, nói với Vương Phổ Nguyên: "Đồng chí Vương kính mến, tất cả chúng ta đều là người bị hại, hiện giờ theo đuổi cùng một mục tiêu. Cụ đừng có nghi ngờ nữa, nếu chúng tôi thật sự là đám kẻ trộm, chắc chắn đã cầm cái ấn vứt đi đó cao bay xa chạy, hơi sức đâu mà ở đây tán hươu tán vượn với cụ."

Vương Phổ Nguyên liếc mắt ra hiệu cho đám thủ hạ. Bọn họ lập tức lôi hai kẻ mặc đồ đen ra phía bên ngoài ruộng ngô. Tôi sợ hai kẻ đó bị thủ tiêu, vội nói với Vương Phổ Nguyên: "Giờ đồ vẫn còn trong tay bọn họ, cụ hành xử tốt nhất nên chừa lại một con đường lui."

Lão hừ một tiếng đầy nặng nề: "Thế nào, ta cần cậu dạy mình phải làm thế nào hay sao? Cái đám thanh niên tự cho mình là thông minh các cậu, thật sự là không biết trời cao đất rộng. Lão yêu quái họ Tang kia có truyền nhân như cậu, coi như lão không may." Nói xong, lão sai đám tay chân dẫn tôi và Tuyền béo lên biệt viện ở trên núi chờ mình.

Biệt viện của Vương Phổ Nguyên nằm trên ngọn núi ngay đằng sau khu nông trường. Chúng tôi bị bốn tên lực lưỡng áp giải, leo núi hơn một giờ đồng hồ mới tới được cổng chính một công trình mang đậm nét kiến trúc cổ của Trung Quốc. Tôi hỏi lão già trọc đầu lên trên đó bằng cách nào. Lão ta chỉ lên trời, đáp: "Cáp treo, lên thẳng." Tôi ngẩng đầu lên nhìn, quả thật có một sợi cáp điện ở giữa không trung. Tuyền béo hỏi tôi: "Lão già mắc bệnh gì mà lại xây nhà trên núi, chẳng lẽ nơi này là một khu vực có phong thủy tốt?"

Cậu ta vừa hỏi câu này đã lập tức gợi ý tưởng cho tôi. Hoàn cảnh địa lý của nước Mỹ và Trung Quốc có rất nhiều điểm khác nhau. Xét tổng thể, địa hình Trung Quốc tây cao đông thấp, vạn núi giống nhau như cùng một mẹ, đều bắt đầu từ Côn Luân. Trong Phong thủy học, nơi khởi nguồn của núi và nước được gọi là 'tổ', 'tổ' lại được chia thành 'viễn tổ', 'thái tổ', 'thiếu tổ', 'tổ sơn'. Thời cổ đại, các nhà phong thủy cho rằng núi Côn Luân là cây trụ chống trời, là liên kết giữa trời và đất, toàn bộ núi non sông ngòi trên mặt đất đều khởi nguồn từ Côn Luân, cho nên gọi Côn Luân là 'thái tổ'. Tiếp đó, dãy Côn Luân phân nhánh ra 'Đại can long' tức là 'thái tổ', 'thái tổ' phân nhánh ra 'Trung can long' tức là 'thiếu tổ', 'thiếu tổ' phân nhánh ra 'Tiểu can long' tức là 'Sơn tổ', mà kết thì được gọi là 'Phụ sơn'. Ví dụ như Tung Sơn, Hằng Sơn, Hoa Sơn, Hành Sơn và Thái Sơn trong Ngũ Nhạc, đều là nhánh Đại can của dãy Côn Luân, là 'tổ' của muôn vạn núi non sông ngòi nhỏ, do đó được gọi là 'Đại tông'.

Đến giờ chúng tôi đã biết, Côn Luân không phải là dãy núi cao nhất thế giới. Xét theo vị trí địa lý trên toàn thế giới, nó chỉ có thể được coi là thái tổ long mạch của dân tộc Trung Hoa chúng ta. Lúc mới tới nước Mỹ, tôi đã tìm được một vài tài liệu có liên quan, phát hiện ra hoàn cảnh địa lý tuy có ngàn vạn loại khác nhau, nhưng phương pháp coi phong thủy thì vẫn là cùng một dạng, đều coi trọng nhất là xu thế cát (tường), con người hòa hợp với tự nhiên.

Tôi quan sát kỹ càng thế núi bên cạnh biệt viện của nhà họ Vương một lượt. Thế này thuộc về 'Long thuận thế nguy', sườn núi xanh tươi, bốn phía thông thoáng, hai bên uốn vòng lên tạo thành thế như đang bay lên, thuộc về đẳng cấp 'Tam Dương thổ châu' cao nhất. Khi xây dương trạch ở chỗ này, mục đích chính là nhằm tạo phúc quan cao chức trọng trong vòng ba trăm năm cho con cháu đời sau. Xem ra, dã tâm của lão già họ Vương rất lớn, chẳng những muốn tung hoành trong giới kinh doanh, mà còn nuôi ý định chen chân vào chính trường. Tuy nhiên, tôi thấy đứa cháu kia của lão, tính tình thì ngang ngược hống hách, lại chẳng có tài cán nào, e rằng nỗi khổ tâm này của lão già họ Vương cuối cùng rồi sẽ cũng trở thành công cốc.

Khi vào bên trong biệt viện quan sát, tôi thấy không sai lệch lắm so với đã dự đoán, cũng chỉ là tầng trên tầng dưới đèn điện điện thoại, những vật dụng bày biện trên sàn lãn trang hoàng trên bốn vách tường đều đậm chất xa xỉ đáng ghê tởm của chủ nghĩa tư bản. Tuyền béo hỏi tôi đối sách tiếp theo là gì. Tôi thầm tính toán, hai người kia vẫn còn trong tay lão già kia, hiện giờ chúng tôi không nên trở mặt thẳng thừng với lão ta, bèn nói: "Mao Chủ Tịch đã có chỉ thị, chúng ta phải coi trọng đoàn kết với những đồng chí bất đồng ý kiến với mình để cùng nhau công tác. Cho dù là ở địa phương hay là trong quân đội, chúng ta đều phải

tuan thủ theo chỉ thị này. Đối với những người ngoài Đảng cũng giống như vậy. Chúng ta là đội ngũ tập hợp lại từ năm châu bốn biển, cho nên không riêng gì phải đoàn kết chặt chẽ với những đồng chí có cùng ý kiến với mình, mà còn phải đoàn kết chặt chẽ cả với những đồng chí bất đồng ý kiến để cùng nhau công tác."

Tôi còn chưa nói xong, Ma Cô Trẻ đi từ trên tầng xuống, nói với tôi: "Ông nội gọi anh lên tầng, gặp ở phòng sách."

Tôi và Tuyền béo vừa định đi lên tầng, gã lại nói: "Chỉ một mình anh lên thôi, cái tên béo mập kia không được phép đi lên."

Tôi nói: "Hai chúng tôi đi cùng nhau, nếu phải lên trên đương nhiên là sẽ cùng tiến lên. Nếu như ông nội của cậu có ý kiến, bảo ông ấy xuống đây gặp chúng tôi cũng được." Nói xong, tôi và Tuyền béo lách qua hai bên người gã để đi lên tầng. Ma Cô Trẻ tức giận đến mức mắt long lên sòng sọc, hùng hùng hổ hổ theo sát chúng tôi vào trong phòng sách. Vừa vào đến bên trong, gã lập tức mở miệng ton hót với ông nội mình: "Ông nội, họ tự tiện xông vào, cháu không ngăn được."

Vương Phổ Nguyên dường như đã đoán trước chúng tôi sẽ không làm theo ý của mình, cho nên chẳng hề tức giận, vẫy tay ra hiệu cho mấy người chúng tôi ngồi xuống nói chuyện, thái độ tốt hơn so với lúc trước không biết bao nhiêu lần. Tôi âm thầm cảm thấy quái lạ, chẳng lẽ lão đã đổi tính?

"Giờ chỉ có mấy người chúng ta, có gì cứ nói thẳng không phải ngại ngần gì cả." Vương Phổ Nguyên cầm tấm ảnh được đóng khung trên bàn sách lên, nói bằng giọng đầy hoài niệm, "Ta và lão yêu quái cùng bá đạo trưởng Thái Nhất ở núi Long Hồ làm sư phụ. Vị đạo trưởng này đã từng du lịch Âu Mỹ, tinh thông thiên văn được lý, ngôn ngữ các nước, có thể nói là có kiến thức uyên bác về cả Trung Quốc lẫn Phương Tây. Vào thời dạy học ở nước Mỹ, ông ấy đã kết bạn với cha ta. Cha ta khâm phục sát đất học vấn của đạo trưởng, bởi vậy mới có chuyện sau này ta về nước bá sư như đã nói. Lúc mới về Trung Quốc, ta không bao giờ chịu ngồi yên một chỗ, tính cách còn bộp chộp hơn cậu Nhất đây vài phần, " Nói đến đây, Vương Phổ Nguyên mỉm cười, chỉ vào người trong tấm ảnh, nói: "Đây là ảnh lão yêu quái khi sang nước Mỹ, là tấm ảnh duy nhất mà chúng ta chụp chung. Khi ấy, nếu không phải ta và lão ấy nóng máu tranh nhau ba tiếng "Đại sư huynh" thì sau này đã chẳng gây ra lắm chuyện hoang đường đến thế, khiến cho những người có liên quan phải chết oan chết uổng, thật sự là oan nghiệt!"

Tôi đã có lần nghe ông Tiết kể lại "Sự tích quang vinh" của hai người khi ấy, cho nên an ủi lão người chết không thể sống lại, mong cụ nén bi thương. Chỉ cần không lạm sát kẻ vô tội, đạo trưởng Thái Nhất và ông cụ Tang sẽ tha thứ cho cụ.

"Láo xược! Ta làm người đâu đến lượt họ Tang kia tha thứ," Lão Vương quăng tấm ảnh xuống, bảo với tôi, "Ta là người đã bước một chân vào quan tài, có chuyện nói thẳng. Hôm nay tìm cậu đến, một là để đối chất vụ trộm cắp bản đồ kho báu; hai là muốn hỏi một câu, cậu có hứng thú hợp tác với chúng ta hay không."

Tôi nghiền ngẫm lại tính cách của Vương Phổ Nguyên, cuối cùng cũng vỡ ra được đôi điều. Lão điều động đội ngũ, phô trương rầm rộ để "mời" chúng tôi tới, hoàn toàn không phải vì mục đích hưng sư vấn tội. Lão ma cô này chỉ tung hỏa mù đánh lừa thiên hạ, thực chất chỉ nhằm vào mỗi cái ấn Bá Vương đã bị thất lạc từ lâu. Mặc dù tôi không biết cái ấn đó quý hiếm ở chỗ nào, cũng chẳng hiểu tại sao lại có nhiều người muốn chiếm đoạt nó như vậy, nhưng việc này có liên quan vụ án mất trộm của viện bảo tàng. Tôi phải chơi trò ú tim với lão một chút thì mới có thể thu được nhiều thông tin có ích hơn.

Tôi giả vờ như không hiểu, hỏi lại lão: "Ông chủ Vương, ngài chuyên thực hiện những vụ làm ăn lớn, dường như chúng tôi không giúp đỡ được cái gì. Nếu đã xác định vụ trộm không có liên quan gì đến mình, phải chăng chúng tôi có thể đi?"

"Ha ha ha ha, nếu cậu không có hứng thú, vậy chúng ta đã không còn gì để nói. Nếu như cậu muốn đi, xin cứ tự nhiên!"

Vương Phổ Nguyên dường như đã nắm chắc mọi việc trong tay, không thèm nói lấy một câu để giữ chân tôi lại, thân nhiên gọi luôn thằng cháu trai của mình tiễn chúng tôi xuống dưới nhà. Tôi không ngờ lão lại hành động dứt khoát như thế, không chừa lại bất cứ đường lui nào. Theo lý thuyết, lão đã mất bản đồ, trong khi lại không có chiếc nhẫn, muốn tìm ấn quý có lẽ còn khó hơn cả lên trời, tại sao lại có vẻ như chắc chắn sẽ lấy được vật đó, không hề tỏ ra lo lắng một chút nào? Nếu như không phải lão đóng kịch quá giỏi, vậy thì có chắc chắn là có vấn đề. Nhưng người ta đã ra lệnh tiễn khách, tôi thực sự không thể nào mặt dày mày dạn bảo rằng muốn ở lại ăn cơm tối, đành phải trưng ra gương mặt tươi cười nói bye bye với lão.

Trước khi đi, viên bảo vệ đầu trọc đưa cho hai chúng tôi một tấm danh thiếp, bảo rằng sau khi về nhà suy nghĩ kỹ thì có thể liên hệ với lão ta, ông chủ Vương bản tính nhân hậu sẽ không chấp nhặt với hàng con cháu. Tôi nhận tấm danh thiếp, nhìn lướt qua rồi nhét vào trong túi áo, thầm nhủ trừ phi trời sập xuống, nếu không tuyệt đối sẽ không bao giờ còn dây dưa với người nhà họ Vương nữa.

Có ngờ đâu, chúng tôi vừa trở lại "Nhất Nguyên Trai", trời đã thực sự sập xuống.

Sau khi xuống chân núi, tôi và Tuyền béo đứng chờ cả một đêm bên vệ đường mới bắt được một chiếc xe tải nhỏ chở ngô vào nội thành bán. Ông bác nông dân Mỹ hết sức nhiệt tình, trên đường đi liên tục mời mọc chúng tôi ăn ngô nhà trồng được. Tuyền béo vừa gặm bắp ngô vừa nói: "Trên đời này, nông dân ở đâu cũng vậy cả, không cần biết là ở Trung Quốc chúng ta hay là nước Mỹ, cũng đều có tính cách chân chất như thế. Ông bác, bắp ngô của bác bán bao nhiêu tiền một cân? Khi nào về nước, tôi xách theo hai túi để làm bằng chứng cho tình hữu nghị nhân dân hai nước Trung, Mỹ."

Đáng tiếc ông bác người Mỹ không hiểu tiếng thổ ngữ Bắc Kinh của cậu ta, trên đường đi hai người căn bản nói chuyện theo kiểu ông nói gà bà nói vịt. Sau khi vào đến nội thành, chúng tôi vội vàng chạy về khu phố Tàu. Vừa mới đến cửa trụ sở chính, chúng tôi đã bị một đám thanh niên tóc vàng chặn lại. Bọn họ vừa đẩy chúng tôi vừa nói: "Chạy mau, cảnh sát đang chờ hai người ở bên trong." Tôi nhận ra kẻ cầm đầu chính là Tóc Vàng chạy đến nhắn tin bị chúng tôi đánh nhảm ở ngõ hẻm sau quán bar ngày hôm qua, bèn tóm lấy gã lôi qua một bên, hỏi: "Chuyện gì xảy ra? Cảnh sát tới để làm gì?"

Gã vừa đẩy hai đứa tôi vừa nói: "Tiết Nhị gia bảo tôi chờ các anh ở chỗ này, người của cục cảnh sát đã vây kín tiệm rồi. Ông ấy nhắn các anh trốn đi mau."

Tuyền béo eo éo hỏi tôi: "Lão Hồ, có phải cậu đã ăn vụng bắp ngô sau lưng tớ cho nên mới bị gặp quả báo hay không?"

Tôi nói, cậu đừng có mà đổ vạ, vừa rồi cả xe ngô của người ta thiếu chút nữa là bị một mình cậu chén sạch, cậu còn ở đó mà oán tôi. Tôi hỏi Tóc Vàng, Tiết Nhị gia còn nhắn nhủ gì nữa không.

Tóc Vàng thấy chúng tôi vẫn còn chưa chịu đi, nôn nóng dậm chân: "Cảnh sát nói hai người phóng hỏa giết người, là phần tử nguy hiểm, đã phát lệnh truy nã rồi. Các anh đi mau, nếu không đi sẽ bị họ bắt bây giờ!"

Tôi và Tuyền béo nhìn nhau, cả hai không thể tin được lời gã nói là nói thật. Giết người? Đùa quá rồi! Hai thằng chúng tôi thiếu chút là chôn thầy nơi hoang dã, thế quái nào mà giờ lại biến thành tội phạm bị truy nã? Tôi bảo, giờ không thể chạy được, bỏ chạy chẳng khác nào có tật giật mình, sợ tội bỏ chạy. Chúng ta phải tới "Nhất Nguyên Trai" hỏi cho rõ ngọn ngành, để xem chính xác đã xảy ra chuyện gì. Tuyền béo cũng đồng ý với tôi, chúng ta cây ngay không sợ chết đứng. Chúng ta, một không giết người sát, hai không phóng hỏa, tay cảnh sát Mỹ có dài đến mấy cũng chẳng thể với được qua Thái Bình Dương.

Chúng tôi không chịu nghe theo lời khuyên can của đám Tóc Vàng, khẳng khái đòi đi vào hỏi cho ra lẽ. Còn chưa tới cửa tiệm, chúng tôi đã nhìn thấy hai người Mỹ mặc đồng phục cảnh sát đang đứng dưới tấm biển với vẻ mặt cảnh giác. Tôi kéo Tuyền béo trốn vào trong một tiệm tạp hóa gần đó, bàn bạc tìm cách trà trộn vào trong tiệm. Phía sau đột nhiên vang lên tiếng hét của phụ nữ, Tuyền béo hỏi tôi cô ta đang nói cái gì, sao mà thấy chúng ta lại còn kích động hơn cả thấy Mao Chủ Tịch nữa vậy. Hai người cảnh sát kia rút phắt súng ra, lao vọt về phía chúng tôi. Tôi vội vàng kéo Tuyền béo: "Người ta hô cứu mạng. Chạy mau, tớ nghe nói cảnh sát Mỹ không cần giải thích nhiều, nhìn thấy nghi phạm là nổ súng."

Tuyền béo bảo: "Làm gì đến mức đó, làm thế thì có còn luật pháp gì nữa." Cậu ta vừa nói xong, "Đoàng đoàng" hai tiếng súng vang lên. Cảnh sát Mỹ giơ súng, gào lên rách cả cuống họng phía sau chúng tôi, đại khái bảo chúng tôi giơ tay đầu hàng sẽ được khoan hồng... Chúng tôi trốn sau một chiếc ô tô đỗ cạnh đường, rất nhiều người đi đường gần đó đồng loạt ôm đầu nằm rạp trên mặt đất, không dám nhúc nhích.

Tuyền béo nói: "Đm, đám binh lính du côn này! Nếu cậu đây có đồ chơi, bắn phát nào đảm bảo chúng sẽ lúng sọ phát đó."

Tiếng súng làm kinh động đến rất nhiều cư dân ở quanh đó. Rất nhiều người đổ xô ra khỏi "Nhất Nguyên Trai", trông thấy cảnh sát đang nổ súng về phía chúng ta, họ hòa nhau xông lên ngăn cản. Tần Bốn Mắt cũng có mặt trong đám người đó. Anh ta ra hiệu bằng tay với chúng tôi, sau đó chạy theo hướng ngược lại. Tuyền béo hỏi tôi Tần Bốn Mắt muốn nói gì thế, tôi bảo không hiểu. Tóm lại, giờ chúng ta phải tranh thủ lúc hỗn loạn bỏ chạy, mấy tên cảnh sát không có vẻ gì là muốn bắt sống chúng ta cả, có khả năng cấp trên đã đưa ra mệnh lệnh, đối phó với phần tử khủng bố có thể tiền trạm hậu tẩu.

Thấy quần chúng làm loạn cản trở, hai viên cảnh sát đành phải lấy bộ đàm gọi viện trợ. Tôi đoán có lẽ họ đã mai phục một số lượng lớn cảnh sát ở quanh đây. Không dám ở lại chỗ này lâu, hai thằng liều mạng chạy như điên. Vừa chạy ra đầu ngõ, một chiếc taxi màu vàng cua gấp một theo đường vòng cung, quay ngược lại rồi phanh đánh kết trước mặt chúng tôi. Tần Bốn Mắt nóng nảy nhấn còi hai lần, tôi và Tuyền béo giống như chết đuối vớ được cọc, vội vàng lên xe.

Vừa lên xe, ngay phía sau đã vang lên tiếng còi cảnh sát, Tần Bốn Mắt văng tục CMN rồi dí chặt chân ga, liên tiếp húc đổ rất nhiều quán nhỏ ven đường mới thoát được ra khỏi khu phố Tàu. Tôi quay đầu lại quan sát tình hình, phát hiện ra ba chiếc xe cảnh sát đang bám sát sau đuôi xe chúng tôi, chỉ còn cách tầm hơn mười mét. Lúc này, nếu như họ nổ súng, chúng tôi sẽ đối mặt với hiểm nguy xe có thể bị lật bất cứ lúc nào.

"Hồ Bát Nhất, các anh đã bị bao vây, hãy may chóng đầu hàng!"

Vừa nghe thấy giọng nói ngọng nghịu bằng tiếng Trung quen thuộc, tôi đã biết ngay người đang kêu gọi đầu hàng là Mũ Sắt Đen. Tôi nhô đầu lên khỏi ghế sau để xem xét, quả nhiên là anh chàng tóc vàng người nước ngoài đó. Anh ta thò nửa người ra ngoài cửa kính xe, giơ loa công suất lớn kêu gọi chúng tôi đầu hàng. Tuyền béo bảo cái thằng cháu nội này còn chưa chịu câm miệng, chúng ta không thể dừng lại. Tần Bốn Mắt nhìn lướt qua kính chiếu hậu, nói: "Hai anh bám chắc vào, giờ chúng ta phải đánh cược một phen." Nói xong, anh ta nhấn lút chân ga, chiếc xe hơi thiếu chút nữa là bắn tung lên trời.

Xe cảnh sát đuổi theo chúng ta chạy lòng vòng quanh những khu phố buôn bán rộng rãi. Mất hơn 10 phút mà vẫn không thể cắt đuôi được. Tần Bốn Mắt phân trần, thường ngày mình chỉ đi làm quanh khu vực này, chạy ra khỏi nơi đây là mù tịt đường đi lối lại.

Tôi bảo với anh ta: "Giờ cứ tiếp tục chạy thế này sẽ rất bất lợi đối với chúng ta, hết dầu thì cứ chuẩn bị mà chờ chết, phải tìm một nơi mà cảnh sát không thể nhúng tay vào được."

Tần Bốn Mắt trầm ngâm một lát: "Có hai nơi có thể trốn, một là đại sứ quán, hai là Thương hội Hoa kiều. Những cảnh sát này có lớn gan đến mấy cũng không dám xông bừa vào hai nơi đó."

Vào lúc này, chiếc xe của Mũ Sắt Đen đột nhiên tăng ga đuổi gấp, thiếu chút nữa là húc xe của chúng tôi văng lên vỉa hè. Tôi nói không còn nhiều thời gian để lựa chọn nữa, gấp lắm rồi, nơi nào gần hơn chúng ta sẽ đến nơi đó.

Tần Bốn Mắt hơi đẩy kính mắt lên, nói với hai đứa tôi: "Bám chặt vào!" Sau đó, anh ta đột ngột đánh cua gấp, lái xe lao thẳng về phía xe cảnh sát. Tôi nói anh làm gì thế này, anh ta bất đắc dĩ nói: "Không còn cách nào khác, vừa mới chạy qua mất rồi." Vừa dứt lời, xe của chúng tôi đã đâm rầm rầm hai cú liên, hất văng chiếc xe cảnh sát chặn trước mặt, chạy vào một quảng trường được quây xung quanh bằng lưới sắt. Cú đâm đột ngột của anh ta khiến ngũ tạng lục phủ của tôi xóc lên tận cổ họng, đến khi nhìn tới Tuyền béo thì đã thấy cậu ta ngã sấp mặt xuống ghế ngồi, bắt đầu văng tục. Tôi hỏi đây là chỗ nào, Tần Bốn Mắt nói lòng cà- vạt, thở phào một hơi dài: "Địa bàn của lão ma cô."

Chúng tôi vừa tắt máy, đã có mười người mặc quần áo rằn ri huỳnh huých chạy ra khỏi khu nhà ở phía bên kia quảng trường. Đúng lúc này, xe cảnh sát cũng vừa chạy đến nơi. Mũ Sắt Đen không hề lỡ mẫn xông thẳng vào địa bàn người khác giống như chúng tôi, mà ngừng xe lại ngay trước lưới sắt. Mười mấy cảnh sát xếp thành hàng nấp sau xe cảnh sát, rút súng chĩa vào chúng tôi. Mũ Sắt Đen đứng đầu hàng, vừa bắn chỉ thiên vừa hô hào: "Hồ Bát Nhất, các anh đã bị bao vây, không nên chống cự vô vị."

Tôi trả lời ngay tức thì: "Phải nói là chống cự vô ích! Cái tên người nước ngoài nhà người, con mẹ nó đừng có cố tỏ ra là người có học văn trước mặt ông đây."

Mũ Sắt Đen tức xì khói. Nhưng đối mặt với đám lính đánh thuê của thương hội Hoa kiều, anh ta không dám nổ súng bừa bãi, chỉ còn mỗi cách chui vào trong xe lấy bộ đàm gọi cho cấp trên yêu cầu trợ giúp. Lúc này, đám lính mặc đồ rằn ri đã chạy đến nơi, bao vây quanh xe của chúng tôi. Kẻ cầm đầu gõ cửa kính xe, tôi nhìn lên, hóa ra là Ma Cô Tré. Gã mặc đồ rằn ri, cầm súng ngắn, cười hết sức rạng rỡ: "Ủi cha, chẳng phải anh Hồ đây sao, sao lại có thời gian rảnh tới uống trà thế này?"

Tuyền béo đẩy mạnh cửa xe ra, thiếu chút nữa là đập vào người Ma Cô Tré. Cậu ta vừa xuống xe vừa

nói: "Mấy anh em tôi đến tìm ông nội nhóc nói chuyện, phận làm cháu thì tránh qua một bên cho đỡ vướng chân."

Tần Bốn Mắt thì chẳng thèm ngó ngang gì đến Ma Cô Trẻ. Sau khi xuống xe, anh ta không hề nói năng câu gì, đi thẳng vào trụ sở thương hội, coi Ma Cô Trẻ giống như là không khí. Mũ Sắt Đen đứng bên ngoài gấp rút đến mức vò đầu bứt tai, nâng súng hét lớn: "Đứng lại hết cho tôi, nếu không sẽ nổ súng!"

Ma Cô Trẻ nhướng mày, cười âm lên nói: "Cậu đây chỉ chờ người nói câu này. Người đâu, khiêng súng máy ra đây, để cho đám lính Mỹ này có cơ hội chiêm ngưỡng đồ chơi của chúng ta." Vừa dứt lời, quả thực đã có hai kẻ lực lưỡng khiêng một khẩu súng máy từ phía sau lên. Tôi hỏi tàng trữ cái thứ này không bị coi là phạm pháp ở Mỹ hay sao? Gã vỗ vào họng súng, vênh mặt dương dương tự đắc nói: "Khẩu Maxim từ thời thế chiến lần thứ nhất, được xếp vào hàng đồ cổ. Bọn họ lấy cớ gì mà bắt tôi!"

Tuyền béo xen vào: "Không ngờ năng lực giác ngộ tư tưởng của thằng ranh cậu lại tốt đến thế, chơi mấy cái trò khôn vặt này đúng là chẳng kém cạnh ai. Sau khi gặp ông nội cậu, chúng tôi nhất định sẽ nói tốt cho cậu vài câu. Lão Hồ, tiền tuyến sẽ nhường lại cho đồng chí trẻ tuổi này, còn chúng ta về hậu phương để nghiên cứu kế hoạch tác chiến nào."

Tần Bốn Mắt đang đứng chờ chúng tôi ở cửa Thương hội này giờ, đứng bên cạnh anh ta là bảo vệ của lão ma cô, Đầu Trọc. Đầu Trọc đưa cho Tần Bốn Mắt một tấm danh thiếp, sau đó nói với tôi: "Cậu Hồ, lại gặp nhau. Xem ra lần này cậu đã nghĩ thông suốt."

Tôi cười hì hì thay cho lời chào, hỏi lão ta ông chủ Vương có ở đây không. Lão ta chỉ vào thang máy nói ông cụ đang ở bên trên chờ từ này. Tần Bốn Mắt giới thiệu, Thương hội Hoa kiều có bốn phân hội ở khu vực này. Chỗ chúng ta đang đi vào là hang ổ của Vương Phổ Nguyên, là nơi lão tiếp đón các chính khách cao cấp của Mỹ, cho nên đám cảnh sát kia mới không dám tự tiện xông vào. Anh ta giới thiệu xong, tôi tự nhiên lại nhớ tới đám người mặc đồ đen ăn trộm bản đồ, ngay cả một nơi mà cảnh sát cũng phải kiêng kỵ đôi ba phần vậy mà bọn chúng lại dám động thủ trên đầu thái tử, thích trộm là trộm. Chẳng hiểu hai kẻ bị bắt sống lúc trước, giờ thế nào rồi.

Tần Bốn Mắt nói: "Kể từ sau khi hai người các anh bỏ đi không lời từ giã buổi sáng hôm kia, Tiết Nhị gia đã phái rất nhiều người đi tìm kiếm khắp nơi. Mãi về sau mới phát hiện ra hành tung của các anh ở chỗ viện bảo tàng, Tóc Vàng quay về báo các anh đã bị kẻ khác bắt đi. Chúng tôi cứ tưởng đó là việc hay ho mà Vương Phổ Nguyên đã làm ra. Lúc ấy đã tập trung những anh em rảnh tay định đi nông trường cứu các anh rồi, không ngờ cảnh sát đột nhiên xông vào tận nhà, bảo rằng muốn bắt tội phạm truy nã." Nói đến đây, Tần Bốn Mắt ngừng lại một giây, rồi mới nói tiếp với giọng nặng nề: "Tôi nghĩ có lẽ các anh vẫn còn chưa biết, giáo sư Owen của viện bảo tàng quốc gia đã bị chết. Cảnh sát nói các anh chẳng những giết người, mà còn thiêu hủy phòng làm việc của ông ấy. Một trợ thủ người châu Á của ông ấy cũng bị mất tích."

Tin tức của Tần Bốn Mắt giống như sét đánh giữa trời quang. Trong khoảnh khắc, lỗ chân lông toàn thân tôi đều nở ra, toàn bộ máu trong người chạy qua gáy xộc thẳng lên đỉnh đầu. Chẳng cần quan tâm mọi người vẫn còn trong thang máy, tôi tóm lấy Tần Bốn Mắt, hỏi lại anh ta: "Ai chết? Anh lập lại một lần nữa, là ai mất tích?"

Anh ta bị tôi xô đẩy thiếu chút nữa là đã ngã ngựa ra, vội tóm lấy tôi để giữ thăng bằng, đáp: "Quản lý, anh tỉnh táo lại một chút! Viện bảo tàng xảy ra hỏa hoạn, người chết là vị giáo sư, còn vị trợ thủ người

châu Á thì chỉ bị mất tích. Cảnh sát nói, hiện giờ chưa có dấu hiệu gì chứng tỏ cô ấy bị sát hại. Theo phán đoán chủ quan, có lẽ khi phát sinh hoả hoạn cô ấy không có mặt tại hiện trường."

Tuyền béo nói: "Dương tham mưu trí dũng song toàn, đã bao nhiêu lần tham gia đồ đấu nguy hiểm dưới mộ cổ mà vẫn lành lặn trở về. Chỉ một trận cháy nhỏ, chắc chắn không thể gây thương tích cho cô ấy được. Lão Hồ, cậu đừng có thần hồn nát thần tính, nếu không sau này Dương tham mưu biết được sẽ chế nhạo cậu cho mà coi."

Tôi vỗ vỗ lên đầu, buộc chính mình phải tỉnh táo lại. Trọc Đầu an ủi tôi: "Về vụ hỏa hoạn ở viện bảo tàng, trong tay chúng tôi thực ra có một vài manh mối. Cậu Hồ, lát nữa gặp ông cụ, tự cậu sẽ hiểu, có một số việc không cần thiết phải lo lắng."

Tôi buông bàn tay này giờ vẫn tóm chặt vai Tần Bốn Mắt ra, xin lỗi anh ta, chẳng có lòng dạ nào mà đi tìm hiểu ẩn ý trong câu nói của Đầu Trọc. Khoảnh khắc đó, tôi thậm chí sinh ra cảm giác bất lực chưa bao giờ từng có. Khi vào văn phòng của Vương Phổ Nguyên, bên trong đã có một gã đàn ông băng bó đang ngồi ở đó. Khi thấy tôi đi vào, gã mỉm cười thân thiện với tôi. Tôi thật sự không nhận ra đó là ai, cho nên hỏi thẳng Vương Phổ Nguyên rốt cuộc là có chuyện gì xảy ra.

Lão đứng cạnh khung cửa sổ tiếp đất, nhìn đám người đang giăng co trên quảng trường, đáp lại tôi: "Cậu chịu tới tìm ta, coi như đã gặp may. Ta chỉ vừa mới biết một vài chuyện thông qua anh bạn kia."

Gã xác ướp thấy tôi nhìn sang mình, lại mỉm cười thân thiện: "Anh bạn trẻ, không nhớ ra tôi sao? Tính cả lần này, chúng ta có thể coi là đã gặp nhau ba lần rồi."

Tôi còn đang ngẫm nghĩ, Tuyền béo lại là người kịp phản ứng trước: "Đm, thằng ranh nhà người bị đánh như vậy mà còn chưa chết, sống dai thật."

Nghe Tuyền béo nói, tôi mới chợt nhớ ra, cái tên đầu quần băng kín mít này không phải ai khác, mà chính là một trong hai gã mặc đồ đen đã gặp trong ruộng ngô lần trước. Tôi nghĩ bụng, lúc trước cứ tưởng rằng người là một kẻ cứng đầu, tại sao chỉ trong nháy mắt đã bị mua chuộc rồi. Xem ra, nhất định lão già kia đã cho gã không ít lợi ích. Quả thật là đao kiếm dễ ngăn, đạn bọc đường khó phòng. Tuy nhiên, lúc này tôi chẳng thêm quan tâm nguyên nhân tại sao gã lại gia nhập vào dưới trướng lão già họ Vương. Tôi chỉ muốn biết một điều - đêm qua viện bảo tàng chính xác đã xảy ra chuyện gì, Shirley Dương giờ đang ở đâu.

Lão già họ Vương thấy tôi nôn nóng ra mặt, vì vậy đi thẳng vào vấn đề ngay. Lão vừa mở toang cửa sổ vừa nói rành rọt: "Bọn chúng có sáu người tất cả, nhận tiền của người khác đến nước Mỹ tìm một vật. Vụ trộm ở viện bảo tàng do bọn chúng gây ra, bản đồ của nhà họ Vương ta cũng do bọn chúng trộm. Về phần vụ phóng hỏa ngày hôm qua, tám chín phần mười cũng là do bọn chúng gây ra."

Xác Ướp không đợi lão già họ Vương nói xong, đã lập tức phân bua: "Vụ cháy ngày hôm qua không có một chút can hệ gì đến tôi, hoàn toàn là do bọn chúng làm."

Tôi mặc kệ gã có tham dự hay không, tóm lấy cổ áo gã, hỏi: "Vì sao các người phải trộm cái mặt nạ trong viện bảo tàng? Còn nữ nghiên cứu sinh kia thì sao?"

Vừa bị tôi tóm chặt, gã đã đau đến mức kêu ú ớ không thành tiếng, có lẽ là vết thương đã vỡ ra. Gã vội vàng ôm lấy mặt, nói: "Anh bạn trẻ, đừng kích động đừng kích động! Việc này phải từ từ nói, không

gặp được."

Xác Ướp tên Tường Bình, nhà làm nghề mộc gia truyền. Đến đời mình, gã không chịu làm việc gì tử tế, chỉ thực hiện những phi vụ trộm gà trộm chó lật vật để kiếm ăn. Nửa tháng trước, có một thanh niên cao lêu nghêu, đeo khăn quàng cổ tìm tới chỗ bọn gã, muốn thực hiện một phi vụ làm ăn với gã.

"Hắn cho tôi một khoản tiền, nói một thời gian ngắn nữa sẽ có người liên hệ với tôi. Đến lúc đó, tôi cứ đi theo người đó là được, chỉ có lợi mà không có hại." Xác Ướp tiếp tục hồi tưởng lại, "Sau khi hắn ra về khoảng tầm một tuần lễ, thì có ba nam một nữ tìm tới nhà, bảo rằng ông chủ giới thiệu đến, muốn dẫn tôi sang Mỹ làm ăn lớn. Ban đầu tôi không đồng ý, cảm thấy việc này không bình thường, chưa bao giờ từng nghe nói người nào vừa mới bắt đầu làm ăn đã có thể vươn sang được tận nước Mỹ. Sau đó, gã vạm vỡ nói năng cục cằn trong số ba người đó bảo rằng, chúng ta xuất ngoại là để lấy vài món đồ. Sau khi thành công, ông chủ sẽ tiếp tục thưởng thêm rất nhiều, sẽ chia đều cho tất cả chúng ta. Huống chi, tôi đã biết việc này, nếu như không chịu nhảy vào lửa, vậy thì chỉ có thể giết người bịt miệng. Các vị, tôi quả thật là bị ép buộc, quả thật là bị bọn chúng bức bách cho nên mới bước chân lên con đường không có đường về này." Nói đến đây, gã dừng lại một chút, "Hành trình của chúng tôi rất gấp gáp, toàn bộ đều do tên Trâu Mộng quyết định. Về phần mấy người còn lại, tôi đã từng thử dò hỏi qua, nhưng kẻ nào cũng ngậm miệng như hến. Chỉ biết người nữ trong nhóm hình như là người chuyên vẽ bản đồ cho một Viện khoa học nào đó, có quan hệ thân thiết với tên Trâu Mộng. Vừa đến nước Mỹ, Trâu Mộng lập tức đưa cho tôi một bản vẽ thiết kế, hỏi tôi có cách nào để len vào bên trong mà không để lại bất cứ dấu vết gì không. Tôi bảo rằng việc này dễ ợt, tổ tiên nhà họ Tường chưa bao giờ thiếu những thủ đoạn kỳ diệu. Thế nhưng, không biết chính xác là chúng ta muốn thó bảo vật gì. Trâu Mộng bảo rằng điều này không quan hệ gì đến tôi, tôi chỉ cần phụ trách mở khóa đào đường ngầm, những việc còn lại sẽ có người khác phụ trách. Lúc ấy, tôi cho rằng ai làm việc người ấy thì không còn gì tốt hơn. Nhưng sau khi đục thủng tường viện bảo tàng, tôi mới phát hiện ra tình hình phát triển theo chiều hướng xấu, bọn chúng không những trộm đồ mà còn giết người. Lúc ấy, tôi chỉ muốn cao bay xa chạy, nhưng Trâu Mộng bảo rằng còn một vật nữa còn chưa tới tay, phải mau chóng làm việc. Chuyện sau này ra sao, các vị đều đã biết cả rồi. Chúng tôi thất bại tại nhà Vương lão anh hùng, bị bắt sống. Tuy nhiên, tôi không hề ân hận một chút nào. Nếu không nhờ Vương lão anh hùng, tôi làm sao có thể thay da đổi thịt để một lần nữa làm người. Trận đòn của cụ không phải là đòn tra tấn mà là giáo dục. Cụ chính là cha mẹ tái sinh của tôi, Vương lão anh hùng!"

Tôi hỏi Tường Bình kẻ bị bắt cùng với gã ngày đó là ai. Tường Bình liếc nhìn lão già họ Vương, đến khi thấy lão gật đầu mới chịu nói: "Tên kia chuyên phụ trách vào trong lấy đồ, Trâu Mộng thường gọi hắn là Lý Căng Dài." Nhìn vẻ mặt của Tường Bình, cái tên Lý Căng Dài bị đã gây chấn động khi ấy, chỉ sợ đã không còn có mặt trên đời này nữa rồi. Lão già họ Vương làm việc theo phong cách tàn nhẫn, không bao giờ chừa lại đường sống cho những người không có giá trị lợi dụng. Theo tôi thấy, Tường Bình phản bội vì bị mua chuộc chỉ là thứ yếu, chủ yếu là bị lão cưỡng bức, không thể không bán đứng người khác để tự bảo vệ chính mình.

Tần Bốn Mắt hỏi gã: "Các anh đã thực hiện trót lọt vụ trộm ở viện bảo tàng, tại sao ngày hôm qua lại còn phải phóng hỏa giết người?"

Đây cũng chính là vấn đề mà mình quan tâm nhất, nên tôi vội vàng vênh tai lắng nghe câu trả lời của Tường Bình. Gã lắc đầu, nói: "Các vị, đêm qua tôi vẫn còn bị Vương lão anh hùng nhốt trong khu nông trại cơ mà. Việc phóng hỏa thực sự không có liên quan gì tới tôi. Tuy nhiên, tôi đã từng nghe thấy Trâu Mộng nói, ông già người nước ngoài kia đang nghiên cứu một thứ gây bất lợi rất nhiều cho hành động tiếp theo của ông chủ, phải diệt trừ. Cho nên tôi dám khẳng định, có tới tám chín phần mười là vụ việc ngày hôm

qua có liên quan tới bọn chúng."

Tuyền béo vỗ đùi, nhảy dựng lên nói: "Thế này là ổn rồi, chúng ta đã ở nông trường cả đêm hôm qua, đến lúc sắp sáng mới xuống núi. Chúng ta có nhân chứng, không cần phải sợ đám cảnh sát kia."

Tần Bốn Mắt gật đầu: "Đúng vậy, các anh có đầy đủ chứng cứ chứng minh mình không có mặt tại hiện trường, cho dù vụ việc này có bị chuyển sang toà án cũng không cần phải lo lắng."

Thực ra, tôi chẳng bận tâm một chút nào tới việc bị truy nã cả. Điều tôi quan tâm hơn cả là mục đích thực sự của đám người mặc đồ đen này. Mặt nạ của công chúa Inca và tấm bản đồ kho báu của nhà họ Vương gia chẳng liên quan gì đến nhau; Huống chi, khi xưa đạo trưởng Thái Nhất đã nói, bản đồ phải phối hợp với chiếc nhẫn thì mới có thể xác định được vị trí chính xác. Đám người mặc đồ đen kia chỉ lấy mỗi tấm bản đồ thì chẳng có tác dụng gì. Hơn nữa, ông chủ đứng đằng sau bọn chúng thực ra là thần thánh nơi nào, tại sao phải trăm phương ngàn kế triệu tập một đám kỳ nhân dị sĩ để trộm cắp hiện vật được cất giữ trong viện bảo tàng.

Đúng lúc này, Vương Phổ Nguyên đột nhiên nói một câu rất quan trọng, làm tôi lập tức thấu suốt. Lão hỏi tôi: "Có còn nhớ lão yêu quái đã chết như thế nào không?"

Ban đầu tôi thực sự không quá để ý liên hệ hai việc này với nhau, nhưng câu hỏi của Vương Phổ Nguyên dường như đã khơi thông trí não, giúp tôi thông suốt được mạch suy nghĩ. Tôi vội vàng hỏi Tường Bình: "Người thanh niên mà anh nhắc đến, cái vị ông chủ đã tìm đến anh mà anh vừa nói lúc nãy ấy, ngoại hình của hắn ta ra sao?"

Tường Bình sợ lại bị tôi tóm chặt, vội vàng trả lời: "Cao lêu nghêu, trông chẳng giống ai, nhưng giọng nói của hắn lại khá trầm, luôn đeo khăn quàng cổ." Gã vừa dứt lời, Vương Phổ Nguyên đã mỉm cười hỏi tôi: "Giờ cậu đã hiểu rồi chứ?"

Người Tường Bình nhắc đến chính là kẻ đầu sỏ trong vụ âm mưu sát hại ông cụ Tang ngày trước, Cây Sào. Trong khoảnh khắc, tất cả manh mối đã ráp lại với nhau. Tôi gấp rút hỏi Vương Phổ Nguyên: "Nếu đúng thật là hắn, vậy tại sao hắn lại không bao giờ có ý định lấy chiếc nhẫn tôi mà đang cầm?"

Vương Phổ Nguyên không trả lời câu hỏi của tôi, mà chỉ lấy một tờ bản sao từ trong ngăn kéo bàn ra, rồi nói: "Trước tiên cậu cứ xem qua thứ này, sau đó tự mình suy ngẫm xem tại sao."

Tôi cầm lấy tờ bản sao, xem đi xem lại mấy lần. Chỉ thấy được đó là một bản vẽ hình núi non sông ngòi, còn có một vài ký hiệu kỳ lạ, nhìn có vẻ giống như một tấm bản đồ. Tường Bình sán lại để xem, vừa nhìn vào đã ngã xụi lơ xuống đất: "Cái gì, sao tấm bản đồ này vẫn còn ở chỗ cụ thế này?"

Vương Phổ Nguyên gằn giọng nói: "Bản các người đã trộm mất đương nhiên là bản gốc. Nhưng chẳng lẽ các người chưa từng nghĩ tới, nó nằm trong tay ta hơn bốn mươi năm, lẽ nào ta không sao chép ra vài bản để phòng ngừa hay sao?"

Tôi nhìn tấm bản đồ sao chép, lập tức hiểu ra. Nếu Vương Phổ Nguyên có bản đồ sao chép, vậy thì một kẻ lòng dạ thâm sâu như Cây Sào, đi theo ông cụ Tang nhiều năm như vậy, lẽ nào lại không làm ra một chiếc nhẫn rập khuôn theo mô hình của chiếc nhẫn bằng Ngọc Phi Thúy? Hắn đã thiết lập sẵn đường lui cho mình, chẳng trách vào thời điểm ở Nam Kinh khi ấy, hắn lại rút lui nhanh chóng đến thế, hóa ra là đã

chuẩn bị từ trước. Ngay từ ban đầu, mục đích của thằng ôn này chính là cái ấn Bá Vương do đạo trưởng Thái Nhất để lại. Hắn định chờ cho đến khi ông cụ mất, thuận lợi tiếp quản "Nhất Nguyên Trai", thu nhận vào tay. Nhưng biến cố bất ngờ xảy ra, khiến hắn không thể không lộ ra bộ mặt thật, không còn đường nào khác đành phải tiến hành trộm bản đồ, ký thác toàn bộ hi vọng vào bản sao chiếc nhẫn. Sở dĩ lúc đầu hắn im hơi lặng tiếng ẩn nhẫn, có lẽ chỉ vì bản tính đa nghi, không làm việc gì không chắc chắn, lo ngại chỉ dựa vào mỗi bản sao thì không thể thế khám phá được bí mật trong tấm bản đồ. Về sau, do đã bị bại lộ hắn mới bí quá hoá liều, nghĩ ra kế hoạch giết người đoạt bảo vật, thuê mướn kẻ ác trộm đồ để thay thế.

Chỉ trong vài giây, tôi hầu như đã xâu chuỗi lại chính xác trình tự mọi việc, đang định xác nhận với Vương Phổ Nguyên thì cửa phòng đột nhiên bị ai đó mở tung. Ma Cô Trẻ cầm súng đi vào, phấn khích đỏ bừng cả mặt, nói: "Ông nội, cháu đã bắt được tên chỉ huy cảnh sát làm tù binh!"

-----Trở lại [Mục lục](#)-----

Chương 15: Bản báo cáo nghiên cứu của giáo sư Owen

Dịch: gaygioxuong
Nhóm dịch skyismine
Nguồn: bachngocsach.com

Mấy người chúng tôi đang tìm cách giải một câu đố hóc búa trong phòng làm việc, cậu cả nhà họ Vương đột nhiên cầm súng áp giải Mũ Sắt Đen vào. Y diều võ dương oai nói: "Tên Quỷ tây dương này quả thật là xảo quyệt! Hắn ra lệnh cho đám thuộc hạ rút quân, còn bản thân định tìm cơ hội lén vào từ cửa sau. Rất may là đã bị cháu bắt được." Vương Phổ Nguyên vớ lấy chén trà đập vỡ tan: "Đồ toi cơm, giờ hắn đã đạt mục đích vào được đây, người bắt hay không bắt có gì là khác nhau!"

Dù có thế nào cậu cả Vương cũng không tài nào ngờ được, mình thông minh quá hóa dần, bị ông nội chửi ầm lên, bao nhiêu uy phong lúc trước đều mất sạch, ngồi riêng một góc gặm nhấm nỗi bức bối.

Mặc dù chưa hiểu biết quá nhiều về Mũ Sắt Đen, nhưng tôi cảm thấy anh ta sẽ không đại đột tự chui đầu vào lưới. Có thể nói, anh ta cố ý làm như vậy là để bị bắt, mục đích là vào trong này gặp mặt chúng tôi mà thôi.

Tôi nói với anh ta: "Thời điểm xảy ra vụ hoả hoạn đêm qua, chúng tôi đang làm khách ở nông trường của ông chủ Vương, có không dưới hai mươi người có thể làm chứng. Mãi sáng hôm nay chúng tôi mới quay về nội thành. Tôi thực sự muốn biết, cảnh sát có quyền bắt người bừa bãi như thế sao."

Mũ Sắt Đen xua tay với tôi, nói: "Thực sự xin lỗi anh Hồ, là thuộc hạ của tôi không làm tròn trách nhiệm, trong tình huống chưa xác định rõ ràng đã tự ý nổ súng. Chúng tôi chỉ muốn đối chứng với các anh, thực sự không có ý định làm hại hai người."

Tôi nghĩ bụng, người nói dối cứ như cuội. Chẳng lẽ đám ông lớn các người ăn no rồi việc, kéo cả một đám đông mang theo súng thật đạn thật, cầm chốt ở cửa "Nhất Nguyên Trai" vào giữa nửa đêm chỉ là nhằm mục đích kiếm hai anh em chúng ta tâm sự việc nhà?

Tần Bốn Mắt hăng giọng, nói với anh ta: "Thời điểm các anh xông vào tiệm khi ấy, cung cách hành động có như anh nói đâu, rõ ràng là lục soát cửa tiệm đòi bắt người, hết sức hống hách."

Mũ Sắt Đen tự biết mình đuối lý, đành phải thành thật khai báo: "Lúc trước chúng tôi đã quá mức võ đoán. Bằng ghi hình lúc viện bảo tàng xảy ra hỏa hoạn đêm qua đã được xem xét, các anh không hề xuất hiện ở đó vào khoảng thời gian này. Tôi nghĩ tất cả chỉ là hiểu lầm."

Tuyền béo rống lên: "Hiểu lầm? Cậu đây bị các người truy đuổi chạy như vịt khắp cả nước Mỹ, nghĩ cả một buổi người chỉ nhớ ra có một câu 'hiểu lầm'. Nghĩ mới hay làm sao, hôm nay thẳng cháu nhà người không giải thích cho rõ ràng mọi việc, cậu béo đây đảm bảo người sẽ lành lặn đi vào què quặt đi ra!"

Nhìn thấy cảnh sát Mỹ, Tưởng Bình run lên cầm cập, sợ chúng tôi sẽ khai gã ra. Không phải là tôi không có ý định giao nộp gã cho Mũ Sắt Đen ngay tại chỗ, mà chỉ vì nơi đây là địa bàn của lão ma cô, hơn nữa Tưởng Bình đã bị lão mua chuộc. Đến lúc đó, chẳng may lão ma cô muốn bảo vệ gã, đám người có

liên can chúng tôi đương nhiên sẽ biến thành đối tượng phải diệt khẩu, đặc biệt là Mũ Sắt Đen - người ngay từ đầu đã đứng ở phía đối lập. Tôi đoán có lẽ chẳng tới lượt Tuyền béo ra tay, anh ta đã bị lão già kia âm thầm xử lý sạch sẽ.

Mũ Sắt Đen quả thực không hề để ý tới trên hiện trường có một xác ướp Ai Cập. Anh ta kéo khóa áo xuống, móc từ trong ngực áo ra một gói tài liệu được bọc kín bằng ni lông, nói: "Những tài liệu này đã được tìm thấy ở hiện trường vụ hoả hoạn. Chúng tôi có lý do để khẳng định, giáo sư Owen bị sát hại trong lúc đang tiến hành làm báo cáo về vụ mất trộm. Trong báo cáo khám nghiệm tử thi đã nói rõ, ông ta bị sát hại trước khi vụ hoả hoạn xảy ra, nguyên nhân chết giống hệt như nhân viên bảo vệ ở nhà kho ngày hôm trước, bị kẻ sát nhân dùng vũ khí sắc bén cắt đứt yết hầu. Thời điểm xảy ra hoả hoạn có lẽ là tầm hai giờ sáng. Căn cứ vào sổ ghi chép tên người ra vào ngày hôm ấy, ngoài giáo sư Owen, đêm hôm đó cô Shirley cũng làm việc muộn trong phòng nghiên cứu. Chúng tôi đã phát hiện dấu hiệu xảy ra đánh nhau tại hiện trường, nhưng không hề tìm thấy thi thể của cô, cơ bản có thể loại trừ khả năng đã bị giết hại. Thế nhưng, đến giờ vẫn chưa có bất cứ tin tức nào về cô Shirley, chúng tôi đành phải tạm thời kết luận, cô ấy không may đã bị hung thủ bắt cóc."

Mũ Sắt Đen không hiểu rõ về Shirley Dương, cho nên anh ta mới phán đoán sai lầm tình huống khi ấy, cho rằng một người con gái yếu ớt trói gà không chặt như cô nhất định đã bị kẻ thủ ác khống chế làm con tin, bắt mang đi. Nhưng tôi và Tuyền béo đều biết rõ, bản lĩnh của Shirley Dương tuyệt đối không thể miêu tả bằng đôi ba câu. Cho dù là tố chất thân thể hay là năng lực ứng biến khi đột ngột gặp phải sự cố, cả hai phương diện này đều hơn xa người bình thường. Bắt sống hơn nữa lại còn im hơi lặng tiếng đưa cô ra khỏi viện bảo tàng, gần như là việc không thể làm được.

Căn cứ vào hiểu biết tường tận về Shirley Dương của tôi, khi xảy ra vụ án, cô nhất định đã tìm mọi cách bảo vệ giáo sư Owen, sau đó bám riết theo hung thủ, hiện giờ hoàn toàn không có thời gian liên hệ với bất cứ một ai. Nếu không, chí ít ra cô cũng sẽ phải tìm cách nào đó để báo bình an cho tôi mới đúng.

Mũ Sắt Đen thuật lại xong, Tần Bốn Mắt tỏ vẻ lo lắng, nói: "Không có tin tức trong thời gian dài như vậy, liệu cô Shirley có bị. . ."

Tôi lập tức cắt ngang: "Cô ấy không sao đâu. Giờ việc chúng ta cần làm là truy đuổi hung thủ, chứ không phải ngồi chết dí ở đây suy đoán lung tung. Anh Robert, chỗ tư liệu đó anh có thể cho phép chúng tôi mở ra xem một lượt hay không?"

Mũ Sắt Đen còn đang tỏ vẻ lưỡng lự, Ma Cô Tré đã búng đầu lọc thuốc lá, giật lấy cái gói, lột phất lớp nhựa nilon bọc ở bên ngoài ra. Mũ Sắt Đen vừa định đoạt lại thì bị Đầu Trọc đâm một cú vào giữa bụng, sụm xuống sàn, đau đến mức quằn quại. Tôi thật sự không thể đứng bàng quan, bèn đỡ Mũ Sắt Đen dậy, nói: "Ông chủ Vương, tốt xấu gì anh ta cũng là người ăn lương nhà nước, cách giải quyết thế này của các vị thật sự là khinh người quá đáng."

Ma Cô Tré vừa đưa tài liệu cho ông nội mình xem vừa nói: "Hồ Bát Nhất, cách làm người của anh bạn thật sự chẳng ra sao, gió chiều nào nghiêng chiều ấy. Lúc này ở bên dưới, nếu không phải chúng ta ra tay, anh và người anh em của mình đã bị vị ăn lương nhà nước này bắn thủng như tổ ong vò vẽ từ lâu rồi. Giờ định ra về làm người tốt, có phải là đã chậm hay không. Chính xác là anh đứng về bên nào?"

Tôi đáp lại: "Tôi chỉ đứng về đội ngũ nhân dân, hành động theo lương tâm, làm người theo đạo nghĩa." Mũ Sắt Đen không hiểu hết được mấy câu tiếng Trung này, chỉ biết là tôi đang giúp mình, bèn nín

cơ đầu nói: "Hồ, trước giờ tôi hiểu lầm anh mất rồi. Tôi không sao, nghỉ ngơi một lát là tốt thôi."

Tôi nghĩ bụng, nói vớ vẩn, nếu ngay cả một đấm mà anh cũng không chịu được thì còn làm cảnh sát làm cái mẹ gì, về nhà thay tã cho con cho rảnh nợ. Ông đây đứng ra nói giúp người là vì sợ bọn họ lợi dụng cơ hội độc ác xuống tay đánh người tàn phế ngay lập tức. Ông đây làm vậy là để tỏ thái độ cho bọn họ biết, ở chỗ này người không phải tử cố vô thân. Thằng ngốc đội mũ cảnh sát này không hiểu đạo lý đối nhân xử thế giữa người Châu Á với nhau một chút nào, tôi chẳng muốn lên tiếng giải thích cho mất thì giờ, chỉ mỉm cười thân thiện với anh ta.

Vương Phổ Nguyên ngồi trên ghế lãnh đạo, thông thả nghiên cứu tập báo cáo đã bị cháy nham nhở. Tường Bình đứng ngồi không yên, kéo tôi ra một chỗ, hỏi: "Anh Hồ, giờ thằng em là người lương thiện. Chuyện trước kia, chúng ta có thể nể mặt ông chủ Vương bỏ qua, đừng có khai thằng em này ra không. Viên cảnh sát Mỹ kia cứ nhìn chăm chăm, thằng em đã dựng đứng hết lông tóc cả lên rồi đây này."

Tôi bảo: "Anh bị tâm lý thôi! Anh thử nhìn lại hình dạng bên ngoài của mình mà xem, quần kit mít như bính tét, đừng nói một người chưa từng gặp anh bao giờ như anh ta, cho dù ngay cả cha ruột anh đến có lẽ cũng không nhận ra anh được. Đừng có ở đó mà thần hồn nát thần tính. Tôi hỏi anh, vào thời điểm ăn trộm mặt nạ lúc trước, ông chủ các anh có hé lộ manh mối nào khác hay không?"

Tường Bình ngẫm nghĩ một lát rồi đáp bằng giọng khẳng định: "Không phải là thằng em không muốn nói, mà mấy người bọn tôi chỉ là đội ngũ được chấp vá lại trong thời gian ngắn, ngay cả việc mình phải trộm cái gì thằng em cũng còn không biết. Nếu phải nói người nào có quan hệ mật thiết với ông chủ, thằng em chỉ thấy có hai tên Trâu Mộng và 'Lý căng dài' mà thôi. Sau khi bị bắt, thằng em và 'Lý căng dài' đã trao đổi với nhau vài câu. Hắn nói, thà rằng bị đánh chết cũng không thể bán đứng ông chủ. Hiện giờ 'Lý căng dài' đã không còn sống trên đời, người biết rõ mọi chuyện chỉ còn có mỗi tên Trâu Mộng kia mà thôi. Đáng tiếc là lúc trước bọn tôi không ước định bất cứ phương thức liên hệ nào với nhau, nếu không. . . Hắc hắc."

"Nếu không thì anh đã sắp đặt bẫy, giúp lão già họ Vương bắt bọn họ từ lâu rồi có phải không?" Tôi khinh bỉ lườm Tường Bình, "Gặp phải tên phản bội như anh, coi như bọn chúng không may."

Tường Bình phản bác: "Người ta thường nói, kẻ thức thời mới là trang tuần kiệt. Huống chi, thằng em hợp nhóm với bọn họ cũng chỉ là bèo nước gặp nhau, mọi người góp gạo thổi cơm chung, lúc cần tan sẽ phải tan. Ông chủ Vương đối xử với thằng em rất tốt, lại đồng ý giữ thằng em ở lại nước Mỹ làm việc cho ông ấy, có gì mà không làm. Thằng em thấy, nếu đổi lại là anh, anh cũng sẽ động tâm."

Tôi nói, vớ vẩn, con mẹ nó đừng có đánh đồng ông đây với loại phản bội như nhà người. Nếu không phải vì bắt cái tên Trâu Mộng trong đám các người, dù có rảnh rỗi đến phát khùng ông đây cũng sẽ không bao giờ hợp tác với cái lão ma cô kia.

Thấy tôi nổi giận, Tường Bình biết mình tự chuốc nhục vào thân, vì vậy lại quay về chỗ ghế salon ngồi, cầm tờ báo lên xem. Tuy nhiên, tiếng nước ngoài một chữ bẻ đôi hắn cũng không biết, cầm ngược tờ báo mà còn không hay.

Vương Phổ Nguyên tháo kính lão ra, thả tập tài liệu cháy xém xuống, ngẩng đầu lên, nói với tôi: "Hồ Bát Nhất, cậu qua đây xem, vật này có phải rất quen mắt hay không."

Tôi cầm lấy một tờ giấy đã bị thiêu cháy mất một nửa, đó là một bản sao chép văn tự giáp cốt. Tôi nghĩ bụng, sao tự xưng lão già này lại mang thứ đồ cổ này để thử tài học của mình. Đừng nói là văn tự giáp cốt, ngay cả bảng chữ cái tiếng Anh tôi cũng còn chưa biết hết nữa là. Trong lúc cố kiên trì xem cho hết đoạn văn tự giáp cốt đó, tôi đột nhiên bị một con dấu nhỏ ở góc trên tờ giấy thu hút sự chú ý. Dấu hình tròn, đường kính tầm một centimet. Mặc dù đường nét không theo một quy tắc nào, nhưng chỉ cần liếc mắt là có thể nhận ra, con dấu này giống hệt với con dấu Bá Vương trên bảng hiệu của "Nhất Nguyên Trai", chỉ khác nhau về mặt kích thước.

"Vật bị trộm không chỉ có mỗi mặt nạ của công chúa, mà còn có cái mai rùa ghi văn tự giáp cốt này." Vương Phổ Nguyên chỉ vào tờ giấy cháy xém, nói, "Theo ta thấy, đây mới là mục đích thực sự của bọn chúng, những hành động mờ ám khác chẳng qua chỉ là tung hỏa mù che giấu mà thôi."

Tôi thực sự không hiểu lắm, bèn hỏi lão: "Ý của cụ là, bọn chúng thực chất chỉ muốn lấy cái mai rùa, còn việc ăn trộm mặt nạ của công chúa Inca chỉ là hành động đánh lạc hướng chúng ta?"

"Không, không phải đánh lạc hướng chúng ta, mà là lừa trong lừa." Vương Phổ Nguyên tràn đầy tự tin mỉm cười, "Cậu có biết cái mai rùa này khai quật được ở chỗ nào hay không?"

Tôi đáp, nếu là văn tự giáp cốt, đương nhiên phải là nơi nằm trong lãnh thổ Trung Quốc, chỉ quanh quẩn quanh vùng Ân Hư. Nụ cười của lão càng tươi hơn: "Sai, theo phán đoán trong bản báo cáo của giáo sư Owen, cái mai rùa này được khai quật lên từ di tích vào thời kỳ cuối của đế quốc Inca."

Đột nhiên nghe Vương Phổ Nguyên nói văn tự giáp cốt được tìm thấy trong di tích của người Inca, tôi cứ ngỡ lão già rồi nên lú lẫn, không ngờ Tần Bốn Mắt lại tỏ ra tán đồng với lão, hỏi!": "Lẽ nào ông chủ Vương muốn nói tới 'Neo đá' được phát hiện ra ở ven biển California cách đây không lâu?"

Vương Phổ Nguyên nửa cười nửa không, nói: "Đây chính là lợi ích của việc đọc sách, nói một biết mười. Không giống vài tên nghe con xuất thân từ đám binh lính, ha ha, làm Mô Kim Giáo Úy vài năm mà đã ảo tưởng mình là chuyên gia khảo cổ rồi. Ha ha ha, đâu có biết rằng một vài tri thức chuyên môn vụn vặt của mình thực ra chỉ làm trò cười cho người trong nghề."

Tôi như lạc vào sương mù trước đoạn đối đáp của hai người, đành phải hỏi Tần Bốn Mắt "Neo đá" là cái gì, có quan hệ gì với cái mai rùa mà chúng ta đang đề cập tới. Anh ta đẩy kính mắt: "Anh ở trong nước, thông tin thiếu thốn là điều dễ hiểu. Vào đầu những năm tám mươi, ở khu vực ven biển California người ta đã vớt được một cái 'neo đá'. Dựa trên kỹ thuật chế tạo, họ cho rằng nó là mỏ neo hàng hải chuyên dụng vào thời Trung Quốc cổ đại. Sau khi định tuổi bằng các bon 14, cái mỏ neo đó đã có niên đại khoảng hơn hai nghìn năm. Điều này đã chứng tỏ, trước khi Columbus phát hiện ra Châu Mỹ, người Châu Á đã đặt chân lên mảnh đất này."

"Đâu chỉ hơn một nghìn năm trước," Vương Phổ Nguyên thao thao bất tuyệt khoe kiến thức, "Trong 'Lương Thư: chư di truyện' đã nhắc tới nước Phù Tang. Đầu những năm bốn mươi, giáo sư Chu Khiêm Chi đã từng viết một bài 'Khảo chứng về nước Phù Tang'. Xét trên phương diện hệ thống canh tác nông nghiệp, đã đủ bằng chứng xác định Phù Tang quốc được nói tới trong 'Lương Thư' thực ra là Mexico hiện nay. Người Châu Á đã đặt chân lên châu Mỹ từ thế kỷ 5 đến 15."

Vừa nghe thấy hai từ 'Phù Tang', Tuyền béo lập tức nổi hứng, vội vàng phản bác lại lão: "Ông cụ Vương, vào thời cổ đại, 'Phù Tang' chẳng phải là tên của Nhật Bản bây giờ hay sao? Tại sao lại biến thành

Mexico, chắc là cụ đang đùa chúng tôi cho vui phải không?"

Vương Phổ Nguyên tỏ vẻ coi thường ra mặt, giải thích cho hai chúng tôi: "'Bảo sao hay vậy' tóm lại là điểm yếu của thể hệ các cậu. Ai, từ xưa đến nay, Trung Quốc chưa bao giờ dùng hai từ Phù Tang để gọi Nhật Bản cả. Vào thời cổ đại, Nhật Bản được gọi là 'Uy' quốc, là một trong Lục đại di quốc được ghi rõ ràng rành trong 'Lương Thư'. Sắp xếp theo vị trí địa lý, lần lượt là Cao Ly, Bách Tế, Tân La, Uy, Văn Thân Quốc, Phù Tang Quốc. Phù Tang có nghĩa là nơi "Mặt trời bắt đầu mọc", các cậu chủ quan cho rằng nước Nhật nằm ở phía đông nước mình cho nên được gọi là Phù Tang, nhưng đâu có biết, quốc gia nằm ở gần kinh tuyến gốc mới thật sự là Phù Tang Quốc. Giả thuyết người Châu Á phát hiện ra Châu Mỹ chưa từng được công nhận. Tuy có rất nhiều chứng cứ về mặt khảo cổ, nhưng không thiếu chuyên gia học giả vẫn còn nghi ngờ, trong thời gian ngắn không thể phân rõ phải trái. Mặc dù vậy, việc phát hiện ra mai rùa ghi văn tự giáp cốt này lại hết sức có ý nghĩa. Các cậu đã từng đọc truyện 'Thành Vương đông chinh' chưa?"

Tôi gật đầu. 'Phong Thần Bảng', cuốn sách mang đầy tư tưởng cách mạng này luôn là sách gối đầu giường mang tính giáo dục và kim chỉ nam của tôi, ở đâu có áp bức thì ở đó có phản kháng. Để tìm hiểu nội dung của nó, tôi đã mất rất nhiều thời gian tìm hiểu giai đoạn lịch sử đó. Vào sáng sớm ngày Giáp tháng giêng năm thứ 11 thời Chu Vũ Vương, Chu Vũ Vương đã phát động 'Cuộc chiến Mục Dã' nổi tiếng trong lịch sử, lật đổ sự thống trị của nhà Ân Thương, thành lập nên Đại Chu. Em trai của ông ta là Quân Thúc, Thái Thúc và Hoắc Thúc giữ chức "Tam giám", tương đương với chức tư lệnh quân đội ngày nay. Hai năm sau, Chu Vũ Vương bị bệnh băng hà, con trai ông ta lên kế vị, sử sách gọi là Chu Thành Vương. Bởi vì Chu Thành Vương còn nhỏ, cho nên em trai của Vũ Vương là Chu Sáng phải gánh trọng trách phụ chính. Chính điều này đã gây ra sự bất mãn của hàng ngũ đại quý tộc như Quân Thúc, Hoắc Thúc, dẫn đến tranh đấu nội bộ. Mọi người đừng quên, lúc ấy còn có một người đang từng giờ từng phút tìm cơ hội trả thù phục quốc, đó chính là con trai của Thương Trụ - Vũ Di. Ông ta không hề bị chết dưới bàn tay độc ác của bà mẹ kế Hồ Tiên như trong tiểu thuyết đã miêu tả. Ông ta vẫn còn sống, hơn nữa ngày nào cũng sống trong day dứt tự trách bản thân. Tại sao lại như vậy? Bởi vì vào cái ngày nổ ra 'Cuộc chiến Mục Dã', ông ta dù nằm trong tay hai mươi lăm vạn binh hùng tướng mạnh nhưng lại không thể nào cứu vãn kết cục bại trận. Không phải ông ta không ra tay cứu vãn, mà bởi lúc ấy bản thân đang bị kìm chân ở tiền tuyến cuộc chiến chinh phạt ở vùng duyên hải phía đông, dẹp cuộc nổi loạn của các bộ lạc Bồ Cô, Từ, Hoài Di. Mặc dù các bộ lạc Đông Di nhỏ yếu đương nhiên không phải đối thủ của tinh binh Đại Thương, nhưng vì sa lầy vào cuộc đông chinh dẹp loạn không kịp quay trở về đó đã khiến kinh đô nhà Thương bị trống ở phía sau, giúp cho nhà Chu có cơ hội đánh lén, hơn nữa còn là một trận toàn thắng.

Sau khi nghe tin mất nước, vị vương tử tổng chỉ huy hai mươi lăm vạn tinh binh chinh phạt Vũ Di hận không thể bóp chết chính mình ngay tại chỗ. Đáng tiếc lúc ấy khoa học kỹ thuật rất lạc hậu, không có máy bay, lại càng không có hàng không mẫu hạm, nếu không thì hai mươi lăm vạn quân Thương được trang bị vũ khí tối tân nhất, đối phó với quân đoàn vẹn vẹn 300 chiến xa, 3.000 kỵ binh nặng, 4.500 bộ binh của Chu Vũ Vương, vậy thì có khác gì dùng liềm gặt lúa, vung tay lần nào cắt gọn cả một bó lúa. Cho nên đồng chí Vũ Di ngày nào cũng sống trong đau khổ. Ông ta kêu gào, ông ta toan tính, ông ta chờ mong phục quốc. Chờ đằng đằng hai năm, cuối cùng cơ hội cũng tới, ông ta lôi kéo Quân Thúc, Hoắc Thúc, hơn nữa còn triệu tập các bộ lạc trước kia bị tiêu trừ là Bồ Cô, Từ,.. mở hội nghị, nói ngắn gọn: Ông đây muốn đánh chiếm lại đất nước!

Ngay tức khắc, nền thống trị của nhà Chu tràn đầy nguy cơ. Rất may là Chu Sáng đã đề phòng từ trước. Ông triệu tập đội quân hùng hậu, trước tiên tiêu diệt kẻ khởi xướng Vũ Di, sau đó giết chết quân phản bội Quân Thúc, đầy người có lập trường chính trị không kiên định là Hoắc Thúc đi lưu vong, tiêu diệt thế lực trung tâm của quân phản loạn. Cuối cùng, tiến hành tiêu trừ phía Đông, nhờ vậy mới có Đại Chu

trăm năm hưng thịnh về sau. Lần giao chiến này có quy mô lớn hơn, tính chất tàn khốc hơn rất nhiều so với "Cuộc chiến Mực Dã", thậm chí thời gian cũng dài hơn. Đến tận lúc đó mới chính thức hoàn thành mưu đồ bá nghiệp Chu diệt Thương.

Sau khi mọi người nghe tôi kể lại giai thoại lịch sử đó, ai ai cũng tỏ vẻ tán thưởng. Vương Phổ Nguyên khẽ gật đầu nói, thằng ranh nhà cậu cuối cùng cũng không phải là hạng người không có kiến thức. Tôi hỏi lão, chẳng lẽ "Thành Vương đông chinh" có liên quan đến cái mai rùa ghi văn tự giáp cốt này?

Vương Phổ Nguyên đáp: "Các nhà lịch sử học đã phỏng đoán, sau khi Vũ Di bị giết, tàn quân của ông ta, trong tình trạng mất người lãnh đạo, đã liên tiếp bại lui cho đến tận bờ biển Đông (TQ). Đám quý tộc mất nước nhà Thương rơi vào đường cùng, trước có truy binh sau có biển sâu. Như chúng ta đã biết, tổ tiên nhà Thương là bộ lạc sinh sống tại vùng duyên hải, nắm giữ kỹ thuật hàng hải tiên tiến. Họ có đủ năng lực vượt qua biển Đông, đi tới hải ngoại tìm kiếm một vùng trời mới để sinh tồn. Cùng thời kỳ ấy, ngay tại vùng đất Mexico tươi đẹp ở trung Mỹ, nền văn minh Olmec mang đậm sắc thái Trung Quốc, không hề có dấu hiệu của sự khởi điểm lần quá trình phát triển, đột ngột xuất hiện. Tác phẩm điêu khắc, đồ ngọc, vật thờ cúng, kể cả những văn tự giáp cốt đã được phát hiện ra này của họ, đều có quan hệ mật thiết, thậm chí có thể nói là trực tiếp với những người dân di cư thời nhà Thương. Bản báo cáo của giáo sư Owen đi sâu vào nghiên cứu cái mai rùa viết văn tự giáp cốt được phát hiện trong rừng rậm của Peru. Ông ấy cho rằng, tổ tiên của người Anh Diêng Châu Mỹ có nhiều khả năng là người châu Á, mà cái mai rùa ghi văn tự giáp cốt này chính là bằng chứng hùng hồn nhất."

Chợt nhớ tới những gì Shirley Dương đã kể về đế quốc Inca, tôi khó hiểu hỏi: "Theo lý thuyết, thủ đô của đế quốc Inca là Cuzco, nằm giữa một thung lũng trên cao nguyên. Vậy thì cái mai rùa viết văn tự giáp cốt được tìm thấy trong rừng Amazon này làm sao lại biến thành di vật của đế quốc Inca?"

"Bởi vậy mới nói cậu học không đến đầu đến đuôi." Vương Phổ Nguyên chỉ vào tài liệu, nói: "Lãnh thổ đế quốc Inca trải dài từ Peru đến Bolivia, có cả vùng khí hậu núi cao, có cả vùng rừng nhiệt đới. Khi quốc vương Inca bị người Tây Ban Nha sát hại, em trai ông ta là Huáscar* kế thừa vương vị, tiếp tục chống lại lũ xâm lược. Về sau không địch lại, ông này lập tức mang theo một lượng lớn vàng bạc của đế quốc cùng với con dân lui vào vùng rừng nhiệt đới để cố thủ, từ bỏ thủ đô Cusco. Đây chính là nguyên nhân tại sao lại phát hiện ra di tích của người Inca trong rừng rậm của Peru. Về phần con dấu trên mai rùa ghi văn tự giáp cốt này, tin chắc ta và cậu đều không xa lạ gì. Mỗi liên hệ xuyên suốt trong đó, cậu đã suy đoán ra được phần nào hay chưa?"

*Ở đây tác giả đã nhầm lẫn, đúng ra người này phải là Manco Inca Yupanqui.

Tôi gật đầu. Trước kia, tôi chưa bao giờ có ý nghĩ văn tự giáp cốt và di tích Inca có mối liên hệ gì với nhau. Đến giờ, thông qua bản báo cáo nghiên cứu bị cháy xém của giáo sư Owen, tôi đột nhiên nhận ra: Con dấu trên mai rùa ghi văn tự giáp cốt này chính là dấu của cái ấn Bá Vương mà Đạo trưởng Thái Nhất đã nhắc tới. Xưa kia, cùng với việc vượt đại dương sang châu Mỹ của con cháu đời sau nhà Ân, nó đã được người Inca liệt vào di vật linh thiêng của tổ tiên để lại. Cái ấn Bá Vương có nhiều khả năng là do Đạo trưởng Thái Nhất tình cờ tìm được trong quá trình đi du lịch. Ông lão học vấn uyên bác này đương nhiên biết rõ lai lịch của nó cho nên đã cất giữ rất cẩn thận. Nhằm giúp cho hai đệ tử hòa hợp với nhau, ông lão đã cử người chuyển cái ấn vàng về chỗ cũ, rồi giao bản đồ và chiếc nhẫn - chìa khóa để đọc bản đồ cho hai người, mỗi người một vật, với hi vọng họ có thể hợp tác với nhau giải mã bí mật để lấy lại chiếc ấn. Về phần cái ấn vàng này thực chất có đặc điểm nào đặc biệt, đó là điều thực sự khó có thể khám phá ra được.

Tôi nói đầu đuôi phân tích của mình ra cho Vương Phổ Nguyên nghe. Lão tương đối kích động, ho khan vài lần, đặc biệt là lúc tôi nói tới nỗi khổ tâm của Đạo trưởng Thái Nhất. Vương Phổ Nguyên bùi ngùi nói: "Ngụ ý của sư phụ rõ ràng rành rành, bản tự đồng căn sinh tương tiên hà thái cấp(2); đã tính trước được là ta, một kẻ mang dòng giống Trung Hoa lưu lạc nơi đất khách cách xa quê nhà cả vạn dặm, khi nhìn thấy vật sẽ nhớ nhà mà trở nên đoàn kết một lòng. Ta và sư huynh Ngọc Cát là đồng môn, nhưng lại nhiều lần vì lợi ích cá nhân ích kỷ mà đấu đá với nhau. Kẻ đáng hận nhất phải nói là ta, sống đến cái tuổi này rồi mới hiểu thấu được nỗi khổ tâm của sư phụ. . ."

(2) Đây là hai câu cuối trong Bài thơ bảy bước của Tào Thực. Ý muốn nói anh em không nên tương tàn nhau, giống như câu ca dao "Lỗi lầm anh vẫn là anh, nời da xáo thịt sao đành hời em" của người Việt ta.

...

Thất bộ thi

...

Chữ đậu trì tác canh,
Lộc thị dĩ vi trấp,
Cơ tại phủ há nhiên.
Đậu tại phủ trung khắp,
Bản tự đồng căn sinh,
Tương tiên hà thái cấp.

Bài thơ bảy bước

...

Đun đậu nấu làm canh,
Lọc đậu để lấy nước.
Cành đậu đốt ở dưới nồi,
Hạt đậu ở trong nồi khốc.
Vốn từ một gốc sinh ra,
Sao lại đốt nhau khốc liệt như vậy?

(Tham khảo thêm tại https://vi.wikipedia.org/wiki/T%C3%A0o_Th%E1%BB%B1c)

Nói xong, lão không cầm được lòng khốc nghẹn ngào. Bởi đã từng mất đi rất nhiều đồng đội cùng chung chiến hào, cho nên tôi có thể hiểu được phần nào tâm trạng lúc này của lão, bèn an ủi: "Cụ đã hiểu được nỗi niềm của đại sư, điều đó đã chứng tỏ mong muốn của người đã thành hiện thực, nỗi khổ tâm của Đạo trưởng Thái Nhất cuối cùng đã không uổng phí. Cụ cũng không cần phải quá mức tự trách bản thân. Con người ấy à, tóm lại là không tránh khỏi phạm sai lầm, phạm sai lầm không sao, quan trọng nhất là biết mình sai ở đâu, hơn nữa còn phải dũng cảm sửa sai. Đồng chí Vương kính mến, cụ vẫn là một đồng chí tốt."

Vương Phổ Nguyên nhếch mép, tạo thành một nụ cười mang theo niềm bi thương khôn tả; Trong nháy mắt, dường như đã trở nên già nua hơn rất nhiều. Lão sai Đầu Trọc mở máy chiếu, chiếu hình ảnh tấm bản đồ lên tường, sau đó vung cây trượng, hăng hái nói: "Giờ chúng ta nhắm thẳng vào khu rừng nhiệt đới này tiến lên."

-----Trở lại [Mục lục](#)-----

Chương 16: Thành cổ Cuzco

Dịch: gaygiouxuong
Nhóm dịch skyismine
Nguồn: bachngocsach.com

Hình chiếu tấm bản đồ trên tường được đánh dấu tọa độ bằng giấy nhựa plastic, hơn nữa còn có địa hình tương đối chính xác. Vương Phổ Nguyên cùng với những học giả dưới trướng của mình đã nghiên cứu hơn bốn mươi năm, cuối cùng cũng xác định được vị trí của ẩn Bá Vương chính xác nằm ở chỗ một đền thờ thần Mặt trời của người Inca được xây dựng vào cuối thế kỷ 16. Ngôi đền thờ này đã bị con người quên lãng trong rừng nhiệt đới bạt ngàn đã vài thế kỷ nay. Mặc dù lão đã từng nhiều lần cử đội quân thám hiểm, ngay cả bản thân cũng đã từng có ý đồ tham gia kiếm tìm, nhưng chỉ vì thiếu kinh vĩ độ và bản chỉ đường chính xác, cho nên chẳng những nhiều lần ra về tay không, mà còn phải mất không một lượng kinh phí tương đối khổng lồ.

Vương Phổ Nguyên chỉ vào một chỗ được đánh dấu bằng hình ảnh thần Mặt trời trên tấm bản đồ, nói với tôi: "Hồ Bát Nhất, nếu như ông chủ sau lưng những kẻ mặc đồ đen đó đúng thật là kẻ phản bội Tư Mã Hiền, vậy thì đến giờ, nhóm người này đã bước lên hành trình tìm kiếm ẩn Bá Vương rồi. Cô người yêu Dương tiến sĩ của cậu, nếu như chưa chết, tất yếu sẽ truy đuổi theo chân bọn chúng không rời. Vương Phổ Nguyên ta tuyệt đối sẽ không trơ mắt nhìn bảo vật của sư môn dễ dàng rơi vào tay người khác. Về phần cậu có định gia nhập không, điều đó hoàn toàn dựa vào ý muốn của cá nhân, lão đây tuyệt đối sẽ không cưỡng ép. Riêng về phần cái nhẫn của Tang sư đệ, ta vẫn hi vọng cậu có thể tặng cho ta một món ân tình, ngoan ngoãn giao ra đây, đừng làm lỡ thời cơ."

Vương Phổ Nguyên đã ngả bài với chúng tôi, bản thân tôi chẳng nên giả ngây giả ngô làm gì nữa, lập tức nói đại ý rằng, chiếc nhẫn bằng ngọc phi thúy là tín vật của tổng quản lý "Nhất Nguyên Trai" của chúng tôi, tuyệt đối không thể cho người khác mượn được. Huống chi, tâm nguyện của ông cụ Tang chưa hoàn thành, đứng trên lập trường tìm kiếm ẩn Bá Vương, có thể nói chúng ta là "kẻ địch" đứng trên cùng một chiến tuyến. Nếu như muốn đi, vậy thì cùng nhau đi, còn cuối cùng hươu chết về tay ai, vậy thì phải dựa vận may của riêng mình.

Vương Phổ Nguyên khẽ gật đầu, nói: "Bản lãnh của các cậu, ta đã từng nghe nói tường tận. Nếu cậu chịu gia nhập không còn gì tốt hơn. Ta lập tức phái người đi chuẩn bị, nếu các cậu có yêu cầu gì thì cứ việc nói thẳng ra."

Thật ra, tôi lựa chọn hợp tác với Vương Phổ Nguyên hoàn toàn là việc chẳng đường. Cả cái nước Mỹ này, chúng tôi một không có nguồn tiền, hai không có nguồn nhân lực, có thể nói là đi một bước cũng khó. Chưa cần nói đến đích đến của chuyến đi này là Peru ở tận mãi tận Châu Mỹ La Tinh xa xôi, một quốc gia mà tôi mới chỉ được nghe nói tới trên đài phát thanh. Chỉ có gia nhập đội ngũ do Vương Phổ Nguyên tổ chức, chúng tôi mới có thể có cơ hội xâm nhập truy tìm. Rất may là chúng tôi vẫn có đủ vốn liếng để đánh bạc. Không có chiếc nhẫn bằng ngọc Phi Thúy, lão chủ họ Vương chỉ dựa vào mỗi một tấm bản đồ không có tọa độ chính xác thì không thể nào tìm được tới chỗ cái đền thờ đó.

Thử nghĩ mà coi, làm cách nào mà tìm một công trình kiến trúc cách đây cả nghìn năm trong một khu vực rộng hơn 7 triệu km vuông. Nếu như không có bản đồ với tọa độ chính xác, cho dù Thiên Vương Lão

Tử lão ta thực sự có bản lãnh trùm đời đi chẳng nữa, chỉ sợ cả đời này cũng tuyệt đối không có lấy một tia hi vọng. Huống chi, hiện giờ đội ngũ của Cây Sào đã tập hợp đủ tín vật trước chúng tôi một bước, chắc chắn bọn chúng đang bước chân trên hành trình đi tìm rồi. Nếu đám người chúng tôi không đánh cược một lần, chỉ sợ không những làm mất cái ấn báu, mà ngay cả tính mạng Shirley Dương cũng sẽ khó mà bảo toàn.

Vương Phổ Nguyên đương nhiên sẽ không thể để mặc cái ấn báu của sư môn rơi vào tay kẻ phản bội. Lão và ông cụ Tang đã là kẻ thù một mất một còn, đồng thời cũng là kỳ phùng địch thủ về mặt trí tuệ cả một đời. Hai ông lão đã đấu với nhau cả đời, không thể nào để cho một kẻ phản bội đắc lợi được. Lão lập tức sai đám tay chân đi chuẩn bị những vật tư cần thiết cho chuyến hành trình đến Peru, sau đó lại gọi vài cuộc điện thoại đến các cơ quan ban ngành có liên quan, cứng rắn yêu cầu tạo điều kiện.

Chỉ trong vòng một buổi, toàn bộ đã được lão sắp xếp thỏa đáng. Tôi, Tuyền béo, Ma Cô Trẻ, Đầu Trọc cùng với Tần bốn mắt được xếp vào danh sách đội viên. Tôi nói: "Có lẽ cậu cả nhà cụ không nên tham gia vào vụ mạo hiểm này mới phải, lỡ chẳng may xảy ra sơ xuất gì, nhà họ Vương của cụ có lẽ sẽ không còn người nối dõi nữa."

Ma Cô Trẻ trợn trừng mắt, khiêu chiến tôi: "Đồ nhà quê chết tiệt, trước khi mở mồm phải động não một chút. Cậu đây dù gì cũng là sinh viên đại học tốt nghiệp hệ khảo cổ của Harvard. Đám người nhà quê các anh, ngay cả lịch sử Châu Mỹ cũng còn chưa được học nữa là. Thiếu tôi thì làm thế nào mà lặn lội được ở Peru."

Tuyền béo là người ngang như cua, lên tiếng giễu cợt y: "Thám hiểm tìm bảo là việc tốn thể lực, đừng nói những quyển sách mà Ma Cô Trẻ nhà cậu đọc có tác dụng cái mẹ gì, cho dù có thực sự có tác dụng đi chẳng nữa, sau khi tiến vào đó, ngay cả Đông Tây Nam Bắc còn không phân biệt chính xác nữa là. Hơn nữa, hãy thử ngẫm lại cho kỹ xem, cậu đã từng thấy bò cạp to bằng cái giày chưa? Đã bao giờ thấy chưa?"

Ma Cô Trẻ nổi nóng vì bị khiêu khích, bắt đầu tranh cãi với Tuyền béo, bảo rằng trong rừng nhiệt đới hoàn toàn không có bò cạp. Tôi chẳng hơi đâu mà khuyên can, cảm thấy hai con người này cứ chạm mặt nhau là lại cãi lộn không cho ai yên, thật chẳng hiểu nổi đời trước ai đã mắc nợ ai nữa. Tôi quay sang bảo Tần bốn mắt, chuyến đi lần này quá mạo hiểm. Mức độ nguy hiểm của rừng nhiệt đới Amazon, mặc dù tôi chưa từng tận mắt nhìn thấy, nhưng nếu so với vùng rừng thiêng nước độc ở Vân Nam thì chỉ sợ không kém mà chỉ có hơn. Đó là một khu vực bị loài người quên lãng, đồng thời cũng là nơi bài xích người ngoài, anh không cần phải mạo hiểm đi cùng với chúng tôi.

Tần bốn mắt nói: "Ông cụ Tang có ơn tri ngộ với tôi, huống chi nhà họ Vương người đông thế mạnh, thêm người thì bên phía anh sẽ có lợi thế hơn một chút. Nếu anh Bát Nhất không gai mắt với họ Tần tôi, không chê tôi vương vịu, vậy thì chuyến đi này chúng ta tất sẽ cùng tiến cùng lui."

Tôi không còn cách nào đối phó với anh chàng luật sư cứng đầu này, đành phải đồng ý cho anh ta cùng đi. Tuy nhiên đưa ra ước định trước, sau khi vào rừng, tất cả sẽ do tôi quyết định. Nếu như nảy sinh vấn đề, chỉ cần tôi hô ngừng, anh ta nhất định phải đứng im. Phiền phức nhất là Mũ Sắt Đen, anh ta loáng thoáng hiểu được chúng tôi đang nói cái gì, vậy là lập tức gào ầm lên bảo rằng đây là hoạt động phi pháp, phải giao việc này cho cảnh sát để bọn họ tổ chức đội dò tìm thám hiểm. Tôi bảo anh ta, anh bạn à, việc này anh đừng có mơ chen chân vào làm gì, trước hết tìm cách sống sót chạy ra khỏi địa bàn nhà họ Vương mới là việc thiết thực. Cũng may Mũ Sắt Đen là một người biết cách biến báo, không giống mấy kẻ nước ngoài đầu óc như khúc gỗ, không đến nỗi tự đẩy bản thân vào đường cùng. Vương Phổ Nguyên vẫn luôn chẳng thèm để viên cảnh sát trưởng bé xítu này vào mắt. Thấy anh ta yên phận ngồi im trong góc, lão chẳng

hề hé răng nhắc tới câu gì liên quan đến việc giết người diệt khẩu.

Bên phía Vương Phổ Nguyên, ngoài đứa cháu lão tự xưng là cử nhân hệ khảo Vương Thanh Chính ra, người còn lại chính là lão già tâm phúc Lưu Đầu Trọc. Nghe đâu, tổ tiên Lưu Đầu Trọc là người Mông Cổ. Lão chẳng những dũng mãnh thiện chiến, hơn nữa còn hành xử kín kẽ, biết khi nào cần tiến thoái. Bản thân Vương Phổ Nguyên tuy có lòng xuất chiến, tiếc rằng thời gian vô tình, gió sương tàn phá, sức khoẻ thân thể có hạn, lão không thể nào đi cùng với chúng tôi vào lưu vực sông Amazon. Trước khi đi, lão nhắn nhủ tôi: "Đứa cháu này của ta được nuông chiều từ bé, chẳng làm nên công cán gì, cũng chưa từng trải qua bất cứ khó khăn nguy hiểm nào, đoạn đường sắp tới vẫn phải phiên cật để mắt đến nó nhiều hơn."

Tôi nghĩ bụng, cái loại cậu ấm đó dù có kênh kiệu đến mấy, sau khi vào rừng chẳng phải mặc cậu đây trừng trị. Những việc khác không nói tới, chỉ cần điều kiện khí hậu mưa rừng nhiệt đới là đã đủ cho y phải chịu khổ một phen, hết đường ba hoa khoác lác. Tuy nhiên vẫn phải nể mặt y đôi phần, ai bảo lão già kia không những xuất tiền lại còn cung cấp trang bị, ngay cả phiên dịch đi theo cũng được bố trí trước cả rồi. Tôi vỗ ngực cam đoan với Vương Phổ Nguyên: "Ông chủ Vương, ngài yên tâm. Lần này còn tôi thì còn cậu ta, khi quay về sẽ trả lại cho ngài một cậu cả Vương hiểu biết lão luyện."

Tuyền béo chỉ chăm chăm nghĩ đến kho báu của đế quốc Inca, đeo ba lô lên, hưng phấn nói: "Lão Hồ, không ngờ quanh đi quẩn lại, chúng ta lại quay trở về nghề cũ. Xem ra, tớ mang theo xẻng công binh quả đúng là hành động sáng suốt."

Tôi bảo, chúng ta vào rừng nhiệt đới để tìm đền thờ của người Inca, có phải đi đào đất tìm vàng đâu. Cái xẻng đó của cậu dùng để đập rắn rết muỗi độc còn được, chứ đừng có mà mơ tưởng chuyển đi này có thể đào được cái mồ chôn vàng nào đó của người Inca. Tuyền béo đáp: "Biết đâu đấy! Tớ nghe thấy lão già kia nói loáng thoáng về việc em trai vị Quốc vương Inca mang theo cả đồng vàng lui về phòng thủ tuyến hai. Mặc dù trên thực tế, nhiệm vụ chủ yếu lần này của chúng ta là tìm cách cứu viện Dương tham mưu trưởng, nhưng đào vàng đóng vai trò là công việc phụ kèm theo, không thể nào bỏ qua cho được."

Hiệu suất của đội hậu cần của Vương Phổ Nguyên cao tới mức khiến người khác phải há hốc mồm, thậm chí tầng lớp cao cấp của thương hội còn chuẩn bị cho chúng tôi một chiếc S-51. Tuyền béo kích động chỉ vào chiếc máy bay trực thăng đó, nói: "Cha tớ đã từng kể cho tớ nghe, vào thời kháng Mỹ viện Triều, cái loại máy bay trực thăng bay này rợp trời như chuồn chuồn. Sau đó, ngày nào tớ cũng nằm mơ, mơ thấy mình nhặt lấy một viên đá nhỏ, ném đánh vào một cái, vậy là nó rụng xuống. Đám máy bay bay rợp trời đó đều bị tớ dùng sỏi bắn rụng sạch. Ôi giấc mộng hồn nhiên thuở ấu thơ của tớ!"

Tôi vội vàng túm Tuyền béo lại, sợ cậu ta nhặt bừa lấy một hòn đá ném thẳng vào chiếc máy bay trực thăng của lão già họ Vương kia mất.

Tần bốn mắt chột nói: "Chúng ta quá nhiều người, máy bay trực thăng không thể nào đủ chỗ cho tất cả. Tuy nhiên, nhờ có sự yểm trợ của nó, chúng ta xông pha trong rừng sẽ thuận tiện hơn rất nhiều."

Tuyền béo vẫn không chịu từ bỏ mong ước từ thuở ấu thơ, cậu ta bảo: "Chúng ta có năm người, thực ra vẫn có thể chen lọt mà."

Ma Cô Trẻ nói: "Anh nói nhằm nhí gì thế, ngoài người điều khiển ra thì tổng cộng chỉ chở được bốn hành khách nữa. Chen lọt? Tên mập mập chết bầm nhà anh to bằng cả hai cái lu, làm thế nào mà chen vào được, cho anh đeo dây lơ lửng ở bên dưới có được hay không?"

Vương Phổ Nguyên đứng ra hoà giải, bảo rằng máy bay trực thăng có thể đóng vai trò chiến lược hậu bị cho chúng tôi, phụ trách thả dù vật tư, đảm bảo đường lui cho cả đoàn. Tôi hoàn toàn đồng ý với cách nghĩ này, bèn bảo với Tuyền béo: "Dám ước mơ là tốt, đừng cảm thực hiện giấc mơ đó thì càng tốt hơn. Nhưng hiện giờ chúng ta là một đoàn đội. Nếu như cậu đưa ra yêu cầu đặc thù, các đồng chí khác sẽ có ý kiến. Làm như vậy chẳng những phá hủy sự đoàn kết giữa chúng ta, mà còn phá hoại hình tượng của cậu trong suy nghĩ của mọi người. Hay là thế này, đến khi chúng ta quay về, sẽ do cậu leo lên máy bay trực thăng dẫn mọi người xông ra khỏi Amazon. Đến lúc đó, chúng ta sẽ bảo phi công cho cậu bay vòng quanh tượng Nữ thần Tự Do ba vòng, nhìn ngắm toàn bộ vùng đất rộng lớn bị tư bản chủ nghĩa chiếm giữ này."

Nghe xong kế hoạch của tôi, Tuyền béo hết sức động tâm, đáp lại tôi với thái độ nghiêm trang: "Tôi kiên quyết phục tùng quyết định của tổ chức. Tổ chức cử tôi đi đâu, tôi sẽ đi đến đó, kể cả có phải đứng làm một chiếc đinh ốc sáng bóng trên ngọn đuốc của tượng Nữ thần Tự Do đi chăng nữa."

Cả đoàn người chúng tôi trang bị tối giản khởi hành, chuyển sang ngồi xe lửa, trước tiên đi đến biên cảnh nước Mỹ, kể đó được đại biểu thương hội người Hoa địa phương đón nhập cảnh. Trên đường đi, mặc dù xóc nảy nhưng vẫn được chiêm ngưỡng phong thổ nhân tình cuốn hút đa sắc màu của Châu Mỹ La Tinh. Toàn bộ vùng đất nằm ở nam bán cầu này có vô vàn cảnh sắc hùng vĩ bao la, có vô vàn những động thực vật mà chúng tôi chưa hề từng nhìn thấy. Nơi này có nền văn minh lâu đời sánh ngang với dân tộc Trung Hoa, hơn nữa còn là một châu lục vẫn giữ được cảnh sắc nhiên nhiên hoang sơ từ thời nguyên thủy.

Sau khi đến Peru, cuối cùng tôi mới hiểu được tại sao Peru lại được gọi là đất nước của cây ngô. Ở nơi đây, đâu đâu cũng chỉ là những ruộng ngô. Vị đại biểu người Hoa, Tom Trần giới thiệu, từ xưa tới nay, cây ngô là cây công nghiệp chủ chốt của Peru. Đại bộ phận thương nhân trong thương hội Hoa Kiều của anh ta tiến hành buôn bán các sản phẩm được làm từ ngô. Tôi nhớ tới nông trường tư nhân của Vương Phổ Nguyên, sản lượng ngô ở đó so với ở nơi này quả thật là không đáng là cái gì. Tôi ngồi trên xe, trong tầm mắt chỉ là bạt ngàn cây ngô.

Đích đến đầu tiên của chúng tôi chính là thành Mặt trời Cuzco. Thung lũng nơi ngôi thành cổ ngàn năm trùng sinh sau khói lửa chiến tranh của kẻ xâm lược trong dãy Andes được các ngọn núi trùng điệp vây quanh, thêm vào đó là những triền núi cây rừng xanh tốt khiến khí hậu trong toàn bộ khu vực làm say lòng người, không vương lấy một chút giá rét trời đông nào. Tần bốn mắt nói, trong ngôn ngữ của người bản địa, "Cuzco" có nghĩa là "Trung tâm thế giới". Theo truyền thuyết, người đầu tiên đảm nhiệm Quốc vương của Inca, Manco Capac đã dùng cây trượng vàng do thần Mặt trời ban cho để định đô tại Cuzco. Bởi là nền tảng lập quốc của Inca nên được gọi là "cái rốn của mặt đất", mang ý nghĩa là trung tâm của bốn phương. Qua đó có thể thấy nơi được gọi là trung tâm của thế giới - Cuzco có địa vị thần thánh đến cỡ nào trong lòng của người dân khi ấy.

Vào trong thành Cuzco, tôi và Tuyền béo hoàn toàn biến thành mất mù tai điếc. Đối với cái cổ đô mang nặng phong thổ nhân tình của một nơi xa lạ, chúng tôi mới là người nước ngoài. Đường xá nơi đây vừa hẹp vừa bụi mù, khắp mọi nơi là những con đường thô sơ lát đá. Những công trình kiến trúc được xây dựng theo địa hình tự nhiên, trong đó không thiếu những công trình do thực dân Tây Ban Nha xây dựng. Hai bên đường xá nhỏ hẹp chỉ chút những quầy hàng của tiểu thương buôn bán sản phẩm thổ sản. Ăn mày ngồi lê lết dưới tường thành. Người đi lại trên đường phần lớn là người Anh-điêng có làn da màu đỏ. Họ khoác áo choàng dệt bằng lông lạc đà, đội mũ chóp nhọn đặc trưng của thổ dân. Khi nhóm người da vàng chúng tôi đi ngang qua, tất cả họ đều tò mò dõi mắt nhìn theo. Bởi vì ngay cả một câu đơn giản bằng tiếng Tây Ban Nha cũng không biết, cho nên mỗi khi được chào hỏi tôi thực sự chẳng biết đáp lại thế nào, đành

phải liên tục nở nụ cười thân thiện với những người đi ngang qua. Do cười quá lâu, cơ mặt đã cứng hết cả lại.

Khi còn ở trên xe lửa, chúng tôi đã xác định trước kế hoạch hành động, đầu tiên sẽ tới Cuzco. Người dẫn đường mà Vương Phổ Nguyên đã bố trí trước cho chúng tôi sống ở nơi này, là nghiên cứu viên của viện bảo tàng Cuzco. Theo lời Đầu Trọc, vị nghiên cứu viên này là con lai giữa người Anh-điêng và người Tây Ban Nha, quanh năm chỉ vui đầu vào nghiên cứu văn hóa Inca, có kinh nghiệm khảo cổ trong rừng nhiệt đới, biết nói tiếng Quechua(1) của người Inca, có sự trợ giúp đặc lực đối với chuyến đi này của chúng ta. Trước kia, mỗi lần Vương Phổ Nguyên tổ chức đội thám hiểm đều mời vị nghiên cứu viên đáng kính này làm cố vấn. Có ông ta, chúng ta đương nhiên sẽ như hổ thêm cánh. Tuy nhiên, tôi cũng nói trước với Đầu Trọc và Ma Cô Trẻ, hành động lần này có mức độ nguy hiểm rất lớn. Ngoài người dẫn đường vừa mới nói đến, các vị ở đây chẳng có ai có kinh nghiệm sinh tồn trong rừng nhiệt đới Amazon cả. Sau khi vào rừng, tất cả buộc phải nghe sự chỉ huy của tôi, không thể tự tiện hành động.

(1) Nhóm ngôn ngữ Quechua, còn được gọi là runa simi ("ngôn ngữ con người"), là một nhóm ngôn ngữ bản địa châu Mỹ, gồm những ngôn ngữ có quan hệ gần gũi với nhau, được nói bởi người Quechua tại dãy Andes ở Nam Mỹ. Các ngôn ngữ Quechua xuất phát từ một ngôn ngữ tổ tiên chung. Với tổng cộng 8-10 triệu người nói, Quechua là nhóm ngôn ngữ bản địa phổ biến nhất châu Mỹ. Đây cũng từng là ngôn ngữ chính của Đế quốc Inca.

Bởi vì chênh lệch múi giờ, chúng tôi đến Cuzco chẳng hề đúng lúc một chút nào, nhà bảo tàng đã đóng cửa. Trước đó, Đầu Trọc đã liên hệ với người dẫn đường mấy lần mà không được. Tom Trần luôn canh cánh việc buôn bán của mình trong lòng. Tôi thấy anh ta hoàn toàn không có tâm trí nào để ý đến chuyện của mấy người chúng tôi, chủ yếu là bị Vương Phổ Nguyên ép nên không thể không tiếp đãi chúng tôi, vậy là đuổi thẳng cổ anh ta về. Đầu Trọc dẫn mấy người chúng tôi tới một quán rượu nhỏ ở gần nhà bảo tàng để nghỉ chân, còn bản thân sẽ đi tới nhà người dẫn đường xem tình hình thế nào, mong rằng ông lão chưa đến mức tuổi cao sức yếu đã về chầu trời mất rồi. Chúng tôi kéo cả nhóm tới nhà tìm người ta, hiển nhiên không quá thích hợp.

Quán rượu nhỏ này mang đậm phong cách miền tây, có thể đoán ra là tòa nhà do thực dân Tây Ban Nha xây dựng. Người trầm lặng nhất trong nhóm mấy người chúng tôi là Đầu Trọc vừa đi khỏi, không khí lập tức trở nên thoải mái hơn rất nhiều. Tần bốn mắt và Ma Cô Trẻ không biết tại sao lại bắt đầu gây hấn với nhau, còn Tuyền béo và tôi thống nhất trước tiên cứ thưởng thức đôi ba chén rượu đặc sản địa phương đã. Tôi giơ tay đẩy cánh cửa quạt nhỏ của quán để đi vào. Trong quán rượu mù mịt ngọt ngào, vào ban ngày mà đã có rất nhiều người đang ngồi vây quanh bàn rượu, uống rượu hút thuốc. Hai thằng chúng tôi loay hoay ở quầy bar một lúc lâu, nhưng dù nhìn đi nhìn lại vẫn không thể nào hiểu được cái nhãn bên ngoài vỏ chai ghi loại rượu gì. Tuyền béo nói: "Hay là cứ chọn bữa lấy một loại, kệ bu nó là nước đáí ngựa hay là trâu, cứ uống trước rồi tính sau."

Tôi bảo: "Cậu nói có lý! Không thể để đám da đỏ man di này coi thường chúng ta được." Thế rồi tôi gõ ngón tay lên bàn rồi chỉ vào cái kệ đằng sau đám ma men, định bảo chủ quán lấy cho chúng tôi một chai bất kỳ rồi tính sau. Không ngờ, một cái cốc thủy tinh to dùng sáng lấp lánh đột nhiên bay thẳng vào đầu tôi đánh cốp một cái rồi vỡ tan. Tôi lập tức cảm thấy choáng váng, thiếu chút nữa là đứng không vững. Tôi vừa vừa bịt tay lên cái trán đang đổ máu, vừa thăm rủa trong bụng, chẳng hiểu ngôi sao xui xẻo từ đâu bay đến. Cậu đây có làm cái gì đâu, sao lại vô duyên vô cớ ăn đập vào đầu như thế này. Con mẹ nó, chẳng lẽ đây là phương thức chào hỏi của người Peru hay sao?

Tôi còn chưa kịp hiểu ra tại sao, lại có thêm rất nhiều chai lọ cốc chén đua nhau bay tới. Người trong quán rượu đột nhiên giống như đã phát điên, vớ lấy ghế đầu tròn, bàn rượu rồi đập thẳng tay, hoàn toàn không cần biết đối phương là ai. Tần bốn mắt đứng ở cửa ra vào, hét to: "Hai người mau chạy ra, người ở bên trong đang kéo bè kéo lũ đánh nhau "

Thấy tôi bị thương, Tuyền béo không nói năng câu gì, túm cổ áo lôi tuột tôi ra bên ngoài. Tôi vừa định nói, "các vị anh em tôi có làm gì đâu, tôi chỉ định chọn một chai rượu trong góc thôi mà", có ngờ đâu, trước mắt chột tối sầm. Không hiểu một người có hình thể cao to từ đây lao tới, đè tôi ngã bẹp dí xuống đất. Cú đè đó rất nặng, tôi chột cảm thấy không khí trong phổi mình bị người ta ép hết ra ngoài, khỏi cần phải nói khó chịu đến mức độ nào. Tuyền béo đứng bên cạnh cổ dẫu nụ cười tí tởn, hoàn toàn bọc lộ bản chất bạn xấu. Tôi vung tay lên, định nện cho kẻ đang đè trên người mình một cú. Nhưng vừa nhìn lại, người đó hóa ra lại là phụ nữ, đã ngất lịm từ bao giờ.

Chúng tôi vừa mới vào quán rượu, không may dính vào trận ẩu đả của đám ma men địa phương. Tôi chẳng những là người vô tội bị liên quan, vỡ đầu chảy máu, mà thiếu chút nữa còn bị một thiếu nữ Anh Điêng có hình thể cao lớn đè chết. Thật đúng là ra quân chưa thẳng thân đã thác, mãi khiến anh hùng lệ xót xa (2)! Chẳng trách Tuyền béo lại khoanh tay đứng bên cạnh cười trên nỗi đau khổ của người khác, mà chẳng thèm ra tay viện trợ cho tôi. Hơn nữa còn thừa biết tôi không bao giờ đánh phụ nữ, cho nên mới chờ để xem tôi biến thành thằng hề. Tôi đẩy cô thiếu nữ đã ngất lịm ra, bảo Tuyền béo: "Trước kia cậu đâu có như thế. Chàng béo trượng nghĩa trước kia đã đi đâu mất rồi. Chẳng lẽ sinh sống ở một nước tư bản chủ nghĩa lâu rồi, ngay cả vị chiến hữu thân thiết nhất của tôi, đồng chí Vương Khải Tuyền cũng bị biến chất rồi hay sao?"

(2) Đây là hai câu cuối trong bài thơ "Thừa tướng nước Thục" do Đỗ Phủ viết khi ông đến viếng đền thờ Gia Cát Lượng.

Hán Việt:

Thục Tướng

Thục tướng từ đường hà xứ tâm
Cầm Quan thành ngoại bách sâm sâm
Ánh giai bích thảo tự xuân sắc
Cách diệp hoàng ly không hảo âm
Tam cổ tần phiên thiên hạ kế
Lưỡng triều khai tế lão thần tâm
Xuất sư vi tiệp thân tiên tử
Trường sử anh hùng lệ mãn khâm

Dịch Nghĩa

Tìm ở nơi nào thấy đền thờ của thừa tướng?

Chính là ở ngoài thành Cẩm Quan,
nơi có hàng cây bách um tùm
Soi sáng thềm, cỏ xanh vẫn có màu vẻ xuân;
Bên kia lá cây, chim oanh vàng vẫn cất tiếng hót hay
Lưu Huyền Đức ba lần đến thăm làm cho ngài phải bận tâm với kế sách bình định thiên hạ Ngài đã có công
mở nước và giúp rập hai triều, hết lòng bậc lão thần .
Ngài đem quân đi đánh Ngụy chưa thắng trận mà thân đã thác;
Việc này mãi mãi khiến cho các bậc anh hùng lệ rơi đầy vạc áo

--Bản dịch của Trần Trọng San--

Thừa tướng nước Thục

Biết đâu tìm đến đền Thục tướng

Phía ngoài thành Cẩm bách rườm rà
Soi thềm cỏ biếc luôn tươi thắm
Bên lá oanh vàng vẫn hát ca
Ba lượt ân cần ơn chúa nặng
Hai triều giúp rập bụng tôi già
Ra quân chưa thắng thân đà thác
Mãi khiến anh hùng lệ xót xa.

Tuy nhiên, Tuyền béo đâu có kịp đấu võ mồm với tôi. Chẳng hiểu tại sao, đám ma men trong quán rượu nhìn thấy Tuyền béo cứ như bò tót nhìn thấy quần đùi đỏ, nổi điên lao thẳng tới cậu ta. Đám đàn ông da đỏ đeo giày mũi nhọn giày đồng loạt gào lên gì đó mà chúng tôi không hiểu, nhảy nhót loai choi như đám khi, không ngừng ném chai, cốc đựng rượu về phía chúng tôi. Bởi vì không hiểu bọn chúng đang hò hét cái gì, lại bị mấy cái chai rượu đập trúng bờ mông, đến lúc này Tuyền béo đã hoàn toàn phát khùng. Cậu ta vớ lấy cái bàn tròn gần đó, nện thẳng cánh tới bọn người đang dần vây kín chúng tôi. Tôi sợ cô thiếu nữ Anh-điêng bị ngộ thương, vừa thầm nghĩ bụng, một cô thiếu nữ không có việc gì làm hay sao mà lại xuất đầu lộ diện ở một nơi như thế này, vừa đỡ cô dậy.

Lúc này Tần bốn mắt đã vọt vào trong đám đông, vẫy tay rồi rít, gọi tôi: "Lão Hồ, chạy mau. Người bọn chúng muốn bắt chính là cô gái này!"

Nghe xong, Tuyền béo kích động còn hơn cả tôi lúc nãy, thiếu chút nữa là nhảy dựng lên: "ĐM, cái đám khi da đỏ này có còn biết xấu hổ hay không? Một đám đàn ông bắt nạt một cô gái nhỏ. Có chuyện mẹ gì đang xảy ra thế này. Lão Hồ, cậu đỡ cô ta một chút, cái đám loai choi này cứ giao cho tớ xử lý."

Tôi đá văng một tên đội nón lá xông về phía mình, giao cô thiếu nữ vào tay Tần bốn mắt, giục anh ta và Ma Cô Tré mang người chạy trước, sau đó quay lại bảo với Tuyền béo: "Đừng có khùng nữa! Toan tính nhỏ nhất của cậu, tớ còn lạ gì nữa. Thực ra là do mông bị đập trúng vài cú, trong lòng không nhịn nổi, muốn trả đũa một chút. Tớ hiểu mà, không có việc gì. Nào, hai anh em chúng ta cùng xông lên." Nói xong, tôi và Tuyền béo rống lên một tiếng hào hùng vang vọng cả đất trời. Đám người Anh-điêng có mặt ở đó

đều bị tiếng hét của chúng tôi làm chấn động dờ người ra, lập tức không dám hành động thiếu suy nghĩ. Tôi thấy vừa đúng lúc, hét to một tiếng:

"Chạy!"

Tôi hét xong, hai thằng vung chân đá văng, gạt ngã một loạt ma men, cướp đường mà chạy.

Tục ngữ nói rất chính xác, cường long khó áp địa đầu xà, huống chi bọn chúng lại còn là rắn chuột một ổ, chúng tôi sinh anh hùng ở lại có khác gì tự tìm đường chết. Làm anh hùng, thỉnh thoảng thực hiện thì còn được, nhưng biến hành động đó thành thường xuyên thì không khôn ngoan một chút nào. Chúng tôi vừa ra khỏi quán rượu, lập tức bị nắng chiều làm cho lóa mắt mất một thoáng. Ngay sau đó, phía sau chột vang lên vài tiếng súng đinh tai. Tôi nhận thấy tình hình bất ổn, đám người kia làm lớn chuyện thật rồi, không dám chần chừ lấy một giây, hận không thể dùng cả bốn tay chân mà chạy thoát thân. Đường xá trong thành cổ hết sức gập ghềnh và hẹp, phần vì phải cầm đầu chạy xuyên qua cả một biển người, phần vì chưa quen thuộc đường đi lối lại, chúng tôi bị đám người kia truy đuổi, nhô lên hụp xuống để tránh né chẳng khác gì chuột bị lừa trong hang cả.

Khi vừa chạy tới chỗ chân một bậc thang đá, một người đột nhiên nhô đầu ra từ một căn nhà bé xíu thấp lè tè ở bên đường. Tôi nhìn qua bên đó, một cái đầu trọc to đùng bóng lưỡng, chẳng phải là Đầu Trọc đi tìm người dẫn đường lúc trước thì còn ai vào đây nữa.

Toàn thân Đầu Trọc bê bết máu, hai mắt đỏ sọng. Chúng tôi chẳng hiểu chuyện gì xảy ra, lão cũng chẳng có thời gian mà giải thích. Vừa nhìn thấy đám người truy đuổi phía sau chúng tôi, lão cầm theo 'chó lửa' nhảy vọt ra khỏi cửa sổ, "đoàng đoàng" bắn xuống đất hai phát. Nhìn thấy dáng vẻ hung thần ác sát của lão, đám người kia đồng loạt dừng lại. Đúng lúc này, phía sau vang lên tiếng huýt sáo, chúng tôi quay đầu lại nhìn. Ma Cô Trẻ chẳng hiểu kiếm được ở đâu một chiếc xe Jeep, đang rồ máy ở chân cầu thang chờ chúng tôi.

Đầu Trọc móc từ trong ngực áo ra một khẩu súng rồi ném cho tôi. Tôi bắt lấy xem xét, thăm than của hiểm, khẩu súng ngắn Walter do Đức sản xuất, bán tự động 9 li. Đây chính là của báu mà ở trong nước tuyệt đối không có khả năng kiếm ra được.

"Lão Hồ, đừng ngây ra đó, mau yểm hộ bọn tớ rút lui!" Tuyền béo vừa đánh nhau với tên Anh-điêng cầm đầu, vừa gọi tôi cứu giúp. Tôi và Đầu Trọc, một trái một phải yểm trợ Tuyền béo, vừa lùi vừa nổ súng về phía đám truy binh. Ma Cô Trẻ ngồi trên xe chờ đã không còn kiên nhẫn được nữa. Lúc này, trong quán rượu, y mãi cãi nhau với Tần bốn mắt, không có cơ hội để thể hiện bản lĩnh. Đến giờ, thấy chúng tôi lùi lại với tốc độ quá chậm, y nhấn lút chân ga, lái xe lao vọt về phía chúng tôi. Chiếc Jeep bị y lái húc thẳng vào bậc thang đá, thiếu chút nữa là vỡ ra thành từng mảnh, rất may là chúng tôi đã kịp thời nhảy vọt lên. Ba chúng tôi chẳng kịp dùng tay mà trèo lên, ưỡn người nhảy luôn lên băng ghế sau của chiếc xe Jeep. Đầu Trọc lộn người nhảy vào, đầu đập thẳng vào thành xe, đau đến mức chảy cả nước mắt. Nhưng vì sĩ diện, lão nhất quyết không chịu kêu lấy một tiếng. Ma Cô Trẻ xoay mạnh vô lăng một cái, chúng tôi lập tức phi vọt từ bậc thang xuống, chạy vào một con đường lớn. Đám truy binh phía sau hiển nhiên không chịu buông tha, vừa bám riết phía sau chúng ta vừa nổ súng. Tuy nhiên, đuôi người vĩnh viễn không thể đua được với bốn bánh, chúng nhanh chóng bị chúng tôi cắt đuôi.

"Tiếp tục chạy đi, Kuester không thể ở lâu. Giờ chúng ta đi thẳng tới thôn Titamar luôn, đến chỗ đó tìm thổ dân dẫn đường vào rừng." Đầu Trọc vuốt máu trên mặt, sau đó bảo với chúng tôi: "Ông Alla Bula

bị sát hại rồi, chúng ta đã đến chậm một bước. Còn đây chính là con gái của ông ấy, tên Dollier."

Đến lúc này tôi mới nhận ra, trên hàng ghế sau của xe Jeep có một người cuộn tròn lại, đang run rẩy toàn thân, chính là cô gái Anh Điêng hậu đậu vừa rồi thiếu chút nữa đã đè chết tôi trong quán rượu. Đầu Trọc thở phì một hơi ra đằng mũi, siết chặt tay thành nắm đấm, nói: "Chúng ta đã lạc đường ở khu vực thành cổ, thành ra trễ mất một ít thời gian. Con mẹ nó, chỉ chậm có một bước! Khi tôi tới nơi, Alla Bula đã bị kẻ khác cắt đứt cổ rồi, có mấy người dân bản xứ đang định nhả tâm xuống tay với Dollier. Tôi nổ súng bắn chết một kẻ, rồi bảo Dollier chạy tới quán rượu cầu cứu, không ngờ lại bị một tên người châu Á đột ngột tấn công từ phía sau". Đầu Trọc chỉ vào vết thương be bét máu ở trên đầu mình, nói: "Tên kia vừa đen vừa vạm vỡ, tôi đoán hẳn chính là tên Trâu Mộng mà Tường Bình đã nói, là kẻ phụ tá đắc lực cho Cây Sào trong chuyến đi này."

Tôi cứ tưởng đội ngũ của Cây Sào đã tiến vào rừng Amazon trước chúng tôi một bước, nhưng xem ra bọn chúng vẫn chưa thể tìm được người dẫn đường thích hợp. Do đe dọa lẫn dụ dỗ không thành công nên chúng thẳng tay giết người diệt khẩu, định sát hại toàn bộ người nhà Alla Bula. Về phần thiếu nữ người Anh Điêng tên Dollier kia, mặc dù có vẻ cao lớn, nhưng nhìn kỹ lại thì chỉ mới tầm mười tám mười chín tuổi. Một cô thiếu nữ còn ít tuổi như vậy, trong tình huống phải đối mặt với một đám côn đồ xông vào nhà mình mà vẫn còn có thể bình tĩnh chạy đi cầu cứu, thật sự là đáng quý. Mặc dù vậy, cô đột ngột phải hứng chịu nỗi đau mất đi người thân, giờ phút này đã trở nên ngậy dại, co rúm người lại một góc, không chịu nói chuyện với bất cứ người nào trong số chúng tôi. Chúng tôi rất một đám đám đực rựa, chẳng biết phải an ủi cô như thế nào. Cuối cùng vẫn là Tần bốn mắt tính toán chu toàn. Anh ta nói, tới thôn trấn kế tiếp thì đi tìm bệnh viện để đưa cô Dollier tới đó. Một là, để xem cô có bị thương hay không; Hai là, nếu nhân viên y tế nhìn thấy cô bê bết máu khắp người tất nhiên sẽ đi báo cảnh sát; Ba là, bệnh viện dù sao cũng là nơi mang đặc tính công cộng, nếu đám truy binh có đuổi kịp thì cũng không dám xông bừa vào trong đó để hành hung. Huống chi, hành tung của chúng tôi đã bị lộ, bọn chúng tất yếu sẽ truy đuổi ráo riết. Một thiếu nữ vẫn còn ngậy dại chưa hoàn hồn như cô, nếu đi theo chúng tôi thì sẽ rất nguy hiểm.

Ma Cô Trẻ lái xe, lắc đầu nói chen vào: "Lần này chúng ta đã gây ra họa lớn rồi, không chỉ đám Cây Sào, ngay cả cảnh sát địa phương cũng sẽ tìm chúng ta gây phiền phức."

Tôi bảo, ầu ẩu trong quán rượu không được coi là tội quá nặng. Đến khi chúng ta vào trong rừng rồi, cảnh sát chắc gì đã dám xông vào đó truy đuổi. Tần bốn mắt cười gượng gạo, chỉ vào Ma Cô Trẻ, nói: "Cậu cả này đã tấn công cảnh sát tuần tra, chiếc xe chúng ta đang ngồi được cướp từ tay của họ."

Nghe nói vậy, tôi vội vàng cúi đầu xuống nhìn thân xe, quả nhiên trên đó vẽ quốc huy ba màu của Peru. Tôi lập hồi hận muốn chết quách cho rồi. Xuất ngoại một chuyến, Shirley Dương thì chẳng gặp mấy lần, lại còn bị cảnh sát Mỹ truy nã, đến giờ còn cướp cả xe cảnh sát Peru. Sau này còn mặt mũi nào để về gặp mặt hương thân phụ lão chốn quê nhà. Nếu ông cụ nhà tôi có hỏi: Bát Nhất, con mang được những món đặc sản địa phương gì về tặng cho hàng xóm láng giềng thế? Chắc tôi phải trả lời thế này mất, Ha ha. . . BỐ, đặc sản không có, nhưng lệnh truy nã thì có một đám; Hơn nữa, văn tự của nước nào cũng có. Con mẹ nó chứ, thà rằng tự mình cắt cổ chết ngay tại đây cho rảnh nợ.

Tôi và Tuyền béo đua nhau mắng Ma Cô Trẻ xối xả một chặp. Chiếc xe Jeep lao vun vút suốt cả ngày lẫn đêm. Cuối cùng, trước khi hết sạch xăng, chúng tôi đã tới được một trấn nhỏ ở gần thôn Titamar. Chúng ta đưa cô thiếu nữ Dollier vẫn chưa hoàn hồn lại tới bệnh viện địa phương, may mắn là vừa khéo có có mấy vị nữ tu sĩ đang truyền giáo tại bệnh viện. Chúng tôi giao cô Dollier cho họ nhờ chăm sóc, để lại một ít tiền hương hoa, rồi mới rời khỏi cái thị trấn nhỏ có được nét hiện đại văn minh cuối cùng ở nơi đây,

cuối bộ về phía thôn Titamar, một thôn xóm của thổ dân chỉ cách rừng Amazon có 1,5 km.

Càng đến gần thôn Titamar, thảm thực vật biến đổi càng rõ nét. Chúng tôi đã đi vào vùng khí hậu mưa rừng nhiệt đới ở cận đông Peru. Nơi đây thuộc về thượng lưu sông Amazon, là khu vực đồi núi trung du xen lẫn đồng bằng phù sa, quanh năm nhiệt độ cao mưa nhiều, rừng rậm ngút ngàn, hoang vắng. Thôn Titamar mà Đầu Trọc đã nói, chính là trạm tiếp tế cuối cùng có dấu vết hoạt động của con người trước khi chúng tôi đi vào rừng Amazon.

Trước khi vào thôn, Đầu Trọc còn cho chúng tôi một cú phủ đầu choáng váng. Lão bảo, thổ dân nơi này rất hiếm khi gặp người lạ. Lúc trước, lão cũng chỉ mới bắt chuyện với họ có vài lần khi cùng với đội thám hiểm do ông chủ mình tổ chức đi ngang qua đây. Bởi vậy, chúng ta phải kìm chế mà làm việc, không thể quấy nhiễu cuộc sống của dân bản xứ. Nếu có thể tìm được thổ dân đồng ý dẫn chúng ta vào trong rừng nhiệt đới thì là tốt nhất; Nếu như không thể, vậy thì đành phải dựa vào bản lĩnh của chính mình mà lần mò trong rừng. Trình độ nói tiếng Quechua của Đầu Trọc so với trình độ nói tiếng Anh của tôi chẳng hơn kém nhau là bao. Lần này không có ông lão Alla Bula kia đi theo làm phiên dịch, sợ rằng tiến độ chuyển đi của chúng tôi sẽ sụt giảm rất nhiều. Dựa theo kế hoạch ban đầu, máy bay thả dù vật tư của nhà họ Vương mãi sáng ngày thứ hai mới có thể đến nơi, cho nên chúng tôi buộc phải qua đêm ở trong thôn. Nếu như không thể thiết lập quan hệ thân thiện với thổ dân, chúng tôi sẽ buộc phải ngủ ngay trên mặt đất đầy rắn rết bên cạnh khu rừng nhiệt đới. Để tránh cho tình huống xấu này phát sinh, chúng tôi đồng loạt trưng ra nụ cười thân thiện nhất rồi bước chân vào bộ lực nguyên thủy trong truyền thuyết này.

Khi vào trong thôn Titamar, tôi mới hiểu tại sao Đầu Trọc lại gọi họ là thổ dân nguyên thủy. Quần áo những người ở đây mặc giống hệt như của người tiền sử mà chúng ta nhìn thấy trong viện bảo tàng. Chẳng cần biết là nam nữ hay già trẻ, trên người nào cũng chỉ mặc độc một chiếc khố nhỏ được bện bằng rễ cây. Da họ màu đỏ, toàn thân kín mít hình xăm. Nhìn thấy chúng tôi đi vào thôn, toàn bộ đều tỏ vẻ sợ hãi, nháo nhác chạy trốn về phía chiếc lều lớn nhất nằm ở trung tâm của thôn. Để khoe khoang kiến thức đã học được trong sách khi còn ngồi ghế đại học, Ma Cô Tré hết sức vênh váo chỉ vào chếc lều được dựng bằng gỗ và cỏ khô đó, nói: "Các vị nhìn đi, trên đỉnh lều treo cờ bện bằng lông lạc đà. Đó là tiêu chí của Tộc trưởng thổ dân."

Tuyên báo cậu nói nhằm nhí vừa thôi, nếu đó không phải là lều của ông chủ lớn của mình, họ chạy đến chỗ đó làm cái chết mẹ gì! Nếu tình ý thì chỉ cần liếc mắt nhìn là có thể nhận ra được, cậu ở đó mà ồn ào ra vẻ ta đây làm cái gì. Tôi sợ hai người họ lại gây lộn, làm đám thổ dân xung quanh hoảng sợ, bèn hỏi bừa Đầu Trọc vài câu về phong tục, tục lệ của bộ lạc này để chuyển hướng chủ đề. Mấy người còn lại mới là lần đầu tiên được tiếp xúc với thổ dân Amazon với khoảng cách gần như vậy, cho nên lập tức không gây ồn ào nữa. Chúng tôi vừa đi về phía chiếc lều lớn, vừa chăm chú nghe Đầu Trọc giảng giải.

Đầu Trọc là người trầm tĩnh nhất, kín kẽ nhất trong số mấy người chúng tôi, có lẽ là bởi có liên quan đến việc lão quanh năm làm công việc hộ vệ. Mặc dù bề ngoài cực kỳ cao to, thô kệch, nhưng cung cách hành xử lại đặc biệt thận trọng. Lão thấy mấy người chúng tôi đều đang đợi mình kể chuyện, gương mặt thoáng đỏ bừng lên trông thấy. Lão sờ lên lớp băng trên đầu, nói: "Thực ra tôi cũng không biết rõ lắm. Chỉ biết là lần trước khi cùng với ông chủ Vương đến đây, tôi đã được nhìn thấy tên độc của họ. Loại tên thối bằng ống này hết sức kinh khủng, tôi đã tận mắt nhìn thấy dũng sĩ của họ dùng một mũi tên giết chết báo rừng."

Tôi lập tức vỗ tay, khen Đầu Trọc chẳng những thân thủ nhanh nhẹn, học thức cũng hết sức uyên bác, không hổ là nhân vật cứng cựa được tôi luyện trong thực chiến. Đầu Trọc tỏ vẻ xấu hổ, khiêm tốn bảo rằng

những điều đó không đáng là cái gì. Đang đi, Ma Cô Trẻ dẫn đầu đoàn đột nhiên đứng khựng lại. Tuyền béo đập cho y một cái, nói thẳng nhóc nhà cậu lại phạm phải tội xấu gì nữa đây. Không ngờ, lần này là lần đầu tiên Ma Cô Trẻ không hề tranh cãi với cậu ta, hơn nữa còn giơ hai tay lên quá đầu. Chúng tôi vượt lên trước xem sao thì thấy ngay một đám đàn ông vẽ kín hoa văn màu đen trên cơ thể, đang đứng đầy xung quanh chiếc lều lớn. Trên đầu họ cầm những chiếc lông vũ nhiều màu sắc, tay mỗi người đều cầm một chiếc ống nho nhỏ tương tự như ống đựng bút của học sinh, toàn bộ miệng ống đều chĩa thẳng về phía chúng tôi.

Chúng tôi không dám chần chừ lấy một giây, mấy người lập tức học theo Ma Cô Trẻ ngoan ngoãn giơ hai tay lên.

-----Trở lại [Mục lục](#)-----

Chương 17: Bộ lạc ăn thịt người

Dịch: gaygioxuong
Nhóm dịch skyismine
Nguồn: bachngocsach.com

Vừa bước vào khu vực của bộ lạc thổ dân Amazon, mấy người chúng tôi đã bị thổ dân bản địa có vũ trang bao vây chặt như nê-m-cối. Đầu Trọc bảo rằng, tên độc của thổ dân vô cùng nguy hiểm, có thể nói chỉ cần xước da chảy máu là chết ngay, ngay cả động vật hung dữ nhất trong rừng là Báo châu Mỹ cũng không thể sống sót được dưới loại độc tố được thổ dân nơi đây chiết xuất ra từ thực vật đó.

Bởi vì thức thời mới là trang tuần kiệt, chúng tôi nhận thấy hoàn toàn không thể nào chạy thoát khỏi vòng vây của những thổ dân này, cho nên lập tức giơ hai tay lên, biểu thị mình hoàn toàn không có ý định tấn công, mà chỉ mang theo thái độ thân thiện đến đây xin tá túc. Ma Cô Tré và Tần bốn mắt thay phiên nhau dùng tiếng Tây Ban Nha để bắt chuyện với họ. Kết quả, toàn bộ những thổ dân đó vẫn tỏ vẻ dừng dừng như không. Tuyền Béo định bước lên giải thích, bị một mũi tên độc bay sát qua người, vậy là không dám ho he gì nữa. Tôi hỏi thúc Đầu Trọc: "Ông anh Lưu, chẳng phải anh đã nói là biết thổ ngữ của họ hay sao? Mau mau bắt chuyện với bọn họ một chút, cứ giơ tay thế này chẳng giải quyết được cái gì đâu."

Ai ngờ Đầu Trọc cuống hết cả lên, ngay cả vài câu bằng tiếng Quechua cũng quên sạch sẽ. Chúng tôi bị thổ dân dùng dây thừng bện bằng lông lạc đà cừu trói chặt cứng lại thành một hàng, sau đó bị áp giải vào bên trong cái lều lót thảm lông lạc đà đã ngả màu của tù trưởng.

Tuyền Béo chợt nhớ tới một vài lời đồn bóng gió, nhích lại gần chỗ tôi, khẽ hỏi: "Lão Hồ, theo cậu thấy, họ có ăn thịt người không?"

Tôi vừa nghe thấy cậu ta hỏi như vậy, trong lòng chợt giật đánh thót. Nghe nói, có một vài bộ lạc Nguyên Thủy, do năng lực sản xuất lạc hậu, nên sẽ dùng thịt người già yếu và trẻ em chết yếu trong bộ lạc để làm lương thực dự trữ. Một đám thanh niên béo mập, thân thể cường tráng chúng tôi, rơi vào tay họ, không may trở thành món ăn trên yến tiệc thịt người trong truyền thuyết, như thế chẳng phải là thê thảm lắm hay sao. Biết thế lúc trước liều chết đánh cược chống cự lại rồi chết dưới tên độc dù sao vẫn tốt hơn là biến thành món ăn trong mâm, thịt trong bát của kẻ khác.

Ma Cô Tré nghe thấy cuộc đối thoại của hai thằng, hoảng sợ tới mức run lấy bầy. Thấy y sợ hãi, Tuyền Béo tiếp tục đầu độc đầu óc y: "Cậu cả này thường xuyên ăn sơn hào hải vị, da thịt tương đối non mềm, hết sức ngon miệng. Lát nữa cứ để cho đám thổ dân da đỏ kia bắt cậu khai đao trước tiên, nhờ vậy chúng ta sẽ được ngửi lây một chút mùi vị thịt người."

Ma Cô Tré bị cậu ta dọa, nước mắt chỉ trực trào ra, oai phong thường ngày bay biến đi đâu sạch sẽ. Tần bốn mắt không nhìn được, dùng bả vai hích Tuyền Béo một cái: "Sao không thử nhìn xem ở đây ai nhiều thịt nhất. Tôi nghe nói, có một vài bộ lạc thích dùng loại thịt lắm mỡ nhất để cúng tế Thần linh. Lát nữa họ sẽ ném lão Vương cậu vào trong hồ để tẩy rửa sạch sẽ, bôi dầu cọ rồi buộc vào cọc gỗ cho lên quay sống mới đúng."

Tuyền Béo lập tức phản bác, bảo rằng mình chỉ là béo bệu, không như lão Hồ, thân thể cường tráng,

toàn thân đều là thịt thăn, tương đối dai giòn. Tôi nói, tại sao vào thời điểm mấu chốt cậu lại phản bội, thẳng tay bán đứng chiến hữu của mình như vậy. Đã vậy, nếu họ có muốn nướng cậu, tớ sẽ mặc kệ không cứu.

Đầu Trọc dờ khóc dờ cười trước phán đoán càng lúc càng chẳng giống ai của chúng tôi. Lão không nhin được nữa, nói xen vào: "Bộ lạc này tự mình cày ruộng, ngoài ra còn dựa vào săn bắn để kiếm sống. Cứ đến thời hạn cố định, họ lại cử người mang động vật săn bắt được lên thị trấn để đổi lấy nhu yếu phẩm thường ngày. Họ vẫn có giao tiếp nhất định với xã hội hiện đại, không ăn thịt người, mà cũng chẳng dùng người sống để cúng tế. Hơn nữa, tôi còn đã từng gặp vị tù trưởng già của họ một lần. Thế này đi, tôi sẽ giải thích đầu đuôi với ông ấy, sau đó lại tặng cho họ một ít thuốc chữa bệnh và lông lạc đà cừu(1) là ổn. Mấy người các cậu muôn ngàn lần đừng có làm loạn nữa."

(1) Lạc đà Alpaca hay lạc đà cừu là một loài động vật được thuần hóa thuộc họ Lạc đà Nam Mỹ. Alpaca có vẻ bề ngoài gần giống một con llama nhỏ. Có hai giống loài alpaca: alpaca Suri và alpaca Huacaya. (Wikipedia)

Tôi nghĩ bụng, con mẹ nó người nói thần nhiên cứ như không có chuyện gì vậy. Tại sao lúc ở cửa vào, người không bàn bạc trước với người khác một chút. Đến giờ khi tất cả mọi người đã bị trói, người lại quay ra nói này nói nọ, thật sự là tri nhân tri diện bất tri tâm, đám người kia càng ngày càng không đáng tin cậy. Xem ra, trong hành trình sau này, tôi phải tập trung tinh thần tối đa thì mới có thể dẫn đám quân không chính hiệu này sống sót chạy ra khỏi Amazon được.

Bên trong chiếc lều của Tù trưởng hết sức rộng rãi, xấp xỉ với đại trường của người Mông Cổ mà tôi đã từng được nhìn thấy khi tham gia đội sản xuất nông thôn ở Nội Mông. Trong lều trang trí vô cùng sơ sài, khắp nơi treo đầy đầu các loại dã thú lẫn những nút buộc năm màu rực rỡ bằng lông lạc đà. Loại nút buộc này nhang nhác giống như những dây kết được treo vào dịp tết ở vùng phía bắc Trung Quốc chúng tôi. Tôi đã từng nghe Shirley Dương nói cho biết, người Inca không có văn tự của riêng mình, mọi thông tin của họ đều được ghi chép thông qua một loại sợi buộc gọi là "Quipu". "Quipu" được làm bằng lông lạc đà hoặc lông lạc đà cừu. Đầu tiên, những sợi dây có màu sắc khác nhau được buộc chum lại. Tiếp đó, trên những sợi dây chính này lại có chi chít những sợi dây phụ buộc vào. Mỗi một màu sắc mang ý nghĩa khác nhau, ví dụ như màu đỏ biểu hiện cho quân đội, màu vàng biểu hiện cho vàng, màu trắng biểu hiện cho bạc, còn màu xanh lá biểu hiện cho lương thực. Đồng thời, số nút buộc biểu hiện cho một con số, một nút đơn là 10, hai nút là 20, một nút kép là 100. Trong Viện bảo tàng quốc gia của Mỹ có cất giữ một Quipu cực lớn của quốc gia cổ Inca, có tới mấy ngàn nút buộc. Sau khi phá giải, các chuyên gia đã phát hiện ra đó là một bản báo cáo sản lượng nông nghiệp của đế quốc Inca thời xưa. Nghe nói, vào thời điểm thực dân Tây Ban Nha đánh chiếm Cuzco khi ấy, thứ mà cư dân địa phương cất giữ, bảo vệ đầu tiên không phải là vàng rơi vương vãi khắp nơi trên mặt đất mà chính là Quipu đeo bên hông mình. Những dây buộc bằng lông lạc đà cừu này mới là của cải cá nhân quan trọng nhất trong tâm trí của người Inca.

Tù trưởng Bộ lạc là một ông lão gầy quắt queo như que củi. Đầu đội một chiếc mũ kết bằng lông vũ màu đỏ, cổ đeo một chuỗi vòng đá cũ kỹ, bên hông buộc Quipu năm màu rực rỡ, ông lão ngồi xếp bằng ở chính giữa chiếc lều, lặng lẽ bất động dùng đôi con ngươi màu nâu trong cặp mắt sâu hoắm nhìn chằm chằm vào mấy người chúng tôi. Đám đông sĩ thổ dân đẩy toàn bộ chúng tôi vào trong lều, sau đó quây lại thành vòng tròn, vây ông lão và mấy người chúng tôi vào giữa. Thảm dưới chân chúng tôi được làm bằng da báo và lông lạc đà cừu, đã thể hiện rõ địa vị tối cao của vị tù trưởng quắt queo trước mặt này trong bộ lạc.

Đầu Trọc chỉ vào Quipu bên hông tù trưởng, nói: "Vị tù trưởng này được gọi là Quipu Chamana, trong tiếng Quechua có nghĩa là người bảo vệ nút buộc. Vào thời đại của đế quốc Inca, không phải ai cũng có cơ hội được gặp mặt con cháu của thần Mặt trời, mà đó là đặc quyền của người đeo Quipu đặc trưng của riêng hoàng thất. Một Quipu Chamana xứng chức, phải có khả năng giống như người mù, chỉ dựa vào cảm nhận của ngón tay là có thể đọc được nội dung Quipu. Trong suy nghĩ của dân chúng bình thường, họ có địa vị tối cao. Theo truyền thuyết dân gian, Quipu của hoàng thất được chính tay thần Mặt trời bện ra, bên trên ghi chép những sự kiện quan trọng phát sinh trong đế quốc Inca. Cho nên, Quipu Chamana hoàng thất còn được gọi là Người hầu của thần. Ông lão trước mặt chúng ta chính là hậu nhân của Quipu Chamana hoàng thất."

Nói xong, Đầu Trọc tiếp tục dùng thứ ngôn ngữ nghe rất chối tai, giống như tiếng người bị đứt lưỡi, quàng quạc nói nhăng nói cuội với tù trưởng Chamana một lúc. Lúc ban đầu, vị tù trưởng quắt queo không có phản ứng gì. Nhưng càng về sau, nét mặt của ông lão càng giãn ra. Đến cuối cùng, gương mặt trở nên tươi tắn gần giống như một đóa hoa cúc trong mưa. Ông lão vừa nói chuyện với Đầu Trọc vừa vỗ đùi mình đen đét. Đám đông sĩ thổ dân vây tròn quanh chúng tôi, đột nhiên giống như lên cơn động kinh tập thể, vừa vỗ đùi vừa nhảy múa vòng quanh chúng tôi.

Tuyền Béo nói, hồng rồi, họ đang khởi động trước khi nấu cơm, giãn gân giãn cốt chân tay để tóm lấy chúng ta nhắm rượu.

Tôi lùi lại một bước, kéo mấy người chúng tôi xích lại gần nhau, nói: "Tổng nhất thể này nhé, nếu tình hình xấu đi, chúng ta lập tức nhào tới đe dọa vị tù trưởng Tóc Đỏ kia xuống rồi cướp lấy sợi dây buộc của ông ta. Nếu đám thổ dân dám hành động thiếu suy nghĩ, chúng ta sẽ phá hủy cái Quipu quý giá nhất của bọn họ."

Ma Cô Trẻ núp sau lưng Tần bốn mắt, ló đầu ra hỏi: "Chúng ta bị trói chặt cả đám, đe dọa ông lão kia thì dễ dàng, nhưng làm thế nào để cắt đứt được dây trói?"

Tôi cũng chẳng biết cách nào, nhưng tình hình nguy cấp chẳng có thời gian mà suy nghĩ quá nhiều, bèn nói với mấy người còn lại: "Cùng lắm thì dùng răng cắn đứt nó thôi."

Tần bốn mắt nhìn lướt qua sợi dây buộc to bằng ngón tay, cười méo xẹo, nói: "Lão Hồ, chúng ta đâu có phải chuột đồng chuyên đào hang. Nếu làm vậy, dây thừng còn chưa kịp cắn đứt, anh đã bị bọn họ bắn thủng lỗ chỗ như tổ ong vò vẽ."

Tuyền Béo nhảy nhay hàm răng, động viên anh ta: "Liều thì ăn nhiều. Chỉ cần dám làm thì tất cả đều có khả năng xảy ra. Nào, há mồm để cho anh đây nhìn xem răng lợi thế nào."

Chúng tôi đang bàn bạc tìm cách đối phó, tù trưởng Tóc Đỏ đột nhiên ngừng vỗ đùi. Ông lão gọi một dũng sĩ đứng gần đó lại rồi giơ tay phải lên chỉ vào chúng tôi, sau đó vung tay lên ra hiệu chém. Lập tức, dũng sĩ thổ dân móc cây dao ngắn bằng đá được mài bóng loáng bên hông ra, lao vọt về phía chúng tôi. Tôi nghĩ bụng, giết người chỉ cần chặt đầu là xong, người cầm một cục đá nham nhở chém nhóm người chúng ta thì phải chặt đến ngày tháng năm nào mới có thể đứt cổ chảy máu, thật sự tra tấn người ta quá dã man rồi. Tuy nhiên, đám thổ dân này chỉ có sức khỏe mà thiếu hụt kỹ xảo chiến đấu, tôi vẫn có niềm tin nhất định đối với năng lực của mình. Tôi khom người lại, chuẩn bị tấn công thẳng vào hạ bàn của tên này ngay khi y sắp lại gần, đá văng y đi. Đúng vào lúc tôi chuẩn bị sắp ra chân, Đầu Trọc đột nhiên quay đầu về phía tôi, quát: "Không được đánh!"

Chỉ trong chớp mắt đó, cây dao của người thổ dân đã vẽ ra một vết sáng ngay trước mặt tôi, Tuyền Béo thét lên "lão Hồ". Tôi lao đảo vài bước, quay đầu lại nói với cậu ta: "Biệt ly từ đây chiến hữu của tôi. Kinh phí hoạt động tháng này, khi nào quay về cậu phải nhớ đóng thay cho tớ đấy."

Tần bốn mắt đứng giữa đám người. Nhìn thấy vẻ đau thương trong đôi mắt tôi, anh ta nói: "Hồ Bát Nhất, anh đừng có ở đó mà giả chết!"

Anh ta vừa nói xong, tôi mới chợt nhận ra mình đâu có bị cây dao đó chém trúng. Người thổ dân da đỏ nhặt dây thừng dưới đất lên, vừa múa may ra hiệu với tôi vừa cười ngây ngô. Đầu Trọc vuốt mồ hôi, lên tiếng giải thích: "Nghe nói chúng ta mang thuốc chữa bệnh và lông lạc đà cừu đến nên họ hết sức phấn khích, vũ điệu vừa rồi là để hoan nghênh chúng ta. Hồ Bát Nhất, một người từng trải như cậu, tại sao vào thời điểm mấu chốt lại giống như xe bị tuột xích thề. Thiếu chút nữa tôi đã bị cậu làm cho sợ chết đứng. Nếu đòn chân kia của cậu đánh ra, ngày hôm nay chúng ta ai cũng đừng mong sống sót ra khỏi đây. Người Titamar đồng lòng như một khi đối phó với kẻ địch, nếu làm tộc nhân của họ bị thương, vậy thì đồng nghĩa với đối nghịch với toàn bộ bộ lạc."

Nghe Đầu Trọc nói xong, tôi lập tức ứa mồ hôi lạnh toát toàn thân. Cũng may vừa rồi đòn chân của tôi chưa đánh ra, nếu không hậu quả thiết tưởng không thể gánh vác nổi. Người thổ dân dùng cây dao đá lần lượt cắt đứt dây thừng cho chúng tôi. Tuân theo lời hứa hẹn lúc trước, Đầu Trọc cung kính móc từ trong ngực áo ra một cái túi da trâu nhỏ, rồi đưa cho tù trưởng tóc đỏ bằng cả hai tay. Đôi mắt chợt sáng bừng lên, vị tù trưởng già lập tức giật lấy cái túi da trâu rồi vội vàng mở ra.

Tuyền Béo hỏi Đầu Trọc: "Cái gì thế? Quý báu lắm hay sao? Anh nhìn xem, ông lão kia phấn khích quá thế." Đầu Trọc cười không nói, ra cái vẻ các cậu tuyệt đối không đoán được đâu.

Mấy người chúng tôi đều rất ngạc nhiên, cả đám nhìn chăm chăm vào cái túi trên tay tù trưởng Tóc Đỏ. Ông lão nhanh chóng lôi từ trong túi ra một vật hình chữ nhật, chẳng thèm nhìn xem đó là cái gì, đeo nó luôn lên mặt. Đến khi ông lão thả hai tay xuống, chúng tôi mới nhìn thấy rõ ràng, vật ông lão đeo trên mặt không phải là cái gì khác, mà chính là một cặp kính lão, gọng mạ vàng.

Sau khi tù trưởng Tóc Đỏ đeo kính lão vào, lập tức trông tươi trẻ hẳn lên. Ông lão chống hay tay xuống đất rồi đứng lên, cầm lấy cái ống thổi tên bên cạnh rồi đi luôn ra bên ngoài. Chỉ một chốc sau, bên ngoài vang lên tiếng kêu "Ya ya". Đầu Trọc nói, đó là tiếng kêu phát ra mỗi khi họ vui mừng, chắc là vị tù trưởng già đã bắn trúng con mồi, giờ đang được đám con cháu chúc mừng đây mà.

Chúng tôi ra ngoài căn lều, trời đã sắp tối hẳn. Thổ dân đốt một đống lửa lên, vây quanh tù trưởng Tóc Đỏ nhảy múa vũ điệu hoan của người Anh Diêng, một tay cầm giáo dài giơ lên cao một tay vỗ đùi, đồng thanh hò hét theo nhịp điệu, reo mừng vì vị tù trưởng già đã lấy lại được sự dũng mãnh phi thường của ngày trước.

"Lần trước, khi chúng tôi đi ngang qua đây, do vấn đề về thị lực mà tù trưởng Chamana vẫn luôn sầu não không vui. Trước chuyến đi lần này, ông chủ Vương đã đặc biệt căn dặn tôi, phải nhớ mang cho tù trưởng Chamana một cặp kính lão."

Nhờ vào cặp kính lão, chúng tôi trở thành khách quý của thôn Titamar, được thổ dân bản xứ nhiệt tình tiếp đãi, Đầu Trọc còn đặc biệt được mời vào trong lều lớn để ăn tối với tù trưởng. Bốn người còn lại

chúng tôi dự tiệc cùng với các thổ dân khác, ngồi vây quanh đồng lửa ở bên ngoài. Trong số đồ ăn được bưng lên, ngoài rất nhiều thịt chim kết nướng, còn có cả cơm. Tần bốn mắt nói, hàng năm lưu vực sông Amazon đều có lũ định kỳ rất lớn. Xét tổng thể, trình độ nông nghiệp ở nơi này vẫn đang ở trong giai đoạn đốt rẫy gieo hạt, diện tích gieo trồng lúa ngũ cốc hết sức hạn chế. Đồ ăn chính của cư dân bản địa vẫn chỉ là "Cơm đen", chính là ngô luộc, hiện giờ dùng cơm chiêu đãi chúng ta hiển nhiên là đặc biệt ưu đãi, sợ đám khách xứ lạ chúng tôi không quen với đồ ăn của họ.

Tôi ngồi bên cạnh đồng lửa, vừa thưởng thức điệu múa chân chất tự nhiên của thổ dân, vừa than thở thời gian vô tình như nước chảy. Tù trưởng Chamana có quyền uy tối cao, có địa vị như thần thánh trong bộ lạc, thế nhưng vẫn không thể chống lại được tuổi già đi sức yếu dần theo từng năm tháng, một cặp kính lão đã đủ khiến cho ông lão vui như mở cờ trong bụng. Xem ra các cụ nói cấm có sai, điều đáng sợ nhất trong cuộc đời là khi anh hùng mặt lộ, mỹ nhân tuổi xế chiều. Cho dù lúc còn trẻ, một người có huy hoàng đến thế nào đi nữa, đến cuối đời chẳng phải vẫn cứ phải cúi đầu làm người hay sao. Chẳng trách vào thời cổ đại, những vị hoàng đế, vương tướng lại muốn được trường sinh bất lão, ngay cả vị hoàng đế vĩ đại nghìn đời là Tần Thủy Hoàng cũng khó tránh khỏi dục vọng tìm kiếm Tiên Đan. Nhưng lại thật tình không biết, trong cuộc đời, sinh lão bệnh tử là quy luật khách quan của tự nhiên. Ngay cả sao trên trời rồi cũng có lúc rơi rụng, huống chi là con người. Nhìn xuyên suốt lịch sử, tìm đâu ra người có thể chính thức sống mãi cùng trời đất. Về phần những kẻ bịp bợm tự xưng là có thể tu tiên đắc đạo, tuyệt đối là những tên mang nặng bản chất chủ nghĩa duy tâm, là đám đầu trâu mặt ngựa phá hoại khoa học xã hội chủ nghĩa của chúng ta.

Thấy tôi trầm ngâm ngồi yên một chỗ, Tần bốn mắt hỏi tôi đang nghĩ gì thế. Vừa đúng lúc ăn uống no nê đang không có việc gì làm, tôi rảnh rỗi hàn huyên với anh ta. Anh ta vừa khêu đồng lửa vừa im lặng lắng nghe tôi nói. Đến khi tôi xong nói lời tổng kết về cuộc đời vừa rồi, anh ta đẩy kính mắt rồi bổ sung: "Chính vì kết thúc cuộc đời chỉ còn lại một nắm đất vàng, cho nên từ xưa đến nay, câu chuyện tìm tiên vẫn đạo diễn ra nhiều vô kể, đâu chỉ riêng Trung Quốc mới có. Chỉ cần có văn minh nhân loại, bất cứ một quốc gia nào, bất cứ một dân tộc nào mà chẳng có truyền thuyết liên quan đến trường sinh bất lão. Ngay như Đế quốc Inca - đích đến trong hành trình này của chúng ta chẳng hạn, từ thế kỷ 15 sau công nguyên, truyền thuyết về Dòng suối thanh xuân đã hấp dẫn rất nhiều nhà thám hiểm tìm đến, ngay cả Nữ hoàng Anh cũng bí mật bỏ tiền tài trợ cho đội thám hiểm. Giữ mãi tuổi thanh xuân vĩnh viễn luôn có sức hấp dẫn chí mạng đối với con người."

Đây là lần thứ hai được nghe nói đến câu chuyện Dòng suối thanh xuân, tôi tự nhiên liên tưởng đến trải nghiệm ở Tân Cương ngày trước. Vào lúc ấy, khi tôi tới Kanas thì trời đã bắt đầu vào thu. Sau khi đến khu du lịch ven hồ, tôi lập tức quyết định dừng chân lại nơi đó thêm vài ngày. Ở gần khu ven hồ có nhà khách của lực lượng cảnh sát, nhưng nơi đó không mở cửa đón người ngoài ngành. Tôi chỉ ôm tâm lý cầu may hỏi bữa, nhưng rất may là lúc ấy đang thời điểm vắng người, cho nên vẫn vào ở trọ được. Ban đêm ở khu ven hồ rất lạnh và yên tĩnh. Lúc ngủ, phải che chăn kỹ mừng màn, còn phải dùng áo ba đờ xuy để đắp chân. Tuy nhiên, vào ban ngày, ánh sáng mặt trời lại rất chói chang, ấm áp hơn rất nhiều. Người dân địa phương thường xuyên mang tặng cho những nhân viên cảnh sát rất nhiều loại quả vỏ cứng ít nước. Nhân viên nhà khách sẽ mang loại quả đó ra phơi nắng ở trong sân nhà khách, thỉnh thoảng đi qua lại nhặt vài quả ăn, đương nhiên họ cũng sẽ chủ động mời khách trọ nhắm nháp. Tôi thích tán gẫu với người dân địa phương. Qua đó, không chỉ được nghe nói tới rất nhiều phong tục, tục lệ, mà vô tình trong lúc tán gẫu còn thu được những thông tin tương đối hữu ích.

Một hộ dân ở cạnh nhà khách, tam đại đồng đường, ông cụ chủ nhà vô cùng nhiệt tình hiếu khách. Chúng tôi ngồi tán gẫu với ông cụ. Mặc dù chỉ là bèo nước gặp nhau, nhưng ông cụ lấy ra rất nhiều đồ ăn tự làm để chiêu đãi chúng tôi. Ông cụ thường xuyên kể về Kanas vào thời mình còn nhỏ, quan trọng nhất là

ông cụ có nhắc đến dòng "Suối thần". Lời kể của ông cụ đã làm tôi hết sức hiếu kỳ. Việc tìm kiếm dòng Suối thần đã biến thành chuyến đi mạo hiểm đáng nói nhất khi ấy của tôi. Đến giờ nghĩ lại, có lẽ vì lúc ấy tôi còn quá trẻ, đối với bất cứ điều gì bí hiểm cũng sẽ muốn khám phá, tìm hiểu cho bằng được. Sau khi nghe kể về dòng Suối thần đó, tôi lập tức cho nó vào nhật trình của mình.

Suối thần là một con suối được người dân địa phương thành tâm thờ cúng, thường xuyên có người đi bộ đến đó để cúng bái, cầu nguyện. Để tiết kiệm thời gian, ông cụ cho tôi mượn con ngựa nhà mình, lại còn sai cả đứa cháu của mình dẫn đường cho tôi. Cậu bé đó tên là Arken, bởi vì tóc cậu bé xoăn tít nên tôi đặt biệt hiệu cho nó luôn là Nhóc tóc quăn.

Đa phần trẻ con chăn nuôi du mục lớn lên trên lưng ngựa. Mặc dù lúc ấy Nhóc tóc quăn mới 9 tuổi, nhưng kỹ thuật cưỡi ngựa đã tương đối thuần thục. Chúng tôi vung roi giục ngựa chạy như bay không ngừng nghỉ, trèo đèo lội suối, băng qua một vùng địa hình nhấp nhô. Khi đi qua đầm lầy, con ngựa lúc thì trời lên lúc thì sụt xuống, quả thực đã khiến cho tôi rùng mình đổ mồ hôi lạnh ngắt toàn thân. Khi còn cách Suối thần một đoạn ngắn, ngựa không thể tiến thêm một bước nào nữa, phía trước chằng chịt cành lá của một loại cây kỳ lạ. Kể ra cũng quái lạ, sau khi đi xuyên qua rừng cây kỳ lạ đó, tầm mắt chợt thoáng đãng hẳn ra, chính giữa xuất hiện một con đường quang đãng rộng rãi, nhưng không phải do bàn tay con người tạo ra.

Chúng tôi thả ngựa cho chúng tự do ăn cỏ, sau đó tiếp tục bộ thêm hai giờ nữa mới đến nơi. Suối thần là một con suối rộng tầm nửa mét, nước suối trong vắt. Điều thú vị nhất là mỗi khi ai đó phát ra âm thanh, nước suối sẽ sủi bọt lấp la lấp lánh. Nếu nhịp điệu âm thanh tăng hoặc giảm, biên độ bọt nước cũng sẽ theo đó thay đổi tương ứng, hết sức thần kỳ. Người dân địa phương tin rằng con suối đó thuộc về thần thánh, trên những thân cây quanh con suối treo kín mít những tấm gỗ nhỏ viết lời cầu nguyện.

Mặc dù Suối thần là nơi thần thánh đến mấy trong suy nghĩ của người dân địa phương đi nữa, nhưng chưa bao giờ từng nghe nói xuất hiện một trường hợp phản lão hoàn đồng nào, nếu không thì người ông của Arken đã nhảy xuống con suối đó để tắm nước lạnh từ lâu rồi. Tôi kể lại câu chuyện xảy ra ở Kanas trước kia cho mọi người nghe để giải trí sau bữa ăn. Tuyền Béo bảo với tôi: "Không tài nào ngờ được, lúc lão Hồ cậu còn trẻ lại thực sự mơ tưởng hảo huyền đến thế." Vừa mới định phản pháo lại cậu ta, tôi chợt nhìn thấy Đầu Trọc, người từ nãy đến giờ vẫn nói chuyện phiếm với vị tù trưởng già trong lều lớn, đột nhiên đi ra với gương mặt đầy lo lắng. Tôi rất hiếm khi thấy lão bộc lộ tình cảm ra mặt như vậy, nghĩ bụng có lẽ đã xảy ra chuyện động trời nào rồi. Đầu Trọc đi tới bên cạnh đồng lửa, ngồi xếp bằng ngồi xuống rồi nói với chúng tôi: "Đám người Tư Mã Hiền có nhiều khả năng đã vượt lên trước chúng ta rồi."

Lão vừa dứt lời, tâm trạng mấy người chúng tôi lập tức trở nên nóng nảy. Ma Cô Trẻ là người lên tiếng hỏi đầu tiên: "Lúc ở Cuzco, chẳng phải chúng ta đã đụng độ với đám tay chân của hãn hay sao? Dù có thế nào hãn cũng không thể nhanh hơn chúng ta được. Anh nghe ai nói vậy?"

"Không sai được! Vừa rồi tôi đã hỏi mượn tù trưởng một thổ dân biết nói tiếng Tây Ban Nha để dẫn đường. Ông lão bảo với tôi, người duy nhất trong thôn biết nói ngoại ngữ là một thợ săn tên là Adong. Adong phụ trách việc buôn bán với bên ngoài của thôn, hàng tháng sẽ mang các con vật mà thôn dân đánh bắt được lên thị trấn để đổi lấy nhu yếu phẩm sinh hoạt. Nếu gặp dịp tổ chức lễ hội lớn, anh ta sẽ cưỡi lừa đi tới những thị trấn lớn ở xa hơn, bán những đồ thủ công mỹ nghệ do đám phụ nữ làm ra cho du khách. Vì vậy, Adong biết nói vài câu tiếng Tây Ban Nha và tiếng Anh. Nhưng vào ba ngày trước, có một phụ nữ người châu Á dẫn theo mấy người da trắng vào thôn Titamar, ra giá cao thuê người dẫn đường. Cô ta nói rằng mình là phóng viên báo chí, muốn vào trong rừng quay phim chụp ảnh một vài tư liệu sống. Adong đã xin tù trưởng chonghi để tranh thủ kiếm thêm một khoản thu nhập. Không ngờ, anh ta đi một lèo ba ngày,

đến giờ vẫn còn chưa trở về, vợ con anh ta đã đã lo lắng sắp phát điên lên cả rồi."

Ngay khi tôi vừa nghe thấy bốn từ "phụ nữ châu Á", trái tim tôi chợt thót lại. Nhưng khi nghĩ lại, Shirley Dương chạy đi cực kỳ gấp gáp, không thể nào có nhân viên khác đi cùng. Huống chi, nếu như có thời gian tìm người dẫn đường, tại sao cô ấy lại không để lại đầu mối nào cho chúng tôi. Người phụ nữ châu Á tự xưng là phóng viên đó, có nhiều khả năng là người chuyên vẽ bản đồ cho viện khoa học nào đó mà Tướng Bình đã nói, nữ thành viên duy nhất trong cả đoàn của Cây Sào. Nếu người đó thật sự là cô ta, vậy thì đám người của Cây Sào hiển nhiên đã chia làm ra hai đội. Một đội hình do Trâu Mộng cầm đầu, phụ trách nhiệm vụ ngăn chặn ở Cuzco, đội hình còn lại do nhân viên vẽ bản đồ kia cầm đầu, xâm nhập vào rừng Amazon trước chúng tôi một bước.

Tôi cảm thấy manh mối này không thể coi thường được, đáng bỏ sức đi sâu vào điều tra, vậy là đi cùng với Đầu Trọc vào trong lều để chứng thực lại một lần nữa với tù trưởng Tóc Đỏ.

Khi chúng tôi bước vào bên trong, vị tù trưởng già đang mân mê dây buộc bên hông, không hiểu đang lẩm bẩm điều gì đó. Bên cạnh ông lão có một thiếu niên Anh Điêng tầm 15, 16 tuổi đang quỳ với vẻ mặt đầy nôn nóng. Đầu Trọc lôi tôi qua một góc, khẽ nói: "Quipu Chamana đang dùng nút buộc để xem bói cho cậu thiếu niên này, việc của chúng ta tốt nhất để sau hãy nói."

Bởi vì trời đã tối hẳn, thổ dân cắm đuốc lên những cây cột ở xung quanh căn lều. Tù trưởng Chamana ngồi trên một chiếc nệm may bằng da Báo châu Mỹ, vừa sờ lần nút buộc vừa dùng thứ ngôn ngữ mà tôi chẳng hiểu gì cả để phán điều gì đó cho một cậu thiếu niên Anh Điêng nghe. Tôi hỏi Đầu Trọc về nội dung lời xem bói, lão bảo mình chẳng hiểu được nhiều lắm, đại khái là người nhà thiếu niên kia sẽ gặp nạn,... Quả nhiên, trên gương mặt cậu thiếu niên dần dần hiện lên vẻ lo lắng lẫn thất lạc. Tôi nghĩ bụng, mười quẻ bói có chín là lừa gạt, nếu việc gì cũng có thể đoán trước được, vậy thì sống trên cõi đời này còn ý nghĩa gì nữa. Đầu Trọc bảo với tôi: "Người Inca tin tưởng đến mù quáng vào thuật bói toán. Nghe nói, trước khi người Tây Ban Nha xâm chiếm Inca, Thầy phù thủy đã từng nhìn thấy mặt trời bị ba cái vòng ma quái vây quanh. Khi ấy, toàn bộ đế quốc lâm vào khủng hoảng. Đến nỗi, sau này khi thực dân Tây Ban Nha xâm lược Inca, trong một khoảng thời gian rất dài được họ sùng bái như thần linh đến giải cứu hiểm họa mất nước."

Tôi tặc lưỡi than thở: "Đó chính là hệ quả tiêu cực của sự mê tín mù quáng thời phong kiến. Người dân Inca chân chất nhất định không ngờ những thần linh người nước ngoài có vẻ ngoài hiền từ thực ra chỉ là những kẻ xâm lược được trang bị một số vũ khí hiện đại. Bọn chúng đến đây hoàn toàn không phải vì muốn giải cứu mối nguy của người Inca, mà là để cướp đoạt vàng bạc và đất đai của họ."

Không biết tù trưởng Tóc Đỏ nói những gì mà cậu thiếu niên Anh Điêng đột nhiên quay ra tranh cãi nảy lửa với ông lão. Hai người họ nói rất nhanh, Đầu Trọc hoàn toàn không kịp hiểu, nói gì đến chuyện phiên dịch lại cho tôi nghe. Chỉ thấy cậu thiếu niên Anh Điêng bắt đầu vung chân vung tay, không ngừng chỉ tay ra bên ngoài, không hiểu đang nói cái gì. Vị tù trưởng già vẫn bình tĩnh ôn hòa giải thích với cậu ta. Không ngờ, cậu thiếu niên càng nói càng cáu kỉnh, cuối cùng dậm chân một cái rồi chạy ra khỏi căn lều lớn.

Tôi nghĩ bụng, thằng ranh con này mới có tí tuổi đầu mà đã không coi ai ra gì, dám hoành hành hỗn láo trước mặt khách khứa và tù trưởng bộ lạc, lát nữa chắc chắn sẽ không tránh khỏi bị ăn đòn. Chỉ có điều, không biết người Anh-điêng đã có luật bảo vệ trẻ vị thành niên hay chưa, lát nữa đừng có đánh trẻ con ngu người đi đấy.

Tù trưởng Chamana không hề có ý định truy cứu trách nhiệm cậu thiếu niên. Ông lão nhìn sang chúng tôi, thản nhiên cứ như không hề có bất cứ việc gì xảy ra vậy. Đầu Trọc và tôi hành lễ với vị tù trưởng, sau đó đi thẳng luôn vào vấn đề, hỏi thăm về người dẫn đường tên Adong và nữ phóng viên người châu Á kia.

Qua lời kể của tù trưởng Tóc Đỏ, chúng tôi đã biết được đôi nét về ngoại hình của người phụ nữ châu Á đó. Cô ta cao tầm một mét bảy mươi, mái tóc đen ngắn ngang tai, cắt theo kiểu đầu demi garçon. Với những nét đặc trưng như vậy, người đó hiển nhiên không phải là Shirley Dương, cũng chẳng phải là cô gái nhỏ nhắn xinh xắn chuyên vẽ bản đồ mà tôi đã gặp ở sân bay Thượng Hải. Đội ngũ của cô ta tổng cộng có sáu người, ngoài cô ta ra còn có ba người đàn ông da trắng và hai người dân bản xứ Peru. Họ mang theo thiết bị chiếu sáng cỡ lớn, còn có cả một chiếc xe việt dã lội nước. Vị tù trưởng vừa mới nói dứt lời, Đầu Trọc thở dài một hơi: "Xem ra, họ không phải là đám người Tư Mã Hiền. Vừa rồi tôi đã lo nghĩ thái quá."

Tôi bảo: "Lo nghĩ trước chẳng có gì là xấu, tránh cho sau này bị kẻ khác đánh cho trở tay không kịp. Trước khi tiến vào rừng nhiệt đới, chúng ta chỉ có thể tìm mọi cách để vạch ra tuyến đường chính xác trên bản đồ. Giờ vừa khéo có cơ hội, tốt hơn hết là chúng ta hỏi vị tù trưởng này luôn." Đầu Trọc truyền đạt lại ý muốn của tôi với tù trưởng, ông cụ cười tùm tùm nói với tôi OK.

Tôi lấy tấm bản đồ đã được chỉnh lý lại lần trước ra, nhờ tù trưởng Chamana chỉ đường. Ông lão đeo kính vào, vừa mới nhìn lướt qua đã xua tay với chúng tôi. Đầu Trọc vội vàng hỏi ông lão có chuyện gì. Hai người trao đổi một lúc, Đầu Trọc nhăn mặt phiên dịch lại cho tôi nghe: "Ông lão bảo rằng, nơi mà chúng ta muốn tới nằm ở bờ bên kia của Cây cầu ma, chỉ có thổ dân bản xứ sinh sống trong khu vực bình nguyên Amazon mới biết đường. Phạm vi hoạt động của người thôn Titamar chỉ giới hạn ở khu vực ven sông, bên trong khu rừng ra sao thì họ hoàn toàn không biết gì, không thể nào chỉ cho chúng ta đường đi chính xác được. Ông lão còn nói, phía bên kia Cây cầu ma chính là vùng đất của ác ma, nơi đó đầy rẫy nguy hiểm, nghe nói còn có cả bộ tộc ăn thịt người hoạt động. Tù trưởng hi vọng chúng ta nên quý trọng tính mạng, đừng mạo hiểm qua đó." Thấy trời đã về khuya, chúng tôi thực sự không thể tiếp tục quấy rầy không cho vị tù trưởng già nghỉ ngơi, đành phải cáo từ ra về.

Hai chúng tôi bị từ chối từ ngoài cửa ở chỗ tù trưởng Chamana, trong lòng vô cùng thất lạc. Không ngờ, chúng tôi vừa mới xốc màn cửa lều lên, một bàn tay nhỏ bé đen xì đột nhiên thò ra từ bên cạnh. Nhìn lại, chủ nhân của bàn tay đó chính là cậu thiếu niên vừa mới cãi vã với vị tù trưởng già trong lều. Thì ra vừa rồi cậu ta chẳng chạy đi đâu xa, mà trốn ở đồng cùi ngay bên cạnh lều để nghe trộm cuộc nói chuyện giữa chúng tôi và tù trưởng. Cậu ta kéo chúng tôi tới đến một chỗ vắng, rồi liên thanh quàng quác nói với Đầu Trọc, vẻ mặt hết sức nôn nóng. Tôi hỏi Đầu Trọc, thằng nhóc này nói cái gì thế. Gương mặt không dấu được niềm hưng phấn, lão đáp lại tôi: "Cậu bé này biết đường tới chỗ Cây cầu ma, nó nói đồng ý dẫn đường cho chúng ta."

Nghe vậy, tôi cảm thấy rất quái lạ. Vị tù trưởng già rõ ràng bảo rằng trong thôn không có ai từng qua phía bên kia Cây cầu ma. Còn cậu thiếu niên trước mặt, nhìn bề ngoài chắc chỉ tầm mười lăm mười sáu tuổi, chẳng lẽ lại còn hiểu sâu biết rộng hơn cả tù trưởng Chamana đã sống đến từng ấy tuổi hay sao? Hơn nữa, nếu như cu cậu da đỏ này không nói ngoa, vậy thì tại sao vị tù trưởng già lại muốn lừa dối chúng tôi, nguyên nhân ông lão nói trong thôn không có ai biết đường tới chỗ Cây cầu ma là gì? Bên trong chẳng lẽ có bí ẩn rất đáng sợ nào đó? Tôi nhận thấy trong một chốc một lát chẳng thể nào tìm hiểu rõ ràng được, bèn dẫn nhóc da đỏ tới căn lều cỏ mà mấy người chúng ta đang trú ngụ, để cậu bé bình tĩnh từ từ nói chuyện. Không ngờ, cuộc nói chuyện đó lại khơi ra rất nhiều bí mật đã bị tù trưởng Chamana cố gắng che giấu.

Ba người Tuyền Béo đang ngồi trong lều cỏ tán dóc. Tuyền Béo giờ cao chiếc xẻng công binh, vênh mặt nói: "Đợi đến khi tìm thấy cái miếu hòa thượng của người Inca, tôi sẽ chia vàng bạc ở đó ra thành từng phần, dùng máy kéo vận chuyển ra ngoài. Toàn bộ chỗ vàng đó là thành quả lao động của quần chúng nhân dân, không thể để mặc chúng dưới lòng đất bồi táng cho kẻ thống trị tàn ác muôn phần được. Đến lúc đó, nhân dân Peru một phần, nhân dân Trung quốc một phần, công dân Mỹ các cậu thì không tính làm gì, đâu có thiếu một chút tiền hoa hồng nho nhỏ như thế."

Ma Cô Trẻ không đồng ý, y nói: "Dựa vào đâu mà không cho người Mỹ tiền xài. Tôi là Hoa Kiều, lại có cả hộ chiếu Mỹ, vì vậy tôi cho rằng mình phải được chia hai phần."

Tuyền Béo nói: "Thằng ranh này, cậu đã bị chủ nghĩa tư bản mục nát làm hỏng đầu óc mất rồi. Tôi nói cho cậu biết, chia thế là công bằng rồi." Tuyền Béo vừa dứt lời thì nhìn thấy tôi đi vào, vội vàng gọi tôi đến trợ giúp, "Này, lão Hồ, cậu mau qua đây nói cho thằng ranh con này nghe một chút về kinh tế học chủ nghĩa Mác. Đến giờ mà cậu ta vẫn còn ngây thơ cho rằng mình có quyền cướp đoạt thành quả lao động từ tay nhân dân Inca. Hả, cái thằng nhóc da đỏ này là ai? Lão Hồ, không phải đấy chứ, cậu vừa phọt rắm đánh bùm một cái, một em bé đã chào đời, tốc độ nhanh thật đấy, nhanh hơn cả kế hoạch đại nhảy vọt rồi."

Tôi nói: "Tiên sư nhà cậu đừng có nói hươu nói vượn nữa, đây là con trai của người thổ dân dẫn đường, tên nó là Cadillon, có một vài tin tình báo quan trọng muốn nói cho chúng ta biết. Tên béo nhà cậu mau mau nhắc cái mông lên, ra chặn kín cửa lại cho tôi nhờ."

Người trong chế độ công hữu luôn tìm mọi cách tránh tiếp xúc thân mật với người lạ. Hành vi này dễ khiến cho đồng tộc nghi ngờ, có đôi khi thậm chí còn dẫn tới xung đột đổ máu. Nhóc Cadillon vừa bước vào trong lều cỏ của chúng tôi đã lập tức kéo kín tấm vải che cửa, sợ bị thổ dân bên ngoài nhìn thấy. Để cậu bé bớt căng thẳng, tôi không vội hỏi han gì hết, mà chỉ mở ra ba lô lấy ra cho nó một ít chocolate. Nhóc Cadillon ngồi xồm dưới mặt đất, dùng đôi mắt nâu to tướng cảnh giác nhìn đi nhìn lại mấy người chúng tôi vài lượt, cuối cùng mới móc từ bên hông ra một cái thẻ nhỏ rồi chìa ra.

Tôi cầm lấy xem xét. Đó là một chiếc thẻ quân hiệu mà quân nhân Mỹ thường đeo, bên trên khắc tên và biệt hiệu bằng tiếng Anh. Tuy nhiên chữ khắc quá xấu, giống y như gà bới. Tần bốn mắt cầm lấy, xem xong nói: "Tom, một cái tên rất bình thường, biệt hiệu là Rắn Điên, nhưng không hề có số hiệu lẫn phiên hiệu cụ thể."

Đầu Trọc trao đổi một chốc với nhóc Cadillon. Nhưng vốn từ của lão có hạn, hai người vừa nói chuyện vừa ra hiệu bằng tay, vất vả một lúc lâu cuối cùng cũng hiểu được đối phương muốn nói gì. Đầu Trọc cầm chiếc thẻ, phiên dịch lại cho chúng tôi nghe: "Cái thẻ tên hiệu này, nó nhặt được ở nơi cắm trại của đám người kia. Lúc ấy, bố của nó, thợ săn Adong đang nói chuyện phiếm với với người phụ nữ châu Á, nội dung cuộc nói chuyện có liên quan đến Cây cầu ma nằm sâu trong rừng. Cô ta hứa hẹn, sau khi mọi việc xong xuôi sẽ tặng cho thôn dụng cụ lọc nước, hơn nữa còn định kỳ cung cấp thuốc men chữa bệnh miễn phí cho người dân trong thôn. Mặc dù tù trưởng lại tiếp tục công khai ban mệnh lệnh cấm mọi người đi qua phía bên kia Cây cầu ma, nhưng điều kiện mà cô ta đưa ra thật sự quá cám dỗ, đặc biệt là thuốc chữa bệnh. Đối với một bộ lạc bán nguyên thủy có tuổi thọ bình quân không đến bốn mươi tuổi, bất cứ lúc nào có thể chết vì cảm mạo, điều kiện này quả thực là phước trời ban. Bởi vậy Adong bày tỏ sẵn sàng mạo hiểm dẫn đường cho họ, nhưng sẽ chỉ đưa họ đến bên phía bên kia Cây cầu ma, sang đến đó là hết trách nhiệm. Hai bên đã thống nhất như vậy. Adong còn trợ giúp bọn chúng lừa dối vị tù trưởng, chỉ nói là người phóng viên đó muốn đi vào ven khu rừng để quay phim chụp ảnh một vài tư liệu sống. Trước khi khởi hành, Adong dặn đi dặn lại con trai mình không được nói cho bất cứ người nào trong thôn biết chuyện này."

Đi từ thôn đến Cây cầu ma, tối đa chỉ mất khoảng hai ngày, thế nhưng Adong đi một mạch năm ngày mà không hề có bất cứ tin tức gì. Sợ cha mình gặp phải bất trắc gì, cậu bé khẩn khoản cầu xin tù trưởng Chamana xem bói giúp, nhưng chẳng bói toán ra gì nhiều. Cậu làm ầm lên muốn đi tìm cha, không ngờ lại bị tù trưởng thần nhiên từ chối. Về sau, khi nghe lỏm được nơi chúng tôi muốn tới cũng nằm ở gần chỗ Cây cầu ma, thế là cậu bé quyết định sẽ dẫn đường cho chúng tôi, nhân đó vào sâu trong rừng để tìm kiếm người cha mất tích đã lâu."

Chúng tôi đột nhiên sinh ra nghi ngờ về xuất thân của đám phóng viên đó. Tần bốn mắt sẫm soi chiếc thẻ tên hiệu trên tay, nói: "Lần này chúng ta có khả năng không chỉ vướng phải phiền phức từ một phía. Hành tung của đám người Mỹ này bí hiểm, mục đích rõ ràng, e rằng xuất thân của họ không đơn giản."

"Cho dù đối phương là kẻ nào, chúng ta cũng phải chú ý cẩn thận. Ngày mai, khi trang bị đến nơi, chúng ta lập tức xuất phát." Tôi ngẫm nghĩ một lúc, lấy bản đồ ra, nói với Đầu Trọc, "Cậu bé này quá nhỏ, nếu đi theo chúng ta, một là không an toàn, hai là ảnh hưởng đến tốc độ hành quân. Anh bảo cậu bé cố gắng ghi chú rõ ràng địa hình lẫn những nơi đặc biệt cần lưu ý trên tuyến đường. Bảo với nó, chúng ta nhất định sẽ đưa cha nó bình an trở về."

Ai ngờ nhóc Cadillon cực kỳ cố chấp. Cậu bé nói, cho dù chúng tôi không dẫn theo mình đi cùng, bản thân nó cũng sẽ lén lút chạy đi tìm cha. Cậu bé còn hết sức kiêu ngạo móc ra một cây dao nhỏ, hươ đi hươ lại giữa không khí, như muốn nói cho chúng tôi biết, mình là một cậu bé dũng sĩ can đảm. Tôi khuyên can hết lời, cậu bé kiên quyết không chịu từ bỏ dễ dàng như vậy. Ma Cô Trẻ hô "Cắt" một tiếng, tóm lấy Cadillon, phát mạnh mấy cái vào hông, sau đó bảo với Đầu Trọc: "Lưu Mạnh, anh nói với nó, nếu dám chạy trốn chúng ta sẽ lập tức báo lại với tù trưởng toàn bộ sự việc người cha ma quỷ của nó cấu kết với kẻ thù bên ngoài. Đến lúc đó, sẽ xét xử vụ việc theo pháp luật nước Mỹ của chúng ta, cả hai cha con nó sẽ bị rút gân lột da, ném xuống sông cho cá sấu ăn."

Cậu bé nghe xong, sợ tới mức khóc òa lên, quỳ trên mặt đất liên tục cầu xin Ma Cô Trẻ tha thứ. Tôi nói, cái con người cậu sao lại đầy một bụng suy nghĩ độc ác thế, ngay cả một đứa nhỏ như vậy mà cũng dọa nạt. Y tỏ vẻ đắc ý, xua tay, nói bằng giọng đầy vênh váo: "Khi còn bé, cứ khi nào cậu đây không chịu ăn cơm, ông nội lại lôi câu này ra hăm dọa, lần nào cũng linh nghiệm. Nhìn thấy chưa, giáo dục đúng phương pháp thì ở đâu cũng sẽ thành công. Trẻ ranh bây giờ không có đứa nào dễ bảo cả. Lưu Mạnh, nói lại với nó, chúng ta hứa chắc chắn sẽ tìm cha nó trở về. Bảo nó đánh dấu xong bản đồ thì mau chóng về nhà tắm rửa đi rồi ngủ ngay."

Dưới sự hăm dọa của Vương Thanh Chính, Cadillon vừa khóc vừa đánh dấu bản đồ cho chúng tôi. Tuyền Béo cảm thấy không đành lòng, nói: "Lão Hồ, có vẻ như chúng ta đã phạm vào tội ngược đãi trẻ em vị thành niên Anh Địch thì phải, sao lòng tớ lại cảm thấy bất nhẫn thế này."

Tôi đáp: "Đây là điều bất khả kháng. Đứa bé này, bản chất không xấu, nhưng tính cách quá kích động, lại không chịu nghe người khác khuyên bảo. Vào thời kỳ nổi loạn, đứa trẻ nào mà chẳng tôn sùng chủ nghĩa anh hùng cá nhân, chúng ta làm vậy chỉ vì muốn tốt cho nó. Cậu thử nghĩ mà xem, nếu nó thật sự bất chấp hậu quả, tự mình xông vào trong rừng nhiệt đới, sau này chúng ta biết ăn nói thế nào với người dân trong thôn. Chúng ta là người trưởng thành, làm việc phải đúng mực, không thể chiều theo đám trẻ con nóng đầu làm việc bất chấp hậu quả được."

Về xong bản đồ, nhóc Cadillon bị Đầu Trọc bí mật đưa về nhà. Mấy người lớn chúng tôi bị nó khuấy rối một chập, trong lòng thực sự trở nên bất an. Tôi bảo với những người khác: "Giờ có muốn làm gì cũng

đã muộn, mỗi người sao lại tẩm bản đồ một bản, định ra một địa điểm tập hợp để sau này còn biết đường hội họp với người khác sau khi chia nhau ra hành động. Chuyển đi này, chúng ta không chỉ phải đối mặt với điều kiện khắc nghiệt của thiên nhiên, mà còn các loại nhân tố không xác định đang rục rịch hoạt động ở một nơi bí mật nào đó."

Mặc dù tôi tỏ thái độ cầm chắc chiến thắng trong tay, nhưng thật ra trong lòng không dám chắc một chút nào, đặc biệt là đến giờ vẫn không có lấy một chút tin tức gì về Shirley Dương. Trái tim giống như đang bị lửa thiêu đốt hừng hực, nhưng càng đối mặt với tình huống như thế này, tôi càng phải tỉnh táo. Trong số năm người ở đây, ngoài tôi và Tuyền Béo ra, những người còn lại đều không có kinh nghiệm sinh tồn nơi hoang dã, nói chi đến việc phải xâm nhập vào sâu trong rừng nhiệt đới đầy khắc nghiệt để tìm kiếm ngôi đền thần từ vài thế kỷ trước.

Trước khi ngủ, tôi chợt mong sao mặt trời mọc sớm hơn, để cho chúng tôi có thể mau chóng tiến vào khu rừng rậm Amazon thần bí trước mặt.

Tôi bị tiếng máy móc rầm rĩ đánh thức, mở mắt ra nhìn ra ngoài lều cỏ, trời đã sáng trưng. Ngày hôm qua gặp quá nhiều chuyện căng thẳng, tôi mệt mỏi đến cùng cực, cho nên đã ngủ một giấc say như chết, không mộng mị gì cho đến tận sáng. Đầu Trọc mặc áo ngoài, hô hào chúng tôi: "Mau lên nào, trang bị của chúng ta đã đến!" Đến lúc này tôi mới chợt nghĩ ra, tiếng máy móc rầm rầm bên ngoài không phải là tiếng gì khác, mà chính là tiếng máy bay trực thăng của Vương Phổ Nguyên vận chuyển vật tư đến cho chúng tôi. Tôi vớ bừa lấy một bộ quần áo mặc vào, xốc ba lô lên, nhanh chóng xông luôn ra ngoài.

Thổ dân địa phương dậy rất sớm, có rất nhiều người đang ôm đầu tập trung trên bãi đất trống, nhìn lên con chim khổng lồ bằng sắt thép bay trên trời, tỏ vẻ sợ hãi ra mặt. Tôi vừa lấy tay che mắt vừa bắn đạn tín hiệu. Trên trời, chiếc S-51 màu vàng bay lộn lại. Máy người Đầu Trọc cũng đã đi ra, đang chạy đôn chạy đáo sơ tán thổ dân. Máy bay trực thăng dần dần dừng hẳn lại trên không trung, Tuyền Béo và tôi gồng mình chống lại gió thổi như bão lốc, tiến lại gần, cởi hai chiếc hòm gỗ buộc lưng lẳng dưới thân máy bay xuống. Người điều khiển giơ ngón tay cái ra hiệu với hai thẳng. Chiếc trực thăng lượn vài vòng rồi nhanh chóng biến mất khỏi tầm mắt của chúng tôi.

Vương Thanh Chính nôn nóng mở hòm gỗ ra. Một trong hai chiếc hòm chứa trang bị cá nhân, cái còn lại chứa vũ khí đạn dược. Vương Phổ Nguyên gửi cho chúng tôi trang bị bộ binh chuyên dụng của quân đội Mỹ thời chiến tranh Việt Nam, bao gồm cả quần áo và giày dã chiến vùng nhiệt đới, mặt nạ phòng độc M17A1, dụng cụ cá nhân,... Tuy nhiên, lão ta đã đổi trang bị hành quân M1956 thành trang bị cá nhân nhẹ đa dụng, gọi tắt là LC1. Bộ trang bị này được gói gọn trong ba lô, bao gồm đèn pin hình chữ L bằng nhựa, dụng cụ đào đất, ấm nước, lưỡi lê M9 và túi đạn dược giành cho vũ khí hạng nhẹ. Bộ LC1 này gọn nhẹ hơn nhiều so với bộ M1956 thời kỳ chiến tranh Việt Nam, giảm bớt trọng lượng phải mang theo cho chúng tôi. Xem ra, lần này lão ta đã bỏ hết cả vốn liếng, nhằm mục đích giúp chúng tôi vượt xa đối thủ trên phương diện trang bị. Tôi và Tuyền Béo đã cởi bỏ quân trang bị nhiều năm, không ngờ lại được quay trở lại như ngày xưa, nhưng đồ mặc trên người lại là của binh lính Mỹ. Tuy nhiên, điều đó cũng chẳng có vấn đề gì, quan trọng nhất là đến khi chúng tôi mặc xong quần áo thì mới phát hiện ra, phù hiệu trên tay áo của tất cả đều thêu một chữ "Vương" bắt mắt. Cái lão già Vương Phổ Nguyên kia, đến nước này rồi mà vẫn không quên nhắc nhở chúng tôi ai mới là người bỏ tiền cho hành động lần này. Bản chất gian thương, dù có muốn thay đổi cũng không tài nào thay đổi được.

Sau khi đổi mới toàn bộ trang bị, chúng tôi chào tạm biệt thổ dân Anh Điêng thôn Titamar, khởi hành đi sâu vào rừng rậm Amazon bao la. Nhóc Cadillon đứng vượt lên trước tất cả đám đông, liên tục vẫy tay

với chúng tôi. Tất cả chúng tôi đều thừa hiểu, đứa bé này đã ký thác toàn bộ hi vọng lên mấy người mình, đám người lạ đến từ bên ngoài. Trong khoảnh khắc đó, tôi chợt cảm giác trọng trách trên vai mình đột nhiên nặng hơn rất nhiều.

Sau khi tiến vào vùng rừng nhiệt đới này, tôi mới chính thức cảm nhận được sự rộng lớn và thần bí của nó. Tần bốn mắt giảng giải: "Sông Amazon, cùng với dãy Andes được người Châu Mỹ La Tinh ví như mâu và thuẫn của họ, là con sông dài nhất thế giới đáng kiêu ngạo của dân bản xứ. Bởi vì nó nằm ở gần xích đạo, cho nên cực kỳ thích hợp cho thực vật nhiệt đới sinh trưởng. Tính tới giờ, thực vật nơi đây có tới hơn 50.000 loại, nhưng con người ta chỉ nhận biết được không quá 3.000 loại. Chúng loại động vật nơi đây cũng rất phong phú, có không ít chim quý thú hiếm. Trong số đó, loài có tính công kích tương đối mạnh phải nói tới Báo Châu Mỹ. Báo Châu Mỹ được người Inca gọi là Mắt lục bảo thạch. Theo truyền thuyết, thần Inca đã từng chịu ân huệ của Báo Châu Mỹ, vì vậy ban cho nó ngôi vị chúa tể rừng nhiệt đới, có thể ăn thịt toàn bộ động vật trong rừng. Nếu muốn săn bắt Báo Châu Mỹ để lấy da của chúng, người ta nhất định phải đặt hai viên lục bảo thạch vào hốc mắt xác của con báo. Nếu không, họ sẽ phải hứng chịu sự trừng phạt của Thần linh. Rất nhiều dân bản xứ, dù rất thèm muốn bộ da tuyệt đẹp của Báo Châu Mỹ, nhưng khổ nỗi không tìm đâu ra đá lục bảo thạch còn quý hiếm hơn nhiều, cuối cùng đành phải từ bỏ ham muốn săn bắt chúng. Trên thực tế, truyền thuyết này đã vô tình tạo ra tác dụng bảo vệ đối với Báo Châu Mỹ. Thế nhưng, vào thời cận đại, người đi săn phương Tây hoàn toàn chẳng thèm để ý gì tới truyền thuyết lâu đời đó, trắng trợn săn bắt ở lưu vực sông Amazon. Có rất nhiều loại động thực vật, số lượng đang giảm mạnh với tốc độ nằm ngoài sức tưởng tượng của chúng ta."

Tục ngữ nói rất hay, lòng tham không đáy rắn nuốt voi. Tôi nhớ lúc mình còn làm Mô Kim Giáo Ủy, bản thân đã gặp không ít trộm mộ vô cùng hung ác. Có thể nói, bọn chúng không phải bị tham lam làm mờ mắt như đám săn trộm, mà hành động theo phương châm không chừa lại bất cứ thứ gì, chỉ chăm chăm vơ vét sạch sẽ đồ vật quý giá trong mộ, nếu không mang đi được thì thà rằng phá hủy cũng không muốn để lại miếng ngon cho đời sau hưởng. Cứ kéo dài như thế, mộ táng trên đời này có nhiều đến mấy cũng không còn lại cái nào dưới sự phá hoại của bọn chúng. Đến khi không còn ngôi mộ nào nữa để mà đào, không hiểu bọn chúng sẽ làm cái gì? Xét cho cùng, bọn chúng chẳng phải là cũng ngu xuẩn như bọn săn bắt trộm mù mắt chỉ vì lợi ích trước mắt?

Dựa vào địa đồ và la bàn, chúng tôi từ từ tiến bước trong rừng rậm. Khí hậu nơi đây nóng bức, côn trùng cỡ lớn lẫn những loài thực vật hình thù kỳ lạ với màu sắc rực rỡ ở khắp mọi nơi. Khi đi ngang qua một khúc sông, chúng tôi thậm chí còn nhìn thấy một đàn muỗi to bằng nắm đấm đang lượn vòng trên mặt sông. Tuyền Béo rung mình một cái, hỏi: "Muỗi lớn như thế, bị nó đốt cho một cái, chắc sẽ mất máu quá nhiều mà hôn mê luôn mất." Hồ Bát Nhất tôi không sợ trời không sợ đất, ngán ngại nhất chính là cái loại muỗi vằn to dùng ve ve bay loạn xạ này. Trước kia hoặc là đốt nhang muỗi, hoặc là đập chết, nhưng lũ muỗi trước mặt còn to hơn cả chim sẻ, cái vòi đầy lông lá lẫn đôi cánh to dùng, ai nhìn thấy mà chả sợ mất mật. Tôi thà rằng đấu tay đôi với Báo Châu Mỹ cũng không muốn bị loại quái vật này nhắm nhe đốt cho một cái. Để tránh đám muỗi khổng lồ đốt, chúng tôi đi trệch ra khỏi bờ sông, chọn những con đường mòn ở sâu trong rừng. Những con đường này do lũ dã thú trong rừng đi qua tạo ra. Mặc dù rắn rết đầy rẫy, chuồn chuồn châu chấu quấy rối, nhưng nói chung vẫn đỡ mệt so với chúng tôi tự mình mở đường hơn rất nhiều.

So ra, nhiệt độ ở trong rừng cao hơn bên ngoài khá nhiều. Đi suốt cả một ngày, mồ hôi mọi người đầm đìa khắp toàn thân, chảy ào ào như là thác đổ. Toàn thân như ngâm trong vại nước nóng, không có đủ không khí mà thở. Tôi, Tuyền Béo cộng thêm Đầu Trọc, tất cả đều đã từng là bộ đội, có thể chất tốt nên còn khá hơn một chút. Hai người Ma Cô Trẻ và Tần bốn mắt đã mệt rã rời, thở hồng hộc như trâu, dùng súng thay cho gậy chống, lê bước ở đằng sau. Tôi nhìn trời rồi nói với Đầu Trọc: "Hôm nay tốt nhất nên tìm một chỗ,

đựng lều trại nghỉ ngơi sớm một chút. Rừng nhiệt đới không giống những nơi khác, tìm một nơi an toàn để hạ trại là điều không hề dễ dàng."

Thảm thực vật trong rừng nhiệt đới um tùm, cho dù là dã thú hay rắn kiến cũng đều rất dễ dàng tìm được nơi ẩn náu cho chúng. Nếu chúng tôi muốn qua đêm ở đây, lựa chọn nơi hạ trại là công việc quan trọng hàng đầu. Đầu tiên không thể chọn vùng hạ du, tiếp đó là không thể quá gần bờ sông. Sông Amazon đang vào thời kỳ lũ định kỳ, bất cứ lúc nào cũng có thể gặp nguy hiểm do nước lũ dâng cao, chẳng may gặp lũ lụt, muốn chạy cũng không kịp. Cuối cùng, nơi cắm trại không được nằm sát sườn đồi, nguyên do là để phòng tránh bị đất lở chôn sống. Tuy nhiên, chúng tôi đang ở khu vực bình nguyên, không phải lo nguy hiểm sạt lở đất đá, mà thực ra cần phải cẩn thận với cát lún trong rừng nhiệt đới. Tôi nói sơ qua tiêu chuẩn chọn nơi hạ trại cho hai kẻ gà mờ kia nghe một lần. Chúng ta sẽ lấy cái cây lá to ở chỗ này làm làm mốc, chia nhau ra tìm kiếm nơi hạ trại, hẹn nửa giờ nữa sẽ quay về tập hợp. Nhằm mục đích an toàn, tôi xếp Vương Thanh Chính và Tuyền Béo vào một tổ, cử Đầu Trọc chiếu cố Tần bốn mắt, còn một mình mình một tổ. Tôi phân tổ như vậy, đầu tiên là có thể chiếu cố đến hai kẻ tay mơ, thứ hai là người của nhà họ Vương và người của chúng tôi có thể giám sát lẫn nhau, tránh trường hợp có người gây họa cho toàn bộ đoàn thể.

Sau khi tách khỏi bốn người còn lại, tôi ngược dòng đi thẳng về hướng đông, định tìm một chỗ tương đối cao để dễ bề quan sát xung quanh rồi tính tiếp. Trong đám cây cối dưới chân đầy rẫy các loài côn trùng nhỏ, rất may là chúng tôi đeo loại giày chuyên dụng để hành quân trong vùng nhiệt đới. Nếu không, chẳng may bị những con vật nhỏ bé này leo lên theo ống quần, đốt cho một cái, vậy thì sẽ phải nếm mùi đau khổ khổ cần phải bàn. Khi đi ngang qua một bãi cỏ lúp xúp, tôi phát hiện ra trên mặt đất có dấu vết đốt lửa, bèn tiến lại gần quan sát. Khu vực đồi rừng này rõ ràng có dấu vết hoạt động của con người. Đống lửa đã tắt, những cái hố đóng cọc căng lều còn lại trên mặt đất, đều là chứng cứ không thể xóa sạch đi được. Tôi mở chốt an toàn khẩu súng trường, đề phòng có kẻ địch mai phục quanh đây. Sau khi nằm phục xuống ngay tại chỗ quan sát trong chốc lát, tôi không hề phát hiện ra dấu hiệu khả nghi nào. Quanh đây, ngoài tiếng chim thú liên tục kêu vang vọng thì chẳng hề thấy bóng dáng một người nào. Thế là tôi đứng dậy, nhặt một cành cây gãy đám tro than trong đống lửa đã tắt từ lâu ra. Thế nhưng, ngoài mấy cái xương động vật đã bị đốt vỡ vụn ra, tôi không tìm được bất cứ manh mối nào cả.

Tuy vậy, nơi trú quân này tồn tại đã chứng tỏ ngoài chúng tôi ra, trong vùng rừng nhiệt đới còn có những người lạ khác. Căn cứ vào tốc độ hành quân, bọn chúng có nhiều khả năng là đội ngũ của Cây Sào, tôi cảm thấy tình hình đã trở nên hết sức nguy cấp. Để phòng tránh khả năng mọi người phải chiến đấu bằng hỏa lực với kẻ địch trong tình trạng thụ động, tôi quyết định lập tức lộn trở lại chỗ hẹn ở rừng lá to để chờ những người khác quay về hội hợp. Vừa đi ra khỏi nơi trú quân đó chưa được vài bước, tôi chợt nghe thấy ở bờ sông cách đây không xa vang lên tiếng súng nổ, khiến chim chóc khắp nơi bị kinh động nháo nhác bay lên. Tiếp đó lại là một loạt tiếng súng bắn loạn xạ. Tôi nghĩ bụng hỏng rồi, xem ra bọn chúng đã ra tay trước. Tôi lập tức cúi xuống thắt chặt lại dây giày, nhắc súng trường lên rồi lao vọt về phía đang diễn ra bắn nhau.

Tôi chạy một mạch bảy tám trăm mét, cành lá ven đường liên tục quất vào người, khỏi cần phải nói đau rát đến mức độ nào. Khi sắp đến bờ sông, tôi chạy chậm lại, tính cách giáng cho kẻ địch một đòn tấn công bất ngờ. Nào ngờ, tôi vừa mới tìm được một nơi phục kích thuận lợi, phía sau lưng chợt vang lên tiếng cành lá cọ lạt xạt. Tôi còn chưa kịp quay đầu lại, lưng đột ngột bị kẻ khác nện cho một gậy như trời giáng, cả người bổ nhào về phía trước. Tôi nghĩ bụng, ăn trộm gà không thành còn mất năm gạo, lần này coi như cậu đây không còn một tí sĩ diện nào. Vừa ngã nhào xuống đất, tôi cấp tốc lăn sang bên cạnh, tránh đòn đánh tiếp theo vào đầu. Bất chấp cái lưng đang đau như đã gãy đôi, tôi vội vàng đứng dậy. Đến lúc này, tôi mới nhìn thấy được kẻ đã đánh lén mình, đó là một người nguyên thủy Amazon cao gần 2m. Hắn

cầm một cây búa đá to tổ bố, đầu búa còn lớn hơn cả đầu tôi, cán búa bằng gỗ được bôi màu đỏ chói. Mớ tóc dài trên đầu rối tung, hăn quần da thú và lá cây quanh người để che thân, vẻ mặt hung ác, hai con mắt trợn trừng như mắt trâu. Thấy tôi đứng dậy, hăn lập tức vung cây búa khổng lồ bổ thẳng tới. Không để hăn kịp áp sát, tôi lập tức lặn một vòng, nhặt lấy khẩu súng mình đã làm rơi dưới đất. Lúc này, tình thế thật sự vô cùng nguy hiểm, ngay cả thời gian ngắm bắn cũng không có, tôi nhắm mắt bắn bừa liên hai phát. Tên thổ dân cầm búa đá hung hăn lập tức hoảng sợ nhảy dựng lên. Đạn trúng một phát đạn, hăn phát ra một tiếng gào thảm thiết, ném thẳng cây búa đá về phía tôi. Tôi đâu có ngờ ý chí chiến đấu của hăn lại mãnh liệt đến thế, ăn một phát súng ở khoảng cách gần như vậy mà vẫn còn có thể phản kích. Tôi vội vàng nghiêng đầu né. Thứ này ít nhất cũng phải nặng tầm 55 cân, nếu bị ném trúng mặt, chắc chắn tôi sẽ phải lập tức đi gặp Mao Chủ Tịch.

Tôi cứ tưởng hăn sẽ tranh thủ lúc tôi phải né tránh để lập tức chạy trốn, đâu có ngờ tên người nguyên thủy khổng lồ này hết sức hung hăn, ruột gan lòi hết cả ra ngoài mà vẫn cứ lao vọt về phía tôi. Thấy cây búa đá của hăn bay mất, tôi tưởng đã là xong chuyện, đâu ngờ tới lại có kẻ không muốn sống như vậy. Còn chưa kịp quay đầu lại, tôi đã bị hai cánh tay lực lưỡng đầy sức mạnh của hăn ghì chặt cổ. Tên người nguyên thủy này cực khỏe, do cổ bị hăn ghì chặt vào nách, tôi chỉ có thể dựa vào lực hai cánh tay để cố gắng ngăn không cho hăn siết chặt hơn, nhờ đó tạo cơ hội chớp nhoáng cho mình kịp lấy hơi. Tôi bị hăn ghì chặt đến mức không thể hít thở nổi, chỉ hận sao mình không mọc thêm vài cái tay, lập tức xử bắn thẳng ôn này.

Hăn dựa vào sức lực cơ bắp chiếm thế thượng phong. Tôi dần dần choáng váng hết đầu óc, sắp không chịu đựng được nữa. Tôi thừa hiểu, nếu như vào thời điểm này, mình chỉ cần thoáng buông lỏng, nhất định sẽ bị hăn lập tức vặn gãy cổ. Thế nhưng, không khí trong phổi lại đang liên tục giảm bớt từng chút một. Đúng vào lúc tôi gần như ngất xỉu, hai tiếng súng rung trời vang lên ở phía sau tên người nguyên thủy. Hăn không kịp kêu lấy một tiếng, hai tay tức khắc buông lỏng, ngã đánh rầm xuống đất. Tôi bị xác hăn đè lên người, lập tức cảm thấy mình đã biến thành Tôn Ngộ Không nằm dưới Ngũ Chi sơn. Tôi vừa đẩy cánh tay to đùng của tên người nguyên thủy ra, vừa ho sặc sụa. Đến khi tôi nhìn thấy người đã bắn hai phát súng vừa rồi, lập tức hét rầm lên: "Nhị sư đệ, đệ muốn hại chết vi huynh sao?"

Tuyền béo đội mũ ngựa trang đàn bằng lá cây, cầm súng bằng hai tay, hùng dũng sải bước tiến lại gần tôi. Đầu Trọc, cậu ấm họ Vương, cả Tần bốn mắt nữa, cũng nối đuôi nhau chui ra khỏi đám cây rừng. Phát súng cứu mạng bắn vào lưng tên người nguyên thủy vừa rồi, đúng là do Tuyền béo bắn ra. Tôi khó nhọc đẩy xác tên người nguyên thủy ra, ho sặc sụa một lúc lâu mới điều hòa lại được nhịp thở. Mặt Tần bốn mắt đang chảy máu, không biết bị thứ gì đó sượt qua tạo thành một vết thương vừa dài vừa sắc lẹm.

Tuyền béo đập mấy cái vào xác tên người nguyên thủy: "Tiên sư bà nhà nó chứ, quái vật gì thế này, vừa rồi đột ngột xông ra từ trong rừng, thiếu chút nữa làm cậu béo đây sợ tè ra quần. Quá con mẹ nó giết mình mà."

Ma Cô Trẻ vung vẩy súng, nói: "Không chỉ có mỗi tên này, bên phía kia, tôi và Lưu Mạnh cũng đụng phải hai tên người rừng khác giương nanh múa vuốt tấn công. Chúng tôi bắn bừa mấy phát, chẳng biết có trúng hay không, nhưng ít ra cũng làm bọn chúng kinh sợ bỏ chạy."

Tần bốn mắt bịt vết thương, ngồi xồm xuống quan sát một lượt, nói: "Những người này có lẽ chính là dân bản địa Amazon mà tù trưởng Chamana đã nói. Xét theo cách ăn mặc và vũ khí, có thể nói trình độ phát triển của bộ lạc bọn chúng rất lạc hậu. Vừa rồi có mấy kẻ không bị bắn chết, chúng ta phải mau chóng rời khỏi khu vực này, tránh cho đêm dài lắm mộng. Dù cho có nhiều súng ống đạn dược hơn nữa, chúng ta

vẫn không thể chống lại sự bao vây tấn công cùng lúc của vài trăm tên người nguyên thủy được."

Để tránh phải đối chiến với dân bản địa một lần nữa, chúng tôi quyết định không dừng chân cắm trại nghỉ ngơi nữa, mà sẽ hành quân suốt đêm, tranh thủ trước lúc mặt trời mọc có thể chạy tới được phía bên kia Cây cầu ma. Đáng tiếc, người tính không bằng trời tính. Ngay trong đêm hôm đó, một biến cố đột ngột phát sinh, hoàn toàn làm rối loạn kế hoạch của chúng tôi.

-----**Trở lại [Mục lục](#)**-----

Chương 18: Lễ tang của người nguyên thủy

Dịch: gaygioxuong
Nhóm dịch skyismine
Nguồn: bachngocsach.com

Nhằm tránh phải chiến đấu với người nguyên thủy Amazon, đội thám hiểm năm người chúng tôi quyết định đi suốt đêm, chiếu theo đường chỉ dẫn trên bản đồ, nhắm thẳng tới tọa độ đầu tiên ở ngay gần Cây cầu ma. Tôi vừa gặm lương khô vừa hỏi Tần bốn mắt, tại sao khi ấy người Inca lại đặt cho cây cầu của mình một cái tên xui rủi như vậy. Anh ta phán đoán: "Có lẽ là vì lúc ấy năng lực xây dựng thấp kém, công nghệ làm cầu tương đối lạc hậu, thường xuyên phát sinh sự cố giao thông. Người cổ đại không hiểu nguyên nhân, cho rằng do ma quỷ quấy phá, cho nên mới nghĩ ra một cái tên như thế."

Vương Thanh Chính đi sau lưng tôi. Vừa nghe xong lời giải thích của Tần bốn mắt, y cười sảng sặc, vỗ bồm bộp vào vai anh ta, nói: "Cái đồ buôn nước bọt nhà anh đúng là một tắc lên đến giới, cái gì cũng có thể bịa ra được."

Tần bốn mắt gạt bàn tay thối tha của y ra, hỏi lại bằng giọng coi thường: "Thế nào, cậu cả họ Vương có ý tưởng cao siêu gì chẳng?"

Suốt chặng đường vừa qua, cậu ấm nhà họ Vương đã không ít lần bị Tần bốn mắt xa lánh. Đến lúc này, quyền nói chuyện khó khăn lắm mới đến tay, toàn thân bay bổng, y vỗ ngực một cái, nói: "Lúc cậu đây học đại học, đám nhà quê các anh, ngay cả đế quốc Inca nằm ở chỗ nào cũng còn không biết ấy chứ! Cây cầu ma có điển tích trong truyện thần thoại của người Inca hử hoi, không hề chỉ mang tính chất phong kiến mê tín đơn giản như anh nói đâu."

Chúng tôi đi suốt đêm, đương nhiên sẽ bị mệt mỏi về thể xác lẫn tinh thần. Thấy câu chuyện có vẻ thú vị, tôi bèn cố tình kích động cậu ấm họ Vương: "Điển tích cái gì mà điển tích, không phải là những lời tuyên ngôn phản động do thằng ranh cậu bịa ra để lừa gạt quần chúng nhân dân đấy chứ?"

"Anh biết gì mà nói, cậu đây xác thực đã từng đọc câu truyện đó trong tài liệu lịch sử. Loại chữ Tây Ban Nha cổ ấy, nếu không có tôi, đám nhà quê các anh cả đời này cũng đừng mong mà đọc được."

Tuyền béo phát cáu với y, hỏi xen ngang vào: "Cuối cùng thì thằng ranh nhà cậu có kế hay không, không kế thì đứng sang một bên cho đỡ vướng, đồng chí Hồ thân mến biết rất nhiều những mẫu truyện thú vị."

Vương Thanh Chính sợ không ai để ý đến mình, vội xốc lại ba lô, bắt đầu kể cho chúng tôi nghe về một câu chuyện thần thoại xa xưa của người Inca trong bóng đêm giữa rừng Amazon bạt ngàn.

Truyền thuyết kể rằng, xưa thật là xưa, có một vị anh chàng Inca, tên Karka, tên thường gọi là Kaka. Kaka hết lòng thành kính Đấng sáng tạo Viracocha, dùng toàn bộ thức ăn, nước uống, hoa quả đổi được từ công sức lao động để cúng tế cho Ngài. Sau đó, anh chàng đã yêu cô con gái nhà địa chủ tên Chaska. Cũng như bao câu chuyện tình yêu lãng mạn khác trong truyền thuyết, cô thiếu nữ Chaska không những xinh đẹp, hào phóng mà còn hiền lành tốt bụng. Quan trọng nhất là nàng không hề có chút thái độ khinh bần trọng phú

nào. Cũng như Kaka, nàng bị tiếng sét ái tình ngay từ cái nhìn ban đầu.

Kaka cưới con lừa nhỏ, tài sản duy nhất trong nhà để tới nhà địa chủ cầu hôn. Lão địa chủ đương nhiên không đời nào chịu gả con gái cho một thằng ranh khổ rách áo ôm. Lão nói với Kaka bằng giọng điệu thâm thúy: "Nếu chỉ có tình yêu thì có tác dụng cái mẹ gì, cậu còn chẳng mua nổi món ngon nào đó cỡ thịt kho tàu để nuôi con gái ta. Ta khuyên cậu một câu, chàng trai, hãy ra ngoài phấn đấu đi, đến khi nào đủ tiền xây nhà dựng cửa thì mới trở về cưới vợ."

Vì người con gái yêu dấu, Kaka lập tức lập lời thề, nếu như trong vòng một năm không thể thoát khó làm giàu, trở thành một anh nông dân ưu tú giàu có, anh chàng sẽ rời bỏ Chaska xinh đẹp, sau này sẽ không bao giờ xuất hiện nữa.

Kaka đi rồi, Chaska chung thủy ngày ngày mong chờ người trong lòng trở về. Lão địa chủ cũng giữ đúng lời hứa của mình, từ chối không biết bao nhiêu thanh niên tài giỏi đến cầu hôn con gái. Cho đến một ngày, khi vị Quốc Vương khi ấy là Pachacútec xuất hiện trong đội ngũ cầu hôn, lão địa chủ đã kích động đến mức không nói ra được câu gì, thiếu chút nữa là chảy máu não đi châu ông bà ông vải. Nếu như vụ hôn nhân này mà thành công thì kể từ đó trở đi, bản thân có lẽ sẽ được thăng lên làm thần tiên rồi, ngay cả Quốc Vương còn phải gọi mình hai tiếng "Cha vợ" cơ đấy. Một cơ hội như thế, không phải ai cũng có phúc được hưởng. Tuy nhiên, dẫu sao lão địa chủ cũng là người đọc sách, biết thế nào là đạo làm người của bậc quân tử. Lão vừa kìm nén cơn kích động đang sục sôi trong lòng, vừa trả lời Quốc vương Pachacútec: "Hoàng Thượng, việc này thật sự không thể oán kẻ hèn này, mà do ngài đã tới chậm. Con gái kẻ hèn đã đồng ý chờ đợi cậu trai nghèo tên Kaka một năm rồi. Hay là thế này, ngài hãy hạ cố tới tán gẫu với con gái kẻ hèn một chút, để có thể dần nuôi dưỡng được cảm tình giữa hai bên."

Quốc vương Pachacútec là người thế nào chứ, vua của một nước, bậc thánh hiền nghìn đời của người Inca, làm sao có thể thực hiện hình vi bỉ ổi nhân lúc chấy nhà mà đi hôi của như thế? Khi biết được lời thề của Chaska, ông ta lập tức biết khó mà lui, không hề làm người khác phải khó xử. Mặc dù vậy, Pachacútec cũng là một người cực kỳ đa tình. Sau khi rời khỏi nhà lão địa chủ, ông ta sai quân sĩ lập tức đào một con sông nối thẳng từ vùng đó tới kinh đô. Ông ta đặt tên cho con sông đó là "Achilannes", với ý nghĩa là dòng nước vì cô gái xinh đẹp mà chảy.

Quốc Vương vừa mới ra lệnh đào sông, đội ngũ cầu hôn lập tức càng thêm hùng hậu. Trong số đó có một thanh niên, con trai của một vị quý tộc địa phương. Anh ta là người chính trực, có địa vị rất cao trong họ tộc, một lòng theo đuổi Chaska, tấn công cũng lắm mà thất bại cũng nhiều, không ngờ còn si tình hơn cả Quốc Vương Pachacútec. Thời gian thấm thoắt trôi qua, thời hạn một năm đã sắp đến, nhưng Kaka vẫn bất vô âm tín kể từ lúc rời nhà đến bấy giờ. Lão địa chủ cảm thấy giờ là lúc nên chuẩn bị trước cho lễ cưới của con gái rồi, vì vậy mời vị quý tộc nọ đến nhà uống trà. Hai người cha vừa cắn hạt dưa vừa bàn bạc việc hôn nhân của con cái: "Thưa Quý ngài, ngài biết đấy, tính tình con gái tôi bướng như lừa vậy, kỳ hạn một năm còn chưa tới, nó khăng khăng thà chết cũng không chịu gả cho người khác. Tuy nhiên, theo tôi thấy, cậu thanh niên Kaka kia dù có tài năng đến mấy thì cũng không thể nào trở thành một ông chủ giàu có trong thời gian ngắn như thế. Ngài xem thế này có được không, chúng ta cứ dần tiến hành chuẩn bị cho hôn lễ đi là vừa, còn bảy ngày nữa là tròn một năm rồi. Đến lúc đó, cứ đưa thẳng kiệu hoa tới nhà. Chúng ta cứ quyết định như vậy thay cho bọn trẻ."

Lão quý tộc cảm thấy ý kiến này không tồi. Ông ta bảo với lão địa chủ: "Thằng con trai nhà tôi thực sự phải lòng cô con gái rệu của ông. Ai cũng bảo cô gái một lòng chờ đợi Kaka, vậy mà thằng con trai khờ dại nhà tôi lại vẫn cứ chết mê chết mệt. Bảy ngày thì bảy ngày, nó chờ đã lâu như vậy rồi, chờ thêm

một vài ngày nữa chắc cũng chẳng có vấn đề gì."

Hai vị phụ huynh gian xảo kẻ xướng người họa, cứ như vậy định ngày kết hôn của hai đứa con vào bảy ngày sau. Thế còn anh bạn may mắn đến nỗi ngay cả Hoàng đế cũng phải ghen tị, Kaka đang cật lực kiếm tiền ở nơi quái quỷ nào vậy?

Đáp án đương nhiên là ở khu ruộng muối vùng duyên hải. Từ xưa đến nay, ở bất cứ quốc gia nào, muối luôn nằm dưới sự quản chế của chính phủ. Ông chủ khu ruộng muối đó là thân vương Capac Yupanqui, em trai ruột của Quốc vương đương nhiệm. Kaka có biểu hiện xuất sắc ở khu ruộng muối, hành xử khiêm nhường, kiên định tôn giáo tín ngưỡng đến mức thành kính. Người phụ trách đánh giá Kaka rất cao, vậy là tiến cử anh chàng cho Thân vương. Bởi vì Thân vương Capac Yupanqui thất bại trước người anh trai trong cuộc tranh cử làm người lãnh đạo quốc gia, do đó ông ta nổi giận chạy đến vùng duyên hải thành vua một cõi. Ông ta xem lý lịch Kaka, thấy anh chàng là tình địch của anh trai mình, tức khắc mừng rỡ đến mức dập đầu tạ ơn thần linh như bố củi, cảm thấy thời điểm mình vả cho ông anh trai một bạt tai đã đến. Bởi vậy, Thân vương Capac Yupanqui ban cho Kaka thân phận quý tộc cùng với lượng tài sản tương ứng, để anh chàng có thể thành hôn với người trong lòng, hoàn thành lời hẹn thề lúc trước.

Đáng ra tất cả có lẽ đã kết thúc mỹ mãn, thế nhưng anh bạn Kaka lại là kẻ lăm trò. Anh chàng tính toán, thời gian chạy từ khu ruộng muối chạy về quê chỉ mất khoảng năm ngày. Vì vậy, đến khi còn cách kỳ hạn một năm có bảy ngày, anh chàng mới xin Thân vương cho nghỉ để về nhà, định tạo niềm vui bất ngờ cho hương thân phụ lão chốn quê nhà.

Đáng tiếc, người tính không bằng trời tính, một trận bão tố dữ dội hiểm thấy đột nhiên đổ ập tới, cuốn bay sạch sự phấn khích của Kaka, còn đột ngột mang tới cho anh chàng một niềm kinh sợ nhất trong cuộc đời.

Gió bão làm trở ngại hành trình của Kaka. Đúng ra chỉ cần đi năm ngày là về đến nơi, nhưng lại kéo dài đến tận bảy ngày. Chỉ cần vượt qua cây cầu là về đến quê nhà, nhưng anh ta lại bị kẹt ở bờ bên kia. Do mưa dữ dội tàn phá, cây cầu đã bị hỏng từ mấy ngày hôm trước. Kaka đứng ở bên này cầu, thậm chí có thể nhìn thấy đội ngũ đón dâu đỏ rực ở bờ bên kia. Lúc này chỉ còn cách hừng đông có một giờ, Kaka và Chaska đứng hai bên bờ sông nhìn nhau, trong lòng nóng như lửa đốt. Trong mưa gió bão bùng, họ đã tuyệt vọng đến mức định nhảy sông, ngờ đâu tiếng của ác ma Malik chợt vang lên: "Anh bạn trẻ, ta đánh giá cao lòng dũng cảm của ngươi. Thế nhưng Đấng sáng tạo Viracocha của các ngươi đã vứt bỏ ngươi, chỉ có ta mới có thể giúp ngươi. Ta có thể dựng một cây cầu giúp ngươi qua bên kia sông. Tuy nhiên, sau khi chết, ngươi phải giao linh hồn cho ta để làm thù lao, thế nào?"

Giống như người chết đuối vớ được cọc, Kaka ngay tức khắc đồng ý điều kiện của tên ác ma. Đôi bên giao ước, chỉ cần Malik có thể dựng lên một cây cầu giúp Kaka đi sang bờ bên kia là hắn sẽ thu được linh hồn của anh chàng. Malik sử dụng bản lĩnh thần kỳ của mình. Toàn bộ đá núi đều nghe theo sự kêu gọi của hắn, bay vọt tới bờ sông. Không bao lâu sau, một cây cầu đá đã sắp hoàn thành. Trong lòng Malik cực kỳ phấn khích, bởi vì chẳng mấy chốc nữa là hắn có thể cướp được linh hồn tín đồ thành kính của đối thủ cạnh tranh Viracocha ngay từ tay đối phương. Hắn đâu có ngờ, cùng lúc ấy Viracocha đang ẩn núp trong bóng tối, chuẩn bị cho tên ác ma cắn cụt thân mình này một niềm vui bất ngờ.

Lại nói tiếp, thời gian đã sắp đến hạn, cả cây cầu sẽ hoàn thành chỉ trong chốc lát nữa. Malik chọn một viên đá nhỏ cuối cùng để trám vào khe hở cầu. Nhưng chẳng hiểu tại sao, viên đá bé xíu đó lại chẳng chịu nghe theo mệnh lệnh của hắn. Malik cực kỳ tức giận, thế nhưng viên đá vẫn cứ trơ trơ ra, bởi vì Đấng

sáng thể Viracocha vĩ đại đang bám ở mặt dưới của nó. Cho dù Malik có bản lĩnh hái sao trên trời cũng không thể nào lay động được viên đã bị Đấng sáng thể bám vào. Tên ác ma tứ chi phát triển, cứ thế ngu si vật lộn với viên đá bé xíu đó, không biết đường chuyển sang viên đá khác xem sao.

Lúc này, tiếng gà gáy bắt đầu vang lên ở đằng xa, ước hẹn một giờ đã hết. Nhờ cục đá đó, Kaka viện cố thẳng cước tên ác ma. Chỉ vì một hòn đá nhỏ râu ria, Malik mất mất linh hồn đã sắp đến tay. Hắn then quá hoá giận, từ đó về sau lấy cây cầu đá đó làm giới hạn, cả đời không qua lại với con người. Bờ sông bên kia đương nhiên thuộc về địa bàn của Malik, không còn có người nào dám bước chân vào vùng đất ma quỷ đó nữa.

Tôi nghe say sưa, trong lòng tràn ngập tò mò về Cây cầu ma sắp xuất hiện. Nhờ vào câu chuyện, toàn bộ chuyến đi nặng nề đã có được niềm vui thú khác. Chúng tôi mãi thảo luận với nhau, đoán xem thế giới ở bờ bên kia Cây cầu ma rốt cục sẽ có điều gì thần kỳ gì, kéo dài đến nửa đêm lúc nào mà không hay. Đang đi dẫn đầu đội ngũ, Đầu Trọc đột nhiên ngồi thụp xuống, tay phải nắm thành nắm đấm giơ lên trời. Nhận ra tín hiệu báo phía trước phát sinh tình huống khẩn cấp, tôi lập tức giang rộng hai tay ra, chặn mấy người phía sau lại.

Mấy người Tuyền béo mãi tán dóc ở phía sau, đột ngột bị tôi cản lại, đồng loạt nín lặng, nhướng mắt nhìn tôi. Tôi khom người xuống, ra hiệu cho ba người nằm dán xuống đất, sau đó tất cả nhẹ nhàng bò tới gần chỗ Đầu Trọc.

Khi còn cách lão ta khoảng 200 mét, tôi nhìn thấy ánh lửa lác đác qua tán lá rậm rạp của cây rừng. Một lát sau, tiếng ồn ào vắng vắng đâu đây vọng về. Đầu Trọc trốn trong bụi cỏ phía trước mặt tôi không hề nhúc nhích. Tôi vừa bò tới gần lão ta vừa âm thầm tự mắng mình quá sơ suất, chỉ mãi nghĩ đến câu chuyện ma quái đầy mới lạ kia, vậy mà quên bằng không để ý gì đến chung quanh.

Thấy tôi tới gần, Đầu Trọc nhẹ nhàng nhích sang bên cạnh, sau đó chỉ vào rừng cây đối diện, nói: "Lần này coi như chúng ta nhảy bổ vào giữa hòng súng, cả một ổ người nguyên thủy Amazon."

Tôi gạt nhánh cây chắn trước mặt ra, lập tức không thốt nổi lên lời, nguyên nhân là vì nhìn thấy người nguyên thủy đang mở hội. Trên khu đất trống trải bên bờ sông có khoảng ba bốn mươi người nguyên thủy Amazon với thân hình cao lớn, tóc tai bù xù đang tụ hội, trong số đó nữ có nam có, ngay cả trẻ con cũng không thiếu phần. Đám người đó, quần áo tả tơi, trên mặt không biết bôi thứ gì đó ánh lên màu lam ma quái trong trời đêm tối đen như mực. Trên con đê cách đó không xa có một bãi đá lộn xộn, có bốn năm cái xác người nguyên thủy được đặt nằm ngay ngắn dưới đất. Tôi nhận ra cái xác có hình thể cao lớn nhất chính là của tên người nguyên thủy cầm búa đá đã bị Tuyền béo bắn chết, bèn bảo với Đầu Trọc: "Có lẽ bọn chúng tụ tập ở chỗ này để cử hành táng lễ cho đồng bọn, nhưng sao lại chết quá nhiều người như thế. Tôi nhớ lúc ấy bên mình chỉ bắn chết có một người thôi mà." Đầu Trọc gật đầu, đáp lại: "Lúc ấy tôi và cậu cả bị ba bốn người nguyên thủy bao vây, cho nên không dám ham chiến, chỉ bắn mấy phát để hù dọa bọn chúng. Mấy người nguyên thủy còn lại không thể nào chết dưới tay chúng ta được."

Bên bờ sông, đám người nguyên thủy tuân tự giờ đuốc lên cao, hét lên những tiếng kêu quái dị, vây thành vòng tròn, sau đó bắt đầu đi vòng quanh đồng lửa nhảy múa loạn xạ. Thân hình bọn chúng lay động trong bóng đêm, giống hệt như một đám cô hồn đã quỷ vừa mới bò từ quan tài dưới mộ lên, cực kỳ đáng sợ. Lúc này, Tuyền béo cuối cùng cũng luôn tới được bên cạnh tôi. Vừa mới nhìn thấy cảnh tượng trước mặt, cậu ta đã lập tức buột miệng nói: "Người nguyên thủy đang mở đại hội đại biểu đây sao, ở đâu chui ra lắm thổ dân như vậy. Mẹ ơi, kẻ nằm trên mặt đất kia chẳng phải là Búa Lớn bị chúng ta bắn chết vào buổi

chiều hay sao? Tại sao lại đột nhiên chết nhiều người như vậy?"

Tôi nói: "Giờ quan trọng nhất là chuồn ra khỏi nơi đây an toàn, không được để cho bọn chúng phát hiện ra. Tuyền béo, cậu phụ trách dẫn Bốn mắt và cậu ấm nhà họ Vương rút lui trước, tớ và Đầu Trọc sẽ ở lại canh chừng, các cậu lần lượt rút từng người một thôi, không được bắn súng."

Tuyền béo không đồng ý để tôi ở lại với Đầu Trọc: "Việc yểm trợ giao cho anh ta phụ trách thế này, tớ không an tâm. Hãy để tớ ở lại."

Tôi bảo: "Chỉ vì không yên tâm nên tớ mới bắt anh ta ở lại. Lỡ như sau khi rút lui an toàn, người nhà họ Vương quay lại nã một phát súng, hai thằng chúng ta chẳng phải sẽ hết đường chạy trốn hay sao."

Tuyền béo giơ ngón tay cái về phía tôi, vỗ vai Đầu Trọc, sau đó dẫn Tần bốn mắt và cậu ấm nhà họ Vương nhẹ nhàng rút lui ra khỏi rừng cây. Lá cây bị chân người dẫm lên phát ra tiếng lạt xạt. Tôi căng thẳng quan sát đám người nguyên thủy trên bờ đê, sợ bọn chúng phát hiện ra có người lạ xâm nhập vào lãnh địa của mình. Từ chỗ chúng tôi nằm phục ở chỗ rừng cây đến con đê, khoảng cách chỉ tầm 300 đến 400m. Tôi trốn ở trong bụi cây mà gần như vẫn có thể loáng thoáng cảm nhận được sức nóng của đồng lửa. Tôi quay đầu lại nhìn lướt qua, cả cậu ấm nhà họ Vương và Tần bốn mắt nối đuôi nhau biến mất khỏi tầm mắt của tôi. Tuyền béo vỗ tay với tôi, ra hiệu mình cũng rút đây. Tôi gật đầu để hồi thúc cậu ta đi mau. Đúng lúc này, trên con đê đột nhiên vang lên tiếng hoan hô như sấm động, tôi nuốt nước bọt khan, vội vàng nâng súng trường lên, nhắm về phía đối diện. Qua ống ngắm, tôi bất ngờ nhìn thấy một phụ nữ người châu Á mặc trang phục chuyên dùng để tác nghiệp trong rừng nhiệt đới, bị mấy tên người nguyên thủy hung hãn kéo từ phía sau bãi đá lộn xộn ra. Cô ta bị chúng túm chặt cổ áo, liên tục giãy dụa, hai tay bị trói quặt sau lưng, không ngừng ngồi bệt xuống đất, cố chống cự không cho mấy người nguyên thủy kéo đi. Cô gái này quả thực rất khỏe, mấy tên người nguyên thủy xúm lại khiêng lên mới đưa được cô ta tới bên cạnh đồng lửa. Vừa nhìn thấy cô ta, đám người nguyên thủy xung quanh đồng loạt trở nên phẫn nộ ra mặt. Mấy đứa trẻ con nhe răng hung dữ với cô ta, thỉnh thoảng còn nhặt đá ném. Tuy rằng cô gái đó kiên cường, nhưng liên tục bị mấy viên đá cuội ném trúng, trên đầu đã bắt đầu tóe máu.

Tuyền béo đã định rút đi hẵn, nghe thấy ồn ào lại lộn trở lại. Cậu ta cũng nhìn thấy cảnh tượng đáng sợ này, lập tức mở chốt an toàn định nổ súng. Đầu Trọc ghìm cò súng của cậu ta lại: "Việc này không có liên quan gì đến chúng ta. Giờ mà cậu nổ súng, chẳng những chẳng cứu được cô ta mà còn khiến chúng ta bị liên lụy vào cả đám."

Tuyền béo đẩy Đầu Trọc ra, bắt đầu ngắm bắn: "Mẹ nhà ông, là đàn ông thì hãy theo cậu đây đánh một trận. Mẹ kiếp, hãy xem cậu đây xử lý đám cháu chắt này."

Đầu Trọc giục tôi mau khuyên nhủ Tuyền béo, muôn ngàn lần không thể hành động theo cảm tính. Tôi đáp lại, xin lỗi nhé ông anh Lưu. Trong việc này, tôi kiên quyết đứng về phía người anh em của mình. Thấy chết mà không cứu, tôi không thể làm được. Tôi bảo với Tuyền béo: "Nhắm thẳng vào tên thủ lĩnh của chúng mà bắn. Cậu vừa bóp cò, tớ sẽ lập tức xông lên. Đến lúc đó, cần phải dùng hỏa lực yểm hộ tớ đấy."

Tuyền béo nói: "OK, lần này bạn đây sẽ không tranh đoạt công đầu với cậu. Cậu đi sớm về sớm, con gái nhà người ta đang bị hành tội kia kìa!"

Đầu Trọc dậm mạnh một cú xuống đất rồi nói với tôi: "Cậu không thể xông lên một mình được, bọn chúng quá đông người. Tôi sẽ xông lên cùng với cậu."

Tôi vừa mới định khen ngợi lão ta vài câu, Tuyền béo đã bắn cái "Đoàng" một phát tóe lửa. Đáng tiếc độ chuẩn xác quá kém, không bắn trúng tên thủ lĩnh đám người nguyên thủy. Đám người nguyên thủy bên bờ sông bị tiếng súng làm cho hoảng sợ tới mức hồn vía lên mây. Lũ đàn ông bắt đầu thét lên chói tai, vung vũ khí bằng đá lên chém loạn xạ vào không khí, đám đàn bà thì kéo trẻ con chạy loạn lên tìm chỗ ẩn nấp. Thấy thời cơ đã đến, tôi và Đầu Trọc lập tức đứng phắt dậy, một tay cầm khẩu Walter bán tự động, một tay cầm ngược dao găm quân dụng, cấp tốc lao vọt xuống bãi sông bên dưới.

Đám người nguyên thủy đang bị tiếng súng nổ đột ngột làm kinh sợ tới mức hồn vía lên mây, lúc này nhìn thấy trong rừng cây có người ẩn nấp, cảm thấy thật sự không cần phải kinh sợ như vậy. Khi đã xác định được kẻ thù cũng là con người, mà không phải là thần thánh cao siêu, không thể chống lại được, bọn chúng lập tức khôi phục lại ý chí chiến đấu. Mười mấy tên người nguyên thủy lực lưỡng nhặt lao dài, búa đá lên, lao tới chặn đánh chúng tôi. Chúng tôi đang trong trạng thái chạy từ trên dốc cao xuống, muốn bắn chuẩn xác là việc cực kỳ khó khăn. Ngay cả việc mình bắn mấy phát, tôi cũng chẳng còn nhớ được chính xác. Đến khi sắp chính diện chạm trán với đám người nguyên thủy, tôi giắt khẩu Walter vào thắt lưng, đổi dao găm sang tay thuận.

Tên thủ lĩnh mất sạch cả mặt mũi vì phát súng vừa rồi, lúc này then quá hoá giận, giương cao cây búa đá to dùng nhằm thẳng vào tôi mà chém xuống. Lần trước tôi đã bị ném trái đắng với thứ binh khí hạng nặng này, lần này không dám liều lĩnh, vội nghiêng người giơ dao găm ra đỡ, trốn tránh không đánh chính diện. Đầu Trọc đã bảo vệ cho lãnh đạo cao nhất của thương hội hơn nửa đời người, kinh nghiệm đối địch lão luyện, phản xạ đương nhiên lưu loát hơn tôi rất nhiều. Một tay cầm súng một tay cầm dao găm, lão ta tung hoành giữa đám đông người nguyên thủy, động tác gọn gàng linh hoạt, chỉ trong nháy mắt đã đánh chém đến gần chỗ đóng lửa.

Để tạo cơ hội thuận lợi cho lão ta cứu người, tôi phải gánh lấy trách nhiệm lôi kéo sự chú ý của đối phương. Tôi vừa quần nhau với tên thủ lĩnh người nguyên thủy, vừa bắt chước theo bọn chúng hú hét lung tung, với mong muốn tập trung toàn bộ sự chú ý của chúng vào một mình tôi. Không ngờ, chiêu này lại thật sự có hiệu quả. Đám người nguyên thủy này giờ vẫn vây quanh đóng lửa, sau khi nghe thấy tiếng hú hét của tôi, chúng đua nhau lao vọt về phía tôi. Nhằm kéo dài thời gian cho Đầu Trọc, tôi vừa bắn súng vừa guồng chân chạy lòng vòng quanh bãi sông. Người nguyên thủy nhìn thấy tôi cứ như nhìn thấy một con mồi mới lạ, đuổi riết không ngừng phía sau. Tôi vừa cố gắng chạy vòng quanh, vừa thầm cầu khẩn, mong sao động tác của Đầu Trọc nhanh hơn một chút. Nếu không, lão ta còn chưa cứu được người thì cái mạng của tôi đã ô hô ai tai mất rồi.

Trong lúc tôi đang chạy như ngựa phi, chân đột nhiên bị níu chặt, không hiểu do vật gì quăn vào, cơ thể mất thăng bằng, ngã đánh ỵch xuống đất. Lốp đá lờm chờm bên bờ sông lập tức cựa lên cơ thể làm tôi rách thịt chảy máu be bét, cây súng văng luôn ra khỏi tay. Tôi cúi đầu xuống nhìn, hóa ra là một sợi dây quăng tự chế của người nguyên thủy. Loại dây quăng này được chế tạo bằng cách buộc hai viên đá tròn lại với nhau bằng một sợi dây ngắn, tôi đã từng được nhìn thấy một cái tương tự trong viện bảo tàng. Shirley Dương đã giải thích cho tôi, đó là vũ khí hữu ích của người Anh-điêng dùng để bắt con mồi lúc đi săn, trói chân không cho chúng chạy mất. Vào thời cổ đại, Trung Quốc đã từng có loại dây quăng tương tự. Loại vũ khí này cực kỳ thích hợp khi được sử dụng ở vùng bình nguyên bằng phẳng, khi phối hợp với kỵ binh chạy với tốc độ cao sẽ có uy lực cực kỳ đáng sợ. Không ngờ, tôi cầm trên tay vũ khí nóng hiện đại của thời văn minh, lúc này vậy mà lại thất bại dưới thứ vũ khí lạnh từ cả ngàn năm trước. Hai chân tôi bị trói chặt, đừng nói là chạy, ngay cả bò cũng không thể bò đi được. Tôi buộc phải vừa lết mông di chuyển, vừa dùng dao găm cắt dây. Chẳng hiểu sợi dây của loại vũ khí này được làm bằng thứ gì, đã to lại còn dai, ngay cả dao

găm quân dụng được chế tạo bằng thép tinh cũng không thể cắt đứt được.

Đám người nguyên thủy đuổi theo phía sau, nhìn thấy tôi đã bị mình bắt được, khoái chí cười hô hô, giơ cây giáo dài lên cao bằng cả hai tay, không ngừng hú hét. Tên thủ lĩnh người nguyên thủy chạy ở vị trí đầu tiên của đội ngũ, quay lại hét lên vài câu với đám thuộc hạ, sau đó sải bước lao như tên bắn tới chỗ tôi.

Tôi thấy khoảng cách giữa hai bên chỉ còn lại có tầm mười bước chân, cuống quýt gào ầm lên: "Tuyền béo, mau nổ súng, bạn đây gặp phải tai họa đến nơi rồi."

Trong bụi cây vang lên tiếng loạch xoạch, sau đó chợt nghe thấy Tuyền béo chửi ầm lên: "CMN lão Ma cô già, cung cấp cho cậu đây toàn thứ hàng second hand, kẹt mẹ nó rồi lão Hồ. Bạn đây liều cái thân già cứu cậu!"

Cậu ta vừa dứt lời, một thân hình béo tròn trắng trắng bổ nhào từ trong rừng cây ra. Tên thủ lĩnh người nguyên thủy bị cậu ta đâm sầm vào, thiếu chút nữa là toàn bộ ngũ tạng lục phủ bị ép nát như tương. Tôi vội vàng lăn sang một bên, cuống quýt tìm cách cởi sợi dây ra. Tôi nói: Tuyền béo, tớ cứ thắc mắc sao cậu trốn trong rừng mà không bắn yểm trợ cho bọn tớ, hóa ra là súng bị kẹt. Hèn gì cậu ta im lìm không có động tác gì. Có lẽ là quá ức chế, cậu ta mới ném phắt súng đi, tay không lao vọt ra.

Tình hình bên phía Đầu Trọc không quá lạc quan. Còn chưa kịp tiếp cận cô gái đang nằm trên mặt đất, lão ta đã bị đám người nguyên thủy đang vây xung quanh người mấy xác chết phát hiện ra, lúc này đang phải lấy một địch mười, có thể nói là bị tấn công từ mọi phía. Cố gái bị đá nện ngất lịm lúc trước, đến giờ chợt mở bừng mắt ra, nhìn thấy thế lập tức hét lên bằng Trung: "Súng!"

Tôi đang cố cởi sợi dây trói chân, nghe thấy cô gái này hô lên súng, cứ ngỡ rằng cô ta hoảng loạn hét lên lung tung. Tôi thầm nghĩ bụng, nữ đồng chí này, tay vẫn còn đang bị trói, đòi súng để làm cái quái gì! Không ngờ, cô gái đó hét xong, lập tức thực hiện một hành động khiến cho tất cả mọi người phải kinh ngạc. Cô ta đứng dậy, sau đó tới bên cạnh đồng lửa, ngửa người mượn ngọn lửa đang cháy rừng rực đốt đứt dây trói dễ như bỡn. Tiếp đó, cô ta lao vọt đi như tên bắn, cúi xuống nhặt khẩu Walter mà tôi đã đánh rơi, "đòàng" "đòàng" bắn liên mấy phát.

"Bố khi, bà cô này đã sợ đến mức choáng váng rồi!" Tuyền béo chỉ vào cô ta, thốt lên, "Cô ta bắn xác chết để làm gì?"

Tôi không tài nào ngờ tới, cô ta không tiếc làm bóng chính mình, cuối cùng chỉ là vì muốn bắn thêm vào cái xác đang đặt nằm trên bãi đá mấy phát. Chẳng lẽ thực sự cô ta bị kích thích quá năng lực thừa nhận, đã biến thành kẻ điên?

"Nhìn cái gì vậy, các anh mới là kẻ điên! Đầu Trọc, mau bắn vào những cái xác kia!" Cô gái vừa chĩa súng vào xác chết dưới đất, vừa bảo Đầu Trọc đang tiến lại gần. Nói ra kể cũng lạ, đám người nguyên thủy đang làm chủ tình thế, vừa thấy cô ta chĩa súng vào cái xác, tất cả đều sợ hãi ra mặt, có mấy kẻ thậm chí còn ném cả lao dài đi, quỳ hướng mặt về phía chúng tôi.

Chẳng lẽ trong quan niệm của những người nguyên thủy Amazon này, người chết còn quan trọng hơn cả người còn sống? Xác của họ không thể bị hủy đi hay sao? Giống như để xác nhận suy đoán của tôi, tên thủ lĩnh người nguyên thủy không hề do dự ném cây búa đang cầm trên tay xuống. Những người nguyên thủy

còn lại nhìn thấy thủ lĩnh đầu hàng, không ai dám tấn công tiếp nữa, ngoan ngoãn vứt bỏ vũ khí.

Đầu Trọc dùng súng chỉ vào xác chết, hỏi tôi: "Chúng ta ra khỏi đây bằng cách nào bây giờ, cứ dây dưa thế này không phải là cách hay, cậu cả nhà tôi vẫn đang chờ chúng ta ở ngoài kia."

Tuyền béo nhặt một cây giáo dài dưới đất, gác lên vai rồi nói: "Náo động như vậy mà cậu ấm nhà anh cũng không quay trở lại chém giết, có lẽ đã chạy xa lắm rồi, không cần lo lắng làm gì. Theo tôi thấy, tốt nhất chúng ta công theo những cái xác người nguyên thủy này, đợi đến chỗ nào an toàn thì thả chúng xuống."

Dùng xác chết làm con tin, đây là chuyện lạ mới được nghe thấy lần đầu tiên. Tôi bảo với Tuyền béo: "Nếu những cái xác này quan trọng đối với bọn chúng đến thế, chúng đương nhiên sẽ không dễ dàng buông tha, tất yếu sẽ truy đuổi chúng ta không buông tha. Chúng ta không thể nào cứ mãi vác theo những cái xác này để làm lá chắn được."

Trong một chốc một lát, chúng tôi tiến thoái lưỡng nan, thật sự không thể nghĩ ra biện pháp nào để có thể an toàn thoát ra khỏi vòng vây của rất nhiều người nguyên thủy. Chỉ cần chúng tôi rời khỏi đám xác chết này, lũ người nguyên thủy tất nhiên sẽ lập tức ồ ạt lao tới, xé nát bốn người chúng tôi thành mảnh nhỏ.

Lúc này, cô gái kia liếc nhìn sang phía chúng tôi, hỏi: "Có một chỗ, tôi cam đoan bọn chúng không dám bám theo. Mấy người các anh có dám theo tôi đến đó không."

Việc chúng tôi cứu cô ta lúc trước hoàn toàn xuất phát từ lòng nhân đạo. Về phần thực chất cô ta là ai, vì sao lại có mặt ở trong rừng sâu vào thời điểm này, hay là vì sao bị người nguyên thủy bắt làm tù binh, những vấn đề này có thể nói là chúng tôi không biết một chút gì. Giờ cô ta đột nhiên đưa ra lời đề nghị chúng tôi cùng đi, thậm chí còn nhắc lại một lần nữa: "Có dám hay không", không thể không khiến cho người khác phải sinh lòng nghi ngờ. Đầu Trọc liếc nhìn tôi đầy oán trách. Tôi thừa hiểu, lão ta đang trách lúc trước hai chúng tôi không sáng suốt, tự quăng mình vào cái vũng bùn này làm gì. Nhưng tôi tự hỏi lòng, cho dù có quay ngược thời gian trở lại, tôi vẫn cứ chọn cứu người.

Tôi phớt lờ cái nhìn ẩn ý của Đầu Trọc, khẽ gật đầu với cô gái: "Cô dẫn đường, chúng tôi theo."

Cô ta cười cười, chỉ tay vào ngọn núi cách đó không xa, nói: "Chỉ cần chúng ta có thể lên trên đó, những người Cramer này sẽ không dám bám theo chúng ta nữa."

Tôi thật sự chẳng biết ngọn núi mà cô ta nói có điểm gì đặc biệt. Nhưng để tránh phát sinh xung đột với qui mô lớn hơn với người nguyên thủy bản địa, chúng tôi đành phải từ bỏ tuyến đường đã định sẵn từ trước, leo lên trên ngọn núi đó để lánh nạn.

Để cản trở không cho người nguyên thủy đuổi theo sớm, tôi và Tuyền béo dùng dây quăng trói chặt mấy kẻ cầm đầu lại. Sau đó, chúng tôi còn ném tất cả giáo dài và búa đá của họ vào trong đồng lửa. Đầu Trọc đưa ra đề xuất, giết chết luôn thủ lĩnh của họ. Bởi thể chế bộ lạc lấy tù trưởng làm trung tâm, nếu mất đi người lãnh đạo, toàn bộ bộ lạc sẽ hoàn toàn lâm vào trạng thái tê liệt. Trước khi chọn ra được tù trưởng kế nhiệm, họ sẽ không có lòng dạ nào mà truy đuổi chúng ta. Đề nghị của lão ta bị hai đứa tôi nhất trí bác bỏ, bởi dù sao những người nguyên thủy này mới là chủ nhân của khu rừng nhiệt đới. Sự có mặt đột ngột của chúng tôi thực chất là một hành động xâm lấn đối với họ. Nếu như tàn sát bữa bãi tộc đàn của họ, vậy thì chúng tôi đâu có gì khác với đám thực dân Tây Ban Nha đã từng cướp sạch Đế quốc Inca khi xưa.

Vì lo lắng bên phía Tần bốn mắt và Vương thiếu, chúng tôi quyết định trước hết quay về chỗ rừng lá to đã hẹn trước, chờ hai người họ ở chỗ cái cây cổ thụ. Cô gái tên Lâm Phương, là một nhà thực vật học. Một tuần trước, cô ta dẫn theo nhóm nghiên cứu nhỏ của mình vào rừng nhiệt đới để thu thập tiêu bản thực vật. Không ngờ, tối hôm qua họ đã bị một nhóm người nguyên thủy tấn công, tổ công tác bị thương vong nghiêm trọng. Cô ta đã bị tách ra khỏi những người còn lại, không may bị bắt.

Tôi lấy cái thẻ quân hiệu nhặt được ở thôn Titamar ra, hỏi cô ta có biết một người dẫn đường tên là Adong không. Cô ta cực kỳ kích động, giật phắt lấy cái thẻ: "Cảm ơn Thượng đế, tôi cứ tưởng mình đánh rơi nó ở trong rừng. Cái thẻ quân hiệu này là di vật của cha tôi, có ý nghĩa rất lớn đối với tôi. Cảm ơn anh, cảm ơn anh rất nhiều!" Về phần Adong đang ở nơi đâu, cô ta trả lời bằng giọng hơi hối tiếc: "Đúng là chúng tôi đã nhờ một người tên là Adong dẫn đường, anh ta còn giúp chúng tôi qua mặt vị tù trưởng của thôn. Lúc ấy, chúng tôi đã thống nhất tuyến đường đi tới bờ bên kia của Cây cầu ma trong truyền thuyết. Thầy tôi đã từng đi qua nơi đó, hơn nữa còn mang về một loại trái cây màu đỏ hết sức kỳ lạ. Nhưng kể từ đêm hôm qua trở đi, tôi chẳng có tin tức gì của Adong cả. Nếu như không gặp phải bất trắc, có lẽ hiện giờ anh ta đang ở cùng chỗ với những người còn lại."

Tôi hỏi cô ta có cách nào để có thể liên lạc với tổ nghiên cứu của mình không. Cô ta lắc đầu: "Chúng tôi đã thực hiện công tác chuẩn bị chu đáo từ trước, cho nên cứ nhắm thẳng tới đích đến là Cây cầu ma mà tiến, nhưng có ngờ đâu lại xảy ra tình huống bất trắc như thế này."

Ngay từ ban đầu, Đầu Trọc đã không có hảo cảm gì với Lâm Phương. Lão ta bảo rằng, đó là bệnh nghề nghiệp. Những người trong nghề lão ta có lòng tin tuyệt đối vào trực giác, vừa mới gặp cô gái này đã cảm thấy toàn thân khó chịu. Cho dù có làm thế nào đi chăng nữa, lão ta vẫn cứ không thể nào nẩy sinh cảm giác tín nhiệm đối với cô ta. Tuyền béo khịt mũi coi thường luận điệu đó: "Nếu ai cũng giống như anh, lúc nào cũng nghi với ngờ, người này cũng không tin, người kia cũng đáng ngờ, vậy thì đến lúc nào mục tiêu giải phóng toàn bộ nhân loại vĩ đại mới có thể thực hiện được? Đường đường một người đàn ông thân bảy thước cao, suốt ngày làm mình làm mẩy với phụ nữ, anh thử nói coi bản thân mình có thấy thú vị gì không? Cá nhân tôi cảm thấy, đồng chí Lâm Phương là một cô gái tốt. Ít nhất, vào thời điểm đối mặt với kẻ địch, phản ứng của cô ấy cực kỳ bình tĩnh, hơn nữa còn rất dũng cảm, không giống như mấy cậu ấm, vừa thấy đánh nhau là đã cụp đuôi bỏ chạy."

Đầu Trọc ghét nhất là có người nói xấu người nhà ông chủ mình, thế là lập tức phản bác lại: "Rút lui đâu phải là quyết định của mình cậu cả nhà tôi, thẳng ranh họ Tần nhà các anh chẳng phải cũng bỏ chạy hay sao?"

Tôi hỏi Lâm Phương: "Vì sao lên núi sẽ không còn phải sợ bị người nguyên thủy truy đuổi nữa. Lẽ nào trên núi có thứ gì đó mà họ đặc biệt kiêng sợ hay không?"

Lâm Phương nhìn dãy núi xa xa, trả lời bằng giọng đáng tin cậy: "Những người nguyên thủy ở cạnh bờ sông Amazon này là người Cramer, là một nhánh của người Anh-điêng. Ngọn núi mà chúng ta sắp tới được coi là sào huyệt của Malik, trong ngôn ngữ Cramer có nghĩa là vùng đất chết. Trên núi không có lấy một ngọn cỏ, không có bất cứ sinh vật sống nào. Theo tục lệ của người Cramer, khi nào Thầy mo trong bộ lạc cảm thấy thời gian của mình không còn nhiều lắm, họ sẽ chạy đến sào huyệt của Malik để chờ chết. Nguyên nhân là bởi theo quan niệm của người Cramer, Thầy mo là người liên lạc giữa trời và con người. Sau khi chết, họ sẽ quay về trời. Nếu giữ xác của Thầy mo lại bộ lạc, mai táng theo nghi thức của người bình thường, điều đó sẽ mang tai họa tới cho bộ lạc. Về phần những người còn lại trong bộ lạc, kể cả là thủ lĩnh cũng không được phép, thậm chí cũng chẳng có gan bước chân vào vùng đất bị cái chết chiếm giữ đó."

Tôi đã từng được nghe kể, trong nhà dưỡng lão, đến khi sắp chết những ông cụ bà người Miêu sẽ bỏ nhà trốn đi để tránh cho những người khác phải thương tâm, họ sẽ trốn ra bên ngoài chờ chết. Điều khó hiểu là tại sao trong cộng đồng người Cramer lại lưu truyền một tục lệ lạ như thế.

Thấy chúng tôi tràn đầy hứng thú đối với văn hóa lưu vực sông Amazon, Lâm Phương tiếp tục nói: "Cái xác mà các anh nhìn thấy bên bờ sông lúc này là xác của Thầy mo bọn chúng. Lão chính là người cầm đầu cuộc tập kích nơi trú quân của chúng tôi. Chẳng hiểu lão đã gặp phải quả báo nào, đến buổi tối khi được đồng bọn khiêng trở về thì đã chết rồi, không kịp chạy tới sào huyệt của Malik. Cho nên, họ đã tổ chức gọi hồn cho lão ngay ở bên bờ sông, dùng người sống để hiến tế, với mục đích trao đổi lấy lại hồn phách của Thầy mo. Lúc ấy, nếu không nhờ các anh xuất hiện kịp thời, đến giờ chỉ sợ tôi đã bị họ dùng đá đập chết rồi."

Tuyền béo nói, hèn gì bọn chúng lại cuống cuồng lên khi nhìn thấy cô nổ súng vào xác chết đó, có lẽ là vì sợ đến khi hồn phách quay lại, tên Thầy mo kia lại phát hiện mình đã bị người ta bắn thành tổ ong vỡ vụn.

Lâm Phương hào hứng nói: "Phạm vi hoạt động của người Cramer nói chung chỉ gói gọn quanh khu vực lòng chảo ở ven sông. Chúng ta chỉ cần vượt qua sào huyệt của Malik là có thể quay trở về tuyến đường đi đến chỗ Cây cầu ma lúc trước. Nếu như may mắn, chúng ta còn có thể vượt qua đội ngũ của tôi."

Sau đó, chúng tôi đi theo một đường vòng cung rất rộng, cuối cùng quay trở về điểm hẹn ở chỗ rừng lá to. Khi chúng tôi tới nơi, hai người Vương Thanh Chính và Tần bốn mắt đang cãi nhau, đại khái là tranh luận xem có nên quay trở lại tiếp viện chúng tôi hay không. Hai người thấy có thêm một cô gái, lập tức xông tới hỏi rồi rút cả lên. Ma Cô Trẻ chỉ vào Lâm Phương, hỏi: "Đây có phải là cô vợ sắp cưới đã mất tích của anh không đấy?"

Tuyền béo đáp: "Cậu ta muốn thế lắm, đáng tiếc là nhà khoa học cao giá người ta không đồng ý. Ôi lão Hồ, cậu nói xem, lần này đến nước Mỹ, liệu có thể giải quyết vấn đề cá nhân của hai anh em chúng ta cùng một lượt không?"

Tranh thủ lúc Lâm Phương quay đi chỗ khác, tôi bảo với Tuyền béo: "Cậu cố gắng lấy một lần đi, học tiếng Anh cho tốt, tìm cách ở lại nước Mỹ, tăng cường lôi kéo làm quen với nhà khoa học tên tuổi đó, có lẽ lòng dạ người ta sẽ mềm nhũn ra, nhắm mắt lấy thân báo đáp cũng chưa biết chừng."

Không ngờ Lâm Phương lại nghe thấy được. Cô ta hứ một cái rồi không thèm nói năng gì với hai thằng nữa, chạy tới chỗ Tần bốn mắt hăng say nói chuyện với anh ta. Tôi nói, Tuyền béo cậu đừng có mơ mộng nữa, bà cô này vừa ý anh chàng luật sư tài giỏi của chúng ta mất rồi. Tuyền béo phì cười nhìn lướt qua bầu trời đêm, đáp lại tôi: "Không sợ! Lenin có một câu rất hay, phụ nữ rồi sẽ có, tiền bạc rồi cũng sẽ có. Anh đây chịu đựng được cô đơn."

Đầu Trọc kể lại sơ qua toàn bộ sự việc vừa xảy ra cho hai người kia nghe. Cuối cùng, lão ta chốt lại: "Những người nguyên thủy kia có nhiều khả năng đã triệu tập hầu hết lực lượng của mình để truy sát, cho nên chúng không thể chần chừ bất cứ một giây phút nào nữa, phải lập tức tiến vào sào huyệt của Malik ngay."

Chương 19: Sừng quỷ (1)

Dịch: gaygioxuong
Nhóm dịch skyismine
Nguồn: bachngocsach.com

Cánh rừng nhiệt đới này quanh năm nóng ẩm mưa nhiều, nhờ vào sông Amazon mà căng tràn nhựa sống. Trong rừng có vô số động thực vật hiếm thấy sinh trưởng. Hơn thế nữa, con sông Amazon còn được gọi là "Lá phổi của trái đất". Nếu không phải tận mắt nhìn thấy, dù có nói thế nào tôi cũng không tin trong rừng Amazon xanh um tươi tốt lại có một ngọn đồi chết không có lấy một ngọn cỏ - sào huyết của Malik.

So với mệt mỏi và đói khát, sự bám đuổi phía sau của đám người nguyên thủy Cramer thật sự phiền toái hơn rất nhiều. Mặc dù năng lực trí tuệ của đám người nguyên thủy này rất thấp, vũ khí lạc hậu, nhưng năng lực đánh du kích lại có bài có bản hăn hoi. Cứ lúc nào chúng tôi dừng chân nghỉ ngơi, bọn chúng lại xông ra đánh lén, khi chúng tôi định phản kích thì chúng lại biến mất không còn tăm tích. Cả đêm chúng tôi không được nghỉ ngơi, phải liên tục tập trung tinh thần đề phòng bọn chúng. Đến lúc rạng sáng, ai nấy đều buồn ngủ đến mức díp cả mắt. Vương Thanh Chính dựa vào một cái cây, bảo rằng nghỉ ngơi một chút, vậy mà chỉ nháy mắt sau đã ngủ vùi. Đầu Trọc phải cố y bám theo sau chúng tôi, hết sức vất vả. Rất may là tới lúc hừng đông, chúng ta cuối cùng cũng leo lên tới sào huyết của Malik. Vùng núi căn cổ đáng sợ này lập tức tạo ra sự rung động không gì sánh kịp về mặt thị giác đối với chúng tôi.

Khắp xung quanh là màu xanh ngấn ngắt, chỉ riêng nó là trọc lóc từ chân lên đỉnh, giống như một bộ xương đã bị róc hết da thịt, rút hết gân mạch, đứng trơ trọi giữa rừng nhiệt đới bạt ngàn. Đất đai dưới chân chúng tôi khác hẳn với khu vực dưới dưới chân núi, những viên đá vôi nhỏ nằm rải rác ở khắp mọi nơi. Lâm Phương chỉ lên đỉnh núi, nói: "Trên đỉnh có lẽ chính là nơi các đời thầy mo Cramer an nghỉ. Nếu các anh có hứng thú thì có thể lên trên đó thăm thú một chuyến, nhân tiện nghỉ ngơi một lát, kế tiếp chúng ta còn phải tiếp tục trèo núi. Đến khi nào xuống đến thung lũng bên dưới, chúng ta mới coi như hoàn toàn ra khỏi được lãnh địa của người Cramer."

Chúng tôi đã đi đường cả một đêm, giờ đến được sào huyết của Malik, cuối cùng coi như đã tạm thời an toàn, không cần phải tiếp tục lo sợ đám người nguyên thủy Cramer truy sát nữa, cả đám đều thả lỏng tinh thần, ngồi phệt xuống ngay tại chỗ.

Trên mặt đất đá lổn nhổn, ngã lưng xuống tự nhiên có cảm giác gai gai người. Nhưng mấy người chúng tôi đã đi liên tục cả một ngày một đêm, đến lúc này đã sức cùng lực kiệt, làm gì còn hơi sức đâu mà bận tâm, mỗi người tìm đại lấy một chỗ bằng phẳng để nghỉ ngơi. Trái lại, Lâm Phương có vẻ tỉnh táo linh hoạt hơn so với mấy người chúng tôi một chút, có lẽ là do tính đặc thù của công việc phải thường xuyên sinh hoạt trong rừng, cho nên đã quen với khí hậu oi bức ở nơi đây. Cô ta ngồi dưới bóng râm của một tảng đá, uống nước nghỉ ngơi, giữ một khoảng cách không gần cũng chẳng xa với chúng tôi. Thực ra, trong lòng tôi vẫn luôn cảm thấy nghi ngờ cô ta. Một nhà thực vật học còn trẻ, tại sao lại có thể một mình dẫn quân xâm nhập vào rừng nhiệt đới. Hơn nữa, căn cứ vào những gì nhóc Cadillon đã kể lại, cô ta mang theo thiết bị đắt tiền, nhưng giờ chẳng nhìn thấy một món nào. Về phần những nhân viên cùng tổ công tác mà cô ta đã nói, lại sống không thấy người chết không thấy xác. Quan trọng nhất là khi đối mặt với tình huống hiểm nguy đột ngột phát sinh, sự quyết đoán lẫn năng lực giữ bình tĩnh của cô ta, đừng nói là người bình thường, cho dù là binh lính lão luyện trong quân ngũ cũng phải cảm thấy xấu hổ. Đáng tiếc, trước mắt chúng tôi

chẳng có chứng cứ gì, ngoài tin tưởng vào lời nói của cô ta thì chỉ có thể đến đâu hay đến đó.

Suy nghĩ miên man, tôi thật sự không cưỡng lại được cơn buồn ngủ, vừa nhắm mắt đã chìm vào giấc ngủ. Tôi ngủ một giấc say sưa, chẳng có mộng mị gì, đến khi mở mắt thức dậy thì mặt trời đã sắp lặn xuống núi. Tôi vươn người nhồm người dậy khỏi đám đá vụn, trông thấy mấy người khác đang đốt đèn cồn ở một chỗ kín gió bên sườn núi. Thấy tôi đã tỉnh, Tuyền béo dừng đỉnh đi tới, miệng vương đầy bột bánh quy: "Lão Hồ, chúng ta tốt hơn hết là xuống núi kiếm vài món dân dã về ăn. Khẩu phần lương thực mà Vương Phổ Nguyên đã chuẩn bị cho chúng ta quả thực chẳng ra thể thống gì, chỉ có một ít bánh quy nén với rau xanh nghiền đóng túi. Nhìn mấy thứ này là tớ đã hiểu, tại sao trước kia người Mỹ đánh Việt Nam lâu như vậy mà không thắng. Với cái loại thức ăn thể này, không gục xuống vì kiệt sức đã là may lắm rồi."

Tôi nói: "Không tồ tẹ đến mức như cậu nói đấy chứ. Cậu xem, mấy người kia chẳng phải đang ăn rất ngon lành hay sao."

Tuyền béo đáp: "Cái đám người này đã ăn đồ ăn rác rưởi của tây thành quen, không biết tinh túy ẩm thực của Trung Hoa chúng ta. Không tin cậu ăn thử mà xem, cái thứ này con mẹ nó là để cho người ăn sao!"

Tôi bán tén bán nghi mở một túi bánh quy nén ra. Loại bánh quy này hình khối lập phương, nặng trĩu tay, chỉ một cục không quá to nhưng áng chừng đã nặng cỡ viên gạch, nhìn mấy lát cắt vàng vàng là có thể đoán ra mùi vị chẳng được ngon lành cho lắm. Tôi thử cắn một cái, ê cả răng. Sợ bị Tuyền béo chế giễu, tôi nghiêng răng cắn mạnh, cuối cùng cũng gặm ra được một mẩu. Tôi nhai nhóp nhép vài cái, không có mùi vị gì, hơi ba bã. Nếu mô tả cho chính xác, đây chính là một miếng lương khô dùng để ăn tạm cho đỡ đói. Thật ra, bánh quy nén chẳng đến mức quá tệ hại như Tuyền béo đã nói. Ngày trước, trên chiến trường, thiếu thuốc men thiếu lương thực. Vào thời kỳ không kịp tiếp tế quân lương, ngay cả lương khô cứng như đá thể này cũng chẳng có mà ăn. Tuy nhiên, trước khi vào rừng, Tuyền béo đã hơn một lần đề cập tới việc muốn nếm thử món ăn dân dã châu Mỹ một lần. Ở nơi đây, sản vật phong phú, hơn nữa còn là thiên đường của động thực vật. Trên đường đi, chúng tôi đã không ít lần nhìn thấy các con vật như gà rừng, mèo rừng. Đối với kẻ không có thịt không nuốt nổi cơm như Tuyền béo, nếu chỉ dựa vào mấy gói bánh quy nén để giải quyết nhu cầu của dạ dày thì quả là hơi tàn nhẫn. Tuy nhiên, lần này chúng tôi đâu có phải đi dạo chơi thưởng thức cảnh đẹp, cũng chẳng phải là đi cắm trại dã ngoại, ăn đồ nướng. Dưới chân núi có rất nhiều người nguyên thủy Cramer đang rình mò chỉ chức tập kích chúng tôi, trong khi đó đội ngũ của kinh địch Cây Sào thì chẳng biết đã đi được đến nơi nào, đã vượt lên trước chúng tôi hay chưa. Giờ phút này xuống núi đi săn chỉ tổ chuốc thêm phiền toái.

Tôi bảo với Tuyền béo: "Tình hình trước mắt của chúng ta tương đối phức tạp, thêm một chuyện không bằng bớt một chuyện. Chờ đến khi tới chỗ Cây cầu ma, cậu muốn ăn món gì tớ sẽ cho cậu ăn món đó, rượu ngon thịt mỡ cái gì cũng có."

Tuyền béo thừa hiểu hiện giờ không thể đòi hỏi quá nhiều. Cậu ta móc ra bánh quy ra, nghiêng răng cắn một miếng to: "Tớ chỉ nói vậy thôi, món này chẳng đến mức khó ăn như tớ đã nghĩ, ăn đi ăn lại rồi sẽ quen thôi. Thời kì đặc biệt, khẩu phần đặc biệt. Nhưng lão Hồ này, cậu nói xem, chúng ta có nên tìm cơ hội lên đỉnh núi ngắm nghía một chút không. Đêm qua tớ vừa xem sao, phát hiện ra phong thủy nơi đây rất đặc biệt, rất đáng phải nghiên cứu."

Tôi và cậu ta quen biết nhau đã sắp hơn nửa đời người rồi, nhưng cho tới bây giờ chưa bao giờ từng nghe nói cậu ta còn biết xem phong thủy cơ đấy, vậy là phì cười nói: "Vừa rồi thằng ranh nhà cậu rống ầm

lên oán trách, hóa ra là do con sâu thềm ăn trong bụng tác quái, rõ ràng là thềm khát đồ bồi táng theo thầy mo Cramer của người ta."

Nét mặt trở nên nghiêm trang, Tuyền béo ra vẻ cao thâm nói: "Lúc trước đã nói cất bùa, treo ấn, rửa tay chậu vàng rồi. Cái bùa Mô Kim kia, tớ đã ném xuống biển Nhật Bản từ lâu, làm sao còn có thể thềm muốn bảo vật nào của người nước ngoài được nữa. Lúc trước, chẳng qua tớ thấy tính chất đất đai ở nơi này khác thường, không phù hợp với môi trường xung quanh, cho nên mới định nhân cơ hội này học tập Hồ tư lệnh thêm một chút kiến thức về phong thủy, hưởng ứng lời hiệu triệu 'không ngừng học tập không ngừng tiến bộ' của Mao Chủ Tịch thôi mà. Cậu hiểu lầm như vậy, khiến cho tớ rất, rất đau lòng. Hồ Bát Nhất, nếu như hôm nay tớ mất mạng vì nỗi đau này, thì cậu chính là tên đao phủ theo đúng nghĩa."

Thấy Tuyền béo bắt đầu cắn nhả, tôi vội vàng cắt ngang lời cậu ta: "Đã là anh em với nhau, cậu muốn thế nào thì cứ làm như thế đó." Tôi liếc nhìn qua phía mấy người Đầu Trọc đang ngồi vây quanh bếp lửa còn rồi quay lại nói với Tuyền béo: "Lát nữa ăn cơm xong, chúng ta sẽ rủ nhau đi tản bộ, sau đó kín đáo leo lên từ phía sau. Tuy nhiên, tớ phải nói trước, sau khi đi vào đó chỉ được nhìn, không được lấy dù chỉ là một cây kim sợi chỉ của nhân dân."

Tuyền béo thoáng nở một cười mờ ám, sau đó đứng dậy, vỗ bụng, lớn tiếng nói: "Lão Hồ, bữa tiệc này quá ngon miệng đi, tớ hơi căng bụng rồi đây này. Cậu thì sao?"

Tôi phối hợp với lời cậu ta, đáp lại: "Đúng vậy, lão Vương. Tớ cũng thấy hơi căng bụng. Làm gì bây giờ thì mới tốt?"

"Vậy chúng ta tìm chỗ nào đi dạo một chuyến, sau khi ăn xong đi tản bộ có ích cho tiêu hóa."

"Ý kiến này rất hay, vậy chúng ta lên trên núi một chuyến!"

Chúng tôi vừa tự biên tự diễn vừa đi lên trên đỉnh núi. Tần bốn mắt đứng dậy, vẫy tay lia lịa với chúng tôi: "Quản lý, tôi cũng hơi căng bụng, các anh chờ tôi với!"

Tôi và Tuyền béo giả vờ như không thấy, rảo chân bước nhanh hơn. Không ngờ cái tên luật sư đầu óc thiếu phát triển kia lại vẫn cứ đuổi theo. Tuyền béo bị anh ta làm cho tức giận đến mức nghiến răng nghiến lợi, nhưng không tiện xả cơn giận trước mặt mọi người, thì thảo bảo với tôi: "Hay là chúng ta kiếm chỗ nào đánh thẳng ôn này bất tỉnh. Đến lúc đó, nếu có ai hỏi, chúng ta sẽ nói là hấn bị đá núi rơi trúng đầu."

Tôi đáp: "Anh ta chẳng có thù hận nào đáng kể với chúng ta cả, hành vi thiếu đạo đức như thế tốt nhất đừng có làm. Nếu anh ta muốn thì cứ để anh ta đi theo. Lát nữa, trên đường đi chúng ta sẽ kể vài câu chuyện về bánh tồng ăn gói người, hù dọa anh ta một chút."

"Nhưng nếu anh ta không sợ, nhất quyết đi theo chúng ta xem mộ thầy mo thì sao?"

"Vậy thì không thể trách hai anh em ta xuống tay dạ độc ác rồi, nện một cú cho anh ta bất tỉnh luôn."

"Cậu nhìn lại mình xem, sớm muộn gì cũng phải xuống tay đánh anh ta ngất, còn vắt óc bịa chuyện làm gì cho tốn chất xám!"

"Như thế gọi là tiên lễ hậu binh, chúng ta buộc làm việc phải làm, thì hành vi đó mới không thẹn với

lương tâm."

"Hồ tư lệnh, không ngờ trình độ tư tưởng của anh lại đột phá tới một độ cao lịch sử nhanh như vậy."

Tần bốn mắt không biết hai chúng tôi đang tìm cách ám hại mình, hưng phấn bừng bừng chạy tới. Anh ta nói: "Thật sự không thể nào ở cùng một chỗ với người nhà họ Vương, không thể chịu đựng được. Các anh đang đi đâu thế? Tôi nghe Lâm Phương nói, trên đỉnh núi có một khu mộ an táng thầy mo Cramer. Tôi vẫn chưa từng nhìn thấy cách bài trí trong mộ cổ như thế nào cả, các anh có hứng thú cùng nhau lên đó xem một chuyến hay không."

Có một điều quan trọng là tôi tương đối mù mờ về văn hóa của người Anh-điêng, thậm chí có thể nói là hoàn toàn không biết gì cả. Có anh chàng Tần bốn mắt đi theo, lúc cần thiết chẳng biết chừng anh ta còn có thể biến thành một hướng dẫn viên nghiệp dư cho chúng tôi.

Sau khi đã quyết định, tôi bèn nói với Tần bốn mắt: "Nếu anh bạn Bốn mắt cảm thấy hứng thú với mộ thầy mo, vậy thì chúng tôi đành liều mình bồi quân tử, lấy hết can đảm theo anh lên trên đó một chuyến để có lần được xem huyệt của người phương tây."

Tần bốn mắt đâu có biết gì về nghề cũ của tôi và Tuyền béo. Anh ta đẩy nhẹ kính mắt lên, nói: "Không có vấn đề gì, các anh cứ đi theo tôi. Nếu như có việc gì khác thường xảy ra, các anh không cần phải sợ. Nghe nói, có một số người, sau khi chết rồi, thi thể sẽ biến thành cương thi tấn công con người. Nếu gặp trường hợp đó, tất cả nghe theo chỉ huy của tôi. Về phương diện này, tôi có kinh nghiệm hơn các anh."

Cả Tuyền béo và tôi đều rất ngạc nhiên, kinh nghiệm mà Tần bốn mắt nói là cái quái gì vậy, bèn hỏi anh ta: "Cái gì, anh đã từng gặp bánh tông lớn?"

Tần bốn mắt vừa leo trèo vừa đáp lại bằng giọng ngại ngùng: "Không đáng được coi là bánh tông lớn. Trong thời gian thực tập làm kiểm tra viên, tôi đã từng thụ lý từ đầu đến cuối một vụ án cương thi tấn công người. Nạn nhân bị cắn khăng khăng bảo rằng kẻ tấn công mình là một thi thể. Lúc ấy không có ai chịu tin lời khai của anh ta cả. Nạn nhân còn yêu cầu chính quyền địa phương bồi thường chi phí chữa trị cho mình. Khi được giao phụ trách vụ án đó, tôi đã được tận mắt nhìn thấy cương thi mà nạn nhân đã miêu tả ngay tại phòng chứa thi thể của cục cảnh sát. Theo lời khai của nạn nhân, thi thể đó do anh ta đào được trong lúc khai khẩn đồng ruộng. Lúc vừa đào lên, toàn bộ thi thể vẫn còn nguyên vẹn không mất một sợi tóc nào. Anh ta cứ tưởng rằng đó là nạn nhân của một vụ giết người rồi chôn xác dưới ruộng để phi tang. Thế nhưng, quần áo của thi thể lại khác hẳn với thời bấy giờ. Nạn nhân chợt nhận ra, cái xác mình đào được chính là một thi thể lâu năm. Do vậy anh ta định gọi điện thoại báo cảnh sát. Nhưng đúng vào lúc anh ta vừa mới đứng lên thì thi thể đó đột ngột dựng đứng dậy, cắn luôn vào vai của anh ta. Rất may là nạn nhân đang cầm xẻng trong tay, vì vậy anh dùng nó chặt đứt cổ của cương thi đã cắn mình, sau đó ba chân bốn cẳng chạy đi báo án. Đến khi cảnh sát chạy đến nơi, thi thể đó đã biến thành một bộ xương."

Tôi vẫn luôn tưởng rằng, những vụ biến thành cương thi như thế này chỉ xảy ra ở đất nước của mình, không ngờ tại nước Mỹ ở tút tận bờ bên kia của Thái Bình Dương cũng phát sinh chuyện tương tự, thế là vội vàng hỏi anh ta: "Về sau thì sao? Cương thi mà anh nhìn thấy có hình dạng như thế nào? Có vô người không?"

Tần bốn mắt lắc đầu: "Đã biến thành bộ xương rồi ra từng cái, làm sao còn tấn công người được nữa. Tôi đã thẩm tra đối chiếu dấu răng trên người nạn nhân, thấy hoàn toàn trùng khớp với hàm răng của cái

xác chết cổ đỏ. Nhưng cảnh sát vin vào lý do thời gian không hợp lý, bẻ gãy lập luận của tôi. Vụ án đó cuối cùng không được thành lập. Chỉ có điều, nghe nói vài tuần sau, nạn nhân trong vụ án đó đột ngột phát cuồng, cắn chết hết toàn bộ động vật trong nông trại. Hàng xóm của anh ta báo cảnh sát. Do tấn công cảnh sát nên anh ta bị bắn chết ngay tại chỗ. Nghe nói, sau khi bị bắn, anh ta vẫn có thể nhảy từng từng, máu chảy ra là lập tức đông lại. Cuối cùng cảnh sát buộc phải nã súng liên tục, mãi đến khi bắn nổ tung đầu của anh ta thì cảnh tượng đáng sợ đó mới kết thúc."

Thấy tôi mãi không nói câu gì, anh ta cho rằng tôi đã bị cương thi mà mình kể làm cho sợ choáng váng, vậy là đổi sang giọng nhẹ nhàng an ủi tôi: "Thực ra, câu chuyện về sau hoàn toàn chỉ là tin đồn, không được chứng thực. Dù sao đi nữa, chúng ta cũng sắp lên đến đỉnh núi rồi, cương thi có tồn tại hay không, lát nữa sẽ được tận mắt chứng thực một lần."

Tôi nghĩ bụng, số bánh tông lớn mà anh đây đã gặp còn nhiều hơn số bánh chưng tết mà chú mày ăn. Địa hình của sào huyết Malik rất đặc biệt, không khí ẩm ướt. Thi thể chôn ở chỗ này sẽ nhanh chóng bị phân hủy, hoàn toàn không kịp biến thành cương thi. Nếu không phải đi lên đây để Tuyên béo giải tỏa cơn nghiện, tìm lại cảm xúc thời thanh xuân đã qua của hai thằng, tôi còn lâu mới thèm bỏ lên nhìn ngó những cái xác phân hủy buồn nôn đó.

Thực ra, độ cao so với mực nước biển của sào huyết Malik thấp hơn nhiều so với mọi người đã lầm tưởng. Nó chỉ là một ngọn đồi nhỏ trên vùng đồng bằng được bồi đắp bằng phù sa, có cao đến mấy cũng không thể gọi là chọc trời được. Sau khi đến đỉnh núi, chẳng tốn mấy thời gian công sức, chúng tôi đã tìm thấy mộ của thầy mo Cramer. Không thể nói là chúng tôi quá may mắn, mà theo tôi thấy, nguyên nhân là bởi quan niệm của người nguyên thủy hoàn toàn chẳng có dính dáng gì tới phong thủy như người ta đã nói cả. Khi sắp tới đỉnh núi, xương cốt người chết nằm vương vãi khắp nơi, có nhiều nơi không còn chỗ trống để mà đặt chân. Chúng tôi đành phải vừa hô lên "Nhường chút" vừa dẫm lên đám xương cốt để đi qua. Tiếng rắc rắc liên tục vang lên dưới chân khiến tôi sờn hết cả tóc gáy: Nơi đây thực ra là mộ thầy mo hay là bãi tha ma, tại sao xương người lại vất bừa vãi khắp nơi như thế này?

Tần bốn mắt luôn dẫn đầu đoàn. Theo những gì anh ta nói, mình đã làm luật sư lâu như vậy, có loại xác chết nào mà chưa từng nhìn thấy. So ra, đám xương cốt trước mặt này có vẻ dễ nhìn hơn rất nhiều. Sau khi lên đến đỉnh núi, một hang đá ẩn sâu xuống lòng núi đột ngột hiện ra trước mặt ba người chúng tôi. Căn cứ vào những gì Lâm Phương đã nói, bên trong hang đá có lẽ chính là nơi an nghỉ của các đời thầy mo Cramer sau khi họ qua đời. Tôi nhìn xuống dưới xem sao, chỉ thấy được cửa động được xây ầu tả bằng đá, sâu hơn nữa thì hoàn toàn đen thui không nhìn thấy gì. Tôi nhặt một hòn đá ném xuống dưới, chỉ lát sau đã có tiếng động vọng lại. Điều này đã chứng tỏ hang động này không sâu, bên dưới có lẽ không có gì quá nguy hiểm.

Tuyên béo đã chuẩn bị trước cho chuyến đi này. Cậu ta rút dây thừng dẫu trong áo lót ra, rồi tìm một tảng đá chắc chắn buộc vào, sau đó móc đèn pin ra, cài vào túi quần. Tần bốn mắt thấy động tác của cậu ta hết sức thành thạo, tò mò hỏi tôi: "Trước kia anh Tuyên béo làm công việc gì thế?"

Để giảm bớt xấu hổ, tôi vừa cột dây thừng vào thắt lưng, vừa phân bua với Tần bốn mắt: "Trước kia chúng tôi làm việc tại một mỏ than ở Sơn Tây Trung Quốc, anh có biết nơi đó không? Ở đấy có rất nhiều mỏ than nhỏ, chẳng khác gì mấy so với hang động này."

Tần bốn mắt gật đầu, học theo chúng tôi, tự cột dây vào người. Trước khi xuống hang, tôi dặn dò Tần bốn mắt: "Lát nữa, nếu có việc gì không hay xảy ra, anh lập tức cắt đứt dây thừng, bỏ chạy ngay không cần

quan tâm đến chúng tôi, muôn ngàn lần đừng có quay lại. Hai người chúng tôi có nhiều kinh nghiệm chạy trốn dưới hang động, nếu anh ở lại, sẽ chỉ làm vướng tay vướng chân chúng tôi mà thôi. Đến lúc đó, mọi người sẽ phải cùng chết tức tưởi dưới hang sâu, vậy thì chẳng hay ho chút nào."

Tuyền béo đã nôn nóng không còn kiên nhẫn được nữa, thấy chúng tôi đã chuẩn bị sẵn sàng, hô lên một tiếng, là người đầu tiên tụt xuống bên dưới. Tôi và Tần bốn mắt theo sau cậu ta, dò dẫm chui xuống cái hang chôn xác thầy mo trong truyền thuyết.

Đúng như tôi đã dự đoán, cái hang đá này không phải do con người tạo ra, mà do tự nhiên hình thành. Thầy mo Cramer chọn nơi đây làm phần mộ chôn cất bản thân, nguyên nhân có lẽ là bởi sào huyệt Malik là ngọn đồi duy nhất ở quanh đây, là nơi họ thấy có vẻ gần với bầu trời nhất, cho rằng đó là nơi có thể liên lạc được với thần linh ở trên trời. Shirley Dương đã từng giảng giải cho tôi nghe, trong quan niệm về sống và chết của người Anh-điêng, chết là sự khởi đầu của một vòng đời khác, cho nên họ chưa bao giờ sợ hãi cái chết cả. Họ có quan niệm riêng về thế giới bên kia, cho rằng sau khi linh hồn thoát ly thân thể, tính mạng mới trở thành vĩnh hằng. Tôi hỏi lại, nếu đúng như vậy, tại sao Đế quốc Inca vẫn lưu truyền mãi truyền thuyết về dòng suối thanh xuân, trong khi bản thân phản lão hoàn đồng chính là một loại kháng cự lại cái chết. Shirley Dương đã nhún vai nói, nếu nó tồn tại đã chứng tỏ nó có lý do để tồn tại. Cho dù có suy đoán theo chiều hướng nào đi nữa, chúng ta cũng không thể biết được, sau khi chết con người ta sẽ thế nào. Nhưng chính bởi vì có tấm màn bí ẩn đó, tầm quan trọng của khảo cổ học mới được chính thức thể hiện ra.

Đường vào hầm mộ thầy mo rất hẹp, gần như gập thành một góc vuông 90 độ. Trên vách tường nhám nhở không hề có dấu vết đẻo gọt của con người. Rất may là đường hầm không quá sâu, chúng tôi bò lê bằng hai bàn tay và đầu gối xuống dưới. Nửa giờ sau, cuối cùng cũng tới được đáy hang động. Phần cuối hang động là một không gian hình bầu dục kín mít, diện tích tầm 100 mét vuông. Bởi vì thông gió, chất lượng không khí có thể coi là tạm được. Tuyền béo vừa xuống đến dưới đáy, lập tức móc một vật từ trong túi quần ra rồi đeo luôn lên cổ. Sau khi nhìn rõ đó là cái gì, tôi thiếu chút nữa là phì cười, vặn hỏi cậu ta: "Chẳng phải cậu bảo là đã ném cái thứ này xuống biển Nhật Bản rồi hay sao, tại sao giờ lại vẫn còn đeo trên cổ thế này?"

Tuyền béo nắm lấy bùa Mô Kim, giải thích: "Vừa mới xong ném tó đã hồi hận ngay, thế là nhảy luôn xuống biển mò mẫm rất lâu mới tìm lại được. Giờ nó chỉ là một món đồ trang sức, một cái phù bình an, chẳng khác gì phật châu trên cổ hòa thượng hay thánh giá trên cổ cha cố cả, không mang bất cứ thuộc tính nghề nghiệp nào hết."

Tần bốn mắt luôn theo sát sau chúng tôi. Mặc dù vị luật sư tài giỏi này tuyên bố mình đã từng nhìn thấy thi thể ma quái hiếm lạ, nhưng dù gì đây cũng là lần đầu tiên đích thân hạ cổ xuống hiện trường. Anh ta bám dây thừng tụt xuống từng bước một. Mấy lần kính đeo mắt suýt chút nữa bị rơi, khiến anh ta luống cuống tay chân, hết sức chật vật. Độ cao từ cửa vào xuống đến đáy mặc dù không quá lớn, nhưng lở như anh ta trượt chân rơi xuống, vậy thì chẳng phải là chuyện đùa, nếu gãy tay đau chân thì cuối cùng người chịu khổ vẫn là tôi và Tuyền béo. Tôi cởi dây thừng cột ngang lưng ra, đứng ở cửa động, một tay nâng chân, một tay túm chặt eo anh ta, kéo sợi dây thừng lại từng chút một. Sau khi xuống đến nơi, Tần bốn mắt ngồi phịch xuống đất thở hổn hển một lúc, sau đó cởi dây thừng ra, nói: "Đi xuống mới biết quả thật đó là việc không dễ dàng gì, nhìn hai người các anh hành động nhẹ nhàng như vậy, chắc là ngày trước đã làm việc trong mỏ than được một thời gian tương đối dài rồi nhỉ?"

Tôi xấu hổ cười. Lúc này Tuyền béo đã đi tới cuối hang. Cậu ta giơ đèn pin lên, giống như muốn giúp cho tôi nhìn thấy rõ ràng hơn, rồi réo ầm lên: "Lão Hồ, mau qua bên đây xem này, bánh tồng có mặt ở khắp

hang động."

-----Trở lại [Mục lục](#)-----

Chương 19: Sừng quỷ (2)

Dịch: gaygioxuong
Nhóm dịch skyismine
Nguồn: bachngocsach.com

Lúc ban đầu, tôi không tán thành cách nói trong động có bánh tông cho lắm, bởi vì môi trường của rừng nhiệt đới nóng ẩm oi bức. Thi thể phải được chuyển đến an táng ở những chỗ lạnh nhất của dãy Andes thì mới có khả năng xảy ra. Chẳng lẽ sào huyết của Malik có vị trí địa lý hay môi trường khí hậu đặc thù nào đó, nhờ đó mới có thể lưu giữ nguyên vẹn thân xác của các đời thầy mo?

Tôi nhìn vào chỗ mà Tuyền béo đã chỉ. Trong góc của hang động hình bầu dục đặt vô số vật thể hình trụ được bọc kín bằng thảm lông lạc đà của người Inca, giống như những cái kén khổng lồ của côn trùng. Xét theo hình dạng và độ lớn nhỏ, thứ được bao bọc ở bên trong có lẽ chính là xác thầy mo Cramer trong truyền thuyết.

Tần bốn mắt lần mò một lúc trong hang động, cuối cùng mới thích nghi được với hoàn cảnh nơi đây. Một rừng xác chết bọc trong thảm táng trong hang động khiến anh ta nhìn không biết chán. Vị luật sư đầu óc tinh tế này đột nhiên nêu ra một câu hỏi mang tính mấu chốt: "Nếu như mỗi đời thầy mo đều tự mình bò vào trong hang động chờ chết, vậy thì sau khi họ chết, ai là người đã giúp họ bọc xác lại đây?"

Tần bốn mắt vừa hỏi xong, lông tóc cả người tôi lập tức dựng đứng hết cả lên. Theo lý thuyết, khi dự cảm thấy mình sắp chết, thầy mo Cramer sẽ tự bò vào trong sào huyết của Malik, lặng lẽ chờ đợi thời khắc hai tay buông xuôi, hồn về với trời. Ngoài thầy mo ra, không có một ai khác được phép bước chân vào vùng đất chết này. Như vậy sau khi chết rồi, thầy mo làm cách nào để bọc thân xác mình vào trong tấm thảm, rồi xếp ngay ngắn chỉnh tề trong hang động như thế này?

Trong thoáng chốc, cả ba người chúng tôi đồng loạt không rét mà run bởi câu hỏi này. Đứng trong hang động im lìm giữa một rừng xác chết bọc thảm, chúng tôi cứ có cảm giác mình bị một đôi mắt ở một nơi nào đó đang giám thị từng hành động cử chỉ. Bất cứ lúc nào 'nó' cũng có thể nhào ra, dùng bàn tay vô hình cuộn chặt chúng tôi vào thảm lông lạc đà, coi chúng tôi như những xác chết, sau đó xếp chúng tôi đứng cùng chỗ với những xác chết của thầy mo Cramer.

Tuyền béo thở ra một hơi nặng nề: "Chúng ta đừng có đứng đây tự nhát mình nữa. Chẳng lẽ người ta không được quyền tự bọc mình lại trước khi chết hay sao?"

"Thảm lông lạc đà đâu phải túi vải bố, nếu tự bọc mình lại thì làm cách nào mà thắt được dây ở bên ngoài?" Căn bệnh luật sư của Tần bốn mắt lại tái phát, chẳng cần biết mình đang ở chỗ nào, lập tức bước tới nhấc một xác chết bọc thảm lên rồi đặt phịch xuống trước mặt Tuyền béo, "Anh nhìn đi, dây thừng trói bên ngoài xác chết được thắt nút hăn hoi, chẳng rất chặt mà còn được thắt theo nhiều kiểu dáng nút thắt khác nhau. Điều này đã chứng tỏ, người làm việc này rất cẩn thận, tỉ mỉ. Thử hỏi một người sắp chết thì tâm trạng đâu mà tự thắt dây thừng thành những nút hoa hòe hoa sói ở bên ngoài thảm liệm cho mình."

Phát hiện này của anh ta đã thực sự đã khai thông suy nghĩ cho tôi. Tôi lập tức xem xét sợi dây buộc bên ngoài mấy tấm thảm bọc xác chết, phát hiện ra màu sắc và kiểu thắt nút của dây thừng chẳng cái nào

giống cái nào, dường như không phải do cùng một người thắt. Có nút buộc, do tồn tại qua một thời gian rất lâu, đã trở nên mục nát và lỏng ra; nhưng có những nút vẫn còn chặt như mới. Điều này đã chứng tỏ, thứ tự xuất hiện của những cái kén xác chết này có trước có sau, khoảng thời gian xuất hiện của xác chết đầu tiên và xác chết cuối cùng e rằng phải cách nhau tới cả ngàn năm.

Trong đầu chợt nảy ra một ý nghĩ, tôi lập tức tiến hành tìm kiếm chứng cứ trong hang động. Nếu như có thể tìm được vật thể đó, bí ẩn thầy mo Cramer tự "kết kén" sau khi chết hoàn toàn chỉ là một câu đố mà ngay cả một đứa bé ba tuổi cũng có thể giải được.

Thấy tôi lục lọi xem xét đồng vật phẩm bồi táng trong hang động, Tuyền béo bỗng chốc cao hứng trở lại, chạy đến bên cạnh tôi cùng lục lọi: "Lão Hồ, làm gì thế, đã nghĩ thông suốt rồi hả? Muốn tìm thứ gì đó có giá trị hay sao? Hình dạng dài ngắn thế nào? Tớ giúp cậu tìm."

Tôi vừa cầm đầu lục lọi, tìm kiếm chứng cứ rất quan trọng đó, vừa miêu tả cho cậu ta nghe: "Vật đó có từ thời nào thì khó mà nói rõ, nếu như không phát sinh vấn đề gì, chắc hẳn nó vẫn còn giữ được nguyên vẹn hình dáng ban đầu, là một vật thể rất lớn."

"Ái cha, là một vật thể rất lớn sao! Sao trước kia tớ lại không hề nhận ra, cậu có học vấn rất uyên thâm về món đồ chơi cổ của người nước ngoài vậy nhỉ. Yên tâm, khi nào quay về bán lấy tiền, tớ sẽ không nói cho Shirley Dương biết, coi như là tiền riêng của hai anh em chúng ta." Tuyền béo gạt đá vụn trên mặt đất ra, giơ đèn pin lên lần mò trong bóng tối. Tôi gọi cả Tần bốn mắt tới hỗ trợ. Hai người đó phối hợp với nhau dịch chuyển xác chết ở ngoài cùng, định tìm kiếm dấu vết ở bên trong. Chẳng hiểu tại sao, ánh đèn pin trong hang động thỉnh thoảng rung lên một cái, tôi vừa định quay lại gọi Tuyền béo, đèn pin đột ngột tắt phụt.

Tôi ngồi thụp xuống. Trong bóng tối, tôi chỉ nghe thấy tiếng thở hổn hển của Tuyền béo ở bên cạnh, bèn hỏi cậu ta có chuyện gì xảy ra. Cậu ta siết chặt cây đèn pin, gấp gáp nói: "Trong góc có người, hẳn đang đứng nhìn chúng ta."

Tần bốn mắt chưa bao giờ trải qua tình huống đột ngột phát sinh nào như thế này, lập tức dán chặt cả người vào sau lưng tôi, hai tay túm chặt lấy bả vai tôi khiến tôi thấy đau điếng. Tôi nói, tình huống thế này thường xuyên phát sinh, anh không nên quá sợ hãi.

Không ngờ Tuyền béo lại lắc đầu: "Thế nhưng, từ trước tới nay chúng ta chưa bao giờ gặp người có sừng trên đầu cả."

Tôi đã bao giờ nghe nói trên đầu ai đó có mọc một cái sừng đâu, trừ phi kẻ đó không phải là con người. Tôi hỏi Tuyền béo: "Cậu đã nhìn hai năm rõ ràng chưa, liệu có phải là hoa mắt không đấy?"

Cậu ta chẳng thèm đáp lại, "tách" một cái, bật đèn pin lên. Một vệt sáng hình tròn lập tức xuất hiện trước mặt chúng tôi, chiếu thẳng vào một đồng đá vụn ở gần đó, một bóng người cao lớn in hình lên vách hang động gồ ghề. Đáng ngờ hơn cả là trên đầu bóng người đó có một vật nhọn nhú lên, trông giống y như một tên ác quỷ có sừng trên đầu đang đứng im lìm trong góc theo dõi chúng tôi vậy.

Tuyền béo liếc nhìn tôi, giống như muốn bảo rằng mình đâu có nói ngoa. Có câu 'trăm nghe không bằng một thấy', một cái bóng đâu có phản ánh chính xác được vật thật. Tôi lấy đèn pin từ tay cậu ta, đứng dậy, bước lại gần chỗ người thân bí có sừng trên đầu. Khi ánh đèn pin càng lúc càng làm hình dáng bên

ngoài của kẻ đó hiện rõ, tôi càng khó tìm chế nổi nỗi sợ hãi trong lòng. Đập vào mắt, trong góc có một vật thể hình người đứng thẳng tắp. Gọi đó là vật thể là bởi vì da thịt toàn thân kẻ này không có lấy một chỗ nào còn lành lặn nguyên vẹn cả, khắp toàn thân chỉ chít những lỗ thủng tròn xoe như con quay, phân bố từ cánh tay đến phần bụng, thậm chí trên gương mặt quắc quẹo cũng có vô số. Với những lỗ thủng tròn xoe nhiều không đếm xuể trên cơ thể, kẻ này giống hệt như một cái tổ ong người hình dựa trong góc, hai tay ép sát hai bên hông.

Một người thủng lỗ chỗ toàn thân, đương nhiên không thể nào còn sống. Nhưng một thân xác thủng lỗ chỗ như vậy, lúc còn sống có đúng là một con người hay không? Hay chỉ là một loài động vật kỳ dị nào đó có hình thể giống như con người? Tôi tiến lại gần, giơ đèn pin lên định nhìn kỹ hơn ở khoảng cách gần, xem thực ra đó có phải là xác người hay không.

Tôi vừa chiếu đèn pin vào, một gương mặt quỷ dữ tợn đột ngột hiện ra dưới ánh đèn. Gương mặt cái xác khô quắt chỉ còn da bọc xương, lớp da ánh lên màu đỏ tía, xương gò má rất cao, hốc mắt hõm sâu. Có vô số dây lỗ thủng vừa nhỏ vừa dày đặc, phân bố theo quy luật nào đó trên mặt kẻ này. Nếu như không quan sát với khoảng cách gần như thế này, tôi hầu như sẽ chỉ nghĩ rằng đó là những vật trang sức nhỏ được gắn lên mặt.

Lúc này, Tuyền béo và Tần bốn mắt cũng nối đuôi nhau đi tới trước mặt cái xác, cả hai đều giật mình hoảng sợ trước vẻ ngoài khác thường của nó. Tuyền béo chà xát hai bàn tay vào nhau, nói: "Đây là thứ quái quỷ gì thế, tôi nhìn thấy nó là lông tóc toàn thân dựng đứng. Lúc còn sống chắc tên này bị rở mặt chắc?"

Tần bốn mắt đẩy kính mắt một cái, gần như dí sát mặt mình vào cái xác. Anh ta vươn tay sờ vào chiếc sừng nhọn nho nhỏ trên đầu cái xác: "Làm gì có ai mặt rở chẳng chịt, trên đầu lại còn mọc sừng. Tôi nghĩ đây hoàn toàn không phải là xác của con người."

Tuyền béo không đồng ý với quan điểm của Tần bốn mắt. Cậu ta hỏi ý kiến tôi: "Lão Hồ, thực ra đây là cái quái gì thế, nếu không phải là người chẳng lẽ là quỷ hay sao?" Mắt không rời cái xác dị dạng trước mặt, tôi trả lời cậu ta: "Xét theo một phương diện nào đó, có lẽ tớ phải chúc mừng cậu. Đây chính là vật thee rất lớn mà cậu vẫn tìm kiếm từ nãy đến giờ."

Tuyền béo tỏ vẻ khó hiểu, nghiêng ngó quan sát kỹ lưỡng cái xác, sau đó thốt lên: "Mẹ kiếp, hóa ra cậu mất công lục lọi cả nửa ngày trời chỉ bởi vì muốn tìm ra con quái vật mọc sừng trên đầu này hả?"

Tôi nhìn cái xác khô quắt trước mặt mà trong lòng cảm xúc lẫn lộn: "Nguyên nhân tớ tìm cái thi thể thầy mo Cramer này cho bằng được, chỉ là vì muốn tìm lời giải thích cho bí ẩn họ tự kết thành kén sau khi chết. Nhưng tớ đâu có ngờ, họ lại có hình dạng như thế này."

Tần bốn mắt là người tư duy nhạy bén, ngay lập tức đã hiểu tôi muốn nói gì: "Tôi hiểu rồi, tôi hiểu rồi, ha ha ha. Kết thành kén sau khi chết hoàn toàn không phải là bí mật gì cả, mà là một cách thể hiện lòng tôn kính và kế thừa."

Tuyền béo nghiêng đầu nhìn chằm chằm một lúc lâu: "Cái gì, cậu bảo rằng thi cái xác này là của thầy mo người Cramer? Cũng cùng một loại người với những kẻ trong đám kén kia sao? Mẹ nó. Thế chẳng phải biến thành một đám quái vật chiếm núi làm vua hay sao. Mà không đúng, vì sao chỉ có mình tên này là không kết thành kén?"

Tôi chỉ vào rùng thi thể bọc kén xếp theo hàng lối, nói: "Tớ đoán là thế này, có lẽ là xưa kia, vì một nguyên nhân nào đó mà chúng ta không thể biết được, vị thầy mo đầu tiên của người Cramer đã tới đây chờ nhằm mắt xuôi tay, hồn về với trời. Sau khi ông ta chết, do điều kiện khí hậu và địa lý đặc thù của sào huyết Malik, thân xác ông ta đã được bảo tồn nguyên vẹn. Một thời gian sau, vị thầy mo kế nhiệm cũng tiếp tục tới đây vì nguyên nhân tương tự. Chúng ta có thể giả thiết, đây là một bí mật truyền miệng, ngoài những thầy mo ra thì không có ai biết được. Hơn nữa, nhằm bảo vệ bí mật này, họ đã nhồi sọ cho người trong tộc quan niệm thầy mo về trời, phù hộ cho toàn tộc, khiến cho những người Cramer khác không dám mạo hiểm bước chân vào sào huyết của Malik. Đến thời điểm thầy mo kế nhiệm tới đây, nhìn thấy thi thể trần trụi của bậc tiền nhiệm, nếu là cậu, cậu sẽ làm thế nào?"

Tuyền béo gật đầu, nói ra suy nghĩ của mình: "Đương nhiên là liệm xác cho hẳn rồi, chẳng lẽ vừa ngồi chờ chết vừa nhìn ngắm thi thể đã chết từ vài chục năm trước để giải sầu hay sao."

"Thế chẳng phải đã rõ ràng hay sao? Thầy mo có địa vị hiển hách trong cộng đồng người Cramer. Ngoài họ ra, ngay cả Tộc trưởng cũng không có quyền dùng thảm lông lạc đà. Quy định này giống hệt như thời cổ đại của Trung Quốc chúng ta vậy, chỉ có Hoàng đế mới xứng được dùng Cửu Đỉnh. Khi nào đến đây chờ chết, thầy mo nhất định sẽ mang theo thảm lông lạc đà và Quipu, lý do không phải là gì khác, mà là để liệm xác cho vị thầy mo tiền nhiệm đã chết từ lâu. Cứ kéo dài như thế, đời này qua đời khác, các thầy mo dần tích lũy lại, tạo thành cảnh tượng hoành tráng như hiện nay. Thi thể này vừa khéo chứng minh cho quan điểm của tớ, bởi vì tên thầy mo đương nhiệm của người Cramer bị chúng ta bắn chết dưới chân núi, đã không còn cơ hội đến đây chờ chết, nói gì đến việc liệm xác cho thầy mo tiền nhiệm. Bởi thế, tớ mới cố tìm cho bằng được một thi thể chưa được bao bọc lại. Nếu như tìm thấy thì vừa đủ để chứng tỏ suy đoán của tớ là chính xác. Thế nhưng, đến lúc này, khi tớ đã tìm thấy cái xác khô quắt biến dị này, trong lòng không hiểu sao chỉ còn đọng lại cảm giác hụt hẫng. Biến dị sau khi chết, e rằng mới là bí mật lớn nhất của họ."

Chúng tôi lôi cái xác khô quắt từ trong góc ra, đặt nằm ngang trên mặt đất. Sau đó, ba người thống nhất ý kiến, quyết định chọn ngẫu nhiên lấy một xác chết bọc kén đầy rẫy trong hang, gỡ thảm ra để tìm hiểu chân tướng. Nếu như những cái xác bên trong thảm lông lạc đà cũng có sừng trên đầu, thân thể thủng lỗ chỗ như cái xác trên mặt đất, vậy thì đã chứng tỏ luận điểm lúc trước của tôi là chính xác. Tần bốn mắt chọn một cái kén xác chết mà niên đại có vẻ chưa được lâu lắm. Tôi móc dao găm tùy thân, cẩn thận từng li từng tí cắt nút buộc bên ngoài thảm lông lạc đà. Dệt chần thảm bằng lông lạc đà, lông dê và da thú, là kỹ nghệ của riêng người Inca. Tiêu chuẩn công nghệ, giá trị nghệ thuật của họ luôn được đánh giá rất cao trên toàn thế giới. Tôi sợ lỡ tay phá hủy mất văn vật trước mặt, cho nên chỉ dám nhẹ nhàng tháo nút buộc ra. Lúc này, Tuyền béo cũng sán lại gần, nhắc một góc tấm thảm bằng lông lạc đà lên, định tự tay vạch trần ra gương mặt chân thật của thầy mo Cramer ở bên trong.

Tôi bảo cậu ta, việc này tốt nhất để tớ làm. Hai người các cậu, một người soi đèn pin, một người cầm vũ khí, nếu lỡ gặp phải vật hung thì còn trợ giúp được cho tôi. Tuyền béo cảm thấy đề nghị của tôi rất hợp lý, cậu ta thả tay ra, tập trung tinh thần vào chiếc xẻng công binh đang cầm trong tay. Tôi nín thở, từ từ mở tấm thảm phủ đầy tro bụi bọc xác chết ra.

Khi tấm thảm lông lạc đà được tôi mở ra từng chút một, cái xác thầy mo Cramer được bọc ở bên trong đã vài trăm năm theo đó cũng dần dần hé lộ cùng với bí mật mà họ không muốn người đời phát hiện ra. Có lẽ bởi Tần bốn mắt quá mức kích động, bàn tay cầm đèn pin trở nên hơi run rẩy, thành ra quang sáng trước mặt tôi không ngừng dao động. Tuyền béo đẩy tay tôi, thúc giục tôi mở tấm thảm ra nhanh lên một

chút. Tôi hít sâu một hơi, kéo mạnh một cái. Phía sau cái xác đột ngột vang lên một tiếng 'rầm' ù tai, tóc tai tôi dựng đứng, bàn tay đang nắm chặt tấm thảm lông lạc đà cũng vì vậy mà chột buồng lỏng. Cái xác đã gần như đã lộ hết ra ngoài đột nhiên bổ nhào về phía tôi. Một cái xác với những lỗ thủng chỉ chút hình đài sen từ đầu đến chân, lập tức đè nghiêng tôi xuống dưới. Trong bóng tối, Tuyền béo cấp tốc vung xẻng công binh lên, không kiêng nể gì hết, thẳng tay mà đập tới tấp. Thay vì chiếu sáng cho cậu ta, Tần bốn mắt lại vừa soi đèn pin vừa vươn tay về phía tôi, định giúp tôi thoát ra khỏi cái xác đang đè bên trên. Khốn thay, khắp bề mặt thi thể là vô vàn những lỗ nhỏ, muốn nhắc nhở anh ta cũng chẳng có đường nào mà nhắc. Tai chỉ nghe thấy bên phía Tuyền béo đang đánh nhau với khí thể ngất trời, vậy là tôi chẳng thém quan tâm nó là xác cổ hay văn vật gì nữa, co hai chân lên trước ngực rồi đập một phát, hất văng cái xác đang đè trên người ra. Tôi giật lấy đèn pin từ tay Tần bốn mắt, nhanh chóng gia nhập vào trận chiến phía bên kia. Đối phương đột ngột bị ánh sáng chói lọi làm lóa mắt, vội vàng giơ tay lên che. Tận dụng cơ hội đó, tôi vung chân đá thẳng vào giữa phần bụng của đối phương. Tuyền béo xông tới định dùng xẻng băm chết hẳn. Tôi vội vàng ngăn lại: "Đừng nổ súng. Phần bụng của hắn mềm nhũn, có lẽ là một người sống."

Nhận ra tiếng tôi, đối phương thiếu chút nữa là nhảy dựng, rống ầm lên: "Hồ Bát Nhất, các anh làm trò quái quỷ gì thế. Cậu đây xem chút là đã bị các anh đánh chết."

Chiếu đèn vào, quả thật là cậu cả nhà họ Vương. Lúc này, y ngồi bệt dưới đất, trên người chỗ xanh chỗ tím, mặt vẫn đang chảy máu, có lẽ đó chính là kiệt tác của Tuyền béo. Tiếng động như nổ mìn vừa rồi đúng là do Vương Thanh Chính ngã từ trên cửa vào hang động xuống phát ra. Bên hông y vẫn còn cột một đoạn dây thừng. Thấy cả ba người chúng tôi đều ở đây, y lập tức rướn người dậy, hét về phía cửa vào trên đầu: "Tất cả ba người họ đều dưới này cả, tạm thời an toàn, mau thả Lưu Mạnh xuống đây."

Y đứng dậy, một mảng đỏ tươi trên vạt áo trước hiện ra. Tôi nghĩ bụng, lần này Tuyền béo đúng thật là quá độc ác, đánh y chảy máu nhiều như vậy. Tôi vừa định bước tới đỡ cậu cả nhà họ Vương, nào ngờ y lại xua tay với chúng tôi, nói: "Máu là của Lưu Mạnh."

Tuyền béo đặt cái xẻng xuống, thốt lên: "Cái gì, Đầu Trọc bị thương?"

Cậu cả nhà họ Vương vuốt mặt một cái, cả bàn tay ướt đầm máu: "Lão đã thay tôi ngăn một đao. Đám người nguyên thủy Amazon kia đã tấn công lên núi rồi."

Đúng lúc này, phía cửa động vang lên tiếng cọ sát sột soạt. Tôi phân công mọi người chuẩn bị sẵn những vật dụng cần thiết, trước hết đón lấy Đầu Trọc rồi có gì nói sau.

Sau khi tôi, Tuyền béo và Tần bốn mắt đi không được bao lâu, rất nhiều người nguyên thủy Cramer đã mang theo vũ khí xông lên sào huyệt của Malik. Đám người cậu ấm họ Vương rõ ràng không tài nào ngờ tới, đối phương vậy mà dám công nhiên mạo phạm Thánh Sơn. Vì điều này mà thiếu chút nữa Đầu Trọc đã đánh nhau với Lâm Phương. Lão bảo rằng, đám người nguyên thủy hoàn toàn chẳng sợ cái ngọn núi hoang này một chút nào, cô rõ ràng đã bịa đặt ra tất cả, cố tình dồn chúng tôi vào chỗ chết, động cơ đen tối. Lâm Phương đương nhiên cãi lại. Ngay khi hai người đang còn mải cãi nhau, mười tên người nguyên thủy cường tráng đã tấn công tới bên ngoài căn lều dựng dưới vách đá của chúng tôi. Vì yểm hộ cho cậu cả nhà họ Vương chạy trốn, Lưu Đầu Trọc đã bị trúng một đao của đối phương. Tuy đao bằng đá không thể sánh bằng vũ khí kim loại, nhưng dù lưỡi cùn, lực sát thương lại không hề nhỏ. Trúng phải một đao, Đầu Trọc bị rách toang cả da thịt, máu tươi bắn ra đầy khắp người Vương Thanh Chính, rồi lão lập tức hôn mê ngay tại chỗ. Rất may là Lâm Phương phản ứng kịp thời, liên tiếp bắn vài phát, giết chết năm sáu tên dũng sĩ người nguyên thủy xông vào đầu tiên, nhờ vậy mới tạm thời làm chủ được tình hình, giành giật được một chút thời

gian quý giá để tháo chạy.

Bởi vì Đầu Trọc đã hôn mê, để thành công đưa được lão xuống dưới lòng hang là việc khó khăn chồng chất. Đường xuống hang hình ống thẳng tuột, độ rộng có hạn, đường kính không vượt quá nửa mét, chỉ cho phép một người trưởng thành men theo đi vào. Chúng tôi ở bên dưới không biết Lâm Phương buộc dây thừng cho Đầu Trọc như thế nào, sợ nhất là buộc ngang lưng lão. Nếu đúng là như vậy, trong quá trình hạ xuống tất nhiên lão sẽ bị va vào vách đá xung quanh, nhẹ thì vỡ đầu chảy máu, nặng thì rách thịt gãy xương, thậm chí có thể còn nguy hiểm đến tính mạng. Tuyền béo nói: "Hay là thế này, tở leo lên trên đó rồi công lão xuống, thế còn hơn là mang mạng sống của lão ra đánh bạc."

Tôi bảo: "Chưa cần nói tới độ rộng của đường vào không cho phép hai người trưởng thành các cậu song hành, chỉ riêng việc leo lên trên đó ít nhất cũng phải mất cả tiếng đồng hồ. Cho dù cậu thật sự có thể leo được lên trên đó đi nữa, có lẽ cũng chỉ còn mỗi một việc là nhật xác cho Đầu Trọc và cô em họ Lâm nữa mà thôi."

Cho dù súng ống hiện đại có hỏa lực tốt đến mấy, đạn được rồi sẽ đến lúc hết sạch. Kẻ địch lại còn bao vây tấn công từ bốn phía, chỉ dựa vào một mình Lâm Phương mà đòi giữ đỉnh núi không một nơi che chắn trong vòng một giờ, mong muốn đó quả thực là hoang đường viễn vông. Hiện giờ chỉ còn cách đợi hai người họ xuống dưới này hội hợp với chúng tôi, né tránh mũi nhọn của trận tấn công quy mô của người Cramer mới là điều đúng đắn. Nhưng tôi thật sự không tài nào có thể hiểu được, người Cramer luôn coi sào huyệt của Malik là thánh địa, tại sao lại vô duyên vô cớ xông lên núi. Chẳng lẽ trong bộ tộc bọn chúng đã xảy ra biến cố trọng đại nào đó, khiến bọn chúng thà rằng vi phạm lời huấn dụ của tổ tiên truyền lại từ hơn cả ngàn năm trước, cũng phải xông vào nơi an táng các đời thầy mo Cramer này cho bằng được?

"Người ở bên dưới đón lấy này, Đầu Trọc bất tỉnh rồi." Ngoài cửa động đột nhiên vọng vào tiếng nói của phụ nữ. Chúng tôi lập tức hiểu đó là tín hiệu của Lâm Phương. Tôi và Tuyền béo bắt chéo tay nhau, tạo thành hình một cái thang chữ nhật, sau đó nâng người có trọng lượng nhẹ nhất trong số chúng tôi là Tần bốn mắt lên. Thân thể anh ta biến thành một cái cột thẳng tắp, được hai chúng tôi đẩy vào bên trong miệng lối vào hình cổ chai.

Cậu ấm họ Vương cài đèn pin vào vạt áo, ngồi tách riêng một chỗ soạn sẵn vật phẩm cấp cứu như chỉ khâu, băng gạc.

Chui bên trong đường ống, Bốn mắt thỉnh thoảng lại hét lên, hiển nhiên là trong quá trình hạ Đầu Trọc xuống gặp phải nguy hiểm. Không bao lâu sau, tôi cảm thấy trọng lượng phải gánh trên tay đột nhiên nặng hơn nhiều, biết ngay Đầu Trọc đã được thả an toàn xuống đến nơi. Tôi và Tuyền béo đếm "Một, hai, ba" rồi đồng thời từ từ hạ thấp người xuống, để Tần bốn mắt và người anh ta vừa tiếp được là Đầu Trọc tiếp đất. Bốn mắt phải xoay sở bên trong đường ống chật hẹp, toàn thân ướt đẫm mồ hôi. Sau khi anh ta xuống đến nơi, hai chân đã phát run. Tôi đón lấy Đầu Trọc rồi xem xét, vẫn còn may. Cái đầu to bự bóng loáng của lão, giờ đã biến thành một cái sọ dừa be bét máu. Mắt, mũi đều biến dạng lệch khỏi vị trí ban đầu. Tôi biết ngay là nếu như không cầm máu cho lão, khẳng định chắc chắn là lão sẽ hi sinh thân mình vì nhiệm vụ mở đường tới hoàng tuyền cho lão chủ nhà họ Vương của mình.

-----Trở lại [Mục lục](#)-----

Chương 19: Sừng quỷ (3)

Dịch: gaygioxuong
Nhóm dịch skyismine
Nguồn: bachngocsach.com

Tuy thường ngày cậu cả nhà họ Vương gia luôn ngang ngược càn rỡ, nhưng lúc này nhìn thấy Lưu Manh sớm chiều ở chung bị kẻ khác chém ướn sũng máu toàn thân, bàn tay thậm chí hơi run rẩy, cầm kim khâu nâng lên hạ xuống nhiều lần mà vẫn mãi không chịu khâu. Tôi giành lấy kim khâu, đẩy y qua một bên, giật lấy tấm thảm vừa mới lột ra từ xác thầy mo Cramer trải xuống đất để lót. Sau đó, tôi bảo Tuyền béo ra chỗ cửa động canh chừng, đầu tiên là đón Lâm Phương, kẻ đó giữ chặt lối vào, dù thế nào cũng không thể để người Cramer len vào. Tuyền béo lớn tiếng đồng ý, sau đó chạy đến cửa hang hét tướng lên: "Em gái họ Lâm, đừng sợ, mau xuống đây đi. Anh béo của cô sẽ đón cô."

Tôi nói: "Giờ này là giờ nào rồi mà cậu vẫn còn tâm trí tán với chả tình con gái nhà người ta." Tuyền béo giơ tay lên, rướn người chui vào miệng hang để chờ đón Lâm Phương, sau đó đáp lại tôi: "Thời khắc càng gian nguy, tình cảm chân thành của tớ càng có thể thể hiện ra rõ nét. Sau này hai đứa tớ kết hợp lại thành một gia đình cách mạng, lão Hồ cậu phải nhớ tới nhà uống một chén đấy."

Tuyền béo làm trò khiến cho Tần bốn mắt đang chiếu đèn pin cho tôi cũng phải phì cười. Anh ta cười làm tôi cũng cười theo, cây kim khâu trong tay lập tức chọc sai chỗ, làm Đầu Trọc đau đến mức thét lên rồi tỉnh lại. Cậu cả nhà họ Vương nâng súng lên định xả cho tôi một tràng, tôi vội vàng rút cây kim ra: "Cậu đừng quá kích động, đây là phương pháp châm cứu trị liệu cổ xưa của Trung Quốc chúng ta. Cậu xem, chẳng phải lão đã tỉnh lại rồi hay sao?"

Bị cơn đau dữ dội kích thích, Đầu Trọc mở bừng mắt ra, bóp chặt lấy thái dương, la hét giãy giụa. Cả tôi và cậu ấm họ Vương hợp sức lại mới đè chặt được lão xuống.

"Hồ Bát Nhất, cái đồ xấu tính này, con mẹ nó rõ ràng là anh cố ý. Khoản nợ nần này tôi đã nhớ kỹ, khi nào quay về tôi sẽ tính sổ với anh sau!"

Tôi vừa khâu lại vết thương cho Đầu Trọc, vừa khuyên nhủ Ma Cô Tré: "Cậu cả, chúng ta muốn sống sót chạy ra khỏi đây là cả một vấn đề. Cậu có biết tình hình hiện giờ gọi là gì không? Bắt rùa trong hũ. Lỡ như bọn chúng phóng hỏa, chỉ một mồi lửa là đã đủ làm chúng ta chết ngạt ở trong này. Nếu còn muốn quay về để tính sổ, cậu hãy ngoan ngoãn phối hợp với tôi, trước tiên khâu vết rách trên đầu viên bảo vệ của cậu đã."

Vương Thanh Chính dù sao cũng biết đâu là nặng đâu là nhẹ. Y quắc mắt gườm gườm nhìn tôi, nhưng vẫn nghe theo lời tôi lấy từ trong túi ra một ít thuốc kháng sinh, tiêm cho Đầu Trọc mấy mũi. Dần dần, Đầu Trọc bắt đầu tỉnh táo lại. Nhìn thấy viên mắt cậu cả họ Vương ở bên cạnh đỏ ửng, lão lập tức an ủi y, bảo rằng mấy vết thương này chẳng thấm vào đâu, không có gì đáng ngại. Tôi nhận thấy đã được một lúc lâu rồi mà bên phía Tuyền béo vẫn im lìm không có gì xảy ra, bèn hỏi cậu ta: "Nhị sư đệ, rốt cục cậu đã đón được nàng dâu hay chưa?"

Tiếng Tuyền béo oang oang vang vọng trong lòng hang: "Nghẽn đã mở cả cổ rồi, nhưng vẫn chẳng

thấy có tấm hơi gì cả. Có lẽ nào vợ tớ đã bị yêu quái bắt lên núi làm áp trại phu nhân. Vậy phải làm sao bây giờ? Lão Hồ này! Hay là cậu qua đây khiếu tớ lên, để tớ lên trên ngó một cái xem sao."

Nhận thấy tình hình không bình thường, tôi bèn bảo với Tuyền béo: "Lâm Phương không phải là người dễ gặp nạn như vậy đâu. Cậu cứ chui ra hít thở không khí đi, để tớ canh cửa hang cho."

Cái bụng tròn vo của Tuyền béo gần như kẹt cứng ở cửa hang, hai đứa tôi vất vả lắm mới lôi được cậu ta ra ngoài. Tôi nói may mắn là Lâm Phương vẫn còn chưa xuống đến nơi, nếu không thì hai người các cậu quả thật có thể biến thành đồng mệnh uyên ương. Đầu Trọc chống tay xuống đất, lão đảo đứng dậy. Cậu cả họ Vương vội vàng chạy tới đỡ lão, không ngờ Đầu Trọc vừa đứng dậy đã giật lấy súng trường khỏi tay y, quét một tràng loạn xạ về phía lối xuống hang ở bên trên. Vô số đá vụn rơi rào rào từ vách đá xuống, trong chốc lát trong hang động mù mịt bụi trắng khiến mọi người sặc sụa. Tôi vừa ho khan, vừa ôm chặt lấy Đầu Trọc từ phía sau, định đoạt lại súng từ tay lão ta. Không ngờ, lão trở nên điên cuồng, không ngừng giãi giụa: "Không thể để cho cô ta xuống, tôi biết rõ cô ta là ai, tôi biết rõ cô ta. . ."

Về mặt Đầu Trọc cực độ kinh hoàng, tôi chưa bao giờ từng thấy lão có phản ứng kích động đến thế, nhưng vẫn không dám lỏng tay một giây nào, sợ lão ta giãy ra được lại tiếp tục bắn bừa bãi loạn xạ. Lúc này, trong hang động, ngoài tiếng ho khan thì chỉ còn lại tiếng chửi thề. Lối xuống hang trên đỉnh đầu chúng tôi đột nhiên vọng ra ra một loạt tiếng rầm rầm. Tuyền béo cứ ngỡ là Lâm Phương đi xuống, đứng lên định đón cô ta. Có ngờ đâu, cậu ta còn chưa kịp tới chỗ cửa hang, một vật thể đen ngòm đã rơi từ lối vào hang cao vút bên trên xuống đất đánh rầm một cái, ngay trước mặt mọi người.

Tần bốn mắt giơ lên đèn pin lên chiếu, vừa nhìn thấy tất cả mọi người đều đồng loạt cảm thấy dạ dày trào ngược lên. Vật thể đã rơi xuống trước mặt chúng tôi không phải là gì khác, mà là một xác người không còn nguyên vẹn, chỉ còn lại một đồng xương cốt máu thịt bầy nhầy.

Tôi đứng ở gần cửa hang nhất, cho nên nhìn thấy rõ ràng nhất. Cái xác kia rơi thẳng từ cửa vào hang có độ cao gần trăm mét xuống, từ đầu đến chân đã bị vách đá sắc bén trong lòng hang cào xé không còn ra hình người. Rùng mình nhất phải kể tới khúc xương gãy chồi lên khỏi đồng xương thịt nát vụn, có thể mang máng nhận ra đó là một khúc xương đùi, nếu không có một ít da thịt còn dính vào thì giống như đã được lóc sạch sẽ, dựng lè loi lơ lửng ở đó, giống như một lá cờ nhỏ đang phất phới vẫy chào chúng tôi. Cậu ấm họ Vương ngay lập tức phát ra một tràng tiếng nôn khan. Tiếp theo lại có một bóng đen rơi thẳng từ cửa hang xuống, uốn lượn thành hình cung, tay chân nhẹ nhàng tiếp xúc với mặt đất, giống như một con báo săn mồi trong bóng tối. Sau khi chạm đất, người này lập tức lộn mấy vòng, sau đó mới từ từ đứng thẳng người lên.

Đầu Trọc nhìn ra người đó là Lâm Phương, không đợi cô ta kịp đứng vững, lão đã vung súng trường như vung gậy đánh thẳng tới. Tôi ở ngay cửa hang, vừa vịn đứng ở giữa hai người. Chẳng cần biết ai đúng ai sai, vội ôm chặt Đầu Trọc lại rồi bảo với Tuyền béo: "Mau đỡ cô ấy qua bên kia, giữ vững vị trí cửa động." Đầu Trọc trợn trừng hai mắt thao láo, máu me trên mặt vẫn còn chưa được lau sạch sẽ, chỉ vào Lâm Phương hét lên: "Tôi đã từng gặp cô ta."

Lâm Phương chẳng thềm nói năng gì với lão, ngẩng đầu nhìn lên đỉnh hang: "Bọn chúng có nhiều người lắm, tôi không chống đỡ được. Đạn dược của các anh còn lại bao nhiêu?"

Đúng lúc này, cửa vào trên đỉnh đầu chúng tôi đột nhiên rung lên dữ dội, tôi ngẩng đầu lên nhìn, loáng thoáng trông thấy một ít vài bóng đen. Nhận ra thổ dân Cramer đã vây kín chúng tôi, tôi chẳng còn đầu óc nào để truy cứu ngọn ngành những gì đã xảy ra ở bên trên giữa Lâm Phương và Đầu Trọc, chỉ tập trung tìm

cách vượt qua cửa ải khó khăn trước mắt. Tôi gom vũ khí của mọi người lại, hai khẩu súng trường, ba khẩu súng ngắn, đạn dược còn lại tầm một trăm viên. Chính diện phá vòng vây hiển nhiên là điều không thể làm được, tìm ngách khác trong hang để đi ra mới là đường sống duy nhất.

Bởi vì kích động quá độ, Đầu Trọc lại rơi vào hôn mê. Lâm Phương và Tuyền béo canh giữ ở cửa vào, thỉnh thoảng lại bắn vài phát để dọa đám thổ dân ở trên cửa xuống hang. Đám thổ dân thừa biết sức sát thương của súng đạn, cho nên chẳng vội vàng gì lao xuống để tìm chết, mà chỉ lén lút ném một vài hòn đá hay lao dài xuống. Chỉ có một điều duy nhất khiến tôi cảm thấy may mắn, có lẽ là do sợ tai bay vạ gió, bọn chúng không hề chọn sách lược dùng hỏa công. Nếu không, cho dù chúng tôi có mấy cái mạng đi nữa, một mồi lửa thả xuống, không một ai có thể thoát được.

"Quản lý, cứ kéo dài thế này, chúng ta không cầm cự nổi đâu!" Tần bốn mắt nói với tôi, "Đạn dược rồi cũng sẽ đến lúc hết, dù có tiết kiệm đến mấy số lương thực dự trữ của chúng ta cũng chỉ cầm cự được bảy ngày nữa. Thiếu thốn nhất là nước, chúng ta có năm người cộng thêm một thương binh, cho dù nhìn khát giới đến mấy cũng không thể kéo dài quá mười ngày."

Tuyền béo liên tục bị hai cục đá to rơi trúng đầu, lúc này đã giập dừ đến mức không kìm chế được nữa, cho nên dù thừa biết là vô dụng, cậu ta vẫn chĩa súng trường lên, quét một tràng loạn xạ hú họa lên phía trên. Tôi bảo với cậu ta: "Cậu qua bên kia nghỉ ngơi đi đã, để Tần bốn mắt xem xét xử lý sơ qua vết thương trên đầu cho cậu. Đạn dược của chúng ta có hạn, không thể bắn lãng phí vô ích được. Cậu kìm chế một chút, tức giận với đám người nguyên thủy kia thì có ích gì."

Đầu Tuyền béo sừng vù lên hai cục to như bánh bao, trong khi mắt lại liên tục bị đá vụn rơi vào, đau đến mức nước mắt chảy đầm đìa trên mặt: "Cậu làm cứ như dễ lắm ấy, tự cậu đứng vào đây thay tớ thử mà xem. Ôi mẹ ời! Tiên sư nó, đừng bao giờ để ông mày sống sót chạy ra ngoài, nếu không, một mồi lửa đốt sạch rừng của bọn mày, xem sau này chúng mày còn thứ gì để mà ngông cuồng với ông."

Không lâu sau khi chúng tôi ngừng bắn, cửa vào trên đỉnh đầu cũng dần dần yên tĩnh trở lại. Tôi phân tích, năng lực trí tuệ của đám người nguyên thủy quả thật không thấp như chúng ta đã nghĩ, bọn chúng nhất định muốn vây chặt chúng ta, đợi đến khi chúng ta kiệt quệ cả tinh thần lẫn thể xác sẽ tự sụp đổ.

"Vậy phải làm sao bây giờ?" Cậu ấm Vương ôm Đầu Trọc, giọng nói đã bắt đầu tỏ ra tuyệt vọng, "Chúng ta buộc phải chờ chết ở chỗ này hay sao?"

Tôi đáp: "Trời sẽ không tuyệt đường người! Không biết đợt tấn công tiếp theo sẽ diễn ra vào lúc nào, chúng ta phải tranh thủ nghỉ ngơi, giữ vững tinh thần thì mới chiến đấu với đám mọi rợ này được. Tuy nhiên, hiện giờ còn một việc khẩn cấp cần xử lý cho xong mới được, cô nói có đúng không, cô Lâm?"

Lâm Phương thản nhiên nhún vai một cái, rồi ngồi phệt xuống mặt đất lổn nhồn xương cốt lẫn đá vụn: "Tôi và Đầu Trọc đích xác là từng đã gặp nhau một lần, có lẽ cậu cả nhà Vương không nhớ. Ba năm trước, vào dịp tổ chức tiệc thường niên của thương hội, tôi và ông chủ của mình đã cùng tham gia bữa tiệc của nhà họ vương."

Vương Thanh Chính dường như mới lần đầu tiên nghe nói đến chuyện này, ngẩng đi nghĩa lại Lâm Phương, cuối cùng lắc đầu: "Tôi không nhớ ra cô."

"Nhà họ Vương tổ chức hoành tráng đến cỡ nào cơ chứ, cậu cả không nhớ ra tôi là điều hết sức bình

thường. Tuy nhiên, cái viên bảo vệ của cậu mắc bệnh đa nghi quá nặng. Lão bảo rằng tôi cố ý trà trộn vào đội ngũ các vị để phá hoại. Hừ! Ngây thơ!"

Với sức ảnh hưởng của nhà họ Vương trong vòng tròn người Hoa, khách quý tham gia bữa tiệc thường niên của thương hội đương nhiên bao gồm tinh anh của đủ mọi giới. Lâm Phương có thể độc lập dẫn đội xâm nhập rừng Amazon, năng lực chuyên môn trong lĩnh vực của cô ta nhất định không có gì đáng phải bàn cãi, năm ấy nhận được lời mời của Vương Phổ Nguyên là điều hợp lý. Lưu Mãnh đã làm bảo vệ rất lâu, luôn mang tinh thần cảnh giác cao độ với tất cả những gì diễn ra xung quanh. Ngay từ ban đầu, lão đã không tin nhiệm Lâm Phương, có lẽ nguyên nhân chỉ là vì có ấn tượng với cô ta trong tiềm thức, nhưng khổ nỗi thời gian đã quá lâu, hơn nữa lại chỉ có duyên gặp mặt một lần, cho nên vẫn mãi không thể nói ra được cảm giác đó từ đâu mà có.

Tôi hỏi Lâm Phương: "Nếu hai người đã từng gặp nhau từ trước, vì sao lúc ở bãi sông cô lại không hề có vẻ gì chứng tỏ là có quen biết lão ta?"

Lâm Phương đáp: "Việc xảy ra từ ba năm trước, còn ai để ở trong lòng. Nếu không phải lúc trước cái tên đầu trọc lóc này nhắc tới thương hội nhà họ Vương, tôi làm sao mà nhớ ra được trước kia đã từng gặp mặt nhau."

Xem ra, phản ứng kích động sau khi tỉnh lại vừa rồi của Đầu Trọc, có lẽ là vì lão đã nhớ lại lần bữa tiệc lần đó, tức khắc cảm thấy Lâm Phương có âm mưu từ trước, cho nên mới nổi lên ác ý muốn giết chết cô ta cho rảnh nợ. Mắt nhìn Đầu Trọc vẫn còn đang hôn mê, tôi nói với mọi người: "Bệnh nghề nghiệp hại chết người, tất cả tốt nhất chờ Lưu Mãnh tỉnh lại rồi nói tiếp. Hơn nữa, chúng ta tạm thời không có bất cứ lý do nào để hoài nghi cô Lâm cả. Tất cả chúng ta đều cùng hội cùng thuyền, đoàn kết lại để thoát ra khỏi cái hang táng người chết này mới là ưu tiên hàng đầu."

Tuyền béo có hảo cảm với Lâm Phương ngay từ ban đầu, lúc này vội đứng ra tỏ thái độ bênh vực: "Theo cá nhân tớ thấy, nguyên nhân hoàn toàn chỉ vì Đầu Trọc lo nghĩ quá nhiều, khiến đầu óc đã loạn lên hết cả rồi."

Cậu ấm họ Vương nhặt một cục đá lên định nện thẳng vào đầu Tuyền béo, bị tôi và Tần bốn mắt tóm chặt lại. Tần bốn mắt đập đánh bốp một cái vào đầu y: "Chẳng có tương lai gì cả, sao lại cầm đá đánh người cứ như một mụ đàn bà chanh chua vậy. Nếu đến tai mọi người, cái mặt mo của nhà họ vương các cậu biết giấu vào chỗ nào hả?"

Tôi nói: "Tất cả mọi người phấn chấn tinh thần lên một chút, có lẽ đường sống nằm ngay ở trên đỉnh đầu cũng chưa biết chừng. Thông thường, điều kiện môi trường để có thể tạo ra xác khô, hoặc là cực lạnh hoặc là cực hanh khô. Nhiệt độ không khí ở nơi này khá cao, nếu như không có đường thông gió, thì thể không thể nào bảo tồn được nguyên vẹn như thế, đã biến thành một món mồi meo chua loét đọng trong một cái bình thối rữa rồi. Toàn bộ cái hang chứa xác này rộng tầm hơn trăm mét vuông. Chúng ta thử tìm vị trí lỗ thông gió, cố gắng tìm ra một con đường sống thoát ra ngoài."

Tuyền béo đứng dậy, trên đầu dán hai miếng cao dán. Cậu ta nhắm mắt, ngẩng cổ lên trời, đóng đưa đầu qua lại vài lần: "Không hề cảm nhận được một tí gió nào cả! Lão Hồ, cậu khẳng định nơi này có lỗ thông gió?"

Tôi khuyu chân ngồi xuống, kiểm tra xác chết buồn nôn thủng lỗ chỗ kia một lần nữa, đáp lại bằng

giọng khẳng định tuyệt đối: "Chẳng cần biết khi còn sống bọn chúng có hình dạng như thế nào, nói tóm lại, nước trong cơ thể xác thực là đã bốc hơi hết, da thịt biến thành màu đỏ sậm. Nếu như không phải do nhiệt độ cao làm bốc hơi, vậy thì chỉ có thể là do được thông gió trong thời gian dài, xác chết đã được hong khô, giống y như cách làm thịt khô mà chúng ta ăn vào mỗi dịp lễ tết vậy, chỉ khác mỗi cái là không được ướp thêm vài đồ gia vị mà thôi."

Tôi còn chưa nói xong, mặt Lâm Phương đã hơi tái đi. Cô ta xua tay: "Được rồi, được rồi. Chúng tôi tin anh, đừng léo nhéo nữa. Mọi người thử tìm xem, dù sao vẫn tốt hơn là ngồi chờ chết."

Lâm Phương là người đầu tiên đứng dậy. Cô ta bước lại gần chỗ tôi, vừa nhìn thấy cái xác mọc sùng dưới đất, thiếu chút nữa nhảy vọt lên, vội vàng lui lại vài bước: "Đây là cái gì? Tại sao lại có thể có động vật như thế này. Ông trời ơi, thật đáng sợ!"

Vừa thấy cô ta sợ hãi, Tuyền béo vội tranh thủ cơ hội lấy lòng: "Đừng sợ đừng sợ, đây chính là xác ướp của thầy mo Cramer, có lẽ khi còn sống bọn chúng làm quá nhiều việc ác, cho nên sau khi chết mới thành bộ dạng người không ra người quỷ không ra quỷ như thế này. Tuy nhiên, bọn chúng đã chết lâu lắm rồi, nên cho dù chúng có lòng thì cũng chẳng có sức để mà hại người được nữa."

Tôi nghĩ bụng, đàn bà dù sao vẫn là đàn bà, bình thường dù có hung hãn đến mấy, đụng phải mấy thứ dị dạng ma quái chẳng phải vẫn cứ sợ chết khiếp như vậy hay sao, thế là bèn phang thêm một câu để giúp Tuyền béo: "Tất cả xác chết ở đây đều như thế này cả, toàn thân là lỗ thủng, đầu mọc sùng. Tiện đây nhắc cô một câu, lúc nãy khi nhảy xuống, cô đã đạp trúng một cái xác. Lúc ấy, dường như tôi đã nhìn thấy tròng mắt của nó dính vào đế giày của cô thì phải."

Lâm Phương thét lên chói tai, ôm chặt lấy Tuyền béo, vẩy bàn chân lia lịa, sợ hãi đến mức sắp khóc òa. Trong lòng Tuyền béo hiển nhiên mừng húm, nhưng vẫn trưng ra cái bản mặt Bao Công quân pháp bất vị thân: "Đồng chí Hồ Bát Nhất, sao đồng chí lại dọa nạt cô ấy như thế, người anh em đây buộc phải trở mặt rồi." Thoắt một cái, gương mặt lại biến thành trung hậu tin cậy, an ủi dỗ dành Lâm Phương.

Giây phút náo loạn vui đùa bất chợt đó chẳng làm cho chúng tôi vui vẻ được bao lâu. Bốn người đàn ông chúng tôi lục soát cả buổi trong hang mà ngay cả một chút manh mối cũng không tìm ra được. Tôi giờ đèn pin lên, cẩn thận rọi từng tắc một trên vách đá, hy vọng sau tảng đá nào đó có lỗ thông gió. Đáng tiếc là tìm rất lâu, ngoài việc bàn tay có thêm vài vết chai thì có thể nói là không tìm ra được bất cứ dấu vết gì. Bởi vì sợ cái xác chết dị dạng, Lâm Phương bám chặt theo sau Tuyền béo. Tần bốn mắt đi cùng với cậu ấm Vương, phụ trách điều tra bên trái hang động. Tôi dán sát vào vách hang động, không ngừng sờ lên, chỉ ước gì có thể hóa phép ra một đường hầm.

Đúng lúc này, chợt nghe thấy Lâm Phương đột ngột thét lên, khiến mấy người chúng tôi giật mình hoảng sợ. Đèn pin bên phía Tuyền béo đột nhiên tắt phụt. Tôi gọi âm tên hai người lên, nhưng một lúc lâu sau mà chẳng có ai trong số họ đáp lại. Tần bốn mắt vội vàng chạy về bên phía hai người đã biến mất, tôi cũng chạy theo sau. Những cái kén xác chết, trước kia được xếp đặt chỉnh tề, đến lúc này đã hoàn toàn trở nên hỗn loạn, từ hình chữ nhật ban đầu biến thành một vòng tròn kỳ dị hình ốc vít, đứng từ xa nhìn vào trông giống như một vòng xoáy cực lớn.

Cậu cả Vương chưa từng trải qua tình huống ma quái thế này, thân thể giống như bị rút hết gân cốt, xụi lơ ngồi dưới đất. Tần bốn mắt bình tĩnh hơn y một chút, tuy nhiên nói năng đã biến thành ngọng nghịu: "Quản lý, đây. . . đây chính là tình huống đặc biệt có thể phát sinh dưới lòng đất mà anh đã nói hay sao?"

Hai người họ đã...đã...đã biến đi đâu mất rồi?"

Tôi giật mình trước cảnh tượng trước mặt, khó nhọc hít sâu một hơi, trong khoảnh khắc không biết phải trả lời như thế nào. Tuyền béo và Lâm Phương hiển nhiên đã biến mất ở ngay gần đám kén xác chết này, cái đèn pin chổng chơ trên mặt đất chính là chứng cứ rõ ràng nhất. Chỉ có một điều duy nhất mà tôi không hiểu, với thân thủ và phản ứng của hai người, vậy mà họ chỉ kịp phát ra một tiếng thét rồi biến mất không còn thấy đâu nữa. Nếu như không phải là do cơ quan bí mật nào đó tác quái, chẳng lẽ nơi này thật sự có ma quỷ, đã ăn sống nuốt tươi hai người họ hay sao?

Tôi cúi xuống nhìn lướt qua cái xác đang nằm dưới hang. Trong đôi mắt sâu hoắm, trống rỗng của nó dường như đã trở nên sống động, đang cười nhạo chúng tôi không biết tự lượng sức mình, dám xông bừa vào sào huyệt thần thánh của Malik.

"Hai người các anh cầm lấy súng, canh chừng Đầu Trọc và cửa động, đừng để cho lũ người nguyên thủy ở bên trên lén chui xuống. Tôi đi kiểm tra những cái kén xác chết này một lượt." Tôi nhặt cái đèn pin hai người Tuyền béo đã đánh rơi, bước từng bước một tới trung tâm của vòng xoáy mà đám xác chết tạo ra. Hai người Tần bốn mắt mở chốt an toàn của khẩu súng, tập trung tinh thần tối đa.

"Mà này, hay là tôi vào đó cùng với anh?" Tần bốn mắt nâng súng lên, "Nếu có hai người sẽ yểm trợ được phía trước và mặt sau cho nhau." Anh ta chỉ vào đồng xác chết ngổn ngang trước mặt, "Chẳng hiểu hai người Tuyền béo đã gặp phải sự cố khác thường nào, một mình anh vào đó thì quá nguy hiểm."

Tôi cười, đáp: "Ngài luật sư, anh tốt nhất là cứ trông coi cậu ấm họ Vương cho kỹ! Đừng để lát nữa khi tôi đi ra, y lại cũng biến mất. Tuyền béo có bản lĩnh không tệ, cô Lâm cũng không phải người bình thường. Nếu như ngay cả hai người họ cũng không đối phó được với những gì xảy ra trong đó, anh theo tôi vào đó cũng chỉ tổ biểu không thêm một mạng người."

Cậu ấm họ Vương kéo tay áo Tần bốn mắt, nói: "Bên ngoài, lũ người nguyên thủy có lẽ đã len vào từ lúc nào rồi cũng không biết chừng. Tôi và anh phụ trách công việc phòng thủ, mang tính quan trọng không kém anh Hồ chút nào. Hơn nữa, giờ Lưu Mạnh đã biến thành thế này, anh thực sự yên tâm bỏ lại chúng tôi để đi cùng anh ấy sao?"

Bốn mắt hết nhìn cậu ấm Vương, lại nhìn sang Đầu Trọc đang nằm dưới đất, gượng gạo gật đầu, buông bỏ ý định đi cùng với tôi vào trong, chỉ dặn tôi muôn ngàn lần phải cẩn thận, nếu có việc gì khác thường xảy ra phải lập tức kêu cứu.

Tôi cười bảo rằng điều đó là đương nhiên, rồi quay người để đi vào sâu bên trong đám xác chết bọc thảm lông lạc đà, thầm nghĩ bụng: Lần này gian nguy khỏi nói, sống chết chỉ trong nháy mắt, làm gì có cơ hội để mà kêu cứu.

Nhìn đồng kén xác chết chồng chắt như núi trước mặt, tôi siết chặt cái đèn pin Tuyền béo đã bỏ lại, hít sâu một hơi, sải bước đi vào trung tâm vòng xoáy xác chết.

-----Trở lại [Mục lục](#)-----

Chương 20: Đột kích

Dịch: gaygioxuong
Nhóm dịch skyismine
Nguồn: bachngocsach.com

Nhằm tìm kiếm Tuyền béo và Lâm Phương đã biến mất trong rừng kén xác chết, tôi đơn độc dẫn bước vào một cõi thuộc về những người đã khuất. Trước chuyến xuất ngoại lần này, tôi hoàn toàn không nghĩ tới sẽ có một ngày mình lại đi vào mộ cổ, nói chi tới việc mang theo chân lều đen với gạo nếp; Ngay cả ngọn nến canh nhà của Mô Kim Giáo Úy tôi cũng chẳng mang theo một cây nào. Chẳng hiểu cái nơi quỷ quái này có phải thật sự là có vật uế tạp gì đang quấy phá hay không nữa. Người già thường nói, gặp vật uế tạp, phải lớn tiếng mắng vài câu thật tục tĩu vào. Có câu người sợ quỷ ba phần, quỷ kính người bảy thước. Nhưng hiện giờ chúng tôi đang ở nước ngoài, giữa một vùng đất của dân man di. Theo tôi nghĩ, với trình độ lạc hậu của cái đám ma quỷ ở đây, chưa cần nói đến tiếng Trung, mỗi cái từ Fuck của tiếng Anh chúng còn không hiểu nữa là; Thế là đâm ra tự nhiên lo lắng, không biết đến lúc gặp chúng thì phải nói chuyện với nhau thế nào.

Tôi giơ đèn pin, sẫm soi từng khe hở giữa đám kén xác chết, tập trung tinh thần tối đa, sợ vô tình lướt qua hai người Tuyền béo. Ai ngờ, đi vào càng sâu càng tối, xác chết vây quanh cũng càng lúc càng dày đặc hơn, nhưng vẫn không thấy bóng dáng hai người đâu cả. Tôi quay đầu lại nhìn, thấy con đường mình vừa đi qua đã bị đám kén xác chết màu nâu bịt kín. Chúng giống như một vách tường bằng xác chết ngăn cách tôi khỏi thế giới bên ngoài. Cũng còn may là tố chất tâm lý tôi rất vững vàng. Nếu không, còn chưa tìm được người thì bản thân đã chết vì sợ ở trong này. Tôi thử kéo cái kén xác chết ở ngay gần đó một cái. Chiếc thảm lông lạc đà bọc kín mít bên ngoài, còn xác chết bị hong khô ở bên trong lại chẳng nhẹ như tôi đã nghĩ. Có lẽ là do nguyên nhân bị sấy khô, can xi trong xương đã thạch hóa, khiến cho thân thể bị mất hơi nước sau khi chết còn nặng hơn một chút so với lúc còn sống. Có thể nói, lúc ấy khi hai người Tuyền béo tìm kiếm lỗ thông gió ở quanh mấy cái kén xác chết này, việc dịch chuyển được những xác chết nặng nề thế này hầu như là điều bất khả thi, trên cơ bản có thể loại trừ khả năng hai người chủ động biến mất. Nhưng, nếu như sự biến mất của hai người thuộc về phạm trù bị động, vậy thì cái gì có khả năng làm cho hai người sống sờ sờ tan biến vào không khí ở giữa vòng xoáy được hình thành bởi những xác chết? Tôi vừa suy nghĩ tìm kiếm đáp án, vừa tiếp tục đi sâu vào trung tâm của đồng kén xác chết. Đến lúc nhìn lại, trên đỉnh đầu xác chết đã xây thành tường từ lúc nào chẳng hay, giống như tôi đã bị giam hãm trong một thế giới của người chết vậy.

Càng tiếp cận trung tâm vòng xoáy, tôi càng cảm thấy khó thở. Chẳng bao lâu sau, tôi buộc phải mở cúc áo để dễ thở hơn, độ trong lành của không khí trong đồng xác chết hiển nhiên là kém hơn rất nhiều so với bên ngoài. Tầm mắt tôi dần dần trở nên mờ hồ. Tôi lắc đầu, mồ hôi văng ra khỏi đầu tóc như mưa rào. Đến lúc này tôi mới nhận ra toàn bộ cơ thể đã ướt sũng mồ hôi tự bao giờ. Để kích thích chính mình, cứ đi vài bước tôi lại gân cổ gọi tên Tuyền béo và Lâm Phương, hi vọng nếu họ nghe thấy sẽ có người lên tiếng đáp lại tôi. Nhưng, cả một rừng kén xác chết vẫn hoàn toàn yên lặng. Ngay cả âm thanh của mấy người ở bên ngoài tôi cũng chẳng còn nghe thấy được gì nữa, nói gì đến hai người Tuyền béo đã biến mất từ bao giờ. Đột nhiên, cái đèn pin trong tay tôi bắt đầu tự động lấp lóe. Chỉ một lát sau, bên tai vang lên tiếng ọ ẹ, giống như tiếng trẻ con mới sinh đang khóc. Tôi nghĩ bụng, nơi đây rõ ràng là mồ chôn của các đời Thầy mo Cramer, tiếng trẻ con khóc ọ ẹ từ đâu mà ra, cái đám Thầy mo này không đến mức chuyển dạ đấy chứ? Tôi lần theo tiếng khóc để tìm kiếm, chẳng hiểu bị nó dẫn tới trung tâm vòng xoáy dày đặc xác chết nhất từ lúc nào. Tôi thốt lên lạ thật, chẳng lẽ ông trời đoái thương chỉ cho tôi một con đường sáng, biết tôi đang muốn tìm điểm trung tâm, nên ngài bắt chước tiếng khóc của trẻ con dẫn tôi tới đây? Ở trung tâm, đám kén

xác chết dày đặc đến mức không dứt lọt một tờ giấy, toàn bộ thảm lông lạc đà giống như được đan liền một mạch, tuyệt đối không thể chen lọt qua. Tôi đành phải cho đèn pin lên miệng cắn để hai tay được rảnh mà chuyển xác chết. Tôi chọn một cái kén xác chết, tóm chặt lấy nút buộc bên ngoài rồi gồng hết sức lực kéo nó ra. Trong quá trình kéo nó ra, tôi cẩn thận hết mức có thể, sợ xảy ra sai lầm làm đồng xác chết đổ sụp xuống chôn sống mình. Bởi vì đồng xác chết bị dồn nén vô cùng chặt chẽ, mất một lúc mà tôi vẫn không thể dịch chuyển được cái xác đó, vậy là đạp bàn chân vào cái xác ở bên cạnh để làm điểm tựa lực. Không ngờ, tôi vừa đạp chân vào, xác chết được bao bọc gọn ghẽ đó đột nhiên nhúc nhích, phát ra tiếng kêu ú ớ. Tôi cứ tưởng mình hoa mắt, dụi dụi hai mắt rồi đạp liên tiếp mấy cái. Cái kén xác chết vụn vẹo vài cái liền, tiếng ú ớ phát ra rõ ràng hơn. Tôi nghĩ bụng, đây đúng là chuyện kỳ lạ nhất trên đời, xác ướp mấy trăm năm vậy mà vẫn có thể cử động. Tôi rút dao găm ra, chọt mũi dao vào lớp thảm vài lần để chọn lấy một chỗ tương đối dễ xuyên thủng, rồi đâm con dao vào đúng vị trí đó.

Mũi dao đâm vào chưa được 5 cm thì bị cái gì đó chặn đứng. Tiếp đó, cái kén xác chết vụn vẹo dữ dội. Tôi thâm than hồng rồi, tình trạng này có lẽ là cương thi lâu năm sắp chui ra khỏi quan tài rồi. Với cương thi lâu năm, ngay cả quan tài kiên cố cả ngàn năm mà nó cũng có thể đục thủng, huống chi thứ mà người Cramer dùng để bọc xác chết chỉ là một tấm thảm bằng lông lạc đà mỏng manh. Tôi vội rút dao găm ra, không ngờ con dao kẹt cứng trong lớp thảm, dường như đã bị một thứ gì đó vừa dai vừa mềm hút chặt. Tôi dốc hết toàn bộ sức lực mới rút được nó ra, thân thể mất đà ngã ngửa xuống đất, đầu đâm vào đám kén xác chết ở sau lưng. Đồng kén xác chết chông chắt như núi lập tức đụng đũa, chỉ chực đổ sụp xuống. Tôi vội vàng nằm dãn người xuống đất, nín thở, đầu óc căng như dây đàn, không dám nhúc nhích, chỉ sợ đồng xác chết đổ xuống đè chết mình. Chỉ một lát sau, đồng xác chết dần dần ngừng động đũa. Đến lúc này tôi mới thở phào một hơi dài nhẹ nhõm. Khi định nhặt cây dao găm rơi dưới đất lên, trên lưỡi dao rõ ràng có một sợi dây mà tôi quen thuộc đến mức nhắm mắt cũng có thể nhận ra quần vào. Tôi nhào tới nhặt con dao lên, để xác định lại một lần nữa là mình không nhìn lầm.

"Tuyền béo! Tuyền béo!" Tôi giật sợi dây quần trên lưỡi dao ra, trong lòng nóng như lửa đốt nhào tới cái kén xác chết vừa bị mình đâm. Sợi dây quần trên con dao găm của tôi không phải là gì khác, mà chính là sợi kim tuyến mà Tuyền béo dùng để cột miếng bùa Mô Kim của cậu ta. Ý nghĩ có khả năng mình đã đâm chết người anh em chí cốt của mình vừa mới thoáng qua đầu, tôi chỉ muốn tự bắn chết mình ngay lập tức. May sao, sau khi tôi gọi ầm lên, cái kén xác chết lại vụn vẹo vài lần, như muốn nói mình không bị làm sao. Tôi vội vàng cắt dây buộc bên ngoài tấm thảm lông lạc đà, cứu người ở bên trong ra.

"Con, con, con, thở cái đã. . ." Tuyền béo giống như nhân vật sọ dừa lăn từ trong cái thảm cũ nát, mốc meo, tanh hôi ra ngoài. Cậu ta nằm sổng sượt trên mặt đất, dang rộng cả hai tay chân. Bởi vì thiếu dưỡng trong thời gian dài, gương mặt đã biến thành đỏ thẫm. Vừa nhìn thấy tôi, hai mắt cậu ta gần như tóe lửa ra ngoài, "Tiên sư nhà ngươi, không ngờ lại đâm anh đây, Đ, đ, đm. . . cả lò nhà ngươi."

Thấy cậu ta vẫn còn sức mắng chửi người khác, tôi nhận thấy không có vấn đề gì lớn, vậy là buông lỏng cả thể xác lẫn tinh thần, cũng nằm xoài xuống đất rồi cười ha hả.

Tuyền béo giơ cánh tay yếu ớt đập tôi vài cái như gãi ngứa, sau đó cũng phá ra cười, nói: "Rất may là có bùa Mô Kim hộ thân, nếu không thì một đao của lão Hồ cậu đã đâm lút tim, đến lúc gặp Mao Chủ Tịch chẳng biết đường nào mà kêu oan."

Tôi hỏi: "Thằng ranh nhà cậu sao lại tự nhiên chơi trò đột kích thế, chui vào bên trong cái kén xác chết đó bằng cách nào? Lâm Phương đâu? Không phải cũng trốn bên trong cái kén nào đấy chứ?"

Vừa nghe thấy hai từ Lâm Phương, Tuyền béo thiếu chút nữa là nhảy bật dậy: "Đm, con ranh đó thực sự không phải là người. Chính cô ta đã cột tớ lại."

"Lâm Phương muốn ám hại cậu?" Tôi hỏi Tuyền béo, "Các cậu đang tìm lỗ thông gió cơ mà, tại sao lại đột nhiên biến mất thế?"

Tuyền béo vuốt mũi, ngồi xuống rồi đáp: "Cái con đàn bà đó quá xảo quyệt! Tớ nghi cô ta cố ý dẫn dắt chúng ta chui vào hang động, muốn chôn sống chúng ta ở dưới này."

Tuyền béo hồi tưởng lại, lúc ấy cậu ta đang cùng với Lâm Phương dọn dẹp kén xác chết ở chung quanh

đây, hy vọng có thể tìm ra được đường ngầm thông rabên ngoài. Kết quả, chẳng hiểu tại sao, Lâm Phương lại đi thẳng vào sâu trong đồng xác chết. Tuyền béo vẫn luôn cho rằng cô ta nhất gan nên bám theo sát phía sau, mong chờ thời cơ làm anh hùng cứu mỹ nhân. Có ngờ đâu, Lâm Phương một mình đi vào giữa cả một rừng kén xác chết, chẳng những không sợ hãi mà trái lại còn giống như đã biến thành một người khác, hai mắt phát ra ánh sáng của loài lang sói. Lúc ban đầu, Tuyền béo định gọi cô ta lại, nhưng sau đó đột nhiên thấy cô ta ngồi thụp xuống, làm động tác giống như muốn cởi tẩm thảm bọc ngoài một cái kén xác chết ra. Vậy là cậu ta lặng lẽ tắt đèn pin đi, cùng làm với cô ta. Có ngờ đâu, ngay khi đèn vừa tắt, Lâm Phương đột nhiên thét lên, Tuyền béo còn chưa kịp hiểu chuyện gì xảy ra thì đã bị chụp một cái túi vải đen thui vào đầu, lập tức ngất lịm. Đến khi cậu ta tỉnh lại, tầm mắt chỉ là một màu đen kịt, miệng bị người khác dùng vải rách tọng chặt, tay chân bị trói chặt lại với nhau, hoàn toàn không thể cựa cựa được. Mất một lúc lâu cậu ta mới bình tĩnh lại được, xác định mình đã bị kẻ khác cuộn vào trong thảm lông lạc đà. Cậu ta đã thử giãy giụa nhiều lần để làm lỏng dây trói, thế nhưng bị thảm lông lạc đà mềm nhũn càng bó chặt hơn, không có đường nào thoát ra. Cuối cùng, bởi vì vận động quá mạnh, dưỡng khí hầu như đã không còn lại chút gì. Trong lúc mê man, cậu ta nghe thấy tiếng tôi gọi, bèn ráng hết sức để đáp lại tôi. Không ngờ, tôi vừa tiếp cận đã động đến dao găm, làm cậu ta sợ tới mức điên cuồng giãy dụa, thiếu chút nữa đã làm cả hai người chúng tôi bị chôn sống trong đồng kén xác chết.

Tất cả các dấu hiệu cho thấy, mọi hành động từ đầu đến cuối của Lâm Phương đều đã được âm mưu từ trước. Thông tin mà cô ta nắm giữ về cái hang táng người chết này, nhiều hơn xa so với những gì cô ta đã nói cho chúng tôi biết. Cô ta cũng chẳng nhất gan đến mức như đã biểu hiện. Chí ít ra, một người con gái bình thường, khi phải đối mặt với nhiều xác chết quái dị như thế, sẽ không thể hiện ra ánh mắt khát khao giống như cô ta. Có thể nói, ngay khi cô ta nhìn thấy xác chết mọc sừng của Thầy mo, biểu hiện hoảng loạn hoàn toàn chỉ là một màn kịch xuất sắc, mục đích là để che dấu sự phấn khích trong lòng. Những thi thể này có khả năng chính là thứ mà cô ta vẫn luôn tìm kiếm. Nếu không phải như vậy, cô ta tuyệt không thể nào vừa đến đây đã một mình xông vào giữa đồng xác chết; Hơn nữa, còn có thể thuận thực cởi nút buộc. Giữa người phụ nữ này và cái hang táng người chết trong sào huyệt của Malik nhất định ẩn giấu bí mật nào đó mà không ai biết. Nói không chừng, mục tiêu của đám người nguyên thủy Cramer ở bên ngoài chính là cô ta.

Tôi nói từ đầu đến cuối phân tích của mình cho Tuyền béo nghe. Cậu ta vỗ đùi, khen thông minh: "Tớ thấy cô gái này không phải là người bình thường, có lẽ cũng giống như chúng ta lúc trước, làm công việc buôn bán đồ của người chết cả thôi."

"Ý của cậu là, Lâm Phương hoàn toàn không phải là nhà thực vật học như cô ta đã tự giới thiệu, mà chính là dân trộm mộ?"

"Thế có gì là lạ! Biết người biết mặt không biết lòng, tất cả chúng ta đều bị cô ta qua mặt. Con ranh thói tha không biết xấu hổ này, nếu để cho ông đây bắt được, không nhét cô ta vào quan tài cùng với bánh tồng lớn rồi đóng đinh chặt lại thì chớ kể làm người."

Tôi và Tuyền béo lại tìm kiếm trong đồng xác chết hình vòng xoáy một lúc lâu. Lâm Phương dường như đã bốc hơi khỏi thế gian này, không để lại bất cứ dấu vết nào dù chỉ là một sợi tóc. Tuyền béo tức giận đến mức nghiêng răng nghiêng lợi, thề với trời thù này không báo, cả đời này sẽ không lấy vợ. Tôi khuyên bảo cậu ta nên tỉnh táo một chút, ra ngoài tập hợp với ba người vẫn còn chưa biết chuyện kia rồi nói sau.

Chúng tôi đi thẳng một mạch xông ra ngoài mà không gặp cản trở gì, tốc độ quay lại so với đi vào nhanh hơn gấp bội. Vừa ra đến bên ngoài, chúng tôi lập tức nhận ra tình hình không ổn, cả hang động đen sì không có lấy một tia sáng.

Trọc đầu, cậu ấm Vương, cả Tần bốn mắt nữa, toàn bộ đã biến mất. Cả cái hang táng người chết lặng ngắt, giống như họ chưa bao giờ từng xuất hiện ở nơi đây vậy. Một sợi dây thừng lớn lủng lẳng ở cửa hang động, tôi và Tuyền béo liếc nhìn nhau rồi móc súng lục ra, một trước một sau đi tới chỗ sợi dây thừng. Tôi ngẩng đầu, quan sát cửa vào phía trên. Đột nhiên, một gương mặt quỷ to dùng thò ra khỏi cửa hang động. Tôi giật mình lùi lại hai bước, đụng phải Tuyền béo ở phía sau. Cậu ta ngoái đầu lại, nói với tôi: "Lão Hồ, chúng ta

đã bị bao vây."

Tôi nheo mắt quan sát. Trong hang động, một đám thổ dân Cramer đã đứng chen chúc, tay cầm ống thổi tên từ lúc nào. Còn kẻ đeo mặt nạ quỷ lộ ra từ cửa vào không phải là ai khác, mà chính là một tên thổ dân. Tên thổ dân đeo mặt nạ vừa nhảy xuống dưới, đám thổ dân còn lại lập tức đồng thanh hô lên "Âu la bang". Tôi đoán đó có thể là tên của tên thổ dân đeo mặt nạ, hoặc một câu có nghĩa tương tự như 'vạn tuế'. Tên thổ dân đeo mặt nạ có hình thể cao lớn, đeo búa đá trên vai. Hắn đi tới trước mặt tôi, tháo cái mặt nạ ba mắt bằng vàng xuống, tỏ thái độ dữ tợn với tôi.

"Lão Hồ, tên thổ dân đeo mặt nạ này sao lại có vẻ quen mắt thế?"

"Hắn chính là tên tù trưởng mà đêm ngày hôm qua đã bị chúng ta bắn trúng ở chỗ bãi sông."

"Hả, vậy chúng ta nên giải thích rõ ràng rõ ràng với người ta, người bắn trúng mông hắn chính là cậu, tớ hoàn toàn không liên can."

"Giờ cậu có nói gì cũng vô ích, hắn đã liệt cả hai chúng ta vào dạng đối tượng cần báo thù. Cậu xem, cả ba người còn lại, không ai có mặt ở đây, có lẽ là đã bị bắt cả rồi."

Chúng tôi không dám mạo hiểm đánh cược mạng sống với đám thổ dân. Đầu tiên, số lượng hai bên địch, ta hơn kém nhau quá xa. Thứ hai, nếu xảy ra đánh nhau, bọn chúng sẽ lôi mấy người Tần bốn mắt ra làm lá chắn sống. Tên thủ lĩnh thổ dân đúng là tên tù trưởng cầm búa đá đã chủ trì tang lễ đêm hôm qua ở bãi sông. Hắn chỉ tay vào tôi, ra hiệu với đám thủ hạ phía sau. Chỉ nháy mắt sau, một đám trai tráng Cramer lực lưỡng đã đè nghiêng tôi xuống đất, dùng một loại dây leo có gai trói chặt chân tay tôi lại với nhau. Những cái gai nhọn hoắt trên dây leo cắm vào da thịt khiến tôi vừa đau vừa ngứa, còn khó chịu hơn cả khi phải hứng chịu cực hình. Tuyền béo nghiêng rặng một cái rồi ngoan ngoãn giơ hai tay lên. Tôi nằm ngửa dưới đất, bảo với cậu ta: "Bớ tay chịu trói, tớ đã đủ xấu hổ không còn mặt mũi gì nữa rồi, không thể đánh mất nốt chí khí được."

Thấy Tuyền béo buông tay chịu trói, đám thổ dân lấy ra một sợi leo đã được tước vỏ bóng loáng ra để trói cậu ta. Hơn nữa, chúng chỉ trói quặt hai tay cậu ta ở sau lưng, mà chẳng hề trói gô lại như đã trói tôi. Tôi nói, cùng là tù binh cả, không thể phân biệt đối xử được. Tuyền béo đáp: "Điều này đã chứng tỏ, thái độ làm người của tớ chính trực hơn so với cậu, cho nên mới nhận được sự ưu ái của quần chúng. Thế này đi, tớ sẽ khuyên giải cho tù trưởng bọn chúng hiểu thế nào là lý thế nào là tình, sẽ phát huy hết mức năng lực mệnh lệnh trong khâu đàm phán, thuyết phục bọn chúng cũng xử nhẹ tay với cậu."

Tôi vừa liên tục than thở không may, vừa thầm nghĩ bụng, vừa rồi rõ ràng là mình cũng chủ động đầu hàng, tại sao lại không thấy bọn chúng nương tay. Ngay sau đó, chúng tôi bị đám thổ dân dùng râu dây thừng kéo từ dưới hang lên trên. Về phần tôi, bởi vì tay chân bị trói chặt lên trời, cho nên trong quá trình được kéo lên không ngừng bị gờ đá sắc bén trong lòng hang cứa vào người, ngay cả quần áo cũng bị rách tả tơi như xơ mướp. Tôi vừa được kéo lên đến nơi, bên ngoài đã nổ ra một tràng tiếng vỗ tay lẫn tiếng hoan hô như sấm. Rất nhiều người Cramer đóng quân trên đỉnh núi, thấy bộ tộc mình thuận lợi bắt sống được kẻ địch, kẻ nào kẻ nấy múa may chân tay loạn xạ, vui sướng như được ăn thịt kho tàu cả một tuần vậy. Lũ người nguyên thủy tách tôi khỏi những người khác, giam giữ riêng một chỗ. Tuyền béo bị trói gô cùng một chỗ với Tần bốn mắt và cậu ấm Vương bên dưới một tảng đá lớn. Còn tôi thì bị trói tay chân lại với nhau, "lưng úp xuống đất, mặt hướng lên trời", bị lũ người nguyên thủy dùng một cây gỗ xiên ngang qua, treo lủng lẳng ở trung tâm bãi đất bằng. Thấy tôi bị treo lên giống như heo sữa quay, Vương Thanh Chính không ngờ vẫn có tâm trạng cười nhạo tôi: "Anh Hồ quả đúng là không giống người bình thường! Mọi người đều phải tự mình leo lên, đâu oai phong được như anh, hừ, được người ta khênh lên."

Tôi nói, cái thằng ranh con chết bầm kia, thấy anh đây không rảnh chân tay để đánh đòn chú mày lại làm càn. Y lúc lắc đầu: "Tôi có dự cảm không hay. Anh có thấy cái cọc gỗ dựng thẳng đứng trên đỉnh núi không? Có lẽ là chúng để dành để xử lý riêng anh đấy."

Chương 21: Tình thế đảo ngược (1)

Dịch: gaygioxuong
Nhóm dịch skyismine
Nguồn: bachngocsach.com

Y nói vậy tôi mới nhận ra, trên đỉnh đồi trụi lủi có một cây cọc gỗ to dùng được dựng lên từ bao giờ. Cây cọc gỗ này rõ ràng đã được người ta đẽo gọt nhai, chỉ riêng phần trời lên mặt đất đã cao tới ba mét. Tôi không hiểu tại sao những người Cramer này lại tốn công mất sức mang nó từ chân núi lên chôn ở đây, bèn hỏi Tần bốn mắt cái gì thế này. Tần bốn mắt ngẩng đầu lên nhìn cây cọc gỗ, nói: "Hình như nó được khắc hoa văn thì phải, hình thù ra sao thì tôi không nhìn thấy rõ lắm. Tuy nhiên, căn cứ vào gương mặt cuồng nhiệt của đám người này, có lẽ là một vật có liên quan đến việc cúng tế. Quản lý, tôi có dự cảm rất xấu, theo tình hình này có lẽ anh sẽ phải chịu cực hình."

Tuyền béo đập Tần bốn mắt một cú, mắng anh ta mồm thối nói gở. Tôi nói: "Tần bốn mắt nói đúng lắm, chuẩn bị tâm lý trước chẳng có gì là sai. Đầu Trọc đâu, sao lại không nhìn thấy lão đâu thế?"

Tôi vừa nhắc đến Đầu Trọc, tất cả mọi người lập tức trầm xuống. Một cảm giác xấu chột nảy sinh, tôi vội hỏi Tần bốn mắt có chuyện gì xảy ra. Anh ta cúi đầu xuống, trả lời: "Sau khi anh đi, đám người nguyên thủy liên tục phát động bốn năm đợt tấn công dữ dội, chúng tôi đã bắn hết sạch đạn. Lúc ấy, Lưu Mạnh vừa tỉnh lại, lập tức lao vào chiến đấu với đám dưng sĩ lao xuống đầu tiên của bọn chúng, cuối cùng bị chúng đập vỡ đầu rồi ném ra ngoài hang. Sau khi bị bắt rồi đưa lên trên, chúng tôi cũng không nhìn thấy lão đâu cả. Chỉ sợ. . ."

"Phỉ phui cái mồm, " Vương Thanh Chính ngửa đầu húc ngược Tần bốn mắt một cái, "Anh ngậm cái mồm thối lại cho cậu đây nhờ. Tôi nói cho anh biết, Lưu Mạnh chẳng bị làm sao hết cả, lát nữa biết đâu vác tiểu liên xông lên đây cũng chưa biết chừng."

Nghe xong, Tần bốn mắt cũng dùng đầu húc phản công: "Thằng ranh nhà cậu có phải đã bị nhũn não rồi không hả. Cậu có thấy ai bị đánh vỡ sọ mà vẫn còn xông lên chiến đấu được không. . ."

Hai người không ai chịu ai, dùng đầu làm vũ khí tấn công nhau. Tôi thừa hiểu, lần này khả năng Đầu Trọc còn sống gần như bằng không, trong lòng bỗng chốc tràn ngập phần nộ lẫn hối hận. Dù bị trói cùng một chỗ với hai người kia, nhưng Tuyền béo không hề tham dự vào trận cãi lộn trẻ con đó, mà nói với tôi với thái độ là lạ: "Bạn biết rõ trong lòng cậu đang suy nghĩ gì. Lão Hồ, đau khổ và thương tiếc là việc của sau này, việc quan trọng nhất hiện nay của chúng ta chính là làm thế nào để sống sót. Nếu không, mối thù của Lưu đầu trọc sẽ do ai báo? Con ranh chết tiệt Lâm Phương sẽ do ai bắt?"

Tôi bị treo ngang trên cây gỗ trong thời gian quá lâu, máu đã bắt đầu dồn lên đầu, nhưng mi mắt chẳng biết tại sao lại hơi ươn ướt. Tôi đáp lại Tuyền béo: "Đám người kia nghĩ rằng tớ là thủ lĩnh, lát nữa nhất định sẽ khai đao với tớ trước tiên. Cậu cố gắng ẩn dấu, tìm cơ hội dẫn hai tên ranh con này bỏ chạy, không cần để ý đến tớ làm gì."

Tuyền béo thản nhiên nói: "Nếu đổi lại là tớ, cậu có thể bỏ tớ lại chạy một mình không? Khẳng định là không có phải không? Hành động nhất như thỏ để đó ai muốn thì đi mà làm, còn cậu béo đây dù có đánh

chết cũng sẽ tuyệt đối không đào ngũ."

Tôi nhớ lại đủ mọi tình thế nguy hiểm mà mình đã từng phải đối mặt trước kia, đa phần là đấu với trời, đấu với đất và đấu với người. Nhưng chưa bao giờ phải đối mặt với cả một bộ tộc người nguyên thủy như lúc này. Trước kia, vào thời còn trong quân ngũ, chúng tôi đã từng trải qua huấn luyện bắt buộc. Hầu hết chương trình là dạy chúng tôi học tập theo các liệt sĩ cách mạng, dù chết cũng không thể cúi đầu, dù uất hận muốn chết cũng không thể hàng. Tốt nhất là có thể học theo Lưu Hồ Lan, trước khi bị xử bắn vẫn còn hô vang 'Mao Chủ Tịch vạn tuế'. Thế nhưng, lần này kẻ địch đâu có quan tâm mấy người chúng tôi có cung khai hay không, cũng chẳng quan tâm chúng tôi có làm phản hay không, mà dường như chỉ nghĩ cách làm sao để xử lý chúng tôi cho gọn gàng sạch sẽ.

Đến lúc này, sự phấn khích của lũ người nguyên thủy đã lên đến đỉnh điểm, chúng đốt lên một đồng lửa trước cây cột. Tên tù trưởng Búa Đá đeo chiếc mặt nạ ba mắt bằng vàng lên, giống như bị ma nhập, lắc lư điên cuồng, sau đó phát ra một tràng tiếng hét chẳng hiểu có nghĩa gì. Vào thời kỳ tham gia đội sản xuất ở nông thôn trước kia, tôi thường xuyên nhìn thấy những hoạt động mang tính mê tín. Đám ông đồng bà cốt đó phần lớn là những kẻ bịp bợm lừa tiền kiếm miếng ăn, đốt vài lá bùa màu vàng, rắc một ít gạo muối rồi bắt đầu nói quàng nói xiên, bảo rằng mình là Ngọc Hoàng đại đế, Vương Mẫu nương nương hạ phàm,... Có một lần, đội xây dựng chúng tôi được lệnh bí mật xây dựng công sự ở gần vùng Tân Lĩnh của Thiểm Tây. Khi chúng tôi đi ngang qua một cái thôn có tên là Ngưu Vĩ thì người trong thôn đang tổ chức lễ hội rước thần. Lúc ấy, chỉ đạo viên của chúng ta dặn đi dặn lại, rước thần là hoạt động mang tính tín ngưỡng dân gian của dân địa phương. Đối với hoạt động này, thái độ của cả đội ngũ là không can thiệp không tham dự, chỉ coi như không biết gì. Tuy nhiên, những người lính xây dựng và sửa chữa chúng tôi khi ấy, phần lớn là những thanh niên mười bảy mười tám chưa ráo máu đầu, hàng ngày phải đối mặt với công tác đơn điệu nên khó tránh khỏi sinh lòng buồn chán. Vào khi ấy, trong đại đội của chúng tôi có một cậu liên lạc tên là Lý Mao Mao, cậu ta có một người họ hàng xa làm ở hợp tác xã buôn bán ngay trong huyện đó. Tôi bèn gạ gẫm cậu ta dẫn mình vào trong thôn tham gia chợ phiên để giải buồn. Lúc ấy tôi chỉ đơn thuần muốn đi chợ phiên chơi xả láng một lần. Không ngờ đến đêm ngày hôm đó, tôi đã được chứng kiến một cảnh tượng trái ngược với ý nghĩa của nó. Lễ rước thần của địa phương hoàn toàn không phải là hoạt động lễ hội mang tính tín ngưỡng như tôi đã nghĩ, mà một buổi cúng tế người sống tàn ác.

Trước khi vào thôn, tôi và Lý Mao Mao đã cởi bỏ quân trang, đổi thành áo sơ mi trắng quần đen mà người anh họ của cậu ta đã lén lút mượn tạm trong cửa hàng, ăn mặc giống như dân chúng bình thường để trà trộn vào đội ngũ rước thần. Lão đạo sĩ già dẫn đầu đội ngũ, giơ cao Thất Liên Tử Kính (kính màu tím có hình bảy bông hoa sen), bùa Bát Quái. Hai đạo sĩ trẻ lắc chuông lục lạc ở hai bên. Khi họ tới chỗ nào, hộ gia đình ở chỗ đó sẽ giơ cao gà, vịt, hoa quả rồi gia nhập vào đội ngũ diễu hành. Hai người chúng tôi không biết khi tham gia hội làng còn phải dâng cống phẩm, vậy là nhặt bữa mấy viên đá ở trong bụi cỏ ven đường, dùng vải rách gói kỹ, đội lên trên đầu cho đủ lễ số.

Đội ngũ diễu hành đi thẳng một mạch vào trong núi sâu. Tôi cảm thấy có phần quái lạ, trước giờ chưa bao giờ từng nghe nói qua có hội làng nào lại tổ chức ở trong rừng sâu núi thẳm cả, bèn hỏi Lý Mao Mao thế này là thế nào. Cậu ta đáp mình chỉ được người anh họ kể cho nghe, còn trước kia bản thân chưa từng tham gia lễ hội rước thần nào, cho nên cũng chẳng biết già trẻ trong thôn muốn đi tới chỗ nào để tổ chức hội làng cả. Chúng tôi đi sâu vào trong rừng tầm nửa giờ, đội ngũ diễu hành càng lúc càng đông đảo, trong đó không chỉ có người dân của thôn Ngưu Vĩ mà còn có rất nhiều dân chúng ở các thôn lân cận cũng tham gia vào. Mọi người giống như ong mật bị phấn hoa hấp dẫn, quên hết mệt mỏi bám theo sát lão đạo sĩ già đi một mạch tới một hẻm núi ở sâu trong rừng.

Hẻm núi đó âm u, ẩm ướt, bốn xung quanh là những hòn đá núi có hình thù quái dị dữ tợn. Ở chính giữa quảng trường là những bó đuốc đã được đốt từ trước, một sân khấu tầm năm sáu mét vuông được dựng sẵn. Trên sân khấu có một đàn thờ đã sắp sẵn đồ cúng tế lẫn đèn dầu nến trắng. Chúng tôi hòa vào giữa đám đông, ngồi bệt dưới đất. Tôi lôi Lý Mao Mao chen lẫn lên để ngồi ở chỗ gần sân khấu nhất, bảo với cậu ta rằng có lẽ trước tiên người ta diễn một màn hí kịch đã, sau đó mới bắt đầu tiến hành những hoạt động lễ hội. Trong khi chúng tôi còn đang cực kỳ phấn khích, đoán xem buổi tối hôm nay sẽ trình diễn 'Sa gia banh' hay là 'Hồng Đăng Ký'(1), thì một người con gái còn trẻ, mặc quần áo lam lũ, bị trói giật cánh khuỷu đột nhiên bị người ta đẩy lên trên sân khấu.

(1) Hồng Đăng Ký: là một tác phẩm kinh kịch được viết vào thời Cách mạng văn hóa của Trung Quốc. Cũng giống như Sa Gia Banh, nó được liệt vào hàng ngũ những vở kịch mang màu sắc cách mạng kinh điển.

Tôi và Lý Mao Mao nhìn nhau, không hiểu rõ ràng cho lắm rốt cục là người ta định diễn màn kịch nào nữa. Lý Mao Mao tròn mắt khó hiểu hỏi: "Hả? Chẳng lẽ là một loại hí kịch mới?" Chẳng lâu sau, tôi đã nhận ra đó hoàn toàn không phải là một vở hí kịch nào hết, mà là tàn dư của sự mê tín còn rơi rớt lại từ thời phong kiến. Một ông già có vẻ là cán bộ thôn, đi lên sân khấu, đầu tiên phát biểu vài câu về tình hình trong và ngoài nước gần đây, sau đó chỉ vào cô gái đang quỳ bên cạnh đàn tế, nói: "Ả Triệu Thanh Hoa này đã bị yêu quái thành tinh nhập vào người, chính vì ả cho nên trẻ sơ sinh trong thôn mới liên tiếp bị chó hoang trên núi tha đi. Giờ chúng ta cho mời Kim La Đại Tiên lên đài để chém yêu cầu phúc cho thôn Ngưu Vĩ của chúng ta. Mọi người nhiệt liệt vỗ tay hoan nghênh!"

Cô gái bị gọi là yêu tinh, Triệu Thanh Hoa vừa gào khóc vừa bị hai đạo sĩ trói chặt vào cây cột trên sân khấu. Lão đạo sĩ già vừa giơ kính Bát Quái lên, vừa dùng kiếm gỗ gầy đóng phù màu vàng trên đàn tế, miệng lầm bầm. Chỉ một lát sau, lão ta rung cái chuông đồng, nói: "Không tốt, yêu quái đã hợp nhất với ả cả về tinh thần lẫn thể xác. Để ta tế ra Tam Muội Chân Hỏa đốt ả hiện ra nguyên hình."

Mấy người nông dân khiêng củi khô đã được chuẩn bị sẵn lên trên sân khấu, chất từng bó thành đồng dưới chân Triệu Thanh Hoa. Đến lúc này tôi mới chính thức hiểu ra, người ta chẳng trình diễn một loại hí kịch mới nào hết, mà là náo kịch giết người công khai. Lý Mao Mao túm chặt lấy tay tôi: "Tiểu đội trưởng, họ thật sự định thiêu chết cô ấy sao?"

Tôi vội bịt miệng chặt cậu ta, nhìn chung quanh, rất may là tất cả mọi người đều đang dồn hết sự chú ý lên trên khán đài. Tôi nói: "Đây là hành động lạm dụng hình phạt. Chúng ta không thể đứng nhìn cô ấy bị chết cháy. Cậu gấp rút chạy về đại đội xin trợ giúp, còn tôi tìm biện pháp xông lên đó ngăn chặn họ lại."

Đầu tóc đổ mồ hôi lộp độp, Lý Mao Mao khễ gật đầu rồi lén lút chuồn ra khỏi đám đông. Trên đàn tế, lão đạo sĩ già vung cây kiếm gỗ, một chuỗi những ngọn lửa đột nhiên hiện ra, vừa bập bùng nhảy múa vừa xoay tròn quanh người lão ta. Những nông dân đứng xem dưới sân khấu đột nhiên cuồng nhiệt phát ra tiếng khấn vái. Thậm chí, còn có một bà cụ tóc bạc trắng còn quỳ xuống đất, không ngừng lầm bầm 'Bồ Tát phù hộ'. Tôi cười gằn, nếu như trên đàn tế đúng là Bồ Tát cứu khổ cứu nạn gì đó, tại sao lại tàn nhẫn hạ lệnh thiêu chết người dân vô tội trong thôn kia. Từ hẻm núi Ngưu Vĩ đến chỗ đại đội chúng tôi đóng quân, cả đi cả về mất tầm 30 phút. Thế nhưng, buổi lễ trừ tà ma rước thần đã đến lúc cao trào, lão đạo sĩ mặc áo vàng và ông lão có vẻ giống cán bộ thôn cùng nhau cầm đuốc lên rồi ném vào đồng củi chất dưới chân cây cột. Đến lúc này, tôi đã không thể kìm chế được lửa giận được nữa, đứng bật dậy, sải chân lao vọt tới, chống tay lên khán đài rồi nhảy lên trên, vung hòn đá bọc trong giẻ rách giả làm cống phẩm, không thương tiếc ném thẳng vào hai kẻ lừa bịp coi mạng người như cỏ rác kia.

Đám người trên đàn tế dù có tính toán kỹ càng đến thế nào cũng không tài nào ngờ tới có người đột nhiên xông lên phá rối, không kịp trở tay trước sự tấn công của tôi. Lão già đạo sĩ ăn trọn hòn đá vào đầu, tức thì vỡ đầu chảy máu, đuốc rời khỏi tay suýt nữa đã đốt áo bào của chính mình. Nhân cơ hội dân chúng dưới sân khấu trở nên hỗn loạn, tôi cắt đứt dây thừng, ôm Triệu Thanh Hoa cầm đầu cầm cổ chạy thẳng lên trên núi. Thẹn quá hoá giận, lão già đạo sĩ dẫn theo một đội quân dân chúng cuồng tín đuổi hai chúng tôi chạy khắp cả quả núi. Triệu Thanh Hoa sợ đến mức hồn vía lên mây, gần như ngất xỉu, may mà về sau chỉ đạo viên của chúng tôi kịp thời dẫn một trung đội chạy tới, dùng súng đạn trấn áp đám côn đồ đang có ý định đốt rừng phá núi đó lại.

Do sự kiện đó, tôi và Lý Mao Mao đều phải gánh trách nhiệm có liên quan. Đặc biệt là hành vi 'lạm dụng bạo lực' đối với cán bộ thôn của tôi bị lãnh đạo quân đội phán xét là tác phong quan liêu, thiếu chút nữa tôi đã bị quy vào phần tử phản cách mạng. May mà chỉ đạo viên và Triệu Thanh Hoa cùng đứng ra làm chứng, cuối cùng tôi chỉ bị phạt tượng trưng, cách đi chức vụ tiểu đội trưởng, sung quân đến Kanas ăn không ngồi rồi. Lúc ấy, tôi trẻ tuổi nóng máu, chỉ vì sự điều nhiệm đó mà đã tranh cãi nảy lửa với chỉ đạo viên. Sau này nghĩ lại, việc chuyển dời tôi đi nơi khác hoàn toàn xuất phát từ sự tín nhiệm và bảo hộ đối với tôi của tổ chức. Nguyên nhân là lo ngại những phần tử nguy hiểm sẽ âm mưu mượn cơ để kích động người dân trong thôn tiến hành trả đũa đối với tôi, làm nghiêm trọng hóa tình thế, tạo thành mâu thuẫn không thể điều hòa giữa quân và dân địa phương.

Không ngờ nhiều năm trôi qua, hôm nay tôi cũng bị người ta gác lên đàn thiêu. Nhìn đồng lửa càng lúc càng cháy to dưới chân cột, tôi tự nhiên nảy sinh ra ý nghĩ, phải chăng giờ phút này cũng có một tên người nguyên thủy có tư tưởng tiến bộ nào đó đang lên kế hoạch giải cứu Hồ Bát Nhất.

Tên tù trưởng Mặt Nạ đã nhảy xong vũ điệu thần thánh mang tính lễ nghi, tháo cái mặt nạ ra. Tôi càng nhìn cái mặt nạ vàng ba mắt đó càng cảm thấy quen thuộc, có cảm giác đã từng nhìn thấy ở đâu đó. Lúc này, hai tên người nguyên thủy cơ bắp cuộn cuộn đi tới trước mặt tôi, mỗi người một đầu nhắc cây gỗ xiên qua dây trói tôi lên. Tôi giống như một con vật sắp bị đám người nguyên thủy phanh bụng, phó mặc cho bị hai kẻ đó khênh tới chỗ cây cột. Tên tù trưởng phấn khích giao cái mặt nạ cho một thiếu nữ Anh Điêng đứng ở bên cạnh, rồi nhận lấy một cái búa đao phủ tinh xảo từ tay thiếu nữ đó, tiến tới chỗ tôi.

Nhìn hai món thủ công nghệ tinh xảo đẹp mắt này, trong đầu tôi đột nhiên nảy sinh nghi ngờ. Theo lý thuyết, kỹ thuật sản xuất của người Cramer lạc hậu, đến nay vẫn là quần thể theo chế độ công xã, toàn bộ vũ khí chỉ được làm bằng đá, trong bộ lạc không có trâu ngựa thuần dưỡng, đương nhiên không thể nào biết công nghệ tinh luyện kim loại. Chiếc mặt nạ ba mắt mà tên tù trưởng đeo cùng với cái búa đao phủ này được chế tác tinh xảo. Một mặt trên chiếc mặt nạ được khảm đá hồng ngọc, con mắt còn lại khảm đá ngọc lam, còn con mắt ở giữa trán cái mặt quý thì không khảm vật gì. Chiếc mặt nạ và cái búa đao phủ thống nhất về mặt kiểu dáng, thuộc về hệ đồ cổ của cùng một thời kỳ, mang đậm màu sắc văn minh Inca. Những tác phẩm nghệ thuật công nghệ cao như vậy không thể nào do bộ tộc người nguyên thủy lạc hậu làm ra được, mà có khả năng là vật phẩm còn sót lại từ một nền văn minh cổ đại, có thể có quan hệ với đền thờ linh thiêng của người Inca mà chúng tôi đang tìm kiếm.

Giữa lúc nguy hiểm, tôi dường như có linh tính mách bảo. Đáng tiếc, ngôn ngữ hai bên khác nhau, hiệu quả của mấy lần tiếp cận trước không được lý tưởng cho lắm. Đến lúc này, tôi và những người khác đã biến thành tù binh, việc thăm dò tin tức từ miệng tên tù trưởng Mặt Nạ chỉ là mơ ước hão huyền.

Hai tay và mặt của tên tù trưởng cùng hướng lên trời. Những tên người nguyên thủy còn lại ngồi thụp

dưới đất, không dám nhìn thẳng vào hắn. Hắn đi tới trước mặt tôi, dùng cây búa vàng chặt đứt dây thừng trói trên tay chân tôi, sau đó kêu người trói giật hai tay ra sau lưng rồi treo tôi lên cây cột. Xem ra, Tần bốn mắt phán đoán không sai một chút nào, đám người Cramer này thật sự muốn thiêu sống tôi để tế trời.

Tên tù trưởng Mặt Nạ giơ cây búa vàng lên, tiến lại gần rồi miết hai cái vào ngực tôi. Lưỡi búa lạnh như băng ma sát với lớp vải áo, làm lòng tôi lạnh buốt từng cơn. Tôi nghĩ bụng, chẳng lẽ thiêu chết vẫn chưa đủ, anh bạn này còn định moi ruột gan tôi ra để nhắm rượu?

Giống như để xác minh phỏng đoán của tôi, hắn nhe răng cười, một tay giơ cây búa lên, tay kia giật áo tôi ra, để chuẩn bị chém vào ngực tôi. Thấy ánh vàng lóe lên, trong đầu tôi chợt hiện lên câu danh ngôn để đời "Một tấm lòng son thắm cờ đào, ra đi để lại gương dũng cảm ngời sáng qua hai cuộc cách mạng".

Người Cramer tổ chức hoạt động cúng tế rầm rộ, định dùng tôi, một cái đinh trong mắt, làm củi đốt để tế trời. Thế nhưng, tên tù trưởng Mặt Nạ có oán thù từ trước với tôi, trước khi hành hình vẫn còn muốn mượn việc công để làm việc tư, định dùng cây búa vàng moi tim gan tôi ra cho hả giận.

Tôi nghĩ mình sẽ chết chắc, cho nên quyết định phải chết quang vinh và kiêu hãnh, giống như một trang hảo hán. Tôi mở mắt trừng trừng, dữ dằn nhìn thẳng vào tên tù trưởng Mặt Nạ. Không ngờ, cây búa đi được nửa đường thì chợt dừng phắt lại ngay sát ngực tôi, chưa kịp ăn sâu vào một ly nào. Tôi bật thốt lên quá lạ, nếu như không phải anh bạn Anh Điêng này đã đổi ý, vậy thì Hồ Bát Nhất tôi nhất định đã bất ngờ gặp vận may trời ban nào đó, vô tình luyện được mình đồng da sắt, cây búa vàng sắc bén như vậy mà không thể chém vào được một phân?

Dùng đầu gối mà nghĩ cũng biết, không thể nào là khả năng thứ hai. Nếu đúng là như thế, tôi còn làm Mô Kim Giáo Úy làm mẹ gì, chạy thẳng tới Trung Nam Hải làm bảo vệ được rồi. Nhưng nếu là khả năng trước, vậy thì tại sao cái tên tù trưởng mà trước đó một giây đồng hồ vẫn còn mong sao không gân lột da tôi ra, lại tức khắc đổi ý, không giết tôi nữa?

Tên tù trưởng Mặt Nạ nhìn chăm chăm vào ngực tôi một lúc lâu, cuối cùng hét lên một tiếng, quỳ đánh bịch xuống trước mặt tôi, miệng hô lớn "Olaben, Olaben", đồng thời lạy lục như tế sao. Nghe thấy hắn hô lên như vậy, những tên người nguyên thủy khác lập tức học theo hắn, thành kính quỳ lạy tôi. Trong lòng vô cùng rối rắm, tôi cúi đầu nhìn xuống dưới ngực mình, thử xem có phải Mao Chủ Tịch đang âm thầm giúp đỡ mình, đã khắc lên đó một cái miến tử kim bài nào đó hay không. Nhưng lồng ngực tôi vẫn thế, không có thêm một sợi lông cũng chẳng thiếu đi tí thịt nào, mà chỉ có cái bùa Mô Kim mà tôi đã lột của Tuyên béo rồi đeo vào cổ mình, đang đơng đưa qua lại. Có lẽ nào những tên người nguyên thủy Amazon này lại có thể nhận ra cái bùa hộ thân của Mô Kim Giáo Úy chúng tôi hay sao? Chẳng lẽ chúng lại là con cháu của đám cường thi bánh tồng?

Trước ngực tôi, ngoài bùa Mô Kim ra thì chẳng còn vật gì nữa, nếu bảo rằng chúng đột nhiên khuất phục trước khí khái thấy chết không sờn của tôi thì quả thật không hợp với lẽ thường cho lắm. Tên tù trưởng ngẩng đầu lên nhìn tôi, trong đôi mắt ngập tràn sợ hãi lẫn tôn kính. Mấy người Tuyên béo bị trói bên dưới táng đả ở phía bên kia cũng ngó người, ngây ra như tượng trước biến cố đảo ngược bất thành lình vừa rồi. Tuyên béo vịn vẹo thân hình bị trói chặt như bánh tét, hét lên hỏi tôi: "Lão Hồ, bên cậu xảy ra chuyện gì vậy? Cái đám ngu xuẩn này quỳ rạp xuống la làng lên với cậu cái gì thế?"

Tôi cười méo xẹo, đáp: "Bạn đây cũng chẳng hiểu đầu cua tai nheo ra sao, chả hiểu bọn chúng đang làm cái trò khỉ gì nữa."

"Vậy cậu cứ ra lệnh cho bọn chúng một câu, trước tiên thả chúng ta ra rồi nói sau."

Giờ tôi mới kịp nhớ ra mình vẫn còn đang bị trói lơ lửng, vì vậy cố tỏ vẻ uy nghiêm, dùng ánh mắt sai khiến liếc nhìn tên tù trưởng đang quỳ trước mặt một cái. Gặp ánh mắt đó, tên tù trưởng lập tức sợ hãi, lom khom đứng dậy, cúi đầu cởi dây trói cho tôi. Chân vừa chạm đất, tôi lập tức đá thẳng vào mông hắn một cú như trời giáng, sau đó giăng lấy cây búa vàng trong tay hắn, chạy sang chỗ cái hốc dưới tảng đá, cắt dây trói cho Tuyền béo, Tần bốn mắt lẫn cậu ấm họ Vương. Đám thổ dân Cramer bám theo sát sau lưng tôi, uốn gối khom lưng, thái độ hết sức cung kính.

-----Trở lại [Mục lục](#)-----

Chương 21: Tình thế đảo ngược (2)

Dịch: gaygioxuong
Nhóm dịch skyismine
Nguồn: bachngocsach.com

Tuyền béo ném dây trói bị đứt đoạn đi, xoay cổ tay vài cái: "Lão Hồ, chừng nào thì cậu sẽ giải phóng châu Nam Mĩ, tại sao không nói sớm một tiếng."

Tôi giải thích: "Oan thị Mâu mà, tớ nào đâu biết tại sao bọn chúng lại vừa quỳ vừa lạy thế này!" Tôi tháo cái bùa Mô Kim ra rồi trả cho Tuyền béo, "Theo tớ thấy, thứ mà bọn chúng sợ chính là cái bùa Mô Kim này của cậu."

Tuyền béo bán tín bán nghi nhận lấy cái bùa, đeo lên cổ: "Không thể nào! Người nguyên thủy đâu có phải do Xuyên Sơn Giáp biến thành, cần quái gì phải kiêng với kỵ bùa Mô Kim."

Cậu ta vừa đeo bùa Mô Kim lên, tù trưởng Mặt Nạ đã chen từ phía sau tôi lên, lần này chẳng thèm liếc tôi lấy một cái, kính cẩn hành lễ với Tuyền béo. Tần bốn mắt vào lấy vũ khí trong lều của chúng tôi, khi quay ra nhìn thấy đám người nguyên thủy Cramer quỳ xuống hết loạt, toàn thân cảm thấy không được tự nhiên. Sau khi nghe tôi kể lại toàn bộ quá trình cúng tế, anh ta nói như đinh đóng cột: "Tôi đồng ý với cách nhìn nhận của quản lý, lũ người Cramer quỳ lạy chỉ vì cái bùa Mô Kim này, giữa bọn chúng và Mô Kim Giáo Ủy trong truyền thuyết nhất định có mối liên hệ nào đó."

Vương Thanh Chính chẳng cần biết ra sao, vợ lấy khẩu súng ngắn mà Đầu Trọc đã bỏ lại, tóm lấy tên tù trưởng: "Tao hỏi mày, cái người đầu trọc cùng nhóm với chúng tao ra sao rồi? Cái người bị thương trên đầu ấy, anh ấy đang ở đâu? Chúng mày đã đưa anh ấy đi đâu rồi?"

Y nói tiếng Trung, đám thổ dân đương nhiên không hiểu, chỉ lắc đầu nguầy nguậy, hai tay ôm chặt lấy đầu. Sau đó Tần bốn mắt đứng ra, vừa dùng thứ tiếng Tây Ban Nha na ná như tiếng Quechua mà mình đã học lỏm trên đường vừa múa may ra hiệu để giải thích, cuối cùng bọn chúng cũng hiểu được "anh Trọc Đầu" có nghĩa là gì. Một tên chiến sĩ Anh Điêng nhỏ thó, đen thui chỉ xuống rừng cây dưới chân núi khua khoảng chân tay một lúc, đại ý bảo rằng anh bạn Trọc Đầu đã bị bọn chúng vứt xuống dưới đó cho dã thú ăn thịt từ lâu rồi. Vương Thanh Chính lập tức vả cho tên này một bạt tai, thiếu chút nữa đã lôi tên tù trưởng ra xử bắn tại chỗ.

Tôi ngăn y lại, khuyên can: "Giờ cậu có giết người cũng chẳng cứu vãn được gì. Hãy để bọn chúng dẫn đường, tìm ra Lưu Mạnh đã rồi tính sau."

Tần bốn mắt thận trọng hơn tôi nhiều, anh ta nói: "Tìm hai tên thổ dân dẫn đường, tôi và cậu Vương đi là được rồi. Quản lý, anh phải ở lại đây, tìm hiểu rõ chân tướng mọi việc. Ngoài ra, anh còn phải chú ý đề phòng Lâm Phương, người phụ nữ này hết sức xảo quyệt. Đến giờ chúng ta vẫn chưa biết được bộ mặt thật sự của cô ta, không thể không đề phòng."

Dẫn theo hai tên người nguyên thủy Cramer thông thạo đường đi lối lại, Tần bốn mắt và cậu ấm họ Vương xuống núi để đi tìm Lưu Mạnh. Tôi và Tuyền béo ở tại sào huyệt của Malik, tìm hiểu chân tướng sự

việc thông qua tên tù trưởng Mặt Nạ. Tuy nhiên, do không biết ngôn ngữ của nhau, hai bên đành phải giao tiếp bằng cách múa may ra hiệu, cứ như là đánh đố lẫn nhau. Cả nửa ngày mà chẳng ai hiểu lấy được một câu, kìm nén đầy một bụng tức giận, chỉ chực phun trào như núi lửa.

Tôi và Tuyền béo cực kỳ bức bối, càng lúc càng to tiếng hơn. Tù trưởng Mặt Nạ dường như hết sức lo ngại mình sẽ làm cho chúng tôi tức giận, kinh sợ đứng im không nhúc nhích. Lúc này, ở bên sườn núi bên kia có một tên người nguyên thủy với gương mặt bối rối từ từ di chuyển về phía chúng tôi. Hắn chọn vị trí rất lạ, luôn khuất sau những hõm núi, đồng thời liên tục lắc đầu lên vẫy tay với tôi rồi đưa ngón tay dán lên môi, ra hiệu đừng để lộ ra. Mỗi khi tên tù trưởng Mặt Nạ nhìn về phía tôi, tên thổ dân bên kia sườn núi lại dán người xuống đất, giống như muốn trốn tránh không để tên tù trưởng phát hiện ra mình.

Tôi bảo với Tuyền béo: "Bên kia có chuyện, tớ qua đó xem sao. Cậu tiếp tục tâm sự với tên thủ lĩnh bản địa này đi nhé."

Tuyền béo chỉ vào tên tù trưởng, đáp: "Với cái óc heo của hắn thì có mà trò chuyện cái rắm ấy! Cậu định làm gì thế? Nếu là đi tiểu thì tớ đi với cậu luôn thế."

Tôi bảo, "Cậu nhịn thêm một lát đi, giờ tớ có việc quan trọng. Cậu thay tớ trông chừng một chút, đừng để hắn đi theo tớ là được."

Tuyền béo ậm ừ đồng ý. Tôi vừa quay người lại, tên tù trưởng định đi theo thì bị Tuyền béo "hừ" lên một tiếng, đành phải dừng chân lại, không dám nhúc nhích. Tôi sai bước đi xuống dốc. Khắp bốn phía chỉ là đá vụn lẫn xương cốt vương vãi, còn tên thổ dân liên tục vẫy tay gọi tôi lúc trước thì chẳng biết đã chạy đi đâu. Tôi nghĩ bụng, lẽ nào mình đã hoa mắt nhìn nhầm? Đột nhiên, một thứ lạnh như băng siết vào cổ tay tôi rồi níu xuống, đồng thời một giọng nói vang lên bên dưới chân tôi: "Cứu tôi với!"

Câu nói bằng tiếng Trung này vô cùng ngạc nhiên, tôi cúi xuống thì nhìn thấy một tên thổ dân nằm dán người dưới bãi đá vụn, mặc dù toàn thân không có vết thương nào, nhưng gương mặt lại cực kỳ hoảng sợ. Gã tóm chặt lấy tôi, nhắc lại một lần nữa bằng giọng run rẩy: "Cứu tôi với!"

Tôi khẳng định trăm phần trăm, hắn chính là gã thổ dân vừa trốn tránh tên tù trưởng vừa vẫy gọi tôi lúc nãy. Tóc gã rối tung nhưng không dài, da ngăm nhưng không quá đen, đầu to nhưng không quá chướng mắt, hình thể hoang dã nhưng không hung tợn, mặc dù là người Anh-điêng bản địa, nhưng rõ ràng là khác hẳn với người nguyên thủy Cramer trong rừng Amazon. Quan trọng nhất là gã dùng tiếng Trung để cầu cứu tôi, điều đó đã chứng tỏ gã biết tôi là người Trung Quốc. Chỉ riêng điều này đã biểu thị rõ ràng, nhất định người này biết một bí mật nào đó.

Tôi cúi xuống hỏi gã: "Anh là ai, tại sao lại trà trộn vào đám người nguyên thủy này?"

Gã ngó người ra nhìn tôi, liếm môi rồi trả lời bằng thứ tiếng Anh ngạc nhiên: "Tôi tên Adong, người dẫn đường thôn Titamar. . . , " Sau đó gã nói thêm vài câu nữa mà tôi chẳng hiểu gì cả, có lẽ không phải bằng tiếng Tây Ban Nha mà là tiếng Quechua. Vừa nghe thấy hai từ "Adong", tôi kích động thiếu chút nữa là nhảy dựng lên, vội vàng đỡ gã dậy, dùng thứ tiếng Anh đui què mề sứt bảo rằng Cadillon đang tìm gã, tất cả người trong thôn đều rất lo lắng cho gã, còn chúng tôi là bạn bè thân thiết của tù trưởng Chamana. Những gì tôi nói đa phần là phóng đại, nhưng đã đủ khiến cho người dẫn đường Anh-điêng đang sợ hãi đến mức toàn thân phát này bình tĩnh trở lại. Tin tức về người nhà và thôn xóm đã giúp cho gã tìm lại được cảm giác an toàn bấy lâu. Hai mắt lấp lánh ánh lệ, Adong mấy lần há miệng muốn nói nhưng lần nào cũng

không thể phát ra âm thanh nào vì quá mức kích động. Tôi bảo với gã: "Nơi đây không phải chỗ nói chuyện, trước tiên anh cứ đi theo tôi, chúng ta kiếm chỗ nào an toàn đã rồi nói tiếp."

Adong gật đầu, lau nước mắt ngân ngấn trên mi, bám theo sát tôi để quay về nói trú quân ở chỗ người nguyên thủy. Tôi dẫn Adong leo lên sườn núi trọc lóc để về nơi đóng quân, vừa lên đến đỉnh núi thì chợt nghe thấy Tuyền béo hét vẳng lên: "Đã tìm được Đầu Trọc rồi. Lão Hồ, cậu mau tới đây."

Nghe nói Lưu Mạnh còn sống, tôi hưng phấn hơn cả trăm lần so với nhặt được vàng, lôi Adong, dục: "Mau đi theo tôi, ở đây có người có thể hiểu ngôn ngữ của các anh. Lão là bạn tốt của Tù trưởng Chamana."

Bên ngoài chiếc lều mà chúng tôi đã dựng chập kín người nguyên thủy Cramer. Tuyền béo chen ra khỏi đám đông, cười ngoác mồm nói với tôi: "Tên ôn vật Lưu Mạnh này quả thật là sống dai như đĩa! Cậu thử nghĩ mà xem, lúc trước lũ người nguyên thủy lẳng lơ xuống khe suối cho chết dần chết mòn, định để mặc lão cho lũ dã thú ăn tươi nuốt sống, đâu có ngờ tới nơi đó mọc um tùm những loài thực vật nhiệt đới có độc, có con vật nào có muốn đi vào trong đó săn mồi đâu cơ chứ. Lúc Tần bốn mắt tìm được lão, cái tên ôn vật này vậy mà đang nằm ngáy o..o. Mẹ nó chứ! Nghe nói, lúc ấy trên đỉnh núi có một con báo đang ngồi rình, quả thực nguy hiểm thấy mẹ luôn."

Tôi chẳng kịp giới thiệu Adong với cậu ta, chỉ bảo rằng đây là một một người có thể cung cấp manh mối cho chúng tôi. Vừa vào trong lều, chúng tôi đã thấy Đầu Trọc đang nằm ngủ trên phản với cái đầu quấn băng kín mít, còn cậu ấm họ Vương thì đốt một cái đèn cầy nhỏ, ngồi chăm sóc tận tình ở bên cạnh.

Thấy chúng tôi đi vào, Tần bốn mắt chỉ vào cậu ấm họ Vương, nói: "Lần này có thể nói cậu cả đã lập công. Nếu không phải cậu ta tình mắt, có lẽ đã chẳng thể tìm thấy Lưu Đầu Trọc."

Tuyền béo xen vào: "Cậu cả quả thật thương xót cấp dưới, không những đích thân công Lưu Trọc trở về không mượn đến ai, mà ngay cả việc băng bó, bôi thuốc cũng tự mình đảm nhiệm hết. Cậu xem, trên bếp cầy còn đang hầm thịt cách thủy nữa kìa."

Tôi nói: "Thế này gọi là quả báo! Bình thường luôn làm mưa làm gió, giờ cứ để y ném trái nõi khổ hầu hạ người khác một lần, cho chừa cái tính độc đoán đáng ghê tởm, mở mồm ra là sai khiến người khác đi."

Trong nhóm người chúng tôi, có thể nói Lưu Mạnh là người duy nhất mà Vương Thanh Chính tín nhiệm. Viên vệ sĩ trung hậu, thực thà này luôn đi theo y như hình với bóng, dù không phải thân nhân nhưng còn thân thiết hơn cả máu mủ ruột rà, tình cảm giữa hai người khăng khít khỏi phải bàn cãi. Lúc này, cậu ấm họ Vương trở nên trầm tĩnh hiếm thấy, chẳng thèm dẫu vỗ mồm với Tuyền béo và Tần bốn mắt, toàn tâm toàn ý chăm sóc viên vệ sĩ đã bị thương.

Đầu Đầu Trọc đã bị thương sẵn, lại bị tù trưởng Mặt Nạ dùng một tảng đá bời thêm cho một cú, lão không bị mất mạng ngay tại chỗ đã là nhờ phúc tu từ kiếp trước. Đến giờ, tôi nhìn thấy lão vẫn còn sống, tảng đá trong lòng đã rơi xuống quá nửa. Giờ chỉ cần chờ lão tỉnh lại là câu đố mà chúng tôi gặp trên đường tự nhiên sẽ được giải quyết một cách dễ dàng.

Hôm nay đã vật lộn cả một ngày, hết vụ kén xác chết lại đến vụ cúng tế, mấy người chúng tôi đã mệt lử cả về thể xác lẫn tinh thần. Tuyền béo tóm lấy tù trưởng Mặt Nạ lôi vào trong lều, định trừng trị hằn một

chầu thích đáng để giải mỗi hận vẫn âm ỉ trong lòng.

"Cậu nhìn đi, đây là dây leo mà tớ đã kiếm được, lát nữa mấy người chúng ta thay phiên nhau quất cho hẵn một chầu roi, cho hẵn biết sức mạnh của quần chúng nhân dân lao động." Tuyên béo vừa mới định quất roi, tên tù trưởng sợ tới mức giật lùi lại vài bước liền. Tôi giằng lấy sợi dây leo, nói: "Vừa rồi các cậu vừa đánh vừa mắng người ta, có oán hận đến mấy thì có lẽ cũng đã tiêu tan gần hết cả rồi. Tính toán chi li với một đám người nguyên thủy thì đâu còn đáng mặt anh hùng hảo hán gì nữa. Huống chi, chúng ta vẫn còn chưa hiểu từ 'Olaben' mà chúng hô hoán suốt ngày có nghĩa là cái gì, có quan hệ thế nào với bùa Mô Kim nữa. Tất cả tốt nhất chờ đến khi hiểu rõ ngọn ngành rồi mới quyết định."

Mặc dù tên tù trưởng không hiểu tiếng Trung, nhưng vẫn cảm nhận được đại ý thông qua ánh mắt và hành động của chúng tôi, biết tôi đã giúp mình thoát khỏi hành hạ về da thịt, vì vậy lạy tôi một cái để thể hiện lòng cảm kích. Tôi không thể chịu được cách hành xử hết quỳ lại lạy bất bình đẳng như thế này, vội đỡ tên tù trưởng dậy, múa may chân tay để hỏi xem liệu hẵn có thể đưa mặt nạ ba mắt và cái búa vàng cho tôi xem qua một chút hay không, sau khi nghiên cứu xong chắc chắn sẽ trả lại cho hẵn.

Tên tù trưởng do dự một lát, nín lặng dời ánh mắt đi chỗ khác, không muốn giao ra hai thứ đó ra. Xem ra, cái mặt nạ và cây búa vàng rất quan trọng đối với bộ lạc của bọn chúng, có lẽ là đại biểu cho một loại quyền lực nào đó. Chát một cái, Tuyên béo quất cho hẵn một roi: "Cái đồ hám quyền này, bị bao vây bốn phía mà còn dám tiêu cực chống cự, mau chóng giao thứ đó ra đây cho cậu, nếu không. . ."

Tù trưởng cực kỳ sợ Tuyên béo sẽ nổi giận, tháo cái mặt nạ và cây búa vàng đeo bên hông ra ném phắt xuống đất rồi quay người chạy ra khỏi lều. Tôi cười nói: "Quả nhiên là kẻ ác phải do kẻ ác trị, ăn nói tử tế đâm ra hẵn lại làm cao, đến lúc đánh rồi mới biết sợ."

Tuyên béo nhặt cây búa vàng lên, vung vẩy sợi dây leo: "Thế này gọi là dùng báng súng giành lấy quyền, dựa vào sức mạnh để nói chuyện."

Tần bốn mắt cũng phá ra cười, nói: "Người ta sợ đâu có phải là roi hoặc súng của anh! Nếu như không có cái bùa Mô Kim trên cổ anh, mấy người chúng ta chắc đã bị kẻ khác nướng chín từ lâu rồi. Mà này, quản lý, trước kia thực ra các anh làm nghề gì thế, tại sao lại không nói trước với tôi một câu."

Tôi đáp: "Chỉ là những việc làm từ thời còn trẻ trai ấy mà, hảo hán không nhắc tới tới cái dừng ngày trước. Tìm vàng đồ đấu là tự chui đầu vào thông lọng. Nhìn có vẻ oách lắm đấy, nhưng nói toạc ra thì chẳng khác gì chuột chù khoét núi, mèo hoang đào hang cả, có gì hay để mà khoe khoang. Tốt nhất là anh qua đây xem xét cái mặt nạ này, tôi cảm thấy rất quen mắt, nhưng không thể nhớ ra đã nhìn thấy nó ở đâu."

Tần bốn mắt cầm lấy cái mặt nạ, dí sát vào ánh đèn dầu cẩn thận quan sát. Anh ta làm luật sư cho Nhất Nguyên Trai, đã đi theo ông cụ Tang ít nhất cũng phải gần nửa đời người, nhờ mưa dầm thấm đất, lượng kiến thức đã học tập được quả thật là không ít, là người được học hành theo kiểu phương tây, có kiến thức rất sâu rộng về lịch sử và văn hóa dân gian của nước ngoài. Nếu bàn về học thức thì quả thật mấy kẻ lỗ mãng chúng tôi không tài nào bì kịp.

"Quản lý, thứ này tôi và anh đều đã từng nhìn thấy, anh đã quên rồi hay sao? Ngay tại cục cảnh sát Washington ấy." Tần bốn mắt dúm chiếc mặt nạ vàng ba mắt vào tay tôi, "Chính vì vật này mà anh và anh béo còn suýt nữa phải ra hầu tòa oan uổng. Đã nhớ ra chưa?"

"Đm, chẳng trách vật này lại quen mắt đến thế. Lão Hồ, đây là cái mặt nạ đã bị mất trộm của công chúa Inca!" Tuyên béo giằng lấy cái mặt nạ khỏi tay tôi, vui vẻ nói, "Bắt trộm bắt cả tang vật, giờ chúng ta đã tóm được cả hai. Hổ hổ, cái đám người nguyên thủy ngu muội này, chống mắt xem hôm nay ông đây trừng trị bọn chúng mày như thế nào."

Hai người nói xong, tôi mới chợt nhớ ra cái mặt nạ này ở đâu mà ra, chẳng phải là đồ vật đã mất mà chúng tôi đang phải dốc sức tìm đủ mọi cách để tìm lại hay sao. Shirley Dương đã bám riết theo bọn trộm mặt nạ, xâm nhập rừng nhiệt đới, chính vì để truy nã hung thủ đã sát hại tiến sĩ Owen, lấy lại hiện vật của viện bảo tàng. Hiện giờ, cái mặt nạ vàng ba mắt đang ở ngay trong tay chúng tôi, vậy còn Shirley Dương đang ở nơi nào, có phải cũng đang bị hãm trong doanh trại nào đó của người Cramer như chúng tôi hay không?

Tuyên béo sờ lần một lúc lâu rồi nói, "Tại sao nhìn đi nhìn lại mà tớ vẫn chẳng thấy cái mặt nạ này có gì đặc biệt cả, rốt cục tại sao đám người Cây Sào lại phải trộm nó?"

Tôi nói: "Tuy không biết cái mặt nạ đại biểu cho điều gì trong văn hóa của người Inca, nhưng trong quan niệm của người nước ta, mặt nạ là biểu tượng về mặt tinh thần, chỉ là một vật nguy trang. Văn hóa mặt nạ còn được gọi là văn hóa Na, chúng ta thường nghe nói đến lễ Na là bởi vậy. Lễ Na chính là một loại lễ cúng mà khi tiến hành phải đeo mặt nạ. Vào thời cổ đại, phạm vi phổ biến của lễ Na rất rộng, bao trùm cả một vùng rộng lớn từ khu vực tây nam, lưu vực Trường Giang, lưu vực Hoàng Hà cho đến lưu vực Nộn Giang, ở đâu cũng tiến hành hoạt động tâm linh này. Cùng với sự phát triển của lực lượng sản xuất và xã hội, lễ Na dần biến mất ở các khu vực tương đối phát triển về mặt kinh tế. Tuy nhiên, ở khu vực tây nam hoang vắng, đặc biệt là ở những vùng dân tộc thiểu số, dân chúng vẫn tin vào sức mạnh linh thiêng của lễ Na. Trong lễ Na, mặt nạ đóng vai trò nổi bật. Phong trào lễ Na thịnh hành vào thời Thương Chu. Để tỏ lòng thành kính đối với tổ tiên trong lễ Na, người chủ trì buổi lễ là Phương Tương Thị phải đeo mặt nạ 'bốn mắt vàng'. Sách 'Chu lễ Hạ cung' viết: 'Phương Tương Thị đeo bao tay da gấu, bốn mắt vàng, mặc xiêm áo đen, cầm thương giương thuẫn, vào lúc tiến hành lễ nghi, chỉ huy trăm tôi tớ dùng Sách Thất xua đuổi tà ma.' Đời sau thần thánh hóa Phương Tương Thị lên thành biểu tượng trừ tà đuổi dịch, tiêu tai nạp cát. Về phần cái mặt nạ vàng ba mắt này, tôi nghĩ là có vai trò tương tự như vậy, có lẽ được dùng trong lễ Na của đế quốc Inca, là vật mang nặng sắc thái tâm linh."

Tuyên béo nói: "Nếu mặt nạ tổ tiên chúng ta dùng có bốn con mắt, còn của bọn họ chỉ có ba, điều này đã chứng tỏ người Inca có địa vị thấp hơn chúng ta, thuộc vai vế con cháu. Chẳng phải lão già họ Vương đã nói toàn bộ thổ dân châu Mỹ đều là con cháu đời sau của di dân triều nhà Thương hay sao, có hai cái mặt nạ do tổ tiên để lại giống nhau cũng chẳng có gì lạ."

Trong lúc chúng tôi nói chuyện, Adong vẫn trốn biệt ở trong góc lều. Khi nhìn thấy tên tù trưởng đi vào, gã hoảng sợ tới mức co rúm người lại. Tần bốn mắt hỏi gã một vài câu, sau đó bảo với tôi, trình độ ngoại ngữ của Adong có hạn, gã không biết nhiều tiếng Tây Ban Nha, tiếng Anh thì chỉ đủ để giao tiếp. Đại khái gã chỉ biết được lũ người nguyên thủy đã giết chết rất nhiều nhân viên trong tổ khảo cổ, từ người quay phim cho đến lính đánh thuê người nước ngoài. Cô gái người châu Á có bản lĩnh rất cao, cô ta đã giết chết không ít người nguyên thủy. Adong sợ mình bị vạ lây, cho nên đã cời áo trà trộn vào trong lũ người nguyên thủy, đến giờ đã được năm ngày. Về phần tại sao xảy ra đánh nhau, gã chẳng hiểu đầu đuôi ra sao, chỉ biết là lũ người nguyên thủy đột nhiên tập kích nơi đóng quân của đội khảo cổ vào đêm ngày hôm đó.

"Tin tức này hết sức quan trọng, ít nhất chúng ta cũng biết được đội ngũ của Lâm Phương không chỉ đơn thuần là một nhóm nghiên cứu, mà có khả năng là một đội ngũ khảo cổ, được trang bị đầy đủ, do chính

phủ tổ chức. Bản lĩnh của cô ta lại không tầm thường một chút nào. Xem ra, trực giác của Đầu Trọc không hề sai, cô ả này nhất định có mục đích nào đó cho nên mới tìm mọi cách trà trộn vào trong đội ngũ của chúng ta. Có lẽ cô ta đã phát hiện ra manh mối nào đó trong mộ thầy mo, buộc phải gấp rút thoát ra khỏi đội ngũ, do vậy mới làm lộ bản thân."

Tuyền béo nói: "Nếu đúng là như vậy, cái đích của cô ta liệu có phải cũng giống như chúng ta, là cái đền thờ thần của người Inca ở bờ bên kia của Cây cầu ma hay không?"

Tần bốn mắt gật đầu: "Khả năng này rất lớn, giờ chúng ta lại có thêm một đối thủ cạnh tranh. Hơn nữa, Lâm Phương có lai lịch ra sao, chúng ta vẫn chưa nắm bắt được. Cô ta có phải được quân đội đứng đằng sau trợ giúp hay không thì chúng ta hoàn toàn mù tịt. Chưởng quầy, theo anh bước kế tiếp chúng ta nên làm thế nào?"

Tôi ngẫm nghĩ một lúc rồi chỉ vào cái mặt nạ và cây búa vàng ở trên bàn, nói: "Cái mặt nạ của công chúa Inca bị mất trộm hiện giờ đang ở trước mặt chúng ta, như vậy nhóm năm người Cây Sào chắc chắn chưa vượt trước quá xa. Đến giờ chúng ta vẫn chưa biết công dụng của cái mặt nạ này, cũng chẳng biết được liệu người Cramer và bọn chúng đã kịp thống nhất với nhau một thỏa ước nào đó hay không. Điều quan trọng nhất là Lưu Mãnh bị thương nghiêm trọng, không thích hợp tham gia vào hành động tìm bảo vật này. Ý kiến của tôi là thế này, chờ đến khi Lưu Mãnh tỉnh lại, chúng ta sẽ nhờ lão hỏi lại Adong cho cặn kẽ, xem có bỏ sót manh mối nào hay không, sau đó kiếm người đưa Lưu Mãnh ra ngoài rừng. Về phần Adong, nếu như anh ta tình nguyện gánh trách nhiệm dẫn đường cho chúng ta thì không còn gì tốt hơn, nếu không muốn. . ."

"Không muốn cũng phải dẫn," lần này Tần bốn mắt cứng rắn khác thường, "Chúng ta đã bị người khác cướp đường chạy trước, không thể tốn thêm thời gian dò tìm đường nữa, phải bắn một phát trúng đích ngay, nhằm thẳng tới ngôi đền thờ mà tiến."

Tuyền béo nói: "Người Mỹ các anh sao lại ích kỷ quá thế đến thế, vợ con người ta đang ở nhà trông ngóng kia kìa, anh bảo đi là phải đi hay sao."

Tần bốn mắt đẩy kính mắt một cái, nói với chúng tôi: "Tóm lại, việc dẫn đường cứ làm theo quyết định của tôi. Adong sẽ không rời khỏi đội ngũ của chúng ta, điều này tôi dám khẳng định. Về phần dùng phương pháp nào, các anh không cần phải bận tâm."

-----Trở lại [Mục lục](#)-----

Chương 21: Tình thế đảo ngược (3)

Dịch: gaygiouxuong
Nhóm dịch skyismine
Nguồn: bachngocsach.com

Tôi sắp xếp lại toàn bộ những đầu mối mà hiện giờ mình có được một lượt. Đầu tiên là mặt nạ của công chúa Inca, cái này đã thu hồi; Tiếp theo là đội ngũ của Cây Sào, có lẽ đã vượt lên trước chúng tôi ba ngày đường; Kế tiếp là Lâm Phương, cô ả này xảo quyệt, đổi màu như tắc kè. Năng lực của cô ả ra sao, chúng tôi vẫn chưa biết rõ, không thể không đề phòng; Cuối cùng là Shirley Dương đang ở đâu, đây chính là tâm bệnh trong suốt thời gian vừa qua của tôi. Vào trong rừng nhiệt đới lâu như vậy mà tại sao vẫn không thu được bất cứ tin tức gì có liên quan đến cô ấy? Trong lòng tôi dường như lúc nào cũng có một tảng đá đang đè nặng, ép tôi cảm thấy khó mà thở nổi.

Còn có rất nhiều bí ẩn chưa hé lộ đang không ngừng làm tôi đau đầu, chẳng quan tâm đến việc gì nữa. Cho đến lúc này, tôi vẫn chưa tìm hiểu ra được mối quan hệ giữa cái mặt nạ của công chúa Inca và ẩn Bá Vương. Về phần mối liên hệ giữa người Cramer và đế quốc Inca thì vẫn chỉ là đoán mò, chưa được chứng thực. Hiện giờ Lưu Mãnh bị trọng thương, cậu ấm Vương sa sút tinh thần, tâm trạng của mọi người đều ngổn ngang trăm mối, không còn tinh thần làm việc gì. Trong những lần hành động trước kia, lần nào cũng do nhóm ba người tôi, Tuyền béo và Shirley Dương hợp lại. Mọi người bù đắp hỗ trợ lẫn nhau, cùng chung hoạn nạn, trong tổ không tồn tại sự nghi ngờ lẫn xung đột về lợi ích giữa các thành viên. Nhưng lần này thì khác, trong nhóm tìm kiếm đền thờ của người Inca chẳng những tập trung tinh anh đến từ nhà họ Vương lẫn nhà họ Tang, mà quanh đâu đây lại còn có vô số người đang theo dõi chúng tôi. Theo tình hình thực tế cho thấy, ít nhất có tới hai nhóm người đã vượt lên phía trước chúng tôi. Xét về tư liệu họ nắm giữ trong tay lẫn lực lượng đứng phía sau, viên đội trưởng tạm thời là tôi còn lâu mới có thể sánh bằng. Thế nhưng, tất cả những mối lo nghĩ lẫn bất an này, tôi không thể thổ lộ với bất cứ ai, cho dù là Tuyền béo cũng không thể được. Bản thân cậu ta rõ ràng còn chưa kịp nguôi ngoai nỗi đau vì sự phản bội đột ngột của Lâm Phương, chỉ dấu trong lòng không chịu nói ra mà thôi. Tôi thật sự không thể nào bắt cậu ta phải gánh chịu thêm áp lực của mình.

Tôi hít sâu một hơi, bảo với mọi người: "Người là sắt cơ mà là thép, dù có lo lắng lẫn khó khăn đến mấy cũng là chuyện của ngày mai. Tất cả chờ Lưu Mãnh tỉnh lại rồi quyết định sau, giờ chúng ta ra ngoài ăn vài miếng. Vừa rồi tôi nhìn thấy người nguyên thủy đang nướng thịt rừng ở ngoài. Mọi người thử ngửi xem, chẳng phải mùi thịt nướng đang bay vào đây sao."

Tuyền béo nghển cổ, nuốt nước miếng đánh ực một cái: "Cậu không nói thì quả thật không ngửi thấy. Đúng là mùi thịt nướng! Nào nào, mọi người mau ra ăn thôi. Bữa tiệc nướng thịt rừng nhiệt đới này, tôi đã đợi cả nửa đời người rồi, không ai được phép tranh đoạt với tôi!" Nói xong, cậu ta là người đầu tiên chạy ra bên ngoài.

Tần bốn mắt mỉm cười, nói với cậu ấm Vương: "Cậu và quản lý cũng ra ăn vài miếng đi! Tôi ở lại đây canh chừng, nhân tiện trao đổi với Adong mấy câu."

Tôi nói, ở đây tạm thời không có nguy hiểm gì, tốt hơn hết là anh theo chúng tôi ra ngoài ăn một chút để bổ sung phần nào thể lực. Tần bốn mắt chỉ vào Adong, nói: "Gã sợ bị tù trưởng Cramer phát hiện ra, tôi

ở lại với gã. Các anh cứ đi trước đi, lúc nào quay lại mang cho gã vài miếng thịt là được."

Vương Thanh Chính không muốn rời xa Lưu Mãnh, bị tôi tóm cổ áo kéo ra ngoài. Trong số tất cả mọi người, tình trạng của y thật ra mới là đáng ngại nhất. Lưu Mãnh chỉ bị thương da thịt, nằm an dưỡng ít thì nửa năm nhiều thì một năm, lĩnh hai vết sẹo to đùng là hết chuyện. Nhưng nếu như Vương Thanh Chính vẫn cứ tiếp tục trầm uất như thế này thì dù có nằm nghỉ đôi ba ngày cũng không thể thoát ra được. Một cậu ấm chưa từng nếm mùi khổ ải, chưa từng phải đương đầu với khó khăn như y, chỉ cần vấp ngã là sẽ không đứng dậy được, sẽ mất đi niềm tin lẫn mục tiêu. Tôi kéo y ra bên ngoài, nhìn lên bầu trời đầy sao, ngửi mùi thịt nướng thơm lừng đang lan tỏa khắp nơi, quyết định trước tiên ăn no nê cùng với mọi người rồi sau đó mới kể cho cậu ấm tư bản chủ nghĩa này nghe tường tận câu chuyện về Pavel Korchagin (1).

(1) Pavel Korchagin là nhân vật chính trong tác phẩm nổi tiếng 'Thép đã tôi thế đấy' của nhà văn Ostrovsky.

Trên đỉnh đồi, đám người nguyên thủy đốt lửa, cho thịt lên nướng. Tuyền béo để hở ngực, cứ như sợ người khác không biết cái bùa Mô Kim mình đang đeo đáng sợ tới mức nào vậy. Cậu ta đi đến chỗ nào thì đám người nguyên thủy ở chỗ đó lại dâng lên một món thịt đã nướng chín. Tù trưởng còn nhóm riêng một đồng lửa ở chỗ khuất gió, đích thân nướng đồ ăn cho chúng tôi.

Tôi, Tuyền béo, cậu ấm Vương ngồi bệt dưới đất, cắn xé thịt chim vẹt thơm nức mũi. Tuyền béo hỏi tôi: "Tốt nhất là cậu tìm hiểu cho rõ ràng, giữa những người nguyên thủy này với bùa Mô Kim có quan hệ gì hay không. Bọn chúng cứ cung kính lạy như vậy, khiến tớ cứ có cảm giác như mình là một người đã chết vậy."

Tôi bảo tên tù trưởng đang đứng bên cạnh ngồi xuống cùng với chúng tôi, sau đó chỉ vào cái bùa Mô Kim trước ngực Tuyền béo, hỏi hăng: "Đây là cái gì, tại sao các người lại biết nó?"

Tù trưởng hiểu ý tôi muốn hỏi gì, hăng quỳ xuống đất, dập đầu lạy Tuyền béo một cái, sau đó rút một cây củi đang cháy từ trong đồng lửa ra, đứng dậy, múa may tay ra hiệu bảo tôi đi theo hăng. Tuyền béo nói: "Đồ con lừa này muốn dẫn chúng ta đi đâu, liệu có phải là một cái bẫy hay không?"

Tôi học theo tên tù trưởng, rút một cây củi ra để làm đuốc chiếu sáng: "Cứ ngồi yên một chỗ thì biết đường nào mà lẫn. Nếu hăng muốn hại chúng ta thì thiếu gì cơ hội, cần gì phải tỏ ra khúm núm như thế này. Cậu đi lấy súng đi, chúng ta theo hăng đi một chuyến xem rốt cục là cái đồ ma trơi gì."

Tôi bảo cậu ấm Vương mang thịt lợn rừng đã được nướng chín vào trong cho Tần bốn mắt và Adong. Y ậm ừ đáp lại, dùng cây đao cùn cửa ra một miếng thịt rồi cầm nó đi thẳng vào trong lều. Tuyền béo nói, chỉ sợ thằng ranh con này trầm uất quá mà thành bệnh, nếu không chữa trị nhanh chóng sau này sẽ biến thành một kẻ tự kỷ. Tôi đáp lại, bệnh tâm lý phải được dự phòng và trị liệu sớm. Hiện giờ, tất cả các dấu hiệu đều cho thấy, cậu cả nhà họ Vương đang có dấu hiệu nhiễm bệnh thời kỳ đầu. Khi nào trở về phải trị liệu ngay tức thì, nếu chậm trễ có thể sẽ khiến thằng ranh này càng lún sâu vào trầm cảm hơn.

Tù trưởng Mặt Nạ dẫn tôi và Tuyền béo leo một mạch lên đỉnh núi. Trong đêm tối, những viên đá nhỏ liên tục làm chúng tôi trượt chân, tình trạng mặt đường cực xấu. Tuyền béo một tay cầm đèn pin một tay vác súng trường: "Hăng định tới chỗ nào thế này, tại sao càng đi lại càng thụt lùi thế?"

Tôi nhìn địa hình nhấp nhô, rồi nhìn lên trời để dùng sao định vị, sau đó bảo với Tuyền béo: "Giờ

chúng ta đang hướng tới đỉnh của sào huyết Malik, chính là chỗ cái hang táng người chết mà bên trong chất đầy kén xác chết lúc trước ấy."

"Cậu khẳng định là hẳn hiểu được ý cậu muốn hỏi về vấn đề có liên quan đến bùa Mô Kim?"

"Không sai được, hẳn đã nhiều lần chỉ vào vật báu trước ngực cậu. Nếu như vậy mà còn không hiểu nữa, thế thì chúng ta đừng có đi tìm đền thờ Inca làm gì, về nhà kiếm hai mẫu ruộng đất, trồng dưa, sinh con được rồi."

Chỗ người Cramer hạ trại cách đỉnh núi chỉ tầm khoảng năm sáu trăm mét, nhưng không phải theo phương ngang mà là lên dốc, quá trình leo lên chẳng hề dễ dàng chút nào. Chúng tôi đã đánh vật cả một ngày, thịt nướng mới chỉ kịp ăn có vài miếng thì đã bị người khác lôi ra ngoài vận động mạnh sau bữa ăn, cho nên cảm thấy tương đối oải. Tôi vừa lau mồ hôi vừa thầm hạ quyết tâm, nếu như đến lúc đó cái tên tù trưởng Mặt Nạ này không đưa ra một câu trả lời thuyết phục khiến bản thân hài lòng, ông đây sẽ đạp hẳn rơi thẳng xuống núi.

Tù trưởng Mặt Nạ dẫn đường phía chúng tôi, leo lên nhanh như vượn. Khi leo được một đoạn, hẳn quay lại dùng tay ra hiệu với tôi, ý muốn nói chúng ta đã sắp đến được nơi muốn đến. Tôi nhìn đỉnh núi quen thuộc, trong đầu hiện lên dấu hỏi to đùng. Theo lý thuyết, lúc trước chúng tôi đã lần mò ở chỗ đỉnh núi này gần nửa ngày, nếu như ngoài những cái xác của thầy mo Cramer còn có vật khác thường nào đó, chúng tôi hẳn đã phát hiện ra từ lúc ấy. Chẳng lẽ cái mà tên tù trưởng Mặt Nạ muốn dẫn hai thằng tôi lên đây xem chính là động chôn xác của Thầy mo, lẽ nào trong động ẩn dấu bí ẩn nào đó mà chúng tôi chưa khám phá ra?

"Olaben! Olaben!" Khi còn cách cửa động chôn xác tầm hai ba mươi mét, tên tù trưởng Mặt Nạ đột ngột dừng lại, quỳ xuống đất, liên tiếp hô lớn vài lần.

Tuyền béo giật mình hoảng sợ, mở chốt an toàn súng trường rồi chĩa thẳng về phía trước: "Cái đồ quỷ tóc đỏ này sao lại gào tướng lên thế, đằng trước có cái gì hay sao?"

Tôi ngăn Tuyền béo lại rồi bước lên trước vài bước. Trong bóng tối, rõ ràng nhìn thấy một vật thể màu trắng chình ình ngay ở cửa động, nằm im không nhúc nhích. Tù trưởng túm lấy tay tôi, tiếp tục hô to: "Olaben! Olaben!" Về mặt hết sức kích động.

Tôi vỗ vỗ vai hẳn, ý bảo hẳn ngậm mồm lại, tránh làm cho thứ mà hẳn gọi là "Olaben" kia bị kinh động. Tôi hít sâu một hơi, rạp người xuống như mèo, nhẹ nhàng bò tới chỗ cửa động.

Tuyền béo đi lại sát bên tôi, thì thào nói, "Cậu đừng vội qua đó, chẳng cần quan tâm nó là cái gì, trước hết chúng ta bắn cho nó một phát rồi tính sau."

Tôi lắc đầu: "Cậu canh chừng tên quỷ tóc đỏ này, tớ qua bên kia xem đó thật ra là cái gì. Khi còn chưa biết rõ là gì thì không thể nổ súng bừa bãi được."

"Hồ tư lệnh thật anh minh!" Tuyền béo làm động tác chào tôi theo nghi thức quân đội. Tôi mỉm cười rồi lập tức quay lại, tiếp tục nằm rạp xuống bò về phía vật thể màu trắng kia.

Những viên đá nhỏ sắc nhọn cứa vào làm toàn thân tôi đau rát, càng đến gần vật thể màu trắng đó,

nhịp tim tôi đập càng nhanh. Bởi không mang theo bất cứ thứ gì có thể chiếu sáng, cho nên đến khi chỉ còn cách nó tầm ba bốn mét, tôi vẫn chỉ có thể lờ mờ nhìn thấy hình dáng của nó trong bóng tối. Vật thể đó nằm dài trên mặt đất, không phát ra tiếng hô hấp nào, giống như một cái xác đã chết từ lâu, ngoài một góc vải trắng không ngừng bay phất phơ trong gió ra, không nhận ra có bất cứ dấu hiệu nào của sự sống. Tôi lần mò trên mặt đất tìm một cục đá rồi ném vào vật thể đó. Bị cục đá ném trúng nhưng không thấy nó có bất cứ phản ứng nào. Tôi nhồm dậm, sải bước tiến lại gần. Đập vào mắt là một vật thể được bọc kín trong thảm lông lạc đà màu trắng, nằm dài trước cửa động đen kịt, xét theo hình dạng bên ngoài thì giống hệt như xác người. Tôi chấn động, không hiểu nổi tại sao sau khi chúng tôi rời khỏi cái động này, ngoài cửa lại xuất hiện một xác chết. Tôi ngó nhìn cái động đen kịt bên dưới, trong đầu đột nhiên sinh ra một ý tưởng cực kỳ hoang đường: thi thể Thầy mo tự đi theo chúng tôi ra ngoài!

Tục ngữ nói, người dọa người, sợ chết đứng. Tôi đứng ở cửa động, bị ý nghĩ đột nhiên sinh ra trong đầu làm cho kinh sợ, rùng mình toàn thân toát mồ hôi lạnh ngắt. Không tưởng tượng vớ vẩn nữa, tôi cúi xuống định gỡ tấm thảm lông lạc đà bọc bên ngoài xác chết đang nằm dưới đất để tìm ra chân tướng. Nếu đó đúng thật là xác chết của thầy mo với những lỗ nhỏ hình đài sen khắp toàn thân, vậy thì coi như lần này không uống công, bắt được một xác chết biết tự di chuyển.

Tôi vươn tay ra, bàn tay hơi run rẩy do bị ám ảnh bởi ý nghĩ, cái xác dưới lớp thảm trắng sẽ đột ngột ngồi dậy. Tôi tự bảo với mình phải bình tĩnh, không nên sợ bóng sợ gió. Bình tĩnh lại, tôi vừa mới túm chặt lấy tấm thảm lông lạc đà ráp cả tay thì chợt nghe phía sau vang lên một tiếng thét kinh hoàng. Còn chưa kịp hiểu chuyện gì đã xảy ra, tấm thảm trắng đã bị tôi vô thức kéo ra. Một xác chết nam giới nhú sừng trên đầu, toàn thân mọc đầy những lỗ xoắn hình đinh ốc đột ngột hiện ra trước mặt tôi. Ý nghĩ đầu tiên sinh ra trong đầu là xác chết Thầy mo vùng dậy, tôi vội vàng lùi lại phía sau, bất chợt đụng đánh huych vào một vật thể rắn chắc. Hai cánh tay lực lưỡng đỡ tôi đứng vững lại. Tôi quay đầu lại nhìn, thì ra là Tuyền béo không biết đã bò theo mình tới đây từ lúc nào. Cậu ta bị tôi chặn tầm nhìn, không nhìn thấy xác chết thùng lỗ chỗ dưới đất, lên tiếng hỏi: "Cái quái gì thế mà mặt của cái đồ chết nhát nhà cậu xanh lè ra thế kia."

Tôi chẳng buồn trả lời cậu ta, vội vàng hỏi, "Vừa rồi ai thét lên thế?"

Tuyền béo "à" một tiếng rồi đáp: "Chẳng phải tên quỷ tóc đỏ không có tương lai kia thì còn ai vào đây. Trông thấy cậu định gỡ tấm vải trắng đó ra, hấn sợ tới mức té cút té đáí, hét lên một tiếng rồi ngất lịm luôn. Tớ đã nói trước rồi mà, tất cả bè lũ phản động đều là hồ giấy, không thể vượt qua được thử thách của lịch sử. Lão Hồ, cậu mau mau cho tớ xem bên trong tấm vải là thứ quái quỷ gì thế!"

Tôi đâu có muốn nhìn lại một cái xác chết với đầy những lỗ thùng trên người một lần nữa, vẩy tay ra hiệu cho Tuyền béo tự đi mà xem. Vừa mới nhìn thấy nó, Tuyền béo thiếu chút nữa đã nôn sạch chỗ thịt đã ăn ra, bụm lấy cổ mình, mắng tôi xối xả: "Oe ọe ọe, Hồ Bát Nhất cậu quả thật là lòng dạ độc ác. Sao, cậu, cậu, ọe ọe ọe, sao cậu không nói trước cho tớ biết..."

Sau khi nôn khan xong, Tuyền béo thở phào một hơi, đến lúc này mới nhận ra điều khác thường: "Đm, thứ thối tha này chẳng phải được chôn cất ở dưới hang động hay sao? Tại sao lại tự trèo lên đây thế này? Lão Hồ, không phải chúng ta bị bánh tồng nước ngoài theo dõi đấy chứ?"

Tôi đáp: "Cậu giàu trí tưởng tượng thật! Cậu đâu có phải là mỹ nam đẹp nhất trần đời. Bánh tồng nước ngoài rảnh đến mức phát khùng hay sao mà lại mò cả một quãng đường lên đây tìm cậu để mà quẩn lầy. Hơn nữa, nếu đúng thật là bánh tồng, nó đã nhảy vọt lên vỗ người từ lâu rồi rồi, làm gì đến lượt tớ và cậu tán hươu tán vượn ở chỗ này."

Tuyền béo dùng lưỡi lê chọc vào cái xác đầy lỗ nhỏ. Không ngờ cậu ta vừa mới chọc một cái, lớp da của cái xác đã tróc ra, phần cơ bụng của cái xác lộ ra ngoài không khí hơn phân nửa. Trên bắp thịt đã hoại tử cũng xuất hiện vô vàn những lỗ nhỏ. Tuyền béo hết sức ghê tởm, vội vàng hất chỗ da người dính trên lưỡi lê văng đi.

Mặc dù tôi cũng chỉ chực nôn ra, nhưng đầu óc vẫn vận chuyển với tốc độ chóng mặt: "Xác chết trong động đều khô quắt lại, vì sao chỉ có cái xác chết đầy lỗ nhỏ này vẫn còn mềm mà không cứng lại? Rốt cuộc là vì nó ra khỏi huyết động, thoát ra khỏi hoàn cảnh có tính chất đặc thù nào đó, hay là nó chẳng phải là một trong số cả ngàn cái xác dưới kia? Nếu như không thuộc về cái động dưới kia, vậy cái xác chết thùng lỗ chỗ này từ đâu chui ra?"

Tù trưởng Mặt Nạ kinh hoàng tới mức ngất lịm khi nhìn thấy tôi gỡ tấm vải trắng ra, đến lúc này đã tỉnh lại, hai tay ôm chặt lấy đầu, cuộn tròn dưới đất không ngừng run lấy bầy. Tôi lại gần chọt hấn một cái, tên tù trưởng hoảng sợ đến mức thiếu chút nữa là nhảy dựng lên. Tôi ngẫm nghĩ một lúc rồi chỉ vào cái xác thùng lỗ chỗ trên đỉnh núi, hỏi: "Hắn là ai? Có phải là 'Olaben' mà các người luôn hô hào không?"

Tên tù trưởng quỳ rạp dưới đất, hai tay vươn thẳng về phía trước, lòng bàn tay hướng lên trời. Tư thế như thế này, tôi đã từng nhìn thấy trên tranh tường của nhà bảo tàng quốc gia. Shirley Dương đã giải thích cho tôi biết, lòng bàn tay hướng lên trời là tư thế bắt buộc của người Inca khi hành lễ với Hoàng tộc - hậu duệ của thần mặt trời. Trong đế quốc Inca, ngoại trừ hoàng thất ra thì chỉ có những vị chủ tế tôn quý, cũng chính là Thầy mo trong bộ lạc, mới có thể được người khác hành lễ như thế này.

Tuyền béo thét lên một tiếng kinh hãi: "Hóa ra là xác của tên dũng sĩ Búa Đá?"

Tôi không dám chắc cái xác này là tên người nguyên thủy bị chúng tôi bắn chết hai ngày hôm trước. Nhưng Lâm Phương đã từng nói, người Cramer tổ chức lễ gọi hồn ở bờ sông là để cầu cho thầy mo đã chết sống lại. Nói cách khác, kẻ bị Tuyền béo bắn một phát chết tươi ở trong rừng chẳng phải là dũng sĩ Búa Đá nào cả, mà chính là tên Thầy mo của lũ người nguyên thủy này.

"Trước khi chết, hắn không kịp chạy tới sào huyết của Malik, do vậy biểu hiện biến dị sau khi chết của hắn mới bị người trong tộc phát hiện ra. Những người Cramer đầu óc đơn giản này cứ tưởng rằng Thần linh trừng phạt mình, do đó mới bỏ qua lời cảnh cáo của thầy mo Cramer tồn tại từ trăm ngàn năm qua, bước chân vào hang động trên đỉnh Thánh Sơn. Theo tớ đoán, ý định ban đầu của bọn chúng chỉ là đưa xác tên Thầy mo Búa Đá vào trong hang động để làm Thần linh nguôi giận. Không ngờ, giữa đường bọn chúng phát hiện ra nơi hạ trại của chúng ta, bởi vậy mới xảy ra đụng độ. Còn về phần xác tên Thầy mo Búa Đá, trong lúc hỗn loạn đã bị chúng vớt lại ở cửa động, còn chưa kịp hạ xuống dưới."

"Thế này hình như không đúng lắm, khi ấy những tên người nguyên thủy này còn bò vào tận trong hang động để bắt chúng ta, thì làm sao lại bảo không có thời gian đến mức vớt bừa cái xác Thầy mo quan trọng như thế ở nơi hoang dã thế này?"

"Cậu nên nhớ, đây là một cái xác biến dị. Ngay cả tớ và cậu nhìn thấy tận mắt mà còn không tin nổi, thì những người nguyên thủy Cramer chưa được tiếp xúc với khoa học, luôn mang lòng kính sợ đối với những sự vật thần bí, làm sao lại không sợ hãi cho được. Huống chi, tất cả các Thầy mo đều tự mình bò vào trong hang động để chờ chết. Theo tớ nghĩ, bọn chúng đặt cái xác của tên Thầy mo Búa Đá ở bên ngoài cửa động là bởi chúng tin tưởng vào sức mạnh thần thánh của Thầy mo, để cho chính hắn tự bò vào trong

để hóa giải tai họa."

"Nhưng điều này có quan hệ gì tới bùa Mô Kim? Kẻ này chính là một người Cramer sinh ra và lớn lên ở mảnh đất này, chẳng có quan hệ một đồng xu teng nào với Mô Kim Giáo Ủy chúng ta cả."

Câu nói bốn cột của Tuyền béo vô tình khai sáng cho đầu óc tôi. Tôi lôi cổ tên tù trưởng dậy, chỉ chỉ vào cái xác Thầy mo dưới đất sau đó lại chỉ chỉ vào Tuyền béo. Không ngờ tên tù trưởng lại hiểu tôi muốn nói cái gì, không ngừng đập đầu lay lục.

Tuyền béo nổi giận: "Cái đồ ma cô này có ý gì, chẳng lẽ ông béo đây đã gia nhập vào hội những người đã chết." Tôi nói ra toàn bộ những gì mình đã suy đoán cho Tuyền béo nghe, "Sau khi chết, xác của tất cả Thầy mo đều sẽ biến dị, thế nhưng người Cramer lại không hề biết điều này, cứ mù quáng cho rằng Thầy mo lựa chọn chôn thầy nơi hang động hoang dã là để tạo phúc cho bộ lạc. Điều này đã chứng tỏ, thầy mo Cramer cất dấu một bí mật rất lớn mà chỉ được phép truyền miệng qua các đời Thầy mo với nhau. Nếu tên tù trưởng kính sợ bùa Mô Kim đến thế, tứ khảng định có tới tám mươi phần trăm có liên quan đến dân trộm mộ."

"Cậu nói vậy nghe có vẻ tương đối hợp lý." Tuyền béo vỗ bụng, nói, "Thế nhưng vẫn chỉ là nói suông, chúng ta không có chứng cứ xác thực. Đầu Trọc vẫn đang hôn mê, chẳng tìm ra ai phiên dịch thay. Cho dù có cả một đồng câu hỏi chất đầy trong đầu cũng chẳng biết tìm ai mà hỏi, tốt nhất là chúng ta quay trở về, ăn sạch thịt nướng rồi tính sau."

Xét tình hình trước mắt, tôi đành phải đồng ý đi xuống núi. Nào ngờ, chúng tôi vừa xuống đến nơi hạ trại, Tần bốn mắt đã lao từ phía đằng xa tới: "Quản lý, anh nhìn mà xem, tôi tìm được báu vật này!"

-----**Trở lại [Mục lục](#)**-----

Chương 22: Bùa Mô Kim (1)

Dịch: gaygioxuong
Nguồn: bachngocsach.com

Tôi nghĩ bụng, cái bộ lạc nguyên thủy này có thể có bảo vật gì chứ, thứ đáng giá nhất cũng chỉ là cái mặt nạ vàng ba mắt, hơn nữa còn tặng mất cho người ta rồi. Bốn mắt chạy tới trước mặt tôi, giơ tập tài liệu lên cao, không kìm được phấn khích: "Trong lúc rảnh rỗi, tôi đã chạy tới cái lều của thầy mo lục lọi một chút, không ngờ lại tìm được của báu. Anh nhìn mà xem, trong này có chữ Trung này".

Cả tôi và Tuyền béo đều cho rằng mình đã nghe nhầm, tôi vội vàng cầm lấy quyển sách da cừu có vẻ rách nát gần như thành mảnh vụn rồi mở ra xem. Đó là một tập tài liệu dày, có nhiều phần khác nhau nhưng đã được người ta khâu lại bằng ruột dê phơi khô. Ngoài bìa của nó không ngờ lại có một hình vẽ hình trăng khuyết giống như bùa mô kim. Tôi chưa cần mở ra xem đã đoán ra được toàn bộ bí mật được ghi chép trong tập tài liệu này, bèn ôm cổ Bốn mắt: "Ngài luật sư, anh thật vĩ đại! Thứ này thật sự rất quan trọng đối với chúng ta!".

Bốn mắt cười mồm mím kéo tôi tới bên cạnh đồng lửa, Tuyền béo với bốn mắt sợ quấy rầy tôi nghiên cứu, nên cả hai nín lặng ngồi ở bên cạnh. Đến quá nửa đêm tôi mới đọc xong cái tập tài liệu da cừu viết bằng tiếng Cramer, tiếng Trung và cả tiếng Anh lẫn lộn với nhau, dần dần sắp xếp lại từ đầu đến cuối câu chuyện về đám thầy mo Cramer.

Tuyền béo luôn mồm hỏi tôi có chuyện gì thế, tôi tặc lưỡi khen kì lạ: "Nói ra sợ các cậu không tin, nếu không có tập tài liệu này, chỉ sợ tôi cũng chẳng tin nổi trên thế giới này lại có sự trùng hợp như thế, chắc là do ông trời dun dui."

Bốn mắt đẩy cái kính mắt trên sống mũi: "Quản lý, anh đừng có mà thừa nước đục thả câu nữa, nói mau, thực ra là có chuyện gì."

Tôi nhìn lên bầu trời đang dần sáng, nhỏ nhẹ nói: "Đám thầy mo chôn cất trong hang hoàn toàn không cùng một dòng máu với người Cramer, bọn họ chỉ là con cháu lai giữa thổ dân địa phương và đám người đi đãi vàng thời Thanh mạt."

Tôi vừa nói đến đó, Tuyền béo đã cười hô hố: "Lão Hồ, tớ còn lạ gì cậu, lại bắt đầu bịa chuyện lừa gạt người khác chứ gì. Cả đám bọn chúng chẳng khác nào lũ quỷ thùng lỗ chỗ, đầu mọc sừng, tại sao có thể là con rồng cháu tiên dân tộc Trung Hoa chúng ta cho được?"

Tôi lắc đầu, lật tập tài liệu đang cầm trên tay đến một trang: "Tất cả biến cố nói đến trong này đều bắt nguồn từ một ngôi mộ cổ trong rừng Amazon".

Vào thời kỳ Thanh mạt, tư tưởng mới tràn vào khiến người người trong nước được mở rộng tầm mắt. Có bốn thợ thủ công đã tình cờ làm quen với một người buôn đồ cổ ở Nam Dương, cả đám kết nhóm lên tàu, dự tính đến châu Mỹ đãi vàng. Có câu kẻ tài cao gan cũng lớn, đám người này cho rằng ở lại trong nước cả đời nghèo đói, thà rằng vượt biển đánh cược một lần. Lúc ấy, cái tên người Nam Dương kia cũng chỉ biết loáng thoáng về châu Mỹ, ngay cả Nam Mỹ với Bắc Mỹ cũng còn không phân biệt nổi, chỉ nghe

thấy người ngoại quốc bảo rằng ở nước Mỹ vàng có ở khắp mọi nơi, cuộc sống vô cùng giàu sang hạnh phúc. Kết quả, khi một đám người dân đồn, u mê đến được khu rừng nhiệt đới Nam Mỹ, bốn người thợ thủ công kiến thức nông cạn mới biết mình đã bị lừa. Vì để tự bảo vệ mình, tên người Nam Dương đành phải nói dối bọn họ rằng mình đã học qua thuật Phong Thủy xem đất đoán tài lộc, đã tìm được một ngôi mộ cổ của Hoàng Đế ngoại quốc, mong muốn có người hợp sức cùng đi kiếm tiền. Tuy nhiên, kẻ này không dám nói với những người còn lại, bí thuật Phong Thủy của bản thân chẳng qua chỉ là học lóm từ mấy người kể chuyện thuyết thư. Biết được trong số những kẻ trộm mộ trong thiên hạ, Mô Kim là lớn nhất; Bởi vậy, hắn bèn bảo rằng mình là Mô Kim Giáo Úy, có thể tâm long điểm huyết, đào mồ đổ dấu.

Bốn người kia chỉ cần có thể phát tài làm giàu, chẳng cần biết là đào vàng hay là đào mộ cổ, tạm thời buông tha cho tên người Nam Dương, đi theo hắn khắp mọi núi đồi để tìm ngôi mộ của hoàng đế ngoại quốc trong lời đồn. Có lẽ là nhờ tổ tiên ăn chay niệm phật, vài ngày sau, tên người Nam Dương đã thực sự tìm được một ngôi mộ cổ. Cả năm người đều vô cùng vui mừng, nhưng có ngờ đâu, mấy người họ lại đào phải một ngôi mộ quý.

Kể đến đây, tôi dừng lại. Bốn mắt đang nghe đến mê mẩn, vội giục tôi kể tiếp. Tôi nhún vai, chán nản nói:

"Không có phần sau. Phần chữ Trung còn lại chủ yếu kể về mấy chuyện vặt vãnh. Số còn lại chỉ là những chữ nguệch ngoạc như gà bới. Nếu cậu hiểu được thì cầm lấy mà xem."

Tuyền béo túm lấy tập tài liệu, lật đi lật lại, cuối cùng ném toẹt nó xuống đất: "Thế này chẳng phải là vô nghĩa hay sao, kể có một nửa trước, nửa sau xem mãi cũng chẳng hiểu nổi. Anh bạn bốn mắt khai ra mau, có phải là anh rảnh rồi đến mức phát khùng, tự bịa chuyện ra hay không?"

Bốn mắt kêu oan, tôi bèn minh oan cho anh ta: "Chúng ta mới lên đây chưa được bao lâu, mà anh ta cũng đâu có bị ám đầu."

Tôi suy đi ngẫm lại, rồi nói ra suy đoán của mình về phần sau của câu chuyện, có lẽ là năm người này đã động chạm vào cơ quan nào đó trong mộ nên bị nguyên rửa, có kẻ chết tại chỗ, gặp phải thảm cảnh người chẳng ra người, quỷ chẳng ra quỷ. Những kẻ còn lại thì chẳng dám ra khỏi rừng rậm, sợ rằng sau khi chết bản thân lại biến thành quỷ mọc sừng, bị người khác coi như yêu quái rồi thiêu xác thành tro bụi, cuối cùng chấp nhận tha hương cầu thực, thông hôn với thổ dân địa phương, đồng thời dựa vào thủ đoạn lừa gạt hãm hại để trở thành thầy mo trong bộ lạc. Các cậu rõ rồi đấy, từ xưa đến nay, Thần Tiên, La Hán luôn là những kẻ không bình thường. Bọn chúng tự phong là sứ giả trên trời, sau khi chết sẽ trở về Thiên Quốc, thực chất là để che giấu sự biến dị sau khi chết của bản thân. Tôi lật quyển sách da cừu lên, lật tới chỗ một bức vẽ đã rách bươm: "Các cậu thử nhìn ngôi mộ trên bản đồ này xem, có phải là rất quen mắt hay không?"

Tuyền béo tỉnh mắt, liếc một cái là nhận ra đó là mộ thầy mo mà chúng tôi vừa mới chui vào: "Hả! Bên dưới ngôi này còn có một tầng nữa cơ à?"

Tôi mỉm cười nói: "Đúng vậy, khu mộ thầy mo chỉ là phần nóc, phần mộ chính thức nằm ở hang đá phía dưới, đây là thế Phong Thủy kim kê ấp phượng do người nào đó cố tình thiết kế để đánh lừa kẻ khác."

Nghe nói vậy, Tuyền béo phấn chấn hẳn lên: "Tớ biết mà, trong mộ làm sao lại không có vật gì bởi táng cho được, một cái động kén xác chết thì dọa được ai cơ chứ! Đi, chúng ta mau vào đó xem, biết đâu

có cả một động đầy bảo bối đang chờ chúng ta đấy."

Bốn mắt hơi nhú mày lại: "Quản lý, anh không cảm thấy ngôi mộ này có vấn đề hay sao?"

"Đương nhiên là có, tôi hoài nghi, đây chính là cái mộ tập thể do đám người đào vàng thời Thanh mạt kia đã đào lên."

Ba người chúng tôi trầm ngâm trong chốc lát, quyết định chờ sau khi Đầu Trọc tỉnh lại rồi mới quyết định. Ba ngày sau, nhờ sự chăm sóc tận tình của cậu ấm họ Vương, cuối cùng Đầu Trọc cũng tỉnh lại. Tôi kể lại cho lão nghe những gì đã xảy ra từ đầu đến cuối một lượt. Lão tỏ ra hết sức hiếu kỳ đối với khu mộ quý đó. Chúng tôi gọi tên tù trưởng tới, nhờ Adong hỏi chuyện hẵn rồi phiên dịch ra tiếng Quechua để kể lại cho Đầu Trọc nghe nội dung cuộc nói chuyện. Một người phiên dịch lại lời phiên dịch của một người khác, chúng tôi nghe mà cảm thấy choáng váng hết cả đầu óc. Chấn thương của Trọc đầu còn chưa khỏi hẵn, trình độ ngôn ngữ của thổ dân lại có hạn, thế nhưng chúng tôi vẫn thu được một thông tin quan trọng: "Cái mặt nạ đã được tên tù trưởng dùng cây trượng vàng đổi với một người da vàng từ ba ngày trước".

Tôi vội vàng hỏi cây trượng vàng có hình thù thế nào? Ngoại hình tên kia ra sao? Đối cây trượng vàng đó lấy cái mặt nạ ba mắt để làm gì?

Tên tù trưởng khiếp vía vì bị tôi vặn hỏi, ấp úng mãi mà không nói được câu nào. Đầu Trọc trả lời thay: "Cây trượng đó chỉ là là một cây gậy bình thường, thầy mo thường dùng để trừng phạt người khác. Tên tù trưởng thấy lão ta đã chết, lại có người chấp nhận đổi bằng một cái mặt nạ tuyệt đẹp vậy là hẵn đồng ý luôn."

-----Trở lại [Mục lục](#)-----

Chương 22: Bùa Mô Kim (2)

Dịch: gaygioxuong
Nhóm dịch skyismine
Nguồn: bachngocsach.com

Tất cả chúng tôi đều cho rằng người châu Á da vàng đó có nhiều khả năng chính là kẻ vẫn đang âm thầm đối nghịch với bọn tôi, Cây Sào. Về phần cây trượng vàng mà theo đám người Cramer không đáng giá lấy một đồng, có lẽ có tác dụng cực kỳ quan trọng nào đó đối với hắn. Còn Shirley Dương thì vẫn truy đuổi hung thủ ráo riết, tất nhiên cũng đang ở trong rừng.

Bốn mắt hỏi tôi tiếp theo định làm gì. Tôi đáp bằng giọng khẳng định: "Trong cái khu mộ quý đó còn có rất nhiều bí mật, tôi định một mình xuống đó xem xét một chuyến, mọi người không cần đi theo mạo hiểm."

Những người khác đồng loạt phản đối. Tuyền béo bảo: "Lão Hồ, cậu quá xảo quyệt, có tí tiền chia chác là đòi hất văng anh em đi, không để cho ai xơ mũi gì." Ba người còn lại hòa theo, tôi đành phải đồng ý để cả đám cùng đi xuống, nhưng tất cả vẫn phải theo quy định cũ: Nghe lệnh tôi.

Adong thật sự không muốn dẫn đường cho chúng tôi, bởi vậy Đầu Trọc đã cho anh ta một ít thuốc men rồi bảo anh ta tự quay về thôn Titamar. Tuyền béo nảy sinh ý nghĩ xấu, tóm lấy tên tù trưởng, nói: "Thằng ranh này là người bản địa, bắt hắn dẫn đường cho chúng ta có thể coi là một biện pháp không tồi." Tôi nghĩ, tuy rằng ngôn ngữ bất đồng, nhưng chúng tôi chỉ còn cách Cây cầu ma chỉ vài ngày đường, đội ngũ của Cây Sào lại vượt lên trước chúng tôi một bước, mang hắn theo không phải chuyện xấu. Vì vậy, hai đứa tôi hòa nhau đe dọa, ép tên tù trưởng Mặt Nạ đi vào sào huyệt của Malik.

Lần thứ hai đi vào trong mồ chôn tập thể của đám thầy mo, tâm trạng của tôi khác hẳn với lần trước. Trước đây, chúng tôi mang tâm trạng "Đi một chuyến cho biết" mộ của người ngoại quốc để thỏa lòng hiếu kỳ. Còn hiện giờ, khi chúng tôi đã biết được nguyên nhân thực sự của sự biến dị sau khi chết của người Cramer, thành ra tự nhiên sinh ra tâm trạng sợ hãi vô cớ. Cũng là kẻ đào vàng, kẻ trộm mộ, nhưng thực ra đám người đào vàng thời Thanh mạt kia đã gặp phải oan trái gì, mới đến mức rơi vào thảm cảnh người không ra người, quỷ không ra quỷ như vậy, chẳng những đánh mất mạng sống của chính mình mà còn để lại tai họa cho con cháu, làm mất hết tài lộc phú quý của đời sau.

Năm người chúng tôi đi cùng nhau, dồn ép tên tù trưởng Cramer đi vào trong lòng hang. Bởi Đầu Trọc bị thương trên đầu, tôi không có ý định bắt lão phải mạo hiểm xuống hang, thế nhưng cái lão già cứng đầu cứng cổ này đã nổi khùng lên với tôi đến mức mắt long lên sòng sọc, đòi xuống dưới bằng được để còn ngăn hòn đạn mũi tên cho cậu cả nhà họ Vương của mình. Tuyền béo bảo: "Ông anh đúng là đồ chó săn, sắp chết đến nơi còn lo cho chủ." Đầu Trọc chẳng hó hé câu gì, cắn răng cố nhịn đau đi ở cuối cùng của đội ngũ. Trong lòng tôi tự hiểu, lão làm như vậy chẳng phải bởi lòng trung thành tới mức mù quáng với Vương Thanh Chính, mà chỉ vì không muốn phụ sự tín nhiệm của Vương gia lão gia tử - Thiên Vương lão tử Vương Phổ Nguyên.

Tù trưởng Mặt Nạ bị tôi và Tuyền béo kẹp vào giữa, mấy lần tìm cơ hội định chạy trốn, nhưng lần nào cũng bị Đầu Trọc dùng báng súng chặn lại. Tôi dỗ dành hắn: "Sau khi xuống dưới, chúng tôi sẽ không

bắt anh làm gì nữa. Anh chỉ cần đứng im một chỗ, đừng có chạy loạn khắp nơi sờ mó lung tung là được." Đầu Trọc phiên dịch lại cho hắn nghe. Sau khi tên tù trưởng Mặt Nạ nghe nói xong, mặt biến thành trắng bệch. Tôi đoán nhất định lão này đã tự ý thêm thắt vài câu hung ác để hù dọa tên tù trưởng, nhưng tôi không có ý định can thiệp vào, chỉ cầu mong sao chuyển đi này có thể tìm ra manh mối, rồi dẫn tất cả mọi người bình an ra khỏi cái khu mộ tập thể này.

Vừa xuống tới đáy động, cậu ấm họ vương và Bốn mắt đã châm đuốc làm từ phân dê mà chúng tôi đã chuẩn bị sẵn từ trước lên, rồi cắm tại chính giữa cái động chôn người. Phần mộ đám thầy mo trên hẹp dưới rộng, không khí không lưu thông tốt, tôi sợ đường khí tiêu hao quá nhanh cho nên chỉ mang theo hai bó đuốc. Tuyền béo lấy từ trong bọc ra một đoạn nến, bảo với tôi: "Sáp ong rừng đấy, tở đã sai đám người nguyên thủy cạy từ tổ ong ra, bắc nến tết bằng cỏ khô, có còn hơn không. Lão Hồ cậu cầm lấy mà dùng tạm!" Tôi cầm lấy cây nến mà Tuyền béo đã tỉ mỉ làm ra, châm vào ngọn lửa trên bó đuốc, sáp ong chọt tỏa ra khói trắng, ngọn lửa nhỏ chập chờn bùng lên.

Tôi cầm đoạn nến đó ở góc đông nam của phần mộ, rồi bảo với mọi người: "Mặc dù có vẻ mê tín, nhưng quy tắc do cha ông định ra, chúng ta cứ thế làm theo. Chúng ta đã làm đúng phép tắc, nếu như lát nữa có xảy ra tai vạ, chúng ta ra tay mới không bị đuổi lý."

Bốn mắt mở quyển sách da cừu của thầy mo ra xem, quan sát khắp bốn vách động rồi bảo với tôi: "Bên trong tập tài liệu ghi chép vị trí 'Khu mộ quý' không được chính xác cho lắm, về cơ bản có thể kết luận là nó nằm ngay dưới chân chúng ta. Tuy nhiên, cửa vào ở đâu, đi vào bằng cách nào, lão thầy mo lại không hề ghi chép lại, chúng ta giống hệt như đám ăn trộm không tìm thấy cửa vào, chỉ biết đứng ngoài nhìn mà nhỏ rãi."

Tôi đáp: "Trong quan niệm của người Anh Điêng không có khái niệm về cái chết, họ cho rằng sau khi chết đi, hồn phách rời khỏi xác thịt là để bắt đầu một cuộc sống mới. Cho nên, phong thủy khẳng định là có, không nên nhìn thấy họ vứt bừa thi thể vào một nơi hoang vắng để mặc cho chúng phân hủy mà làm tưởng. Chúng ta chỉ có thể dựa vào cách thức bố trí của phần mộ tập thể này để phán đoán kiểu dáng mộ của thầy mo rồi đi thông qua đó để xuống dưới, giống như đánh một ván cờ tướng vậy." Tôi nói như vậy, một mặt là để động viên mọi người, giúp cho họ yên tâm hơn; Mặt khác là giúp cho chính mình xâu chuỗi mạch lạc lại toàn bộ câu chuyện. Nếu đánh giá hình dáng bên ngoài theo 'Thập Lục Tự Phong Thủy Bí Thuật', tướng huyết của ngôi mộ người nước ngoài này là 'gà trống đẻ trứng' - một việc không bao giờ xảy ra. Không riêng gì tôi, nói rộng ra, có lẽ ngay cả một người mang ba phù là Trương Tam Liên Tử cũng chưa bao giờ có cơ hội như vậy. Tôi vén tay áo lên, đứng giữa cửa động, nhìn lên bầu trời: "Tính chất địa lý giữa Nam Bắc bán cầu khác hẳn nhau; Địa thế, nước chảy, hướng gió, toàn bộ đều không chuẩn xác. Chỉ có thể dựa vào sao trên trời để định vị." Trong Thập Lục Tự Phong Thủy Bí Thuật, đứng đầu là một chữ "Thiên". Bản thân tôi là người luôn coi trọng thực tiễn hơn lý thuyết, cho nên chỉ có kiến thức nửa vời về những diễn giảng theo hai đạo hắc, hoàng từ chữ "Thiên" trong cuốn sách đó về vị trí sao trời, khí tượng, cho nên chỉ biết lý luận suông. Lúc này bắt tôi phải xác định vị trí huyết mộ, trong lòng quả thực là không nắm chắc một chút nào. Tuy nhiên đã trót mở miệng khoác lác, mọi người đều lăm lăm xéng công binh kích động chờ đợi tôi chỉ ra vị trí cát tường, tôi chẳng còn thời gian đâu mà lo với nghĩ, đành phải vận dụng hết toàn bộ kiến thức trong đời ra để tính toán. Sào huyết Malik, một ngọn núi hùng vĩ độc lập cao vút tận mây xanh, xét theo vị thế là một con rồng lạc loài. Bản thân con rồng này ẩn chứa một luồng sát khí, thuộc mộc. Để khắc con rồng dữ này, đám người đào vàng thời Thanh mạt đã phá hủy hết cây cối trên núi, lại dùng vôi tôi rải xuống khiến cho trong vòng trăm năm nơi đây khó mà mọc nổi một ngọn cỏ. Muốn xác định vị trí cát tường ở nơi thế này, nếu không phải là sao Cơ thì chắc chắn là Giác của Thiên Hoàng Dương, nằm ngay ở phía nam của hai sao này. Xét theo phương thức đó, vị trí mắt chủ lập tức trở nên rõ ràng có thể thấy được

ngay. Tôi đo đạc chiều dài, rộng của cái động chôn người, cuối cùng xác định cửa vào khu mộ quý nằm ở góc tây bắc lệch bắc của đồng kén xác chết.

Mặt nạ tù trưởng đứng im ở bên cạnh bó đuốc, từ đầu đến giờ không dám hé răng. Thấy chúng tôi muốn di chuyển kén xác chết của các thầy mo, hăn lập tức vung bàn tay to như cái quạt xông tới ngăn cản. Hăn túm lấy ống tay áo của tôi, luôn mồm van xin lạy lạy. Đầu Trọc phiên dịch lại: "Tên lông vàng này bảo rằng từ xưa đến giờ mộ thầy mo luôn là thánh địa của người Cramer, thầy mo hi sinh thân mình ở chỗ này để trấn giữ sào huyệt của ác ma. Nếu như chúng ta tự tiện di động thi thể sẽ bị ma quỷ trả thù, ngay cả anh linh đám thầy mo cũng sẽ không tha cho chúng ta."

Cậu ấm họ Vương đập vào tay tên tù trưởng, trợn mắt nói: "Đừng có con mẹ nó vừa ăn cướp vừa la làng, đám thầy mo của các người vừa mọc sừng vừa thủng lỗ chỗ, chỉ nhìn cũng biết không phải loại tốt lành gì cả. Cậu đây chẳng tin cái giếng chôn bên dưới còn giống yêu quái hơn cả đám thầy mo của các người. Người ra chỗ nào mát mẻ mà ngồi đợi, đừng có ở lại đây cản trở cậu đây làm việc quan trọng."

Đến lúc này, Tuyền béo và Bốn mắt đã di dời đại bộ phận kén xác chết, làm góc Tây Bắc trống ra một khu đất lớn. Vương Thanh Chính không chịu nổi, cũng chạy tới một cái kén xác chết, dùng hai tay ôm lấy nó để bê ra chỗ khác. Đầu trọc đương nhiên không đời nào để cho cậu chủ nhà mình làm loại công việc nặng nhọc, định lại gần giúp đỡ y. Tôi định qua bên đó giúp mọi người một tay thì chợt nghe thấy cậu ấm họ Vương hét lên chói tai. Tôi giật mình, vội vàng chiếu đèn pin qua bên đó, bắt gặp Đầu Trọc đang đứng cách cậu ấm họ Vương tầm hơn nửa mét với vẻ mặt hoảng hốt, còn cậu cả đó đang hoảng sợ ra mặt nhìn hai tay mình. Tôi chiếu đèn pin vào tay y, thấy ngay trên cánh tay trắng bóc mịn màng của y phủ đầy những vết ban nấm mốc màu xanh lá, trông giống như nổi lên vô số đồng tiền màu xanh. Còn cái kén xác chết bị y vứt chỏng chơ dưới đất, bên ngoài cũng mọc lên một lớp nấm mốc màu xanh dày chi chít.

Tuyền béo rú lên: "Thằng ranh này, mới có vài ngày không tắm rửa làm sao lại mọc đầy nấm mốc như thế này?"

Bốn mắt đá vào cái kén xác chết lăn lóc trên mặt đất một cú: "Điểm cốt yếu là nấm mốc mọc lên từ xác người, mấy cái xác này cũng có."

Cậu ấm họ Vương chưa bao giờ từng gặp phải việc thế này, nóng nảy đến mức hét cào lại gãi, chỉ thiếu mỗi nước tháo rời cả cánh tay của mình ra. Tôi giữ chặt lấy hai tay y, bảo với Đầu Trọc: "Đừng có đứng đắn ra đó, còn, mau lấy cồn ra đây."

Đầu Trọc giật mình hiểu ra, vội vàng mở ra ba lô để lấy cái bếp đèn cồn ra. Có lẽ là do quá mức hoảng hốt, lão giật mấy lần mà không thể lôi được cái bao chất lỏng ở dưới bếp đèn cồn ra. Bốn mắt giành lấy cái đèn, dùng khăn tay bọc lấy cái đèn cồn rồi đập một phát, phần lớn lượng cồn thấm hết vào chiếc khăn tay. Tôi cầm lấy cái khăn tay rồi chà mạnh nó lên trên cánh tay của của cậu ấm họ Vương. Chỗ bị cồn chà lên, nấm mốc màu xanh lập tức bốc hơi gần như sạch sẽ, tạo thành một lớp khói màu xanh da trời kỳ dị. Cậu ấm họ Vương méo hết mặt mày, luôn mồm gào lên đau đớn, muốn giãy ra. Đầu Trọc xông tới ghì chặt vai y, bảo tôi sát nhanh hơn. Sau khi được chà sát liên tục bằng cồn, khói xanh không ngừng bốc lên từ cánh tay của cậu ấm họ Vương, đám nấm mốc màu xanh hình đồng tiền nhanh chóng bị chà sạch sẽ.

"ĐM, họ Hồ kia, anh định giết người chắc!" Cậu ấm họ Vương ngồi phệt dưới đất, ôm lấy tay mình, đau đớn mức mồm miệng méo xệch. Tôi thấy mặc dù y vẫn còn đau, nhưng không còn vấn đề gì đáng lo ngại, cho nên chẳng thèm tính toán với câu chửi bới bất lịch sự của thằng ranh này. Bởi vì bị chà sát nhiều

lần bằng cùn, chỗ da bị y gãi nổi lên vô số vết bầm máu, vừa đỏ vừa sưng khiến người khác hết sức sợ hãi. Chỉ sợ chậm thêm vài phút thôi, cả cánh tay cũng bị y cào tước hết ra.

Lòng vẫn chưa hết sợ hãi, tôi dùng báng súng gầy tấm vải liệm bên ngoài xác chết ra, trên bề mặt tấm vải mọc kín mít một lớp lông xanh dài tầm một inch. Tù trưởng Mặt Nạ kinh sợ tới mức ngồi xụi lơ dưới đất, luôn mồm hét lên phải ra khỏi đây. Đầu Trọc nói: "Cái thứ này cho dù không có nguy hiểm gì, nhưng vẫn rất chướng mắt, hay là dùng lửa đốt sạch nó đi."

-----**Trở lại [Mục lục](#)**-----

Chương 22: Bùa Mô Kim (3)

Dịch: gaygioxuong
Nhóm dịch skyismine
Nguồn: bachngocsach.com

Cậu ấm họ Vương hét lên: "Ai bảo thứ này không nguy hiểm, nhìn cánh tay tôi đây này!"

Tuyền béo cực kỳ tiếc rẻ: "Tốt xấu gì cũng là một món đồ cổ, nếu mang về có khi viện bảo tàng sẵn sàng trả giá rất cao để thu mua cũng chưa biết chừng. Đốt đi có phải là hơi đáng tiếc hay không."

Tôi bảo: "Cái tật xấu háms tiền của cậu tốt nhất là để xuống bên dưới cái khu mộ quý kia rồi hãy phát tác. Cậu nhìn đi, xung quanh đây có tầm một trăm cái kén xác chết, chỉ có góc đông bắc là mọc đầy nấm ở bên ngoài, dưới đất hiển nhiên có thứ gì đó khác lạ. Nếu cậu cứ cố tình mang tấm vải liệm xác mọc theo, ai biết được sẽ gặp phải tai vạ nào nữa."

Tuyền béo bảo lo nghĩ như vậy là hợp lý, nếu thế thì tốt hơn hết là đốt nó đi. Tôi bảo mấy người còn lại đưa tấm vải liệm xác chết đã mọc nấm mốc đến một góc để thiêu hủy, rồi lại quay về chỗ góc tây bắc quan sát thì tìm thấy chỗ mé phải khu đất trống sát vách động chẳng hiểu sao lại có một vệt trống màu xanh lục, giống như một loại cỏ màu xanh thẫm mọc lan tràn trên mặt đất, diện tích không lớn lắm, cùng lắm chỉ khoảng tầm một mét vuông.

"Mọi người nhìn xem, mảnh đất này đã mọc đầy nấm mốc hình tròn, chỉ sợ dưới nền đất có vật nào đó không sạch sẽ thấm thấu lên phía trên. Nếu như không có những cái kén xác chết này nằm ở đây năm này qua năm khác, hấp thụ thứ nấm mốc đó, chỉ sợ cả quả núi này đã bị chúng ăn mòn đến rỗng cả ruột. Bản ghi chép của lão thầy mo quả thật không sai, bên dưới mộ thầy mo có vật gì đó."

Tuyền béo và Đầu Trọc thuộc về phái hành động, hai người vung xẻng xúc gọn đám nấm mốc trên mặt đất vào một chỗ. Bốn mắt nói: "Còn có thể trừ độc, cũng có thể làm chất đốt để chiếu sáng, không thể tiếp tục lãng phí vào cái đám nấm mốc màu xanh này. Chúng ta cứ đào xuống dưới, nếu thật sự không còn cách nào khác thì mới dùng cồn trừ độc."

Tôi cầm xẻng công binh lên đào hố cùng với mọi người. Tên tù trưởng Mặt Nạ quỳ trước kén xác chết của thầy mo Cramer, hát lên một khúc ca dao mà tôi chưa bao giờ từng nghe thấy. Đầu Trọc nói: "Đây là bi khúc mà những người nguyên thủy hát ở lễ tế tổ. Có lẽ tên tù trưởng ấy náy, cảm thấy mình đã dẫn sói vào nhà làm hỏng mất phong thủy của tổ tiên."

Tuyền béo khinh thường bảo: "Giờ ai là sói ai là dê còn chưa biết được! Anh nhìn tranh vẽ trong quyển sách của lão thầy mo đi, vừa ăn thịt người vừa lột da. Nếu không nhờ dân đào vàng chúng ta tới từ sớm, thuần hóa những người nguyên thủy Cramer này thì có lẽ giờ chúng ta đã bị cái đồ lông lá này nướng chín nuốt vào bụng mất rồi. Đào nhanh lên nào! Đào thẳng xuống mộ đám quý một sừng rồi chúng ta sẽ xả giận thay cho các bậc tiền bối."

Đừng thấy sào huyết Malik không có lấy một ngọn cỏ, đá sỏi khắp nơi trên mặt đất mà lầm tưởng. Toàn bộ điều đó là do người đào vàng thời Thanh mạt đã sử dụng bí thuật phong thủy, biến đổi hoàn cảnh

tự nhiên của nơi đây. Mặc dù vậy, thay đổi được hiện tượng không thay đổi được bản chất, sau khi đào hết lớp đá vụn bên trên cái động chôn người đi, đất đai phì nhiêu phía dưới lập tức đập vào mắt chúng tôi. Loại đất đỏ này tươi xốp màu mỡ, cực kỳ thích hợp cho các loại thực vật sinh trưởng. Mặc dù chúng tôi đào hố rất tốn sức, nhưng vẫn dễ dàng hơn khi đào lớp đá sỏi ở bên trên. Bởi vì bên trong cái động chôn người này rộng rãi thoải mái, hơn nữa cũng chẳng cần phải lo có người đến hít tay trên, cho nên việc phân tán đất lẫn thông khí đã bị chúng ta bỏ qua. Năm người thay phiên đào hầm và nghỉ ngơi. Công việc đào hầm tiến hành chưa quá nửa giờ, chúng tôi đã đào thông tới khu mộ quý.

Bởi vì không dám xác định không khí bên dưới có độc hại hay không, chúng tôi đeo mặt nạ phòng độc rồi lần lượt xuống dưới hầm. Bởi vì chỉ có năm cái mặt nạ, dĩ nhiên là không thể ép tên tù trưởng xuống dưới cùng với chúng tôi. Cậu ấm họ Vương sợ hãi chạy trốn, đề nghị trói gô hắn lại bằng dây thừng, nhưng bị tôi phản đối kịch liệt: "Hắn là con người, không phải súc vật. Mặc dù đầu óc hắn vẫn chưa được khai hóa, nhưng cậu vẫn không được làm nhục hắn như vậy."

Đầu Trọc nói: "Vậy thì đánh gãy chân hắn cho đỡ sinh ra phiền phức."

Tuyền béo "xùy" một cái: "Hai chủ tớ các vị đừng có nêu ra những ý kiến vớ vẩn nữa. Một không có dây thừng, hai không có viện binh, hắn chạy đi đâu được? Bay lên trời chắc!"

Tôi chốt lại: "Nếu vậy, hay là tôi sẽ mạo hiểm đeo mặt nạ xuống dưới, sau khi xác định được không khí không bị độc hại, mọi người mới dẫn hắn xuống. Nếu không khí có độc, một trong số các vị ở lại trên để canh giữ hắn. Làm như vậy nếu ngộ nhỡ bên dưới có xảy ra chuyện gì thì cũng dễ dàng cứu giúp, không đến mức tất cả cùng chết chum."

Tuyền béo đeo mặt nạ phòng độc lên, vẫy tay với tôi rồi nhảy luôn xuống hầm. Tôi vội vàng đeo mặt nạ rồi xuống nhảy luôn theo sau cậu ta. Đèn pin hình chữ L có ưu điểm là nhẹ và bền chắc, toàn bộ linh kiện đều được chế tạo từ nhựa plastic, còn có móc đeo, có thể cài vào miệng túi áo quần. Tôi móc đèn pin lên túi ngực áo, tóm lấy sợi dây thừng đã được Đầu Trọc buộc chắc chắn, trượt vào một cái xuống tận đáy động. Tuyền béo xuống đáy động trước tôi, đã kịp châm đuốc rồi cắm trên mặt đất. Ngay khi hai bó đuốc cháy lên, toàn bộ khu mộ quý hiện ra rõ ràng.

"Thật sự là giống y như đúc! Lão Hồ, cậu nói như thánh vậy!" Thấy khu mộ quý quả nhiên được xây dựng theo cấu trúc y chang như mộ thầy mo ở bên trên, Tuyền béo nói bằng giọng thán phục, "Phải công nhận tri thức chính là sức mạnh! Đọc sách đúng là tốt thật, không đọc sách thì làm sao mà biết được ở đâu có mộ cổ, không biết ở đâu có mộ cổ thì làm thế nào mới vượt khó làm giàu được!"

"Cậu đi chặn lợn đi, như vậy cũng vượt khó làm giàu mà." Cách cái mặt nạ phòng độc, âm thanh nghe cứ ù ù trầm trầm. Tôi giơ cây đuốc soi xung quanh một lượt rồi bảo với Tuyền béo, "Chúng ta đã nói trước là sẽ không động tới một cây kim sợi chỉ của nhân dân, cho nên cậu đừng có nghĩ mãi đến những đồ vàng mã kia cho mệt xác. Thế này nhé, tớ sẽ bỏ mặt nạ ra, nếu xác định không có vấn đề gì thì cậu chạy ra chỗ cửa hầm đốt pháo sáng lên để báo hiệu cho những người ở bên trên xuống."

Sau khi tháo mặt nạ ra, tầm nhìn rõ ràng tốt hơn nhiều. Tôi hít sâu vài hơi, phát hiện không có vấn đề gì lớn, có thể thấy được khu mộ quý này cũng giống như cái mộ thầy mo, cũng có lỗ thông gió với bên ngoài. Tôi giơ ngón cái lên với Tuyền béo, cậu ta gật đầu rồi lấy pháo sáng ở trong bọc ra đốt, vung vẩy ra hiệu lên phía trên cửa hầm. Tôi nhìn khắp xung quanh, phát hiện cái động này không có dấu vết đào bới của con người. Toàn bộ hang quật liền mạch, không thấy cái ngách riêng biệt nào, nói chi là quan tài, bốn

vách động đen là đá liền khối. Dùng ngọn đèn chiếu vào, phát hiện trên vách đá có hình điêu khắc.

"Ồi cha, cò đại ở đâu ra thế này, buốt quá!" Cậu ấm họ Vương vừa xuống đến đáy thì bị mất thăng bằng, ngã sấp mặt xuống đất rồi ôm lấy bàn tay kêu lên đau đớn. Tôi nói khu mộ này cả trăm dặm không có một sinh vật, đừng nói chi đến cò, ngay cả kiến cũng không tìm thấy một con. Cậu đã va đầu vào đá chắc?

"Đá có thể cắm sâu vào trong thịt sao? Ồi, ối, đau quá!" Cậu ấm họ Vương lắc tay phải, luôn mồm kêu đau. Bốn mắt, tù trưởng rồi đến Đầu Trọc cũng lần lượt nhảy xuống.

-----Trở lại [Mục lục](#)-----

Chương 22: Bùa Mô Kim (4)

Dịch: gaygioxuong
Nhóm dịch skyismine
Nguồn: bachngocsach.com

Vừa xuống đến nơi, Đầu Trọc vội vàng kiểm tra vết thương cho cậu cả nhà mình. Tới xán lại, bật đèn pin lên chiếu sáng thì thấy lòng bàn tay phải của Vương Thanh Chính bị một cái gai nhọn hoắt vừa mảnh vừa dài đâm vào. Tuyên béo nói: "Kì lạ, có ai đã từng nhả xương gà trong cái động này hay sao?"

Bốn mắt tóm chặt tay cậu ấm họ Vương, dùng đầu ngón tay khều đoạn xương đâm đó: "Không phải xương gà, là xương người."

Đầu Trọc ấn ngón tay cái lên vết thương, sau đó nhẹ nhàng miết, lôi đoạn xương đó ra. Sau khi lấy ra, lão sẫm soi dưới ánh đèn một lúc lâu: "Một đoạn xương mảnh thế này, tại sao có thể là của con người được. Tần luật sư, cậu đừng có dọa mấy người chúng tôi."

Bốn mắt trợn trắng mắt, nói: "Có phải là xương người hay không, chính các vị tự nhìn dưới đất mà xem."

Tôi xuống đây lâu hơn mấy người họ, nhưng chỉ lo quan sát bức vẽ trên vách đá, chưa từng nhìn xuống đất. Bốn mắt vừa nhắc nhở, chúng tôi đồng loạt nhìn xuống đất. Lúc trước, tôi vẫn cứ tưởng dưới chân mình là đá vụn lổn nhổn, đến giờ mới phát hiện ra, xương trắng phủ kín cả nền động, hầu như đã vỡ vụn thành mảnh vụn.

Nếu như không phải trong góc còn có vài xác chết chưa bị phân hủy hết, đảm bảo không một ai có thể tưởng tượng ra, nền khu mộ quý này không phải được phủ một lớp đá thạch anh trắng, mà là xương người chi chít. Tôi bước tới kiểm tra một bộ xương người còn chưa nát vụn. Chân tay bộ xương này dài ngoẵng, đầu lâu to gần gấp đôi của người bình thường, điều kỳ lạ nhất là giữa trán còn gồ lên. Mặc dù đã bị không khí dần ăn mòn đến mức không còn rõ hình dạng, nhưng nếu cẩn thận quan sát thì vẫn có thể phát hiện có một cục xương mọc lên giữa trán. "Những người được chôn ở đây cũng là thầy mo Cramer mọc sừng trên đầu hay sao?"

"Tôi lại không thấy vậy," Tôi cầm một đoạn xương đùi lên, đưa sát vào chân mình để so sánh, "Các vị nhìn xem, dài hơn gấp rưỡi, ít nhất cũng phải dài tầm 2-3m."

Vương Thanh Chính mỉm cười: "Thế nào, chẳng lẽ không cho phép người Cramer họ cao hơn họ Hồ nhà anh hay sao?"

Bốn mắt nói: "Chiều dài xương cốt con người tương ứng với chiều cao. Lấy quản lý làm chuẩn, cao tầm một mét tám, vậy thì với những cái xương như thế này, chủ nhân của nó phải cao tối thiểu ba mét." Anh ta vừa nói, vừa nhặt lên một đoạn xương, "Đây không phải là hiện tượng cá biệt, trong động này nhặt bất cứ một khúc xương nào cũng đều là có chiều dài tương ứng. Điều đó đã chứng tỏ, những người được chôn ở đây khi còn sống có chiều cao bình quân tầm ba mét, khác hẳn với người Cramer mà chúng ta đã gặp. Cho dù hoàn cảnh tự nhiên làm cho giống người đột biến thì cũng tuyệt đối không thể nào phát sinh trong

thời gian ngắn. Cho nên, những cái xác được chôn dưới này đương nhiên khác loại với những cái xác trong khu mộ tập thể ở bên trên, chúng không phải là xác của thầy mo Cramer."

"Tôi chưa bao giờ từng nghe nói, có chủng tộc nào lại có thể đạt tới chiều cao bình quân hơn ba mét." Đầu Trọc với tay lên để ước lượng: "Đây là điều khó mà tin nổi. Trong khu mộ quý này thực ra chôn những kẻ nào, họ có phải là con người không?"

Tôi nhớ đến nội dung trong quyển sách da cừu của lão thầy mo. Đám trộm mộ thời Thanh mạt đã đi tới châu Mỹ bằng tàu hàng của công ty Đông Ấn Độ Dương. Ban đầu, họ muốn tìm quặng vàng nằm sâu trong rừng. Nhưng cuối cùng, nhờ vào truyền thuyết của người bản địa lẫn may mắn mà tìm thấy khu vực có hình dạng đặc thù, họ đã kết luận bên dưới sào huyết Malik có một khu mộ lớn; Bởi vậy mới nổi lòng tham thực hiện việc đào hầm quật mộ ở vùng hoang dã nơi xứ người, nhưng có ngờ đâu gặp phải tai họa trời giáng, đào lên một cái động quý chôn muôn vàn "Quý quái". Trong số năm người đàn ông vượt trùng dương để thay đổi cuộc đời lúc đầu, chỉ còn lại hai người sống sót chạy ra khỏi mộ. Hai người bị lạc ở sâu trong rừng nhiệt đới, không thể tìm thấy đường ra, cuối cùng trên đầu cả hai còn mọc lên sừng quý, khắp người bị thủng lỗ chỗ, biến thành hình dạng của đám quái vật được chôn dưới động quý. Kẻ buôn đồ cổ người Nam Dương cho rằng đó là bởi ma quỷ quấy phá, mình đã trúng phải lời nguyền rủa đối với kẻ trộm mộ, vì vậy đã tiến hành xây dựng thế "Kim kê ấp Phượng" ở bên trên, nhằm phá phong thủy, cắt đứt sát khí của khu mộ quý. Sau khi chết, ông ta được người sống sót duy nhất còn lại chôn trong khu mộ theo thế phong thủy, với mục trấn áp. Về sau, bởi vì hình hài biến thành quái dị không thể nào dung nhập vào xã hội văn minh được nữa, người trộm mộ mọc sừng quyết định ở lại trong rừng, thông hôn với thổ dân bản địa. Do có ngoại hình khác thường, cùng với tri thức khoa học tương đối tiên tiến, ông ta đã được thổ dân tôn làm thánh hiền, trở thành thầy mo của bộ lạc. Hơn nữa, chức thầy mo này lại được con cháu đời sau của kẻ trộm mộ đó cha truyền con nối, chẳng biết đã truyền qua bao nhiêu đời. Dù những gì xảy ra đã dần chìm vào quên lãng, nhưng con cháu của kẻ trộm mộ vẫn vĩnh viễn không bao giờ quên, họ bị ám bởi một lời nguyền đáng sợ, cho nên trước khi chết người nào cũng sẽ tới khu mộ do đời trước xây dựng để kết thúc cuộc đời. Bởi vì riêng chỗ đó mới chính là cõi đi về của họ.

Về phần huyết mộ dưới khu mộ quý, trong quyển sách da cừu lão thầy mo không hề nói rõ ràng thực chất là chôn thần thánh phương nào. Tôi nghĩ, thứ nhất là do thời gian quá lâu, lão thầy mo chưa chắc biết được đời trước chính xác đã thấy được những gì; Thứ hai, dù cho biết được điều gì đó đi nữa, lão chưa chắc đã dám ghi chép lại, có thể là do sợ con cháu mình xông bừa vào trong khu mộ quý, gây ra tai họa còn lớn hơn.

Điều quan trọng là những người khổng lồ bị cắt mất sừng trước mặt chúng tôi, thực ra là người nào. Tại sao họ lại bị chôn ở đây, họ lại có năng lực đặc biệt nào mà lại có thể nguyên rủa người khác sau khi đã chết, khiến cho một đám trộm mộ biến thành hình hài quái dị người không ra người, quý không ra quý, từ đó về sau có nhà mà không về được. Tôi ký thác hy vọng tìm kiếm đáp án lên những bức vẽ trên vách động, bèn bảo với Vương Thanh Chính: "Cậu cả Vương, nếu đúng là sinh viên tốt nghiệp trường danh giá, chắc cậu phải có cách nhìn độc đáo nào đó về bức họa trên vách đá kia chứ?"

Suốt cuộc hành trình, Vương Thanh Chính đã không ít lần bị chúng tôi chế nhạo coi thường. Nghe thấy tôi hướng mình học hỏi, y cười tít cả mắt lại: "Đúng vậy đúng vậy, Vương Thanh Chính tôi là ai chứ, sinh viên cao học của Harvard đó! Lưu Manh, rọi đèn lên, để tôi nghiên cứu những bức bích họa này kỹ càng một lượt."

Tôi nói vậy giống như đang lấy lòng y, nhưng thật ra là muốn phân tán sự chú ý của mọi người. Có rất

hiều người, bởi vì dưới lòng đất tù tội, không có ánh sáng sẽ sinh ra ảo giác về mặt thị giác. Hơn nữa, trong khu mộ quý lại còn chôn xác người khổng lồ một sừng, riêng điều đó đã gây ra hiệu ứng khủng hoảng. Bảo Vương Thanh Chính tìm hiểu những bức vẽ trên vách động, giảng giải cho đoàn người một vài mẫu chuyện về lịch sử đương nhiên sẽ tốt hơn là bịa ra vài mẫu chuyện ma quái thần thoại rồi kể ra sẽ càng làm cho mọi người hoảng loạn hơn. Trong các mộ cổ, tôi đã từng nhìn thấy không ít những tấm bia đá có khắc tranh, nhưng phần lớn trong số đó là kiểu vẽ chi tiết trực quan của Trung Quốc. Tranh khắc đá trong hầm mộ có hai loại, loại thứ nhất là mô tả cuộc đời của người đã chết, loại thứ hai là miêu tả thế giới sau khi chết. Ngoài ra còn loại thứ ba, đó là những bức tranh khắc đá đơn thuần về mặt thờ cúng. Chúng được khắc trong hầm mộ phần nào đó là vì mục đích răn đe. Về phần là để phòng ngừa sau khi chết chủ nhân mộ bị yêu quái quấy rối, hay là để đe dọa đám trộm mộ mộ kim, vậy thì hoàn toàn dựa vào đánh giá của người đời sau.

Vương Thanh Chính móc một quyển vở nhỏ ra, vừa ghi chép vừa giảng giải: "Bức tranh khắc đá trên vách này đại khái là mô tả chiến thắng ác thần của người Anh Đêng - con cháu thần Mặt trời, bảo vệ thôn xóm. Những tranh khắc đá này không tuân tự theo thời gian, sau này cần xem xét lại mới sắp xếp lại chính xác được. Để tôi xem tranh trên bức vách khác rồi nói tiếp."

Tù trưởng Mặt Nạ đã sợ kêu không thành tiếng trước những bức tranh của tổ tiên. Hắn quỳ xuống, dập đầu như già tôi theo nghi lễ hai tay giơ cao, mặt hướng lên trời trang trọng của người Inca.

Tuyền béo kín đáo thúc cùi chỏ vào tôi một cái, tôi và cậu ta đứng tách riêng ra một chỗ. Cậu ta thì thào hỏi tôi: "Thằng ranh kia nói có lẽ không chính xác lắm. Tôi thấy những bức tranh trên vách này chẳng có gì hay ho để mà nghiên cứu cả, chúng ta nên nhặt lấy mấy khối đá rời rời cho vào ba lô, mang ra ngoài đổi lấy đôla là tốt nhất. Ở lại đây nghe hắn khoe khoang làm cái gì, tìm đền thờ thần và Shirley quan trọng hơn."

Tôi đáp: "Chúng ta vào đây đã lâu như thế rồi, nhưng cậu thử nhìn hai cây nến bằng sáp ong mà cậu đã đốt mà xem, giờ là lúc chúng đang cháy mạnh nhất. Khảo cổ và trộm mộ khác nhau, dân khảo cổ chú trọng tìm hiểu về cuội nguồn của lịch sử hơn. Chúng ta đến tận đây rồi mà cả văn hóa lẫn lịch sử của người Inca đều chưa biết được nhiều, khó mà có được một ngôi mộ cổ như thế này, bên trong có thể ẩn giấu manh mối. Xem thêm một lúc nữa cũng đâu có sao, có lẽ sẽ tìm được manh mối về vị trí của đền thờ thần của người Inca cũng không chừng."

Tuyền béo ngẩng đầu, nhìn bức tranh phía sau chúng tôi, gãi bụng thắc mắc: "Lão Hồ cậu thử nhìn xem, đám người trong bức tranh này đang làm gì thế, tổ chức đốt lửa trại chắc?"

Tôi nhìn theo hướng ánh mắt cậu ta, bức tranh khắc đá phía sau chúng tôi khác hẳn với bức tranh mà cậu ấm họ Vương đã nghiên cứu, màu sắc chói sáng. Tôi thử sờ tay vào, kinh ngạc thốt lên: "Là bột vàng!" Tất cả mọi người giật mình vì tiếng kêu của tôi, Bốn mắt còn làm rơi cả kính. Chúng tôi gom hết toàn bộ đèn đuốc chiếu hết vào bức tranh tôi đã phát hiện ra. Trong ánh sáng chiếu sáng lòe, toàn bộ bức tranh trên vách phát ra ánh vàng chói mắt. Tuyền béo thiếu chút nữa đã cắn mất đầu lưỡi, hét lên: "Vàng, vàng làm thành tường. Ôi mẹ ời, bức tranh này tốn mất bao nhiêu tiền đây!"

Bức tranh này dài hơn sáu mét, rộng hơn bốn mét, điêu khắc một tổ hợp tranh liên hoàn miêu tả chiến tranh thời xưa. Tôi quả thực đã bị choáng ngợp trước bức tranh bằng vàng trước mặt, tiến lại gần sờ tay vào thử lại lần nữa, khẳng định như đinh đóng cột: "Không phải bằng vàng ròng, chỉ có họa tiết chính là được dát bằng bột vàng. Nội dung của bức tranh này đương nhiên vô cùng quan trọng, nếu không thì thợ vẽ

tranh đã chẳng coi trọng đến mức dùng cả bột vàng để dát lên bề mặt của nó."

Bức tường dát vàng bỗng chốc thu hút toàn bộ sự chú ý của chúng tôi. Không biết có phải là do tôi bị ảo giác hay không, trong ánh vàng chói lọi, ngay cả ngọn nến trong góc cũng phát ra ánh sáng rực rỡ màu vàng. Cậu ấm họ Vương như nhặt được bảo vật vô giá, oang oang than thở: "Bức tranh này quá quý giá, nó là bộ phận hạch tâm của cả câu chuyện. Trời ạ, mọi người nhìn đi, những gì chúng ta cần tìm đều có cả ở trong bức tranh này!"

Tôi nhìn chăm chăm vào bức tranh cẩn thận quan sát. Chính giữa bức tranh là người khổng lồ râu dài ba mắt, toàn thân vàng chói, một tay cầm búa, một tay cầm trượng. Ông ta ngâm mình trong hồ nước, hai tay ông ta giương lên trời. Sau lưng là cả một đội quân người Anh-điêng đi theo, trước mặt là vô số quái vật mọc sừng đang quỳ lạy. Ở một cảnh khác là cảnh tượng người đàn ông râu dài ba mắt đó dẫn dắt chiến sĩ Anh-điêng chôn vùi lũ quỷ mọc sừng đó vào hố sâu. Chiếc mặt nạ ba mắt người đàn ông râu dài đó đeo vô cùng quen thuộc đối với tôi, nó chính là cái mặt nạ ba mắt của công chúa Inca đã bị người của Cây Sào ăn cắp ở viện bảo tàng quốc gia.

Đầu Trọc đã đi theo bên cạnh Vương Phổ Nguyên một thời gian dài nên đã thuộc nằm lòng những gì họ đã nghiên cứu. Đối với lịch sử đế quốc Inca, lão thông thạo hơn bất cứ ai. "Thời điểm vua mới lên ngôi, người Inca sẽ dùng bột vàng trát lên toàn bộ cơ thể ông ta, sau đó còn bỏ vô số đồ vật bằng vàng xuống thánh hồ. Vua mới phải tắm rửa sạch sẽ bột vàng dát bên ngoài cơ thể trong hồ, tượng trưng cho việc hiến những gì quý giá nhất lên thần Mặt trời. Về phần tại sao lại có tục lệ này, đại khái là bởi trong thần thoại khai bờ mở cõi của người Inca, hai vị thần khai quốc là Manco Capac và vợ là Mama Oqlllo Vaco đã bắt đầu dẫn bước vào trần thế từ thánh hồ Titicaca. Cho nên người Inca tin rằng, nước là chất môi giới liên hệ giữa trần thế và cung điện của thần Mặt trời."

Tôi nói: "Ý của anh là, vào thời ấy, quốc gia giàu có đến mức trát cả bột vàng lên tường, hơn nữa lại vô cùng sùng bái thần Mặt trời thì chỉ có đế quốc Inca. Nội dung tranh trên tường miêu tả lịch sử người Inca chiến thắng quỷ một sừng hay sao?"

Vương Thanh Chính như mê như say, y tiếp tục giảng giải: "Kẻ mà họ chiến thắng không phải là quái vật một sừng, mà là Thiên Thần. Trong bức tranh khắc trên cao nhất của toàn bộ có biểu tượng mây và mặt trời của thần Mặt trời. Những người một sừng này đi từ trên trời xuống, họ dạy người Inca kỹ thuật gieo trồng và tri thức về thiên văn. Ở chỗ này này, mọi người có thể thấy một công trình khắc biểu tượng mây và mặt trời, một người đàn ông râu dài đội vương miện đang đứng trước cửa tiếp nhận chỉ bảo của thần Mặt trời, yêu cầu phải tiêu diệt Thiên Thần một sừng. Mọi người hãy chú ý tới biểu hiện của ông ta, mắt tròn tròn, mồm há hốc rõ ràng cho thấy đang trong cơn kinh hoàng. Nhưng trong tổ hợp tranh ở bên dưới, một cái mặt nạ ba mắt bằng vàng từ trên trời rơi xuống, sau khi người đàn ông râu dài vừa đeo nó lên, trong tay đã có thêm búa và trượng vàng, từ đó về sau có được sức mạnh thần thánh. Ngay thời khắc đó, vị vua Inca được ban sức mạnh thần thánh đó đã có được năng lực tiêu diệt Thiên Thần một sừng. Dưới sự chỉ huy của ông ta, người Inca anh dũng xông lên, cửa cụt sừng của Thiên Thần một sừng, sau đó cắt rời cơ thể bọn họ, chôn xuống nơi đây. Ngôi mộ này là nơi diệt vong của Thiên Thần một sừng, cũng là nơi khởi bước đến với phồn vinh của đế quốc Inca."

Trên bức tranh khắc đá hoành tráng miêu tả toàn bộ quá trình Thiên Thần một sừng bị tàn sát. Mặc dù chỉ là những đường nét đơn giản, nhưng hình ảnh Thiên Thần một sừng bị cửa sừng chặt đứt chân tay được khắc họa rất sống động. Đặc biệt là thời điểm bọn họ đồng loạt ngửa mặt lên trời gào rú, gãy chết. Người xem quả thực dường như đang có mặt ở hiện trường, chính tai nghe thấy tiếng kêu thảm thiết của bọn họ.

Sau khi xem xong những bức tranh tường này, cái tên "khu mộ quý" không còn khó hiểu nữa. Những kẻ bị chôn xác dưới huyết mộ ngầm dưới lòng đất này đều người của bộ tộc Thiên Thần một sừng. Vào lúc ấy, những kẻ thống trị lo sợ những Thiên Thần có những kiến thức khoa học kỹ thuật tiên tiến sẽ cướp mất quyền lực của mình, cho nên ngoài mặt tỏ ra nịnh nọt, nhưng bên trong lại mang lòng giết người. Lợi dụng lúc Thiên Thần ngủ say, bọn họ đã tàn sát sạch sẽ bộ tộc này. Trong tranh có một người khổng lồ đội vương miện, đeo mặt nạ vàng ba mắt, một tay cầm búa vàng, một tay cầm trượng vàng, chân giẫm lên đầu người một sừng chôn chặt thành núi, tuyên cáo vương quyền hoàn toàn giành thắng lợi trước thần quyền trong cuộc chiến cả ngàn trăm trước.

Tên tù trưởng dán sát người vào vách động. Dù lòng tràn ngập sợ hãi, nhưng hắn vẫn chỉ tay vào cái mặt nạ, rồi đưa tay úp lên mặt để ra hiệu, sau đó lại chỉ vào cây trượng vàng, liên tục làm động tác ra hiệu cầm xuống đất. Trọc đầu phiên dịch: "Hắn nói đó chính là cây trượng vàng của thầy mo trong bộ lạc, mà lúc trước người da vàng kia đã đổi lấy bằng cái mặt nạ vàng ba mắt. Về sau, khi thầy mo đã bị chết trong trận chiến với chúng tôi, hắn đã nổi lên dã tâm, tự chiếm lấy mặt nạ và búa vàng, tự phong làm Thần Vương 'Eulaben' kế tiếp. Giờ hắn hối hận khôn nguôi, cầu xin chúng ta cho mình được ở lại trong hang động này để sám hối chuộc tội trong suốt quãng đời còn lại."

Tôi bảo với tên tù trưởng: "Anh ở ẩn tiêu cực như vậy là phá hủy tương lai. Khi đối mặt với khó khăn chúng ta phải dũng cảm kiên cường vượt qua. Ở Trung Quốc chúng tôi, có một vị lãnh đạo có địa vị ngang với "Eulaben" của người Inca các anh, ông ấy dạy chúng tôi, không sợ phạm sai lầm, có can đảm sửa sai lầm đó mới là lựa chọn chính xác nhất. Anh nên giữ ý chí kiên định, đi giành lại bảo vật do tổ tiên để lại cùng với chúng tôi. Anh cứ nhìn bức tranh trên vách là hiểu, khi nào có được mặt nạ, búa và trượng vàng, anh sẽ biến thành thần, đến lúc đó lo gì không thể dẫn dắt các hương thân làm giàu, ra khỏi rừng nhiệt đới lạc hậu." Đầu Trọc phiên dịch lại những gì tôi đã nói, tù trưởng Mặt Nạ hiển nhiên rất động tâm, liên tục gật đầu với tôi.

Vương Thanh Chính si mê nghiên cứu nội dung trên bức tranh tường, Tuyền béo chế nhạo y khoe khoang kiến thức. Bốn mắt biện hộ cho y: "Cậu ấm họ Vương làm vậy hoàn toàn không phải vì cố ý khoe tài. Những người được học hành chính quy, tôi và anh không thể nào hiểu được đâu. Họ có ham mê đối với khảo cổ văn vật vượt xa người khác."

Tuyền béo vặn lại: "Chiều cách nói của anh, nếu đánh giá dựa trên mức độ say mê đối với đồ vàng bạc, chẳng phải tôi đã ngang tầm với giáo sư rồi hay sao?"

Tôi bảo: "Cậu hám của thì có, liên quan cái rắm đến đồ vàng bạc."

"Làm gì đến mức, họ Vương tớ đây đúng là ham mê của cải thật, nhưng yêu lá cờ chói ngời sắc đỏ hơn, cậu có cho tớ bao nhiêu tiền đi nữa cũng không thể làm phai mờ đi được tấm lòng son sắt của tớ." Tuyền béo dẫm chân lên đồng xương chất cao, thể hiện tư thế xung phong. Tôi phân tích: "Đến giờ có thể khẳng định, đây là một ngôi mộ vào thời kỳ đầu của đế quốc Inca. Đền thờ thần mà chúng ta muốn tìm có lẽ chính là cái đền ở trên bức tranh." Đối với chúng tôi, phát hiện này hết sức quan trọng. Thứ nhất, nó đã chứng minh đền thờ thần Inca đích xác là có thật; Thứ hai, nó đã giúp chúng tôi sửa chữa quan điểm sai lầm ngay từ ban đầu của chúng tôi. Kể cả Vương Phổ Nguyên, tất cả chúng tôi vẫn luôn cho rằng đền thờ thần Mặt trời trong rừng Amazon được xây dựng vào thời kỳ cuối của đế quốc Inca, khi mà họ lui về phòng thủ ở tuyến hai. Bức tranh đã cho thấy, đền thờ thần Mặt trời đã có từ rất sớm. Tuy nhiên, trong quá trình di chuyển và phát triển sau này, người Inca đã dần quên lãng nó đi. Mãi cho đến khi thực dân Tây Ban Nha xâm lược, cả đế quốc tan vỡ, lúc đó Quốc Vương mới nhớ tới vùng đất mà tổ tiên đã lưu lại cho đời sau ở

trong rừng sâu, vì vậy đã di dời cả nước. Chẳng trách vào thời điểm gặp nạn thời trước, công chúa Lilia vẫn tìm lại chiếc mặt nạ ba mắt trong đồng đồ nát cho bằng được, bởi nó là biểu tượng của Quốc Vương Inca của bà ta, là vật đã được thần Mặt trời ban cho.

Đến lúc này vẫn có hai bí ẩn tôi không tài nào hiểu được. Thứ nhất, sau khi công chúa Lilia và giáo sư Grimm kết hôn với nhau, tại sao họ lại vượt cả ngàn dặm để tới Trung Quốc, cuối cùng được người ta phát hiện ra đã bị chết cồng trong vùng băng giá vĩnh cửu trên dãy Andes; Thứ hai, tác dụng của cây trượng vàng trong bức tranh. Cây Sào đã tốn công mất sức trộm lấy chiếc mặt nạ trong viện bảo tàng, chẳng lẽ chỉ vì để đổi lấy cây trượng vàng của tù trưởng? Nếu thật sự là như vậy, cây trượng vàng tất nhiên đóng một vai trò quan trọng trong hoạt động tìm kiếm đền thờ thần, còn tác dụng đó ra sao thì nhóm người chúng tôi hoàn toàn không biết. Nghĩ tới đây, tôi tự nhiên thấy đau đầu, cảm thấy có một vài điểm mâu chốt nào đó đã bị quên lãng, nhưng không làm sao nhớ ra nổi.

Đầu Trọc nói tiếp: "Bí ẩn về chiếc mặt nạ vàng đã được phơi bày, giờ là lúc chúng ta phải lên đường rồi. Nơi này dù sao cũng là phần mộ, ở lại lâu chắc chắn không phải là điều tốt lành gì."

Vương Thanh Chính còn định nghiên cứu hết toàn bộ nội dung bức tranh. Trái ngược với tính cách cậu ấm thường ngày, lúc này y nghiêm túc ghi chép vào một quyển vở nhỏ. Tôi bảo với y khu mộ quý đã được chúng ta khai quật lên rồi, sau này nhà họ Vương các cậu muốn thăm dò nghiên cứu lúc nào mà chẳng được, giờ cần gì phải gấp. Đền thờ thần của người Inca còn đang chờ chúng ta ở phía trước, nếu làm mất cái ấn Bá Vương của tổ tiên, cậu sẽ không gánh nổi trách nhiệm đâu.

Cậu ấm họ Vương đang trong cơn mê say, không ai kéo đi nổi, xua tay nói: "Cứ thử kéo tôi đi thử xem, đánh chết cậu đây cũng không đi." Y còn chưa dứt lời, bó đuốc và ngọn nến trong góc động đột nhiên cùng tắt phụt cả hai. Trong bóng tối, không biết hàm răng ai va vào nhau lạch cạch.

-----Trở lại [Mục lục](#)-----

Chương 23: Lửa ma trời

Dịch: gaygioxuong
Nhóm dịch skyismine
Nguồn: bachngocsach.com

Để tiết kiệm pin, trong lúc nghiên cứu bức tranh trên vách đá tôi đã tắt đèn pin đi. Lúc này nhóm người chúng tôi đột nhiên rơi vào bóng tối vô biên. Chẳng biết là ai, trong lúc hoảng loạn đã xô vào tôi, làm cho cái đèn pin hình chữ L đang đeo trước ngực văng đi mất, tôi vội vàng hụp xuống lần tìm.

Tôi còn chưa tìm thấy đèn pin, mọi người đã loạn hết cả lên, đặc biệt là Tù trưởng Mặt Nạ. Bình thường đã ôm lòng kính sợ đối với khu mộ quý này, lúc này khi đèn đuốc vừa tắt ngóm, hân sợ tới mức ré lên ngay tức thì. Trong bóng tối, chợt ai đó thét lên: "Tất cả dừng hoảng hốt, mọi người tìm mỗi lửa đốt đuốc lên đi."

Tôi bò xoài dưới đất, lần tìm cái đèn pin trong đồng xương vỡ vụn. Ngón tay đột nhiên chạm vào một vật thể cứng rắn lạnh như băng, tôi mừng rỡ, vội vàng cầm lấy rồi bấm công tắc vài lần liên, nhưng nó lại chẳng hề sáng lên. Sợ rằng lúc tôi bị đẩy ngã vừa rồi, nó đã bị va chạm mạnh nên hỏng mất bộ phận nào đó. Bóng tối im lìm chẳng kéo dài được bao lâu, một lát sau, trong khu mộ quý đen ngòm chợt bùng lên một đốm sáng. Tôi nghĩ bụng, quái lạ, đèn pin còn chưa bật sao lại có ánh sáng thế này. Nhờ vào ánh sáng mờ ảo của đốm sáng đó, tôi đã nhìn thấy được Tuyên béo. Hai người cậu ta và Tần bốn mắt đang ngồi thụp dưới đất lục lọi túi của mình, có vẻ như đang muốn tìm hộp diêm. Mấy người còn lại cũng tương đối ngạc nhiên trước đốm lửa xuất hiện bất thành linh trong bóng tối đó. Đốm bay chợp chợp trên không trung, không ngừng lượn trái lượn phải ngay phía trên đầu chúng tôi. Tôi siết chặt dây đèn pin, từ từ di chuyển tới chỗ mấy người Tuyên béo, trong lòng cảm thấy cực kỳ khó hiểu: Đã từng thấy Ma thổi đèn, nhưng chưa từng nghe nói ma còn có thể đốt đèn. Đốm sáng này thực chất do vật gì phát ra, nhìn thế nào cũng thấy lạ kỳ ma quái!

Khi xuống hầm khu mộ quý, đèn đuốc của chúng tôi đồng loạt tắt phụt. Giữa không trung đột nhiên hiện lên một đốm lửa nho nhỏ. Đốm lửa đó lượn lờ trên đỉnh đầu mấy người chúng tôi, tôi tự nhiên nhớ tới Lửa ma trời mà lão Tam đã từng nói đến. Chẳng lẽ là do xương cốt phủ kín mặt đất, nơi đây đã tích tụ một lượng lớn phốt pho trắng cho nên mới xuất hiện vật thể trôi nổi như thế này? Tôi vừa định nói ra suy đoán của mình để mọi người cùng tham gia ý kiến, không ngờ tên tù trưởng người rừng Cramer vừa nhìn thấy ánh lửa đã giống như lên cơn động kinh, phấn khích ra mặt rồi lao như điên về phía đốm lửa.

"Cẩn thận! Đừng qua đó!" Đầu Trọc đang ngồi bên cạnh hân, vội vươn tay ra tóm hân lại, nhưng chỉ tóm lại được cái khố của hân.

Dục vọng cầu sinh bùng phát tức thời của tù trưởng Mặt Nạ làm tất cả chúng tôi đều bất ngờ, tôi thậm chí còn không kịp gọi hân lại, trơ mắt nhìn hân lao vọt tới đốm lửa quái dị đó. Ngay khi tiếp cận đốm sáng đó, hân nhảy dựng lên như phải bóng, phát ra tiếng kêu thảm thiết mà tôi chưa bao giờ từng nghe thấy. Hân vừa mới hét lên, mọi người chúng tôi đã hoảng sợ đến mức hồn lìa khỏi xác, không biết đã xảy ra chuyện gì. Tôi vội vàng bật đèn pin, hi vọng trong thời khắc quan trọng nó có thể bật sáng. Lúc này, tên tù trưởng đã ôm lấy mặt bằng cả hai tay rồi đổ gục xuống đất. Có lẽ là do quá đau đớn, hân bắt đầu lăn lộn trên mặt đất. Tất cả chúng tôi đều sợ hãi người trước cảnh tượng đó. Đầu Trọc đè cậu ấm họ Vương xuống đất,

hét lên với chúng tôi: "Mắt hăn, hăn nói mắt mình không nhìn thấy gì nữa rồi!"

Chỉ trong chớp mắt, trong tiếng kêu gào của tên tù trưởng, đốm sáng lập lòe kia tiến về phía chúng tôi. Đầu Trọc không kìm chế được nữa, móc súng ngắn ra rồi bắn loạn xạ. Những người khác bưng tỉnh, cũng vớ lấy súng ống, bắn loạn xạ lên không trung. Những viên đạn không có mục tiêu bắn vào vách động tóe ra vô số đốm lửa. Tôi giật đến run người, nói như thét với họ: "Tất cả bình tĩnh lại! Đạn được của chúng ta có hạn, không thể lãng phí ở chỗ này. Mọi người đốt lửa lên mau, có ánh sáng chuyện gì cũng dễ xử lý hơn."

"Đm, cái thứ quỷ quái gì thế này, cháy, cháy này!" Tuyền béo và Bốn mắt học theo Đầu Trọc, nằm dấn sát người xuống đất. Tôi cúi đầu, vừa bật thử đèn pin, vừa lục tìm diêm trong ba lô. Đúng lúc này, bên cạnh tôi vang lên tiếng ai đó thét lên: "Lão Hồ, trên đỉnh đầu!" Tôi ngẩng phắt đầu lên, thấy đốm sáng chết người kia đang lượn vòng quanh đỉnh đầu mình. Nhoáng một cái, nó lao vụt xuống vào thẳng mắt tôi. Tôi nhắm mắt lại theo bản năng, giơ cái đèn pin đang cầm trong tay lên, đập thẳng tay vào cái đốm sáng đang lao vụt về phía mình. Chợt nghe đánh "chát" một cái, vật thể kia hiển nhiên đã bị tôi đập trúng, chiếc đèn pin chợt phát sáng sau cú va chạm mạnh đó. Trong ánh sáng chói lóa, một con quái vật to lớn xấu xí với sải cánh rộng đang vẫy cánh loạn xạ, rít lên tiếng phì phì, hiện ra trong tầm nhìn.

Tôi từng người ra mất hai ba giây mới nhận ra đó là một con dơi phát quang khổng lồ. Loài dơi khổng lồ chỉ sống trong bóng tối này, nhờ vào vi sinh vật phát sáng sống ký sinh trên đầu, biến thành một chiếc đèn sáng bay lượn lơ trong hang động tối om, không ngừng hấp dẫn những sinh vật khác lại gần mình. Ngay khi con mồi lọt vào tầm tấn công, chúng sẽ dùng những cái mỏ sắc nhọn chọc mù mắt con mồi, sau đó từ từ tra tấn đến chết, cuối cùng mới kéo về sào huyết làm thức ăn. Loại quan hệ cộng sinh đôi bên cùng có lợi này rất nhiều, có thể nhìn thấy ở khắp mọi nơi trong rừng Amazon. Khi tham quan viện bảo tàng lúc trước, tôi đã từng nhìn thấy tiêu bản của loài dơi phát sáng này trong khu trưng bày. Lúc ấy, tôi cứ ngỡ rằng đó là tiêu bản của một loài dơi cỡ lớn bình thường mà thôi, nên chẳng quá để ý. Đến giờ, khi gặp phải loài sinh vật này, tôi mới biết được chúng không phải loài bình thường, chẳng những xảo quyết từ trứng nước, mà thủ đoạn săn mồi còn vô cùng tàn ác. Vừa rồi, nếu tôi không có cái đèn pin trong tay, chỉ sợ lúc này đã gặp thảm cảnh giống tên tù trưởng, bị nó mổ mất con người.

Bị đèn pin của tôi chiếu vào, con dơi phát sáng đó vỗ cánh bay loạn xạ. Tuyền béo và bốn mắt đã tranh thủ đốt đuốc lên. Cậu ta nói bằng giọng hung ác: "Giỏi cho một con chuột bay, ăn đòn này!" Nói xong, cậu ta bắn con dơi một phát. Con súc sinh lông lá này chỉ sống trong môi trường tối tăm, không chịu nổi kích thích của ánh sáng chói, lại bị đèn pin đánh phủ đầu, đầu óc đã choáng váng, sau lại bị đuốc của chúng tôi làm cho sợ vỡ mật, hoàn toàn không kịp né tránh, bị phát súng của Tuyền béo bắn trúng cánh. Nó phát ra một loạt tiếng rít chói tai, sau đó rơi thẳng xuống đất. Tôi thở phào một hơi, đứng dậy đi tới đỡ tên tù trưởng lên. Mặt đầm đìa máu tươi, hăn dùng cả hai bàn tay bịt kín mắt phải, không ngừng lăn lộn trên mặt đất. Tôi xem xét vết thương của hăn, phát hiện con người bên phải đã bị mổ mất, chỉ còn lại mạng lưới thần kinh thị giác đỏ tươi trong hốc mắt. Tôi không đành lòng nhìn nữa, dùng hai tay ghì chặt vai tên tù trưởng, gọi Tần bốn mắt tới để băng bó cho hăn. Đầu Trọc nâng cậu ấm Vương dậy, lão quan sát xung quanh rồi nói: "Dơi là động vật sống bầy đàn, tôi thấy không nên ở lại lâu, tốt nhất là ra khỏi đây ngay."

"Cái đồ thối mồm, chỉ toàn nói những câu gở miệng. Nếu như ở đây quả thật là ổ dơi, chúng ta có mấy cái mạng cũng không sống sót được." Tuyền béo giơ lên cây đuốc lên, nhổ bọt đánh toẹt xuống đất.

"Cậu nói thế mới đúng là gở miệng!" Tóc gáy rờn rợn, tôi linh cảm có việc xấu sắp xảy ra, bèn bảo với mọi người: "Mấy người các anh thấp hết những vật dụng có thể chiếu sáng lên, chúng ta nhanh chóng ra

khỏi chỗ này mới là việc quan trọng nhất."

Như để nghiệm chứng cho linh cảm của tôi, hầm mộ im lìm đang đen kịt, bỗng nhiên phát sáng. Chẳng biết từ lúc nào, trên bốn bức vách có vô số điểm sáng đang nhấp nháy. Tôi khó nhọc hít vào một hơi, nâng tên tù trưởng đã mềm như bún lên, hét: "Dơi kéo bầy đến rồi, chạy mau!"

Gần như cùng lúc tôi hét lên, trên đỉnh đầu vang lên tiếng phì phì như ống thổi, một vài luồng hơi lạnh thấu xương lướt vọt qua bên tai tôi, thỉnh thoảng vành tai còn bị một vài vật thể vừa lông lá vừa cứng sượt qua, khiến cho toàn thân nổi da gà. Tôi ngẩng đầu lên nhìn, vô vàn đốm sáng xanh lét đang bay lượn vòng giữa không trung. Chúng tôi dường như đang rơi vào giữa dải ngân hà mệnh mang, tuy nhiên lúc này dải ngân hà lại không hề đẹp đẽ như trong tưởng tượng, mà tất cả chúng đều là những con dơi phát sáng ăn sống nuốt tươi con mồi. Cái đầu phát sáng của nó không phải đèn tín hiệu chỉ đường, mà là một chiếc đèn ma trôi câu hồn đoạt phách chết người.

"Chạy! Chạy! Tất cả chạy ra chỗ lối ra!" Đầu Trọc vùng vẫy cây đuốc, vạch đường cho chúng tôi chạy trốn trong bóng tối. Tuy nhiên, bản thân lão lại biến thành mục tiêu tấn công của đàn dơi. Dơi là loài động vật không có mắt, hoàn toàn nhờ vào sóng siêu âm để định vị con mồi. Bó đuốc của chúng tôi chỉ dọa được chúng trong chốc lát, thật sự không thể coi là vũ khí để phòng thủ. Hai thằng tôi và Tuyền béo nâng súng trường lên, điên cuồng xả đạn vào lũ dơi giữa không trung, chẳng cần biết là có bắn trúng hay không, chỉ cầu mong tranh thủ được một chút thời gian cho những người khác chạy ra khỏi hầm mộ.

Dưới sự yểm trợ bằng hỏa lực của chúng tôi, Bốn mắt và cậu ấm họ Vương đã kéo theo tên Tù trưởng Mặt Nạ đang hôn mê bất tỉnh leo lên được khu mộ thầy mo ở tầng trên. Tôi và Tuyền béo vừa bắn vừa lùi, cánh tay và đầu hầu như bị những con vật hung tàn này cào nát tướp. Tôi nhận lấy bó đuốc từ tay Đầu Trọc, quăng súng trường đi, chộp lấy khẩu súng ngắn vừa bắn vừa vùng vẫy bó đuốc. Lũ dơi phát sáng xảo diệu kia nhận ra hỏa lực của chúng tôi đột ngột giảm đi, lập tức chen chúc lao vọt tới tấn công. Đầu Trọc đã leo lên được nửa người, từ mộng trở xuống vẫn còn đang kẹt ở cửa hầm. Bị lũ dơi liều mạng tấn công từ trên không xuống, tôi đẩy Tuyền béo một cái: "Cậu đi trước đi, tớ sẽ khóa đuôi. Sau khi lên trên thì ném lựu đạn xuống, không thể để cho chúng chui được lên trên." Tuyền béo không đồng ý, thay bằng đạn khác, quát ầm lên: "Tiên sư nhà nó, cậu lên trước đi, tớ có hỏa lực mạnh, sẽ yểm hộ cho cậu."

Bầy dơi phát hiện ra con đường chạy trốn của chúng tôi, rất nhiều con lao tới ngăn chặn ở cửa hầm, khiến cho đường hầm vốn dĩ chỉ đủ khoảng không cho một người chui lọt biến thành chật như nêm cối. Đầu Trọc và Bốn mắt ở phía trên điên cuồng xả súng, nhưng vẫn không ngăn cản được thế tấn công liều mạng của lũ dơi. Thấy tình hình không ổn, người ở bên trên đã không cầm cự nổi, tôi co chân đạp Tuyền béo vào trong hầm, ném văng bó đuốc ra, lấy toàn bộ số chai còn lại ra rồi đập vỡ tung tóe. Lửa bùng lên dữ dội bao trùm cả không trung, rất nhiều dơi bị lửa thiêu cháy rơi lộp độp xuống đất. Tuyền béo dựng ngón tay giữa về phía tôi, nhổ nước bọt vào lòng bàn tay hai lần rồi tóm lấy dây thừng leo lên trên. Do còn dễ cháy, toàn bộ khu mộ quỷ lập tức chìm trong biển lửa. Tóc và quần áo đều bắt lửa bốc mùi khét lẹt, tôi chẳng dám ham chiến nữa, bám sát theo sau mộng Tuyền béo bò thẳng lên trên. Không ít con dơi phát sáng chưa chịu bỏ cuộc, bám sát phía sau hai chúng tôi với ý đồ xông ra khỏi hầm ngầm. Đùi và mộng của tôi bị chúng hết câu lại mõ, suýt nữa bị lũ súc sinh này kéo ngược trở lại bên dưới. Rất may là Đầu Trọc lanh tay lẹ mắt, phối hợp với Tuyền béo liều mạng kéo tôi ra khỏi hầm ngầm. Hai chân tôi vừa chạm đất, Bốn mắt đã lăn luôn một khối đá trong khu mộ Thầy mo bịt kín cửa hầm lại. Sau khi đánh xong trận chiến đứt hơi khản tiếng, cơ thể cuối cùng đã không còn một chút hơi sức nào, tôi nằm xõng xoài trên mặt đất, bên tai vẫn liên tục vang lên tiếng lũ dơi rít lên thảm thiết vì bị lửa thiêu cháy.

Tù trưởng Mặt Nạ bị con dơi phát quang mất một con mắt, chúng tôi đắp thảo dược rồi băng bó con mắt bị thương cho hẳn, cuối cùng cũng tạm thời cầm được máu. Việc này đã làm tốc độ hành quân của chúng tôi bị đình trệ, hơn nữa còn làm tinh thần của đội ngũ gặp phải áp lực trầm trọng. Sau khi tìm được đường sống từ cỏi chết trong sào huyết của lũ dơi phát quang, dựa vào bản đồ và địa hình thực tế được miêu tả trên bức tranh, tôi đã đại khái phán đoán được vị trí của Cây cầu ma. Định đi suốt đêm xuôi theo dòng chảy sông Amazon lên phía bắc, nhưng không may là tên tù trưởng bị thương quá trầm trọng, hơn nữa vào ban đêm rừng nhiệt đới lại nguy hiểm bốn bề, chúng tôi không thể không dừng lại dựng lều tạm để chỉnh đốn lại đội ngũ.

Bởi vì đa phần trang bị cắm trại dã ngoại đã bị chúng tôi tặng cho Adong, cho nên hiện thời chỉ còn lại có ba tấm vải không thấm nước để sử dụng. Rất may là vào thời kỳ tham gia quân ngũ, chúng tôi thường xuyên phải qua đêm ngoài dã ngoại, có một tấm vải không thấm nước đã là ân huệ trời ban. Tôi tìm hai cái cây cao xấp xỉ đầu mình, căng dây thừng lên rồi vắt ngang tấm vải không thấm nước lên giữa sợi dây, sau đó lại cắt bốn đoạn dây thừng ngắn rồi buộc đá vào bốn góc tấm vải không thấm nước, vậy là dựng xong một cái lều vải tam giác đơn giản, cung cấp chỗ nghỉ ngơi cho mọi người. Trong rừng, rắn muỗi nham nhán trên mặt đất, muốn chính thức ngủ một giấc ngon lành là hy vọng xa vời. Chúng tôi đành phải thay nhau canh gác, thay nhau nghỉ ngơi. Vì chúng tôi mà tù trưởng Mặt Nạ bị liên lụy đến tình trạng này, tâm trạng của tôi thật sự bức rứt. Nhưng bây giờ có đưa hẳn trở về cũng chẳng cứu vãn được gì, điều kiện vệ sinh và chữa bệnh của người Cramer đều rất kém, đã không có thuốc men cứu chữa lại còn không có cả nơi dưỡng bệnh phù hợp. Trong bộ lạc người Nguyên Thủy, ngay cả một cơn cảm mạo cũng có thể dễ dàng lấy đi mạng người, huống chi là tù trưởng Mặt Nạ bị dơi độc mất một con mắt.

Bốn mắt chui ra khỏi lều vải của tù trưởng Mặt Nạ, hai bàn tay ướt đẫm máu mủ: "Tôi sợ hẳn không cầm cự được nữa rồi, lũ dơi đó sống trong môi trường đầy khí phân hủy của xác chết trong thời gian dài nên trong cơ thể chúng nhiễm đầy chất độc. Con dơi kia chẳng những mất con người, mà còn rót chất độc vào cơ thể hẳn thông qua nước bọt của nó. Anh nhìn đi, băng gạc thay ra đã có mủ rỉ ra rồi. Số kháng sinh chúng ta mang theo vốn dĩ đã không nhiều lắm, lại cho còn cho Adong mất một ít, giờ chỉ còn lại hai liều. Nếu thật sự không nghĩ ra cách chữa trị, có lẽ hẳn chỉ cầm cự được tới sáng ngày mai."

Tôi hỏi Đầu Trọc: "Nếu như giờ chúng ta quay trở về, nhanh nhất là bao lâu mới có thể liên lạc được với đội cấp cứu?"

Đầu Trọc đáp: "Chúng ta vào rừng nhiệt đới đã được bốn ngày rồi. Hơn nữa, quãng đường từ thôn Titamar đến thị trấn gần nhất, đi nhanh nhất tính ra cũng phải mất một tuần. Ngay cả tối nay hẳn cũng chưa chắc đã qua được, dù cho chúng ta liên hệ với đội cấp cứu cũng chẳng làm nên cơm cháo gì." Đầu Trọc biết tiếng Quechua cho nên hiểu rõ tình hình bệnh tật của tên tù trưởng nhiều hơn tôi một chút, "Nhiệt độ cơ thể hẳn tăng lên quá nhanh, đầu óc đã không còn tỉnh táo lắm, mới vừa rồi còn luôn mồm cầu xin tôi bắn cho mình một phát. Cậu Bát Nhất, cậu là đội trưởng, chuyện này tôi nghe theo cậu. Tuy nhiên, nói ra dường như quá nhảm tâm, với tình trạng này, dù hẳn có được chuyển đi đâu cũng chết cả thôi. Theo ý kiến cá nhân tôi, nên để hẳn được ra đi nhẹ nhàng."

Ngay lập tức, ánh mắt toàn bộ mọi người đều đổ dồn vào tôi, chờ tôi đưa ra quyết định. Tôi nói: "Nếu đã nghiêm trọng đến mức độ này, vậy thì trách nhiệm này đương nhiên sẽ để tôi gánh vác." Nói xong, tôi khom người xuống, chui vào trong cái lều vải đơn giản của tên tù trưởng. Tự mình xem xét mới biết được Đầu Trọc không hề nói ngoa, tên tù trưởng nằm trên tấm vải không thấm nước, đầu sưng to gấp đôi trái dưa hấu. Con mắt bên phải bị thương, dù đã được Bốn mắt băng bó cẩn thận, nhưng mủ mưng lên trong hốc mắt vẫn thấm ra một ít qua kẽ hở của băng gạc, trong phòng nồng nặc mùi thối. Hẳn mê sảng hết lên

đứt quãng vài lần sau đó lại rơi vào hôn mê. Tôi rút khẩu Walter ra, đặt ngón tay vào cò súng, chuẩn bị tiến đưa hắn lên đường, coi như giúp hắn thoát bể khổ sớm hơn một chút. Bỗng nhiên, cậu ấm họ Vương lao vọt vào trong lều, nói như hét với tôi: "Biết cách cứu rồi!"

-----**Trở lại [Mục lục](#)**-----

Chương 24: Quả thần kỳ

Dịch: gaygioxuong
Nhóm dịch skyismine
Nguồn: bachngocsach.com

Sau khi cậu ấm họ Vương hét lên, Đầu Trọc và Bốn mắt cũng cùng chui đầu vào, tôi hỏi mấy người họ có chuyện gì xảy ra vậy. Cậu ấm họ Vương đi tới chỗ tù trưởng đang nằm, ghé sát tai vào mồm hắn chăm chú lắng nghe một lúc, sau đó ngẩng đầu lên, phấn khởi nói: "Tôi không nghe lầm, Walla Wattu, hắn nói là 'Walla Wattu'."

Tuyền béo chui đầu vào từ phía đối diện: "Oa oa oe oe là thứ quái gì? Tên người rừng này sốt cao mê sảng rồi chắc?"

Đầu Trọc giải thích: "Walla Wattu là một loại thảo dược, là cách gọi theo tiếng Quechua, phát âm gần giống như tiếng Tây Ban Nha. Nếu dịch ra tiếng Trung chúng ta thì có nghĩa là thuốc bất tử, giống như loại Quả Thần kỳ mà trong Đông y thường nói tới."

"Đm, đó chẳng phải là loại thuốc con người bịa ra hay sao? Vật chỉ có trong chuyện cổ tích mà các người cũng tin."

"Không, tuyệt đối không phải bịa đặt." Ánh mắt Vương Thanh Chính chợt trở nên nóng bỏng, "Loại trái cây này tôi đã từng nhìn thấy, lớn cỡ quả bóng chày, ngoài màu sắc ra thì chẳng khác mắt con người là mấy. Nó có cả mí mắt, con ngươi, lòng trắng lẫn lòng đen. Mí mắt ở vỏ trái cây màu vỏ quýt, trông mắt màu đen nhánh, lòng trắng cũng giống hệt như lòng trắng mắt người, trắng tinh một màu. Loại thực vật này kết quả thành chùm, trong sách thời đại học của chúng tôi có cả hình ảnh minh họa. Nhìn từ xa giống như một chùm mắt người treo trên cây, vô cùng đáng sợ. Tuy nhiên, nghe nói loại 'Walla Wattu' này lại có rất nhiều trong các bộ lạc nguyên thủy ở lưu vực sông Amazon, là một loại thuốc tự nhiên thần kỳ có thể tái tạo lại phần da thịt đã thối rữa."

Nghe thấy nói có thể cứu chữa, tôi bèn hỏi họ có thể tìm loại thuốc tiên này ở chỗ nào. Vương Thanh Chính đáp: "Thế thì phải hỏi chính hắn. Đối với cư dân vùng lưu vực sông Amazon, 'Walla Wattu' chính là thuốc tiên, là bí mật ngàn đời không tiết lộ cho người ngoài của họ. Người bên ngoài tuyệt đối không thể biết được loài thực vật này sinh trưởng ở chỗ nào."

Đầu Trọc ghé đầu vào bên gối tù trưởng, lắng nghe một lúc lâu rồi đứng dậy, nói: "Kẻ này đã sốt cao mê sảng mất rồi. Tôi không hiểu cụ thể ra sao, chỉ biết là loại cây thuốc này sinh trưởng ở giữa vùng nước chảy xiết của sông Amazon. Nơi có 'Walla Wattu' sinh trưởng, xung quanh tất yếu sẽ có Quyển bá."

Quyển bá là loại thực vật chỉ có ở lưu vực sông Amazon, còn được gọi là "cây biết đi". Nó tự thay đổi hình thái của mình tùy theo hoàn cảnh xung quanh, di chuyển khắp nơi. Tôi đã từng đọc được một vài đoạn ngắn miêu tả về nó trong sách giáo khoa môn tự nhiên. Nghe bảo đây là một loại thực vật biết đi, Tuyền béo hết sức hiếu kỳ: "Loại cây này có chân hay không, nó đã thành tinh hay sao?"

Bốn mắt giải thích: "Quyển bá là một loại cây họ thảo thân cứng, gần giống với loại cỏ dại mọc tương

đổi cao. Khi muốn di chuyển, nó sẽ tự cuốn tròn mình lại, chỉ cần có gió là có thể lăn đi khắp nơi. Đến khi nào tới nơi phì nhiêu khí hậu thuận lợi, nó lại bung cành lá ra, bén rễ xuống đất, mà không phải là thật sự biết đi."

Tôi nói: "Hẳn đã cho chúng ta biết vị trí loài cây này rất rõ ràng rồi, nằm giữa dòng sông, xung quanh lại có Quyển bá, có thể thấy được rất hiếm nơi có hoàn cảnh phù hợp cho loại cây này kết trái, có thể là ở trên cồn sông ở giữa dòng nước xiết chẳng."

Đầu Trọc gật đầu: "Bờ sông ở khu vực này nhỏ hẹp hơn so với bình thường. Trong lúc khám xét xung quanh vừa rồi, tôi đã nhìn thấy vài chỗ nước chảy xiết, nhưng không biết có cồn sông ở giữa dòng hay không."

Tôi vớ lấy súng rồi kéo Tuyên béo theo: "Việc này không nên chậm trễ, tôi và Tuyên béo sẽ đi tìm Thuốc tiên. Các vị ở lại trông chừng." Đầu Trọc bảo rằng mình cũng muốn đi, nhưng bị tôi tức khắc từ chối: "Tôi biết anh có ý tốt, nhưng vết thương trên đầu anh vẫn chưa khỏi, coi như kẻ tám lạng người nửa cân với tù trưởng, tốt nhất nên ở lại nghỉ ngơi. Trước sáng sớm ngày mai chúng tôi sẽ quay về, nếu như thật sự tìm không thấy được thuốc, vậy phiền anh tiễn đưa hẳn lên đường."

Tôi và Tuyên béo mang theo dây thừng, súng cùng với một cái ba lô trống không rồi lên đường. Chạng vạng tối, rừng nhiệt đới Amazon bị ráng trời chiều nhuộm đỏ tươi như máu. Nếu như Shirley Dương có mặt ở đây nhất định sẽ kinh ngạc hét lên 'Trời ơi', sau đó lấy ra máy ảnh ra say mê chụp lia lịa. Chỉ tiếc là trong chuyến đi này, tôi không có lấy một chút xíu tâm trạng du ngoạn ngắm cảnh nào, vai lại còn phải gánh trách nhiệm liên quan đến mạng người. Chúng tôi đi dọc theo dòng sông vào sâu trong rừng nhiệt đới đã hơn nửa ngày, nước chảy xiết bãi ngầm nhìn thấy không ít, nhưng lại chưa lần nào thấy dấu vết của Quyển bá cả.

Tuyên béo càu nhàu: "Cái Quả Thần kỳ gì đó thật sự không dễ chiều, nếu như không có Quyển bá chết tiệt ở bên cạnh thì không chịu cảm rể, đúng là loại thực vật tư bản chủ nghĩa, vừa thối nát vừa bảo thủ."

Tôi nói: "Trong thiên nhiên có rất nhiều mối quan hệ cộng sinh giống như vậy. Trong rừng, hệ động thực vật phong phú, vì muốn cho hạt giống của mình có thể khuếch tán ra phạm vi rộng lớn hơn, tìm kiếm hoàn cảnh sinh trưởng có lợi, thực vật sẽ tìm ra đủ mọi cách. Ví dụ như Quyển bá mà chúng ta đang tìm chẳng hạn, chúng là loài thực vật biết căn cứ vào sự biến đổi của hoàn cảnh mà quyết định thay đổi môi trường sống, là loại biết di chuyển hiếm thấy. Những thực vật khác, hoặc là có màu sắc rực rỡ để hấp dẫn chim thú, nhờ chúng mang phấn hoa hạt giống đi xa, hoặc là có sẵn sức sống mãnh liệt, có thể sinh trưởng được ở những nơi có hoàn cảnh cực kỳ khắc nghiệt. Những loài đó thật ra chẳng khác con người chúng ta là mấy. Tớ thấy quả 'Walla Wattu' không hẳn là tìm đến chỗ Quyển bá để sinh trưởng, mà Quyển bá cuốn theo phần 'Walla Wattu' mới đúng. Có câu chắc chắn cậu đã từng nghe nói, cây cao bóng mát."

Chuyến đi đã kéo dài ba bốn giờ, bóng tối đã bao phủ cả vùng đất nguy hiểm bốn bề quanh đây, nhưng hai chúng tôi vẫn chưa tìm thấy bất kỳ dấu vết nào của Quả Thần kỳ. Để bớt gánh nặng cho chuyến đi, chúng tôi đã bỏ lại hầu hết lương khô ở nơi trú quân, Tuyên béo đã sớm đói đến mức bụng kêu òng ọc, luôn mồm phàn nàn với tôi. Tôi nói, thật ra ông anh ruột của tôi cũng biểu tình dữ dội lắm rồi, hay là chúng ta xuống sông bắt vài con cá, ăn no bụng rồi mới có sức lực mà làm việc. Tuyên béo là người háu ăn, bảo rằng lâu lắm rồi không được sống dã ngoại như thế này, vô cùng hoài niệm quãng thời gian "khói bếp bay cao 10 thước cả vạn dặm" trước kia.

Đất bên bờ sông vô cùng ẩm ướt, củi khô cũng khó mà bắt lửa, nhóm đi nhóm lại một lúc lâu mà vẫn chỉ bốc khói mù mịt, thiếu chút nữa làm hai thằng chết ngạt. Cuối cùng chúng tôi đành phải lấy chai cồn đã gạ gẫm được từ Tần bốn mắt ra. Tôi hỏi Tuyền béo: "Ngay cả súng cậu cũng không mang theo một khẩu, sao lại chỉ nhớ mang mỗi chai cồn thế?" Cậu ta vót nhánh cây bằng dao găm, vênh mặt nói: "Mình cậu mang theo súng lục là được rồi, thân thể là vốn liếng của cách mạng, người là sắt, cơm là thép. Cho nên mới nói, có cơm ăn mới có tương lai. Chai cồn là công cụ nấu ăn hữu hiệu như thế, tớ làm sao có thể quên mang theo cho được."

Tôi cũng vót nhọn cành cây, chế nhạo cậu ta: "Vương tư lệnh nhìn xa trông rộng, họ Hồ tôi thật lòng kính phục. Nào, nhận lấy cái xiên cá cách mạng này, chúng tôi ăn no rồi lên đường nhanh một chút, đồng bào thế giới thứ ba còn đang chờ chúng ta mang Quả Thần kỳ về cứu mạng đấy!"

Săn cá vào ban đêm có cái lợi của nó. Thời còn ở Đông bắc, chúng tôi đã học được từ những người thợ săn bản địa một cách bắt cá đơn giản. Đào một cái hố bên bờ sông, sau đó đốt đuốc cắm nghiêng ở mép nước. Khi nhìn thấy ánh sáng trên mặt nước, cá sẽ tự nhiên nhảy vọt lên khỏi mặt nước rồi rơi vào trong hố. Cách bắt cá này được gọi là "Cá chép vượt long môn". Góc độ cắm đuốc và vị trí đào hố phải theo một chuẩn tắc nhất định. Tôi và Tuyền béo đào một cái hố bên bờ sông, sau đó cắm đuốc nghiêng khoảng 30 độ xuống lớp bùn ven sông. Mặt sông Amazon không phẳng lặng, nước lại chảy xiết, chỉ cần sai lệch một chút là đuốc sẽ bị sóng nước văng lên đập tắt. Chúng tôi cắm xiên cá tự chế đơn sơ ngồi canh ở bên cạnh cái hố, chờ đợi con mồi mắc câu. Chỉ một lát sau, trên mặt sông đã có biến động. Một con cá hồi nhiệt đới vảy sáng lấp lánh đột ngột nhảy lên khỏi mặt nước rồi rơi lên bờ. Tuyền béo vươn tay ra nhặt. Nào ngờ ngờ con cá đó rất khỏe mạnh, quẫy mạnh ba lần liên rồi nhảy ngược trở lại xuống sông, hất bùn tanh tưởi bắn đầy lên người hai thằng chúng tôi.

"Giới cho cái đồ mất dạy này, dám khiêu chiến cậu béo đây!" Tuyền béo cời giày lẩn tất ra, chuẩn bị lội xuống sông. Tôi nói, ở chỗ này nước chảy quá xiết, chẳng biết dưới sông có loài thủy quái nào không, chỉ vì một con cá mà mạo hiểm xuống sông thì không đáng. Mặt bị con cá hồi hất văng đầy bùn, Tuyền béo vỗ vào hông mình, hung dữ nói: "Cậu đây to béo đến cỡ nào, đến cả Long Vương cũng chẳng thể nuốt trôi được. Lão Hồ, cậu ngày càng nhát như chuột, mau xuống đây bắt cá cùng với tớ." Tôi không thể lay chuyển được cậu ta, đành phải cời quần dài và giày ra, nhảy khởi động tại chỗ vài lần trên bờ rồi mới mò xuống sông. Vào ban đêm, nước sông lạnh đến thấu xương. Rất may là mực nước chỗ chúng tôi lội xuống không sâu lắm, nước chỉ ngập tới ngang bắp đùi tôi. Trong ánh sáng của cây đuốc, nước sông đục ngầu như biến thành một lớp bùn đặc sánh. Tuyền béo liên tục dùng chân khuấy bùn dưới đáy sông, nhằm lừa cá đang chui ở dưới bùn ngoi lên. Tôi nói: "Vài ngày rồi cậu chưa rửa chân, đừng có ở đây mà quấy loạn lên thế, để rồi đến lúc nướng cá lại bốc ra mùi chân thối, bạn đây còn lâu mới chịu uống nước rửa chân của nhà cậu." Tuyền béo xì mũi: "Cậu cũng chẳng khá khẩm hơn gì đâu, không thích thì đừng có mà ăn. Hà, chỗ này có động!" Tuyền béo chọn đúng chỗ có động, đâm luôn cái xiên xuống. Cậu ta chồi lên ngụp xuống mấy lần, tôi vội vàng đỡ cậu ta đứng lên.

"Ha ha, cậu nhìn này!" Tuyền béo giơ cái xiên cá lên, một con cá hồi lớn bị găm chặt ở đầu nhánh cây được vót cực kỳ sắc nhọn của cậu ta. Tôi cũng vui lây trước thu hoạch của cậu ta, sẵn tay áo chuẩn bị làm một mẻ thu hoạch lớn. Đúng lúc này, nụ cười trên mặt Tuyền béo bỗng cứng đờ, cậu ta thả cái xiên cá ra, nói với tôi: "Có cái gì đó quẩn vào chân tớ."

Tuyền béo nghiêng ngả quẫy mấy lần mà không thoát ra được vật thể đang quẩn ở chân. Tôi lập tức lặn xuống nước, thấy một đám vật thể màu đen, giống như là rong biển đang quẩn chặt lấy chân Tuyền béo. Tôi thử dùng xiên cá chọc thử vào đám rong biển đó, không ngờ chúng lại phản ứng giống như động vật,

lập tức co chặt lại. Tuyền béo thét lên vì đau, mất thăng bằng ngã nhào xuống nước. Cậu ta uống liền mấy ngụm nước lạnh ngắt, thiếu chút nữa là đã bị chết sặc. Tôi vớt xiên cá đi, hai tay túm lấy đám rong biển, dùng cả răng mà cắn, vất vả lắm mới dứt được đám vật thể đen sì sì đó ra khỏi đùi Tuyền béo. Hai đứa chúng tôi bám víu lấy nhau, cuối cùng cũng đứng thẳng lên được. Toàn thân tôi sũng bùn, Tuyền béo còn thảm hại hơn, cậu ta sặc nước một lúc lâu, phổi thiếu ô xi trầm trọng, liên tục ho sặc sụa.

"Lên bờ rồi tính sau, chỗ này không thể ở lâu." Tôi vẫy tay, ra hiệu cho Tuyền béo lên trước. Hai tay cậu ta bỗng túm lấy cổ mình, mặt đỏ sẫm lại giống như trong cổ họng bị hóc gì đó. Tôi sợ cậu ta bị rác rưởi mắc trong cổ họng, vội vàng dứt tay vào trong miệng cậu ta mà móc. Tuyền béo dần dần ngay cả hít thở cũng khó khăn, tôi đành phải một tay chọc vào trong miệng, một tay thật lực đập dồn dập vào lưng cậu ta. Hai đứa như đánh vật mất một lúc, cuối cùng tôi cũng lôi được từ trong mồm cậu ta ra một vật giống như sợi tóc.

"Đm, khụ khụ khụ, Đm, đây không phải tóc người chết đấy chứ!" Tuyền béo bụm lấy cổ họng mình, cứ như là muốn lôi cả cái cuống họng ra vậy. Tôi cũng buồn nôn không chịu nổi, nhưng cố nhịn rồi đưa vật đó lại gần mắt để nhìn cho kỹ: "Cậu yên tâm, là cỏ khô, vừa rồi chính thứ này đã quấn vào chân cậu. Không có gì đáng ngại cả."

Tuyền béo hít sâu một hơi, mặt dần hồng hào trở lại: "Tiên sư nhà nó chứ, trong nước sông sao lại có cỏ khô được. Thứ này cứ như động vật vậy, thiếu chút nữa tớ đã bị nó quấn chết đuối."

Nghe cậu ta nói như vậy, tôi cúi xuống, mò trong nước sông một lúc rồi vớt lên một đám cỏ khô vừa dài vừa mảnh. Tôi cầm búi cỏ khô, mừng rỡ reo lên: "Đây là Quuyến bá, nó chính là Quuyến bá. Chúng vừa mới di chuyển từ nơi khác tới, chưa kịp cắm rễ xuống bùn, cho nên vẫn còn giữ nguyên trạng thái khô quắt, vừa rồi cậu đã bị chúng quấn chặt. Nếu Quuyến bá ở chỗ này, vật thì quả Thần kỳ cũng ở ngay gần đây thôi."

Tuyền béo giằng lấy đám Quuyến bá từ tay tôi, đưa sát gần mắt nhìn một lúc lâu rồi nói: "Đây là Quuyến bá hả, sao tớ nhìn thế nào cũng chỉ thấy nó chỉ là một đám cỏ dại vậy." Cậu ta nhìn khắp mặt sông một lượt, "Lão Hồ, cậu thử nhìn xem vật thể trôi nổi ở giữa sông là cái gì thế?". Nhìn theo hướng cậu ta chỉ, tôi thấy một đám cây cối giống như lau sậy đang lững lờ trôi ở chính giữa dòng sông, thân cây uốn éo trong gió giống như đang mời gọi chúng tôi vậy.

"Chính xác, nó đúng là Quuyến bá biết đi." Tôi đập Tuyền béo một cú, cười phá lên, "Lần này cậu ho vì sặc nước đúng là ho ra bảo vật. Nơi này nước chảy xiết lại có Quuyến bá, tớ thấy vật mà chúng ta muốn tìm không ở đâu xa, chỉ lẫn ở trong đám lau sậy này thôi."

Chúng tôi trao đổi với nhau, cả hai thống nhất ý kiến là loại thuốc tiên 'Walla Wattu' trong truyền thuyết của người Inca đang náu mình trong đám Quuyến bá ở ngay giữa dòng sông. Hai đứa quay lên trên bờ, lấy dây thừng ra rồi buộc chặt một đầu vào một cây cổ thụ bên bờ sông theo kiểu thắt nút của hải quân, đầu còn lại thì buộc vào ngang hông, sau đó từ từ lội xuống sông. Nhằm phòng ngừa bị động vật tấn công, tôi đã quyết định bôi thuốc ngừa (con) giải được chế theo công thức mà Shirley Dương đã cho sau chuyến đi Nam Hải. Đây là lần đầu tiên tôi chế loại thuốc như thế này, cách thứ chế ra thì chẳng có gì là khó cả, mà cái khó là việc tìm nguyên liệu, phải kiếm đủ chín cái vây phải của cá mùa đông, chín cái vây trái của cá mùa hạ, sau đó ngâm những thứ tanh ngòm này trong bình sứ cho đến khi chúng thối rữa ra như bùn. Bôi chất nhão tanh mùi cá này lên người có thể đánh lừa được các động vật sống dưới nước, giúp con người trà trộn vào giữa bọn chúng mà không bị phát hiện.

Tuyền béo vừa bơi chèo nhào lặn cá đến phát nôn này lên người, vừa hỏi tôi: "Chẳng phải bảo là để phòng giải hay sao? Chúng ta đâu có lặn xuống biển, bơi nó vào để làm gì? Đâu có nghe nói dạo này lũ giải dọn nhà đến sông Amazon đâu nhỉ!"

Tôi giật thử sợi dây thừng ở chỗ thắt lưng, xác định nó đã được buộc chắc chắn rồi bèn múa nguyên bài Quân Thể Quyền bên bờ sông để đảm bảo cơ bắp đã được làm nóng, không đến mức bị chuột rút mà chết đuối. "Giải không có, nhưng tóm lại cá sấu thế nào cũng có khá nhiều. Lúc ở viện bảo tàng, chẳng phải chúng ta đã nhìn thấy tiêu bản của rất nhiều động vật trong rừng Amazon đấy sao. Loài cá gì mà con sông này chẳng có, không may gặp phải cá sấu khổng lồ thời tiền sử thì toi. Thuộc nghề giải này là để phòng còn hơn chống, cho dù là để an tâm hơn thì cũng tốt chán."

Tuyền béo ừ một tiếng rồi theo tôi từ từ lội xuống dòng nước sông lạnh như đá. Lần này hai tôi hết sức cẩn thận, lần nào cũng dùng cành cây thăm dò dưới nước trước rồi mới đi tiếp. Sau khi chắc chắn không có gì nguy hiểm ở phía trước, chúng tôi mới đi từng bước một về phía đám Quyền bá san sát như rừng ở giữa dòng sông.

Lúc này, bóng tối đã hoàn toàn bao phủ mặt sông, nếu có ai tình cờ nhìn thấy hai đứa đang từ từ lội ra giữa sông, có khi lại tưởng chúng tôi là hà bá đang đi săn mồi cũng chưa biết chừng. Chúng tôi từ từ tiếp cận rừng Quyền bá giữa dòng, nhưng chẳng hiểu sao, đi rất lâu rồi mà ngay cả một cái lá cây ngoài rìa cũng chưa chạm tới.

Tuyền béo bảo: "Lão Hồ, chẳng lẽ chúng ta đã đi lệch hướng, sao mà lâu thế rồi mà vẫn chưa tới. Lúc ở trên bờ thấy rất gần mà." Lúc đầu, tôi cứ tưởng rằng dòng chảy đã từ từ cuốn chúng tôi xuôi dòng. Hai đứa lại lội thêm một lúc nữa, rừng Quyền bá vẫn cứ trôi bồng bềnh cách chúng tôi mười mét, khoảng cách không rút ngắn lại được một chút nào.

Tôi càng nghĩ càng cảm thấy có điều gì đó không ổn. Đúng lúc này, sợi dây thừng ở ngang hông chột giật mạnh một cái, giống như bị mắc vào đâu đó. Tôi vội hỏi Tuyền béo: "Dây thừng của chúng ta có đủ dài không, sao cái của tớ lại ngắn vậy?"

Tuyền béo kéo thử dây thừng của mình rồi trả lời: "Chắc chắn là đủ mà, 20m dây thừng bện chắc cơ đấy, phía sau tớ vẫn còn một đoạn dài nữa đây này!" Tôi lắc đầu với cậu ta, ý bảo sợi dây thừng của mình đã căng hết cỡ, không thể nào lội ra xa thêm được nữa.

Tuyền béo bực tức chửi đồng, lội nước lại gần chỗ tôi: "Tớ nghĩ, có lẽ lúc mua trang thiết bị, lão Ma Cô Già kia chọn đồ rẻ tiền nên đã mua phải hàng giả cho chúng ta."

Lúc này, cảm giác bị kéo căng ở phần eo của tôi bỗng đột nhiên biến mất. Trong lúc chẳng hiểu ra làm sao, Tuyền béo đang tiến lại gần chỗ tôi lại đột nhiên đứng sững lại giữa dòng. Cậu ta vừa đứng nguyên tại chỗ quạt nước, vừa hét lên với tôi: "Lão Hồ, cậu thử nhìn mà xem, sao dây thừng lại đột nhiên chùng xuống thế này!" Tôi vội lặn xuống bên cạnh Tuyền béo rồi thử kéo sợi dây thừng đang buộc ở eo cậu ta, không ngờ lại kéo tuột cả sợi lại. Tôi kinh hãi nhìn đầu dây, không biết nó đã bị kẻ khác âm thầm cắt đứt từ lúc nào. Tôi hoảng hốt túm chặt lấy Tuyền béo, cúi đầu thử kéo sợi dây thừng của mình, quả nhiên chỉ còn lại một đoạn đứt rời nổi bồng bềnh trên mặt nước. Tôi cầm đoạn dây đứt lên, bảo với Tuyền béo: "Xem ra chúng tôi đã bị kẻ khác theo dõi từ sớm!"

Tuyền béo cảnh giác giơ cành cây dò đường lên: "Nếu đúng là người thì chẳng có gì đáng ngại, chỉ

sợ. . ." Tôi thừa hiểu cậu ta muốn nói gì đó, lập tức phản bác: "Đừng có nói huyền thuyên, chúng ta xin thuốc cứu người, làm việc theo lương tâm. Sợ cái đing gì nó."

"Nói hay lắm, sợ cái đing gì nó!" Để tránh bị dòng nước tách nhau ra, Tuyền béo và tôi khoác vai nhau, giống như hai người ba chân, từ từ tiếp cận rừng Quyển bá. Tại dưới ánh trăng mờ ảo, tôi loáng nhìn thấy chính giữa rừng Quyển bá là một ổ những vật thể hình tròn màu trắng, to đồng đều cỡ quả bóng chuyền. Tuyền béo lạnh mặt, cười hờn hờ nói: "Sao giữa sông lại có cả trứng chim thế này, to như vậy, chắc chắn là trứng hai lòng."

Tôi bảo: "Có chim của cậu mới đẻ ra trứng to như vậy được! Cho dù là ba lòng hay bốn lòng đỏ cũng không thể to đến như vậy được." Đang nóng lòng tìm nơi Quả Thần kỳ mọc, tôi vội sải bước đi liên tiếp vài bước. Đúng lúc này, chẳng hiểu một cơn sóng lớn ở đâu ra quật tôi và Tuyền béo lộn nhào. Tôi uống liền mấy ngụm nước, không nhờ Tuyền béo cứu nguy kịp thời thì thiếu chút nữa đã chết sặc. Trong lúc hoảng hốt, Tuyền béo và tôi lại túm chặt lấy nhau. Hai thằng vừa nhìn kỹ đã lập tức cảm thấy bí thở.

Một con giải khổng lồ da cứng như thép, chẳng biết đã lén lút chui vào ẩn nấp trong rừng Quyển bá từ lúc nào. Lúc này, nó đang nhìn chúng tôi trừng trừng bằng hai con mắt xanh biếc. Trong ánh trăng, có lẽ là do hiện tượng khúc xạ, đám bọt thịt mọc lồi lõm trên khắp phần lưng của nó phát ra ánh sáng màu vàng. Toàn thân nó ngâm dưới nước, chỉ ló lên hơn nửa lỗ mũi cùng với một cái miệng khổng lồ đang há ra chừng nửa. Nếu chỉ căn cứ vào phần nổi trên mặt nước của nó mà phán đoán, toàn thân con giải này có lẽ phải dài tầm tám chín mét. Cho dù là ở trong rừng Amazon, loại giải có hình thể lớn thế này vẫn cứ là hiếm thấy. Tôi cùng Tuyền béo hầu như sợ tới mức hồn bay phách lạc, không cần suy nghĩ đã lao đầu bỏ chạy theo hướng khác. Nhưng con giải dữ kia dường như chỉ đợi có vậy, lập tức quấy đuôi đuổi theo. Tuyền béo vừa bơi vừa hét bên cạnh tôi: "Lão Hồ, không ngờ lần này chúng ta 'Xuất sư chưa thẳng thân đà thác' đã không tìm thấy Dương chỉ đạo viên thì chớ, mà còn mất mạng oan uổng!" Tôi nghĩ thầm lần này coi như xong, với cái thân hình này của tôi thì còn chưa đủ cho nó dính kê răng nữa là.

Con giải khổng lồ há cái miệng đỏ lòm rộng hoác, truy đuổi không rời con mồi đang tháo chạy trên mặt sông, đã sắp nuốt chửng tôi vào trong bụng. Nhưng đột nhiên, không biết đã xảy ra chuyện gì, con giải đó giống như bị sét giáng trúng, phát ra một tiếng rống điếc tai rồi quay người phóng đi theo một hướng khác. Tuyền béo bị một cơn sóng to đánh dạt tới bên cạnh tôi, cậu ta vọt nước trên mặt, hiểu kỳ hỏi, "Lão Hồ, có phải cậu đã kết làm thông gia với Long Vương không đấy, mà sao con giải kia lại không dám ăn thịt cậu?" Ngoài miệng tôi mắng ầm lên: "Nhảm nhí, cậu mới là con rể của rùa đen ấy! Một con cá trạch vô hại như thế thì có thể làm gì được tớ!" Nhưng trong lòng lại cảm thấy kỳ quái, làm gì có chuyện thịt mỡ đến miệng mà còn không ăn, rốt cục con giải da vàng mắt xanh kia vì sao lại bỏ gần lấy xa, buông tha cho miếng ăn ngon lành đã đến tận miệng?

Trong lúc tôi đang suy nghĩ đến mức thất thần, chợt nghe Tuyền béo chỉ vào rừng Quyển bá hét lên, "Nhìn kia, con cá chạch kia chui vào trong rừng rồi!" Nhìn theo hướng chỉ của ngón tay Tuyền béo, tôi thấy ngay con thú dữ kia đang cố sức đuổi theo rừng Quyển bá trôi theo hướng ngược dòng. Tôi chưa từng nghe nói khi không có gió mà Quyển bá lại có thể trôi ngược lên phía thượng nguồn, cũng chẳng thể hiểu nổi tại sao con giải mắt xanh lại phải đuổi theo rừng Quyển bá kia. Cảnh tượng đang diễn ra trước mặt quá mức quái dị, rừng Quyển bá cứ như là có chân vậy, lao vùn vụt trên mặt nước, con giải dốc sức truy đuổi mà vẫn không thể bắt kịp được tốc độ của nó. Trong lòng rối như tơ vò, hai đứa tôi không dám tiếp cận để tìm hiểu nguyên nhân, chỉ đành quan sát từ phía đằng xa, thấy con giải da vàng mắt xanh đó thỉnh thoảng lại tấp miêng về phía trước, làm bọt nước tóe lên như mưa rào.

Tôi cẩn thận quan sát đám Quyển bá đó, dần dần nhìn ra đầu mối. Tôi bảo với Tuyền béo: "Cậu thử nhìn xuống dưới rừng Quyển bá, xem có phải có vật gì đó đang phản quang hay không."

Tuyền béo giơ tay lên che trán, dỗi mắt nhìn ra xa vài lần rồi gật đầu, đáp: "Đúng là có vật gì đó sáng lập lờ ở bên dưới rìa đám Quyển bá. Tớ đang thắc mắc tại sao chúng không có chân mà lại có thể chạy nhanh như vậy, hóa ra là bị thứ gì đó dưới nước lôi đi."

Dưới nước, con giải kia hiếm có đối thủ. Trong số tất cả các loại động vật biết bay hay chim dừ trong rừng, thực sự nhiều con dám trắng trợn khiêu chiến nó như thế.

Bên tai tôi không ngừng vang lên tiếng rống chói tai của con giải khổng lồ, nghe cứ như đang bị con vật gì đó đang cắn xé từ bên trong xương thịt.

"Tớ nghĩ ra rồi!" Tôi giữ chặt Tuyền béo, "Cậu có còn nhớ số trứng khổng lồ chúng ta nhìn thấy lúc trước không?"

"Hả? Chẳng phải cậu đã nói đó là trứng chim đấy ư? Giờ định đổi ý hay sao."

"Đó không phải là trứng chim, là trứng của con giải này! Nó là con giải mẹ đang bảo vệ con!"

Như để minh xác suy đoán của tôi, một con nhện đen phải lớn bằng cái ô tô lớn, từ từ nổi lên khỏi mặt nước. Tôi và Tuyền béo đều bị giật bắn người bởi hung thần đen thui đó. Hiển nhiên là con nhện này đã lợi dụng lúc giải mẹ mất cảnh giác, định ăn vụng trứng của nó.

Giờ phút này, hai con thú khổng lồ đang triển khai một trận chiến kinh thiên động địa trên mặt nước. Tôi bảo với Tuyền béo giờ là cơ hội hiếm có, tôi sẽ lên qua bên kia tìm Quả Thần kỳ cứu mạng người. Tuyền béo tự hiểu ngăn không được, vung cái xiên cá lên: "Tớ sẽ đi cùng với cậu!" Tôi nói: "Cậu ở lại canh gác cho tớ, nếu chúng có hành động khác lạ lập tức báo cho tớ biết."

Tôi hụp xuống, lặn một hơi tới chỗ rừng Quyển bá. Trước mặt tôi là một cảnh tượng vô cùng thê thảm. Dù cho tôi đã quen nhìn những hình ảnh tanh máu buồn nôn, nhưng trái tim chẳng hiểu sao vẫn cứ nhói lên. Những miếng vỏ trứng bị con nhện cắn vỡ, vương vãi khắp rừng Quyển bá. Trong một số hỗn hợp chất lỏng sền sệt màu vàng lại có lẫn một ít sắc đỏ, chắc là một vài con giải con sắp nở đã không may bị con nhện kia ăn thịt. Ở một chỗ khác, một con giải con bị cắn mất nửa người đã chứng minh suy đoán của tôi. Bởi vì nó vẫn đang được ấp trong trứng, thân thể vẫn còn đỏ hồng, lớp giáp xác chưa hoàn thiện không thể nào bảo vệ nó khỏi đòn tấn công, chắc hẳn đã bị con nhện cắn một phát đứt mất nửa người. Máu trong cơ thể nó chảy ra, biến thành chất lỏng sền sệt màu vàng như mủ. Chắc bị con nhện cắn đứt đôi chưa lâu, nó vẫn còn sống, đang giãy dụa trước lúc chết. Nó yếu ớt quẫy trong hỗn hợp chất lỏng sền sệt màu vàng có lẫn sắc đỏ của máu, thỉnh thoảng lại hít một hơi để duy trì sự sống. Bên ngoài mấy quả trứng còn nguyên vẹn cũng bị tơ nhện bao bọc kín mít. Phía bên kia, con giải mẹ bị tơ nhện làm vướng víu tay chân, lúc này không thể hoạt động như bình thường, chỉ có thể điên cuồng dùng miệng để xé rách tơ nhện. Phía bên kia, Tuyền béo thúc giục tôi: "Lão Hồ, nhanh lên, nhanh lên!"

Tôi nhìn khắp bốn phía một lượt mà không thấy loại Quả Thần tiên mà thổ dân đã nói, trong lòng tự nhiên sinh ra nóng nảy. Tôi nghĩ bụng, nhất định phải bình tĩnh, khẳng định vẫn chưa tìm đúng chỗ. Nếu thổ dân đã bảo rằng nó ở trong rừng cây trôi nổi trên mặt nước, vậy sẽ ở chỗ nào được? Tôi nhìn chăm chăm vào đám trứng bọc trong tơ nhện đến quên hết tất cả. Chợt một tiếng rống khác vang lên cắt đứt suy nghĩ

của tôi. Nhìn về phía con giải dữ kia, tôi thấy con nhện đang liên tục phun tơ, còn con giải mấy lần muốn lao tới con nhện nhưng lại bị một sức mạnh vô hình kéo lại. Chắc là con nhện kia đã phun tơ của nó dính vào một khối đá từ trước, cho nên mới đánh úp lại từ phía thượng du, tạo thành cái bẫy trời chặt con giải mẹ lại. Tiếng rống của con giải mẹ chột thảm thiết hơn, hiển nhiên là mẫu tính nổi lên đã khiến nó liều chết vùng vẫy mạnh hơn. Tôi cố nhịn cơn buồn nôn, gạt đám trứng giải đã vỡ nát ra, quả nhiên tìm được một trái cây màu đỏ giống mắt con người trong đám lá Quyển bá rồi tung. Tôi không chần chừ một giây phút nào, lập tức hái lấy quả Quả Thần kỳ rồi bơi trở về bờ.

Tôi mới ló đầu lên khỏi mặt nước, Tuyền béo đã hấp tấp hỏi: "Thế nào, lão Hồ, có hái được không thế?" Tôi giơ quả Thần kỳ lên, đáp: "Thật sự là một trái cây giống như mắt người!" Tuyền béo lập tức cười ha hả: "Ha ha, thế này gọi là ăn gì bổ nấy! Tớ thấy tên tù trưởng không thể chết được rồi." Tôi khẽ gật đầu. Bên tai vẫn vang vọng từng đợt tiếng rống khiến người ta thật sự cảm thấy không đành lòng, cho nên khi lên đến trên bờ, tôi cầm lấy súng trường rồi chĩa thẳng vào mặt sông. Tuyền béo hỏi: "Cậu định làm gì thế, đạn được chúng ta có hạn, không thể nào lãng phí vào hai con vật này."

Nhưng bởi đã quyết định, tôi bắn một loạt đạn làm đám tơ nhện thùng vãi lổ nhỏ. Vừa thấy con giải sắp gãy đứt tơ, con nhện không dám ham chiến, vội vàng lặn xuống nước mất tăm. Con giải da vàng mắt xanh nháo nhào xông vào trong rừng Quyển bá để xem trứng của mình.

Tuyền béo giơ ngón tay cái lên với tôi, tôi chẳng buồn đáp lại. Hai thằng khoác ba lô lên vai, gấp rút chạy về nơi trú quân.

-----Trở lại [Mục lục](#)-----

Chương 25: Lốc nhiệt đới (1)

Dịch: gaygiouxuong
Nhóm dịch skyismine
Nguồn: bachngocsach.com

Trong rừng nhiệt đới, cây cối phân tầng rất rõ ràng. Ở nơi đây, phần lớn cây cối cao lớn rậm rạp, từ ngọn cho đến gốc có nhiều tán lá của các loại cây đan xen lẫn vào nhau, hầu như không cho ánh sáng lọt tới mặt đất, khiến cho ở dưới gốc cây cực kỳ u ám, ẩm ướt. Các loại cây cối trong rừng nhiệt đới tạo thành 3, 4 tầng có chiều cao xấp xỉ nhau. Tầng cây thứ nhất là những cây cổ thụ cao khoảng hơn 30 mét, tán cây cao nhất của chúng che phủ toàn bộ cây cối ở bên dưới; Tầng thứ hai được cấu thành bởi những cây to cao 20 đến 30 mét, tán cây rậm rạp kín mít, là tầng chủ yếu cấu thành nên tán cây tự nhiên; Tầng thứ ba là những cây cao 10 đến 20 mét, do những cây như tùng, bách, dương cấu thành, mật độ thưa thớt, cách nhau từ 5 đến 10 mét.

Dưới cùng còn có một tầng cây loại nhỏ. Cây cối ở tầng này là những khóm cây hoặc cây non, cao từ 1 đến 5 mét. Trong rừng nhiệt đới, khóm cây không khác nhau gì mấy so với cây non, hèn chi có người gọi chúng là cây lùn. Dưới tán cây non thường là tầng thực vật thân cỏ dày đặc với độ cao không đồng đều.

Nguyên nhân chúng tôi chọn dựng nhà trên cây, đầu tiên và chủ yếu là để tránh bị lũ kiến dưới đất tấn công; Thứ hai là bởi dựng nhà trên tán cây chẳng khác gì một pháo đài bay vững chắc an toàn, cực kỳ thích hợp cho chúng tôi làm nơi trú quân. Bốn mắt nói, ở vùng ngoại vô thủ đô Cuzco của Inca có một khu thành thị được mệnh danh là khu vườn trên mây dưới trần thế. Nhưng, hiện giờ có thể nói, chúng tôi cũng chẳng khác gì đang sống trên một khu vườn trên mây cả, dưới không có cột kèo trên không có xà rường. Với sự kỳ diệu của mình, thiên nhiên đã tạo nên một cảnh quan thần kỳ, tráng lệ đến thế. Những cành cây cổ thụ này được liên kết với nhau bởi đám dây leo, tạo thành một lầu đài trên không trong rừng Amazon. Nhờ vào lầu đài tự nhiên hiếm có này, chúng tôi có thể nghỉ ngơi chinh đồn lại đội ngũ, trong lòng có cảm giác bay bổng khó miêu tả thành lời.

Bởi Tủ trưởng Mặt Nạ đã được đắp trái cây "Walla Wattu", gương mặt sưng tấy thành mủ đã xẹp xuống quá nửa, nhiệt độ cơ thể cũng hạ xuống hẳn. Đầu Trọc xung phong nhận trông hăn vào ban đêm. Bốn mắt và cậu ấm Vương, bởi chưa bao giờ từng nếm trải hoạt động mạo hiểm như vậy, đã mệt mỏi lăn quay ra ngủ như lợn từ sớm, quần áo cũng không kịp cởi, đắp chăn lông rồi nằm gác chéo chân lên nhau. Lúc ở dưới sông, Tuyên béo đã bị con giải khổng lồ kia hành hạ đến mức kiệt sức. Tôi bảo cậu ta cứ đi ngủ trước đi, sau nửa đêm dậy đổi gác cho tở là được. Cậu ta ừ một cái rồi cõm cũng chẳng buồn ăn, ngã vật ra mà ngủ. Tôi cầm theo một cây đèn pin, đối bằng đạn khẩu súng trường, đi ra ngoài căn phòng trên cây, trực ca gác đêm trên tán lá sum xuê.

Đêm nay, trăng sáng tỏ, tròn vành vạnh như một cái mâm bạc, tự nhiên khiến con người ta nhớ tới quê nhà, người thân. Vài năm trước, có vài kẻ sính ngoại bảo rằng trăng ở nước ngoài tròn hơn ở Trung Quốc chúng ta. Họ giải thích rằng, bởi vì nước ngoài có Thiên Đường, cách thần tiên trên trời tương đối gần, cho nên trăng cũng tròn hơn. Nhân lúc tâm trạng thư thái hiếm có, tôi quan sát thật kỹ càng bởi ca gác đêm nay còn dài, hơn nữa lại chỉ có một mình. Tôi quan sát rất lâu mà chẳng cảm thấy có gì khác nhau cả. Ban đêm, rừng nhiệt đới trông có vẻ yên bình, nhưng trong bóng tối lại ẩn dấu muôn vàn nguy hiểm chết chóc. Trong bóng tối của ban đêm, kẻ đi săn và con mồi liên tục thực hiện những cuộc săn đuổi và chạy trốn. Trước khi

trời sáng, không một kẻ nào có thể biết được mình có biến thành thức ăn trong bụng của kẻ khác hay không. Trong ánh trăng sáng lan tỏa đất trời, không hiểu sao tôi lại nhớ đến Shirley Dương, dù biết cả hai đang cùng ở trong một vùng non nước tươi xanh, nhưng lại không nhìn thấy được bóng dáng của nhau. Đối với tôi, con đường phía trước không phải gian khó, mà là sợ hãi. Bản thân không dám chắc, nếu như ngày mai vượt qua Cây cầu ma nhưng vẫn không thể tìm thấy cô ấy ở chỗ đền thần, vậy lúc đó nên làm thế nào cho phải. Nếu như ngay cả manh mối cuối cùng này cũng đứt đoạn, tôi nên làm gì, chẳng lẽ phải thật sự cụp đuôi chán chường cuộn gói về nước hay sao?

"Ê, lão Hồ, đang nhớ bà xã hay sao?" Tôi quay lại, thấy thằng ranh Tuyền béo quần chần lông, vẫn còn đang ngái ngủ đi từ căn phòng trên cây ra. Tôi bảo, đã quá nửa đêm rồi cậu còn không ngủ, chạy ra đây trêu chọc tớ để làm gì. Cậu ta lắc mông: "Ghê tởm, cậu đây lấy đâu ra thời gian để mà bận tâm đến mấy chuyện hư hỏng đó của người. Chưa thấy người khác đi tiểu à?"

Tôi nhìn đồng hồ rồi nói: "Vậy quý cậu phải tiểu nhanh lên, ba giờ hơn là phải thay ca cho kẻ hèn này rồi." Tuyền béo đứng ở rìa tán cây, đi tiểu xuống phía dưới: "Không phải chứ, ba giờ rồi cơ à. Vậy còn ngủ ngáy mẹ gì nữa, tớ ngồi đây với cậu một lát, trò chuyện giết thời gian, tránh cho ai đó nghĩ quần, ngồi tù thân khóc một mình."

"Suy bụng ta ra bụng người, lúc tham gia đội sản xuất ở nông thôn ngày trước, ai đã ngủ mê sướt mướt gọi 'mẹ ời'..."

"Này này này, cái cậu này sao lại thích vạch trần khuyết điểm của người khác như vậy. Khi ấy, cậu béo đây còn trẻ chưa từng trải, vẫn chỉ là một bông hoa nhỏ của tổ quốc, gọi mẹ ời thì phạm pháp hay là làm phiền người khác hay sao? Lão Hồ cậu đúng là ngày càng độc mồm độc miệng!"

Hai đứa tôi đang ôn lại chuyện vui vẻ ngày trước, trong tán cây bỗng nhiên vang lên tiếng sột soạt. Tôi quét đèn pin về phía bên đó thì thấy Tần Bốn mắt mặc sơmi xộc xệch, lò dò đi từ trong ra.

Nhìn thấy hai đứa tôi ở cả đây, anh ta xốc cổ áo, cười méo xẹo, nói: "Cái tướng ngủ của cậu cả nhà họ Vương thật sự là không chấp nhận nổi, tôi thà rằng thức trắng đêm ở ngoài này còn hơn."

Tuyền béo hiếu kỳ hỏi: "Sao vậy, y ngáy to quá làm anh không ngủ được à?"

Bốn mắt ngồi xuống bên cạnh chúng tôi, chỉ vào cổ áo đã rách chỉ: "Quấy loạn lên, giật quần áo người khác. Cổ áo tôi bị y kéo rách đây này, chả hiểu là mơ hay tỉnh nữa."

Tuyền béo tắc lưỡi: "Tôi thấy là cố ý, y làm thế để trả đũa đấy. Hay là thế này, giờ chúng ta quay vào trong đó, tôi giúp anh cởi quần y ra treo lên làm màn cửa."

Tôi nói: "Cậu chọc ngoáy vừa thôi! Lớn vậy rồi mà còn chấp nhặt với sinh viên vừa tốt nghiệp đại học."

"Y đâu chỉ là sinh viên, mà còn là trùm sỏ tư bản, kẻ địch số một của chủ nghĩa xã hội khoa học."

"Đừng có chụp mũ người khác! Cùng lắm y chỉ là cháu trai của nhà tư bản, kẻ địch thì còn lâu mới tới lượt y. Nhưng tôi đã phát hiện ra, trên đường đi lúc nào hai người cũng chỉ chực cơ hội bắt nạt trẻ con để làm vui. Đó chỉ là thú vui cấp thấp. Các cậu sinh ra cái tật xấu này từ bao giờ thế, sao tôi lại không phát

hiện ra sớm hơn vậy nhì! Tôi đã hứa với ông người ta là sẽ đưa thẳng cháu lành lặn trở về, hai người đừng có mà hành hạ y thành tàn phế đấy."

Bốn mắt xoa tay: "Quản lý, anh đừng nói quá lên thế! Chúng ta hãy trao đổi một chút về việc chính. Về phần đền thờ thần Inca, thực ra anh nắm chắc được bao nhiêu? Ở đây không có người ngoài, anh cứ nói thẳng ra đi."

"Đúng vậy," Tuyền béo cũng hùa theo, "Trước kia, mỗi lần chúng ta đào mộ tìm cửa vào, đào lần nào là trúng phóc lần đó. Lần này ở nước ngoài, có nhiều điều ngoài dự tính lắm. Nói thực, trái tim tớ chỉ muốn ngừng đập."

"Nhảm nhí, nếu nó ngừng đập thì cậu đã đi tong từ đời tám hoánh nào rồi."

"Đó là ví von, ý nói rằng tớ đang lo lắng. Lão Hồ, cậu có biết ví von không vậy."

"Cút sang chỗ khác, chúng ta đừng có mà chó chê mèo lắm lông nữa. Vậy tôi sẽ nói thật cho hai người biết," Tôi móc tấm bản đồ và chiếc nhẫn từ ngực áo ra, "Ngày trước, khi vẽ bản đồ, Đạo trưởng đã hết sức cẩn thận, lần lượt vẽ lại bản đồ và tọa độ riêng biệt vào hai vật này. Trên bản đồ không có thể núi, hướng nước chảy xung quanh ngôi đền, nhưng trên mặt nhẫn lại khắc tọa độ phương hướng. Bản vẽ này và la bàn, thiếu một cái cũng không được. Sau khi ra khỏi sào huyệt của Malik, chúng ta đã đi chệch ra khỏi tuyến đường đã xác định trước. Giờ nếu muốn đuổi kịp đội ngũ của Cây Sào, nhất định chúng ta phải vượt qua nơi này, cũng chính là băng ngang qua đoạn sông chảy xiết ngay dưới chân chúng ta, để sang bên bờ bên kia, thậm chí có thể vượt lên trước bọn chúng. Còn nếu cứ xuôi theo bên bờ dòng sông lên hướng bắc, tối thiểu phải mất ba bốn ngày nữa thì mới có thể tới đích."

Tuyền béo quan sát dòng nước chảy xiết dưới tán cây, thở dài một cái: "Hôm nay, khi xuống nước tìm thuốc tiên, chúng ta đã đã được nếm trải sự nguy hiểm của sông Amazon. Ngay cả bơi một mình qua sông chúng ta cũng còn không đủ sức, nói chi đến việc còn phải mang theo người bị thương."

Bốn mắt nghĩ ra một cách: "Nếu vậy, làm bè gỗ thì sao? Ở đây không thiếu vật liệu, trong khi dụng cụ chúng ta lại hầu như đã có sẵn."

Tôi bảo: "Nếu chỉ đơn giản như vậy, tôi đã làm từ lâu. Từ chặt cây đến đến buộc bè, việc nào mà chẳng tốn thời gian, đâu có giống như trong tiểu thuyết mà anh đã đọc, chỉ mất có nửa trang giấy là đã làm xong. Bè gỗ, thứ nhất là tốn thời gian, thứ hai là không an toàn, chúng ta phải nghĩ cách khác."

Bốn mắt nói: "Vậy chúng ta hãy cùng nhau suy nghĩ, ba người cùng cùng nhau trao đổi ý kiến dù sao vẫn hơn là một mình quản lý anh ngồi chết dí ở đây mà rặn như rặn đẻ." Tuyền béo cười ác ý, nói: "Ngài luật sư nói vậy là không hiểu gì hết, không phải lão Hồ người ta rặn đâu, mà là chị dâu."

Tôi đập vào đầu cậu ta một cái: "Suốt ngày chỉ biết nói bậy, không sợ thiên lôi giáng sấm sét trừng phạt hay sao!" Tôi còn chưa dứt lời, trên bầu trời đột nhiên hiện lên một tia sáng chói lòa, khiến cả đất trời như biến thành một thế giới tuyết, "Rầm" tiếp đó là tiếng sấm. Tuyền béo há hốc mồm, thán phục: "Đm, lão Hồ, cậu con mẹ nó quá trâu bò rồi. Nói cái gì xảy ra cái đó, sắp vượt qua cả Mao Chủ Tịch rồi."

Vừa nhìn thấy những tia sét liên tục chớp lóe, Bốn mắt hoảng hốt ra mặt: "Mau, mau gọi mọi người chạy mưa. Bão tố trong rừng chẳng bao giờ có gì hay ho cả."

Sông Amazon nằm ở đới áp thấp xích đạo. Gió mùa tập trung tại vùng xích đạo, cộng hưởng lại rồi cuốn lên cao, kéo theo hơi nước rất dễ tạo thành mây sinh ra mưa. Thường xuyên xảy ra mưa như thác đổ, mỗi cơn mưa to thông thường còn có thể có vòi rồng đáng sợ đi kèm theo, cho dù có là cây cổ thụ trăm năm hay ngàn năm cũng sẽ bị nhổ bật gốc. Căn nhà do tự nhiên tạo thành trên tán cây của chúng tôi, quả thực là một cái bia hứng chịu gió táp mưa sa. Tôi mặc thêm áo khoác rồi bảo Tuyền béo và Bốn mắt chia nhau đi gọi cậu ấm họ Vương và Đầu Trọc. Không ngờ ba người vừa mới đứng dậy, trong căn phòng của Tủ trưởng Mặt Nạ phát ra một tiếng thét chói tai.

Tôi giật mình đánh thót, nghĩ bụng, Đầu Trọc đã sắp thành ông lão rồi còn sợ sét đánh gì nữa. Ngay sau đó, bóng Đầu Trọc nhanh như một tia chớp, lao vọt ra khỏi căn phòng với một tốc độ không thể tưởng tượng nổi. Lão vác tên tủ trưởng trên vai, mặt tái nhợt: "Chạy mau, có nhện!"

Gần như chỉ một chớp mắt sau, một dòng nước lũ đen ngòm trào ra từ căn phòng mà chúng tôi đã dựng ở trên tán cây. Nhìn lướt qua sẽ lầm tưởng rằng nước sông lầy bùn đang trào ngược từ dưới kia lên trên này. Dòng nước lũ đen ngòm nhanh chóng nuốt chửng căn nhà trên cây. Một cột nước đen ngòm to bằng nắm tay vọt lên trước, bắn thẳng về phía chúng tôi đang đứng trên nhánh cây. Tuyền béo nhảy nhót, hét ầm lên: "Đm, sao nhiều nhện thế này. Đánh chúng đi, mau mau giẫm chết chúng."

"Không được giẫm!" Bốn mắt hoảng hốt xua tay với cậu ta. Đáng tiếc đã quá muộn, lũ nhện nhỏ xíu chân dài đã bị Tuyền béo dẫm một phát chết vài con.

Tôi vừa dí sát cây đuốc vào thân cây để ngăn cản bầy nhện ủa tới, vừa hỏi Bốn mắt vì sao không được giẫm chết. Tôi còn chưa dứt lời, Tuyền béo đột nhiên cởi quần áo ra. Cậu ta vừa cởi vừa hét lên: "Cái gì thế này, buốt, buốt quá!" Tôi sán lại gần xem xét, hông Tuyền béo giống như bị bỏng bởi thứ gì đó, nổi lên vô số chấm nhỏ màu đen.

Đầu Trọc vác theo tủ trưởng, nói: "Khi ở trong rừng, thà rằng đối đầu với sinh vật khổng lồ, còn hơn là va phải loài bé xíu. Càng nhỏ càng độc, lũ nhện này là nhện axit chân nhỏ mà chỉ rừng Amazon mới có."

Chỉ cần nghe thấy hai từ "A xít" đã đủ nổi mụn trên da thịt rồi. Tuyền béo và tôi vừa đập như điên vào lưng vừa khóc không ra nước mắt: "Nói như vậy, loài nhện này có thể phun ra a xít?"

"Sau khi chết, chúng sẽ tiết một loại dịch đặc thù mà thành phần hóa học gần như tương tự với a xít sunfuric, có tính ăn mòn rất mạnh. Hơn nữa loại nhện này luôn đi kiếm ăn theo bầy đàn, ngay khi bị tấn công, chúng sẽ ủa lên cắn rồi phun ra a xít để đe dọa đối thủ." Đầu Trọc nói, "Trước kia tôi đã được chứng kiến sự kinh khủng của loài nhện a xít chân dài này, chỉ một nắm nhện đã có thể phun ra a xít hòa tan cả một con cừu non, thật sự quá đáng sợ!"

Nhưng Vương Thanh Chính đâu có thêm quan tâm đến bài giảng phổ cập khoa học của viên bảo vệ nhà mình, y đeo ba lô lên rồi bám dây mây tụt xuống dưới đất nhanh như chớp. Tôi bảo với mọi người: "Có lẽ là vì trời mưa, lũ nhện này mới chui lên khỏi mặt đất, leo lên cao nhằm tránh lụt. Chúng ta là kẻ ngoại xâm, đã chiếm đoạt mất chỗ tránh nạn của chúng. Giờ không nên chần chừ, tốt nhất là tránh xa đám cổ thụ tán tròn này, nếu không đến lúc mưa xuống thì chẳng biết còn có bao nhiêu con nhện muốn bò lên đây nữa."

Tuyền béo đã bám cành cây để leo xuống dưới đất từ sớm. Cậu ta vừa thở hổn hển vừa nói: "Trước bị

nhện tinh lấy mất vũ khí ở trên mặt sông, giờ lại bị lũ con của nhện tinh truy đuổi tận vào trong rừng, cái mặt mo của tôi coi như không biết dấu vào đâu. Ma Cô Trẻ, trèo xuống nhanh hơn nữa đi, đám con của nhện tinh sắp chui vào đâu tôi làm tổ rồi."

Tôi nhường Đầu Trọc vác tên tù trưởng leo xuống trước, còn mình thì ở lại ngăn chặn ở phía sau, tranh thủ thêm một ít thời gian quý giá cho mọi người. Không ngờ, dòng nước lũ đen ngòm cứ như là biết phải chỗ yếu của kẻ địch ở đâu mà tấn công vậy, chẳng dám đối đầu trực diện với cây đuốc, mà là lách qua người tôi rồi lao thẳng về phía Đầu Trọc. Trong mưa gió, lũ nhện giống như một thác nước đen ngòm ào ào chảy xuống, nhanh chóng bao bọc đen sì cả cây cổ thụ. Trên cành cây, chỗ nào cũng là những con nhện đen chân dài. Đường chạy trốn của chúng tôi bị ngăn chặn, ngay cả chỗ đặt chân hầu như cũng không có. Đầu Trọc vác tên tù trưởng đang hôn mê, bảo với tôi: "Tiếp tục như vậy chỉ còn đường chết, chúng tôi buộc phải nhảy xuống thôi."

Tôi liếc mắt xuống phía dưới chân cây cổ thụ để xem Tuyên béo và Bốn mắt thế nào, thấy hai người họ đã chạm đất an toàn, đang vẫy tay với chúng tôi. Tuy nhiên, bởi mưa to gió lớn, chúng tôi chẳng nghe thấy hai người hô hào cái gì. Tôi nói: "Tán cây này cách mặt đất ít nhất cũng phải hơn mười mét, nếu nhảy từ độ cao này xuống thì chẳng khác gì là tự sát. Đã thế chúng ta lại còn mang theo một người bị thương, làm vậy thật sự quá mạo hiểm!"

Đầu Trọc và tôi quay lưng vào nhau, kẹp tên tù trưởng vào giữa để bảo vệ. Hai người cầm đuốc, liên tục vung vẩy về phía thân cây, hòng dọa lũ nhện dạt ra. Nhưng mưa gió lớn dần, đuốc trong tay chúng tôi ngày càng cháy nhỏ dần, cuối cùng biến thành ngọn lửa nhỏ chập chờn trong gió.

"Đuốc sắp tắt đến nơi rồi! Ngay khi đuốc tắt, cả bầy nhện nhất định sẽ ủa tới." Đầu Trọc dừng tay lại, liếc nhìn tên tù trưởng đang hôn mê bất tỉnh rồi nhìn sang tôi bằng ánh mắt đầy ẩn ý.

Tôi giật mình đánh thót, vội vàng hét lên: "Không được! Chúng ta không thể mang hân ra làm bia đỡ đạn!"

-----Trở lại [Mục lục](#)-----

Chương 25: Lốc nhiệt đới (2)

Dịch: gaygioxuong
Nhóm dịch skyismine
Nguồn: bachngocsach.com

Đầu Trọc khuyu chân, đặt tên tù trưởng xuống: "Đến thân mình còn chẳng lo nổi! Nếu hăn không chết, chắc chắn tất cả chúng ta sẽ cùng chết."

Trong tiếng sấm sét dữ dội, cuối cùng bão tố cũng ập tới. Chỉ trong khoảnh khắc, toàn bộ rừng nhiệt đới đã trắng xóa trong màn mưa. Chúng tôi đứng trên đỉnh tán cây tự nhiên, đương nhiên là bị ướt sũng, đước đã tắt ngóm từ lâu. Trong cơn mưa đổ như thác xuống, những con nhện chưa kịp trốn vào tán lá rậm rạp của bầy nhện a xít chân dài đông như kiến cỏ, lập tức bị cuốn trôi đi từng mảng. Thấy cơ hội tới, tôi công tên tù trưởng lên lưng, dùng áo buộc chặt hai người lại với nhau rồi bám vào cành cây hì hục trèo xuống dưới đất. Đầu Trọc cũng chẳng phải kẻ ngốc, lão dùng cả bốn chân tay leo trèo thoăn thoắt chẳng kém gì loài vượn, nhẹ nhàng linh hoạt bay qua nhảy lại trong tán cây, tốc độ nhanh hơn tôi rất nhiều. Bởi bị nước mưa xối ướt đẫm, thân cây trở nên vừa trơn vừa lạnh, rất khó mà bám chắc. Bởi còn công theo Tù trưởng Mặt Nạ, mấy lần tôi thiếu chút nữa tuột tay, rơi thẳng xuống đất.

Tên khốn Đầu Trọc ỷ vào cơ thể khỏe mạnh, đã xuống được dưới đất trước tôi. Lão vừa xuống đến nơi đã bị Tuyên béo đè nghiêng lại rồi đánh cho một trận. Lúc này, tên tù trưởng trên lưng dường như bị kích thích nào đó nên đã tỉnh lại, một tay níu tóc tôi, một tay kéo mạnh như muốn xé toạc quần áo tôi ra. Tôi hét lên với hăn: "Đừng lộn xộn, chúng ta đang ở trên tầng cây. Tôi sẽ không hại anh, bình tĩnh, bình tĩnh lại." Thế nhưng chẳng có tác dụng gì. Tôi ngoái đầu lại nhìn, nhưng chỉ thấy được gương mặt dữ tợn của tên tù trưởng từ bên cạnh. Dường như hăn đang phải chịu một cơn đau dữ dội nào đó, hoảng loạn khuỷa khoảng hai tay liên tục cào cấu loạn xạ vào lưng mình. Dưới đất, có người hét lên nhắc tôi: "Quản lý, nhện, nhện. Trên lưng hăn toàn là nhện."

Nhờ thế tôi mới biết, thì ra tên tù trưởng đã bị nhện a xít chân dài tấn công. Chỉ sợ lũ nhện trên lưng đã âm thầm chui vào trong quần áo từ lúc hăn vẫn còn nằm trong căn nhà trên cây. Lúc này, khi mưa to tạt vào người hăn, lũ nhện trốn trong quần áo lắm tưởng bị kẻ địch tấn công, bởi vậy ồ ạt phóng ra dịch a xít. Tên tù trưởng đau đớn như bị tra tấn bởi chất dịch chết người của lũ nhện, còn tôi thì lại đang phải bám cả hai tay để leo xuống, chẳng còn tay nào mà giúp hăn đuổi lũ nhện a xít đang tàn phá bừa bãi trên lưng hăn. Tôi đành phải cắn răng, tăng tốc độ leo xuống, hy vọng xuống được dưới đất nhanh hơn.

Không ngờ tên tù trưởng đột nhiên gãy quai, phát ra tiếng thét như xé rách tâm can bên tai tôi, hai tay không ngừng khuỷa khoảng cào cấu loạn xạ trên lưng mình. Tôi thấy da thịt trên tay hăn đã bị dịch độc của nhện ăn mòn, cơ bắp nâu đỏ dần lộ hăn ra ngoài. Trong cơn mưa nhiệt đới dữ dội, máu còn chưa kịp phun ra đã bị xối đi sạch sẽ. Nếu cứ tiếp tục như vậy, hai cánh tay hăn cơ bản coi như đã biến thành tàn phế. Tôi lắc đầu rũ mưa trên tóc, muốn nhìn cho rõ mình còn cách mặt đất còn xa lắm không. Tuyên béo và Bốn mắt đã bắt đầu leo lên cây, xem ra là muốn giúp tôi một tay. Tôi tự bảo với mình, sống chết do trời, cứ đánh liều một phen. Sau khi hạ quyết tâm, tôi hét lên lạc cả giọng với tên trưởng: "Cẩn thận!" Buông tay, đập mạnh hai chân một cái, tôi bảo vệ lấy đầu, thả người nhảy thẳng từ trên tán cây cao xum xuê xuống dưới đất. Sức nặng cả hai dồn hết lên người tôi, bên tai chỉ là tiếng mưa gió rào rào. Trong quá trình rơi xuống, những nhánh cây đẫm nước mưa liên tục quất vào người tôi. Tôi cố gắng bảo vệ lấy đầu và mặt,

không cần nhìn cũng biết toàn bộ phần cơ thể còn lại đã bị rách da tướp thịt. Tôi vừa nén những cơn đau buốt, vừa thầm hy vọng cành cây sẽ làm chậm tốc độ rơi, cầu nguyện đến lúc rơi xuống đất bản thân sẽ không biến thành một đồng thịt bầy nhầy. Quá trình rơi xuống chỉ khoảng ba, bốn giây. Trước khi tiếp đất, tôi cởi sợi dây đang buộc chặt tên tù trưởng và mình để tách nhau ra, nhằm tránh cho người nọ bị người kia đè tan xương nát thịt.

Sau một tiếng rầm, tầm mắt tôi lập tức biến thành tối đen. Trong một khoảng thời gian dài sau đó, tôi chẳng nhìn thấy một cái gì, còn hai tai thì ù đặc. Tiếp đó, trong tầm mắt chỉ là muôn vàn đom đóm bay lượn vòng, bản thân thì giống như đang bay bổng trong mây. Tiếng ai đó gọi mãi tên tôi, văng vẳng ở bên tai. Chẳng biết đã trải qua bao lâu, tôi dần khôi phục lại ý thức, đầu tiên là cảm thấy toàn thân bủn rủn, ngay sau đó là những cơn đau buốt óc kéo đến từ lục phủ ngũ tạng. Cuối cùng, tôi mới nhận ra mình đang nằm gục trên lưng Tuyền béo, liên tục xóc nảy dữ dội. Bầu trời kín mít mây đen, mưa giông đã tạnh, nhưng vòi rồng có lẽ còn mạnh hơn cả lúc đầu. Tôi vừa há miệng ra thở đã bị gió thốc thẳng vào miệng.

Tuyền béo quay đầu lại, vươn tay ra sau vỗ tôi một cái: "Con mẹ nó, cậu làm mọi người sợ chết khiếp, cao như vậy mà nói xong là nhảy phắt ngay xuống được."

Tôi muốn nói chuyện, nhưng lồng ngực bị tắc nghẽn bởi thứ gì đó, ho vài lần rồi nhổ ra một búng máu bầm, lúc này mới điều hòa lại được nhịp thở. Tôi nhìn thấy Đầu Trọc, cậu ấm họ Vương và Bốn mắt đang cùng chạy như điên trong gió bên cạnh Tuyền béo. Cỏ cây dưới chân chúng tôi đã bị cơn mưa giông lúc trước ép nằm rạp xuống đất, trông giống như đã lăn quay ra chết vậy.

Tôi ghé vào tai Tuyền béo hỏi như quát: "Tù trưởng sao rồi?"

Tuyền béo vừa thở hổn hển vừa trả lời: "Không cứu được. Lưng hằn bị axit ăn mòn thủng thành một cái lỗ to đùng, ngay cả xương cốt cũng mủn nát cả ra. Trong lúc rơi xuống, ruột gan phèo phổi đều rơi tuột cả ra ngoài, mắc đầy ở trên cây. Lão Hồ, cậu đã làm hết sức mình rồi."

Tôi nghe thấy nói tên tù trưởng rơi vào thảm cảnh như vậy, trong lòng khó chịu không yên. Bốn mắt chạy vọt lên từ phía sau, bảo với tôi: "Đừng... đừng nghĩ ngợi nhiều. . . Chúng ta vẫn... vẫn chưa hết nguy hiểm." Nói xong, anh ta chỉ xuống mặt đất ở phía sau chúng tôi.

Tôi cúi đầu xuống nhìn. Trong gió lốc, một dòng nước lũ đen ngòm giống như thần chết đang bám theo sát phía sau chúng tôi. Tuyền béo nói: "Con mẹ nó, tôi đã đoán ra cả rồi, cái lũ này là con cháu của con nhện khổng lồ lúc trước. Chúng đang muốn lợi dụng cơ hội để báo thù, bắt chúng ta về cho con nhện tinh kia ăn thịt đây mà." Tôi nhảy xuống khỏi lưng cậu ta. Vừa chạy vài bước, tôi đã cảm thấy đầu hơi chóng váng, chưa kịp nói năng câu gì thì đã bị Đầu Trọc và Bốn mắt xốc nách guồng chân chạy trốn chết ở phía sau cùng.

Lũ nhện đen ở ngay sát sau lưng chúng tôi. Những cái chân dài và nhỏ của chúng dường như được sinh ra để truy bắt con mồi, chúng lao đi với một tốc độ mà mắt người không thể nào theo kịp. Vương Thanh Chính rớt xuống vị trí cuối cùng của đội ngũ, mấy lần thiếu chút nữa đã ngã sấp mặt xuống, nhưng lần nào cũng được Tuyền béo đỡ lại. Trong tình thế nguy hiểm này, chỉ cần bị một con nhện đuổi kịp là coi như đã đánh mất cơ hội sống sót.

Tôi nghĩ thời gian mình hôn mê không lâu lắm, chắc chỉ khoảng 10 phút. Thể lực con người có hạn, nếu vẫn còn phải tiếp tục chạy như thế này, chỉ sợ tất cả mọi đều phải chết mất xác trong dòng lũ nhện a xít

chân dài. Tôi nhìn bốn xung quanh một lượt, muốn tìm ra một chỗ nào đó thuận lợi cho việc tránh né bầy nhện. Sau đó, tôi phát hiện ra đó là một ước muốn xa vời. Những con lớn nhất trong số bầy nhện này cũng chỉ to xấp xỉ bằng móng tay. Trong tự nhiên, chúng có thể coi như Ông Vua không ngại, có thể chui vào bất cứ chỗ nào. Trừ phi tìm ra được một chỗ kín mít không một khe hở, chúng tôi mới có thể hoàn toàn ngăn chặn lũ nhện a xít chân dài chết người này ở bên ngoài.

Chúng tôi bị lũ nhện đuổi, cầm đầu mà chạy, cuối cùng chạy ra khỏi rừng cây tới bên bờ sông. Vừa nhìn thấy nước sông chảy xiết, tôi đã buột miệng hét lên: "Nhanh lên, tất cả mọi người nắm tay nhau, nhảy xuống nước!"

Cậu ấm họ Vương giật tay tôi, gào lên: "Đm, dưới sông có giải khổng lồ. Nhảy xuống đó chẳng phải tự biến mình thành thức ăn của nó hay sao."

"Làm gì còn cách nào khác, không xuống nước thì chỉ có một con đường chết. Cậu mà còn dồng dài thì sẽ bị lũ nhện phun a xít hòa tan!" Tôi cầm lấy tay Bốn mắt và Tuyên béo, bảo với mọi người: "Nín thở, mọi người lặn hết xuống dưới đáy sông, cố gắng nhịn thở càng lâu càng tốt."

Để tránh bị nước sông chảy xiết cuốn trôi, năm người chúng tôi chạy lại gần nhau, tay nắm tay rồi nhảy xuống dòng sông Amazon lạnh như đá. Bởi vì nhảy xuống quá đột ngột, tôi bị sặc nước lẫn bùn, không kịp lặn xuống. Chỉ thấy bầy nhện vừa chạm vào mặt nước đã lan tản ra khắp mặt sông. Hàng chân dài và nhỏ liên tục guồng như máy đẩy chúng lao về phía trước, trong khi mặt nước gần như chẳng gợn lên một chút sóng nào. Tôi hít sâu một hơi, nhắm mắt lại rồi lặn xuống đáy sông. Tôi vừa lặn xuống, mặt nước trên đỉnh đầu lập tức bị lũ nhện đen chân dài giăng kín.

Chúng tôi bị ép phải nhảy xuống sông, làm gì có cơ hội mà bơi thuốc phòng giải. Tuy nhiên, lúc trước, khi chúng tôi bị con giải khổng lồ tấn công, cũng đâu có thấy thuốc phòng giải có một chút tác dụng nào. Có lẽ một là bá chủ đáy biển, một là vua vùng sông nước, chẳng kẻ nào phục kẻ nào, cho nên con giải khổng lồ kia mới chẳng kiêng nể gì thuốc phòng giải. Mấy người chúng tôi nắm chặt lấy tay nhau, vật lộn để giữ cơ thể ở nguyên một chỗ, chỉ sợ không may bị nước sông chảy xiết cuốn đi. Chẳng biết đã nín thở được bao lâu, lồng ngực bắt đầu căng phồng lên, tôi không nhịn được nữa, hộc ra bong bóng. Tôi biết mình đã không còn nhịn thở được thêm nữa, vậy là dứt khoát buông tay ra, trồi lên mặt nước với ý nghĩ cho dù thành quỷ cũng phải hít một hơi không khí tươi mát vào phổi.

Tôi vừa nhô đầu lên, lũ nhện giống như ruồi ngửi thấy mật, lao vụt về phía tôi. Tôi nghĩ bụng, vậy cũng tốt, cứ để Hồ Bát Nhất tôi làm bia đỡ đạn, tranh thủ cơ hội chạy trốn cho các anh em khác. Lũ nhện chân dài tạo thành một cơn lũ chảy ngược dòng nước. Tôi chợt cảm thấy thân thể nhẹ bẫng, chẳng biết bị một cái gì đó đột nhiên nâng lên khỏi mặt nước. Một cơn sóng lớn ào tới, hất văng một nửa lũ nhện ra xa. Tôi nghĩ bụng, chẳng lẽ Hà bá hiền linh đã vừa mắt với đứa con rể tuần tú này, muốn kéo tôi xuống thủy cung để kết hôn với khuê nữ của mình? Tôi cúi đầu nhìn xuống dòng nước, thấy một bóng đen khổng lồ đang ở ngay dưới chân, nâng toàn bộ cơ thể tôi lên khỏi mặt nước. Khi bóng đen đó quấy mạnh một cái, một cái miệng rộng hoác với hàm răng như làm bằng kim loại tỏa mùi tanh tươi trồi lên khỏi mặt nước. Tôi hét lên hồng rồi, hóa ra bản thân đã đụng phải con giải mắt xanh lúc trước. Mấy người còn lại cũng bị sóng lớn dập cho choáng váng, đua nhau trồi lên mặt nước. Nhìn thấy con giải khổng lồ dài đến mười mấy mét, Tuyên béo chỉ chực khóc: "Lão Hồ, lúc trước đã bảo với cậu là đừng có xen vào việc của người khác rồi mà. Cậu nhìn đi, thảm kịch nhân gian lấy oán trả ơn sắp tái diễn rồi kìa."

Tôi không tài nào ngờ tới, vào thời điểm sống còn này, con giải da vàng mắt xanh lại chạy đến đây

tranh giành con mồi với lũ nhện a xít. Bởi vì trước có sói sau có hổ, mấy người chúng tôi lập tức bị dồn ép vào cảnh ngộ tiến cũng chẳng được mà lùi cũng chẳng xong. Tôi gào lên bảo Bốn mắt: "Chuẩn bị sẵn lựu đạn đi, chúng ta thà rằng cá chết lưới rách, tôi không muốn làm đồ nhắm rượu cho con giải khổng lồ kia."

Bốn mắt cố gắng giữ đầu nổi trên mặt nước. Mặt anh ta tái nhợt, chẳng hiểu là do ngộp thở hay là do sợ mất vía trước cảnh tượng đang xảy ra. Anh ta chỉ vào một nơi cách mình không xa, hét lên: "Chết rồi, nhện tinh đầu đàn đã rời tổ!"

Tôi vừa nhìn thấy con nhện chân dài khổng lồ đã bị mình cắt đứt tơ lúc trước, buột miệng thét lên "oan gia ngõ hẹp". Mặt như đũa đám, cậu ấm họ Vương gào lên: "Hồ Bát Nhất, sao anh toàn gây thù chuốc oán với những thứ dữ như thế này. Con vật này còn lớn hơn cả một cái xe con, chúng ta phải làm sao bây giờ?"

Dường như đã cho rằng tôi chính là đầu sỏ phá đám mình lúc trước, con nhện lập tức phun tơ mở đường, lao thẳng tới chỗ chúng tôi. Tôi chửi ầm lên đúng là cái đồ con sâu cái kiến lòng dạ hẹp hòi. Trong lúc chúng tôi lâm vào tuyệt vọng, lại có một con giải khổng lồ mắt xanh dài xấp xỉ mười lăm mét, đột nhiên vọt lên khỏi mặt nước, hất văng con con nhện đi.

Tôi dụi mắt, không tin nó cố tình chạy đến đây cứu mình. Ngờ đâu, con giải mẹ có hình thể nhỏ hơn, lại hiền hòa bơi quanh tôi vài vòng, những người khác sợ nó tới mức không dám nhúc nhích. Tôi lấy hết dũng cảm, vươn tay ra sờ vào nó một cái. Con giải mẹ dùng trán hất tôi lên lưng mình. Tuyền béo được voi đòi tiên: "Lão Hồ, cậu trao đổi với nó một chút xem có thể cho thêm vài người nữa lên lưng nó ngồi hay không?"

Phía bên này, chúng tôi đang bận nói chuyện về việc con giải mẹ báo ân, thì phía bên kia con nhện tinh đầu đàn đã chiến đấu với con giải đực đến mức khó phân thắng bại. Dưới sự trợ chiến của vô số con nhện a xít chân dài bé xíu ở bên cạnh, con giải đực dần rơi vào thế yếu. Tôi cúi đầu, nói với con giải mẹ: "Mau bảo chồng mày lùi lại, an toàn là trên hết."

Con vật thông minh này rõ ràng hiểu được những gì tôi nói, nó rú lên một tiếng khiến màng nhĩ chúng tôi chói đau, thiếu chút nữa là điếc đặc. Đừng thấy con giải đực to xác hơn mà lầm tưởng, nó chỉ là một kẻ sợ vợ cầm dăm cãi câu nào. Vừa nghe thấy con giải cái rú lên, nó lập tức gập người lặn xuống nước rồi bơi như tên bắn về phía chúng tôi, cống hết toàn bộ những người còn lại lên lưng của mình. Bầy nhện đầu chịu bỏ qua, bám riết lấy chúng tôi mà truy đuổi. Mắt hai con giải khổng lồ chột cẳng ra hết cỡ, để lộ ra màng mắt ở bên trong. Tôi thừa hiểu là dấu hiệu báo chúng sắp lặn xuống nước, vội vàng bảo mọi người nín thở.

"Ầm ầm" áp lực nước làm không khí sủi bọt ùng ục xung quanh cơ thể chúng tôi. Tôi bám chặt bấu rịt trên lưng con giải, không dám lơ lửng một giây phút nào. Hai con giải khổng lồ lặn dưới nước điên cuồng tháo chạy, cuối cùng ném chúng tôi vào một hang ngầm dưới đất. Sau khi chúng tôi vào trong hang ngầm, lũ nhện bên ngoài vẫn không chịu buông tha. Hai con giải vẫy vẫy mắt xanh đầy nhân tính, dùng cái đuôi khổng lồ không ngừng quật mạnh vào hai bên thành cái hang ngầm, khiến cho bùn đất xung quanh đổ ụp xuống. Sau một loạt cú quật đuôi của hai con giải da vàng mắt xanh, cửa hang ngầm ngầm đã bị bùn đất bịt kín, đừng nói là lũ nhện chân dài, ngay cả muỗi cũng không chui lọt. Mấy người chúng tôi sống sót sau tai nạn, từ đầu đến chân ướt sũng bùn. "Nước bên ngoài chảy quá xiết, bùn đất không trụ được bao lâu, cái hang ngầm này có thể sập bất cứ lúc nào. Mọi người đi theo tôi, chúng ta đi sâu vào bên trong, tránh khỏi cửa cái hang ngầm này rồi tính tiếp."

Hành lý trong ba lô ướt sũng nước, lúc này biến thành nặng trĩu. Chúng tôi không dám tiếp tục ở lại cửa hang ngầm, buộc phải vác thân thể nhỏ nước tong tong, đi sâu vào trong cái hang ngầm rắc rối quanh co. Rất may là đèn pin hình chữ L do nhà họ Vương trang bị cho chúng tôi không thấm nước, chịu được va đập. Trên đường đi, hầu như chẳng bị trầy xước là mấy, hết va đập rồi lại ngâm dưới nước nhưng vẫn hoạt động tốt.

"Tôi thấy hai con giải khổng lồ này dường như từ nơi khác di chuyển đến." Cậu ấm họ Vương cởi áo, vắt ra một dòng bùn nước, "Cá sấu châu Mỹ thuộc loài khủng long lớp bò sát, hình dáng giống như con giải. Cá sấu của ngày nay thuộc họ cá sấu, cùng loài nhưng khác bộ với giải. Cá sấu Châu Mỹ lớn nhất không dài quá năm mét, nhưng hôm nay chúng ta đã nhìn thấy giải da vàng mắt xanh có chiều dài gần tới 10 mét, dài gần gấp đôi so với cá sấu Orinoco ở tây bán cầu. Hơn nữa, phía trên hai mắt của chúng lại có sừng, màng thịt ở bàn chân trước có gai, thậm chí còn biết nín hơi để lặn xuống nước. Tôi cho rằng hai con giải da vàng mắt xanh này có khả năng là cá sấu thời cổ đại, là một trong bốn loài cá sấu đã tuyệt chủng. Loài cá sấu này chỉ sinh sống ở ven những hồ nước ngọt có nhiệt độ rất lạnh, là loài thú quý hiếm trong tự nhiên. Các nhà động vật học cho rằng, địa bàn sinh sống chủ yếu ngày xưa của chúng là ở ven Thiên Trì trong dãy Trường Bạch của Trung Quốc và hồ Baikal ở Siberia của Nga."

Bốn mắt tháo kính mắt ra, lấy vạt áo đã vắt khô để lau: "Hồ Thiên Trì trong dãy Trường Bạch thì tôi đã đọc được không ít bài viết trên tạp chí địa lý viết về nó, có lẽ hai con giải da vàng mắt xanh hôm nay chúng ta gặp là loài cá sấu sinh sống ở đó cũng chưa biết chừng. Tôi thấy chúng không những có trí thông minh rất cao mà còn biết báo ơn. Nếu bảo rằng có người không quản đường xa ngàn dặm, chuyên chở chúng từ Trung Quốc tới đây, có lẽ cũng không hẳn đã là nói ngoa. Chỉ có điều, không hiểu là để phục vụ cho mục đích gì mà người xưa đã không tiếc tiền của để chuyên chở chúng tới đây."

Cái hang ngầm dưới nước quanh co, lòng hang lòng vòng tạo thành một không gian tự nhiên gần như khép kín. Do nằm dưới mặt đất lại bị nước bịt hết đường thoáng, không khí trong hang cực kỳ ngột ngạt, không đủ điều kiện cho sinh vật sinh tồn và sinh sôi nảy nở. Tôi thử hướng vào trong lòng hang hét lớn vài lần, ngoài tiếng vọng văng vẳng thì chẳng có bất cứ phát hiện nào khác.

"Tôi thấy hai con giải không một chút lưỡng lự, lặn thẳng một mạch tới đây. Chúng dường như rất quen thuộc nơi này, muốn đưa chúng ta tới đây vậy. Có lẽ cái hang ngầm này ẩn giấu bí mật nào đó, chẳng hề đơn giản như vẻ bề ngoài của nó." Đầu Trọc suy xét tình thế, đột nhiên nói ra những gì mà tôi đang nghĩ. Tôi bảo với lão: "Đúng là anh hùng có cùng chính kiến! Đó cũng là suy nghĩ của tôi. Nếu con giải da vàng mắt xanh do con người nuôi dưỡng, lại luôn canh giữ ở đây không rời, có lẽ là ngày trước chúng đã được chuyên chở tới đây để canh giữ một nơi quan trọng. Nếu như trong hang động không có bí mật không thể để ai biết được, vậy thì cần gì phải đặc biệt lựa chọn hai con quái vật khổng lồ để thay cho chó giữ nhà như vậy."

Tuyền béo cởi hết quần áo, chỉ chừa lại cái quần đùi. Cậu ta vắt quần áo trên vai, giắt dao găm bên hông, dẫn đầu đội ngũ hết sức oai phong: "Mấy người cứ ở đây mà đoán mò, cuối cùng cũng chẳng có tác dụng gì. Tốt nhất là chúng ta tìm một chỗ nào khô ráo, đốt lửa lên rồi hong khô quần áo và hành lý rồi nói sau. Không nói ngoa đâu, trong giày tôi có mấy con cá bị mắc kẹt, lát nữa đổ ra là đủ nấu một nồi cá om dưa chua rồi."

Chúng tôi bịt mũi, tổng sỉ vả Tuyền béo một lượt. Tôi vẫn còn tự trách vì đã không cứu được tên tù trưởng, chân tự động sải bước nhanh hơn, thề phải tìm được đền thờ thần trước đối thủ. Bốn mắt đi ngay

sau lưng tôi. Vị luật sư thường ngày thét ra lửa ở tòa án, an ủi tôi: "Quản lý, hãy nghe tôi nói một câu, ai cũng có số mệnh của riêng mình. Ngay cả quả Thần kỳ chúng ta cũng tìm được về cho hãn, không ngờ, cuối cùng hãn vẫn chết vì ngã từ trên cao xuống trên đường đi. Điều này đã chứng tỏ số mệnh của hãn là như vậy, người khác chỉ giúp được một lần, không giúp được cả đời. Huống chi, thường ngày hãn hô mưa gọi gió, bàn tay đã vấy máu của không ít người. Chúng ta có lòng là được, không nên tự trách quá mức."

Mặc dù tôi biết anh ta có ý tốt, nhưng cảm giác tự trách vẫn không nguôi ngoai đi được, đành khẽ gật đầu: "Lúc trước, nếu như tôi không tìm mọi cách lôi hãn xuống bùn, giờ hãn vẫn là một tên tù trưởng người rừng vui vẻ không biết tới phiền não, đâu có rơi vào thảm cảnh chết không được toàn thân như thế."

Bốn mắt lắc đầu: "Tôi không đồng ý cách nhìn nhận của anh, mặc dù có vẻ như chúng đã ép uống, nhưng trên thực tế đâu có sử dụng vũ lực để ép buộc hãn, mà do chính bản thân hãn chọn đi theo để dẫn đường cho chúng ta. Dù cho chúng ta có phải chịu trách nhiệm thì cũng không phải là toàn bộ."

Tôi không muốn tiếp tục dây dưa với anh ta về vấn đề này, đành nói tìm đường quan trọng hơn, rồi sải bước đuổi theo mấy người Tuyên béo ở phía trước. Đầu Trọc và Tuyên béo dẫn đầu đội ngũ. Hai người dựa vào không khí tươi mới thỉnh thoảng thổi từ trong kẽ hang ra để phán đoán đường ra, thành ra cả hai lúc nào cũng nghển cổ, đánh hơi không khí xem mùi vị thế nào. Đến khi đuổi kịp họ, tôi chỉ vào dòng nước dưới chân, nói: "Nước ở chỗ này lúc chảy lúc dừng. Chúng ta đi theo dòng chảy, không lo tìm không thấy đường ra."

"Đúng là tôi không chú ý tới, vẫn là cậu Nhất biết nhiều hiểu rộng." Đầu Trọc ngồi thụp xuống xem hướng nước chảy, sau đó đứng dậy rồi giơ ngón tay cái về phía tôi. Tôi khiêm tốn vài câu rồi tiếp tục nói với mấy người họ: "Mặc dù chúng ta đang ở dưới đáy sông, nhưng nói chung là vẫn đúng hướng. Chỉ cần tìm được đường ra khỏi nơi này, sau khi lên đến mặt đất là có thể đuổi kịp đội ngũ phía trước. Trận chiến kế tiếp, không chỉ là đánh cờ với tự nhiên, mà chúng ta còn phải đối mặt với kẻ địch độc ác có trang bị đầy đủ. Mọi người nhớ phải cẩn thận, đừng bao giờ để lạc mất đội ngũ."

Tuyên béo giẫm lên rễ cây, xung phong mở đường. Cậu ta nhảy lên một chỗ rễ cây vòng lên, giơ quần áo lên vẫy chúng tôi, nói oang oang: "Đừng có mở hội nghị nữa, chỗ này có hang động do con người tạo ra, mau đến đây xem xem có phải lối ra hay không."

Nghe nói có đường ra, chúng tôi phần chần hãn lên, sải bước lao tới bên đó. Còn chưa tới cửa động, một luồng không khí tươi mới nhẹ nhàng thổi tới. Bốn mắt vượt hình khắc trên cửa hầm, nói: "Đây là chỗ thoát nước của mỏ quặng, khung chịu lực bằng gỗ. Những thanh sắt hình chữ thập để cố định giá gỗ đã hoen rỉ hết, nơi này chắc đã có từ lâu lắm rồi, có lẽ không dưới trăm năm, bên trong có lẽ là một khu mỏ quặng đã bị bỏ hoang, chữ tiếng Anh khắc trên tấm bia đá đã mờ lắm rồi. Tôi thấy không có gì quá nguy hiểm. Nhưng mà, không hiểu ai lại đi khai thác mỏ ở chỗ này." Đầu Trọc lại gần tấm bia đá, dùng tay kỳ mạnh lớp rêu bám trên bề mặt đi: "Là một mỏ vàng, ở Mạc Hà quê tôi có rất nhiều hầm mỏ như thế này. Mấy người nhìn hình vẽ trên đây xem, có ai biết nó là gì không?"

Nghe nói là mỏ vàng, Tuyên béo phấn khởi hơn bất cứ ai khác, ghé sát đầu vào như muốn dán mặt vào tấm bia đá: "Hình như là một cái đầu chó, sao thế nhỉ, chẳng lẽ bên trong có chó dữ canh cửa hay sao?"

Đầu Trọc cười phá lên: "Vàng đầu chó, đây là ký hiệu vàng đầu chó."

Chương 26: Hàm lò bị thiêu cháy trong mỏ vàng (1)

Dịch: gaygiouxuong
Nhóm dịch skyismine
Nguồn: bachngocsach.com

Vàng đầu chó là vàng mẫu được hình thành tự nhiên, không thuần chất, to cỡ viên bi với nhiều hình dạng khác nhau. Thông thường, nó là hỗn hợp của vàng, thạch anh và một số kim loại tự nhiên khác. Bởi nó giống như một cái đầu chó nên có người đã gọi nó là vàng đầu chó. Vàng đầu chó phân bố rất thưa thớt trên thế giới, hiếm có khó tìm, hơn nữa lại còn giá trị bởi có lẫn vàng, cho nên được người ta coi như báu vật trong báu vật. Không ngờ, ở sâu trong rừng Amazon lại có một hầm mỏ khai thác vàng đầu chó bỏ hoang. Tôi vui vẻ nói: "Giải khổng lồ quả nhiên là có linh tính. Không cần biết là có vàng hay không, mọi người mặc quần áo vào rồi đi theo tôi, chúng ta sắp lên đến bờ rồi."

Cậu ấm họ Vương đã mệt lả cả người, vừa nghe báo rằng đã tìm thấy đường ra, vội vàng chen lên trước chúng tôi để chui vào cửa thoát nước của hầm mỏ. Tuyền béo thèm khát vàng đầu chó vô giá, vừa hát vang "Chủ nghĩa xã hội khoa học tốt biết bao" vừa bám sát theo sau Cậu ấm họ Vương chui vào trong đường hầm bởi sợ người khác cướp mất vàng của mình.

Đầu Trọc cùng với tôi và Bốn mắt rớt lại đằng sau. Bởi vì đã tìm được đường ra, tâm trạng đương nhiên thả lỏng, Đầu Trọc nửa đùa nửa thật nói: "Vào rừng nhiệt đới một chuyến, không những tìm ra mộ từ thời tiền sử, mà còn tiện đường phát hiện ra một mỏ quặng. Nếu cứ đi tiếp, có lẽ ngay cả Thế giới vàng trong truyện cổ tích cũng sẽ hiện ra trước mặt cũng chưa biết chừng."

Tôi bảo, đừng có để Tuyền béo nghe thấy được những câu này của anh. Thăng ranh kia là kẻ hám tiền, nếu như quả thật tìm thấy Thế giới vàng, có lẽ cậu ta sẽ chuyển hẳn cả nhà tới đó mà sinh sống mất. Bốn mắt và Đầu Trọc cười rộ lên. Trong lúc chúng tôi đi men theo đường hầm thoát nước, Đầu Trọc giảng giải: "Khai thác vàng gồm có bốn cách: đãi vàng thủ công, khai thác bằng sức nước, khai thác bằng máy móc và khai thác bằng hàm lò. Hiện giờ chúng ta đang ở dưới mặt đất, đi ngược lên phía trên đường hầm thoát nước, có thể thấy được đây là một mỏ vàng khai thác theo hình thức hàm lò. Trong thời kỳ khai phá miền Tây của nước Mỹ, có vô số người đãi vàng ôm giấc mộng 'phất lên chỉ sau một đêm', đổ xô tới đó để khai thác vàng. Các cậu nhìn đi, cách chống lò này được dựng theo kiểu đặc trưng của nước Mỹ. Nếu tôi đoán không sai, sau khi ra khỏi đường hầm thoát nước, tiếp theo chắc chắn sẽ là đường ray vận chuyển vàng. Đào cả một hầm mỏ dưới mặt đất như thế này, chỉ sợ nơi đây là một mỏ vàng có trữ lượng lớn."

Sau khi đi được tầm mười phút đồng hồ, trước mặt chúng tôi bỗng hiện ra một đoạn đường ray đã cũ nát. Toa xe vận chuyển vàng đổ lán lóc ở bên cạnh, bên ngoài giăng kín mạng nhện, ván gỗ của toa xe đã mục nát thủng lỗ chỗ, lan can bằng lưới sắt cũng chỉ còn lại có một bên. Tiếng bước chân của Tuyền béo và cậu ấm họ Vương vẫn đều đặn vang lên ở phía trước chúng tôi. Lo cậu cả nhà mình sơ xuất xảy ra chuyện, Đầu Trọc đánh tiếng với chúng tôi rồi sải bước vượt lên trước. Bốn mắt và tôi, mỗi người đeo một cái ba lô nặng trĩu, vừa đi vừa oán trách đám bạn đường không có nghĩa khí kia.

"Quản lý, sau khi ra khỏi mỏ vàng, chúng ta có chắc chắn vượt qua đội ngũ của tên phản bội đáng phi nhố Tư Mã hay không?" Bốn mắt hỏi bằng giọng nghiêm túc, "Tôi muốn biết, có khả năng xảy ra giao chiến hay không."

Tôi thừa biết, Bốn mắt vẫn không sao quên được mối thù của ông cụ Tang, nhưng anh ta chỉ là một người trí thức, muốn chính tay giết chết kẻ thù chỉ sợ có lòng mà không có lực. Tôi suy nghĩ một lát, cuối cùng vẫn nói lời thật lòng: "Hai nhóm đều sử dụng bản đồ giống nhau, muốn không gặp nhau cũng khó mà làm được. Tuy nhiên, nếu như thật sự xảy ra giao chiến, tôi hi vọng anh có thể giữ bình tĩnh. Giết người không phải là việc dễ như nói mồm, tôi sợ đến lúc đó dao găm anh còn chưa kịp động đến, bản thân đã bị kẻ khác xử lý mất rồi."

Bốn mắt gật đầu: "Những điều này tôi hiểu mà! Mặc dù thằng ranh kia là một kẻ khốn kiếp, nhưng võ nghệ đánh đấm lại rất tốt. Nếu đánh nhau với hắn, không những tôi phải chịu thiệt, mà ngay cả tính mạng cũng không giữ được. Tôi chỉ mong quản lý giúp tôi một việc, nếu như. . ."

Anh ta còn chưa nói xong, hầm mỏ tối đen phía trước đột nhiên vang lên tiếng hét, hơn nữa còn là tiếng do ba người cùng đồng thanh hét lên. Tôi và Bốn mắt vội vàng xốc lại ba lô, lao vọt theo đường ray vào sâu trong hầm mỏ. Chạy chưa được vài bước, một mỏ quặng tự nhiên rộng mênh mông đột nhiên hiện ra trước mặt chúng tôi. Tuyền béo, Đầu Trọc và cậu ấm họ Vương đứng chết sững ở chỗ cửa hầm, cả ba đang ngẩng đầu lên trời, không biết là nhìn cái gì nữa. Khi vượt qua ba người họ, tôi cũng không kìm được phải hét lên một tiếng kinh ngạc bởi cảnh tượng trước mặt. Không những trên bốn bức vách đen xì của mỏ quặng, ngay cả trên mặt đất cũng có bị dấu vết bị lửa cháy dữ dội thiêu đốt. Vài xác người bị thiêu cháy thành than nằm ngay ở cửa động, từ xa đã có thể ngửi thấy được mùi khét lẹt.

Đầu Trọc quay lại, nói một câu khiến những người khác cảm thấy lông tóc toàn thân dựng đứng: "Những người này mới chết không lâu!"

Tôi nuốt bọt, tiến lại gần để quan sát, đất đá nứt nẻ dưới chân phát ra tiếng lạo xạo. Càng tới gần mấy xác chết đó, mùi thịt cháy càng khét lẹt. Không biết giẫm phải cái gì phát đánh cạch một tiếng, tôi cúi xuống nhìn, là một vỏ đạn màu vàng. Tôi ngồi xổm xuống, quan sát từ đầu đến chân xác chết rồi bảo với những người khác: "Cháy thành tro rồi, đừng vào là nát vụn. Không có manh mối gì cả."

Đầu Trọc nhặt vỏ đạn lên, quan sát số hiệu của nó: "Đây là đạn AK do nhà máy quân sự của quân đội Mỹ sản xuất*. Mấy người này hiển nhiên là Lính Mỹ."

*Đoạn này có lẽ tác giả đã nhầm lẫn, AK được nhiều nước khác ngoài Liên Xô sản xuất nhưng trong số đó không có Mỹ. Tuy nhiên tôi vẫn để nguyên bản.

Cậu ấm họ Vương hơi nhú lông mày lại: "Không hề nghe nói gần đây có hành động quân sự nào ở Nam Mỹ, vô duyên vô cớ sao lại xuất hiện binh lính Mỹ?"

Nghe y nói vậy, tôi nghĩ bụng, xem ra nhà họ Vương chẳng những làm ăn phi pháp, ngay cả giới quân đội cũng không thiếu quan hệ. Tôi nói: "Không cần biết nguyên nhân tại sao họ lại xuất hiện ở đây, thời gian xảy ra chưa lâu, mặt đất vẫn còn nóng, vỏ đạn cũng mới rơi ra. Họ tới đây trước chúng ta chắc chỉ vài phút thôi. Mọi người cẩn thận một chút, đừng sờ mó lung tung vào những thứ quanh đây, chúng ta tăng tốc thêm chút nữa, lên trên mặt đất rồi tính sau."

Xưa nay Tuyền béo chưa bao giờ sợ xác chết cả. Cậu ta rút xẻng ra, gõ vài cái vào vách đá nám đen của mỏ quặng: "Chẳng dễ gì mà đến được đây, không thể nào mà chỉ vì chết mấy tên Lính Mỹ mà chúng ta đã chạy trốn chết. Nào, hãy để Vương tư lệnh này đào mấy nhát xẻng, kiếm vài cục vàng đầu chó về tiêu

xài đã."

Nhìn mấy xác chết cháy đen trên mặt đất, Bốn mắt nói bằng giọng lo lắng: "Chỉ trong thời gian ngắn đốt con người ta cháy đến tình trạng này, nhiệt độ thấp hơn ngàn độ rất khó mà đốt được. Mọi người thử nhìn vách lò mà xem, không có một chỗ nào là không nám đen vì lửa cháy, ngay cả đỉnh hầm lò cũng vậy. Vụ cháy này quá kỳ quặc, chúng ta tốt nhất là nghe theo quản lý, ra khỏi chỗ này rồi tính sau."

Tuyền béo đào rất mạnh tay, vung xẻng xoạt xoạt vài lần đã đào được một vật tròn tròn. Cậu ta bỗng ối một tiếng rồi hưng phấn nói: "Mau đốt lửa lên, có lẽ cậu béo đây bị vàng nện vào chân rồi."

Tôi chiếu đèn vào bên đó, thấy bên cạnh chân Tuyền béo là một cái đầu lâu đang lẳng lẳng nằm đó. "ĐM," Tuyền béo sợ hết hồn, giật nảy cả người, vung chân đá văng cái đầu lâu đi. Trong lòng sinh nghi, tôi lại gần vách hầm mở để quan sát kỹ hơn. Hóa ra trên vách hầm lồi lõm cháy đen không phải là không có vật gì, vô số xác người cong queo biến dạng giống như bị khảm sống trên vách đá, sau đó bị đốt cháy thành than cùng với cái mỏ này vậy.

Tôi lạnh gáy trước cảnh tượng khủng bố trước mặt. Chắc chắn mấy người sau lưng tôi cũng thấy rõ cảnh tượng này. Bốn mắt giật lùi mấy bước liền, thiếu chút nữa là ngã bổ chửng. Anh ta thét lên kinh hãi một tràng như rách cả cuống họng: "Trời ạ, trên đỉnh đầu cũng có." Tôi ngẩng đầu theo phản xạ, nhờ ánh đèn pin, trông thấy trên đỉnh đầu cháy đen cũng khảm đầy xương người chỉ chút như sao trên trời. Tuy nhiên, do nhiệt độ cháy quá cao, thi thể đã dung hòa vào và biến thành một phần tử của vách đá.

Tôi vừa nghĩ tới mình đang bị nhốt trong một mỏ quặng đầy xác chết, dạ dày đã trào ngược lên, chỉ chực nôn thốc ra. Cậu ấm họ Vương búi lấy vai Đầu Trọc rồi cúi xuống nôn mửa. Tuyền béo xách ba lô lên rồi nói với tôi: "Mấy ông anh còn ngây ra đó làm gì, mau ra ngoài thôi! Đã bảo với mấy người là không nên dừng chân ở chỗ này quá lâu từ trước rồi mà, sao lại không có ai nghe lời khuyên của tôi thế!"

Chúng tôi mặc quần áo vào, xách ba lô lên, định nhanh chóng rút ra khỏi cái mỏ chết chóc này thì đột nhiên, một loạt tiếng súng bắn dữ dội vang lên từ khắp bốn phía.

"Mọi người nằm xuống!" Tôi dùng ba lô để bảo vệ đầu, kéo Bốn mắt đang đứng như trời trồng ở bên cạnh nằm xuống theo. Phía bên kia, Đầu Trọc cũng phản ứng nhanh không kém, ôm lấy Vương Thanh Chính để che chắn cho y. Nấp sau ba lô, Tuyền béo hỏi vọng sang chỗ tôi: "Lão Hồ, ai đang bắn súng thế? Chẳng phải chúng ta đang ở đây hết cả đấy ư?"

Tôi lắc đầu, lớn tiếng đáp: "Tất cả nằm yên, coi chừng đạn lạc!"

Tiếng súng tiểu liên bắn dữ dội chỉ kéo dài trong chốc lát. Tôi đứng dậy, phát hiện ra chung quanh đây chẳng có lấy một bóng người, tiếng súng vừa rồi vọng ra từ đường hầm phụ của mỏ quặng.

"Làm gì bây giờ, có cần qua đó xem xét hay không?"

"Đương nhiên cần phải qua!" Tôi bảo Đầu Trọc và Tuyền béo đi cùng, sau đó nói với Bốn mắt, "Anh ở lại trông coi cậu ấm họ Vương. Nếu có việc gì. . ."

-----Trở lại [Mục lục](#)-----

Chương 26: Hàm lò bị thiêu cháy trong mỏ vàng (2)

Dịch: gaygiouxuong
Nhóm dịch skyismine
Nguồn: bachngocsach.com

Bốn mắt tỏ vẻ đã hiểu, vẫy cây súng trên tay, ra hiệu cho chúng tôi đi mau. Đầu Trọc vượt lên trước tôi, xông về phía đường nhánh đã xảy ra đấu súng. Tôi và Tuyền béo không chịu rút lại phía sau, nhờ ánh đèn pin sáng ngời để nhìn đường đuối theo Đầu Trọc chạy vào sâu trong chỗ tối. Chạy theo đường hầm chính của mỏ quặng tầm 30, 40 mét, đột nhiên xuất hiện một đường hầm nhỏ. Tôi soi đèn pin rồi chui luôn vào trong đường hầm đó, lập tức nhìn thấy vỏ đạn vương vãi khắp mặt đất. Đầu Trọc cảnh giác mở chốt an toàn khẩu súng, xuyt một tiếng với tôi rồi chui vào đường hầm nhánh đó êm ru như mèo.

Bên trong đường hầm ngập ngụa khói, mùi khét lẹt xộc thẳng vào khiến tôi nhảy mũi chỉ chực hắt xì. Tuyền béo nói: "Sao lại chỉ thấy vỏ đạn mà không thấy người. Lão Hồ, trong cái mỏ này không lẽ có ma hay sao?"

"Bậy bạ, cậu đã bao giờ thấy ma quỷ dùng súng đạn bắn nhau bao giờ chưa! Trong này khẳng định có người, thời gian từ lúc tiếng súng ngừng hẳn cho đến lúc chúng ta vào đến đây cũng chỉ tầm ba bốn phút. Họ chưa thể chạy đi đâu được, khẳng định vẫn còn ở bên trong."

Đầu Trọc cũng nhảy mũi chỉ chực hắt xì giống tôi. Lão vuốt mũi, nói: "Nơi này kỳ quái lắm, tôi vừa mới vào toàn thân đã rịn mồ hôi sền gai ốc. Chúng ta nên thận trọng thì hơn."

Thực ra, tôi cũng có cảm giác như vậy. Có lẽ là bởi vì từ bốn vách tường cho đến mặt đất đều nám đen vì lửa thiêu, thỉnh thoảng lại còn mùi khét lẹt ở đâu đó thối tới. Tôi cứ có cảm giác như mình đang ở trong một cái lò nung khổng lồ, cho nên dù nóng nhưng không hiểu sao mồ hôi túa ra ở trên lưng lại lạnh ngắt.

Tôi đi vào trong đường hầm nhánh vừa mới phát sinh vụ đấu súng trước hai người. Tuyền béo nhặt một vật dài đen xì xì ở dưới đất lên. Cậu ta nhìn lướt qua rồi đưa nó cho tôi, bảo: "Lão Hồ, cậu thử nhìn xem, đây có phải công cụ của công nhân khai thác mỏ ngày trước không."

Tôi cầm lấy, sờ nắn rồi rút ở bên dưới ra một băng đạn, ba người chúng tôi cùng sững người ra một thoáng. Đầu Trọc giật lấy vũ khí đã bị nung chảy đó khỏi tay tôi: "Trời ạ, là súng!"

Thứ gì có thể nung chảy súng ống bằng kim loại biến dạng đến mức độ này chỉ trong một thời gian ngắn? Trong đầu tôi nổ đánh sầm một tiếng bởi một ý nghĩ đáng sợ. Tiếp tục đi sâu vào trong hầm mỏ vài bước, tôi lập tức nhìn thấy một cảnh tượng cực kỳ bi thảm. Ở trong cùng của hầm mỏ, có vài thi thể cuộn tròn đã cháy thành than. Sở dĩ có thể nhận biết được là thi thể của con người, hoàn toàn là nhờ vào những viên đạn và súng ống bị nung chảy đã biến dạng nằm rải rác ở xung quanh.

Chúng tôi đứng từ xa nhìn đám thi thể ở tận cùng đường hầm, họ vẫn giữ nguyên nét mặt méo mó kinh hoàng trước khi chết. Có người ngồi xồm dưới đất, đầu ngửa ra phía sau, thân thể cuộn tròn lại; Có người dùng hai tay ôm chặt lấy đầu; Có người lại nằm rạp dưới đất, siết chặt hai nắm đấm, hiển nhiên là đã phải

hứng chịu sự đau đớn do lửa cháy dữ dội thiêu đốt.

Lông tóc toàn thân dựng đứng, tôi vẫy Tuyền béo và Đầu Trọc lại gần rồi nói: "Khu mỏ này quá mức ma quái! Những người này không hiểu từ đâu ra, nguyên nhân chết lại quá mức kỳ quặc, chúng ta ra ngoài đã rồi tính sau."

Gáy Đầu Trọc đỏ mồn như suối, lão hỏi bằng giọng gần như đứt hơi: "Họ đã chết thế nào, vì sao ngay cả một tiếng kêu cứu chúng ta cũng không nghe thấy?"

Lão đột nhiên ném ra một câu hỏi như đánh đố, tôi không biết nên trả lời như thế nào, đành đáp bừa: "Đây là một vấn đề khoa học tương đối rắc rối, tốt nhất là cứ ra ngoài rồi mới bàn đến sau, cậu cả nhà anh vẫn đang chờ ở bên ngoài kia kìa!"

Ba người chúng tôi vội vàng ra khỏi đường nhánh hầm mỏ đó, gương mặt ai cũng trĩu nặng. Trong lúc bước đi không ai nói bất cứ câu gì, hiển nhiên là vẫn còn chưa lấy lại được tinh thần sau khi chứng kiến cảnh tượng khủng bố vừa rồi. Trên đường đi, chúng tôi nhặt đá đã bị nung thành bột phấn để khắc lại dấu hiệu lên vách đường hầm. Chẳng bao lâu sau, chúng tôi đã quay về chỗ ban đầu, nhưng ngoại trừ đường ray vận chuyển quặng ra thì không thấy bóng dáng của bất cứ một ai.

Đầu Trọc lập tức hoảng loạn, bắt đầu gân cổ lên gọi tên cậu cả nhà mình. Tôi quan sát khắp nơi một lượt rồi bảo với lão: "Chưa cần nói đến cậu cả nhà anh, chỉ riêng Tần Bốn mắt, gần đây luôn luôn thận trọng, tuyệt đối đi đâu mà không báo lại, trừ phi lúc ấy có chuyện hết sức khẩn cấp cho nên anh ta mới không có thời gian để lưu lại dấu hiệu cho chúng ta. Anh bình tĩnh lại một chút, đừng có thần hồn nát thần tính. Khu mỏ này không lớn cho lắm, chúng ta cứ lần lượt tìm từng đường hầm một, thế nào cũng sẽ tìm ra được một vài manh mối."

"Việc này phải làm luôn, tôi thấy chúng ta nên chia nhau ra tìm, ai tìm được thì nổ súng để báo hiệu."

"Không, tách ra lại càng nguy hiểm hơn. Tốt nhất là cứ đi cùng với nhau, lỡ như xảy ra chuyện gì thì còn giúp nhau được một tay."

Bốn mắt và cậu ấm họ Vương đột nhiên biến mất, khiến chúng tôi không kịp trở tay. Bởi sợ chậm sẽ sinh biến, ba người chúng tôi không nói thêm câu gì nữa, lập tức bắt đầu đi tìm hai người họ ở từng đường nhánh một. Dù đã tìm không chưa một góc ngách nào của mỏ vàng, nhưng chúng tôi vẫn không tìm thấy bất cứ dấu vết nào.

"Hai người nói xem, một mỏ vàng đang êm đẹp tại sao lại vụt đi không chút luyến tiếc như vậy, chẳng lẽ nơi này đã xảy ra chuyện không may gì?" Để làm dịu bớt bầu không khí căng thẳng, Tuyền béo nói lảng sang chuyện khác, "Theo tôi thấy, ở đây có lẽ đã xảy ra tai nạn nghiêm trọng, có thể là rò khí mỏ gây ra cháy nổ chẳng hạn. Nếu không, làm sao khắp nơi lại giống như bị lửa cháy dữ dội thiêu rụi như thế này. Về phần những xác chết mà chúng ta đã phát hiện ra. . ."

"Cậu không nói thì không ai bảo cậu là người câm đâu!" Đầu Trọc đang lo lắng sẵn, giờ Tuyền béo lại toàn nói những điều không may, lão đương nhiên là nổi cơn thịnh nộ.

"Hừ, cái ông anh này, chẳng có một tí khiếu hài hước nào cả. Lão Hồ, cậu nói một câu công bằng, phân tích của tớ có lý không."

Tôi vừa định nói, hai người các vị kẻ tám lạng người nửa cân, đừng có tiếp tục chó cắn chó để rồi đầy một mồm lông nữa, thì đột nhiên một loạt tiếng kêu cứu tuyệt vọng từ rất xa vọng về, giống như cây kim sắc nhọn chích thẳng vào màng nhĩ tôi. Hai người còn lại hiển nhiên cũng nghe thấy những tiếng kêu chói tai đó, lập tức cùng ngậm miệng lại.

"Hầm bên trái! Bên trong cái hầm bên trái!" Đầu Trọc vui mừng ra mặt, sau đó cuống cuồng lao vào đường hầm bên trái. Dù tôi và Tuyền béo cũng cầm đầu chạy theo, nhưng vẫn bị lão bỏ rơi lại phía sau một đoạn xa.

Vừa đến cửa đường hầm, bên trong lập tức vang lên tiếng súng lẫn tiếng hò hét hỗn loạn. Đầu Trọc đã vào bên trong trước hai đứa tôi vài bước. Tôi nhìn ánh lửa liên tục nhấp nháy bên trong, trong lòng giật đánh thót.

"Đm, tư lệnh, bên trong đánh nhau to rồi!" Bên trong hầm mỏ liên tiếp vang lên tiếng súng "tạch tạch tạch".

"Súng máy," nghe thấy tiếng súng khác thường, tôi vội vàng mở chốt an toàn rồi vọt vào bên trong. Vừa vào bên trong, tôi đã hoảng sợ hét lên thành tiếng trước cảnh tượng hỗn loạn đang diễn ra. Khu mỏ này không lớn không nhỏ, diện tích có lẽ không đến 100 mét vuông, một loạt người nước ngoài bị thương nằm la liệt khắp mặt đất. Xét theo quần áo và trang bị, họ chắc hẳn là quân chính quy của Mỹ. Ngoài ra còn mấy người nữa giống như đã hóa điên, đang giương súng lên bắn loạn xạ, luôn mồm gào thét bằng một thứ tiếng xa lạ.

-----Trở lại [Mục lục](#)-----

Chương 26: Hàm lò bị thiêu cháy trong mỏ vàng (3)

Dịch: gaygioxuong
Nhóm dịch skyismine
Nguồn: bachngocsach.com

"Lão Hồ, con mẹ lừa đảo đang ở đây!" Tuyền béo lanh mắt, nhanh chóng nhìn thấy Lâm Phương lẫn trong đám đông. Kể từ khi cô ta quần Tuyền béo vào tấm vải liệm dưới hầm mộ ngầm dưới đất trở đi, đã một thời gian khá dài chúng tôi không gặp lại cô ta. Về phần xuất thân lẫn mục đích của cô gái này, trên đường đi chúng tôi đã suy đi đoán lại. Lúc này gặp lại, Lâm Phương giống như đã hóa điên. Cô ta cầm một khẩu tiểu liên, không ngừng nã đạn về phía những binh lính còn lại. Cặp mắt đã biến thành đỏ sọng, giống như không giết hết mọi người sẽ không cam lòng vậy. Tuyền béo có thù oán từ trước với cô ta, còn tôi thì không muốn khoanh tay đứng nhìn cô ta sát hại người khác bừa bãi, hai người cùng đồng thanh hét lên: "Dừng tay!" Tôi bắn yểm hộ cho Tuyền béo. Cậu ta nhổ phì phì nước bọt vào lòng bàn tay rồi lao vọt tới, hất văng Lâm Phương đi. Cô ta đập người vào vách đá, thiếu chút nữa là hôn mê.

Tuyền béo cười khoe mẽ với tôi. Vừa định khen ngợi cậu ta vài câu, tôi chợt trông thấy những người còn lại đang giành nhau cướp lấy khẩu súng máy. Trong lúc hỗn loạn, không biết ai đã bóp cò, đạn lập tức bay loạn xạ.

"ĐM, đám người này điên cả rồi hay sao?" Tuyền béo ôm đầu lăn tròn dưới đất, tôi cũng vội lùi ra chỗ cửa động. Đúng lúc này, phía sau vang lên tiếng bước chân dồn dập, tôi quay đầu lại thì thấy Đầu Trọc dẫn theo Bốn mắt và cậu ấm họ Vương đang chạy tới chỗ chúng tôi. Trông thấy tôi, lão lập tức vẫy tay: "Tôi đã tìm được họ rồi, bên phía các anh xảy ra chuyện gì thế?"

"Con mẹ nó, ba người các vị chơi trò ú tim chắc, chẳng phải anh đã chạy vào trong rồi hay sao? Đến thân mình còn lo không xong đây này, người ở bên trong có vũ khí, cả một đám đông dường như đã phát điên hết rồi." Tôi thò đầu vào quan sát, thấy Tuyền béo đang mạo hiểm kéo Lâm Phương thất điên bát đảo chạy ra phía cửa động dưới làn mưa đạn, "Các anh dùng hỏa lực yểm hộ, tôi đi giúp Tuyền béo." Tôi lộn nhào một vòng rồi vọt tới bên cạnh Tuyền béo, hai người hợp sức kéo Lâm Phương chạy thẳng ra chỗ cửa hầm. Trong cơn hôn mê, Lâm Phương không ngừng lặp lại "Giết hết tất cả, giết hết tất cả", giống như là bị ác quỷ nhập vào vậy, hết sức đáng sợ.

"Sao lại là yêu tinh gây họa này?" Đầu Trọc vừa thấy Lâm Phương, lông mày đã nhíu chặt lại. Tôi nói, anh đừng vội bối rối trước mặt của cô ta, đám đông trong hầm mỏ kia mới là vấn đề cấp bách.

Tiếng súng trong hầm mỏ bỗng đột ngột ngừng hẳn, Đầu Trọc thò đầu vào nhìn rồi nói: "Chết hết rồi!" Tôi không ngờ chỉ trong khoảng mười giây ngắn ngủn mà bên trong đã không còn một ai sống sót cả. Tôi vớ lấy đuốc rồi chui vào bên trong hầm mỏ. Trên tường, dưới đất loang lổ vệt máu, có vài người bị bắn nát lồng ngực, miệng ộc ra máu tươi vậy mà vẫn còn chưa tắt thở hẳn.

"Không cứu được nữa!" Tôi đi ra ngoài, Bốn mắt tiến lên giải thích: "Lúc này chúng tôi nghe thấy trong hầm lò bên cạnh có tiếng người, sợ các anh gặp chuyện không may cho nên mới rời khỏi đường hầm chính, chạy qua bên đó xem sao." Nói xong, anh ta lờm cậu ấm họ Vương, "Chẳng hiểu cậu cả kia đã đánh dấu đường thế nào mà về sau càng rẽ càng lạc đường. May mà Lưu Mạnh tới kịp thời. . . Những

người này đã xảy ra chuyện gì thế? Vì sao họ. . ." Bốn mắt dừng lại, nhìn lướt qua những vết máu trên người tôi, hỏi tiếp: "Định xử lý cô ả này ra sao?"

Vì chờ Lâm Phương tỉnh lại để tìm hiểu ngọn ngành chân tướng sự việc, chúng tôi tạm thời dừng chân trong mỏ vàng. Đầu Trọc đi kiểm tra những thi thể binh lính Mỹ trên mặt đất, sau đó quay lại bảo: "Không có phiên hiệu, không có họ tên. Ngoài đồ răn ri ra thì không nhìn ra bất cứ điều gì khác. Theo tôi thấy, họ chưa hẳn đã là quân chính quy."

Cậu ấm họ Vương nói: "Tôi chẳng thêm quan tâm cô ả là ai. Tốt nhất là xử lý sạch sẽ cô ả ngay lập tức, tránh lát nữa cô ả tỉnh dậy lại gây thêm phiền toái."

Tôi nói, đám phần tử thực dụng tư bản chủ nghĩa các cậu sao suốt ngày chỉ biết có chém chém giết giết thế. Hành vi thế này của các cậu chỉ trị được phần ngọn không trị được phần gốc, là sai lầm của chủ nghĩa xét lại.

"Vậy thì ném phứt cô ả lại chỗ này cũng được, dù sao chúng ta còn phải tiếp tục lên đường. Mang theo cô ả, không biết là địch hay là bạn, trên đường đi sẽ rất vướng chân vướng tay." Biện pháp của Bốn mắt lập tức bị Tuyên béo phản đối: "Làm vậy sao được, việc cô ả ám hại tôi vẫn chưa tìm hiểu ra nguyên nhân, làm sao có thể dễ dàng bỏ qua cho cô ả như vậy. Việc này phải tìm hiểu rõ ngọn ngành, nếu không cả chuyến đi này tôi sẽ ăn không ngon ngủ không yên."

Tuyên béo lấy cái ấm ra, rót đầy vào mồm Lâm Phương loại rượu hoa quả mà mình đã đổi với thổ dân thôn Titamar bằng cái thắt lưng. Lâm Phương uống vài hớp, sau đó phun ra sạch sẽ, đôi mắt nhắm lệ ngơ ngẩn mở ra. Vừa nhìn thấy chúng tôi, cô ta lập tức tỉnh hẳn, sau đó nhảy dựng lên, hỏi như quát: "Họ sao rồi? Họ đã chết chưa, họ đã chết hết cả chưa?"

Tôi nói: "Người phụ nữ này sao tâm địa lại độc ác đến thế! Họ đã hãm hại cha mẹ cô, hay đã chiếm đoạt ruộng đồng của cô vậy? Sao lại phải đuổi tận giết tuyệt mới cam lòng. Còn anh bạn Tuyên béo này của tôi nữa, người ta đối xử với cô thật lòng thật dạ, cô không muốn tiếp nhận thì thôi, tại sao lại phải xuống tay độc ác với cậu ta trong khu mộ Thầy mo như vậy. Hôm nay, nếu chuyện này mà không được giải thích rõ ràng, cô đừng có trách chúng tôi không tôn trọng pháp luật, vi phạm quyền bảo vệ phụ nữ."

Lâm Phương ôm lấy đầu, ngồi bệt dưới đất một lúc lâu rồi mới nhỏ nhẹ nói: "Các anh không biết nguồn cơn sâu xa đâu. Nếu những người này không chết, sau này sẽ có nhiều người chết hơn, không thể để họ còn sống ra khỏi khu hầm mỏ này được."

Tôi thấy Lâm Phương không có vẻ gì là đang nói láo cả, bèn bảo cô ta nói tiếp. Không ngờ, cuộc trò chuyện đó lại vén màn bí mật một đoạn lịch sử đấu tranh giai cấp đẫm máu và nước mắt.

Mỏ vàng đầu chó này là căn cứ điểm chiến lược để quân Mỹ tăng cường quân nhu, dự trữ kinh tế trong thời kỳ chiến tranh lạnh, là hạng mục do cha nuôi của Lâm Phương, một vị Tướng quân quyền cao chức trọng của nước Mỹ, đích thân phụ trách khai thác và phát triển. Khi Lâm Phương nhắc đến ông George, trên gương mặt không dấu được tự hào lẫn kiêu ngạo. "Đáng tiếc, vào thời kỳ đó, có rất ít người biết chuyện này. Năm ấy tôi mới có bốn tuổi, không biết được chuyện gì đã xảy ra, chỉ biết là có một đám đông xô vào nhà rồi bắt cha tôi đi. Sau đó ông ấy bị bí mật tử hình, tội danh là phản quốc."

Chúng tôi có thể hiểu được cảm nhận trong lòng của Lâm Phương, Tuyên béo đang hùng hổ như muốn

đánh người bỗng yên tĩnh lại. "Nhiều năm qua, tôi vẫn luôn cố gắng tra ra chân tướng. Do tính chất công việc, cuối cùng tôi đã có thể tiếp cận tới một số tài liệu mà người ta không muốn nhắc đến. Trong bản thẩm vấn cha tôi đã ghi rõ tội danh của ông ấy là 'Thông đồng với kẻ địch, phá hoại tài sản quý của quốc gia'. 'Tài sản quý' được nói đến trong tài liệu chính là cái mỏ vàng này. Họ nói cha tôi đã cấu kết với Liên Xô, thiêu hủy mỏ vàng, sát hại nhân viên công tác có liên quan. Trong quá trình thẩm vấn, cha tôi nhận tội mà không cãi một câu, đồng thời khẳng định nhận hết toàn bộ trách nhiệm về mình, bảo rằng tất cả là lỗi của ông ấy. Cuối cùng, ông ấy cưỡi súng của lính gác..."

Chỉ vài câu ngắn ngủi đã khái quát hầu như toàn bộ cuộc đời Lâm Phương. Đầu Trọc nói: "Tôi không tin! Nếu đã có can đảm thừa nhận thì ông ta cần gì phải tự sát, trừ phi là muốn che dấu điều gì đó."

Lâm Phương rưng rưng nước mắt, gật đầu nói: "Đó cũng chính là suy nghĩ của tôi khi ấy. Cho nên, tôi đã lợi dụng quyền hạn chức vụ, liên hệ với những nhân viên công tác có liên quan, đề xuất với cấp trên mở lại khu mỏ này, thực ra. . ."

"Thực ra là cô chỉ muốn trở lại chốn cũ của cha nuôi, khám phá bí mật ngày xưa."

Lâm Phương hít sâu một hơi: "Lúc ban đầu, quả thật tôi cũng nghĩ như vậy. Quân tiên phong và tổ chuyên gia đã trú đóng ở gần khu vực mỏ vàng từ trước. Còn tôi, do công việc bận bịu nên tới chậm hơn một chút. Chuyên gia liên tục điện báo cho tôi, ám chỉ bên trong mỏ vàng có vấn đề, không thể mở cửa trở lại. Sợ kế hoạch thất bại, tôi dẫn theo hai đội ngũ đi suốt đêm xuyên rừng nhiệt đới, không ngờ trên đường đi lại xảy ra đánh nhau với người Cramer."

"Nếu đúng như vậy, cô cần gì phải lấy oán trả ơn, còn nói dối chúng tôi, che giấu hành tung." Tuyền béo cực kỳ tủi thân, "Chúng tôi có chỗ nào giống người xấu không hả, cô đã quá đa nghi rồi!"

Lâm Phương khinh thường nói: "Tôi làm sao biết các anh là người tốt hay kẻ xấu, cả một đám trang bị đến tận răng, chém người như thái rau. Làm sao có thể dễ dàng tiết lộ bản thân là ai cho các anh biết."

Tôi nói: "Oan quá, chẳng qua là do cô có mặt ở đó cho nên Tuyền béo mới liêu mình xông lên. Ôi, đời là bể khổ tình là dây oan mà!" Còn chưa dứt lời, Tuyền béo đã nhặt một cục đá lên đập thẳng vào đầu tôi.

-----Trở lại [Mục lục](#)-----

Chương 26: Hầm lò bị thiêu cháy trong mỏ vàng (4)

Dịch: gaygioxuong
Nhóm dịch skyismine
Nguồn: bachngocsach.com

"Vậy vì sao cô lại ám hại tôi trong khu mộ Thầy mo? Trên đường đi tôi đã có lỗi gì với cô mà cô nỡ độc ác xuống tay như vậy." Tuyền béo trút hết toàn bộ uất ức bấy lâu ra, hi vọng Lâm Phương có thể đưa ra một lời giải thích hợp lý.

"Các anh là trộm, tôi là lính, đương nhiên là có nghĩa vụ bắt các anh." Lâm Phương khinh miệt nguyệt tột một cái, "Sao hả, trên cổ anh là bùa Mô Kim, tôi không biết hay sao? Một đám đồ đầu mô kim trộm mộ, chỉ giỏi ăn nói ba xạo. Nếu lúc ấy không phải thiếu người, tôi đã giết sạch các anh rồi."

Nghe cô ta nói vậy, tôi bỗng nhiên cảm thấy đầu óc thông thoáng hẳn ra: "Nói như vậy, những người vừa rồi đều là nhân viên của cô? Là binh lính đóng quân cạnh mỏ vàng?" Cô ả quả thật là quá độc ác, ngay cả người mình mà cũng không chịu buông tha. Nhưng ngẫm lại, Lâm Phương chạy vào rừng nhiệt đới Amazon là để tìm kiếm chân tướng sự việc ngày xưa, cô ta chẳng có lý do gì để ra tay sát hại người của mình cả.

Lúc này, vẻ mặt Lâm Phương chợt biến thành u ám: "Cuối cùng tôi đã vỡ lẽ ra, vì sao ngày trước cha mình lại đưa ra quyết định như vậy. Bởi vì, ngay vừa mới rồi, tôi đã làm một việc giống ông ấy đã từng làm ngày trước."

Lúc trước, Lâm Phương cố ý lừa chúng tôi vào hang chôn Thầy mo rồi chạy thoát thân, nguyên nhân là muốn đi tìm đội ngũ của mình. "Không ngờ đến khi tôi tìm được họ thì đã chậm mất rồi." Dường như Lâm Phương đang nhớ lại một sự việc kinh hoàng nào đó, "Sau khi tôi đến được nơi trú quân, ba mươi mấy người đi tiên phong chỉ còn lại có mười mấy người. Họ nói, tất cả những người đi vào trong hầm lò đều đã mất liên lạc, vô tuyến điện không có tín hiệu gì. Tôi cử một nhóm người ở lại giữ trại, dẫn theo bảy người còn lại tổ chức thành một tiểu đội tìm kiếm cứu nạn. . . Kết quả thế nào, các anh đã thấy rồi đấy, tất cả đã chết hết."

"Cô định lừa ai thế, rõ ràng là tôi đã nhìn thấy cô giết họ, chẳng lẽ còn định vu vạ trong mỏ vàng có ma hay sao."

"Không phải ma, là vàng. Số vàng này. . . không thể đựng vào." Trong khi Lâm Phương đang nói chuyện, người chợt run lên, "Các anh có nhìn thấy những người trong hầm lò khác hay không, họ là những nhà khoa học trong nhóm quân đầu tiên đến đây để tiến hành khai thác, phụ trách kiểm tra đo lường độ tinh khiết của vàng. . . Kết quả, tất cả họ đều bị chết cháy, tự mình chết cháy hết."

Bốn mắt cà lăm hỏi: "Không phải cô muốn nói họ tự... tự bốc cháy đấy chứ?"

Lâm Phương gật đầu, sau đó lấy tay bịt chặt miệng không nói thêm gì nữa. Tôi chưa từng nghe nói vàng có thể làm cho con người tự bốc cháy, trong đầu nảy sinh nghi ngờ đây là câu chuyện do Lâm Phương tự bịa ra. Thấy tôi tỏ vẻ không tin, cô ta nói tiếp: "Mới đầu tôi cũng nghi ngờ, thế nhưng về sau, trong đội

ngũ của tôi có một người đột nhiên bốc cháy thành than ngay trước mặt tôi mà không hề có dấu hiệu nào báo trước. Về sau tôi mới biết được, anh ta đã nhặt một cục vàng. . ."

Thấy tôi vẫn chưa hết nghi ngờ, cô ta đứng phắt dậy: "Sau khi con người chết đi, hiện tượng thi thể tự bốc cháy không phải là hiếm có. Tôi giết họ, chẳng qua là bởi hi vọng lúc họ chết không phải chịu đau đớn đến cùng cực mà thôi. Nếu không tin, anh có thể đi cùng với tôi quay lại hầm lò vừa rồi xem cho rõ ràng. Tôi thấy không còn lâu nữa, có lẽ sắp bắt đầu xảy ra rồi."

Đầu Trọc nói: "Nói lâu như vậy, hoàn toàn vẫn chỉ lời một phía của cô, chả lẽ ông đây sợ cô, đi thì đi!" Nói xong lão cũng đứng dậy theo Lâm Phương. Cậu ấm họ Vương nhếch miệng cười méo xẹo, còn khó coi hơn cả khóc: "A, hay là thôi đi!" Tôi nói, cậu cả nhà anh giống đàn bà con gái từ bao giờ thế, Lâm Phương còn không sợ thì cậu cần phải sợ cái quái gì. Cậu ấm họ Vương không hó hê gì nữa, đi theo chúng tôi vào trong đường hầm phụ đã diễn ra sự kiện binh lính Mỹ bị sát hại.

Còn chưa tới cửa động, chúng tôi chợt nghe thấy một tiếng thét thảm thiết. Mặt biển thành trắng bệch, Lâm Phương nâng súng lên rồi lao vọt vào trong. Tôi theo sát cô ta, thấy một người đàn ông đang bốc cháy toàn thân, lăn lộn trong vũng máu, liên tục rú lên thảm thiết.

"Đầu Trọc, mắt anh có vấn đề chắc, lúc này người này đã chết hẳn đâu!"

Lâm Phương muốn xông vào nhưng bị Tuyên béo kéo lại: "Lửa bên trong quá lớn, cô mà vào thì dữ nhiều lành ít. Đưa súng cho tôi, thằng anh này sẽ tiễn đưa anh ta lên đường."

Lâm Phương lắc đầu: "Không đơn giản như vậy, anh ta là lính mìn trong đội của chúng tôi, tôi sơ suất quá, không tháo thuốc nổ trên người anh ta ra."

"ĐM, vậy mà cô nói cứ như đùa vậy!" Tôi vỗ đùi, hét, "Nhìn gì nữa, còn không mau chạy!"

Mấy người chúng tôi hoàn toàn không kịp tặng cho anh bạn đang lăn lộn dưới đất kia một viên đạn ân huệ, ba chân bốn cẳng chạy ra khỏi đường hầm theo Lâm Phương. Sau lưng lập tức vang lên một tiếng nổ mạnh, sóng nhiệt gần như nướng cháy toàn bộ chúng tôi.

"Cậu cả, nhanh lên một chút!" Đầu Trọc vươn tay định kéo cậu ấm họ Vương, người đã bị rớt xuống vị trí cuối cùng. Không ngờ, khi sắp ra được bên ngoài cửa hầm lò, thằng ranh đó đột nhiên quay người chạy ngược trở về chỗ đường hầm đang cháy nổ đó. Chúng tôi đều chết sững vì hành vi giống như bị bệnh tâm thần đó của y.

Thằng ranh đó đá văng Đầu Trọc ra ngoài, hét lên: "Mọi người chạy đi, tôi đã nhặt vàng, dù sao cũng không sống nổi." Đầu óc trống rỗng, tôi không biết đáp lại câu nói kia của Vương Thanh Chính thế nào, chỉ mong sao có thể kéo y lại vào thời khắc cuối cùng. Nhưng, một tiếng 'Oành' chợt vang lên, trước mặt tôi nổ bùng lên màn lửa trắng xóa, sau đó tôi chẳng thể nhìn thấy gì trong một thời gian không dài lắm.

Đến khi thị giác tôi khôi phục lại, toàn bộ hầm mỏ đã biến thành một biển lửa. Đầu Trọc gào khóc muốn vào cứu cậu cả nhà mình, tôi đành bấm bụng đánh lão bất tỉnh ngay tại chỗ. Lâm Phương quỳ chống tay xuống đất ở cửa hầm lò, liên tục dấm tay xuống đất. Tuyên béo và Bốn mắt vẫn không tin nổi những gì đã xảy ra.

"Chắc chỉ là vui đùa! Quản lý, thằng ranh kia, thằng ranh kia..." Bốn mắt bất lực đứng nhìn, tôi chỉ biết siết vai anh ta để an ủi. Bốn mắt đột nhiên ôm chầm lấy tôi, nước mắt trào ra thấm hết vào vai áo tôi.

"Chúng ta nên đi thôi, cậu cả nhà họ Vương tự có số mệnh của mình." Tôi cử Tuyền béo và Bốn mắt thay nhau cõng Đầu Trọc, rồi bảo Lâm Phương, "Cô gọi cả số lính đang trông giữ trại cùng đi đi, ở lại đây cũng chẳng có ý nghĩa gì nữa."

Năng lực khôi phục của Lâm Phương rất tốt, nghe tôi nói vậy, cô ta từ từ nghiêng ngả đứng dậy: "Được, mà các anh cũng cần được tiếp tế thêm một chút. Nơi trú quân của chúng tôi ở ngay khu rừng trước mặt, bao gồm tất cả mọi thứ, các anh muốn gì thì cứ lấy!"

Chúng tôi quyết định biến đau thương thành sức mạnh, tiếp tục hành trình tìm kiếm đền thần. Doanh trại của Lâm Phương cách khu mỏ tầm mười phút đồng hồ đi bộ, chỉ có thể nhìn thấy bốn đỉnh lều quân dựng trời lên giữa cây rừng, ngay ngắn nằm trên một gò đất.

Còn chưa tới nơi đóng quân, Lâm Phương đã cau mày nói: "Không đúng, không thể nào không có một ai gác đêm."

Tôi bảo, có lẽ trời đã về sáng, họ mệt quá trốn việc thì sao. Lâm Phương nói: "Anh không biết tổ chất binh lính của tôi, nếu như họ kém như anh nói thì đã không được tới nơi này."

Tôi nhún vai, chấm dứt tranh cãi với cô ta. Khi mấy người vào trong doanh trại, ngoài một đồng lửa mới vừa tắt hẳn thì không nhìn thấy một bóng người.

"Có lẽ đã xảy ra chuyện rồi, chúng ta chia nhau ra tìm!" Bốn người chúng tôi chia nhau ra, bắt đầu tìm kiếm số binh lính Mỹ dường như đã tan biến vào không khí trong rừng cây xung quanh.

-----Trở lại [Mục lục](#)-----

Chương 27: Cây cầu ma (1)

Dịch: gaygioxuong
Nhóm dịch skyismine
Nguồn: bachngocsach.com

"Lão Hồ, nhìn này, chỗ này có vết máu!" Tuyền béo là người đầu tiên phát hiện ra dấu vết. Tôi vội vàng chạy qua đó, ngồi thụp xuống, cẩn thận quan sát vết máu dưới mặt đất.

Lúc này, Lâm Phương cũng đi tới bên này. Cô ta vừa mới nhìn vết máu đã nói luôn: "Vết máu vẫn còn ướt, có lẽ cách chúng ta không xa lắm, đuổi theo!" Tôi phân công cho ba người còn lại: "Tuyền béo, Bốn mắt, hai người các cậu để ý đến Đầu Trọc một chút, đi ở chính giữa đội ngũ. Cô Lâm Phương, phiền cô dẫn đầu đoàn lần theo vết máu đuổi theo. Tôi sẽ phụ trách chặn hậu. Nếu lỡ có chuyện gì xảy ra, mọi người lập tức tập hợp lại một chỗ, dù thế nào cũng không thể tách ra!" Lâm Phương khẽ gật đầu, cất bước đi lần theo vết máu. Tuyền béo công Đầu Trọc lên, theo sát phía sau. Thấy mọi người đã di chuyển, tôi lại ngồi thụp xuống, dùng ngón trỏ chấm nhẹ vào vết máu trên mặt đất rồi cho lên mũi ngửi. Vừa hít vào một hơi, tôi đã giật mình kinh hãi, một mùi thối xộc thẳng lên đại não. Tôi vội vàng lau ngón tay vào quần áo rồi cấp tốc đuổi theo mọi người.

"Con mẹ nó, không ngờ cậu béo đây lại phải hầu hạ một gã đàn ông cao lớn lực lưỡng như thế này. Tớ bảo này lão Hồ, sao Đầu Trọc lại nặng đến thế, có khi còn nặng hơn cả tớ ấy chứ. Con mẹ nó, nếu tớ là người bị thương, có lẽ lão già này đã lẳng mẹ nó tớ xuống sông Amazon rồi!" Tuyền béo đi đằng trước tôi, luôn mồm phàn nàn. Bốn mắt không hé răng nói một câu, chỉ chăm chú khiêng Đầu Trọc cùng với Tuyền béo. Tôi thì chỉ nghe câu được câu chăng. Chúng tôi đi sâu vào trong rừng rậm, càng lúc cây rừng càng rậm rạp, chỉ cần chậm nhịp so với người phía trước tầm năm ba bước chân là bóng dáng của người phía trước sẽ bị cây cối che khuất hoàn toàn.

"Hồ Bát Nhất, anh lên trên này một chút." Lâm Phương đột nhiên dừng lại, tôi sai bước chen chân lên phía trước, vừa nhìn thấy cảnh tượng trước mặt đã phải nhíu mày. Trước mặt tôi là một ít thịt vụn nằm rải rác trên mặt đất, nhưng dường như chẳng phải là thịt người. "Hãy nhìn chỗ thịt vụn này mà xem, mặc dù chỉ là những mẩu nhỏ, nhưng cẩn thận quan sát vẫn có thể nhận ra đó là thịt của một loài động vật cỡ lớn nào đó, sợi cơ con người nhỏ hơn thế này rất nhiều." Lâm Phương nhặt một mẩu thịt vụn lên rồi nói với tôi. Tôi nhìn mẩu thịt trên tay cô ta rồi bảo: "Cô thử ngửi mà xem!" Nhưng không giống như tôi đã nghĩ, Lâm Phương chỉ hơi nhíu lông mày lại mà không hề ném phắt mẩu thịt đó đi.

Tôi nhìn xung quanh, phát hiện ra một cảnh tượng khiến bản thân cảm thấy thất vọng. Trước mặt tôi, thịt vụn và vết máu có ở khắp mọi nơi trên mặt đất, vết máu đã không còn nhỏ thành dòng như lúc trước nữa, đầu mối duy nhất duy nhất của chúng tôi dường như đã bị đứt đoạn ở chỗ này mất rồi. "Giờ, có lẽ chúng ta sẽ không còn cách nào truy tìm được nữa." Lâm Phương ngồi xồm xuống, cẩn thận tìm tòi trên mặt đất. Tuyền béo lập tức thả Đầu Trọc xuống rồi ngồi xuống bên cạnh nghỉ ngơi.

Tôi nhìn nhìn Tuyền béo, nói: "Tuyền béo, cậu ở lại canh chừng, tớ và cô ấy sẽ vượt lên đằng trước xem sao, lát nữa sẽ quay lại. Mọi người hãy dùng lời ca để làm tín hiệu, không nên vượt ra khỏi phạm vi tiếng hát. Này, Tuyền béo, cậu là người hát đầu tiên!" Khi Tuyền béo cất lên lời ca của bài 'Vượt biển phải dựa vào tài công', tôi và Lâm Phương tách khỏi đội ngũ, dẫn bước đi tới.

Vừa đi được tầm mười bước, ngoài tiếng hát của Tuyền béo ra, tôi chợt nghe thấy vài tiếng sàn sạt, giống như tiếng một vật nặng bị kéo lê trong rừng phát ra vậy. Vào lúc này, tiếng động đó biến thành quái dị khôn tả, nhưng tôi buộc phải xua tan đi ý nghĩ hoài nghi trong đầu, chỉ mong sao chạy thật nhanh theo vết máu để còn tìm được đến đích.

Tiếng động kia ngày càng tiến lại gần tôi hơn. Tôi buộc phải cảnh giác, dừng chân, nín thở nghe ngóng, nhưng tiếng động kia lại đột nhiên biến mất. Lúc này, quanh đây chỉ còn lại tiếng ca của Tuyền béo, vì vậy tôi lại cúi đầu tiếp tục lần đường theo vết máu. Thế nhưng, vết máu ở khu vực này dường như không giống với vết máu ở phía sau, hình như chúng đã xuất hiện từ trước nữa. Tôi định bỏ cuộc, quay trở lại theo đường cũ, thế nhưng vết máu ngày càng nhiều hơn, ngày càng đậm hơn, nhất là ở quanh chỗ tôi, ở vị trí cao gấp hai lần chiều cao con người trên thân một cái cây vậy mà cũng có một vết máu rất đậm, vết máu đó đã khô từ lâu. Còn vết máu ở bên tay trái tôi lại rất kỳ lạ, không phải là máu nhỏ xuống trong lúc động vật đang chạy trốn chết, mà là vết máu để lại sau khi bị kéo lê trên mặt đất.

Tôi bước lại gần, gạt cây cối ra, nhìn thấy một con Báo Châu Mỹ đã bị xé đứt đôi. Đầu con báo đó đã bị kéo đứt rời bởi một lực rất lớn, chỉ còn dính với với cơ thể bởi một lớp da. Nó chỉ còn lại có một cái chân sau, ba cái chân còn lại đã biến mất, máu văng tung tóe khắp mặt đất. Nhìn thấy cảnh tượng này, tôi chợt lo lắng cho tính mạng người nhân viên của Lâm Phương. Đúng lúc tôi chuẩn bị đi tiếp, trong lòng đột nhiên cảm thấy có gì đó quái lạ. Cảnh tượng trước mặt có vẻ rất khác thường, nhưng tôi lại không thể nói rõ ra điểm quái lạ nằm ở chỗ nào.

Tôi quay lại, tiếp tục quan sát thêm một lúc lâu. Những vết thương của con báo, đa phần là do một vật thể rất cùn tạo ra, số còn lại là do bị xé đứt rời. Thế nhưng, ngoài thịt vụn và máu tươi tung tóe khắp mặt đất, ở nơi này chẳng có động vật sống nào cả. Thực chất đã xảy ra chuyện gì, tôi cuối cùng cảm giác có cái gì không đúng, nhưng lại không nói ra được. Vì vậy tôi đành phải căn cứ theo tiếng ca của Tuyền béo quay trở về chỗ cũ.

"Lão Hồ, cậu đã quay về rồi cơ à," Tuyền béo đang phe phẩy một lá cây lớn để đuổi ruồi cho Đầu Trọc, "Có phải anh bạn này sắp ngoẻo rồi hay không, nếu không thì tại sao lũ ruồi lại bắt đầu lượn lờ bên cạnh lão thế này."

Tôi nhìn Đầu Trọc, cảm thấy thương hại cho lão, vừa xua tay đuổi lũ ruồi vừa nói: "Con đường tiếp theo có lẽ sẽ rất nguy hiểm. Cậu có biết báo Châu Mỹ không, phía trước có một xác chết của một con, bị xé đứt làm đôi."

Bốn mắt đang ngồi nghỉ ngơi dưới tán lá. Sau khi nghe thấy phía trước đã xảy ra chuyện đáng sợ như thế, anh ta cũng không nén nổi tò mò, đứng bật dậy rồi nhích lại gần hai đứa tôi.

"Này, lão Hồ, cùng lắm thì sau khi tìm được Dương chỉ đạo viên chúng ta sẽ chấm dứt cuộc hành trình này! Thật sự là quái lạ, chúng ta truy đuổi lâu đến thế mà vẫn chưa từng nhìn thấy cô ấy!" Tuyền béo thở dài, tiếp tục đuổi ruồi cho Đầu Trọc.

"Hồ Bát Nhất, anh qua bên này một chút, ở đây có thứ gì đó." Lâm Phương gọi với từ tít đằng xa, tôi vội vàng chạy qua bên đó. Lâm Phương chỉ vào vết máu trên mặt đất, nói: "Anh thử nhìn xem, có phải là vết máu lúc này hay không."

Tôi bước lại gần, ngồi xổm xuống, vừa mới hít nhẹ một hơi, mùi thối nồng nặc đã xộc vào mũi. Đây đúng là vết máu vừa rồi.

"Cô phát hiện ra bằng cách nào?" Tôi không nhìn được, tò mò hỏi Lâm Phương.

"Tình cờ phát hiện ra thôi!" Lâm Phương trả lời xong không nói năng câu gì nữa. Tôi không tiện truy hỏi, đành gọi Tuyền béo lên đường.

Chúng tôi tiếp tục lần theo vết máu đi tới. Bởi vì tôi đã nói việc mình đã gặp xác chết của báo Châu Mỹ cho mọi người biết, thời gian tiếp theo tất cả mọi người đều trở nên trầm ngâm, chỉ còn tiếng cây cối xào xạc mỗi khi chúng tôi va phải khi đi ngang qua.

Bỗng nhiên, một tiếng hét thảm thiết vọng tới. Gương mặt Lâm Phương lập tức tái đi, cô ta vội vàng lao vọt tới.

Tuyền béo lớn tiếng gọi với theo: "Cô chạy chậm lại một chút, anh cô phải công theo một người đây này!" Tôi lập tức sải bước vượt lên trước Tuyền béo, chỉ ném lại một câu "Đừng đánh rơi lão!" rồi vọt qua luôn. Sau đó, chợt nghe thấy Lâm Phương thét lên 'a', trái tim tôi đập thành thịch, không hiểu điều gì xảy ra mà một người thếp như cô nàng phải kinh ngạc đến thế? Tôi không nghĩ ngợi gì nữa, guồng chân lao vọt tới.

Khi đến gần chỗ Lâm Phương, tôi thấy cô ta đang ngồi dưới đất đỡ sĩ viên quan phụ tá của mình. Tôi đi vòng ra đằng trước, quan sát viên phụ tá của cô ta. Trên cổ của anh ta có một vết thương trí mạng, đang chảy máu ồ ạt. Còn mặt anh ta đã bị con vật nào đó cắn nát nát, lộ cả xương gò má trái ra ngoài, tròng mắt trái đã biến mất, chỉ còn lại hốc mắt trống không, khóe miệng rỉ máu tươi. Anh ta chỉ kịp hét lên: "Có ma, có ma!" rồi tắt thở.

"Tất cả đều là vết thương mới, con vật tấn công anh ta có lẽ vẫn ở ngay gần đây."

Nghe nói vậy, tôi lập tức cảnh giác quan sát bốn xung quanh không bỏ sót bất cứ điều gì khác thường. Lúc này, Tuyền béo công theo Đầu Trọc cũng đã chạy tới chỗ chúng tôi. Khi nhìn thấy thi thể viên sĩ quan phụ tá của Lâm Phương, cậu ta hỏi luôn: "Lão Hồ, loài vật nào mới có thể gây ra thương tích như thế này cho con người?"

Lâm Phương đứng dậy, chen vào: "Tôi thấy thương tích này không hẳn là do sinh vật nào mà chúng ta từng biết gây ra, vết thương trí mạng trên cổ anh ta rất kỳ lạ, giống như bị con người cắn, nhưng vị sĩ quan phụ tá của tôi tài nghệ hơn người, dù có thế nào cũng không thể bị người khác cắn đứt cổ chết tươi được."

Tuyền béo đáp lại lời Lâm Phương với vẻ mặt thần bí: "Ha ha, chưa chắc là như vậy, có lẽ ở đây có cả một đám bánh tồng lớn cũng chưa biết chừng!"

-----Trở lại [Mục lục](#)-----

Chương 27: Cây Cầu Ma (2)

Dịch: gaygiouxuong
Nhóm dịch skyismine
Nguồn: bachngocsach.com

Nghe thấy Tuyền béo nhắc đến bánh tồng, tôi lập tức quay trở lại quan sát thi thể viên sĩ quan phụ tá của Lâm Phương một lượt. Sau khi kiểm tra tới bàn tay anh ta, tôi phát hiện ra ngoài vết thương ra thì không có gì khác thường, nhưng ở bên trong móng tay có dính một ít mẩu vụn màu đen.

Tôi gảy mẩu vụn ra, bảo với Lâm Phương: "Cô qua đây xem thử là cái gì thế này?"

Lâm Phương cầm lấy, cẩn thận quan sát một lúc lâu rồi nói: "Tôi không dám chắc, không phải là đất, cũng không phải vỏ cây, chính xác là cái gì thì tôi thực sự không biết."

"Tôi thấy có lẽ là viên sĩ quan phụ tá của cô đã cào cấu được từ người con vật kia ra trong lúc vật lộn trước khi bị giết chết. Thế nhưng, đó là con vật gì thì chúng ta hoàn toàn không biết. Tôi cho rằng, giờ chúng ta tốt nhất là kiểm tra quanh đây một lượt, có lẽ con vật kia vẫn còn quanh quẩn đâu đây; Hoặc là tìm được thứ gì nữa thì mới có manh mối tiếp tục truy đuổi được." Nói xong, tôi nhìn Lâm Phương. Lâm Phương khẽ gật đầu, chẳng nói câu gì mà đứng dậy luôn rồi đi tìm kiếm trong rừng cây.

Tôi quan sát viên sĩ quan phụ tá của Lâm Phương thêm một lần nữa, phát hiện thi thể anh ta đã bắt đầu bốc mùi. Lúc này, trong đầu tôi dường như đã nghĩ ra điều gì đó, thế nhưng lại không thể nắm bắt được. Có lẽ do thời tiết quá nóng, cho nên thi thể mới bốc mùi nhanh như vậy! Tôi chỉ mong sao tất cả chỉ là lo nghĩ vô cớ. Bởi vậy, tôi cũng bắt đầu tìm kiếm ở xung quanh.

Tìm kiếm một lúc lâu cũng không phát hiện ra có gì khác thường. Tôi nói cho Lâm Phương biết việc thi thể viên sĩ quan phụ tá của cô ta đã bốc mùi. Lâm Phương nhờ chúng tôi an táng anh ta rồi hãy tiếp tục đi tiếp. Tôi định đi tiếp luôn, bởi vì thời gian dài càng kéo dài, xác suất người phía trước còn sống lại càng nhỏ. Nhưng tôi thật sự cảm thấy không đành lòng để người này phơi thây nơi hoang dã như vậy. Vậy là chúng tôi lấy xẻng công binh trong hành lý ra, đào một cái hố.

Trong khi đang đào hố, tôi chợt nhận thấy da dẻ viên sĩ quan phụ tá Lâm Phương bỗng nhiên từ từ biến thành màu đen. Nhìn thấy vậy, lập tức dừng tay, chẳng còn nghĩ ngợi gì đến việc kính trọng người đã khuất, quơ lấy cái xẻng rồi chém vào chân viên sĩ quan phụ tá của Lâm Phương.

Một tiếng kêu đánh chát giống như chém vào đá vang lên. Tôi sợ hết hồn, tiếp tục chém một nhát khác vào cánh tay anh ta, thế nhưng vẫn chỉ là một tiếng kêu chát chúa.

Tôi nhìn lên mặt viên sĩ quan phụ tá, lớp da ở đó vẫn như bình thường.

Tôi quay đầu lại gọi Tuyền béo: "Tuyền béo, qua đây nhanh, mau giúp tớ chôn anh ta, anh ta có dấu hiệu biến thành bánh tồng lớn rồi!"

Nghe thấy thế, Tuyền béo nào dám chần chừ, vội vàng chạy tới nâng thi thể viên sĩ quan phụ tá của

Lâm Phương lên cùng với tôi. Tôi vừa cùng với Tuyền béo hạ thi thể anh ta xuống cái hố đã đào xong, vừa bảo Lâm Phương nhanh chóng lấp đất.

Vừa lấp được mấy xẻng đất, cánh tay thi thể đột nhiên nhúc nhích. Tôi bảo Tuyền béo: "Cổng Đầu Trọc lên, chuẩn bị đi nào. Thi thể xảy ra biến dị biến dị nhanh như vậy, tuyệt đối không bình thường, có lẽ chúng ta không thể kháng cự lại nó được." Trong lúc nói chuyện, tốc độ lấp đất tự động tăng cao.

Tôi còn chưa dứt câu, thi thể đó đột nhiên ngồi bật dậy. Tôi lập tức phản ứng, vớ lấy cái xẻng công binh rồi bổ thẳng cánh vào đầu của nó. Theo lý thuyết, với cú bổ đó, đầu nó phải đứt rời, nhưng tôi lại chỉ cảm thấy hồ khẩu tê rần cùng với một tiếng chát vang vọng bên tai. Tiếp đó, Tuyền béo đột ngột hét lên: "Lão Hồ, chạy mau, bánh tông này dậy rồi!"

Tôi và Lâm Phương liếc nhau, rồi tới tấp chém xẻng công binh vào chân và phần bụng dưới của bánh tông, nhưng vẫn chỉ có những tiếng chát vang lên. Đột nhiên, bánh tông tóm được cái xẻng công binh của Lâm Phương. Lâm Phương cố gắng giật lại, nhưng lại bị bánh tông kéo ngã ngồi xuống đất.

Thấy Lâm Phương sắp bị bánh tông kéo xuống hố, tôi hét lên 'buông tay'. Nghe thấy vậy, Lâm Phương lập tức buông cái xẻng công binh ra. Bánh tông lập tức bị mất đà, rơi thẳng xuống dưới hố. Thấy nó ngã xuống hố, tôi lập tức dốc hết bình sinh xúc đất lấp đầy cái hố bằng cái xẻng duy nhất còn lại, sau đó lật ngược cái xẻng lại đập để nén đất cho chắc. Nhưng đất đai trong rừng Amazon nhẹ và xốp, cái tay bánh tông đột ngột trồi lên khỏi mặt đất.

Cánh tay đó đã hoàn toàn không phải cánh tay con người nữa rồi, đen tuyền giống như than. Bề mặt làn da trên cánh tay đó mọc một lớp vảy giống như giáp xác. Tôi bảo Lâm Phương: "Mau đứng dậy, không nên mất thời gian ở chỗ này nữa, bánh tông da đen là loại bánh tông khó đối phó nhất. Cô mau chóng tìm đường đưa cả bọn ra khỏi mảnh rừng này, nếu không thì chúng ta cũng sẽ biến thành bánh tông giống như viên sĩ quan phụ tá của cô mất!" Nghe nói vậy, Lâm Phương lật đật đứng dậy, chạy vội đi.

Tôi quay sang bảo Tuyền béo: "Cổng thương binh theo sau tớ nào!" Nói xong, tôi cầm lấy cái cầm xẻng công binh rồi bổ xéo một cú thật lực vào cánh tay bánh tông đang thò lên khỏi mặt đất. Một tiếng chát vang lên, khi tôi nhìn vào chỗ mình vừa chém, cánh tay bánh tông cuối cùng cũng đứt lìa bởi cú chém vừa rồi, một ít chất lỏng màu đen chảy ra. Thấy thế, tôi không kìm được phấn khích, xúc một xẻng đất lớn lấp lên trên rồi bỏ chạy theo những người khác.

Khi tôi bắt kịp, Tuyền béo thở hồng hộc, hỏi: "Lão Hồ, con mẹ nó, viên sĩ quan phụ tá của cô ta sao lại quái dị như vậy? Chỉ trong nháy mắt đã biến thành bánh tông." Tôi ngoái lại nhìn, không thấy bánh tông da đen kia ở phía sau mới đáp lại lời cậu ta: "Các loại bánh tông chúng ta đã từng gặp không biết bao nhiêu mà kể, nhưng đây mới là đầu tiên nhìn thấy thi biến diễn ra ngay trước mặt, con mẹ nó quả là quá sức quái dị."

Lâm Phương chen vào: "Đúng thế, tôi cũng chưa bao giờ nghe ai nói tới việc thi biến thể này bao giờ. Nếu anh ta chết rồi, tôi sợ rằng những người khác cũng đã gặp chuyện không may. Hồ Bát Nhất, anh có kế hoạch gì không?"

Tôi lấy la bàn ra, sau khi định hướng xong mới nói với hai người: "Cây Cầu Ma ở ngay phía trước thôi, đền thần mà chúng ta muốn tìm ở quanh đó. Cô Lâm, nếu cô không ngại thì hãy đi cùng với chúng tôi."

Nghe nói người của Lâm Phương đã chết hết, Tuyền béo lập tức bảo: "Chúng ta tốt hơn hết là nhanh chóng ra khỏi đây, lỡ như lũ bánh tồng phía sau lại đuổi tới thì biết phải làm sao?"

Tôi đáp: "Làm gì đến mức! Hơn nữa, vừa rồi tớ đã chặt đứt một cánh tay của hắn. Nếu hắn dám tới, vậy sẽ cho hắn nếm thử sự sắc bén của xẻng công binh!" Nói xong, tôi nhắc cái xẻng công binh khỏi vai rồi cầm lăm lăm trong tay.

Có ngờ đâu, tôi đã vui mừng quá sớm. Sau lưng chợt vang lên một loạt tiếng sần sạt, tôi quay đầu lại nhìn. Không nhìn còn đỡ, vừa nhìn tôi đã giật nảy cả người, bánh tồng da đen kia đang bám theo ngay đằng sau.

Tóc nó bê bết bùn đất, mặt đen như mực tàu, chỗ hốc mắt giờ bị một con côn trùng không biết tên chiếm cứ. Quần áo nó rách như xơ mướp vì vừa nãy đã bị tôi và Lâm Phương chém loạn xạ bằng xẻng, làn da đen thui lộ hết ra ngoài, còn cánh tay bị tôi chém đứt lìa thì chẳng thấy đâu nữa. Nó vừa ngoác miệng ra, vừa chạy tới chỗ chúng tôi.

Tuyền béo bảo với tôi: "Lão Hồ, anh bạn này vẫn chưa chịu thua, tìm cậu đánh tiếp đây này."

-----Trở lại [Mục lục](#)-----

Chương 27: Cây Cầu Ma (3)

Dịch: gaygioxuong
Nhóm dịch skyismine
Nguồn: bachngocsach.com

Tôi nghĩ bụng, cái đồ bánh tông da đen thui đúng là chẳng biết điều gì cả, cậu đây vừa mới khoe khoang một chút, người lại khời khời chạy đến tìm xui. Tôi lập tức nói với Tuyền béo: "Không sao, số bánh tông đã bị chúng ta đánh gục quả thật nhiều không đếm xuể. Vừa rồi tớ đã chặt đứt lia một cánh tay, giờ tớ có thể đập nát đầu nó luôn!"

"E rằng không dễ dàng như vậy đâu, trình độ võ nghệ viên sĩ quan phụ tá của tôi có thể coi là hạng nhất, sơ sễ là dính đòn ngay. Chúng ta tốt nhất là tránh nó đi!" Lâm Phương nói với thái độ nghiêm nghị. Tôi nghĩ bụng, cũng đúng; Đầu tiên là tránh được thương vong không cần thiết. Thứ hai là chúng tôi còn phải công theo một người đang hôn mê. Vì vậy, tôi bảo với Tuyền béo: "Với tình trạng hiện nay, chúng ta không nên đối đầu trực diện với kẻ địch, tốt nhất là nhanh chóng chạy qua bên kia cầu."

Nhưng có ngờ đâu, bánh tông da đen kia cứ như hiểu được chúng tôi đang nói những gì, đột ngột lao vọt tới tôi. Tôi không dám để nó áp sát, đầu tiên lách vào sau một cái cây, sau đó rùn người xuống, vung xẻng chém thẳng vào ống chân của nó. Thế nhưng bánh tông da đen đó vẫn không ngã xuống, mà chỉ lão đảo thân hình, còn hổ khẩu của tôi thì bị tê điếng bởi lực phản chấn, thiếu chút nữa là đánh rơi cả cái xẻng công binh.

Tôi ngẩng đầu lên, thấy bánh tông da đen chỉ còn cách mình không đầy một bước. Mùi hôi thối bỗng xộc vào mũi, tôi cuống quýt dùng xẻng công binh chống vào người nó để ngăn không cho nó tiếp cận. Nào ngờ nó lại vung tay lên gạt, thiếu chút nữa là hất văng cái xẻng công binh ra khỏi tay tôi.

Nhờ cái xẻng ngăn nó lại, tôi lấy hơi rồi chủ động ngã ngửa ra phía sau. Bánh tông da đen bỗng dừng mất đi mục tiêu, khua khảng cánh tay còn lại ở phía trên đầu tôi. Mùi hôi lại xộc vào mũi, tôi chỉ muốn ngất đi, nhưng không dám chần chừ một giây phút nào, lăn luôn sang một bên. Tôi còn chưa kịp dừng lại, bánh tông da đen đã nhào vào chỗ tôi vừa mới nằm, bàn tay nó cắm sâu xuống đất.

Thấy vậy, tôi vội đứng dậy, vung cái xẻng công binh lên chém thẳng vào lưng bánh tông da đen. Sau một tiếng chát, cuối cùng đòn tấn công này đã có hiệu quả, bánh tông da đen lập tức bất động.

Tôi hít sâu hai hơi rồi nhìn lại cho kỹ, thấy hấn chẳng hề có thêm vết thương nào. Đồng thời, tiếng sần sạt lại vang lên ngay vào đúng này. Tôi lập tức giơ xẻng công binh để thủ thế, cảnh giác quan sát khắp bốn phía, nhưng chẳng hề phát hiện điều gì khác thường. Tôi lại cúi đầu xuống nhìn bánh tông da đen, vừa mới nhìn đã cảm thấy tuyệt vọng dâng trào, bánh tông da đen đó đang từ từ đứng dậy. Tôi hoảng sợ, vội vàng định hướng rồi chạy về phía Cây Cầu Ma.

Tôi vừa chạy vừa gọi: "Tuyền béo, con hàng này rất quái dị, mau qua đây giúp tớ!" Tiếng sần sạt ngày càng gần hơn, tôi chỉ muốn ngạt thở bởi mùi hôi tỏa ra từ người bánh tông da đen.

"Lão Hồ, cậu ở chỗ nào? Hãy xem tớ xử lý hấn." Tôi nghe thấy tiếng Tuyền béo, trong lòng mừng

không kể xiết, guồng chân chạy về phía tiếng cậu ta phát ra. Nhưng bánh tông da đen bám sát ngay ở phía sau, tôi đã thử đủ mọi cách nhưng không thể cắt đuôi được nó.

Tôi ôm đầy một bụng căm tức, cái đồ bánh tông da đen này đúng là âm hồn không tan, chẳng phải chỉ chặt cụt một cánh tay thôi sao, làm gì mà phải truy đuổi tôi đến chân trời góc bể thế này. Rốt cục nó truy đuổi tôi với mục đích gì?

Một làn gió nhẹ lướt lên từ phía sau tôi, mang theo cả mùi thối của bánh tông da đen. Tôi đột nhiên nhớ ra, mùi buồn nôn này tôi đã từng ngửi thấy lúc lần tìm theo vết máu, cứ như tỏa ra từ cùng một chỗ vậy! Ngay sau đó, tôi chợt hiểu ra, tại sao khi mình nhìn thấy con Báo Châu Mỹ kia, trong lòng lại thấy nghi hoặc, cứ cảm giác thiếu mất một cái gì đó, con ruồi. Đó là ruồi, mùi thối và mùi máu sẽ thu hút ruồi kéo tới, chỉ mỗi loại mùi thối và máu này lại không kéo ruồi tới, mà chỉ kéo cái tên bánh tông da đen này tới!

"Lão Hồ, mau tới đây. Tớ và Lâm Phương đã chăng sẵn dây thòng lọng, nó mà dám tới, tớ sẽ giật nó ngã lăn!" Tuyền béo vẫy tay gọi tôi ở ngay phía trước.

"Tuyền béo, các cậu hãy cẩn thận một chút! Tớ sẽ dụ nó qua đó. Khi nó bị ngã, cậu hãy dùng xẻng công binh hỏi thăm cái đầu của nó!" Tôi quay đầu lại nhìn bánh tông da đen xem nó đang ở đâu. Thấy nó vẫn bám sát phía sau mình, tôi lập tức chạy thẳng tới chỗ hai người Tuyền béo.

Trên mặt đất đặt sẵn một sợi dây mà một đầu đã thắt thành thòng lọng, còn Tuyền béo và Lâm Phương thì đang túm chặt lấy đầu kia. Tôi vừa chạy qua hai người thì chợt nghe thấy một tiếng rầm vang lên ở phía sau. Khi tiếng động phát ra, tôi quay phắt đầu lại, trông thấy bánh tông da đen đã bị quật ngã dưới đất. Tôi vung xẻng công binh chém luôn vào cổ nó.

Tôi nhìn kỹ lại. Đáng tiếc, cú chém đó lệch mất một chút, thành ra chém phẳng nửa đầu của nó đi. Điều làm tôi phải kinh ngạc là phần óc bên trong đầu nó dường như đã cô đặc lại, không hề thấy não tương văng ra. Tôi quan sát xung quanh, thấy nửa phần đầu bị tôi chém đứt lìa của nó vẫn không khác gì của người bình thường.

Bánh tông da đen liên tục quẫy lộn dưới đất, còn Tuyền béo và Lâm Phương thì đang cố ghì chặt lấy sợi dây thừng đã chít chặt chân nó. Lúc này, nó đã bị mất nửa phần đầu, khuôn mặt chỉ còn lại cái miệng và một nửa cái mũi. Tôi lại vung xẻng công binh đập vào đầu nó mấy phát nữa, cuối cùng nó cũng nằm bất động.

Thấy vậy, tôi vội gào tướng lên với Tuyền béo và Lâm Phương: "Mau ném nó xuống dưới cây cầu đi!" Nghe thấy thế, Tuyền béo và Lâm Phương kéo bánh tông da đen đến bên cạnh vách núi, rồi hai người chung tay đẩy nó xuống dưới.

Thấy bánh tông da đen đã lăn hăn xuống sườn núi, tôi mới thở phào một hơi. Ngẩng đầu nhìn lên trên, tôi thấy một cây cầu treo giăng ngang giữa hai vách núi. Hai sợi dây chèo có vẻ đã sắp đứt đến nơi, còn ván gỗ trên cầu thì gần như đã hoàn toàn mục nát. Gió thổi giữa hai khe núi rất mạnh, chỉ cần sơ sẩy là sẽ rơi xuống vực sâu nghìn trùng ở bên dưới. Tiếng sạt sạt lại vang lên. "Lão Hồ, cả một đám bánh tông kéo đến kìa!" Tuyền béo hét rầm lên. Tôi nhìn về phía rừng cây, đập vào mắt là một đám bánh tông mặc đồ rằn ri đang lao thẳng về phía chúng tôi.

"Bốn mắt, mau đưa Đầu Trọc lên trên cầu! Tôi và Tuyền béo sẽ cản ở phía sau!" Tôi nói như thét với Bốn mắt, sau đó quay sang bảo Lâm Phương: "Có phải những nhân viên còn lại của cô đây không?" Lâm Phương kinh hoàng ra mặt, giật lùi vài bước liền, rồi mới trả lời: "Đúng vậy, đáng tiếc sau này không còn phải là họ nữa rồi."

Bốn mắt kéo Đầu Trọc chạy lên cầu treo trước, ba người còn lại vừa đánh vừa lùi, không dám ham chiến. Khi chúng tôi đi tới giữa cầu, đám cường thi kia đột nhiên dừng lại, tôi nghĩ bụng: Chẳng lẽ bánh tồng thời nay lại mắc chứng sợ độ cao? Bỗng thấy một bóng người quen thuộc chậm chậm bước ra khỏi đám cường thi rồi nhẹ nhàng nhảy lên, cắt đứt dây chèo của cầu treo.

Trong khoảnh khắc, tôi cứ ngỡ mình đang bị ảo giác, Shirley Dương! Là Shirley Dương thật sao? Tại sao cô ấy lại xuất hiện trong bầy cường thi vào lúc này? Vì sao cô ấy lại cắt đứt sợi dây chèo mà cũng có nghĩa là cắt đứt luôn đường sống của chúng tôi? Đầu phình to như cái đầu trước những gì mình nhìn thấy, còn chưa kịp phản ứng, sợi dây chèo tôi đang bám vào đã thông xuống, tôi lập tức rơi thẳng xuống vách núi.

"Lão Hồ!" Một người vừa hét lên vừa bắt lấy cánh tay tôi. Ngửa đầu lên nhìn, tôi nhận ra Tuyền béo đang treo mình bên bờ vách núi, một tay cậu ta bám vào một cái cây đã chết khô trên vách đá, tay kia tóm chặt lấy tay tôi, gương mặt đỏ bừng lên vì cố sức. Vách đá bên cạnh cậu ta trồi ra tạo thành một cái gờ nhỏ, chỉ vừa đủ chỗ cho hai người đứng dán sát vào nhau. Lâm Phương bấu một tay vào gờ đá, nhào hơn nửa thân thể ra phía ngoài vách đá. Khắp quanh đây không nhìn thấy bóng dáng Tần Bốn mắt và Đầu Trọc đâu cả, chỉ sợ sau khi dây chèo đứt, hai người họ đã rơi xuống vực thẳm, thịt nát xương tan mất rồi.

Ba kẻ sống sót chúng tôi giống như làm xiếc trên dây. Do không chịu được sức nặng của hai người trưởng thành, cái cây đã chết khô bắt đầu dần đổ nghiêng. Tôi nhìn xuống vách núi giăng kín mây mù ở dưới chân, bảo với Tuyền béo: "Sống được người nào hay người đó! Sau khi leo lên được bên trên, cậu kéo Lâm Phương lên theo." Tuyền béo nghiêng rằng, mắng: "Con mẹ nó, Hồ Bát Nhất, cậu đây đánh bạc tính mạng để cứu người, vậy mà người lại dám mở mồm nói di chúc vào lúc này. Tớ nói cho cậu biết, nếu chết thì sẽ chết chung, làm anh em với nhau chỉ biết kiếp này, ai quan tâm con mẹ nó kiếp sau." Cậu ta mở miệng nói chuyện, lực cánh tay tự nhiên yếu đi, tay trái đang bám vào cành cây khô bỗng tuột xuống một đoạn, hai đứa chúng tôi lập tức rơi xuống hơn nửa mét, sợ đến mức không dám nói năng gì nữa. Phía bên kia, Lâm Phương cuối cùng cũng thể hiện ra tố chất của một người quân nhân, chỉ dựa vào sức lực của cá nhân mà vẫn có thể leo lên vách đá. Cô ta tìm được chỗ đặt chân ở ở rìa vách đá phía dưới tôi tầm 3, 4 mét, sau đó giang hai tay ra, ngẩng đầu hét lên bảo tôi: "Cứ thử một lần còn hơn là đầu hàng chịu chết."

Tôi ngẩng đầu lên nhìn Tuyền béo, rồi nói: "Hay là cậu thả tay ra, tớ nhảy xuống thử xem."

Tuyền béo thở phì phì: "Chỗ kia chỉ to bằng bàn tay, cậu có thể nhảy chính xác không? Lệch một chút là sẽ ngã chết tươi. Hơn nữa, tớ không tin tưởng cô ả xảo quyệt kia."

Tôi nói, giờ là lúc nào rồi, hơi đâu mà lo cô ta hãm với chả hại. Giờ ba chúng ta là những kẻ cùng hội cùng thuyền, hai ta mà chết, một mình cô ta không thể nào trèo lên trên được.

-----Trở lại [Mục lục](#)-----

Chương 27: Cây Cầu Ma (4)

Dịch: gaygioxuong
Nhóm dịch skyismine
Nguồn: bachngocsach.com

Tuyền béo gật đầu đồng ý. Cậu ta cố gắng đu đưa để đưa tôi sát vào vách đá, nhằm tạo điều kiện cho tôi bám vào đó rồi leo xuống dưới. Hai thằng chúng tôi thử mấy lần, tôi thâm tím hết cả mình mấy vì va đập vào vách đá, vội vàng xua tay: "Cậu cứ thả tớ xuống đi!"

Tuyền béo vẫn còn do dự, trong khi Lâm Phương đang dài cổ chờ đón ở bên dưới, tôi bèn giơ tay chào cậu ta theo nghi thức quân đội, sau đó cấu mạnh vào cẳng tay cậu ta một nhát, "Oái! Cậu cấu tớ làm gì!" Bị đau đột ngột, bàn tay đang nắm chặt của cậu ta thả lỏng ra theo phản ứng tự nhiên. Tôi lập tức rơi thẳng xuống dưới, chân đạp loạn xạ giữa không trung, hy vọng có thể đẩy mình tới chỗ vách đá nhô ra gần hơn. Lâm Phương rút thắt lưng ra, hai tay nắm chặt hai đầu rồi vươn ra bên ngoài vách đá. Trong lúc rơi xuống, tôi hoàn toàn không thể tính toán được chính xác khoảng cách, chỉ cố gắng vươn tay ra chụp bừa lấy một cái, cơ thể tôi khựng lại rồi treo lủng lẳng giữa không trung. Cánh tay Lâm Phương, do phải chịu lực cả trọng lượng cơ thể tôi đang rơi theo quán tính, phát ra một tiếng rắc rợn người. Sau khi tóm được sợi thắt lưng, tôi vội vàng dùng cả chân lẫn tay để leo lên trên gờ đá. Mặt tái nhợt, Lâm Phương ôm lấy tay trái của mình, giơ ngón cái tay phải lên với tôi. Tôi ngẩng đầu lên, hỏi Tuyền béo: "Trên đó thế nào, cái cây vẫn chắc đấy chứ?"

Tuyền béo đã bám cả hai tay vào cái cây chết khô, đang leo lên trên, lớn tiếng trả lời: "Tớ không sao, trèo loại cây thấp tẹt này dễ như trở bàn tay ấy mà." Còn chưa dứt lời, cậu ta đã trượt tay, thiếu chút nữa là rơi tuột xuống dưới. Trái tim như vọt lên tận cổ họng, tôi không kìm được nhắc nhở cậu ta phải cẩn thận hơn một chút.

Vì cứu tôi, Lâm Phương gãy mất một tay. Tôi vô cùng áy náy, vội vàng lấy nẹp và băng trong ba lô ra để sơ cứu cho cô ta. Quá nhiều chuyện xảy ra chỉ trong thời gian ngắn, tôi chưa lấy lại được bình tĩnh thành ra tay chân lóng ngóng, lỡ tay làm Lâm Phương thét lên vì đau. Cô ta giật lấy băng gạc, nói: "Tôi không sao, anh bình tĩnh lại một chút, nghĩ xem leo lên bằng cách nào."

Được cô ta nhắc nhở tôi mới lấy lại được bình tĩnh. Móc bản đồ ra để so sánh với đồi núi và hoàn cảnh tự nhiên ở xung quanh, tôi lấy làm lạ: "Theo như bản đồ, đền thờ thần mặt trời nằm ngay tại chỗ này. Nhưng ngoài vách núi dựng đứng và vực thẳm ra, bốn phía chỉ là những ngọn núi cao chót vót, chẳng thấy bất cứ dấu vết của công trình nào do con người xây dựng cả."

Đúng lúc này, một người bỗng ló đầu ra khỏi rìa vách núi ngay phía bên. Bốn mắt nằm rạp dưới đất, hét lên gọi mấy người chúng tôi: "Quản lý, vẫn ổn chứ? Giờ tôi ném dây xuống dưới, mấy người bắt lấy này!"

Tuyền béo ở phía trên hai chúng tôi, đang lúc lắc cái mông béo ị để ngồi cho vững trên cành cây khô, thấy Bốn mắt không có việc gì, nói như reo: "Mau mau ném dây xuống đây, anh tìm một cái cây chắc chắn rồi buộc vào trước đã."

Tôi thấy Bốn mắt lạnh lặn không việc gì, đã sang được bên rìa bên kia, cỏi lòng đang nặng như đeo đá cuối cùng cũng với bớt được phần nào, chỉ thắc mắc không hiểu Đầu Trọc có lạnh lặn sang được bên kia như anh ta hay không.

Khi nhìn thấy viện binh, mấy người chúng tôi cùng như trút được gánh nặng, ngay cả Lâm Phương cũng phải thở phào một hơi. Cô ta hỏi: "Cô gái vừa rồi hình như là người yêu của anh thì phải? Tôi thấy cô ấy chẳng có vẻ gì là muốn gặp lại anh cả."

Bị cô ta chọc trúng nỗi đau, tôi chẳng biết nên giải thích như thế nào. Giờ ngay cả Lâm Phương cũng nói như đinh đóng cột, chỉ sợ người đã cắt sợi dây chằng lúc trước chính xác một trăm phần trăm là Shirley Dương.

"Anh đừng nghĩ ngợi quá nhiều, việc gì cũng có nguyên nhân của nó. Sau khi leo được lên trên, chúng ta tìm cô người yêu của anh rồi hỏi cho rõ ngọn ngành." Cô ta an ủi tôi vài câu, sau đó lại ngẩng đầu lo lắng canh chừng Tuyền béo.

Chẳng bao lâu sau, Bốn mắt lại hiện ra trong tầm mắt chúng tôi. Anh ta buộc đá vào một đầu của hai sợi dây thừng rồi thả chúng xuống cùng một lúc. Tuyền béo bắt lấy một sợi rồi buộc chặt nó vào người mình để đảm bảo an toàn, sau đó mới bám vào sợi dây leo lên phía trên.

Mặc dù đã thoát nạn, nhưng vì Lâm Phương đã mất đi rất nhiều đồng đội, trong lòng đương nhiên sẽ cảm thấy nặng nề. Cô ta nhìn mặt trời đang lặn dần xuống núi, bảo với tôi: "Mất hết người, tôi chẳng còn biện pháp nào nữa. Nếu như anh không ngại, tôi muốn gia nhập đội ngũ của các anh, tiếp tục tìm kiếm đáp án."

Tôi nói, cô đã gãy tay rồi, nếu đi cùng với chúng tôi thương tích sẽ càng nặng hơn. Tôi còn chưa kịp nói xong, cô ta đã lập tức cắt ngang: "Cầu đã bị chặt đứt không còn đường về, thiết bị truyền tin lẫn vật dụng sinh hoạt của tôi thì bỏ lại hết trong doanh trại, nếu không dẫn tôi theo, các anh mới đúng là kẻ coi rẻ mạng người như cỏ rác."

Trên đời này, tôi sợ nhất là tranh cãi với phụ nữ, bởi vì bất cứ một phụ nữ nào cũng sẽ luôn biết cách chứng minh lý lẽ thuộc về mình. Sau khi lên được bên trên, Tuyền béo xông xáo làm một cái cang cứu thương đơn giản rồi kéo Lâm Phương lên. Đến khi tôi lại được nhìn thấy ánh mặt trời, ánh chiều tà đã lại phủ khắp hang cùng ngõ hẻm của khu rừng nhiệt đới. Sông Amazon lấp lánh dưới ánh nắng chiều rực rỡ, thỉnh thoảng có một đàn chim lướt bay qua ở phía đằng xa, tôi lập tức đắm chìm trong niềm vui sướng được sống sót, cho đến khi Bốn mắt nói: "Lưu Mạnh không may mắn, đã hy sinh mất rồi."

Lúc mới nghe tin dữ này, tôi cứ ngỡ Bốn mắt đang giở trò đùa ác ý. Nhưng sau khi nhìn ngó khắp nơi mà không thấy bóng dáng Đầu Trọc đâu, tôi mới biết đó là sự thật. Tôi nhìn vách núi cao nghìn trùng mà lòng quặn đau. Vừa nghĩ tới Vương Thanh Chính chết cháy trong hầm lò, Đầu Trọc rơi xuống vách núi, người nhà họ Vương đến giờ không còn một ai, tôi thật sự không biết sau khi trở về phải trả lời chất vấn của Vương Phổ Nguyên như thế nào. Người đầu bạc tiền kẻ đầu xanh, cảnh tượng tan nát cỏi lòng nhất trên đời này cùng lắm cũng chỉ như thế này mà thôi.

Dưới sự bắt nhịp của tôi, Lâm Phương, Tuyền béo và Bốn mắt đứng trên sườn đồi bên cạnh Cây cầu ma, thốn thức ca vang bài "Quốc tế ca" để tiễn đưa những đồng bào đã mất đi của mình.

"Không cần nói dài dòng, chúng ta phải tôn trọng ý nguyện của các đồng chí đã hy sinh, lòi hết thủ phạm đang dấu mặt ra rồi trừng trị thích đáng." Tuyên báo hùng hồn sôi nổi phát biểu cảm tưởng, "Sau khi tìm thấy đền thờ thần mặt trời, chúng ta sẽ trích ra một phần để thành lập một quỹ tên là Vương thị, chuyên dùng để giúp đỡ những người ôm hoài bãi đào vàng nơi viễn xứ."

Tôi bảo: "Thi thể người ta còn chưa lạnh hẳn, cậu đừng có đùa kiểu như thế này nữa, hãy tập trung vào tìm cửa vào đền thần đi."

Đêm đó, bốn người chúng tôi ngồi bệt dưới đất, vây quanh đồng lửa, nghiên cứu bản đồ và chiếc nhẫn Ngọc Phi Thúy rất lâu mà vẫn không biết bắt tay vào việc từ đâu. Tọa độ được đánh dấu trên bản đồ trùng khớp với Cây cầu mà, nhưng giờ đã đến được đầu cầu mà chúng tôi vẫn không thể nhìn thấy dấu hiệu "Phong thủy chỗ này đẹp nhất". Tuyên báo đề nghị tiếp tục đi sâu vào rừng nhiệt đới, biết đâu đền thần nằm ngay ở phía trước thì sao. Bốn mắt phản đối: "Nếu mục tiêu đã được đánh dấu ở đây, cửa vào đền thần tất nhiên sẽ ở ngay gần chúng ta. Chỉ vì chúng ta không quen thuộc địa hình cho nên mới chưa phát hiện ra mà thôi."

Lâm Phương hỏi tôi: "Nhìn anh có vẻ hiểu biết khá nhiều về phong thủy. Anh có thể xác định được vị trí đền thờ thông qua một số thuật phong thủy của Trung Quốc hay không?"

Tôi đáp, bản thân đền thần là một công trình tôn giáo, không phải chỗ ở cũng chẳng phải Lăng mộ hoàng gia, xây dựng ở đâu hoàn toàn do ý muốn của người lãnh đạo, chẳng tuân theo một quy tắc cụ thể nào hết.

Bốn mắt ngẫm nghĩ một lát: "Người Inca vô cùng sùng bái thần mặt trời, cá nhân tôi cho rằng, vị trí đền thần chắc hẳn phải ở một nơi có ánh sáng mặt trời quanh năm, ít nhất cũng phải là một nơi cao ráo, như vậy mới có thể gần với bầu trời hơn."

Tuyên báo vỗ đùi: "Ý kiến rất hay, chúng ta bỏ công tìm kiếm một chuyến quanh đây cũng chẳng mất gì."

Suy nghĩ của tôi chỉ xoay quanh nội dung truyền thuyết lúc trước: "Các cậu còn nhớ câu chuyện về Cây cầu ma mà cậu ấm họ Vương đã kể hay không?"

-----**Trở lại [Mục lục](#)**-----

Chương 28: Đèn thờ thần Mặt trời

Dịch: gaygiouxuong
Nhóm dịch skyismine
Nguồn: bachngocsach.com

Nghe tôi trình bày ý kiến xong, Tuyền béo lập tức thốt lên: "Lão Hồ, cậu sắp điên mất rồi, chuyện Thần thoại mà cũng tin."

"Dù sao chúng ta cũng chẳng có manh mối nào, cứ mù quáng tin theo một lần." Tôi bảo với Bốn mắt, "Anh có trí nhớ tốt, kể ra giúp tôi những gì có liên quan đến thế giới ở bên kia cây cầu đi nào."

Bốn mắt đẩy kính mắt: "Chỉ biết đó là một cái thế giới bị vứt bỏ do thần Malik cai quản. Lão ta đã thua cược vào lúc sáng sớm gà gáy, nhân vật chính vượt qua được Cây Cầu Ma để trở về quê nhà."

Hai mắt tôi sáng bừng lên: "Trọng điểm ở ngay chỗ này! Tôi nghĩ, có lẽ chúng ta vẫn chưa chính thức vượt qua Cây Cầu Ma. Cái cầu dây này chẳng qua chỉ là công trình do tổ tiên xây dựng để qua lại giữa hai bên khe núi mà thôi."

Tuyền béo khinh thường bảo: "Lão Hồ, tớ xác định là cậu đã điên mất rồi! Cậu thử tự mình nhìn mà xem, hai bên vách núi chẳng có bất cứ thứ gì, chỉ có một cái vực sâu hoắm. Cây Cầu Ma, cậu thử hóa phép nó ra cho tớ nhìn một cái."

Lâm Phương suy tư, "Có lẽ cây cầu đó ẩn dấu bí mật, chỉ khi nào chạm vào một cơ quan nào đó, hoặc là vào một thời điểm đặc biệt thì nó mới xuất hiện cũng chưa biết chừng."

Tôi hết sức tán thành giả thiết táo bạo này của cô ta, bèn nói với hai người còn lại: "Theo tôi thấy, thời điểm khả dĩ nhất là lúc mặt trời vừa ló dạng, giống như trong truyền thuyết đã kể vậy, Ma quỷ sẽ dựng lên cầu đá để đi về quê nhà."

Bốn mắt và Tuyền béo liếc nhìn nhau, cuối cùng đồng ý làm theo phương pháp mù quáng này. Ngày mai, lúc mặt trời mọc mọi người sẽ quan sát thử xem sao, nếu không có Cây Cầu Ma gì đó thì sẽ đá văng tôi xuống vách núi. Bốn người chúng tôi ăn tạm một ít đồ ăn và nước uống để chống chọi qua quãng thời gian tối trời nhất trước khi mặt trời mọc.

Ngày hôm sau, bốn người chúng tôi đứng bên bờ vực, nhìn mặt trời dần ló dạng trên đỉnh núi. Vách núi bên dưới chìm trong mây mù, chỉ có tiếng gió rít vù vù khi thổi xuyên qua khe núi. Tóc của chúng tôi bị thổi rối tung. Tuyền béo hét lên: "Lão Hồ, lần này có lẽ cậu đã trật lất mất rồi! Nhìn đi, mặt trời sắp lên đến đỉnh đầu rồi mà có cái Cây Cầu Ma chết tiệt nào đâu."

Tôi còn đang rối rắm, ánh mặt trời đã lan tỏa khắp hẻm núi. Mỗi khi ánh mặt trời chiếu tới, mây mù trong hẻm núi lại lập tức tan biến. Bốn mắt trợn trừng hai mắt rồi đột nhiên thét lên: "Nhìn kìa, nhìn kìa, một cái cầu thang đá xoáy tròn ốc!" Chúng tôi đổ dồn ánh mắt nhìn xuống bên dưới theo hướng anh ta đã chỉ, thấy giữa đám mây mù có một cầu thang hiểm trở lát đá xanh chạy thẳng xuống cùng theo đường xoáy tròn ốc, còn bậc thang gần chúng tôi nhất thì lại nằm ngay bên dưới cái cây chết khô mà Tuyền béo đã

bấm vào để cứu mạng tôi ngày hôm qua.

"Đm, vớ vẫn đến thế là cùng!" Tuyền béo nhặt một cục đá rồi ném xuống dưới, nó rơi trúng bậc thang rồi vỡ vụn, "Không phải tôi đang nằm mơ đấy chứ! Cái thang trời này vẫn luôn ở ngay bên cạnh chúng ta, vậy mà ngày hôm qua tôi lại chẳng hề phát hiện ra nó."

Tôi nói, bây giờ không phải là lúc nói nhảm nhí, chúng tôi phải nhanh chóng xuống dưới, chỉ lát nữa ánh mặt trời sẽ xuyên theo một góc độ khác. Đến lúc đó, mây mù sẽ lại bao phủ lại như cũ, chúng ta sẽ phải đợi đến ngày mai.

Mặc dù có bậc thang để đi xuống, nhưng gió núi thổi tạt ngang vẫn làm trái tim tôi đập thình thịch, lỡ như sảy chân ngã xuống dưới thì chắc chắn là chết mất xác. Bốn người chúng tôi dùng dây thừng tự buộc nhau lại thành một hàng, sau đó cẩn thận từng li từng tí đặt chân lên bậc thang xoáy tròn ốc để đi xuống bên dưới. Chân tôi vừa giẫm lên bậc thang đá đã bị hơi lạnh thấm vào làm tê buốt cả gan bàn chân.

"Con mẹ nó, sao lại lạnh thế này! Mấy người có cảm thấy bậc thang này không phải làm bằng đá mà dường như làm bằng băng không vậy?."

Bốn mắt gật đầu: "Áp suất khí quyển dưới vực sâu rất thấp thành ra nhiệt độ rất lạnh. Quần áo chống rét thì chúng ta lại hầu như chẳng mang theo cái nào, sau khi xuống dưới sẽ thật sự biến thành vấn đề nan giải."

Thế nhưng, lúc này chúng tôi đã không còn đường lùi trở lại dù chỉ là một bước. Tôi là người đi cuối cùng trong đội ngũ, khi ánh mặt trời chệch dần, những bậc đá phía sau tôi lại tan biến vào trong mây khói mù mịt trong vực thẳm, quả thật rất xứng với cái tên Cây Cầu Ma. Về sau, tôi chẳng dám quay đầu lại lần nào nữa, chỉ thúc giục Tuyền béo đang dẫn đầu đội ngũ nhanh chân hơn nữa.

"Cậu giục cái gì mà giục, cái cầu chết tiệt này vừa xoáy lại vừa trơn, trượt chân rơi xuống thì ai chịu trách nhiệm!"

"Sao cậu không ngoái lại nhìn mà xem, cầu phía sau tớ đã biến mất rồi. Nếu cậu không nhanh chân lên, chúng ta sẽ bị lạc trong mây mù mất."

Vừa quay lại nhìn, Tuyền béo đã hoảng hốt rú lên không ổn rồi uốn éo thân hình mập ú, chạy xuống bên dưới nhanh như chớp. Có câu nói rất hay, xe lửa muốn chạy nhanh phải nhờ vào đầu kéo. Dưới sự lôi kéo của Tuyền béo trong lúc chạy trốn chết, cuối cùng chúng tôi cũng xuống được đến đáy vực mờ ảo trong mây mù. Vừa xuống đến đáy, nhiệt độ đã thấp hẳn xuống, tôi run rẩy khắp toàn thân, xát hai bàn tay vào bắp tay cho đỡ lạnh. Bốn mắt tháo kính mắt đã mờ hơi sương lạnh giá ra, hà hơi thổi vài cái, không ngờ trên mắt kính đã kết thành một tầng băng mỏng dính.

"Dưới này quá lạnh, chúng ta phải đi nhanh lên. Hồ Bát Nhất, anh xác định đèn thờ thần mặt trời nằm ở chỗ này? Sao tôi chẳng thấy có dấu vết nào cả?" Cánh tay trái treo trên cổ, Lâm Phương nhìn khắp xung quanh một lượt, lo lắng đi lòng vòng xung quanh.

Dưới đáy vực lạnh đến lạ kỳ, sương mù dày đặc che phủ khắp nơi, tầm nhìn cực kỳ hạn chế, chỉ cần cách mười bước chân là đã không còn nhìn thấy được nhau. Tôi bảo với cô ta: "Nếu như đèn thần không ở chỗ này thì cần gì phải vất óc tìm cách xây dựng lên một Cây Cầu Ma như vậy. Giờ lạ nước lạ cái, chúng

ta tốt nhất là đi cùng với nhau để đảm bảo an toàn. Hơn nữa, cô chỉ là lính dự bị ăn theo, đừng có mà kén cá chọn canh."

Tuyền béo lần lượt tháo dây thừng cho từng người. Cậu ta xoa hai tay vào nhau, nói với tôi: "Lúc trước chẳng phải đã nói với tớ rằng, sông Amazon nằm ở miền nhiệt đới, có thể mặc áo cộc tay múa Thái Cực hay sao? Sao giờ lại lạnh thế này. Lão Hồ, chẳng lẽ chúng ta đã đến Nam Cực?"

Tôi không biết giải thích hiện tượng nhiệt độ xuống thấp này như thế nào, bèn đi vài bước, định xem xét hoàn cảnh quanh đây ra sao, không ngờ trán húc đánh cốp vào một vật thể cứng rắn nào đó.

Mới bước đi hai bước, tôi đã bị va đầu vào thứ gì đó, trên trán lập tức sưng vù lên thành một cục. Tôi vừa định chửi đồng một câu thì đã nghe thấy Tuyền béo hét toáng lên 'con mẹ nó' ở sau lưng mình trước mặt rồi. Tôi nghĩ bụng, cậu có bị va đầu vào đâu đâu, kêu toáng lên làm gì. Không ngờ, ngay sau đó, Lâm Phương và Bốn mắt cũng lần lượt hét lên kinh hãi.

"Quản lý, phía trước, phía trước mặt anh!" Bốn mắt trợn mắt ra nhìn tôi với ánh mắt ngưỡng mộ. Tôi nghĩ bụng, toàn là sương mù dày đặc, anh đứng ngây ra đó ngưỡng mộ cái rắm à! Vừa quay đầu lại, tầm mắt biến thành tối sẫm, trong khoảnh khắc tôi cứ ngỡ như mình đang bị ai đó bịt kín hai mắt. Đến khi nhìn kỹ lại, hóa ra là sương mù dày đặc đã rút đi, một cây cột đá cao lớn tuyệt đẹp, điêu khắc hoa văn hình mặt trời đột ngột xuất hiện trước mặt tôi.

Tôi ngẩng đầu, lùi lại mấy bước liền mới có thể nhìn được tổng thể cây cột đá cao tới hơn 30 mét đó. Tôi lại tiếp tục lùi thêm vài bước nữa, một ngôi đền thần cao chọc trời, hùng vĩ như một cung điện trong truyện cổ tích, đứng sừng sững giữa hai ngọn núi. Ngôi đền màu xanh xám, được xây dựng bằng vật liệu thông dụng vào thời kỳ Inca hưng thịnh nhất là đá xanh. Ngôi đền được thiết kế theo hình Kim Tự Tháp, nhưng khác với Kim Tự Tháp Ai Cập là đỉnh của nó lại bằng. Khe hở giữa các tầng đá rất nhỏ, tôi đã thử, nhưng dù cố gắng đến mấy cũng chỉ cảm được vật mỏng cỡ lá cây vào. Cổng chính ngôi đền, cũng là nơi chúng tôi đang đứng, là một tác phẩm điêu khắc đá hình tròn. Tôi mơ hồ có cảm giác đó là biểu tượng của thần mặt trời, vị thần được người Inca người sùng bái nhất. Không thể hiểu nổi người Inca người đã xây dựng lên một công trình hùng vĩ giữa thung lũng từ cả nghìn năm trước như thế này bằng cách nào.

"Đi nào, cuối cùng đã tìm được rồi! Chúng ta còn ngây ra ở đây làm gì, còn không mau vào trong xem sao." Tuyền béo nắm tôi một cái, vô cùng phấn khích trèo lên cầu thang cao chót vót trước mặt ngôi đền thần.

Cửa vào đền thần không phải được bịt kín bằng gạch hoặc được thiết kế tương tự như cổng chính như tôi đã nghĩ. Bốn mắt nói: "Người Inca cho rằng Thần mặt trời là bất tử, cho nên cửa vào đền thờ Thần mặt trời không bao giờ bị khóa lại."

Tôi than thở, nếu như đêm không cần đóng cửa, không nhật của rơi trên đường như thế, xem ra tổ chất tư tưởng của người Inca nhất định là rất tốt, người nào cũng có nhân cách giống như Lôi Phong(1). Lâm Phương mỉm cười, bảo: "Dù có tốt đến mấy thì vẫn cứ là chế độ chiếm hữu nô lệ, dân chúng hoàn toàn không có tiếng nói, nói gì đến chuyện tố với chả chất, quả thực là buồn cười đến vỡ bụng."

(1)Lôi Phong (18/12/1940-15/8/1962) tên thật là Lôi Chính Hưng, giải phóng quân và đảng viên Đảng cộng sản Trung Quốc, sau khi hy sinh đã được Mao Trạch Đông hình tượng hóa thành biểu tượng và điển hình của đảng viên Đảng cộng sản Trung Quốc. Sau này, trong từ ngữ của Trung Quốc, Lôi Phong có

nghĩa tương tự như "người tốt việc tốt" của chúng ta.

Tôi không muốn tranh luận với cô ta, bèn sai chân đuối theo Tuyền béo để đi vào trong ngôi đền thần đã bị lãng quên cả vài thế kỷ. Trước khi đi xuống Cây Cầu Ma, tôi đã bảo mỗi người nhặt một ít cành khô để sau này còn đốt lên chiếu sáng. Trong thung lũng lạnh giá vừa rồi không phải sử dụng đến lần nào, nhưng sau khi đi vào đền thần khoảng tầm năm sáu phút, không khí lại ấm dần lên. Tôi nói, trong bóng tối, cho dù bám sát nhau đi cũng không hẳn đã an toàn, bèn bảo Bốn mắt đem dốc nốt chỗ còn cuối cùng vào miếng vải rách rồi quấn vào cành khô phía trên, châm lửa soi đường thay cho đuốc.

Khi ánh lửa sáng lên, đường hành lang tối om lập tức sáng sủa lên rất nhiều. Phần bên trong của đền thần cũng được xây bằng đá. Cứ cách một trăm mét lại có một cái giá bằng đồng hình đầu báo gắn trên vách tường, có lẽ là một loại đèn để chiếu sáng của người Inca cổ đại. Tuyền béo phấn khích nhìn cái giá đèn, hỏi tôi có phải thứ này giá trị lắm không. Bốn mắt nói: "Những cái đầu báo này được làm bằng cách rót đồng nóng chảy thẳng vào khuôn đúc sẵn gắn chặt với vách tường, nếu muốn lấy trừ phi anh mang cả cái vách của đền thờ này theo thì mới được."

Ngẫm nghĩ một lúc, Tuyền béo chẳng hé răng gì nữa mà tiếp tục đi sâu vào trong. Càng đi vào sâu bên trong, càng xuất hiện nhiều đường rẽ. Bốn mắt chỉ vào bức tranh trên tường, nói: "Mọi người nhìn thử xem, hình vẽ giống như mê cung này là gì vậy?"

Bởi đang nóng lòng tìm Shirley Dương, tôi chỉ nhìn lướt qua, chẳng quan tâm là mấy, thúc giục mọi người nhanh chóng quay ra ngoài nhanh một chút. Dường như mãi ngẫm nghĩ điều gì đó, Bốn mắt tụt xuống vị trí cuối cùng của đội ngũ. Tuyền béo hỏi đi theo đường nào, tôi do dự một lát rồi đáp: "Đền thần không phải là mộ cổ, mà là một công trình mang đậm tính tôn giáo thần thánh, bình thường sẽ không thiết kế cơ quan bảo vệ. Chúng ta không cần phải quá để ý đến đường đi lối lại, thích đi đường nào thì đi, đừng để lạc đường là được."

Lâm Phương bảo: "Anh lẽ mề mất nhiều mất thời gian như vậy mà chẳng thấy nhắc đến là sẽ đi theo đường nào. Nghe theo tôi, đi đường bên trái." Nói xong, cô ta vượt lên rồi rẽ luôn vào hành lang tối đen ở bên trái. Tôi và Tuyền béo chỉ đành le lười làm mặt quỷ, rồi đi theo cô ta. Tôi vừa nhắc chân, chợt nghe thấy Bốn mắt hét lên ở phía sau: "Không được vào đó, có cơ quan!"

Nhưng tôi đã bước một chân vào đường hành lang đó. Không riêng gì tôi, Lâm Phương và Tuyền béo cũng quay phắt đầu lại. Lúc này, bỗng nghe thấy sâu trong đền thần phát ra tiếng đá dịch chuyển âm ỉm. Tôi nói, Bốn mắt chết tiệt, anh biết sao không nói sớm. Anh ta thanh minh: "Trên bản đồ mê cung có đánh dấu mà, bảo anh xem anh lại chẳng chịu xem." Anh ta còn chưa dứt lời, dưới chân đã tụt hẫng, tôi rơi thẳng vào trong bóng tối khôn cùng.

Tôi chưa bao giờ nghĩ tới, một nơi cúng bái cầu phúc như đền thần này lại thiết kế cơ quan, chỉ sơ ý một chút bản thân đã rơi vào bẫy của người Inca. Sau khi giáng mạnh xuống cái hầm đen kịt, cái đèn phin hình chữ L của tôi chỉ lóe lên một cái rồi gãy làm đôi, hoàn toàn biến thành đồ phế thải. Nhờ ánh sáng lóe lên trước khi tắt hẳn, tôi loáng thoáng trông thấy một đường hầm cách mình tầm hơn mười mét. Sau khi mất dần thích nghi với bóng tối, tôi phát hiện ra đó là một cái hầm tương đối lớn. Nấp bẫy trên đỉnh đầu đã đóng lại, nếu muốn thoát ra ngoài thì chỉ còn cách lần tìm đường ra trong cái hầm này. Rất may là trong này vẫn thông thoáng. Tôi tự tin chỉ cần dựa vào trí nhớ của mình là có thể tìm được đường thoát khỏi cái hầm tối tăm, khó nhìn thấy rõ mọi vật này.

Dựa vào tia sáng cuối cùng đó, tôi men theo theo tường mà đi. Đang lẩn mò, tôi chợt cảm thấy một cơn gió lướt qua sau lưng rồi một tiếng kêu đánh bộp đột ngột vang lên. Tôi ngoái lại nhìn. Trong bóng tối, một đôi mắt đỏ rực đang lặng lẽ nhìn chăm chăm vào tôi, chủ nhân của đôi mắt đó là một con vật giống hệt như Báo Châu Mỹ, da đen, mắt xanh, nanh thép, đuôi đồng, nhưng đầu lại to hơn đầu loài báo đó rất nhiều. Một cái cây xanh tốt với hình thù quái dị mọc trên lưng nó, cộng thêm một ít dây leo rất mảnh mọc um tùm ở hai bên sườn, giống như một cái nhọt. Quái vật đó vận vẹo lưng, dường như đang rất kích động.

Tôi vội quay hắt người lại, vớ lấy cái xẻng công binh rồi lao vọt đến bên cạnh bệ đá. Nó nhún chân nhảy vọt lên cao để tấn công vào phần đầu tôi. Thấy nó lao tới, tôi vội né sang bên rồi vòng ra sau lưng nó.

Không ngờ con báo đó phản ứng cực nhanh. Chân vừa chạm đất, nó đã cong người lại rồi tiếp tục nhảy vọt tới tấn công. Tôi lập tức chạy tới náu người vào góc tường ở gần đó. Con báo dữ vồ hụt tôi hai lần, rống lên một tiếng như tiếng sét giữa trời quang, làm toàn bộ căn hầm rung lên như động đất. Nó duỗi cái đuôi ra thẳng tắp rồi quất xéo về phía tôi, tôi vội vàng lẩn sang bên cạnh. Thấy không làm gì được tôi, con báo cúi kinh liên tục lờn lộn. Tôi căn đúng lúc con báo quay đầu sang hướng khác, vung cái xẻng công binh lên, dồn hết sức lực toàn thân, nhắm mắt nhắm mũi bổ thẳng xuống. Nghe đánh chát một cái, tôi mở mắt ra nhìn. Con mẹ nó, hóa ra đã bổ trúng vào bệ đá mà không phải con súc vật kia.

Do vừa rồi quá vội vàng, cú đánh của tôi đã giáng thẳng vào bệ đá khiến cái xẻng công binh gãy ra làm đôi. Tôi chửi Vương Phổ Nguyên âm thầm là lão già khốn nạn, không biết đã cấp cho chúng tôi bao nhiêu là đồ giả mạo kém chất lượng trong chuyến đi này. Có câu, binh khí càng ngắn càng hiểm. Chẳng còn cách nào khác, tôi đành rút cây dao găm dắt bên hông ra. Con báo dữ rống lên một tiếng, hoàn toàn rơi vào trạng thái cuồng dại, nó quay lại rồi tiếp tục nhào tới. Tôi vội dồn hết sức lực toàn thân vào hai chân, nhảy lùi vài bước liên tiếp để tránh đòn. Nói ra kể cũng lạ, tôi vừa lùi vào trong góc tường, con báo đã đứng lại, chỉ khua khoắng móng vuốt tại chỗ. Tôi thử thăm dò bằng cách mon men lại gần để khiêu khích nó mấy lần, nhưng lần nào con súc vật này cũng chỉ lao đến gần góc tường là lại dừng lại. Tôi ngồi chồm hổm trong góc, sau khi quan sát kỹ càng đã phát hiện ra phạm vi hoạt động của con báo dữ này chỉ ở quanh bệ đá. Thực vật giống như loài mây sống trên lưng đã khống chế chỉ cho nó hoạt động trong một phạm vi nhất định. Lúc này, tôi chợt nhớ tới nguyên lý cộng sinh phổ biến trong rừng. Chẳng lẽ con quái vật kia lại cộng sinh với loài thực vật hay sao? Để chứng minh suy đoán của mình, tôi lại mon men tới gần bệ đá.

Lần này, con báo dữ vừa mới đập hai chân trước xuống trước mặt tôi, tôi lập tức cho dao găm lên miệng cắn, dùng hai tay không tóm chặt lấy phần da sặc sỡ trên đỉnh đầu nó rồi dốc hết sức lực đè đầu nó xuống đất. Con báo dữ điên cuồng giãy dụa, tôi liều chết ghì chặt xuống, không dám lơ lửng một giây phút nào.

Đến lúc này, cuối cùng tôi đã có cơ hội nhìn rõ ràng, thì ra vật mọc ở trên lưng con quái vật đích xác là một khóm mây dài. Trên lưng con báo có một vết thương rất dài, còn cây mây bén rễ vào trong cơ thể nó qua vết thương đó. Vết thương này không những dài mà còn sâu hoắm, nếu như không nhờ cây mây bảy nhánh dài một nhánh ngắn này cung cấp chất dinh dưỡng, chỉ sợ con quái vật đã chết từ lâu. Xem ra, chỉ có chặt đứt mối liên hệ của chúng, tôi mới có cơ hội sống sót.

Con báo dữ vẫn đang điên cuồng giãy dụa, muốn hất văng tôi ra. Tôi đối phó lại bằng cách đá loạn xạ vào mặt nó. Nó liên tục rống lên thảm thiết, kéo sợi dây leo mọc trên lưng nó căng ra thẳng tắp. Tôi nhảy lên lưng nó, nắm lấy dao găm rồi nhanh chóng cắt đứt sợi dây leo đang ăn sâu vào da thịt nó. Ngay khi bị chặt đứt liên hệ với sợi dây leo, con báo dữ nhanh chóng yếu dần đi. Tay trái tóm chặt phần da sặc sỡ trên

đỉnh đầu, tay phải cầm dao găm nhắm mắt nhắm mũi đâm như máy vào đầu nó. Sau khi con báo dữ bị đâm vài chục nhát, mắt, miệng, lỗ mũi, lỗ tai đều ộc ra máu, nó mới uể oải ngã lăn ra đất.

Tôi thở phào một hơi, nằm co quắp trên mặt đất không thể nhúc nhích, rất lâu sau mới nhớ ra mình còn phải đi tìm những người khác. Tôi lục lọi một lúc lâu mới tìm được một hộp diêm trong ba lô. Mở ra xem thì thấy chỉ còn duy nhất một que. Diêm vừa cháy sáng, tôi đã giật mình không thốt lên lời. Trong hầm ngầm nơi tôi đang đứng, chất đồng vàng bạc châu báu, trong góc chỗ cây mây đã héo rũ còn có một cái đỉnh bằng vàng cao ngang đầu người. Tôi nhớ Shirley Dương đã từng nói, để chuộc mạng cho Quốc Vương của mình, người Inca đã thu gom toàn bộ vàng của cả đế quốc lại. Về sau, phần lớn số vàng khổng lồ đó đã rơi vào tay thực dân Tây Ban Nha. Còn sau khi tân vương dời đô, quân xâm lược đã không thể tìm thấy dù chỉ một mẩu vàng ở cố đô Cuzco. Với số lượng lớn thế này, biết đâu đây chính là số tiền chuộc ngày xưa đã được người Inca chôn dấu trong đền thần này.

Ngay khi diêm vừa tàn, một tiếng vang vọng tới từ phía sau lưng, tôi cảnh giác ngoảnh đầu lại. "Đoàng đoàng đoàng" tiếng súng đột ngột vang lên. Lợi dụng bóng tối, tôi lộn tròn một vòng rồi lao tới chỗ đàn tể.

-----Trở lại [Mục lục](#)-----

Chương 29: Ma Cô Trẻ

Dịch: gaygioxuong
Nhóm dịch skyismine
Nguồn: bachngocsach.com

Gian Nhà Vàng chất đồng vàng bạc châu báu, bất cứ vật nào cũng là văn vật Inca vô giá. Tôi dán sát người vào đàn tể, không dám thở mạnh lấy một cái. Ở cửa vào Gian Nhà Vàng, một đội ngũ người ngoại quốc trang bị đến tận răng, cầm đèn pha công suất lớn, dàn quân chỉnh tề ở hai bên sẵn sàng đón quân địch. Họ mặc trang phục màu xanh lá cây chuyên dụng trong rừng nhiệt đới, bên ngoài là áo chống đạn, đầu đội mũ sắt, tay cầm AK. Người nào cũng đứng thẳng tắp, tỏ rõ tư thế oai hùng, dũng mãnh. Ai không biết sẽ ngỡ rằng đây là một đội quân danh dự đang xếp hàng chờ nguyên thủ quốc gia duyệt đội ngũ. Không lâu sau, tiếng ủng da lộp cộp vang lên ở lối vào, tôi ló đầu lên khỏi đàn tể để xem xét, đập vào mắt là một thanh niên còn trẻ măng, tóc vuốt keo bóng loáng, miệng ngậm xi gà, miệng cười nhếch mép, đang đi vào Gian Nhà Vàng.

"Ông anh Nhất, tôi biết anh đang ở trong này, thế nào, sao không nể mặt ra gặp gỡ một chút?"

Tôi thấy đó là Vương Thanh Chính, cậu cả nhà họ Vương, trong lòng vừa kinh ngạc vừa giận dữ. Chẳng phải thằng ranh này đã chết cháy trong mỏ vàng từ lâu rồi hay sao, sao lúc này lại dẫn theo rất nhiều lính đánh thuê đột ngột nhảy ra ngang đường thế này?

Chẳng lẽ, lúc trước y đã giả ngây giả dại, cố tình diễn một vở kịch nhằm mục đích che dấu tai mắt người khác, xóa bỏ lòng cảnh giác của chúng tôi? Nghĩ tới Lưu Mãnh oan uổng mất mạng vì một cậu chủ khốn nạn như thế này, tôi ước gì có thể lao ra cắn chết gã Ma Cô Trẻ trời đánh thánh vật này. Nhưng tương quan lực lượng lúc này không cho phép hành động theo cảm tính, tôi đành phải tiếp tục núp sau đàn tể, lặng lẽ quan sát hành động của kẻ địch để tìm thời cơ phá vòng vây.

Ma Cô Trẻ mỉm cười, vênh váo nói: "Nếu anh không chịu đi ra, trước hết tôi đành phải mời mấy người bạn của anh uống một tuần trà, thông thả mà chờ anh vậy."

Tôi vừa sinh ra dự cảm xấu thì bỗng nghe thấy một tràng tiếng chửi rủa vang lên trong đường hành lang, "Ma Cô Trẻ, có gan thả ông béo mày ra, chúng ta ra ngoài đánh thử một trận, xem ông đây có dám cho mày một cú vãi cả nước tiểu ra quần hay không. Ôi, Đm, mày dám đánh tao, tao..."

Quả nhiên, chẳng bao lâu sau Tuyền béo với gương mặt tím bầm bị hai lính đánh thuê da đen đẩy vào bên trong, phía sau cậu ta là Lâm Phương đã bị trói cả hai tay. Tôi cứ ngỡ mọi người đã bị phân tán ra là do vô ý động chạm vào cơ quan nào đó, không ngờ toàn bộ là vở kịch do tên Ma Cô Trẻ Vương Thanh Chính này đạo diễn. Xem ra, trong cuộc hành trình này, lúc nào chúng tôi cũng bị người của nhà họ Vương lợi dụng. Về phần thông tin về ngôi đền thần, chắc hẳn họ nắm giữ nhiều hơn tôi rất nhiều. Thậm chí có thể nói, cho dù không có tôi tham dự, họ vẫn có thể tìm được đền thần, nhưng chỉ vì thiếu chiếc nhẫn tọa độ đóng vai trò mấu chốt, họ mới không thể không nhét tôi vào trong đội ngũ tìm kiếm này.

Tuyền béo bị trói gô, bị người khác đẩy mạnh vào trong Gian Nhà Vàng. Cậu ta nhổ một bãi nước bọt lẫn máu ra, ngẩng đầu lên mắng chửi Vương Thanh Chính thậm tệ một tràng, cuối cùng lớn tiếng nói: "Lão

Hồ, nếu hôm nay người anh em này ngã xuống ở đây, cậu hãy tìm cho tớ một chỗ phong thủy tốt. Đến lúc báo thù cho tớ, cậu phải nhớ trước tiên vật trướng của cái đồ ma cô kia ra, để người anh em này nhắm rượu ở dưới suối vàng."

Cậu ta vừa dứt lời thì bị người da đen da đen ở bên cạnh giáng thẳng báng súng vào mặt. Tuyền béo lão đảo, thiếu chút nữa là đã ngã ngựa xuống đất. Lâm Phương vội đỡ ở sau lưng, nhờ vậy Tuyền béo mới có thể lấy lại được thăng bằng, mặt cậu ta lập tức hiện lên một vết đỏ bầm lớn. Vương Thanh Chính lắc đầu, rồi lại bắt đầu kêu gọi đầu hàng: "Ông chủ Hồ, nếu muốn anh em của mình được chết thoải mái một chút, anh hãy bước ra đối thoại trực tiếp. Đám thủ hạ của tôi toàn là những kẻ thô lỗ, lát nữa chẳng may xúc phạm đến hai vị này, anh đừng bảo họ Vương tôi không báo trước."

Lâm Phương nhú lông mày lại, đứng ra nói với Vương Thanh Chính: "Họ Vương kia, tôi nói trước cho mà biết, nếu cậu dám động đến chúng tôi, từ nay trở đi, tôi đảm bảo nhà họ Vương các cậu đừng hòng có ngày yên lành ở nước Mỹ."

Vương Thanh Chính gằn giọng: "Bản lĩnh của thượng tá Phương, nhà họ Vương chúng tôi đương nhiên biết rõ. Tuy nhiên, một người đã chết thì không bao giờ có năng lực đối nghịch với nhà họ Vương chúng tôi đâu!"

Tuyền béo lập tức đẩy Lâm Phương sang bên cạnh, co chân đạp Vương Thanh Chính. Ai ngờ thẳng ranh kia phản ứng nhanh nhẹn hơn bình thường rất nhiều, y hóp bụng khom lưng lại, vung tay tát Tuyền béo một phát. Cú tát này rất mạnh, Tuyền béo phun ra máu lẫn bọt, miệng đỏ lôm máu. Cậu ta há to miệng, định nhào tới cắn Vương Thanh Chính. Thấy Tuyền béo không màng sống chết, lao tới cá chết lưới rách với chủ của mình, đám thủ hạ của Vương Thanh Chính vội vàng phản ứng, bốn tên lực lưỡng lao tới đè nghiền Tuyền béo xuống đất. Tuyền béo giãy dụa làm bọn họ dồn đổng vào với nhau, vậy là dùng báng súng nhè vào đầu cậu ta mà giáng loạn xạ. Tôi thừa hiểu, này giờ mà mình không ra mặt, hai người Tuyền béo sẽ nguy hiểm đến tính mạng. Hiện giờ đành phải đến đâu hay đến đó, trước tiên cứu Tuyền béo thoát khỏi bàn tay của đám dã man này rồi tính sau.

Tôi gõ mạnh một cái vào đàn tề, tất cả mọi người lập tức đình chỉ động tác, đồng loạt nhìn về bên phía tôi. Tổ chất của đám lính đánh thuê này của nhà họ Vương cực kỳ xuất chúng, thấy một gian phòng chất đầy vàng bạc châu báu mà không một kẻ nào động lòng tham. Xem ra, Vương Phổ Nguyên đã trả cho bọn chúng một số tiền lớn, thậm chí có khả năng đã hứa là sau khi xong chuyện sẽ chia một phần bảo tàng trong đền thần cho bọn chúng cũng chưa biết chừng.

Tôi dắt dao găm vào trong giày, sau đó hét lớn: "Họ Vương kia, nếu muốn hợp tác cậu hãy ra lệnh cho đám thủ hạ của mình biết điều một chút! Tôi đã biết cái ẩn vàng đang ở chỗ nào, nếu cậu còn dám động đến người anh em của tôi, chúng ta sẽ cùng cá chết lưới rách, hai bên sẽ chẳng có lợi lộc gì."

Tôi vừa lên tiếng, vị trí ẩn nấp đương nhiên bị lộ. Vương Thanh Chính hất đầu, hai tên lính đánh thuê của y lập tức cầm súng bò lên trên đồng vàng bạc chất cao như núi. Hai người đó, một trái một phải leo lên đàn tề bọc tôi vào giữa. Tôi nhặt lấy một vốc đầy đồng tiền vàng bằng cả hai tay rồi ném văng ra ngoài. Hai người đó giật mình, một tên bị mười đồng tiền vàng cổ ném trúng vào gáy. Nhân cơ hội đó, tôi chống tay mượn lực nhảy ra khỏi đàn tề, tung ra một cú đá theo đà đá văng tên lính đánh thuê đó cắm đầu rơi thẳng xuống dưới. Hắn luôn mồm rú lên thảm thiết vì xương cốt bị rạn gãy. Tên lính đánh thuê da đen còn lại hiển nhiên không ngờ tới tình trạng này mà tôi vẫn còn có thể bình tĩnh dựa vào nơi hiểm yếu để kháng cự, đầu tiên là gây ra mất một thoáng, sau đó lập tức giương súng trường lên định bắn tôi. Trong lúc khẩn

cấp, tôi quét chân đá văng quá nửa số tiền vàng dưới chân hắn. Hắn lập tức chới với, văng cả súng ra khỏi tay. Nằm bắt lấy cơ hội ngàn năm có một này, tôi chém mạnh tay vào gáy hắn. Gã da đen đó chỉ được cái tốt mã, thực tế không chịu nổi một đòn, choáng váng bởi cú chém của tôi, ngã gục xuống đồng vàng, không kêu nổi một tiếng đã ngất lịm.

Tôi định thừa thắng xông lên bắt cậu cả họ Vương làm con tin, nào ngờ thằng ranh này chẳng những tâm địa độc ác mà ý thức cảnh giác còn rất cao, không còn thấy biểu hiện khờ khạo của một cậu ấm lúc trước đâu nữa. Y rút một hơi thuốc lá, lúi lại nấp sau đám đông, sau đó đẩy Lâm Phương ra đằng trước.

"Ông anh Nhất, người của tôi cũng đã bị anh đánh rồi, chắc là đã hả giận rồi chứ. Giờ tôi thả cô Lâm, chỉ giữ lại một mình người anh em của anh lại. Ân tình như thế, có phải anh nên báo đáp lại một chút hay không."

Lâm Phương đứng giữa hai phe, liếc nhìn tôi. Tôi lao xuống dưới đồng vàng kéo cô ta về phía mình. Vương Thanh Chính lạnh nhạt nói: "Nơi đây là đường cùng, chỉ có duy nhất một đường ra. Trong gian hãm thì người của tôi đã kiểm tra qua rồi, không hề thấy bóng dáng của ẩn Bá Vương đâu cả. Nếu ông anh Nhất đã biết cái ẩn vàng đang ở nơi nào, chúng ta sẽ hợp tác vui vẻ, nếu không,.. hừ hừ."

Chiêu này của Vương Thanh Chính cực kỳ độc. Y chẳng những tránh được va chạm với Lâm Phương, mà còn ép tôi phải nói ra cái ẩn vàng đang ở đâu. Nói là thả người nhưng thực ra là đang ép tôi đi vào khuôn khổ. Nếu như vì tôi mà những người khác phải chịu liên lụy, sau khi ra ngoài có lẽ y sẽ nói toáng lên rằng Hồ Bát Nhất là kẻ táng tận lương tâm, hại chết mọi người.

Tôi vừa cời dây trói cho Lâm Phương, vừa thỏa hiệp với Vương Thanh Chính: "Chuyện này lớn hay nhỏ do chúng ta quyết định, nếu người nhà họ Vương các cậu thật sự có thành ý, tôi thấy mọi chuyện đều có thể thương lượng."

Lâm Phương thốt lên: "Anh không thể tin tưởng y! Mấy đời nhà họ Vương đều là kẻ gian thương, lừa gạt cả. Chỉ cần y lấy được thứ mình muốn, mấy người chúng ta chắc chắn sẽ bị giết sạch."

Tôi vòng ra sau lưng Lâm Phương, mượn cơ hội cời dây trói nhét khẩu súng lục vào túi hậu của cô ta, thì thầm bảo: "Người anh em của tôi giao cho cô phụ trách. Khi có cơ hội, cô hãy dẫn cậu ta chạy trốn ngay." Nói xong, tôi đẩy Lâm Phương sang một bên, bước tới chỗ cậu cả nhà họ Vương đang nấp kín sau bức tường người.

Vừa mới tới gần đám lính phi lửa đốt không chết này, sát khí dàn dựa đã ập thẳng vào mặt. Tuyền béo bị hai tên lính đánh thuê dí súng canh chừng ở một bên, mặt mũi đầy vết bầm tím, áo đã rách tươm như sơ mướp từ bao giờ. Thấy tôi tới gần, cậu ta liên tục lắc đầu. Tôi nháy mắt ra hiệu cho cậu ta cứ yên tâm rồi bảo với Vương Thanh Chính đang núp sau bức tường người: "Có phải đã làm con cháu loài rùa lâu quá rồi cho nên mới hình thành tật xấu co đầu rút cổ không thể. Ẩn vàng ở đâu, tôi biết, nhưng có một số việc tôi vẫn nghĩ mãi mà không hiểu, cho nên tạm thời chưa định nói cho cậu biết."

Tên sĩ quan phụ tá cho Vương Thanh Chính ồm ồm hỏi: "Anh muốn biết cái gì, phải thế nào mới đồng ý nói cho chúng tôi biết?"

Tôi sửa lại mái tóc, khinh thường nói: "Ngàn vàng cũng khó mà mua được hứng khởi của ông đây, bảo cậu cả nhà mày học theo con rùa kêu vài tiếng, có lẽ tao sẽ nói."

Tên sĩ quan phụ tá uất đến mức mặt tái xanh. Vương Thanh Chính trợn mắt, thẳng tay vả cho hắn một bạt tai, sau đó đẩy vệt bức tường người ra, đi tới trước mặt tôi, nói bằng giọng khiêu khích: "Anh muốn biết cái gì thì cứ hỏi thẳng, họ Vương tôi sẽ giải thích ngọn ngành, đảm bảo các vị sẽ được chết nhắm mắt."

Tôi thấy hắn mắc câu, dù mừng thầm nhưng vẫn cố ý sa sầm mặt lại, hỏi: "Thực ra cái ấn vàng có tác dụng gì mà nhiều người lại tranh đoạt như vậy."

Vương Thanh Chính nở một nụ cười cực kỳ coi thường, vỗ vào cái túi đeo ở bên hông: "Đám người trộm mộ thấp hèn các anh moi móc mộ phần chỉ vì muốn nhón vài món đồ cổ mang ra ngoài đổi lấy mấy bữa cơm sống qua ngày."

Tuyền béo hừ một cái, cười khẩy vặn lại: "Chẳng lẽ nhà họ Vương các cậu trộm mộ cổ, khai quật đền thần là để giải phóng toàn bộ nhân loại? Tôi nhớ vào, đừng có tự dất con mẹ nó vàng lên mặt mình."

Cậu cả nhà họ Vương chẳng thèm liếc Tuyền béo lấy một cái, mặt đỏ bừng vì hưng phấn, sai một bước dài tiến lại gần chỗ tôi: "Suối nguồn thanh xuân linh thiêng của người Inca, trường sinh bất lão, phản lão hoàn đồng ở chốn này, nằm ngay bên dưới đền thờ Thần mặt trời này! Chỉ cần tìm được ấn vàng là tôi có thể mở được cửa vào dòng suối thần. Nhà họ Vương chúng tôi, sự nghiệp của nhà họ Vương chúng tôi sẽ có thể kéo dài nghìn đời..."

Tôi vung nắm đấm móc ngược vào cằm y, hét lên ra hiệu cho Lâm Phương. Cô ta phản ứng cực nhanh, bắn liền ba phát hạ gục hai tên lính đang canh giữ Tuyền béo. Mặc dù quân số đối phương đông hơn, nhưng ba người chúng tôi lại chiếm ưu thế ở chỗ không phải nghe theo lệnh ai. Tôi nhảy vọt tới chỗ chốt cơ quan đóng mở cửa vào, đẩy mạnh phiến đá tụt vào trong. Ngay lập tức, toàn bộ Gian Nhà Vàng bắt đầu rung lên, sàn nhà phát ra tiếng kêu răng rắc điếc tai. Một bức tượng thần mặt trời nâng cao ấn vàng đứng trên đỉnh cột từ từ trôi lên khỏi mặt đất. Vị thần Mặt trời đứng trên đỉnh cột có ba mắt, hai tay nâng cái ấn vàng tượng trưng cho sức mạnh hướng lên trên trời. Nhân cơ hội những người khác còn đang sửng sốt, tôi giật lấy cái ấn vàng trên đỉnh cao nhất của cây cột rồi nhét vào trong ngực áo.

Vừa thấy ấn vàng xuất hiện, Vương Thanh Chính cuối cùng đã lộ ra mặt thật, đám lính đánh thuê của y đồng loạt nhắm vào tôi mà xả súng. Lâm Phương kéo Tuyền béo chạy thẳng ra ngoài hành lang bên ngoài. Tuyền béo hét âm lên: "Thả tay ra, lão Hồ vẫn còn ở bên trong!" Tôi lăn tròn trên mặt đất, vừa nép sát vào tường, vừa hét lên bảo với Tuyền béo: "Chạy trước đi, tớ sẽ thoát ra sau."

Cây cột đang dần trôi lên, bởi vì đột nhiên mất đi áp lực từ cái ấn vàng, đột ngột dừng lại. Cánh cửa đá thông ra ngoài hành lang lập tức hạ xuống, mấy tên lính đánh thuê xông tới đẩy để mở nó ra. Tôi reu rức: "Cửa đá ngôi mộ này ít nhất cũng phải nặng tới hai tấn, cả đời này các người đừng mong sống sót ra khỏi được chỗ này." Đám lính đánh thuê loạn hết cả lên, Vương Thanh Chính tức giận đến mức nghiến răng trèo treo: "Trước tiên giết chết thằng khốn nạn này cho tôi!" Cả đám lính đánh thuê lập tức giương súng lên bắn như vãi đạn về phía tôi. Đúng lúc này, những cái đầu báo trên bốn bức tường của Gian Nhà Vàng đột nhiên há cái miệng đỏ lòm như máu ra, nước sông Amazon lập tức phun ra như thác đổ, khiến mọi người ngã lỏng chổng. Tôi lường trước được điều này nên đã bám chặt lấy sợi dây mây đứt đoạn rồi lăn theo nó lặn xuống nước. Đám người bên trên vẫn liên tục xả súng xuống nước. Bỗng ai đó hét lớn: "Cậu chủ, không ổn rồi. Nơi này sắp sụp đến nơi rồi, chạy mau!" Mực nước trong Gian Nhà Vàng dâng lên nhanh chóng, ở dưới nước tôi liên tục bị sóng trào liên tục quật tới tấp. Nếu như không nhờ bám vào sợi dây mây, chỉ sợ tôi

đã chết chìm trong dòng nước lũ. Bởi sợi dây mây mọc ở chỗ cửa vào Gian Nhà Vàng, tôi lần theo nó để lặn tới cạnh tường. Gốc bụi mây khổng lồ này phải lớn bằng năm người đàn ông trưởng thành gộp lại, do vô số sợi rễ nhỏ xíu chằng chịt quấn chặt vào nhau tạo thành. Tôi rút dao găm ra, cắt vài nhát vào chỗ gốc bụi mây khổng lồ tiếp giáp với góc tường. Tuy nhiên, do lực cản dưới nước quá lớn, tôi chỉ cắt đứt vài dùm rễ cây trên cái gốc khổng lồ đó. Để khoét ra một lỗ thủng đủ cho tôi chui ra ngoài, chỉ sợ không phải một chốc một lát là có thể hoàn thành. Tôi âm thầm hối hận, tự trách mình đã quá chủ quan, ngộ nhận rằng sợi mây có thể giúp bản thân chạy thoát khỏi đây tìm được đường sống. Có ngờ đâu, cửa vào đã bị khóm mây cổ thụ ngàn năm này phá hỏng, khiến tôi, một dân đào mộ chính hiệu lại phải chôn thân trong mộ cổ. Tôi vừa nghĩ tới mình sắp chết đường chết chợ nơi xứ người, tự nhiên cảm thấy não hết cả lòng. Đúng lúc này, nước phía sau tôi bỗng nhiên chấn động dữ dội, bọt khí sôi sục liên tục tuôn trào làm ảnh hưởng tới tầm nhìn ở dưới nước. Tôi chợt cảm giác chân mình bị một sức mạnh khủng khiếp kéo chìm sâu xuống với tốc độ chóng mặt. Còn chưa kịp tìm hiểu chuyện gì đã xảy ra, tôi đã bị kéo ra khỏi dòng nước sông lạnh như đá. Vừa phải chịu áp suất thay đổi đột ngột lẫn thiếu dưỡng khí, tôi gần như đã ngất lịm. Toàn thân ướt sũng nặng như chì, tôi nằm dưới đất thở hổn hển mất một lúc mới dần dần thấy rõ người trước mặt mình. Bốn mắt ngời ghé đầu vào phía trên đầu tôi, tát mạnh một cái vào mặt tôi, trông anh ta có vẻ quỳnh quáng chỉ chực khóc đến nơi.

"Quản lý, quản lý! Tỉnh lại, tỉnh lại nào, anh đừng làm tôi sợ."

Bị anh ta tát mạnh hai cái, tôi ọc ra nước chua lênh láng cả mặt đất, cuối cùng cũng tỉnh táo lại. Tôi ngóc đầu lên nhìn, thấy mình đang nằm trong một gian hầm nhỏ um tùm dây leo lẫn rễ cỏ, trong góc chất đồng xương của các loài động vật. Ngay cạnh chân tôi là bụi mây khổng lồ đã bị nổ thành một đồng nát vụn. Một cái bàn đá thô kệch chặn khít ở bên trên lỗ hổng, nước sông không ngừng trào ra từ bên dưới. Thấy tôi đã tỉnh lại, Bốn mắt thở phào một hơi, ngời phệt xuống đất: "May mắn là tôi ở gần đó nên phát hiện ra sớm, trái lựu đạn này coi như đã cứu được mạng anh."

Hóa ra đường hầm nhỏ này dùng để thông khí nằm giữa Gian Nhà Vàng và bụi mây khổng lồ, con Báo Châu Mỹ đã tự do ra vào thông qua những đường hầm thông khí xen kẽ trong ngôi mộ, bất ngờ tấn công những loài vật và những kẻ trộm mộ xông vào nơi đây. Cụm mây bị tôi chặt đứt chỉ là một góc của núi băng, chắc chắn ở những chỗ khác còn rất nhiều cụm được trồng như thế này nữa.

Bốn mắt nói: "Sau khi bị tách ra khỏi các anh khi bão sụp xuống, tôi đã bị đẩy luôn vào chỗ này, lẫn mò rất lâu mà vẫn không thể tìm được đường ra. Về sau, tôi phát hiện ra bụi mây này dường như đã mọc chặn mất đường thông tới một chỗ khác, thế là thử dùng lựu đạn để phá nổ nó. Có ngờ đâu nước lũ đột nhiên tràn vào, tôi đã mất không biết bao nhiêu sức lực và thời gian mới đẩy được cái bàn đá tới chỗ này để chặn lỗ hổng lại. Chắc anh không đoán được đâu, tôi còn chưa kịp chặn lỗ hổng lại, anh đã bị nước sông cuốn thẳng vào đây. Đúng là may mắn nhất trần đời!"

Tôi nói, vận số của thằng ranh nhà anh không chỉ may mắn ở mức bình thường thôi đâu, mấy người chúng tôi bị dã thú đuổi chạy khắp ngôi mộ, còn anh thì thành thoi một mình ngời rung đùi ở trong này xem kịch vui. Tần bốn mắt đẩy kính mắt, nói với thái độ hết sức nghiêm túc: "Tôi đâu chỉ dựa vào mỗi vận may! Ở chỗ cửa vào, tôi đã bảo các anh chú ý tới cái bản đồ mê cung được khắc ở trên tường. Do bản thân các anh không chịu để ý thôi."

Thời điểm đi vào đền thần Mặt trời lúc trước, tôi chỉ chú ý tìm hiểu cách mở cửa Gian Nhà Vàng, hoàn toàn không quan tâm tới điều gì khác. Tần bốn mắt không hổ là luật sư thân tín đặc lực của ông cụ Tang, năng lực quan sát tổng thể tốt hơn người khác nhiều. Tôi lên tiếng xin lỗi anh ta rồi nhìn khắp xung

quanh căn hầm, hỏi: "Giờ lối ra duy nhất đã bị lấp kín rồi, chúng tôi phải tìm đường khác thôi. Lúc vào đây anh có phát hiện ra cơ quan bắt đầu hoạt động ở chỗ nào không?"

Áo sơ mi của Tần bốn mắt đã ướt sũng nước sông, anh ta cởi nó ra vắt, lắc đầu đáp: "Sự việc xảy ra quá đột ngột, ngay cả mình chui vào đây như thế nào tôi cũng còn không biết nữa là. Tuy nhiên, tôi có nhìn thấy căn hầm này trên bản đồ mê cung, chắc là ở tầng dưới cùng của đền thần. Đám xương này có lẽ là của động vật và con người mà đám thú dữ bảo vệ đền thần đã bắt về đây để làm thức ăn. Nơi này tương đương với nhà ăn tập thể của chúng. Thoát ra ngoài không phải là việc khó, nhưng tôi chỉ sợ bên ngoài còn nhiều thú dữ hơn đang chờ chúng ta."

Tôi nhớ tới trận chiến sống còn với con báo dữ ở Gian Nhà Vàng bên ngoài mà lại thấy tái mặt. Mặc dù hiện giờ không biết Tuyền béo và Lâm Phương đang ở đâu, tuy nhiên vẫn tạm thời giam cầm được đám lính đánh thuê của nhà họ Vương trong Gian Nhà Vàng. Thế nhưng, ai mà biết được cái tên Ma cô Vương Thanh Chính kia lại nghĩ ra cái trò gì để hành hạ mọi người. Nếu Shirley Dương đang ở trong ngôi đền thần này, tôi tất nhiên sẽ dốc hết mọi sức lực ra để tìm thấy cô cho bằng được.

"Ngôi chờ chết không bằng chủ động xuất kích. Nếu Bốn mắt anh cảm thấy không yên tâm, vậy thì cứ ở lại đây chờ tôi..." Còn chưa nói xong, Bốn mắt đã đột nhiên bịt kín miệng tôi. Tôi nháy mắt mấy cái tỏ ý muốn hỏi anh ta có chuyện gì xảy ra. Anh ta hơi nhíu lông mày lại, dứ ngón tay trở vào bên dưới hòn đá ở trong góc căn hầm.

Sau khi dòng tai lên, tôi nghe thấy một tràng tiếng lay động loạt xoạt. Hai chúng tôi nép sát vào tường, căng mắt ra nhìn chằm chằm vào hòn đá đang dần trôi lên trên từng tí một. Khẩu súng trường của Bốn mắt đã bị rơi ở chỗ Cây Cầu Ma, vũ khí duy nhất mà tôi có thể sử dụng chỉ còn lại cây dao găm. Nếu lúc này lại có một con thú giáp cứng hoặc quái vật nào đó, chỉ sợ chúng tôi khó mà còn cơ hội sống sót ra khỏi ngôi đền thần này.

Tiếng ma sát khi phiến đá chuyển động ngày càng lớn dần. Khi phiến đá đã trôi lên được hơn một nửa, tôi nằm ngược cây dao găm, định ra đòn trước với tâm lý tiên hạ thủ vi cường. Không ngờ, đối thủ hết sức xảo quyệt, hất văng cả phiến đá lên. Tôi nghiêng người né tránh phiến đá, còn chưa kịp bổ một cú khác thì nghe thấy ai đó hét lên: "Người một nhà, đừng đánh ẩu!"

Nhìn kỹ lại, Tuyền béo quần da báo trên đầu, đã chui được nửa người lên khỏi lỗ hổng. Tuy nhiên, bởi vì hình thể quá to béo khiến cậu ta kẹt cứng ở đó, lúc này đang cười hề hề với chúng tôi.

Tôi và Bốn mắt tổn không biết bao nhiêu sức lực mới lôi được cậu ta ra khỏi khe đá đó. Tiếp sau đó, Lâm Phương cũng chui từ lỗ hổng vào. Băng gạc rách rưới trên tay cô ta đã được đổi thành da và xương báo. Tuyền béo vênh mặt nói: "Mượn hoa hiến Phật, tớ đã dùng con báo mà lão Hồ cậu giết để đổi cho cô ấy bộ nẹp mới. Cậu đừng có mà cắn nhả đấy. Xương con báo đó cứng thật, mất cả ngày mới gỡ ra được hai cây."

Lâm Phương đã đùa vào miệng cậu ta một cú. Cả bốn chúng tôi đều không ngờ có thể tìm thấy được nhau trong ngôi đền thần muôn trùng cam bẫy này. Bốn mắt mỉm cười, than thở: "Thực sự phải phục mấy người các vị! Quản lý, anh có còn muốn tìm chị dâu nữa không, chúng ta đã gần đến điện chính của đền thần rồi."

Tuyền béo tỏ vẻ kinh ngạc: "Sao hả, Tần bốn mắt anh biết đường ư?"

Tôi nói: "Ai bảo lúc vào đây chúng ta không chịu xem bảng chỉ dẫn. Anh chàng này có trí nhớ siêu đẳng, thiếu anh ta, lần này quả thật chúng ta sẽ muôn phần gian khó."

Dựa theo trí nhớ, Tần bốn mắt dẫn chúng tôi đi xuyên qua đường hầm u ám dài dằng dặc, chẳng bao lâu sau đã tới trước một cửa đá hai cánh bốn chốt. Cửa đá này cao hơn ba mét, trên cánh cửa nó điêu khắc hình mặt trời bằng những đường nét rườm rà phức tạp, đồng thời còn được tô điểm bằng hai bức tượng trí giả ba mắt râu dài ở hai bên. Tuyền béo tiến lên, dồn hết sức lực đẩy một cái, cánh cửa đá không hề suy chuyển. Lâm Phương ngược đầu lên nhìn cánh cửa đá đồ sộ, nói: "Chắc đây là cửa đi vào đàn tế trong đền thần. Lúc bình thường, hai cánh cửa đá này luôn đóng chặt, chỉ khi nào cử hành lễ tế quan trọng thì mới mở ra từ bên trong. Các anh nhìn mà xem, trên cánh cửa chẳng có một lỗ khóa nào hết."

Bốn mắt khó hiểu thốt lên: "Nếu là cửa, vì sao không có một lỗ khóa nào, thế này thì ai mà vào được?"

Tôi giơ đuốc lên, khua khoắng vào phần điêu khắc gỗ lên trên bề mặt: "Một cái cửa, nếu như không có khóa, điều đó đã chứng tỏ người ta không bao giờ có ý định mở nó ra cả. Tôi thấy chỗ này có điều gì đó kỳ quặc."

Đang nói, cánh cửa đá nặng nề bỗng nhiên phát ra tiếng động đã cả nghìn năm nay chưa từng vang lên. Sợi dây chảo của cơ quan, đã qua một thời gian rất dài chưa từng chuyển động, phát ra tiếng kêu kèn kẹt. Cánh cửa hé ra cùng với bụi bặm thổi xộc vào mũi lẫn những tiếng động điếc tai, một thế giới phủ đầy bụi đã cả vài thế kỷ dần hiện ra trước mặt chúng tôi.

-----Trở lại [Mục lục](#)-----

Chương 30: Con đường lát vàng

Dịch: gaygioxuong
Nhóm dịch skyismine
Nguồn: bachngocsach.com

"Mẹ ời, vàng, vàng khắp mặt đất!" Cây đuốc của Tuyền béo rơi bộp xuống đất. Bốn người chúng tôi đều sửng sốt trước cảnh tượng lộng lẫy trước mắt, một con đường lát toàn bộ bằng vàng chạy thẳng tắp từ cửa vào cho đến tận đàn tế. Ở chính giữa đàn tế là một loại cây khổng lồ mà tôi chưa bao giờ từng nhìn thấy. Nó bén rễ sâu ở giữa trung tâm đền thần, mọc ra muôn vàn dây leo chằng chịt bám kín mít bốn vách tường đá. Ngọn của nó đã phá thủng đỉnh ngôi đền, vươn lên trời, trông giống như một con rồng khổng lồ vươn mình lên tận mây xanh. Xuyên qua kẽ lá, loáng thoáng có thể nhìn thấy bầu trời xanh thẳm.

Tôi kích động nằm rạp xuống đất, vuốt ve ‘Con đường lát vàng’ được làm hoàn toàn bằng vàng đó. Công nghệ tinh luyện kim loại của người Inca vô cùng tiên tiến, những viên gạch vàng lát trên mặt đường bóng loáng như gương, giữa các viên gạch không có lấy một khe hở nào. Bốn mắt và Tuyền béo, dù đã thử đủ mọi cách nhưng vẫn không thể nạy được cục gạch nào lên được dù là chỉ một ly. Bốn mắt chỉ vào đàn tế ở phía trước, nói: "Mọi người thử nhìn cây cổ thụ kia xem, e rằng nó chính là nguồn cung cấp chất dinh dưỡng cho toàn bộ thú dữ trong ngôi đền thần này."

Tôi vô cùng e ngại loại thú dữ mọc cây ở trên lưng đó, dặn dò mọi người lát nữa lên đó phải hết sức cẩn thận. Lâm Phương lôi Tuyền béo đứng dậy, mắng âm lên: "Đàn ông con trai gì mà nhìn thấy vàng đã nhũn hết cả chân ra thế! Chẳng lẽ Mô Kim Giáo Ủy các anh chỉ có vậy thôi sao."

Tuyền béo hừ một tiếng rồi chạy thẳng tới chỗ cây cổ thụ ở giữa đàn tế. Bốn mắt bảo: "Đây là quốc hoa của Đế quốc Inca, hoa mặt trời. Tuy nhiên, tôi chưa bao giờ nghe nói có cây hoa mặt trời nào lại có thể to lớn như thế này. Ngôi đền thần này quả thực đã lấy nó làm trung tâm để xây dựng lên."

Tôi nói: "Có gì kỳ lạ đâu! Ngay cả dã thú mà nó cũng cộng sinh được, còn có điều gì không thể xảy ra. Lần này chúng tôi đến đây là để tìm Shirley Dương, sau đó truy bắt thủ phạm giấu mặt trong vụ án ở viện bảo tàng, các vị đừng có lóa mắt vì vàng thế này nữa!"

Tuyền béo lẩm bẩm một câu, đại loại là bùa Mô Kim đã đeo lên rồi, còn ba hoa chích chòe gì nữa.

Tính cách Lâm Phương thận trọng, cô ta leo lên trên đám dây leo chằng chịt quan sát khắp xung quanh một lượt rồi nói với tôi: "Không thấy cô vợ yêu dấu của anh đâu cả, đội quân nhà họ Vương dường như cũng chưa truy tìm được đến đây. Thực ra các anh đang tìm cái gì vậy? Ở chỗ này ngoài một cây cổ thụ từ thời cổ đại ra, tôi chẳng nhìn thấy có vật gì hiếm lạ cả."

Tuyền béo chỉ vào ‘Con đường lát vàng’ dưới chân chúng tôi, bảo: "Đây là cái gì, dùng vàng lát đường, thế này còn chưa đủ hiếm lạ hay sao. Chẳng biết đám phụ nữ sinh ra ở nước Mỹ các cô ăn cái gì để lớn lên nữa!"

Lâm Phương đáp trả: "Xem ra các anh chưa từng đọc lịch sử khai hoang Miền tây nước Mỹ rồi. Khi ấy, dân đào vàng nước Mỹ đã từng phát hiện ra một con đường tương tự như ‘Con đường lát vàng’ này."

Nghe nói, lúc ấy đã khai quật lên một con đường lát vàng dài tới hơn trăm mét, vàng dùng để lát đều có độ tinh chất rất cao. Thế nhưng, về sau do ăn chia không đều, họ đã tự giết lẫn nhau, cuối cùng không ai còn sống sót cả, cho nên hẳn là ‘Con đường lát vàng’ thì sẽ được chúng tôi gọi là 'Con đường tới địa ngục'."

Tuyền béo vặn lại: "Nếu không ai còn sống sót cả, vậy cái câu chuyện này cô nghe ai kể. Vàng chính là vàng, cô đừng hòng hù dọa được người khác!"

Sợ hai người này tiếp tục gây lộn, tôi đành phải đứng ra hòa giải: "Cậu là đàn ông con trai mà lại đi chấp nhặt với phụ nữ! Đã nói với cậu bao nhiêu lần rồi, đừng có cãi lý với phụ nữ, bản thân họ đã là người vô lý sẵn rồi. Hả, tớ hỏi này, chẳng lẽ cậu đã phải lòng người ta hay sao?"

"Phì phì phì, ai mà thêm phải lòng bà chằn lửa này, cộp cái có một là đủ rồi, bản thân cậu hãy tự mà chịu đựng một mình đi. Chờ đến khi tìm được Shirley Dương, tớ xem cậu còn dám ngang ngược nữa không."

Tôi lấy cái ấn vàng mà mình đã mất bao nhiêu công sức để có được ra, trong lòng cảm thấy trống rỗng. Giống như bạn đã trang bị đến tận răng, chỉ chờ quyết một trận sống mái với đối thủ, nhưng khi đến nơi hẹn thì lại chẳng thấy ai cả. Khi đó, bản thân bạn sẽ cảm thấy hụt hẫng biết bao. Bốn mắt và Tuyền béo đua nhau trèo lên cây hoa mặt trời khổng lồ, định tìm kiếm manh mối trong đám cành lá rậm rạp của nó.

Tôi đứng ở chỗ gốc cây, quan sát tổng thể khu đàn tế. ‘Con đường lát vàng’ nổi thẳng từ trung tâm đền thần đến chỗ cửa đá, bốn phía trống trơn, trên vách tường kín mít dây leo hoa mặt trời, phần gốc của cái cây cổ thụ này rậm rịt. Tôi nghe nói tuổi thọ của thực vật trong rừng nhiệt đới cao hơn ở nơi khác rất nhiều. Tuy nhiên, một cái cây khổng lồ che kín cả trời đất thế này thì quả thực là hiếm thấy. Giờ phút này, điều tôi quan tâm nhất là Shirley Dương đang ở đâu. Chúng tôi đã truy tìm một mạch từ nước Mỹ đến tận Peru, đuổi từ đô thị phồn hoa muôn màu muôn vẻ tới rừng nhiệt đới hiếm có một bóng người. Ngoài lần gặp nhau chẳng lấy làm vui vẻ gì ở chỗ Cây Cầu Ma ra thì chưa một lần nào tôi nhìn thấy bóng dáng Shirley Dương cả. Rốt cục cô ấy đã đi đâu? Giữa tôi và cô ấy phải chăng đã xảy ra hiểu lầm nào đó thì mới có thể trở mặt thành thù như vậy?

Trong lúc tôi đang đắm chìm trong suy nghĩ, đỉnh đầu đột nhiên bị một hòn đá nhỏ rơi đánh cộp một cái. Tôi ngẩng lên nhìn, một bóng người to béo đang bám dây leo từ từ tụt xuống ở phía trên đầu tôi. Hòn đá nhỏ vừa rơi, do động tác leo trèo của người này, mới lở ra từ vách tường rồi rơi xuống. Tôi la lớn: "Tuyền béo, sao cậu không cẩn thận một chút, trèo lên cao như vậy để làm gì, trên ngọn cây có cái gì mà ăn đâu cơ chứ."

"Lão Hồ, cậu gọi tớ hả?" Giọng Tuyền béo vọng lại từ tận đằng xa phía sau lưng tôi. Tôi quay lại nhìn, cậu ta đang cúi mặt xuống ‘Con đường lát vàng’ để nghiên cứu làm cách nào để móc vàng lên. "Cậu chạy về chỗ đó từ bao giờ thế?" Hỏi xong tôi mới cảm thấy không đúng, nếu như Tuyền béo đang ở phía sau mình, vậy người vừa rồi là ai?

Tôi lại ngược nhìn lên trên ngọn cây, thấy bóng người đó đang dần hiện rõ trong tầm mắt mình. Động tác của kẻ đó cứng đờ, đầu gục xuống, leo trèo bằng cả bốn chân tay. Sau một tiếng loạt xoạt, kẻ đó đã biến mất trong đám dây leo rậm rạp. Tôi càng khẳng định chắc chắn người này không phải là Tuyền béo, mà là một người hoàn toàn xa lạ, đang trèo vào trong đền thần qua khe hở ở trên nóc.

Bốn mắt và Lâm Phương đang tranh thủ lúc rảnh rỗi ngồi tán dóc chuyện gì đó dưới tán cây. Vừa nghe

thấy tôi la lên, họ lập tức đứng dậy hỏi có chuyện gì.

Tôi đáp: "Có gì đó đã trèo từ bên ngoài vào, hình dáng giống người, nhưng chưa hẳn đã là con người."

Tuyền béo bí xị chạy từ chỗ 'Con đường lát vàng' trở về, thấy chúng tôi tụ tập lại vội hỏi: "Gì thế này? Không phải định mở đại hội công khai xử lý tội lỗi tôi đấy chứ?"

Tôi nói: "Việc xử lý cậu tự chủ trương đào vàng của nước thế giới thứ ba như thế nào, chúng ta sẽ thảo luận sau. Tớ vừa mới trông thấy một thứ gì đó chuyển động trên tàng cây."

Tuyền béo khinh thường nói: "Sống trên cây có loài nào ngoài khỉ đâu! Có lẽ con khỉ già trên cây thấy cậu tuần tú, muốn nhận làm con rể cũng nên."

Lúc này, đá vụn lại rơi rào rào ở phía trên đầu chúng tôi xuống. Lâm Phương ngẩng phắt đầu, neho mắt nhìn lên phía ngọn cây, chỉ một giây sau mặt đã biến thành trắng bệch: "Người của tôi, người của tôi đã xuất hiện!"

Tôi nghĩ bụng, đội ngũ của mình bắt kịp là chuyện tốt, cô có cần thiết phải tỏ ra sợ hãi thái quá như vậy hay không. Ngay sau đó, tôi giật mình đánh thót, con mẹ nó, đội quân của Lâm Phương chẳng phải đã chết hết trong rừng rồi hay sao?

Sự thật luôn là câu trả lời chính xác nhất. Dưới những tia nắng mặt trời lấp lóe qua kẽ lá, trên đỉnh đền thần liên tục có những bóng người tuôn ra. Tốc độ hành động của họ không đồng nhất, có người cực nhanh, có người lại rất chậm. Họ chui ra từ mọi ngõ ngách của cây cổ thụ, nhưng có đều cùng một mục tiêu là chúng tôi. Nếu như không biết được những người này đã chết rồi, tôi thậm chí sẽ tưởng rằng đây là đội quân đặc chủng phối hợp cực kỳ ăn ý.

"Cầm lấy súng, chạy!" Tôi ném vũ khí duy nhất còn lại là khẩu súng ngắn cho Lâm Phương, sau đó bảo những người khác chạy trốn. Tuyền béo cấp lấy cái xẻng công binh, theo sát Lâm Phương tụt xuống dưới gốc cây cổ thụ. Tôi vừa quýnh quáng trèo xuống, vừa ước gì lúc này đã không trèo lên cao như thế này. Có câu lên núi dễ xuống núi khó, muốn trèo từ trên cây xuống trong thời gian ngắn quả thật là việc còn khó hơn cả lên trời.

Cái thăng ranh trọng sắc khinh bạn Tuyền béo kia, chăm chăm bám sát Lâm Phương leo xuống nhanh như vượn trong đám dây leo, hoàn toàn không cần biết người anh em của mình là tôi đâu cả. Đúng lúc này, mặt đất bên dưới bỗng vang lên tiếng va chạm rất mạnh. Tôi nghĩ bụng, lại xảy ra chuyện gì xui xẻo nữa chẳng. Cúi đầu nhìn qua khe hở của đám dây leo, tôi chợt thấy một nắm đấm to lớn đen thui phá đất chui lên, kế đó là một cánh tay quắt queo như cành khô vươn lên một nửa. Ngay sau đó lại là một loạt tiếng động ầm ầm, không biết bao nhiêu cánh tay đen thui nữa phá thùng mặt đất rồi vươn lên trên. Bốn mắt đã tụt xuống đến gốc cây, nhưng thấy tôi vẫn quặp chặt cành cây, vội vàng trèo lộn trở lên hỏi có chuyện gì xảy ra.

Tôi đáp: "Lần này lớn chuyện rồi, ở dưới chân chúng tôi toàn là bánh tông." Bốn mắt vừa dôi mắt qua kẽ lá để quan sát thì đột nhiên lão đảo rồi ngã ngửa về phía sau, "Quản lý, cứu tôi!"

Một bánh tông da đen chui từ dưới đất lên, vươn tay xuyên qua đám cành lá, túm chặt lấy chân trái

Bốn mắt rồi kéo tuột anh ta xuống. Khi Bốn mắt đang bị kéo xuống thì cơ thể kẹt cứng trong đám cành lá rậm rạp, anh ta gào lên vì đau, "Chân tôi sắp đứt lìa rồi, mau kéo tôi lên!"

Tôi nào dám chần chừ, chẳng cần biết khoảng cách giữa hai người là bao xa, cầm đầu bồ nhào xuống. Bụng đập mạnh vào dây leo, tôi nhìn đau tím được hai tay Bốn mắt. Lúc này, anh ta lại bị bánh tông da đen dưới đất kéo mạnh xuống thêm một đoạn nữa, miệng đã trào máu tươi. Tôi tuyệt vọng túm chặt cánh tay anh ta, gọi ầm lên: "Tuyền béo, con mẹ nó cậu đang chết ở chỗ nào, mau qua đây hỗ trợ!"

Đúng lúc này, cành lá phía trên đầu tôi bỗng rung lắc dữ dội, không ngừng vang lên tiếng rầm rắc gãy đổ. Tôi liếc nhìn qua khoeo mắt. Thì ra những binh sĩ đã chết đang leo xuống dưới kia, bởi vì cảm thấy tốc độ leo trèo quá chậm, cho nên sau khi hét lên một tiếng chói tai đã gieo mình từ trên tán cây cao hơn mười mét để nhào xuống. Một cương thi trong số đó vừa vịn rơi ngang qua ngay cạnh tôi. Thi thể nặng hơn năm mươi cân rơi xuống, lập tức phá thùng đám dây leo dày đặc. Tôi bị những đoạn cành gãy văng ra làm xước hết cả mình mẩy, nhưng vẫn không dám thu bớt lực cánh tay, sợ mình mà buông lỏng tay ra, Bốn mắt sẽ bị đám cương thi da đen ở bên dưới kéo xuống nuốt sạch cả xương. Thi thể liên tục rơi từ bên trên xuống, đám dây leo dày đặc che kín cả mặt đất bị xuyên phá thành vô số lỗ thủng hình người. Trong khi đó, đám cương thi ở dưới đất lại liên tục phá đất chui lên.

Tên cương thi đang tóm chân Bốn mắt rất khỏe, nó kéo cả Bốn mắt lẫn tôi tụt xuống dưới cả vài mét. Tuyền béo đã chạy được tới ‘Con đường lát vàng’, nhưng thấy tôi gặp nạn, cậu ta vội vàng giương cao xẻng công binh, hét lớn một tiếng rồi lộn ngược trở lại. Lúc này, Bốn mắt đã bị kẹt chặt trong khe hở cành lá đến mức hít thở khó khăn, dần dần không chống chọi được nữa, đã sắp sửa hôn mê.

"Lão Hồ, bắt lấy đồ chơi này!" Vừa tới gốc cây cổ thụ, Tuyền béo ném cái xẻng về phía tôi. Tôi cuống cuống chụp liên tục mấy lần liền mới bắt được cái xẻng. Vũ khí đến tay, tôi không lưỡng lự một giây, chọc thẳng lưỡi xẻng vào đám dây leo, cắt đứt toàn bộ những sợi đang siết chặt lồng ngực Bốn mắt.

"Lão Hồ, chạy mau, cương thi, cương thi xông ra kìa!" Tuyền béo nóng nảy đến mức nhảy như chơi dưới gốc cây, chỉ vào đám cương thi da đen ngày một nhiều lên phía sau lưng tôi, gào tướng lên, "Đã đông đến cỡ một trung đội rồi. Đền thần cái mẹ gì, nơi đây là trang trại chăn nuôi bánh tông mới đúng."

Thấy quân đoàn bánh tông sắp vây kín đến nơi, tôi vội vàng nhảy xuống khe hở giữa đám dây leo. Bánh tông da đen đang tóm chân Bốn mắt, đã ngoi quá nửa người lên trên mặt đất. Da thịt nó cứng cứng rắn như đá, tôi chém vài nhát xẻng mà vẫn không có lấy một vết xước, nó cũng chẳng có vẻ gì là sẽ buông tay. Thấy chân trái Bốn mắt đã ứa máu ra, tôi thừa hiểu nếu không nhanh chóng cứu anh ta ra thì coi như cái chân đó sẽ biến thành tàn phế. Chẳng quan tâm gì đến việc lũ bánh tông ngày càng tập hợp đông hơn xung quanh mình nữa, tôi siết chặt chuôi xẻng, dồn hết sức lực chặt thẳng tay vào bàn tay đen thui mà móng vuốt của nó đã cắm sâu vào trong da thịt của Bốn mắt, chất lỏng đen xì phụt ra tung tóe, hôi tanh đến mức tôi thiếu chút nữa đã ngộp thở. Cương thi là người chết, đương nhiên sẽ không có cảm giác đau đớn, nó chỉ tìm kiếm con người để cấu xé theo bản năng. Sau khi đã mất đi một cánh tay, nó tiếp tục quấy mình hòng trèo lên khỏi mặt đất để tấn công con người. Một số bánh tông khác đã chui lên được khỏi mặt đất, tôi lập tức bị vây kín bởi một bầy cương thi đông nghịt.

Lúc này, Tuyền béo luồn người qua kẽ hở giữa đám dây leo, vươn tay về phía tôi: "Lão Hồ, mau trèo lên đây!" Tôi vác Bốn mắt lên, đập lên đầu đám cương thi để trèo ngược lên trên. Ra khỏi đám dây leo, tôi mới phát hiện ra đã hết đường chạy trốn, khắp bốn xung quanh đàn tể đông nghịt cương thi da đen, chẳng có lấy chỗ trống mà đặt chân. Làm một Mô Kim Giáo Ủy lâu như vậy, nhưng đây mới là lần đầu tiên tôi

nhìn thấy một đám cương thi tác quái với số lượng khổng lồ như thế này. Trong lòng bỗng nhiên cảm thấy hoảng hốt: Chẳng lẽ Hồ Bát Nhất tôi một đời anh minh, hôm nay lại phải chôn thầy trong cái hầm cư ngụ của đám bánh tông này hay sao?

-----**Trở lại [Mục lục](#)**-----

Chương 31: Hủy diệt (1)

Dịch: gaygioxuong
Nhóm dịch skyismine
Nguồn: bachngocsach.com

"Lão Hồ, lần này tớ bị cậu hại quá thâm! May mà bà chằn Lâm Phương kia chạy trốn nhanh, không thì đã có thêm một kẻ chôn cùng." Tôi và Tuyền béo ngồi bệt trên đàn tế, châm thuốc hút phì phèo, còn Tần Bốn mắt thì hôn mê nằm bên cạnh. Trong khi phía dưới chúng tôi là một quân đoàn cương thi đông nghịt. Bọn chúng đua nhau vươn tay lên, muốn lôi chúng tôi xuống bên dưới cùng với mình.

"Cút ngay, cút ngay, ra chỗ khác chơi đi!" Tôi quơ đi quơ lại điều thuốc lá vượt quá tầm với của đám cương thi mà lòng nặng như đeo đá. Đàn tế xây bằng đá này cao tới hai mét, bởi các đốt ngón tay cứng què, đội quân cương thi không thể nào bám vào thành để leo lên, mà chỉ liên tục nhảy loi choi dưới đất, trong thời gian ngắn không có cách nào bắt được chúng tôi. Tuy nhiên, lúc này chúng tôi cũng chỉ còn mỗi cái đài bé xíu rộng tầm ba thước này để mà nấu thân. Bên dưới đàn tế là nhung nhúc cương thi da đen, mặt xanh, nanh vàng đang nhảy nhót. Chúng tôi giống hệt như Robinson bị nhốt trên đảo hoang, đã thế còn phải mang theo một thương binh nặng đang hôn mê, hoàn toàn không có đường nào mà thoát.

"Robinson còn tốt chán so với chúng ta!" Tuyền béo cau mày, ném tàn thuốc xuống bên dưới. Ông ta chặt cây đóng bè thế là thông dong thoát khỏi đảo hoang. Còn chúng ta, hiện giờ đã nghèo lại còn eo, cho dù có ca nô cũng chẳng có đường nào mà chạy."

Tôi thật sự không sao hiểu nổi, tại sao trong ngôi đền thần này lại chôn nhiều thi thể đến thế. Hơn nữa, chúng gần như đồng loạt thi biến rồi đội đất chui lên, cứ như là quay về dương gian chỉ để tìm chúng tôi mà tấn công vậy.

"Cậu có còn nhớ lũ bánh tông này xuất hiện như thế nào hay không?" Tôi nhớ lại lúc ban đầu những thi thể bám dây leo trèo từ trên đỉnh đền xuống, trong lòng chợt nảy sinh nghi ngờ, "Lúc ấy tớ thấy những đồng đội đã chết của Lâm Phương bám dây leo trèo xuống, về sau hình như có âm thanh nào đó giống như là tín hiệu vang lên có phải không?"

Tuyền béo ngẫm nghĩ một lát: "Đúng là có một tiếng kêu rất chói tai, na ná như tiếng còi dùng khi huấn luyện ở dã ngoại. Chẳng lẽ có kẻ khốn nạn trời đánh nào đang đối phó chúng ta từ một nơi bí mật nào đó?"

"Nhiều khả năng là như vậy! Tớ nghe nói ngoài đường có rất nhiều bí thuật có thể điều khiển cương thi tấn công con người. Vừa rồi tiếng cười nói không chừng tự là có người đang âm thầm điều khiển lũ bánh tông này."

"Không phải tớ đang nghe kể chuyện thuyết thư đấy chứ?" Tuyền béo gãi đầu, "Giờ là thời đại nào rồi, máy bay đại pháo bay đầy trời, chẳng lẽ còn có lão ngoan đồng nào dùng bánh tông để tấn công con người hay sao. Nhưng mà, nếu đúng như cậu đã nói, đây thực sự là một con đường nhanh chóng để kiếm tiền làm giàu. Khi nào trở về, chúng ta thuê một trung đội bánh tông giúp bà con nông dân làm ruộng, vừa tiết kiệm sức lao động lại vừa không tốn lương thực nuôi bọn chúng."

Tôi thở dài một hơi: "Hãy bớt suy nghĩ tới những ý tưởng hào huyền đó đi, chúng ta có thể sống sót chạy ra khỏi đây hay không mới là vấn đề thiết thực, bọn chúng đã chặn kín cả đường đằng trước lẫn đằng sau rồi. Bị xác chết giam chân đến chết đói trên đàn tể, nếu mà truyền ra ngoài thì đúng là một chuyện cười muôn thưở!"

Tuyền béo dỗi mắt nhìn ‘Con đường lát vàng’ cách đó không xa: "Bên này bánh tông vây đàn tể, Mô Kim Hiệu Úy bị trói chân, bên kia tự do đang vẫy gọi, trên đời mấy ai chẳng đau lòng."

Tôi nói: "Cậu thừa cơm hay sao thế, chết đến nơi rồi mà còn thơ với thần. Động não nghĩ ra vài câu trăng trời rồi khắc vào trên mặt tể đàn mới là thiết thực."

Tuyền béo hơi nhăn mũi lại: "Lão Hồ, tớ đã chuẩn bị tinh thần hy sinh thân mình cho chủ nghĩa cộng sản rồi, cậu ném tớ xuống dưới đi rồi tìm cơ hội mà chạy trốn."

Tôi nói: "Đã cùng đường bí lối đến mức như vậy đâu! Nếu như có người âm thầm điều khiển lũ bánh tông này, mục đích hiển nhiên là muốn giam chân chúng ta ở chỗ này. Chúng ta cứ ở đây thi gan với hăn, xem lúc nào hăn mới chịu cháy nhà ra mặt chuột."

Tuyền béo nói: "Tất cả chỉ là suy đoán của chúng ta, nếu như không có ai, chúng ta chẳng phải sẽ chết đói trong ngôi đền thần này hay sao?"

Tôi nói như đinh đóng cột: "Không, khẳng định là có! Hơn nữa người này là ai, tớ đã chắc chắn được tám chín phần mười rồi."

Đúng lúc này, một cảnh tượng kỳ lạ bỗng nhiên xuất hiện. Sau khi một tiếng kêu chói tai đột ngột vang lên, lũ bánh tông đang chen lấn xô đẩy quanh đàn tể, bỗng đồng loạt dạt sang hai bên chừa ra một con đường.

Tuyền béo kinh ngạc thốt lên: "Ơm, bánh tông xếp thành hàng ngũ, không phải để hoan nghênh vua của chúng tới duyệt binh đấy chứ?"

Tôi mỉm cười: "Cậu thấy chưa, đối phương đã hết kiên nhẫn, sắp đi ra đánh bài ngựa rồi."

Lũ bánh tông da đen chừa ra một con đường đủ cho hai người song hành, kéo dài từ cửa chính của khu tể lễ chạy thẳng tới đàn tể chỗ chúng tôi. Hai bóng người quen thuộc thông thả đi từ cửa chính vào, tôi và Tuyền cau mày đứng nhìn đối phương tiến lại gần mình từng bước một.

Tuyền béo thì thào hỏi: "Cái thằng ranh con này là ai thế, sao mặt cứ như trái khố qua vậy?"

Dù chênh lệch lực lượng nhưng không thể đánh mất khí thế, tôi nhìn chăm chăm vào đối phương, giới thiệu cho Tuyền béo: "Khối u ác tính trong nhân loại, thủ lĩnh của tổ chức phản động, kẻ phản bội nhục nhã mà ai cũng có quyền giết chết, Cây Sào."

Tuyền béo gật đầu, "Thì ra hăn chính là kẻ phản bội nhục nhã trong lời đồn, quả nhiên là đồ mặt giặc chỉ muốn ăn đòn." Cậu ta hỏi tiếp, "Thế nhưng, sao người nữ bên cạnh hăn sao lại trông quen đến thế! Chẳng lẽ chúng ta đã gặp cô ấy ở đâu rồi hay sao?"

Tôi cốc một cú vào đầu Tuyền béo: "Đó là Shirley Dương!"

Tuyền béo xoa đầu, giải thích: "Tớ đương nhiên biết đó là Shirley Dương, tớ nói vậy chỉ bởi vì tò mò, sao vợ cậu lại phản bội lại cách mạng, đồng hành cùng với phái phản động thế này."

"Cậu không phát hiện ra ánh mắt cô ấy chờ đợi, chân bước xiêu vẹo hay sao? Rõ ràng quá rồi, cô ấy đang bị người khác khống chế." Tôi xắn tay áo, hai tay chống nạnh, không kìm chế nổi cơn giận như lửa cháy trong lòng nữa, định nhảy xuống đánh nhau đối phương một trận.

Tuyền béo kéo tôi lại: "Lão Hồ, tỉnh táo lại! Tớ thấy hình như phía sau họ còn có một người khác nữa!"

Tôi tập trung quan sát, quả nhiên có một bóng đen giống như bóng ma đang bám theo phía sau hai người, trong lòng giật đánh thót. Vị Diêm Vương này từ đâu hiện ra vậy, sao trước kia chưa từng nhìn thấy lần nào.

Trong cả chuyến hành trình này, chúng tôi chưa từng chạm mặt với người của Cây Sào, cứ tưởng là bọn chúng hành trang gọn nhẹ, tốc độ hành quân vượt xa chúng tôi, nào ngờ phe đối phương chỉ có hai người, hèn gì lại vượt lên trước chúng tôi xa như vậy.

Cây Sào đi tới chân đàn tể, nhếch mép cười. Bên cạnh hắn, Shirley Dương vẫn cúi gục đầu, không nói câu gì, cơ thể liên tục lắc la lắc lư giống như đang say rượu, chỉ cần đụng nhẹ vào một cái là sẽ ngã lăn chông.

"Ấn vàng đưa cho tôi, người sẽ trả lại cho anh." Cây Sào nói chuyện vẫn trực tiếp, đơn giản như thường lệ. Tuyền béo chưa từng được chứng kiến thủ đoạn của hắn, nói với hắn với thái độ hung hăng: "Đừng tưởng rằng cậu đồng người là chúng tao sẽ sợ mày. Mau chóng thả Shirley Dương ra, ông béo đây sẽ tha chết cho mày!"

Cây Sào búng ngón tay một cái, tôi cứ tưởng hắn muốn phát ra ám khí nào đó, không ngờ một trận gió tanh đột nhiên ập tới từ phía sau lưng chúng tôi. Tôi còn chưa kịp hiểu chuyện gì xảy ra, một bóng đen đã hiện ra trước mặt, túm lấy Tuyền béo rồi kéo luôn xuống bên dưới đàn tể. Đến khi tôi nhìn thấy rõ ràng, trong lòng giật đánh thót. Một thi thể lực lưỡng, chân tay nhanh nhẹn đang dề nghiêng Tuyền béo xuống đất. Nó dí cái miệng rộng toang hoác đang phân hủy của mình sát vào mặt Tuyền béo, giống như có thể cắn đứt đầu cậu ta bất cứ lúc nào. Tuyền béo nín thở, nằm yên trên mặt đất không dám nhúc nhích.

Tôi chưa bao giờ từng nhìn thấy một bánh tông nào hành động linh hoạt đến thế, trong đầu chột nảy sinh nghi ngờ. Cây Sào nói: "Cho anh thêm một cơ hội nữa, đưa ấn vàng đây. Người yêu, bạn bè, sẽ trao trả lại hết cho anh."

Tôi nghĩ bụng, lừa ai thế, thằng ranh nhà người là hạng người ác độc lòng lang dạ sói, nếu như người lấy được thứ mình cần, ba người chúng tôi còn đường sống nữa hay sao. Tôi cố gắng khống chế không để nổi sợ hãi thể hiện ra trên mặt, sợ thằng ranh này phát hiện ra tôi đang giấu cái ấn vàng trong người mình. Thấy tôi vẫn ương bướng không chịu thỏa hiệp, hắn khẽ lắc đầu một cái.

"Tiểu Ngũ, có chuyện gì vậy?" Đột nhiên, một giọng nói vang lên từ sau lưng Cây Sào. Giọng nói đó

vừa ngong nghịu vừa khào khào, không giống như giọng nói của con người một chút nào.

Cây Sào vừa nghe thấy giọng nói đó, toàn thân dường như run lên một cái, cung kính lui sang một bên để nhường lối, vừa đủ để bóng đen thần bí phía sau lưng mình lộ ra toàn bộ.

Kẻ đứng trước mặt tôi là một lão già gày quắt queo, toàn thân giấu kín trong một cái áo choàng đen rộng thùng thình, không thể nhìn thấy rõ mặt mũi, chỉ có một nửa cánh tay khẳng khiu như cành khô thò ra bên ngoài tay áo. Nếu như không phải tận mắt nhìn thấy đôi giày vải khâu thủ công lố ló bên dưới cái áo choàng, tôi sẽ ngỡ rằng đó chỉ là một cái áo đang bay lơ lửng giữa không trung.

Chẳng lẽ, lão già này chính là tác nhân khiến Cây Sào phản bội Nhất Nguyên Trai, là "ông chủ" trong lời đồn!

-----Trở lại [Mục lục](#)-----

Chương 31: Hủy diệt (2)

Dịch: gaygioxuong
Nhóm dịch skyismine
Nguồn: bachngocsach.com

Lão già đó vừa ló mặt ra, Cây Sào đã vội giải thích: "Hắn chính là Hồ Bát Nhất, Mô Kim Giáo Ủy mà con đã nhắc đến."

"Hả? Kế thừa y bát sao?"

"Không hẳn là kế thừa y bát, chỉ là một kẻ nhà quê đổi nghề mà thôi."

"Ờ," lão già này quá kênh kiệu, lão chẳng thèm liếc tôi lấy một cái, bảo Cây Sào, "Cách Tiểu Ngũ cậu làm việc vẫn quá mức do dự. Chỉ đòi một cái ấn vàng mà thôi. . ."

Nghe nói vậy, tôi cứ ngỡ lão già này sẽ dùng vũ lực để cướp đoạt, âm thầm hạ quyết tâm, nếu như lão dám xua bày bánh tồng lên tấn công, tôi sẽ lập tức nuốt cái ấn vàng vào bụng để chết cho nhẹ nhàng, tránh phải chịu nổi thống khổ khi bị bày bánh tồng cắn xé. Không ngờ, lão già lại chỉ vươn tay vỗ nhẹ vào vai Shirley Dương một cái.

"Ông định làm gì cô ấy?" Tôi sợ lão gây bất lợi cho Shirley Dương, quát lên như rách cả cuống họng rồi lao tới định nhanh chóng đánh gục lão. Có ngờ đâu, Shirley Dương đột nhiên giống như biến thành một người khác, nhảy ra chặn trước mặt tôi. Tôi vừa mừng vừa sợ, vươn tay định kéo cô về phía mình. Kết quả, cô lại móc một khẩu súng từ sau lưng ra, khiến tôi sợ tới mức không dám hành động bừa bãi.

"Dương chỉ đạo viên, cô tỉnh táo lại một chút, bỏ súng xuống rồi nói!" Tôi xua tay, sợ cô bị ma dẫn lối quỷ đưa đường sẽ mù quáng bắn chết tôi. Tài bắn súng của Shirley Dương ra sao, tôi đã được chứng kiến rồi, thuộc vào hàng cao thủ.

Đôi mắt cô đờ dại, tay nắm chặt khẩu súng. Khi tôi còn chưa dứt lời, cô đã nâng súng lên, mắt không chớp lấy một cái, dí thẳng nòng vào vai mình rồi bóp cò đánh đoàng một cái. Máu tươi lập tức phun ra như suối, nhưng dường như cô lại chẳng biết đau đớn là gì, chỉ hơi lão đảo rồi lại lập tức dí tiếp nòng súng vào đầu gối mình.

"Dừng lại! Tôi sẽ đưa cái ấn vàng cho ông, đưa luôn đây!" Tôi không thể chịu đựng nổi sự tra tấn giống như tự mình cắt vào xương thịt này nữa, sợ lão già kia lại tiếp tục sai khiến Shirley Dương làm ra hành vi tự mình hại mình. Tôi lấy cái ấn vàng chết tiệt trong túi quần ra. Bởi vì quá mức nôn nóng, tay chân lóng ngóng, mấy lần tôi thiếu chút nữa đã đánh rơi cái ấn vàng xuống đất.

Cây Sào cũng tỏ vẻ không đành lòng ra mặt, hắt lên tiếng: "Đưa cái ấn vàng sớm một chút thì cô ấy đâu có phải chịu khổ. Hồ Bát Nhất! Anh quả thật xứng với cái tên 'Ngôi sao xui xẻo'." Hắn bước lại gần tôi rồi giật lấy cái ấn vàng. Nếu như không phải thấy Shirley Dương vẫn còn nằm trong sự khống chế của bọn hắn, tôi chỉ muốn đâm một phát nát mặt tên khốn nạn này.

Lão già quắt queo khinh miệt cười gằn một cái, Shirley Dương hét lên rồi ngã gục xuống. Tôi xông lên định đỡ lấy cô thì lão già quắt queo kia đã bay tới giống như một bóng ma, chắn trước mặt tôi.

"Ấn vàng đã đưa rồi, ông còn muốn thế nào đây!" Tôi giận như muốn bốc hỏa, trong khoảnh khắc này chỉ muốn nắm thẳng tay vào ngực lão, có lẽ phải đâm xuyên thủng ra phía sau lưng thì mới có thể hả giận.

Lão già chẳng thèm nói năng gì, chỉ vươn bàn tay khẳng khiu với những móng tay rất dài ra, rồi lướt qua trước mặt tôi một cái. Tôi cứ tưởng lão ta muốn móc mắt mình, không ngờ cánh tay lão ta đột nhiên đổi hướng, xé rách ngực áo của tôi ra. Trước ngực tôi đang đeo cái bùa Mô Kim mà Shirley Dương đã để lại trước khi mất tích, di vật của Bàn Sơn Đạo Nhân trước khi cười hạc về trời. Lão già quắt queo dùng móng tay như móng khi khều lấy cái bùa Mô Kim, sau khi cho vào lòng bàn tay săm soi một lúc thì vươn tay đẩy mạnh tôi một cái. Cú đẩy đó có vẻ như chỉ là tiện tay, nhưng lực đánh lại mạnh đến lạ kỳ. Còn chưa kịp có phản ứng, tôi đã bị lão đánh văng đi.

"Lão Hồ!" Mặc dù bị bánh tông đè nghiêng ở bên dưới, nhưng Tuyền béo vẫn không quên quan sát tình thế. Thấy tôi bị lão già đó hất văng đi, cậu ta buột miệng thét lên.

Tôi va thẳng vào chân đàn tể, lưng lập tức giống như là bị ai đó bẻ gãy, đau đến mức kêu không thành tiếng, tầm mắt biến thành tối sầm.

Cây Sào rút một cây gậy màu vàng dài hơn ba thước ra khỏi hành lý, có lẽ chính là cây trượng vàng mà hãn đã lừa người Cramer đổi lấy cái mặt nạ của công chúa. Tôi vẫn không thể đoán ra được cái đồ quái quỷ này quý báu ở chỗ nào, vậy là vừa cẩn răng chịu đau, vừa theo dõi diễn biến tình hình. Cây Sào lật ngược cái ấn vàng lại rồi chọc cây trượng vàng thẳng vào nó. Sau một tiếng crack, hai vật đó rõ ràng đã kết hợp lại thành một. Đến giờ tôi mới hiểu ra, hóa ra đây là một pháp bảo bao gồm hai phần riêng biệt, chỉ khi nào kết hợp cả hai lại thì mới có tác dụng nào đó. Đáng tiếc là không hiểu xuất phát từ mục đích gì mà hãn và lão già quái dị kia lại dùng trăm phương ngàn kế để cướp đoạt bảo vật thần bí này của người Inca.

"Mời sư tổ xem, chìa khóa đã lắp xong!" Cây Sào nâng cây trượng vàng bằng cả hai tay, khom người, hết sức cung kính dâng lên cho lão già.

Lão già cầm lấy cây trượng vàng rồi lướt như bay qua bên cạnh tôi. Mấy lần tôi muốn vươn tay ra kéo lão ta lại, nhưng cánh tay đã mất hết tri giác, đành trơ mắt nhìn lão ta đi lên trên đàn tể. Lão đá văng Bốn mắt đang nằm ngất lịm trên bệ đá đi. Sau khi lăn vài vòng trên bậc thang, cuối cùng Bốn mắt dừng lại ở ngay bên cạnh tôi, còn cặp kính mắt thì đã vỡ thành mảnh vụn từ bao giờ.

Hai tay lướt trên mặt đàn tể, lão già thì thào: "Ở ngay chỗ này. . . Ở ngay chỗ này. . ." Nói xong, lão ta giơ cây trượng vàng lên cao rồi cắm mạnh xuống.

Nói ra kể cũng lạ, đàn tể trông có vẻ rắn chắc nhưng lại bị cây trượng vàng dễ dàng cắm sâu xuống. Toàn bộ khu vực tể lễ bỗng đột ngột lay động, lúc ban đầu tôi cứ tưởng mình đã ảo giác, nhưng sau đó biên độ lắc lư ngày càng mạnh hơn. Tôi nhin đau, chống tay ngồi dậy: "Các người muốn làm gì, đền thần sắp đổ sụp rồi!"

Lão già phớt lờ lời cảnh cáo của tôi, rút cây trượng vàng lên khỏi bệ đá rồi lại tiếp tục đâm mạnh xuống. Lúc này, trên đỉnh đền thần xuất hiện một khe hở rộng hoác, vô số tảng đá rơi rụng xuống, nện lũ

bánh tồng da đen đang xếp thành hàng nát như như tương. Thấy lão già kia đã giống như bị ma ám, tôi tự hiểu dù thế nào đi chăng nữa cũng không thể ngồi chờ chết, vậy là cắn răng đứng lên định ngăn cản hành vi hủy diệt điên cuồng này của lão.

Tôi vừa định đứng dậy, cánh tay đột nhiên bị một vật lạnh buốt chạm vào. Tôi cúi đầu xuống nhìn, thấy Bốn mắt đang ngửa mặt nhìn mình, kín đáo nháy mắt ra hiệu. Anh ta lấy ngón tay, viết một chữ "trốn" bằng máu trên mặt đất. Tôi ngẩng đầu lên nhìn Cây Sào và lão già kia, thử ho khan một tiếng, nhưng hai người họ đều tập trung toàn bộ tinh thần nhìn dán mắt vào đàn tể, hoàn toàn không thèm liếc mấy con dê đợi làm thịt chúng tôi lấy một cái. Tôi lập tức cúi xuống hỏi Bốn mắt: "Anh sao rồi, có thể di chuyển không?" Anh ta khẽ gật đầu, liên tục liếc mắt ám chỉ về phía cửa vào 'Con đường lát vàng'. Tôi ước lượng khoảng cách rồi cắn răng nói: "Tuyền béo vẫn còn trong tay bọn họ, chỗ này đã sắp sụp đổ đến nơi rồi. Lát nữa, anh dẫn Shirley Dương chạy trước, tôi sẽ ở lại kéo dài thời gian."

"Các người đang làm gì đó!" Cây Sào đang đứng sau lưng lão già, ngôi đền thần lung lay dữ dội cũng không thể làm hấn phân tán sự chú ý. Hấn ngoái lại, nhìn tôi và Bốn mắt bằng đôi mắt dữ tợn, cười gằn: "Vùng vẫy giẫy chết! Để ta tiễn các người lên đường!"

Tôi thừa hiểu giờ mà còn không hành động thì sẽ không thể chạy trốn được nữa, bèn hét lớn: "Tuyền béo, bắn đi!" Cây Sào giật mình ngoái đầu lại, trông thấy Tuyền béo vẫn đang bị boss bánh tồng đè nghiền dưới đất mới nhận ra là đã bị tôi đánh lừa, buột miệng thét lên. Thế nhưng, tôi chỉ chờ có vậy, tranh thủ lúc hấn bị phân tâm, dồn hết sức lực còn lại nhảy vọt tới. Bốn mắt lập tức đứng phắt dậy rồi chạy tới chỗ Shirley Dương đang nằm ngất lịm. Tôi thấy kế hoạch đã thành công, đối ý quyết giết kẻ này cho bằng được, hai tay siết chặt vào cổ Cây Sào. Hấn không ngờ tôi bị trọng thương mà vẫn còn hung hãn như vậy, đầu tiên bị tôi đè xuống đất, sau đó chuyển thành hai người lăn lộn vật nhau dưới đất. Lúc này, lão già quắt queo kia dường như đã không còn bận tâm đến thứ gì trên đời, hoàn toàn không thèm liếc mắt nhìn chúng tôi lấy một cái. Lão ta rút phắt cây trượng vàng lên, cười sảng sặc mãi không thôi, chẳng hiểu vì sao mà lại tự cười sặc sụa một mình như ma làm thế.

Cây Sào hét lên với lão ta: "Nhanh lên, nhanh lên, chỉ còn một nhát nữa thôi!" Tôi chẳng hiểu bọn họ muốn nói tới điều gì, mà chỉ thấy vách tường ngôi đền bắt đầu vỡ vụn ra rồi đổ sụp xuống. Trong bụi đất mù mịt, những hòn đá khổng lồ rơi xuống như mưa rào, ngay cả mặt đất cũng bị nện nứt toác.

Bị tôi đè ở bên dưới, Cây Sào thúc đầu gối vào đúng phần thắt lưng đang bị thương của tôi. Do bị đau, tôi lỏng tay ra, vậy là lập tức bị hấn đạp văng đi bằng cả hai chân.

"Lão Hồ, gắng lên, tớ đến đây!" Hóa ra Tuyền béo lợi dụng lúc đền thần sụp đổ đã thoát ra khỏi móng vuốt của cương thi. Vừa tới nơi, cậu ta đã dùng luôn tuyệt kỹ độc môn "Bom tấn" đè Cây Sào chết thẳng cẳng.

Sợ lão già quắt queo còn làm ra việc gì khác thường nữa, tôi vội quay đầu nhìn sang phía đàn tể, thấy lão ta vẫn đang cắm cúi làm việc của mình. Cái áo choàng đen chợt nhoáng lên, ngoài cây trượng vàng ra thì không còn một bóng người trên đàn tể.

Sau khi phát ra một tiếng nổ điếc tai, cây hoa mặt trời phía đằng xa bắt đầu gãy gục xuống. "Mọi người chạy mau! Trụ đã đổ, nơi này sắp sụp đổ hoàn toàn rồi!" Tôi chẳng còn bận tâm tới mục đích cuối cùng của lão già kia là gì nữa, lôi Tuyền béo dậy rồi co giò chạy về phía 'Con đường lát vàng'.

"Lão Hồ, thằng ranh kia quá gầy, tứ thủng cả ruột ra đến nơi rồi!" Tuyền béo khoác tay lên vai tôi, vừa chạy vừa tổ khổ. Tôi ước gì có thể dùng cả tay để nhanh hơn, chạy thực mạng trên ‘Con đường lát vàng’, vừa thờ hồng học vừa đáp: "Giờ là lúc nào rồi, ngôi đền sắp sụp đến nơi, cậu còn rên rầm làm cái gì!"

Tôi nói không phóng đại một chút nào, ngôi đền thần bắt đầu sụp đổ từ chính giữa khu vực cúng tế rồi lan ra toàn bộ, thế giới phía sau chúng tôi quả thực đang biến mất với tốc độ ánh sáng. Không chỉ như thế, cửa đá ở đầu ‘Con đường lát vàng’ đã hầu như bịt kín bởi những tảng đá khổng lồ đang không ngừng rơi rụng xuống, chỉ còn lại một khe hở nhỏ. Bốn mắt vác Shirley Dương đứng ở ngoài cửa, liên tục hò hét, vẫy tay kêu gào gọi chúng tôi. Tuy nhiên, tiếng động trong quá trình sụp đổ quá lớn, tai tôi ù đặc bởi những tiếng nổ rầm rầm, hoàn toàn không nghe thấy anh ta đang hò hét cái gì.

Chúng tôi vọt tới chỗ cửa đá, lối vào đã bị bịt gần như kín mít. Bốn mắt ném một sợi thừng từ bên ngoài vào. Hai đứa tôi lập tức bám vào sợi dây thừng cứu mạng đó để treo lên trên, chui qua khe hở ra ngoài. Khi leo được nửa chừng, tôi quay lại nhìn cái đàn tế lần cuối cùng. Ngoài lũ bánh tồng bị nện nát như la liệt khắp mặt đất ra thì không có một bóng người.

"Lão Hồ, cậu làm gì thế? Mau xuống đây!" Tuyền béo và Bốn mắt khênh Shirley Dương, đứng bên ngoài vẫy gọi tôi. Tôi ừ một tiếng, nhảy từ trên đồng đá xuống, ôm lấy Shirley Dương rồi chạy theo hai người họ ra bên ngoài ngôi đền.

Trong tiếng sụp đổ âm âm của đất đai và tường đá của thế giới phía sau lưng, cuối cùng chúng tôi cũng chạy được ra khỏi ngôi đền thần. Bên ngoài nắng chói chang, Lâm Phương vẫn đang chờ đợi ở rìa rừng cây. Thấy chúng tôi bình an trở về, cô ta kích động đến mức đỏ ửng cả hai mắt. Tuyền béo mỉm cười với Lâm Phương, còn chưa kịp nói năng câu gì thì đã ngã lăn ra đất. Mấy người chúng tôi sợ tới mức quàng quàng một lúc lâu, cuối cùng mới phát hiện cậu ta chỉ bị ngất lả đi vì mất máu quá nhiều, hơn nữa còn phải nhịn đói nhịn khát trong một thời gian dài mà thôi.

Ngôi đền thờ thần mặt trời chôn dấu bí mật cuối cùng của đế quốc Inca, biến thành một đồng phế tích trong khói bụi lẫn tiếng sụp đổ điếc tai. Đây chắc chắn là một tổn thất vô cùng lớn đối với giới khảo cổ, bởi cho dù một kẻ kiến thức kém cỏi như tôi cũng còn cảm thấy tiếc nuối trên đường quay trở về. Bốn mắt nhiều lần gắng hỏi tôi chuyện gì đã xảy ra, tôi chỉ có thể trả lời câu hỏi của anh ta dựa vào những phán đoán chủ quan của mình. Về phần lão già quắt queo kia là ai, mục đích thật sự của lão ta là gì, tất cả phải đợi đến lúc Shirley Dương hoàn toàn tỉnh táo lại thì mới có đáp án. Tuy nhiên, hiện giờ có một vấn đề nan giải đang chờ chúng tôi giải quyết, khi quay về nước Mỹ phải ăn nói thế nào với Vương Phổ Nguyên?

-----**Trở lại [Mục lục](#)**-----

Chương 32: Suối nguồn thanh xuân của người Inca (1)

Dịch: gaygiouxuong
Nhóm dịch skyismine
Nguồn: bachngocsach.com

Sau khi trở lại nước Mỹ, chúng tôi được hưởng một màn đón tiếp ngoài sức tưởng tượng. Ngoại trừ ông chú Tiết cùng với đội ngũ y bác sĩ mà Lâm Phương đã dựa vào quan hệ để bố trí trước ra, còn có một đội ngũ khác xuất hiện nằm ngoài sức tưởng tượng của chúng tôi. Khi vào đến nhà ga sân bay, tôi chợt thấy một thanh niên bảnh chọe, khoác áo lông chồn chạy như bay về phía mình, nói oang oang: "Ông anh Nhất đúng là đã bắt thằng em này đợi lâu quá. Nào nào, mau thay quần áo khác nào, bên Washington này đã chớm vào đông rồi."

Tôi nhìn người dán đầy bông băng trên mặt đang đứng trước mặt mình mà không thể nào tin nổi, chàng trai nhiệt tình như lửa này chính là kẻ chỉ chức đẩy tôi vào chỗ chết trong rừng nhiệt đới châu Mỹ cách đây không lâu, Ma Cô Trẻ Vương Thanh Chính.

Đám thủ hạ của y cực kỳ nhiệt tình, mua sắm cho mỗi người chúng tôi một cái áo khoác lông. Vương Thanh Chính tự mình khoác áo cho Lâm Phương, nhưng cô ta chỉ mỉm cười mà không chịu tiếp nhận, bảo với đội ngũ y bác sĩ đang đứng chờ gần đó: "Quý cô và quý ông này đều là bạn bè của tôi, lập tức chuyển tới bệnh viện thần kinh tốt nhất, gọi điện thoại cho giáo sư Mike, cứ nói đó là yêu cầu của tôi."

Nhóm thầy thuốc người Mỹ lập tức hành động, sốt sắng đưa Shirley Dương và Tuyền béo ra khỏi phòng đón tiếp. Tuyền béo không muốn rời xa Lâm Phương, luôn miệng lẩm bẩm: "Tôi không sao, tôi không sao, chúng ta vẫn còn chưa chụp ảnh kỷ niệm nữa cơ mà!"

Lúc này, Tiết đại thúc cuối cùng cũng len lỏi qua được đám đông đang đứng xúm xít xung quanh chúng tôi để chen được vào bên trong. Vừa nhìn thấy tôi, ông lão đã lại mắc phải bệnh cũ, mắt nước mắt lưng tròng, ôm lấy cổ tôi: "Cực nhọc rồi, quản lý cậu đã phải cực nhọc rồi! Cậu cả nhà họ Vương đã kể hết cho tôi nghe rồi, cậu quả thực đã làm cho anh cả Tang của tôi mát mảy mát mặt!"

Trong phút chốc, tôi bị đám đông này quay vòng vòng, đầu óc choáng váng. May mà Bốn mắt lạnh trí, lập tức nói toạc ra mưu ma chước quỷ của cậu cả nhà họ Vương. Anh ta túm lấy tay áo của Vương Thanh Chính, kéo y về phía mình, tức giận nói: "Đừng tưởng rằng chạy về trước báo cáo láo rồi tỏ ra ngoan ngoãn với mấy ông lão là xong chuyện được đâu! Những việc tốt mà cậu đã làm, tôi vẫn nhớ kỹ từng việc một! Những món nợ đó sau này chúng ta sẽ tính toán sau."

Vương Thanh Chính trưng ra gương mặt lạnh như đất, vỗ nhẹ vào má Bốn mắt, vênh váo nói: "Những người biết chuyện đã chết cả rồi! Vu khống, anh dựa bằng chứng nào để mà tố cáo tôi hã ngài luật sư."

Tôi đang lo cho Shirley Dương và Tuyền béo, đánh tiếng với Bốn mắt rồi theo Lâm Phương lên xe cứu thương để chạy tới bệnh viện trước. Có lẽ là do công việc của Lâm Phương có tính chất đặc thù, bệnh viện đã dành cho Tuyền béo và Shirley Dương một sự đãi ngộ đặc biệt, chuyển hai người vào một phòng riêng đặc biệt có chuyên gia chăm sóc. Ngoài phải khâu hai mũi trên đầu, nói chung Tuyền béo không có vết thương nào đáng ngại. Trong lúc nằm viện, nếu không phải gặp ai cũng hỏi thăm tin tức của Lâm

Phương thì cậu ta chỉ ở rịt trong phòng ăn. Tuy nhiên, có lẽ là không quen với món ăn kiểu Mỹ, cậu ta chẳng những không béo lên, mà trái lại còn gầy sọp đi trông thấy lần đầu tiên trong đời.

Chứng bệnh của Shirley Dương tương đối đặc biệt. Lúc ban đầu, các chuyên gia trong bệnh viện không thể chẩn đoán ra nguyên nhân gây ra căn bệnh. Kế đó lại dùng đến vô số dụng cụ, máy móc hiện đại để kiểm tra tổng thể cho cô ấy nhưng vẫn không thu được kết quả gì. Cuối cùng, phải nhờ đến vị chuyên gia thần kinh do Lâm Phương mời đến mới tìm ra đầu mối.

"Trong tai cô ấy, chúng tôi đã phát hiện một con côn trùng chân đốt. Loại côn trùng này có chiều dài ước chừng trên dưới một centimet, trong điều kiện bình thường cơ thể nó hình cầu xoắn, trắng như tuyết, xúc tu hình móc câu. Mặc dù tạm thời còn chưa tra cứu ra được nó thuộc giống loài nào, nhưng nếu dựa trên bản xét nghiệm sóng điện não thì kể từ sau khi lấy con côn trùng này ra, cô Dương đã bắt đầu dần khôi phục lại ý thức. Việc cô ấy tỉnh lại chỉ là vấn đề thời gian."

Ông Mike là bạn bè lâu năm của nhà họ Lâm, thân thiết như anh em ruột với cha nuôi của Lâm Phương, vị tướng quân George đã chết thảm trong vụ án người tự bốc cháy. Với sự trợ giúp của ông, bí ẩn về sự hôn mê của Shirley Dương đã có lời giải thích hợp lý, nhưng chúng tôi vẫn không thể nào biết được con trùng hình tròn đang được ngâm trong Formalin kia thuộc loài nào, nó thực ra có phải được kẻ mà Cây Sào gọi là "ông chủ" cố tình cấy vào người Shirley Dương hay không? Nếu đúng là như vậy, chẳng lẽ con côn trùng bé xíu này lại có thể điều khiển não bộ con người hay sao?

Chú Tiết chạy đến bệnh viện thăm chúng tôi. Sau khi nhìn thấy con côn trùng này, ông lão giống như đã liên tưởng tới điều gì đó. Ông lão bảo trước kia khi còn làm nài ngựa ở Trà Mã Cổ Đạo, bản thân đã từng nghe nói, trong vùng dân tộc thiểu số có một loại cổ trùng giống thế này, có thể khống chế bộ não con người. Bản thân đã từng được tận mắt nhìn thấy thầy phù thủy làm phép cấy mầm cổ giống hệt như trong truyền thuyết, người bình thường không tài nào có thể tưởng tượng được tính chất kỳ quái lẫn phức tạp của việc này. Cảm thấy đây là một manh mối rất quan trọng, tôi bèn nhờ ông chú Tiết liên lạc với bạn bè của mình nhờ họ điều tra thông tin về con côn trùng hình cầu xoắn này.

Qua sự việc vừa rồi, Bốn mắt coi như đã hoàn toàn vạch mặt với người nhà họ Vương. Nghe nói, trong hai ngày chúng tôi ở lại bệnh viện vừa rồi, việc vận chuyển của thương hội rất không may mắn, lần nào cũng gặp tai nạn. Người quen cũ của chúng tôi, Mũ Sắt Đen đã tới bệnh viện nhiều lần, bảo rằng muốn ghi lại khẩu cung, yêu cầu tôi cung khai chi tiết những gì đã xảy ra trong thời gian vừa qua. Ngày nào cũng phải trông coi Shirley Dương đang hôn mê bất tỉnh, tôi chẳng còn hơi sức đâu mà tiếp đón anh ta, nói vài câu qua loa rồi đuổi anh ta về luôn. Nghe Bốn mắt nói, lần này Mũ Sắt Đen đã tỏ quyết tâm cao như núi, nhận định tôi là kẻ chủ mưu giấu mặt trong vụ ác chiến của bang hội giang hồ, muốn thu thập chứng cứ để bắt tôi về quy án. Tôi nói, ngài luật sư, tội ác này do anh tạo ra, đừng bao giờ bắt tôi, người dân lương thiện này phải hứng chịu tiếng xấu thay cho người khác. Nào ngờ, anh chàng luật sư lòng dạ hiểm độc lại trả lời tôi thế này: "Ai mà chẳng biết ông chủ thương hội chính là Hồ Bát Nhất anh. Tai họa này, ngoài anh ra thì không một ai có thể gánh vác cả." Bởi vì sự việc này, tôi đã phải ở lại nước Mỹ thêm một tháng nữa. Mỗi ngày lại có người mặc âu phục đen, đeo một cặp kính đen khác nhau tới bệnh viện để chất vấn, khiến tôi cảm thấy lao lực quá độ, chỉ ước gì có thể bóp chết tươi Bốn mắt.

Tôi canh giữ ở bên giường Shirley Dương như hình với bóng, không dám rời khỏi một giây phút nào, sợ khi tỉnh lại cô ấy sẽ không nhìn thấy mình. Chú Tiết và Tần Bốn mắt thay nhau đến thăm vài lần, mang cho tôi quần áo để tắm giặt và một ít đồ ăn bồi bổ sức khỏe.

Bác sĩ chính chữa trị cho Shirley Dương là một ông già râu tóc đã bạc trắng tên là Mike. Lâm Phương giới thiệu, ông ta là bác sĩ thần kinh không những nổi tiếng khắp nước Mỹ, mà ở nước ngoài cũng có rất nhiều người biết đến. Hôm nay, khi vị bác sĩ già Mike đến để làm kiểm tra thường kỳ cho Shirley Dương, cuối cùng tôi đã không kiềm được cơn nóng giận của mình nữa, chỉ trích ông ta bằng thứ tiếng Anh trọ trẹ của mình: "Ông thực ra là cái loại bác sĩ gì thế, lúc trên máy bay cô ấy còn tỉnh lại mấy lần, nhưng đến khi vào bệnh viện của các vị, ngay cả mi mắt cô ấy cũng chưa từng nhắm lấy một cái. Ông nói thử xem, bác sĩ tư bản chủ nghĩa các ông làm ăn cái kiểu gì thế không biết! Ông có một chút lương tâm nào của người thuốc không vậy!"

Vị bác sĩ già Mike là người Mỹ chính gốc, không thể hiểu được những câu nói bằng thứ tiếng Anh ngọng nghịu của tôi lắm, tuy nhiên sự phẫn nộ của tôi thì vẫn được truyền tải đầy đủ. Vị bác sĩ già vỗ vai tôi, nói: "Thượng đế sẽ phù hộ Shirley Dương! Kết quả CT cho thấy, não bộ của cô ấy không bị bất cứ một chấn thương nào, tỉnh lại chỉ là vấn đề thời gian." Tôi đã nghe đến rác cả tai câu trả lời cho có lệ này của ông ta rồi, lập tức vung nắm tay lên đập thẳng vào mặt ông ta.

"Lão Hồ, mới không gặp nhau có một thời gian ngắn, anh đã lại phạm phải tội xấu rồi!"

Một giọng nữ quen thuộc lập tức chặn đứng nắm đấm của tôi. Tôi ngoái đầu về phía giường bệnh, nhìn vào Shirley Dương hơi gầy guộc đang nằm trên tấm ga trải giường màu trắng. Kể từ khi trở về nước Mỹ đến giờ, đây mới là lần đầu tiên tôi nhìn thấy cô ấy mở mắt.

"Anh muốn đến thăm tôi thì không có vấn đề gì, nhưng hãy thả bác sĩ ra rồi nói chuyện đằng hoàng có được hay không." Cô ấy yếu ớt nói xong, tôi mới nhận ra vị bác sĩ già Mike đã sắp bị mình bóp cổ chết ngạt rồi.

"Hi hi, hiểu lầm, hiểu lầm! Từ trước tới nay, nhân dân hai nước Trung Mỹ chúng ta luôn chung sống thân ái, hòa bình." Tôi vỗ vỗ vào vai bác sĩ Mike rồi vội vàng đẩy ông ta ra khỏi cửa phòng bệnh. Có ngờ đâu ông già người Mỹ này lại liên tục đập cửa rầm rầm, uy hiếp bảo rằng sẽ gọi bảo vệ lôi cổ tôi, tên côn đồ của một quốc gia đang phát triển, tống ra bên ngoài.

Tôi kê cao gối cho Shirley Dương để giúp cô ấy nửa nằm nửa dựa cho thoải mái, sau đó pha một ly mật ong cho thêm tinh dầu quế lâu năm.

"Ăn táo không? Hay là cam, hay là lê? Nước tư bản chủ nghĩa cũng có cái tốt của nó, trời lạnh như thế này mà dưa hấu cũng có."

"Được rồi, được rồi! Tôi chỉ ngủ một giấc thôi mà, đâu có phải mắc bệnh nan y nào đâu." Ngay sau khi mặt vừa mới hơi ửng hồng lên, dường như Shirley Dương đã lập tức nhớ ra điều gì đó. Cô nắm chặt lấy tay tôi, hỏi: "Cây trượng vàng đâu rồi? Suối nguồn thanh xuân có xuất hiện hay không? Tên hung thủ, tên hung thủ giết người kia. . ."

-----Trở lại [Mục lục](#)-----

Chương 32: Suối nguồn thanh xuân của người Inca (Hết)

Dịch: gaygioxuong
Nhóm dịch skyismine
Nguồn: bachngocsach.com

Tôi rất hiếm khi nhìn thấy Shirley Dương kích động như thế này, lấy hết can đảm nắm ngược lại tay cô ấy, nhẹ nhàng xoa dịu: "Chúng ta không cần phải gấp gáp! Có chuyện gì em cứ từ từ mà nói, anh cũng có rất nhiều câu hỏi đang chờ em giải đáp."

Đầu tiên Shirley Dương kể lại ngọn ngành vụ hỏa hoạn xảy ra ở viện bảo tàng. Về cơ bản, diễn biến của vụ án này gần giống như tôi đã suy đoán, đám thủ hạ của Cây Sào lo ngại tiến sĩ Owen sẽ căn cứ vào văn tự giáp cốt phá giải được bí ẩn về cái ẩn vàng, làm rối loạn kế hoạch tìm kiếm đền thần Inca của mình, cho nên chúng mới lén lút quay trở lại văn phòng vào lúc nửa đêm, định thiêu hủy văn vật đó đi. Không ngờ Shirley Dương và tiến sĩ Owen vẫn còn ở lại trụ sở muộn để nghiên cứu, bởi vậy chúng đã quyết định ra tay giết người. Thế nhưng, chúng tuyệt đối không tài nào ngờ tới, Shirley Dương nhìn thì có vẻ yếu ớt, nhưng thật ra võ nghệ lại rất cao cường.

"Ngay khi tiến sĩ tắt thở, em đã đuổi theo xe của bọn chúng một mạch tới tận biên giới. Lúc ấy em đã định báo cảnh sát, đáng tiếc là vô tuyến điện trên xe bị trục trặc. Sợ sau khi bọn chúng vượt qua biên giới sẽ không còn cách nào truy tìm được nữa, em đã bám theo bọn chúng sang Mexico luôn. Bởi thừa biết những kẻ này chỉ làm thân trâu làm ngựa cho người khác, cho nên em luôn cẩn thận từng li từng tí bám theo ở phía sau. Về sau. . ." Shirley Dương dừng lại một chút, giống như nhớ tới một việc gì đó cực kỳ đau khổ. Tôi khích lệ cô: "Trời sập xuống đã có anh Nhất này chống đỡ, em cứ việc nói ra, là đồ súc sinh mù mắt nào đã bắt nạt em."

Shirley Dương hít sâu một hơi: "Sau khi giao hàng, mấy tên trộm mặt nạ đã bị kẻ khác giết chết." Tôi không ngờ Cây Sào lại ra tay ác độc đến thế, ngay cả đám thuộc hạ do mình tự tay chiêu mộ mà vẫn đang tâm thủ tiêu toàn bộ. Nhưng điều này đã giải thích rõ vì sao chúng tôi chưa từng một lần giao chiến ở trong rừng. Từ đầu tới cuối, những kẻ âm thầm độ sức với chúng tôi chỉ có hai người Cây Sào và lão già quái queo. Còn những người khác chẳng qua chỉ là quân cờ trong tay hai người họ, là xác sống bị họ điều khiển mà thôi.

Lúc Shirley Dương tận mắt nhìn thấy thảm kịch diễn ra trong rừng Amazon, cũng chính là lúc cô đã bị chúng phát hiện ra. Sau khi cô bị niệm chú cây cổ, đầu óc luôn mơ mơ màng màng, biến thành con rối, thậm chí nhiều lần đã làm ra hành động gây phương hại cho chúng tôi. Tôi vẫn không dám nói ra việc cô đã cắt đứt dây thừng hay đã nổ súng vào tôi, sợ nữ tín đồ cơ đốc thành tâm này sẽ tự trách bản thân đến mức cực đoan.

"Trong bản báo cáo nghiên cứu của mình, tiến sĩ Owen đã phá giải bí mật của cái mặt nạ Inca. Vị vua cuối cùng của đế quốc Inca là Huáscar, sau khi đau đớn vì mất đi thành trì, đã dẫn tàn dư của các bộ lạc trốn sâu vào trong rừng nhiệt đới, đi tìm ba vật làm phép của vị Thánh quân khai quốc Manco Capac để lại cho đời sau ở chỗ đền thờ thần Mặt trời - mặt nạ ba mắt, cây búa vàng cùng với cây trượng vàng có thể chia ra làm hai. Đặc biệt là cây trượng vàng mà Thần Mặt trời đã ban cho Manco Capac, nghe nói nhờ vào nó là có thể phát hiện vị trí chính xác của Suối nguồn thanh xuân. Huáscar mưu tính mượn năng lực trường

sinh bất lão của nó để nhanh chóng giành lại đế quốc. Thế nhưng, trong quá trình dời đô, ông ta đã bất hạnh chết bởi đạn lạc của người Tây Ban Nha. Trong vòng một trăm năm sau, phần lớn những bộ lạc còn sót lại của đế quốc Inca đã phân tán ra khắp rừng Amazon. Bộ lạc của công chúa Lilia may mắn tìm được cái mặt nạ ba mắt, bởi vậy đã khiến bà ta có lòng tin tuyệt đối vào truyền thuyết Suối nguồn thanh xuân ngay từ khi còn nhỏ."

Tôi chợt nhớ tới cái mặt nạ ba mắt đặt trong căn nhà hoang ở Nam Kinh. Tuy là vật mô phỏng, nhưng kể cả chi tiết lẫn chất liệu đều giống gần như tuyệt đối, có lẽ nó đã được chính tay công chúa Lilia - cũng là bà Grimm sau này, tự tay làm ra.

"Giáo sư Owen cho rằng, có lẽ là bởi muốn trốn tránh chiến tranh loạn lạc, cho nên vợ chồng ông bà Grimm đã chạy tới Trung Quốc. Sau này, họ đã bất hạnh chết trên ngọn núi tuyết trong quá trình tìm kiếm Suối nguồn thanh xuân. Còn câu hỏi tại sao đôi vợ chồng đang có cuộc sống hạnh phúc mỹ mãn này lại phải đi tìm bằng được những thứ chỉ tồn tại trong truyện thần thoại do người xưa kể lại, vậy thì không ai có thể trả lời được."

Tôi nhớ tới sự đáng sợ của toà dinh thự đó, thật sự không biết phải giải thích như thế nào cho Shirley Dương. Nếu tâm lý vợ chồng nhà Grimm không phải biến thái đến cực đoan như vậy, cuộc sống của họ tuyệt đối sẽ hạnh phúc viên mãn. Đặc biệt là tầng hầm chứa bào thai chưa thành hình kia. . . Nghĩ tới đây, tôi buột miệng hỏi: "Giáo sư Grimm có con cái nối dõi, hoặc là bà con họ hàng nào khác không?"

Shirley Dương lắc đầu: "Em không biết! Theo lý thuyết, nếu đã định cư ở Trung Quốc lâu như vậy, vợ chồng họ nhất định phải có một hai đứa con để còn hưởng phúc của đời người chứ. . ."

Câu nói của cô giống như ánh lửa soi sáng đầu óc tăm tối của tôi. " Em nói cái gì, em hãy nhắc lại những gì mình vừa nói đi!" Tôi kích động đến mức chỉ chực nhảy vọt lên, Shirley Dương vội hỏi: "Em đã nói sai điều gì hay sao? Bình thường, vợ chồng nào mà chẳng có một, hai đứa con. À, đúng rồi, em quên là ở Trung Quốc chỉ cho phép mỗi cặp vợ chồng đẻ một con, nhưng dù chỉ một thì vẫn phải có," Nói đến đây, Shirley Dương chợt rùng mình một cái. Cô nhìn tôi bằng đôi mắt đầy sợ hãi, đôi môi run run, "Có lẽ nào, có lẽ nào con của họ. . ."

"Đúng vậy, phải như thế thì mọi chuyện mới hợp lý!" Tôi thở một hơi dài, kể ra bí mật được chôn giấu trong căn nhà hoang ở Cổ Bình Cương bằng giọng nhẹ nhàng nhất có thể, " Vợ chồng ông ta quả thật đã sống với nhau rất hạnh phúc, cho đến khi đứa con của công chúa Lilia bị chết non. Sùng bái Thần Mặt trời, lại bị ảnh hưởng bởi văn hóa bộ lạc từ khi còn nhỏ, bà ta đã tìm đủ mọi cách để làm cho con mình được sống lại. Do tin vào truyền thuyết về thần khí của thần mặt trời và Suối nguồn thanh xuân được lưu truyền đời này qua đời khác trong bộ lạc của người Inca, bà ta đã thuyết phục chồng mình cùng nhau nghiên cứu cấm thuật phục sinh người chết, thu gom các loại thi hài trẻ con bằng con đường phạm pháp để tiến hành nghiên cứu. Còn cái mặt nạ vàng ba mắt luôn mang theo bên mình chính là vật duy nhất để công chúa Lilia gửi gắm hy vọng."

Shirley Dương suy đoán tiếp: "Thí nghiệm nhất định đã thất bại, nếu không thì họ đã không thể nào đột ngột rời khỏi Trung Quốc như vậy. Theo em thấy, nhất định là họ đã có phát hiện quan trọng nào đó trong thời gian ấy. Chỉ phân vân có một điều, vì sao họ nhất định phải chạy tới dãy Andes?"

Tôi trầm ngâm một lát rồi hỏi cô: "Nếu sắp chết, em muốn đi tới chỗ nào nhất?"

"Về nhà!" Shirley Dương buột miệng đáp, sau đó mới nghĩ ra, "Ý của anh là họ đã tuyệt vọng sau rất nhiều lần thí nghiệm thất bại, cuối cùng lựa chọn quay về dãy Andes, thánh sơn của đế quốc Inca để tự sát?"

"Đây chỉ là suy đoán của anh, chưa hẳn đã là sự thực. Về phần 'ông chủ' đồng hành với Cây Sào, em có biết lão ta là ai không?"

Shirley Dương lắc đầu: "Những ngày vừa qua em luôn mê man, chẳng biết mình đã làm những gì cả. Ngay cả lúc vừa rồi, em vẫn còn như đang ở trong mộng vậy. Tuy nhiên, nếu lão biết điều khiến cương thi tấn công con người, lại biết bí thuật phong thủy, có lẽ lão ta là một người chẳng đơn giản một chút nào."

Tôi cảm thấy lão già quắt queo đó là một kẻ lập dị. Lão ta và Cây Sào ở lại trong ngôi đền thần đến giờ phút cuối cùng, dường như chẳng thèm để ý tới việc ngôi đền đang đổ sụp cả. Một linh cảm xấu manh nha nảy sinh trong đầu, tôi cảm thấy chuyện này vẫn chưa kết thúc, hai kẻ đó không dễ gì chôn thây trong đồng đồ nát như vậy được. Thế nhưng, Shirley Dương mới vượt qua cơn bệnh nặng, tôi không muốn làm cho cô lo lắng quá mức, chỉ vui vẻ nói: "Nếu biết trước lúc nào em cũng chìm trong mộng như vậy, vậy thì ngày nào anh cũng sẽ gõ chiêng ở bên cạnh giường." Shirley Dương trách đùa: "Đã ra sống vào chết nhiều như cơm bữa, sao anh vẫn cứ mở miệng ra là nói hươu nói vượn thế."

Tôi đang định thổ lộ tình cảm đã chôn dấu trong lòng nhiều năm với cô, có ngờ đâu đúng lúc này bỗng vang lên tiếng gõ cửa dồn dập. Dù trong lòng cực kỳ khó chịu, nhưng tôi lại chẳng biết trút giận vào đâu, đành phải chạy ra mở cửa.

Ông chú Tiết mặc áo bông dày cộp, bảo với tôi: "Quản lý, chuyện cậu nhờ tôi đã hỏi thăm được rồi, đã có manh mối về cổ trùng. Sau khi dò la nghe ngóng khắp nơi, cuối cùng tôi đã tìm được cao thủ dùng cổ. Sau khi nghe kể lại, ông ta chỉ đích danh muốn gặp mặt cậu, bảo rằng có một số thông tin bí mật cần trao đổi riêng với cậu."

Shirley Dương gật đầu chào ông chú Tiết rồi hỏi tôi: "Chuyện gì xảy ra vậy, anh lại định xông xáo đi đâu thế?"

Tôi nhận lấy tờ giấy ghi địa chỉ từ tay chú Tiết rồi vung vẩy nó với Shirley Dương, nói: "Chúng ta đã có manh mối về lão già quắt queo kia rồi!"

Vì để tìm kiếm lão già quắt queo và bí mật về thân thể thực sự của lão, tôi và Shirley Dương cùng với Tuyền béo đã quyết định quay về nước, đi tới Vân Nam một chuyến để thăm hỏi một vị cao thủ dùng cổ mà chú Tiết đã giới thiệu. Nghe nói, ông ta đang nắm giữ một thông tin quan trọng có liên quan đến lão già quắt queo kia. Đúng vào ngày chúng tôi chuẩn bị khởi hành theo kế hoạch, tôi nhận được một phong thư đảm bảo gửi đến từ trong nước. Sau này, phong thư đó đã gây ra trở ngại ngoài sức tưởng tượng cho chuyến hành trình kế tiếp của chúng tôi. (Hết)

Mời các bạn tìm đọc phần tiếp theo: Cổ độc Phủ Tiên

-----[Trở lại Mục lục](#)-----